

NEW YORKS TIMES BETSELLER
MEGAN MIRANDA

—
Hoàng Thị Minh Phúc dịch

NHỮNG CÔ GÁI MẮT TÍCH



1988
NOVEL



NHÀ XUẤT BẢN
THANH NIÊN

Những bí mật, dối trá và sự thật
đây ám ảnh dẫn tới kết cục chết chóc

MEGAN MIRANDA là

tác giả của hàng loạt tác phẩm bán chạy nhất của *New York Times*: *All The Missing Girls*, *The Perfect Stranger*, *The Last House Guest*.

Cô đã viết một vài cuốn sách cho giới trẻ như: *Come Find Me*, *Fragments Of The Lost*, *Safest Lies*

**NHỮNG CÔ GÁI/
MẮT TÍCH**



All the missing girls

Copyright © 2016 by Megan Miranda

All Rights Reserved.

Published by arrangement with the original publisher, Simon & Schuster, Inc.

Vietnamese Language Translation copyright © 2019 by 1980 Books Co., Ltd

Những cô gái mất tích

Bản quyền Tiếng Việt © 2019,

Công ty TNHH Văn hóa và Truyền thông 1980 Books

- ~ Không phần nào trong cuốn sách này được sao chép hoặc chuyển sang bất cứ dạng thức hoặc phương tiện nào, dù là điện tử, in ấn, ghi âm hay bất cứ hệ thống phục hồi và lưu trữ thông tin nào nếu không có sự cho phép bằng văn bản của Công ty TNHH Văn hóa và Truyền thông 1980 Books.
- ~ Mọi ấn phẩm của 1980 Books đều được in trên chất liệu giấy cao cấp và an toàn.



Liên hệ về các vấn đề chung và bản dịch, bản thảo: 1980books@gmail.com

Liên hệ dịch vụ tư vấn và đại diện giao dịch bản quyền: rights.1980books@gmail.com

Liên hệ về phát hành, kinh doanh: 1980books@gmail.com

NEW YORKS TIMES BETSELLER

MEGAN MIRANDA

Hoàng Thị Minh Phúc dịch

NHỮNG CÔ GÁI MẮT TÍCH



1988
NOVEL



NHÀ XUẤT BẢN
THANH NIÊN

Những bí mật, dối trá và sự thật
đầy ám ảnh dẫn tới kết cục chết chóc

Dành tặng bố mẹ tôi

MỤC LỤC

Lời khen dành cho cuốn sách	9
Phần 1: Trở về nhà	13
Phần 2: Quay trở lại	63
Phần 3: Diễn biến	463
Lời cảm ơn	501
Đôi nét về tác giả	503



Lời khen dành cho cuốn sách

Từ *Entertainment Weekly*: Những cuốn sách thuộc thể loại giật gân đáng đọc nhất.

Từ *Wall Street Journal*: Năm cuốn sách thể loại trinh thám đáng đọc năm 2016.

Từ *Hollywood Reporter*: Những cuốn sách nổi bật nhất mùa hè...
16 cuốn sách nhất định phải đọc.

“Miranda đã dựng nên bối cảnh đầy ám ảnh một cách thuyết phục, đến mức nó đóng vai trò như một nhân vật của câu chuyện, nhưng điều thực sự khiến cho chuyển tải lượn này đáng nhớ đến vậy chính là việc sử dụng trình tự thời gian theo cách đảo ngược của cô, để rồi từng chương sách đi ngược thời gian, lùi ngày càng sâu, chuyển dịch góc nhìn của độc giả một cách kịch tính.”

Tạp chí *Publishers Weekly* (Chuyên mục Đánh giá tác phẩm nghệ thuật)

“Tiểu thuyết giả tưởng thể loại tội phạm mang tính siêu văn học của [Gillian] Flynn tái tạo cấu trúc của tiểu thuyết giả tưởng thể loại tội phạm... Tiểu thuyết của Megan Miranda, *Những cô gái mất tích* cũng phát triển theo hướng mới này trong thể loại tội phạm giả tưởng... Bóp méo nó, tạo ra một trải nghiệm đọc hoàn toàn mới... *Những cô gái mất tích* được tạo ra để trở thành một trong những cuốn sách tuyệt vời nhất của năm 2016.”

Trang đánh giá sách Los Angeles

“Tìm kiếm cuốn tiếp theo tương tự như *Gone Girl* (tạm dịch: Cô gái mất tích) ư? *Những cô gái mất tích* chính là truyền nhân của nó... Một cuốn sách mà bạn không thể dừng việc đọc nó lại, và Miranda là bậc thầy trong việc để lại một lượng manh mối vừa đủ để khiến bạn không thể dừng lại một phút giây nào giữa các chương sách... Càng ngày cuốn sách càng khiến bạn khó có thể rời mắt khỏi trang giấy.”

Refinery 29

“Một cảm giác hoài niệm tăm tối... Miranda đã liêu lĩnh khi kể lại câu chuyện theo chiều đảo ngược, nhưng kết quả nó mang lại là một cuốn sách giật gân không thể đặt xuống lại rất xứng đáng, rất nhiều những tình tiết kịch tính đầy lãng mạn, và một cách thể hiện hoàn toàn mới mẻ về chủ đề giết người ở tuổi thanh thiếu niên đã tồn tại hàng thập kỷ nay.”

Booklist

“Một cốt truyện đầy tình tiết bất ngờ, một giọng dẫn truyện đáng nghi ngờ, một thủ thuật thu hút độc giả vô cùng thú vị (câu chuyện được mở ra theo cách đảo ngược, từ hiện tại về quá khứ) đang thu hút các so sánh với cuốn *Cô gái mất tích*.”

The Hollywood Reporter

“*Những cô gái mất tích* là một cuốn tiểu thuyết giật gân thông minh, kịch tính, và phức tạp về cảm xúc. Được kể theo

chiều đảo ngược, câu chuyện này sẽ khiến bạn muốn khóa chặt cửa lại, tắt điện thoại đi, và đọc đến trang cuối cùng đầy thỏa mãn.

Alafair Burke, tác giả của cuốn tiểu thuyết *The Ex*
bán chạy nhất theo *New York Times*

“Mới mẻ và gây nghiện, câu chuyện này sẽ khiến ruột gan bạn thắt lại ngay từ những trang đầu tiên. Và sau đó, qua sự kỳ diệu của kết cấu trái với truyền thống, nút thắt đó sẽ ngày càng chặt hơn và sẽ không thả ra cho đến tận những trang cuối cùng - và ngay cả khi ấy câu chuyện vẫn tiếp tục ám ảnh bạn.”

Tim Johnston, tác giả của cuốn *Descent* bán chạy
nhất theo *New York Times*

“*Những cô gái mất tích* khiến bạn mất thăng bằng theo cách hoàn hảo nhất. Tôi đã bị cuốn sách này bắt làm con tin ngay từ trang đầu cho đến tận phần kết tuyệt vời. Câu chuyện được kể theo chiều đảo ngược này đã chiến thắng.”

Lisa Lutz, tác giả của cuốn sách *The Passenger* and
How to Start a Fire

Phần 1

TRỞ VỀ NHÀ

Con người... không thể học cách quên đi, mà luôn muốn níu kéo quá khứ: dù anh ta có chạy xa và nhanh như thế nào, xiềng xích đó vẫn đeo đuổi anh ta.

FRIEDRICH NIETZSCHE



Mọi chuyện bắt đầu với một cuộc gọi, nó đơn giản đến mức lừa gạt và dễ dàng bỏ qua. Tiếng rung phát ra từ chiếc kệ đầu giường của Everett. Ánh sáng từ màn hình hiển thị thực sự quá sáng trong căn phòng mà anh đã làm mọi cách để giữ nó tối nhất có thể, với tấm rèm ngăn không cho ánh sáng lọt qua được kéo kín đến tận bệ cửa sổ và những tấm kính được phủ một lớp màu trở thành hàng rào thứ hai ngăn sự chói chang của mặt trời cũng như của thành phố. Nhìn tên hiển thị, tôi bấm nút tắt âm, rồi úp điện thoại của mình xuống cạnh chiếc đồng hồ.

Nhưng sau đó. Nằm nhưng không ngủ, tôi tự hỏi vì sao anh trai mình lại gọi điện sớm như vậy, nhất là vào ngày Chủ nhật. Điềm qua những khả năng có thể xảy ra: bố; đứa bé; Laura.

Tôi tìm đường đi trong bóng tối, bàn tay chạm phải các cạnh sắc nhọn của những đồ vật trong phòng cho đến khi tìm thấy công tắc đèn trong phòng tắm. Bàn chân trần của tôi đặt trên nền gạch lạnh lẽo, khi tôi ngồi lên nắp bồn cầu với chiếc điện thoại giữ bên tai, gai ốc nổi lên cả hai chân.

Tin nhắn của Daniel vang vọng trong sự tĩnh lặng: “Số tiền sắp hết rồi. Chúng ta cần phải bán căn nhà. Nhưng bố không chịu ký vào giấy tờ.” Một sự ngập ngừng. “Thế trạng của ông rất tồi, Nic ạ.”

Không yêu cầu tôi giúp đỡ, bởi vì như vậy thì quá thẳng thắn. Không giống chúng tôi chút nào.

Tôi bấm nút xóa, chui lại vào chăn trước khi Everett tỉnh giấc, cảm nhận cơ thể anh bên cạnh tôi để chắc chắn hơn.

Nhưng ngày hôm đó, khi tôi quay về chỗ ở của mình, tôi xem qua đồng thư của ngày hôm trước và rồi tìm thấy nó – Nic Farrell, được viết bởi nét chữ quen thuộc, với màu mực xanh; phần địa chỉ được điền bởi một ai đó, với màu mực khác, tối hơn.

Bố không còn gọi điện thoại nữa. Nó khiến ông cảm thấy ngày càng mất phương hướng hơn, quá xa cách với người mà ông đang cố nhớ ra. Ngay cả khi ông nhớ ra được người mà mình đang muốn gọi điện thì ông cũng không duy trì được điều đó khi chúng tôi nhắc máy, không gì hơn ngoài những giọng nói vô hình trong khoảng không.

Tôi mở bức thư ra – một trang báo bị xé nham nhờ, nét chữ của ông kéo dài qua cả đường kẻ, hơi nghiêng về phía bên trái, cứ như thể ông đang cố rượt đuổi để ghi lại các suy nghĩ của mình trước khi chúng vượt khỏi tầm nắm.

Không chào hỏi.

Bố cần nói chuyện với con. Cô gái đó. Bố đã nhìn thấy cô gái đó.

Không kết thư.

Tôi gọi lại cho Daniel, bức thư vẫn còn run run trong tay. “Vừa mới nhận được tin nhắn của anh,” tôi nói. “Em sẽ về nhà. Hãy nói em nghe điều gì đang xảy ra.”

Ngày 1

Tôi đi kiểm lại các đồ vật trong căn hộ một lần cuối trước khi cho hết lên xe: va li đợi ở cạnh cửa ra vào; chìa khóa trong chiếc phong bì đặt trên quầy bếp; một chiếc hộp mở đựng một nửa những vật mà tôi gói ghém trong phút cuối vào tối hôm trước. Tôi có thể nhìn thấy mọi góc ngách của căn hộ từ nhà bếp – trần trụi và trống rỗng – nhưng, tôi vẫn có cảm giác bồn chồn rằng mình đã quên thứ gì đó.

Tôi đã sắp xếp mọi thứ trong lúc vội vã, hoàn thành nốt vài tuần cuối của năm học trong khi trả lời các cuộc gọi từ Daniel và tìm một ai đó thuê căn hộ của mình trong mùa hè – không có thời gian để dừng lại, để ngấm được sự thật rằng tôi đang làm điều này. Quay trở lại. Về nơi đó. Daniel không biết về bức thư. Anh ấy chỉ biết rằng tôi về để giúp đỡ, rằng tôi có hai tháng trước khi quay lại với cuộc sống của mình ở đây.

Hiện tại căn hộ trông khá trống trải. Một chiếc hộp công nghiệp, bị tước bỏ mọi hơi ấm, chờ đợi một sinh viên sau đại học có vẻ ngoài khá trách nhiệm sẽ tới ở đến hết tháng Tám. Tôi đã để lại cho cậu ta những chiếc đĩa, bởi vì việc đóng gói chúng thực sự mệt mỏi. Tôi cũng đã để lại chiếc ghế kiêm giường cho cậu ta, vì cậu ta yêu cầu, và bởi vì cậu ta trả thêm năm mươi đô la.

Phần còn lại – tất cả những thứ không vừa với xe của tôi, ít ra là vậy – được cho vào một cái kho nằm cách đó vài tòa nhà. Toàn bộ cuộc đời của tôi nằm trong một khối hình hộp chữ

nhật được niêm phong, chật ních những món đồ nội thất được sơn và quần áo mùa đông.

Âm thanh ai đó gõ cửa vang vọng khắp các bức tường trống, khiến tôi giật mình. Người thuê nhà mới sẽ không có mặt trong vòng vài tiếng nữa, phải là khi tôi đã di chuyển trên đường rồi. Giờ còn quá sớm để ai đó đến đây.

Tôi đi qua căn phòng hẹp và mở cửa trước.

"Ngạc nhiên chưa," Everett nói. "Anh đang hy vọng sẽ gặp được em trước khi em rời đi." Anh ấy mặc đồ đi làm - sạch sẽ và gọn gàng - rồi anh cúi xuống để hôn tôi, một cánh tay vòng ra sau lưng tôi. Anh có mùi cà phê và kem đánh răng; bột ủ quần áo và chất liệu da; sự chuyên nghiệp và hiệu quả. Anh lôi ra một chiếc ly xộp từ sau lưng. "Mua tặng em cái này. Để đi đường."

Tôi hít một hơi thật sâu. "Con đường vào trái tim em." Dựa vào quầy bếp, tôi uống một ngụm lớn.

Anh ấy kiểm tra đồng hồ và nhìn mặt. "Anh ghét phải làm điều này, nhưng anh phải đi đây. Họp sớm ở phía bên kia thành phố."

Chúng tôi rướn người để hôn tạm biệt. Tôi nắm lấy khuỷu tay của anh khi anh định quay đi. "Cảm ơn anh," tôi nói.

Anh ngả trán vào trán tôi. "Nó sẽ qua nhanh thôi. Rồi em sẽ thấy."

Tôi nhìn anh rời đi - những bước chân của anh gọn lẹ và có kiểm soát, mái tóc đen của anh chạm vào cổ áo - cho đến khi

anh tới thang máy ở cuối hành lang. Anh quay lại đúng lúc cánh cửa mở ra. Tôi dựa vào khung cửa, và anh cười.

“Lái xe an toàn nhé, Nicolette.”

Tôi để cánh cửa đóng lại, hiện thực của ngày bỗng khiến chân tay tôi trở nên nặng nề, các đầu ngón tay tê tê.

Những con số màu đỏ trên chiếc đồng hồ của lò vi sóng nhích về phía trước, và tôi rùng mình.

Chuyến đi từ Philadelphia đến Cooley Ridge dài khoảng chín tiếng, không kể tình hình giao thông, nghỉ trưa, dừng để đổ xăng và đi vệ sinh. Rồi đi muộn hơn hai mươi phút so với kế hoạch đã định, và tôi có thể hình dung ra hình ảnh Daniel ngồi ở hiên trước nhà, gõ nhịp bằng chân, khi tôi đánh xe vào lối đi không được lát đá.

Tôi gửi cho anh ấy một tin nhắn khi tôi mở cửa trước với cái va li của mình: “Đang trên đường rồi, nhưng chắc phải 3:30.”

Phải mất hai chuyến tôi mới lái được hết đường hành lý và các thùng, hộp còn lại xuống xe của mình, nó được đỗ ở sau tòa nhà. Tôi nghe thấy những âm thanh đầu tiên của giờ cao điểm phía xa, một thứ âm thanh đều đặn của đường cao tốc, với tiếng còi thỉnh thoảng xen lẫn. Một bản hòa tấu quen thuộc.

Tôi khởi động xe, đợi cho cảm giác ập đến. Được rồi, được rồi, tôi nghĩ. Tôi đặt điện thoại vào chỗ để cốc và nhìn thấy tin nhắn trả lời từ Daniel: “Bố đợi em ăn tối đấy. Đừng đến muộn.”

Cứ như thể tôi sẽ đến muộn tận ba tiếng đồng hồ không bằng. Đó là một trong những thành tựu đáng kinh ngạc của Daniel: Anh ấy đã thành thạo nghệ thuật thể hiện sự tức giận được kìm nén qua tin nhắn. Anh ấy đã luyện tập nó bao nhiêu năm rồi.

Khi tôi còn nhỏ, tôi thường tin rằng mình có thể nhìn thấy được tương lai. Đây có lẽ là lỗi của bố tôi, vì bố đã lấp đầy tuổi thơ của tôi với những điều lặp đi lặp lại từ các bài giảng triết học của ông, khiến tôi tin vào những điều không thể. Tôi nhắm mắt lại và mong nó sẽ hiện ra, dưới những hình ảnh thoáng qua nhỏ nhoi nhưng đẹp đẽ. Tôi có thể thấy Daniel trong chiếc mũ và bộ đồ tốt nghiệp. Mẹ tôi mỉm cười bên cạnh anh qua ống kính máy ảnh của tôi khi tôi ra hiệu cho hai người đứng gần nhau hơn. Vòng tay anh qua người mẹ đi. Giả vờ như hai người thực sự yêu mến nhau vậy! Hoàn hảo. Tôi có thể thấy bản thân mình và Tyler, nhiều năm sau đó, ném hành lý vào sau chiếc xe bán tải đầy bùn của cậu ta, rời đi để học đại học. Rời đi mãi mãi.

Hồi đó thật khó để hiểu rằng việc thoát khỏi chốn cũ không chỉ đơn giản là leo lên chiếc xe bán tải mà đó là một quá trình rữ bỏ kéo dài mười năm. Nhiều dặm và nhiều năm, dần dần bồi đắp thêm khoảng cách. Chưa kể việc Tyler chưa bao giờ rời bỏ Cooley Ridge. Daniel chưa bao giờ tốt nghiệp. Và dù gì thì mẹ của chúng tôi cũng không còn sống để chứng kiến được điều đó.

Nếu cuộc đời tôi là một chiếc thang, thì Cooley Ridge sẽ nằm ở nấc thấp nhất – một thị trấn buồn tẻ nằm ở rìa dãy núi Smoky, là hiện thân cho định nghĩa Thị trấn Nhỏ nơi nước Mỹ, nhưng không có sức hấp dẫn như mọi người vẫn nghĩ. Những nơi khác – bất cứ nơi nào – sẽ nằm ở các nấc thang cao hơn mà tôi sẽ chạm đến qua thời gian. Trường đại học cách hai trăm dặm về phía đông, trường sau đại học cách đó một bang về phía bắc, một kỳ thực tập ở thành phố mà tôi sẽ đặt chân đến để rồi không chịu rời đi. Một căn hộ dưới tên của tôi cùng một bảng tên đặt trên bàn và Cooley Ridge, luôn là thứ mà tôi muốn tránh càng xa càng tốt.

Nhưng đây là điều mà tôi đã học được về việc rời đi – bạn không thể thực sự quay trở lại. Tôi không biết phải làm gì với Cooley Ridge nữa, và Cooley Ridge cũng không biết phải làm gì với tôi. Khoảng cách càng thêm gia tăng qua từng năm.

Phần lớn thời gian, nếu tôi cố gắng suy nghĩ nhiều hơn về nó – *Nói cho anh nghe về quê hương em, nói cho anh về khoảng thời gian em lớn lên, nói cho anh biết về gia đình em, Everett sẽ nói* – tất cả những gì mà tôi nhìn thấy là hình ảnh phóng đại về nó trong tâm trí: một thị trấn tí hon được dựng lên trên chiếc bàn ở ngay lối vào trong những dịp lễ tết, mọi thứ ngưng đọng trong thời gian. Vì thế tôi đưa cho anh câu trả lời điển hình, đơn giản và không mang tính chi tiết: *Mẹ em mất khi em mười sáu tuổi; nó là một thị trấn nhỏ ở bìa rừng; em có một người anh trai.*

Ngay cả đối với tôi, khi tôi trả lời, nó vẫn không mang hình hài nào cả. Một bức ảnh đã bị mờ từ các góc trở vào, màu sắc nhòe nhoẹt; vài đường nét của một thị trấn ma chứa đầy hình bóng.

Nhưng chỉ một cú điện thoại từ Daniel - "Chúng ta phải bán nhà" - tôi đã bắt đầu cảm nhận được tấm sàn gỗ ở dưới chân mình. "Em về nhà đây," tôi đã nói, và các góc cạnh run rẩy, màu sắc trở nên chói lòa: Mẹ tôi áp má vào trán tôi; Corinne làm đung đưa khoang chở chúng tôi khi lên đến đỉnh vòng quay Ferris; Tyler giữ thăng bằng trên thân cây bị đổ bắc giữa sông, kéo dài giữa chúng tôi.

Người con gái đó, bố tôi đã viết, và tiếng cười của cô ta vang vọng đến tận trái tim tôi.

Bố cần nói chuyện với con. *Người con gái đó*. *Bố đã nhìn thấy người con gái đó*.

Một giờ sau, một giây phút sau, có lẽ ông đã quên hết - gác lại chiếc phong bì đã dán kín cho đến khi ai đó tìm thấy nó bị để quên trên chiếc tủ ô kéo hoặc dưới gối của ông và tìm địa chỉ của tôi từ hồ sơ của ông. Nhưng chắc chắn phải có một điều gì đó gợi nhớ. Một kỷ niệm. Một ý tưởng bị lãng quên trong các phản ứng từ não bộ của ông; sự bùng phát của một suy nghĩ không có nơi nào khác để đi.

Trang giấy bị xé, nét chữ nghiêng ngả, tên tôi trên phong bì.

Và giờ một thứ gì đó sắc nhọn và hoang dã đã bị thả ra trong đầu tôi. Tên của cô gái đó, xuất hiện xung quanh như một tiếng vọng.

Corinne Prescott.

Bức thư của bố đã được gấp lại trong ví của tôi vài tuần rồi, nó cứ lẩn quất trong tâm trí tôi. Tôi sẽ với lấy cái ví hoặc chìa khóa xe ô tô của mình và tôi thấy một phần của mép ví, đầu nhọn của chiếc chìa khóa chọc vào tay. Cô ấy sẽ ở đó như chưa bao giờ thay đổi: mái tóc vàng dài buông xõa trên đôi vai, mùi hương của kẹo cao su bạc hà, lời thì thầm của cô bên tai tôi.

Người con gái đó. Cô ấy vẫn luôn là người con gái đó. Liệu còn người con gái khác nào vào đây được?

Lần cuối tôi lái xe về nhà là hơn một năm trước – khi Daniel gọi điện và nói rằng chúng tôi phải đưa bố đến một cơ sở, và tôi thì không hài lòng với cái giá của một chuyến bay phút chót. Trời đã mưa trong gần như toàn bộ chuyến đi, cả hai chiều.

Hôm nay, ngược lại, là một ngày tuyệt vời để lái xe. Không mưa, trời âm u nhưng không tối sầm. Đủ sáng mà không chói lòa. Tôi đã đi qua ba bang mà không dừng lại, các thị trấn và lối thoát mờ dần đi khi tôi tăng tốc lướt qua – sự hiện thân của tất cả những gì mà tôi yêu thích khi sống ở phía bắc. Tôi yêu nhịp sống, cách mà bạn có thể lấp đầy một ngày với danh sách những việc cần làm, quản lý từng giờ và để chúng theo ý muốn của bạn. Và sự thiếu kiên nhẫn của nhân viên bán hàng trong cửa hàng tiện lợi ở góc phố gần căn hộ của tôi, cái cách mà cậu ta không bao giờ rời mắt khỏi trò chơi giải ô chữ của mình, không bao giờ giao tiếp bằng ánh mắt. Tôi yêu sự ần

danh mà những điều đó mang lại. Của một lối đi bộ đầy rẫy người lạ và vô vàn những cơ hội.

Lái xe qua những bang này cũng giống như vậy. Nhưng ban đầu chuyến đi luôn diễn ra nhanh hơn là lúc cuối. Đi xa hơn về phía nam, các lối thoát trở nên thưa dần, cảnh vật cũng chỉ có vậy, đây áp những vật mà bạn chắc chắn là đã đi qua hàng ngàn lần rồi.

Tôi đang ở đâu đó Virginia khi điện thoại đổ chuông từ trong chỗ đựng cốc. Tôi lục tìm thiết bị lái xe tự động trong ví, giữ một tay chắc chắn trên tay lái, nhưng cuối cùng phải từ bỏ và bấm nút bật loa ngoài để trả lời cuộc gọi. “Xin chào?” Tôi nói.

“Này, em có nghe thấy anh không?” Giọng của Everett rè, và tôi không chắc là do cái loa ngoài hay do sóng truyền tín hiệu nữa.

“Có, có việc gì vậy?”

Anh ấy nói điều gì đó mà tôi không nghe rõ.

“Xin lỗi, em không nghe rõ. Gì cơ?” Tôi đang thực sự phải hét lên.

“Đi ăn nhẹ một chút,” anh ấy nói qua đường truyền. “Chỉ gọi để kiểm tra thôi. Các lớp xe lặn này thế nào?” Tôi nghe cả nụ cười trong giọng của anh.

“Tốt hơn sóng điện thoại,” tôi nói.

Anh ấy cười. "Anh chắc sẽ phải họp cả ngày, nhưng cứ gọi anh khi nào em đến đó để anh biết là em đã đến nơi nhé."

Tôi suy nghĩ về việc dừng lại để ăn trưa, nhưng không có cửa hàng nào ngoại trừ vỉa hè và đồng cỏ kéo dài hết dặm này đến dặm khác.

Tôi gặp Everett một năm trước, vào cái đêm sau khi chuyển bố tới viện điều dưỡng. Tôi lái xe về nhà, căng thẳng và thấy không thoải mái, bị xịt một lớp xe sau khi lái được năm tiếng đồng hồ, và phải tự thay lốp dưới làn mưa phùn.

Đến khi về tới căn hộ của mình, tôi muốn bật khóc. Tôi đã trở về nhà với cái túi khoác trên vai, bàn tay run rẩy khi cố cho chìa khóa vào cửa. Cuối cùng, tôi tựa đầu vào cánh cửa gỗ để làm chỗ dựa. Để khiến tình hình trở nên tồi tệ hơn, người đàn ông sống trong căn hộ 4A đã ra khỏi thang máy cùng lúc đó, và tôi cảm nhận được anh ta nhìn tôi chăm chăm, có lẽ là đang đợi tôi suy sụp.

Căn hộ 4A. Đây là tất cả những gì tôi biết về anh ta: Anh ta bật nhạc rất to, quá nhiều khách đến chơi, và anh ta sống theo giờ giấc không truyền thống. Có một người đàn ông bên cạnh anh ta - bánh bao, trong khi anh ta thì không. Nhẫn nhụi, trong khi anh ta thì xù xì. Tinh táo, trong khi anh ta lại say khướt.

Người đàn ông trong căn hộ 4A thì thoảng cười với tôi khi chúng tôi chạm mặt ở hành lang vào buổi chiều tối, và một lần

anh ta giữ thang máy chờ tôi. Nhưng đây là một thành phố. Người đến rồi đi. Các gương mặt trở nên mờ nhạt.

“Này, 4C,” anh ta nói giọng lè nhè, đứng còn không vững.

“Nicolette,” tôi nói.

“Nicolette,” anh ta nhắc lại. “Trevor.” Người đàn ông bên cạnh trông có vẻ đang xấu hổ thay cho anh ta. “Và đây là Everett. Cô trông có vẻ như cần một ly đấy. Lại đây, hãy là những người hàng xóm của nhau.”

Tôi nghĩ cái việc làm hàng xóm của nhau phải là biết được tên của tôi từ một năm trước, khi tôi chuyển đến sống, nhưng tôi muốn một ly đó. Tôi muốn cảm nhận được khoảng cách giữa chỗ đó và chỗ này; tôi cần có khoảng không gian sau chuyến lái xe về nhà dài chín tiếng đồng hồ.

Trevor đẩy cửa mở khi tôi bước về phía họ. Người đàn ông đứng sau anh ta chìa tay ra và nói, “Everett,” cứ như thể lời giới thiệu của Trevor là vô nghĩa vậy.

Đến khi ra về, tôi đã nói cho Everett biết về chuyện chuyển bố tôi vào viện, và anh ấy đã nói rằng đó là một việc làm đúng đắn. Tôi đã nói cho anh ấy biết về vụ xịt lốp trong cơn mưa và mọi thứ mà tôi đã muốn làm trong mùa hè, trong khi tôi đi vắng. Đến khi tôi ngừng nói, tôi cảm thấy nhẹ nhõm hơn, thanh thản hơn – điều này có thể được tạo ra bởi rượu vodka, nhưng tôi thích nghĩ rằng đó là do Everett – còn Trevor đã ngất đi trên chiếc sofa đằng sau chúng tôi.

“Ồ. Tôi phải đi thôi,” tôi nói.

“Để tôi đưa cô về,” Everett đã nói.

Đầu tôi lâng lâng khi chúng tôi bước đi trong yên lặng, và sau đó khi tôi đã cầm được tay nắm cửa, anh ấy vẫn đứng gần đó, và luật lệ của những người lớn trong trường hợp này là gì? “Anh có muốn vào chơi không?”

Anh ấy không trả lời, nhưng anh theo tôi vào nhà. Đứng im trong căn bếp chật hẹp, nơi nhìn ra được toàn bộ phần còn lại của căn hộ gác mái, một phòng có cửa sổ cao và những chiếc rèm mỏng được treo từ những chiếc ống lộ rõ ra ngoài, ngăn cách với phòng ngủ của tôi. Nhưng tôi có thể nhìn thấy chiếc giường của mình qua tấm rèm đó – chưa được sắp xếp gọn gàng, nhưng đầy mời gọi – và tôi biết anh ấy cũng nhìn được.

“Chà,” anh ấy nói. Đó là lời khen dành cho phần nội thất, tôi chắc chắn vậy. Những đồ vật tôi đã đào bới được từ các cửa hàng và chợ đồ cũ được lột trần để sơn lại bằng những màu sắc sặc sỡ phù hợp. “Tôi cảm thấy như mình là Alice ở Xứ sở thần tiên vậy.”

Tôi tháo bỏ giày, dựa người vào quầy bếp. “Cá mòi đồ là anh chưa bao giờ đọc nó.”

Anh ấy mỉm cười và mở tủ lạnh của tôi, lấy ra một chai nước khoáng. “Hãy uống tôi đi,” anh ấy nói, và tôi bật cười.

Sau đó anh lôi ra một tấm danh thiếp, đặt nó lên quầy, rướn người về phía trước, và chạm nhẹ môi anh lên môi tôi trước khi lùi lại. “Hãy gọi cho tôi,” anh ấy nói.

Và tôi đã làm vậy.



Việc lái xe qua Virginia kéo dài vô tận, với những ngôi nhà màu trắng ở các trang trại trên đồi và những bó rom điểm xuyết giữa đồng cỏ bao quanh. Sau đó tôi đi qua các dãy núi – những hàng rào bảo vệ với những biển cảnh báo phải bật đèn sương mù – và âm thanh của trạm phát thanh lúc nghe được lúc không. Càng lái xe lâu thì dường như tôi càng đi chậm hơn. Sự tương đối, tôi nghĩ.

Nhịp sống ở quê nhà khác hẳn. Mọi người không di chuyển nhanh chóng, không thay đổi gì nhiều qua một thập kỉ. Cooley Ridge, khiến bạn trở về con người bấy lâu nay của mình. Khi tôi đánh xe ra khỏi đường cao tốc, lái xuống con dốc, và gặp con đường chính của thị trấn, cá là tôi vẫn sẽ thấy Charlie Higgins hay một ai đó tương tự anh ta đang dựa người vào phía hông cũ nát của cửa hàng tiện ích. Cá là tôi vẫn thấy Christy Pote quán lấy anh trai tôi, và anh ấy giả vờ như không biết, mặc dù hai người họ đều đã kết hôn với người khác.

Có lẽ là do độ ẩm lẫn cái cách mà chúng ta phải tìm đường xuyên qua nó, giống như thứ si-rô dính chặt lấy bàn chân chúng ta, ngọt ngào nhưng nham hiểm. Cũng có thể là vì con người nơi đây sống quá gần với những rặng núi – một ngàn năm để tạo ra, sự chuyển dịch chậm rãi của các mảng kiến tạo dưới nền đất, cây cối đã có mặt từ khi tôi được sinh ra và vẫn ở đây khi tôi không còn nữa.

Có lẽ bởi một sự thật rằng bạn không thể nhìn thấy bất cứ vật gì khác một khi bạn đã sống ở nơi này. Chỉ có núi, rừng và bạn. Chỉ có thế.

Một thập kỉ sau đó, cách đó một trăm dặm, và tôi vượt qua ranh giới của bang – Chào mừng bạn đến với Phía Bắc Carolina! – cây cối ở đây mọc dày hơn, không khí đặc hơn, và tôi đã trở lại.

Những góc cạnh mờ nhòe trở nên rõ nét, tâm trí của tôi được tái thiết lập, bắt đầu nhớ lại. Những bóng dáng của chúng tôi dần mang hình hài cụ thể: Corinne chạy dọc bên mép đường trước mặt tôi, giơ ngón tay cái của cô ra, đôi chân cô bóng loáng vì mồ hôi, chiếc váy của cô bị thổi phồng lên khi một chiếc xe chạy qua quá gần. Bailey vòng tay qua vai tôi, hơi thở của cô ấy nóng hổi mùi vodka. Hoặc đó cũng có thể là mùi hơi thở của tôi.

Các ngón tay tôi duỗi khỏi vô lăng. Tôi muốn vươn ra và chạm vào họ. Để Corinne quay lại và nói, “Đừng yếu đuối thế, Bailey,” nhìn vào mắt tôi, và mỉm cười. Nhưng họ lại mờ đi quá nhanh, giống như những thứ khác, và tất cả những gì còn lại là một nỗi nhớ đến nhói lòng.

Một thập kỷ, cách xa hai mươi dặm, và tôi có thể nhìn thấy ngôi nhà của mình. Cánh cửa trước. Con đường vào nhà mọc đầy cỏ dại và chúng còn len lỏi giữa những viên sỏi trên con đường dành cho xe ô tô. Tôi nghe thấy tiếng cửa chớp kết mở,

và giọng nói của Tyler: Nic? Và âm thanh đó có phần trầm hơn so với trí nhớ của tôi, có phần gần gũi hơn.

Gần đến nhà rồi.

Đi xuống lối thoát, rẽ trái ở cột đèn đỏ, nơi vỉa hè đã nứt và nhuộm màu xám.

Một biển báo mới được cắm xuống nền đất ở góc đường, chân cột đầy vệt bùn khô – hội chợ của hạt đã quay trở lại thị trấn – và một điều gì đó xoắn xang trong ngực tôi.

Có một cửa hàng tiện lợi cùng một nhóm nam thiếu niên đang đứng chơi bên mạn tòa nhà, giống như Charlie Higgins từng làm. Một loạt các cửa hàng, có các chữ cái khác nhau được in lên cửa sổ từ khi tôi còn là một đứa trẻ, ngoại trừ quán rượu của Kelly, nơi gần như đã trở thành một địa điểm tiêu biểu của chúng tôi. Kia là trường cấp hai và, phía bên kia con phố, là đồn cảnh sát, nơi mà hồ sơ vụ án của Corinne được cất ở xó tủ nào đó, bám đầy bụi. Tôi tưởng tượng mọi bằng chứng cũng được đóng trong hộp và cất kỹ ở một góc, bởi vì không còn chỗ nào khác dành cho cô ấy nữa. Lạc giữa những xáo trộn, quên lãng cùng thời gian.

Đường dây cáp điện chằng phía trên chúng tôi ở hai bên đường, nhà thờ mà hầu hết mọi người đều lui tới, dù bạn có thuộc Đạo Tin Lành hay không. Và bên cạnh nó, là nghĩa trang. Corinne từng bắt mọi người phải nín thở mỗi khi chúng tôi lái xe qua đây. Tay chạm trần xe khi đi qua đường ray tàu hỏa, một nụ hôn khi chuông nhà thờ điểm mười hai giờ, và

không được thở khi ở gần người chết. Cô ấy đã bắt chúng tôi làm những điều đó ngay cả sau khi mẹ tôi qua đời. Giống như cái chết là một sự mê tín dị đoan, một điều gì đó mà chúng tôi có thể chiến thắng nhờ ném muối qua vai hay bắt chéo ngón tay đằng sau lưng vậy.

Tôi lấy điện thoại ra khi dùng đèn đỏ và gọi Everett. Tôi được kết nối đến hộp thư thoại của anh, giống như tôi đã đoán trước. “Làm được rồi,” tôi nói. “Em đến nơi rồi.”

Ngôi nhà là tất cả những gì mà tôi đã tưởng tượng trong suốt chín tiếng đồng hồ vừa qua. Lối đi từ đường lái xe đến hiên trước giờ đã bị chiếm đóng bởi khoảng sân, xe ô tô của Daniel đỗ sát vào một phía của lán ô tô bên cạnh nhà xe để chừa chỗ cho xe của tôi, cỏ dại cọ vào mắt cá chân khi tôi đi bộ qua những phiến đá nhẵn nhụi, tôi sỏi bước theo trí nhớ. Tấm ốp tường màu trắng ngà đã đậm màu ở vài chỗ và bị bạc do ánh nắng mặt trời ở những chỗ khác, vì thế tôi phải nheo mắt để nhìn thẳng vào nó. Tôi đứng giữa chiếc ô tô và căn nhà, trong đầu tạo ra một danh sách: Mượn một máy rửa sử dụng áp suất nước, tìm một đĩa nhóc lái chiếc máy cắt cỏ, kiếm một vài chậu hoa nhiều màu sắc cho hiên trước...

Tôi đang nheo mắt, tay che chắn ánh mặt trời, thì Daniel đi ra từ một phía của căn nhà.

“Nghĩ rằng đã nghe thấy tiếng xe của em,” anh nói. Tóc anh dài hơn so với những gì mà tôi nhớ, đến cằm – dài bằng tóc tôi trước khi tôi rời hẳn khỏi chốn này. Anh thường cắt đầu đình, bởi vì một lần anh để nó dài ra và mọi người đã nói rằng anh trông giống tôi.

Dường như tóc anh nhạt màu hơn khi dài ra – ngả vàng nhiều hơn – trong khi tóc tôi lại trở nên sậm màu hơn qua năm tháng. Anh vẫn nhọn nhọn giống tôi, và đôi vai trần của anh đã trở nên đỏ rục. Nhưng anh đã gầy hơn, những đường nét sắc cạnh trên gương mặt anh trở nên rõ ràng hơn. Chúng tôi khó để nhận là anh em ruột nữa rồi.

Ngực anh phủ đầy bụi, và hai bàn tay anh lấm đầy đất. Anh chùi tay vào hai bên chiếc quần bò đang mặc và tiến về phía tôi.

“Và trước ba giờ ba mươi,” tôi nói, và điều này có vẻ khá nực cười. Trong hai đứa chúng tôi, anh luôn là người có trách nhiệm. Anh là người đã bỏ học để giúp đỡ mẹ của chúng tôi. Anh là người đã nói rằng chúng tôi cần phải tìm ai đó giúp đỡ cho bố. Anh cũng là người giờ đây trông chừng số tiền của gia đình. Sự xuất hiện khá là đúng giờ của tôi sẽ không làm anh thấy ấn tượng.

Anh cười và chùi mu bàn tay vào hai bên quần một lần nữa. “Anh cũng rất vui được thấy em, Nic.”

“Xin lỗi,” tôi nói, vươn người ôm chầm lấy anh, và hành động này là hơi sến sẩm. Tôi thường xuyên làm vậy. Cố gắng

bù đắp bằng cách làm những hành động quá đà khác. Anh không thoải mái trong vòng tay của tôi, và tôi biết mình đã bị lây bản khắp quần áo. "Công việc của anh thế nào, Laura sao rồi, anh khỏe không?"

"Bận rộn. Cô ấy đang mang thai nên tính khí không được thoải mái. Rất vui vì em đã ở đây."

Tôi mỉm cười, rồi chui lại vào xe để lấy cái ví. Tôi chưa bao giờ hiểu được những cử chỉ lịch thiệp từ anh. Chưa bao giờ biết phải làm gì với chúng, anh có ý gì khi thể hiện chúng. Anh ấy là một người, giống như bố tôi thường nói, khó hiểu. Các biểu hiện của anh chỉ thể hiện sự không hài lòng một cách tự nhiên, vì thế tôi luôn cảm thấy đề phòng, rằng tôi có điều gì đó phải chứng minh.

"À," tôi nói, mở cửa sau của xe ô tô, tìm kiếm trong đồng hồ. "Em có thứ này cho cô ấy. Cho cả hai người. Cho em bé." Nó ở chỗ quái nào rồi nhỉ? Nó nằm ở một trong những túi quà mà có cái lúc lắc ở đằng trước, với một đồng hồ ở bên trong mà mỗi lần di chuyển là chúng lại lắc lu theo. "Nó ở đâu đó trong này," tôi lẩm bẩm. Và đồng giấy ăn có những cái tã nhỏ tí kèm kim băng mà tôi không thực sự hiểu chúng là cái gì, nhưng chúng có vẻ như là một món đồ mà Laura cần.

"Nic," anh nói, những ngón tay dài của anh cong trên nắp cửa xe, "nó có thể đợi. Tiệc thôi nôi của em bé diễn ra vào cuối tuần tới. Ý anh là, nếu em không bận gì. Nếu em muốn tới dự." Anh háng giọng. Duỗi những ngón tay của anh ở trên cửa xe. "Cô ấy muốn mời em đến."

“Được thôi.” Tôi nói, đứng thẳng dậy. “Chắc chắn rồi.” Tôi đóng cửa lại và bắt đầu đi bộ về phía căn nhà, Daniel bước đi bên cạnh tôi. “Nó tới đến mức nào?” Tôi hỏi.

Tôi chưa xem lại căn nhà kể từ mùa hè năm ngoái, khi chúng tôi chuyển bố đến Grand Pines. Hồi đó còn có khả năng việc chuyển đi này chỉ là tạm thời. Đó là điều mà chúng tôi đã nói với bố. Chỉ lúc này thôi, bố ạ. Chỉ đến khi bố khỏe hơn. Chỉ một chút thôi. Rõ ràng là bây giờ ông sẽ không khỏe mạnh hơn được, và rằng việc chuyển đi đó không chỉ trong một thời gian ngắn. Tâm trí của ông đã hoàn toàn hỗn độn. Tài chính của ông còn hỗn loạn hơn, một thảm họa thách thức mọi thứ. Nhưng ít nhất thì ông cũng có căn nhà. Chúng tôi có căn nhà.

“Anh đã gọi điện để cấp điện lại cho toàn bộ thiết bị trong nhà vào ngày hôm qua, nhưng có vấn đề gì đó với chiếc điều hòa.”

Tôi cảm thấy mái tóc dài của mình dính chặt vào sau gáy, chiếc váy mỏng manh dán vào da, mồ hôi toát ra trên hai chân trần và tôi chỉ mới ở đây chưa đầy năm phút. Đầu gối của tôi run lên khi tôi bước lên hiên nhà làm bằng gỗ đã mục nát. “Chả có tí gió mát nào ư?” Tôi hỏi.

“Nó đã như thế này cả tháng nay rồi,” anh nói. “Anh đã mua về vài cái quạt. Không có vấn đề gì khác ngoài chiếc điều hòa cả. Cần sơn lại, thêm một vài cái bóng đèn, dọn dẹp sạch sẽ, và chúng ta cần quyết định xem sẽ làm gì với toàn bộ mọi thứ ở bên trong, hiển nhiên là vậy. Sẽ tiết kiệm được rất nhiều

tiền nếu chúng ta có thể tự bán nó,” anh nói thêm với một cái nhìn đầy ẩn ý về phía tôi. Đây là lúc tôi cần hành động. Bên cạnh việc tôi phải xử lý đồng giấy tờ của bố, Daniel còn muốn tôi bán căn nhà. Anh có một công việc, một đứa con sắp chào đời, một cuộc đời ở nơi đây.

Tôi có hai tháng nghỉ ngơi. Một căn hộ mà tôi đang cho thuê lại để kiếm thêm tiền. Một chiếc nhẫn trên tay và một vị hôn phu làm việc sáu mươi tiếng mỗi tuần. Và giờ là một cái tên – Corinne Prescott – nhảy múa trong đầu tôi như một bóng ma.

Anh kéo mở chiếc cửa chớp bên ngoài, và tiếng cọt kẹt quen thuộc cửa thẳng vào lòng tôi. Nó luôn mang lại cảm giác đó. Chào mừng quay trở lại, Nic.

Daniel giúp tôi dỡ đồ từ xe ô tô, mang hành lý của tôi đến hành lang tầng hai, chất những món đồ cá nhân của tôi lên bàn bếp. Anh vượt cánh tay qua mặt quầy bếp, và các hạt bụi phát tán trong không khí, ngưng đọng dưới tia nắng mặt trời chiếu vào từ cửa sổ. Anh ho lên vài tiếng, cánh tay anh che ngang mặt. “Xin lỗi,” anh nói. “Anh chưa vào trong nhà. Nhưng anh có dụng cụ hỗ trợ.” Anh chỉ về phía một chiếc hộp các tông ở trên quầy bếp.

“Đó là lý do vì sao em ở đây,” tôi nói.

Tôi đoán được rằng nếu tôi có ý định sống ở đây trong thời gian này, thì tôi nên bắt đầu với căn phòng của mình, để tôi

còn có chỗ ngủ. Tôi đặt chiếc va li ở đầu cầu thang và mang chiếc hộp đựng dụng cụ lau chùi một bên hông đi về phía căn phòng cũ của mình. Sàn nhà kêu cọt kẹt ở hành lang, một bước trước khi đến cửa phòng tôi, như thường lệ. Ánh sáng từ cửa sổ chiếu xuyên qua tấm rèm, và mọi thứ trong phòng trông như chỉ hiện hữu một nửa trong ánh sáng mờ ảo. Tôi bật công tắc, nhưng không có gì xảy ra, vì thế tôi đặt chiếc hộp ở giữa sàn nhà và kéo rèm cửa lên, trong lúc nhìn Daniel quay trở lại từ nhà để xe với một hộp đựng quạt trong tay.

Miếng làm mềm đệm màu vàng phủ những bông hoa cúc nhạt màu vẫn còn nhàu nhĩ ở chân giường tôi, cứ như thể tôi chưa từng rời đi vậy. Những chỗ lõm xuống trên đệm - một cái hông, một cái đầu gối, một bên khuôn mặt - cứ như thể có người vừa thức dậy từ đó. Tôi nghe tiếng Daniel ở cửa trước và tôi kéo miếng làm mềm đệm lên nhanh chóng, vượt phăng phiu những chỗ nhăm nhúm, gồ ghề.

Tôi mở cả hai cánh cửa sổ - một cánh có khóa còn sử dụng được và một cánh thì khóa đã hỏng từ lúc nào đó khi tôi học cấp hai mà chúng tôi chưa bao giờ sửa lại. Tấm kính chắn đã không còn ở đó, và cũng không phải là mất mát to lớn gì; nó đã bị giật và bóp méo sau nhiều năm. Từ những lần mà tôi chui ra từ phía cuối bệ cửa sổ, bò lên mái nhà nằm xiên, rơi xuống phần đất mùn mà chỉ thấy đau nếu tôi đánh giá sai khoảng cách, hết đêm này đến đêm khác. Kiểu hành động hoàn toàn có nghĩa khi tôi mười bảy tuổi, nhưng giờ có vẻ rất nực cười. Tôi không thể trèo lại vào nhà, vì thế tôi lén vào qua

lối cửa sau và rón rén leo cầu thang, tránh những chỗ cọt kẹt ở hành lang. Có lẽ tôi đã có thể trốn ra ngoài theo cách tương tự, để khỏi phải nhảy từ trên xuống, và tránh làm hỏng tấm kính chắn trong phòng.

Khi tôi quay người lại, căn phòng giờ đã được tắm trong ánh nắng, tôi nhận ra những điều nhỏ bé mà Daniel đã làm: một vài bức tranh không còn trên tường nữa, màu sơn vàng đã bạc ở những nơi chúng được treo; hộp đựng giày cũ từng được đặt trên tủ quần áo, giờ được dựa ngay ngắn vào tường ở trong góc phía sau; và tấm thảm được dệt từng là của mẹ tôi khi tôi còn nhỏ, được đặt ở giữa phòng, kéo ra từ dưới chân giường của tôi.

Tôi nghe tiếng cọt kẹt của tấm ván sàn, Daniel đứng ở cửa ra vào, chiếc hộp quạt ở trong tay anh. "Cảm ơn," tôi nói.

Anh nhún vai. "Không có gì." Anh nhắm đặt nó ở góc phòng và bật công tắc lên. Thiên đường. "Cảm ơn em đã đến, Nic ạ."

"Cảm ơn anh vì đã khởi động căn phòng của em," tôi nói, chuyển trọng tâm ở chân. Tôi không hiểu nổi tại sao các anh chị em ruột khác lại có một mối quan hệ đơn giản đến vậy. Cái cách mà họ có thể hồi tưởng lại tuổi thơ chỉ trong một nhịp đập trái tim, bỏ qua mọi hình thức câu nệ. Daniel và tôi đang định dành thời gian còn lại trong ngày để đi quanh ngôi nhà trống trải và cảm ơn nhau đến chết.

“Hả?” Anh nói khi anh bật công tắc quạt lên, vì thế tiếng ù ù bắt đầu trở thành thứ âm thanh thường trực trong căn phòng, xua tan âm thanh ở bên ngoài.

“Phòng của em.” Tôi ra hiệu về phía các bức tường. “Cảm ơn anh đã gỡ những bức tranh xuống.”

“Anh không làm vậy,” anh nói, dừng lại trước cái quạt và nhắm mắt lại vài giây. “Chắc là bố đấy.”

Có lẽ vậy. Tôi không thể nhớ được. Tôi đã ở đây một năm trước, vào buổi tối sau khi chúng tôi chuyển bố ra viện, nhưng các chi tiết... các chi tiết đã biến mất. Những hộp giày có được lôi xuống không? Những bức tranh có được gỡ khỏi tường không? Tôi cảm giác như mình đã phải nhớ điều đó. Toàn bộ buổi tối hôm đó là một vệt mờ.

Daniel không biết rằng tôi đã quay trở lại đây thay vì lái xe thẳng về nhà, giống như tôi đã nói với anh rằng tôi phải làm vậy - Em có công việc, em phải đi. Tôi quay trở lại đây, lang thang từ phòng này sang phòng khác, mắt ráo quạnh và run rẩy, giống như một đứa trẻ bị lạc giữa hội chợ của hạt, tìm kiếm trong đám đông một gương mặt thân quen. Cuộn tròn người trên tấm nệm giữa căn nhà trống cho đến khi nghe thấy tiếng động cơ ở cửa trước và tiếng chuông cửa mà tôi không trả lời. Tiếng cọt két của cửa chớp, chìa khóa tra vào cánh cửa, đôi ủng của cậu ấy trên những bậc thang. Cho đến khi Tyler dựa người vào tường phòng ngủ của tôi. Tôi suyt nữa thì nhớ cậu đấy, cậu ấy đã nói vậy. Cậu ổn chứ?

“Lần cuối anh ở đây là khi nào?” Tôi hỏi Daniel.

Anh gãi đầu, bước lại gần hơn phía chiếc quạt. “Anh không biết. Anh lái xe ngang qua, thỉnh thoảng ngó đầu vào, hoặc nếu anh cần phải lấy thứ gì đó cho bố. Có vấn đề gì à?”

“Không có gì,” tôi nói. Nhưng không phải là không có gì. Giờ tôi đang tưởng tượng bóng dáng người khác ở trong phòng. Lục lọi khắp các hộp đựng đồ của tôi. Di chuyển tấm thảm. Nhìn ngó. Tìm kiếm. Đó là cảm giác mà đồ vật của tôi không ở đúng chỗ chúng cần phải ở. Hoặc có thể đó chỉ là góc nhìn của riêng tôi. Tôi lớn lên, và ngôi nhà trở nên nhỏ bé hơn. Ở chỗ của tôi, tôi ngủ trên chiếc giường cỡ nữ hoàng, nó chiếm khoảng nửa diện tích căn hộ của tôi, và Everett có một chiếc cỡ nhà vua. Chiếc giường cỡ lớn này trông như thể nó được dành cho một đứa trẻ vậy.

Tôi tự hỏi, nếu tôi cuộn tròn người trên tấm đệm, liệu tôi có cảm thấy những chỗ lõm kia là của một ai khác. Có lẽ chỉ là bóng ma của chính tôi. Tôi giật tấm chăn khỏi giường và đi lướt qua Daniel. Vết hằn giữa hai mắt của anh càng sâu hơn khi anh nhìn tôi.

Tôi quay lại lầu trên sau khi đã cho hết đồng đồ vào máy giặt, căn phòng mang cảm giác giống của tôi hơn một chút. Tương tự như Daniel và tôi, căn phòng và tôi cũng phải mất một lúc mới mang lại cảm giác quen thuộc với nhau. Tôi tháo bỏ chiếc nhẫn và đặt nó vào chiếc bát sứ đã bị mẻ trên kệ đầu giường trước khi xử lý phòng tắm và tủ ô kéo. Sau đó, tôi ngồi trên sàn nhà trước cái quạt và ngả người tựa bằng hai khuỷu tay.

Đến giờ đồng hồ thứ hai và tôi đã bắt đầu chân chừ. Tôi phải đi gặp bố. Tôi phải mang những giấy tờ này đến và nghe ông nói chuyện một cách luẩn quẩn. Tôi phải hỏi ông xem ý ông là gì trong bức thư đó và hy vọng rằng ông nhớ được nó. Tôi phải giả vờ như không thấy nhói đau khi ông quên tên của tôi.

Dù điều đó đã xảy ra bao nhiêu lần rồi. Nó vẫn cứa vào lòng tôi.

Tôi gom những giấy tờ về quyền bảo hộ mang đến cho bác sĩ của bố tôi – để bắt đầu quy trình. Vì thế, trong sự mĩa mai lớn nhất của cuộc đời, chúng tôi sẽ trở thành người bảo hộ cho bố và những tài sản của ông. Khi tôi đang chuẩn bị rời đi, tôi nghe thấy một âm thanh nhỏ, không rõ ràng từ phía bên ngoài – tiếng cửa đóng lại, tiếng động cơ chạy. Tôi đoán rằng Daniel đã gọi ai đó đến để dọn dẹp khoảng sân. Nhưng sau đó cửa chớp cốt kết, tiếng kêu xuyên qua âm thanh của chiếc quạt.

“Nic à?” Tôi nhận giọng nói đó như thể mười hai năm lịch sử nén lại thành một ký ức duy nhất, một âm tiết duy nhất.

Tôi vươn người ra khỏi cửa sổ. Nhìn thấy chiếc xe tải của Tyler chậm rãi bên lề đường. Một cô gái nào đó ngồi ở ghế hành khách. Tấm lưng cháy nắng của Daniel quay về phía tôi khi anh rướn người qua ô cửa sổ xe đang mở, nói chuyện với cô gái đó.

Chết tiệt.

Tôi quay người lại vừa kịp lúc thấy Tyler đang đứng trước cửa phòng ngủ rộng mở của tôi.

“Đoán là sẽ thật bất lịch sự nếu không ghé qua và chào cậu.”

Tôi mỉm cười mà không định trước, bởi vì đó là Tyler. Giống như phản xạ giật đầu gối.

“Có vẻ cậu không thích gõ cửa nhỉ?” Tôi nói, điều đó khiến cậu ấy cười – nhưng là cười tôi. Tôi đang trở nên thẳng thắn quá, và tôi ghét điều đó.

Cậu không hề hỏi tôi cậu dạo này thế nào hay cậu dạo này làm gì hoặc hỏi xem tôi có nhớ cậu ấy hay không, dù là đùa hay thật đi chăng nữa. Cậu ấy cũng không nhắc gì đến những chiếc hộp, đồng hành lý hay tóc của tôi, nó đã dài hơn so với năm ngoái và uốn xoắn theo ý tôi muốn. Nhưng tôi hiểu cậu ấy đang thấy tất cả những điều này. Và tôi cũng vậy.

Gương mặt chỉ đôi chút đầy đặn hơn, mái tóc nâu chỉ hơi bù xù hơn, cặp mắt xanh tươi sáng hơn chút ít. Khi chúng tôi còn nhỏ, mắt cậu từng có quầng thâm không bao giờ hết, ngay cả khi cậu dành cả ngày để ngủ. Chúng như điểm tô cho vẻ hấp dẫn của cậu, nhưng giờ đây chúng đã biến mất, và cậu ấy vẫn đẹp trai như ngày nào. Trẻ trung hơn. Hạnh phúc hơn.

“Dan không nói cho tớ biết rằng cậu về đây hôm nay,” cậu ấy nói, khi đứng trong phòng tôi.

Daniel quý cả hai chúng tôi nếu chúng tôi cách xa nhau, chỉ cần không ở bên nhau. Hồi tôi mười sáu tuổi, anh nói với tôi rằng tôi sẽ bị đày đọa nếu bắt đầu đi chơi với những người như Tyler – tôi vẫn không rõ nhận xét không tốt đó là chống lại tôi hay Tyler nữa – và anh ấy thì vẫn chưa hề buông xuôi ý nghĩ rằng anh ấy đã lầm.

“Anh ấy cũng không nói với tớ rằng cậu ghé qua hôm nay,” tôi nói, khoanh hai tay lại với nhau.

“Để bào chữa cho anh ấy, thì tớ lẽ ra đã phải thả chiếc máy cắt cỏ từ lúc nghỉ trưa năm tiếng trước đây rồi.” Cậu ấy nhún vai. “Nhưng tớ chẳng nào cũng phải đến khu vực này. Một lúc hai mục đích luôn, phải không?”

Tôi ngó qua vai để kiểm tra cô gái đó, nhưng cũng là để có cơ hội nhìn vào đâu đó khác ngoài cậu ấy. Trong khi tôi và Daniel mất vài ngày để tìm lại được trạng thái thoải mái nào đó khi ở cạnh nhau, thì Tyler và tôi không mất chút thời gian nào hết. Dù thời gian có dài đến đâu hay điều chúng tôi nói với nhau lần cuối là gì cũng không quan trọng. Cậu ấy đứng trong phòng tôi và mọi thứ lại như kỳ nghỉ xuân hai năm trước. Cậu ấy tiến lên một bước và thời gian quay về hồi mùa hè sau khi tốt nghiệp đại học. Cậu ấy gọi tên tôi và tôi lại là cô gái mười bảy tuổi.

“Hẹn hò à?” Tôi hỏi, nhìn thấy một đuôi tóc màu vàng, một cánh tay gầy buông ngoài cửa sổ.

Cậu ấy cười tươi. “Kiểu vậy.”

Tôi nhìn qua vai mình một lần nữa. “Tốt hơn hết là quay trở ra đó đi,” tôi nói. “Có lẽ Daniel đang đuổi cô ấy đi đấy.” Phần thân trên của Daniel biến mất thêm nữa vào phía trong xe, và tôi giật mình trước âm thanh của tiếng còi. “Nhân tiện,” tôi nói, “đó không phải là bạn hẹn hò của cậu.”

Khi tôi quay người lại, Tyler đang đứng sát gần hơn. “Nếu tớ không biết rõ,” cậu ấy nói, “tớ đã đoán là anh ấy không muốn tớ đến gần cô em gái nhỏ của anh ấy rồi.”

Tôi cố không mỉm cười trước câu đùa muôn thuở này, bởi đây chính là phần nguy hiểm. Dù có một cô gái trong xe của cậu ấy hay cậu ấy chuẩn bị đi hẹn hò ngay giây phút này cũng không quan trọng. Bởi vì mỗi lần tôi quay trở lại, đây là điều sẽ xảy ra. Dù tôi có lại rời đi hay cậu ấy sẽ không làm vậy đi chăng nữa. Rằng chúng tôi chưa bao giờ nói về quá khứ hay tương lai. Rằng cậu ấy sẽ từ bỏ một điều gì đó vì tôi và tôi sẽ giả vờ như không nhận thấy.

“Tớ đính hôn rồi,” tôi nói. Tôi nói ra điều đó một cách nhanh chóng, ép cho các từ ngữ tuôn ra.

“Ừ, chuyện đó thì anh cậu có nói tớ rồi.” Cậu ấy nhìn tay của tôi, ngón tay trần trụi.

Tôi cọ ngón tay cái lên phần da đó. “Nó ở trên kệ đầu giường,” tôi nói. “Không muốn nó dính bẩn.” Điều này có vẻ nực cười và ra vẻ là tất cả những gì mà Tyler ghét về một cô gái và một chiếc nhẫn.

Nó khiến cậu ấy cười lớn. “Chà, vậy hãy xem nó xem nào.”
Giống như một lời thách thức.

“Tyler...”

“Nic...”

Tôi ngả chiếc bát sứ vào lòng bàn tay mình và ném cho cậu chiếc nhẫn cứ như thể nó không đáng giá hơn cậu và tôi cộng lại vậy. Đôi mắt cậu mở lớn trong một giây khi cậu lật chiếc nhẫn trong tay. “Không đùa được thật, Nic ạ. Thật là tốt cho cậu. Chàng trai may mắn này là ai vậy?”

“Tên anh ấy là Everett.”

Cậu ấy lại bắt đầu cười lớn, và tôi cắn chặt môi để cố không mỉm cười. Tôi đã nghĩ điều tương tự khi chúng tôi gặp nhau - bạn cùng phòng thuộc trường đại học trong danh sách Ivy League của hàng xóm tôi, đối tác trong công ty luật của bố. Tôi đã nghĩ, tất nhiên đó là tên của anh ấy rồi. Tất nhiên. Nhưng Everett đã làm tôi ngạc nhiên. Anh vẫn tiếp tục làm tôi bất ngờ.

“Tên anh ta là Everett và anh ta mua chiếc nhẫn này cho cậu,” Tyler tiếp tục. “Tất nhiên là anh ta đã làm vậy. Khi nào thì đến ngày?”

“Chưa có ngày cụ thể,” tôi nói. “Chỉ là... cuối cùng sẽ đến thôi.”

Cậu ấy gật đầu và ném trả tôi chiếc nhẫn cùng cái cách mà tôi đã ném nó cho cậu. Giống như lật một đồng xu hay ném nó

vào một đài phun nước vậy. Mặt trên hay dưới. Hãy ước một điều đi. Một xu đổi cho những suy nghĩ của bạn.

“Cậu ở lại bao lâu?” Cậu ấy hỏi khi tôi thả chiếc nhẫn lại vào trong bát.

“Chưa biết nữa. Cần ở bao lâu thì ở. Tớ được nghỉ cả mùa hè.”

“Tớ đoán tớ sẽ gặp cậu thường xuyên rồi.”

Cậu ấy đã đi được nửa đường ra đến cửa. “Có ai mà tớ biết không?” Tôi hỏi, chỉ về phía cửa sổ.

Cậu nhún vai. “Annaleise Carter.”

Đó là lý do tại sao cậu ấy lại đến khu vực này. Đất của nhà Carter dựa lưng vào nhà của chúng tôi, và Annaleise là con đầu của nhà Carter, nhưng không nhiều tuổi như chúng tôi. “Cô bé đó bao nhiêu tuổi, mười ba à?” Tôi hỏi.

Cậu ấy cười lớn giống như cậu có thể nhìn thấu tôi vậy. “Tạm biệt, Nic,” cậu nói.

Annaleise Carter có đôi mắt to tròn, vì thế cô ta thường trông vừa ngây thơ vừa bất ngờ. Tôi nhìn thấy đôi mắt đó lúc này - nhìn thấy cô ta rướn người ra khỏi cửa sổ xe, đôi mắt dán chặt vào tôi, chớp một cách chậm rãi, cứ như thể cô ta nhìn thấy một bóng ma vậy. Tôi giơ tay lên - xin chào - và sau đó là đến tay còn lại - tôi vô tội.

Tyler chui vào ghế lái với một cái vẫy tay cuối cùng hướng về phía cửa sổ của tôi trước khi lái xe đi.

Cô ta bây giờ bao nhiêu tuổi, hai mươi ba ư? Cô ta sẽ mãi ở độ tuổi mười ba đối với tôi. Và Tyler sẽ luôn là mười chín, còn Corinne mười tám. Đóng băng tại thời điểm mà mọi thứ thay đổi. Khi Corinne biến mất. Và tôi rời đi.

Mười năm trước, ngay vào khoảng thời gian này – hai tuần cuối cùng của tháng Sáu – hội chợ được tổ chức ở thị trấn. Tôi không về nhà để dự nó từ hồi đó đến giờ. Ấy thế mà trong suốt khoảng thời gian và không gian xa cách, điều này vẫn là ký ức rõ ràng nhất trong tôi – điều xuất hiện đầu tiên, trước khi tôi có thể đẩy nó đi, bất cứ khi nào mà Everett hỏi về quê hương tôi.

Rướn người ra khỏi thành chắn của buồng chở khách trên vòng quay khổng lồ, phần kim loại ấn vào bụng, tôi gọi tên cậu ấy. Tyler ở dưới mặt đất, quá xa để có thể nhìn rõ được gương mặt cậu, cậu đứng yên với hai tay trong túi quần trong khi mọi người di chuyển xung quanh. Theo dõi chúng tôi. Theo dõi tôi. Corinne thì thâm vào tai tôi: “Làm đi.” Tiếng cười của Bailey, nghẹn ngào và lo lắng, và buồng chở khách dừng đưa một cách chậm rãi trước sau, ngưng đọng trên toàn bộ Cooley Ridge. “Tích tắc, Nic.”

Tôi, trèo ra khỏi thành chắn mặc dù chúng tôi đều đang mặc váy, sự chuyển dịch trọng lượng của tôi khiến cái buồng này càng lắc lư nhiều hơn, khuỷu tay tôi móc chặt vào thanh

trên nóc buồng ở đằng sau, chân giữ thẳng bằng ở phần gờ bên dưới cao đến hông. Tay của Corinne ở khuỷu tay tôi, hơi thở của cô ở bên tai tôi. Tyler nhìn vòng quay bắt đầu quay tròn xuống dưới. Gió thổi tốc lên cùng mặt đất ngày càng gần lại, ruột tôi có cảm giác như rớt xuống, tim đập loạn nhịp. Chuyển đi dần dừng lại ở chân vòng quay và tôi bước xuống sớm trước một giây.

Thanh chắn kim loại đập vào đầu gối khiến tôi đau buốt khi chạy xuống lối thang dốc, vừa chóng mặt vừa tràn trề chất adrenaline, vừa nói với lại người công nhân đang hét lên đằng sau tôi, "Tôi biết, tôi biết, tôi đi đây!" Chạy về phía Tyler, đôi chút mỉm cười, đôi mắt cậu đã nói cho tôi biết tất cả mọi điều mà cậu muốn trong thời khắc đó, khi cậu đứng gần lối thoát. Một kẻ gây rối. Đó là cách mà Daniel gọi cậu ấy, cố gắng tìm một ai đó để đổ lỗi ngoài tôi.

Chạy đi, Tyler mấp máy môi ra hiệu cho tôi. Tôi mệt đứt hơi, không hẳn là cười nhưng là một hành động gì đó gần giống vậy, khi tôi chạy về phía cậu ấy. Đôi môi cậu cong lên thành một nụ cười nửa miệng, và tôi biết chúng tôi sẽ không thoát được khỏi bãi đậu xe. Đã là may mắn lắm rồi nếu chúng tôi đến được chiếc xe tải của cậu.

Nhưng sau đó một bàn tay tóm lấy tôi - "Tôi nói là tôi đi đây mà," và tôi giật cánh tay mình lại.

Nhưng đó không phải là bộ phận bảo vệ. Đó là Daniel. Anh ấy tóm lấy tôi, chắc chắn, ép buộc, và đánh tôi. Anh đánh

ngang mặt tôi với một nắm đấm, và điều đó khiến tôi ngã sang một bên, tay tôi còng queo giữa bụng và lớp đất bẩn.

Sững sờ và đau đớn, sợ hãi và xấu hổ, tất cả chúng đều như chung một cảm giác trong ký ức của tôi, tất cả đều trộn lẫn với mùi vị của máu và đất bẩn. Anh ấy chưa bao giờ đánh tôi. Ngay cả khi chúng tôi còn bé. Mười năm sau và giây phút ấy vẫn hiện hữu giữa chúng tôi trong mọi sự tương tác, những tin nhắn điện thoại ngâm bực dọc và các cuộc gọi không bắt máy.

Và vào tối muộn sau đó, khoảng thời gian không rõ giữa lúc hội chợ đóng cửa và sáu giờ sáng, Corinne đã biến mất, và mọi thứ xảy ra ngày hôm đó mang một trọng lượng mới, một ý nghĩa mới. Những tuần tiếp sau đó, khả năng cái chết đã xảy ra trở nên rõ ràng. Nó hiển hiện mọi nơi xung quanh chúng tôi, không mang hình hài nhưng lại khiến chúng tôi nghẹt thở, hiện hữu ở mọi biến thể tình huống khác nhau của sự kiện đã xảy ra. Kết quả của cô ấy luôn là cái chết, bằng một ngàn cách khác nhau.

Có lẽ cô ấy đã rời đi bởi vì cha bạo hành cô. Cũng có thể đó là lý do vì sao mẹ cô đã ly dị ông ta và rời khỏi thị trấn một năm sau đó.

Hoặc có lẽ là người bạn trai của cô, Jackson, bởi vì thường là do người bạn trai, và họ đã cãi nhau. Hay người đàn ông mà cô đã tán tỉnh ở hội chợ, người mà không ai trong chúng tôi quen biết – người đứng ở quầy bán bánh mì kẹp xúc xích. Người mà Bailey đã thể là cứ theo dõi chúng tôi.

Hoặc cũng có thể cô ấy đã chia ngón tay cái ra để xin đi nhờ về nhà, trong chiếc váy quá ngắn và chiếc áo dài tay, mỏng manh của cô, và có lẽ một người lạ mặt đi ngang qua thị trấn đã thấy cô, lạm dụng và bỏ lại cô.

Có thể cô chỉ đơn giản là rời đi. Đó là điều mà cảnh sát đã quyết định cuối cùng. Cô mười tám tuổi - là một người lớn, theo luật - và cô đã chịu đựng quá đủ với nơi này.

Chuyện gì đã xảy ra, cảnh sát đã hỏi, trong khoảng thời gian đó, với tất cả chúng tôi? Hãy nói ra hết những bí mật của bạn, ai, cái gì và tại sao, giữa lúc mười giờ tối và sáu giờ sáng. Đây cũng chính là những người cảnh sát đã giải tán bữa tiệc của chúng tôi, nhưng sau đó lại lái xe đưa chúng tôi về nhà thay vì gọi điện cho bố mẹ chúng tôi. Những cảnh sát đã hẹn hò với bạn bè của chúng tôi và uống bia cùng anh trai hoặc bố của chúng tôi. Và những bí mật đó - chúng tôi đã ở đâu vào lúc giữa mười giờ tối và sáu giờ sáng, chúng tôi đã làm gì, tại sao - chúng sẽ không giấu được những cảnh sát này. Không thể khi ở cùng quán nhậu, cùng trên giường, cùng một thị trấn.

Cho đến khi những người ở bang đến giúp đỡ, mọi việc đã quá muộn. Chúng tôi đã trở nên khép mình, đã tự lập nên giả thuyết của chúng tôi, đã tin vào điều mà chúng tôi cần tin.

Lời tuyên bố chính thức: Lần cuối những người quen biết Corinne trông thấy cô ấy là ở bên trong cổng vào hội chợ, và từ đó, cô ấy biến mất.

Nhưng thực sự thì cô ấy không biến mất ở đó. Còn nhiều điều khác nữa. Một mẩu thông tin mà chúng tôi đã giấu đi.

Đối với Daniel, cô ấy đã biến mất ở bên ngoài hội chợ, đằng sau quầy bán vé.

Đối với Jackson, là từ bãi đỗ xe.

Còn đối với tôi, cô ấy dần tan biến sau khúc quanh của con đường trở về Cooley Ridge.

Chúng tôi là một thị trấn đầy sợ hãi, tìm kiếm câu trả lời. Nhưng chúng tôi cũng là một thị trấn đầy sự giả dối.

Căng tin của Grand Pines là một sự lừa lọc siêu hạng – sàn nhà bằng gỗ phong và bàn được phủ những tấm khăn trải bàn bằng lanh tối màu phù hợp với một nhà hàng hơn là một cơ sở điều dưỡng lâu dài. Một chiếc đàn piano được đặt ở trong góc, mặc dù mục đích của nó dường như để trang trí nhiều hơn, và âm thanh nhẹ nhàng của nhạc cổ điển được chơi vào bữa tối. Đồ ăn, như tôi được kể, tuyệt nhất trong bất cứ cơ sở điều dưỡng nào ở phía Nam – dù gì thì, đó là điều mà Daniel được kể khi anh chọn nơi này, cứ như thể điều đó làm anh cảm thấy khá hơn và cũng khiến tôi thấy khá hơn vậy. Đừng lo, bố nhé, chúng con sẽ đến thăm. Và thức ăn ở đây cực kỳ tuyệt đấy.

Hôm nay nữ y tá gần quây tiếp tân dẫn tôi vào phòng, và tôi nhìn thấy bố ngồi ở bàn trong góc dành cho hai người. Đôi mắt bố lướt qua nữ y tá và tôi, sau đó tập trung trở lại vào cái đĩa để cuốn mì pasta.

“Ông không nói cho chúng tôi biết rằng cô đến đây, nếu không chúng tôi đã nhắc ông đợi rồi,” nữ y tá nói, miệng cô co lại vì lo lắng.

Bố nhìn lên khi cô dẫn tôi đến bàn và mở miệng giống như ông định nói điều gì đó, nhưng nữ y tá đã lên tiếng trước, nụ cười của cô đã được luyện tập và thật dễ lây lan – tôi và bố cũng mỉm cười đáp lại.

“Ông Patrick, con gái của ông đã đến đây. Cô Nicolette,” cô ấy nói, đối mặt với tôi, “thật vui được gặp lại cô.”

“Cứ gọi tôi là Nic,” tôi nói với nữ y tá. Trái tim tôi quặn thắt trong lồng ngực khi tôi đợi chờ, hy vọng rằng cái tên đó sẽ đủ gợi nhớ, đủ sức lây lan như một nụ cười.

“Nic,” bố tôi nhắc lại. Những ngón tay ông gõ nhịp trên bàn, chậm rãi, một, hai, ba, một, hai, ba – và rồi điều gì đó dường như sáng tỏ. Tiếng gõ nhịp nhanh dần, một hai ba, một hai ba. “Nic.” Ông mỉm cười. Ông đã nhớ ra.

“Chào bố.” Tôi ngồi đối diện và với tay nắm lấy tay ông. Trời ạ, đã quá lâu rồi. Một năm kể từ khi chúng tôi cùng ở trong một căn phòng. Các cuộc gọi điện, trong một khoảng thời gian, khi đầu óc ông trôi dạt và ra khỏi sự minh mẫn cho

đến khi Daniel nói rằng chúng khiến ông thấy bồn chồn quá. Và sau đó chỉ có những bức thư, tấm hình của tôi được gửi kèm. Nhưng ông đang ở đây ngay lúc này. Giống như một phiên bản già hơn của Daniel nhưng kém sắc chắc hơn, do tuổi tác và cuộc đời trăn trọng thức ăn nhanh cùng đồ uống có cồn.

Ông nắm bàn tay xung quanh cánh tay tôi và siết chặt. Ông luôn giỏi ở mảng này. Ở việc thể hiện sự yêu mến qua hành động, qua vẻ bề ngoài của một người bố tốt. Những cái ôm khi ông loạng choạng về nhà vào đêm muộn, nửa say nửa tỉnh. Những cái nắm tay siết chặt khi chúng tôi cần thêm đồ tạp hóa nhưng ông không thể ra khỏi giường. Siết tay, hãy lấy thẻ tín dụng của bố, và điều đó là đủ để bù đắp.

Đôi mắt ông nhìn xuống tay tôi, và ông gõ vào phần lưng của ngón áp út. “Nó đâu rồi?”

Ở trong lòng, tôi muốn rút tay lại. Nhưng tôi mỉm cười với bố, mừng vì ông đã nhớ được chi tiết này. Nó khiến tôi thấy hạnh phúc vì biết rằng ông nhớ được những điều mà tôi đã kể trong bức thư của mình. Ông không mất trí, ông chỉ đang đi lạc trong đó mà thôi. Chúng có sự khác biệt. Tôi sống ở trong đó. Sự thật nằm ở trong đó.

Tôi tìm kiếm trong điện thoại của mình một tấm hình và phóng to nó. “Con để nó ở nhà. Con đang dọn dẹp.”

Ông nheo mắt trước màn hình, trước góc cắt hoàn hảo, trước viên đá lấp lánh. “Tyler mua nó cho con ư?”

Lòng tôi chùng xuống. “Không phải Tyler, bố à. Là Everett.”

Ông lại lạc rồi, nhưng ông không hề sai. Ông chỉ ở đâu đó. Một thập kỷ trước. Chúng tôi còn là những đứa trẻ. Và Tyler không phải đã hỏi cưới tôi, chính xác là – cậu ấy giờ nó ra như một yêu cầu. Hãy ở lại, nó có nghĩa là như vậy.

Và chiếc nhẫn này có nghĩa là... Tôi không biết nó có ý nghĩa gì. Everett ba mươi tuổi, và tôi đang tiến đến mốc ba mươi, anh ấy đã cầu hôn vào ngày sinh nhật thứ ba mươi của anh, một lời hứa rằng tôi đang không làm phí thời gian của anh ấy và anh ấy cũng không làm phí thời gian của tôi. Tôi đã trả lời là đồng ý, nhưng đó là hai tháng trước rồi, và chúng tôi vẫn chưa bàn bạc việc đám cưới, chưa xem xét việc chuyển về sống cùng nhau khi thời hạn thuê nhà của tôi đã hết. Nó là một điều rất cục phải đến. Một kế hoạch.

“Bố, con cần hỏi bố điều này,” tôi nói.

Đôi mắt ông lướt đến đồng giấy tờ nhô ra khỏi túi của tôi, và ngón tay ông cuộn lại thành nắm đấm. “Bố đã nói với nó rồi, bố không ký vào bất cứ giấy tờ nào hết. Đừng để anh trai con bán căn nhà. Ông bà con đã mua mảnh đất đó. Nó là của chúng ta.”

Tôi cảm thấy mình như một kẻ phản bội. Ngôi nhà đó sẽ được bán đi dù bằng cách này hay cách khác.

“Bố à, chúng ta phải làm như thế,” tôi nói một cách nhẹ nhàng. Bố đã hết sạch tiền rồi. Bố đã tiêu nó một cách bừa bãi

vào cái gì thì chỉ có trời mới biết. Không còn gì hết. Không còn gì ngoài số tiền bị trói buộc vào đồng bê tông và bốn bức tường cùng khoảng sân lộn xộn.

“Nic, thật sự đây, mẹ con sẽ nghĩ gì?”

Tôi lại mất ông. Ông sẽ sớm biến mất vào một chiều thời gian khác. Nó luôn diễn ra như thế này, với mẹ tôi, cứ như thể việc hình dung ra bà trong tâm trí sẽ cuốn ông đi đến một nơi mà bà vẫn còn tồn tại vậy.

“Bố.” Tôi nói, cố gắng giữ ông ở đó, “đó không phải là lý do mà con đến đây.” Tôi hít một hơi thật chậm. “Bố có còn nhớ đã gửi con một bức thư vài tuần trước không?”

Ông gõ ngón tay lên trên bàn. “Chắc chắn rồi. Một bức thư.” Một chiến thuật trì hoãn - tôi có thể cảm thấy ông đang cố nắm bắt, cố để nhớ lại.

Tôi lấy tờ giấy ra, mở nó đặt lên bàn giữa hai chúng tôi, nhìn ông nheo mắt hướng về trang giấy. “Bố đã gửi cái này cho con.”

Ánh nhìn của ông nán lại trên những từ ngữ trước khi ông nhìn lên, đôi mắt xanh của ông yếu đuối, trơn trượt như chính suy nghĩ của ông. Người con gái đó. Bố đã thấy người con gái đó.

Tôi nghe được tiếng tim mình đập trong đầu, giống như tên cô ấy, vang vọng xung quanh. “Ý bố là ai cơ? Bố đã nhìn thấy ai?”

Ông nhìn quanh căn phòng. Rướn người lại gần hơn. Miệng ông mở ra rồi đóng lại hai lần trước khi cái tên buột ra thành một lời thì thầm. “Cô gái nhà Prescott.”

Tôi cảm thấy từng sợi tóc, từng sợi một, dựng đứng lên ở sau gáy mình. “Corinne,” tôi nói.

Ông gật đầu, “Corinne”, ông nói, như thể ông đã thấy điều mà ông đang tìm kiếm, “Phải, bố đã thấy cô gái ấy.”

Tôi nhìn xung quanh căng tin, và tôi rướn người lại gần ông hơn. “Bố đã nhìn thấy cô ấy ư? Ở đây á?” Tôi cố gắng tưởng tượng ra bóng ma của cô vật vờ qua những hành lang nơi đây. Hoặc gương mặt hình trái tim với mái tóc vàng đồng, đôi mắt màu hổ phách và đôi môi cong - vẻ bề ngoài của cô mười năm trước. Vắt một tay qua vai tôi, áp má cô vào má tôi, thú nhận mọi điều trong một tiếng thì thầm chỉ dành cho tôi: Trò đùa tuyệt nhất từ trước đến giờ, đúng không? Ôi, thôi nào, đừng giận mà. Cậu biết rằng tớ yêu cậu mà.

Đôi mắt của bố nhìn về một nơi xa xăm. Và sau đó chúng lại trở nên sắc bén, ghi nhận những vật xung quanh ông, những tờ giấy trong túi tôi. “Không, không, không phải ở đây. Cô ta ở nhà.”

“Khi nào vậy, bố. Khi nào?” Cô ấy đã biến mất ngay sau buổi tốt nghiệp. Ngay trước khi tôi rời đi. Mười năm trước... Đêm cuối cùng của hội chợ hạt. Tích tặc, Nic. Bàn tay lạnh giá của cô trên khuỷu tay tôi, lần cuối cùng tôi chạm vào cô ấy.

Không một bóng dáng kể từ đó.

Chúng tôi gắn bức hình trong cuốn kỷ yếu của cô ấy lên các thân cây. Tìm kiếm ở cả những nơi mà chúng tôi từng sợ hãi không dám tìm, tìm một điều gì đó mà chúng tôi từng sợ không muốn biết. Chúng tôi nhìn sâu vào ruột gan nhau. Chúng tôi moi móc cả những phần thuộc về Corinne mà lẽ ra nên được chôn giấu.

“Bố nên hỏi mẹ con...” Ánh mắt ông lại trôi lãng. Chắc hẳn ông đang bị một ký ức nào đó từ nhiều năm trước cuốn đi. Từ trước khi Corinne biến mất. Từ trước khi mẹ tôi mất. “Cô ta ở hiên sau nhà, nhưng chỉ trong một khoảnh khắc...” Ánh mắt ông bỗng mở lớn. “Khu rừng có mất đó,” ông nói.

Bố luôn thích dùng biện pháp ẩn dụ. Ông đã dành rất nhiều năm giảng dạy triết học tại trường đại học cộng đồng. Tình hình còn trở nên tồi tệ hơn khi ông uống rượu - ông lấy mọi lý thuyết từ cuốn sách, sắp xếp lại để phù hợp với ý muốn của ông, hoặc trích dẫn những câu nói nổi tiếng về bối cảnh xung quanh mà tôi cố gắng tìm hiểu ý nghĩa trong vô vọng. Cuối cùng, ông sẽ cười lớn, bóp hai vai tôi, và chuyển đề tài. Nhưng hiện giờ ông lại lạc lối trong những ẩn dụ đó, không bao giờ có thể kéo bản thân ông ra khỏi chúng. Những giây phút minh mẫn của ông dần mờ đi.

Tôi rướn người qua chiếc bàn, nắm chặt cánh tay ông cho đến khi ông tập trung vào những lời tôi nói. “Bố, bố ơi, chúng ta không còn nhiều thời gian nữa. Hãy nói cho con biết về Corinne. Có phải cô ấy đã đi tìm con không?”

Ông thở dài, bất lực. “Thời gian không cạn kiệt. Nó thậm chí còn không có thật nữa kia,” ông nói, và tôi biết là tôi lại để mất ông – ông đã đi lạc, luẩn quẩn trong chính tâm trí mình. “Nó chỉ là một biện pháp đo lường khoảng cách mà chúng ta tạo nên để hiểu rõ về mọi vật. Giống như một inch. Hoặc một dặm.” Ông di chuyển đôi bàn tay trong khi nói, để nhấn mạnh thêm quan điểm. “Chiếc đồng hồ kia,” ông nói, chỉ ra đằng sau lưng. “Nó không đo thời gian. Nó tạo ra thời gian. Con có thấy sự khác biệt không?”

Tôi nhìn chằm chằm vào chiếc đồng hồ treo trên bức tường phía xa, vào mũi kim chỉ phút màu đen đang di chuyển, di chuyển, luôn luôn di chuyển. “Ấy vậy mà con ngày càng già đi,” tôi lẩm bẩm.

“Đúng vậy, Nic, đúng rồi,” ông nói. “Con thay đổi. Nhưng quá khứ, nó vẫn nằm ở đó. Thứ duy nhất di chuyển là con.”

Tôi cảm thấy như một chú chuột trong vòng quay, cố gắng có một cuộc nói chuyện với ông. Tôi đã học được rằng không nên tranh cãi mà nên chờ đợi. Để tránh sự khó chịu, điều sẽ nhanh chóng biến thành sự mất phương hướng. Tôi sẽ thử lại một lần nữa vào ngày mai, ở một khía cạnh khác, một giây phút khác. “Được rồi, bố. Này, con phải đi đây.”

Ông quay lại và nhìn vào tôi, đôi mắt ông tìm kiếm gương mặt tôi. Tôi tự hỏi ông đang thấy phiên bản nào của mình – con gái của ông hay là một người xa lạ. “Nic, hãy lắng nghe đi,” ông nói. Tôi nghe thấy tiếng của chiếc đồng hồ. Tích tắc, Nic.

Ông gõ những ngón tay lên chiếc bàn ở giữa chúng tôi, nhanh gấp đôi tốc độ của đồng hồ. Có một tiếng đổ vỡ từ phía bên kia của căn phòng, và tôi ngoái người lại thì thấy một người đàn ông đang nhặt một cái khay toàn đĩa mà anh ta chắc hẳn đã đánh rơi trong khi dọn dẹp mặt bàn. Tôi quay lại phía bố, giờ đang tập trung vào đĩa thức ăn của ông, cuốn những sợi mì pasta, cứ như thể vài phút vừa rồi không hề tồn tại vậy.

“Con thực sự nên thử món pasta,” ông nói. Ông nhe răng cười, ấm áp và xa cách.

Tôi đứng lên, chông các góc của đồng giấy tờ lên mặt bàn, đáp trả nụ cười ấm áp, xa cách của ông. “Con rất vui khi gặp được bố,” tôi nói. Tôi đi ra phía bên kia chiếc bàn, ôm chặt lấy ông, cảm thấy ông chần chừ trước khi đưa tay lên nắm lấy cánh tay tôi và siết để đáp lại.

“Đừng để anh trai con bán căn nhà,” ông nói, cuộc hội thoại quay vòng, bắt đầu như mới.



Đèn ngoài hiên bật sáng và bầu trời gần như tối đen, tôi có một tin nhắn từ Daniel khi tôi đậu chiếc xe ở lối đi đầy sỏi đá. Anh ấy sẽ quay lại vào buổi sáng, và tôi nên gọi khi tôi cần bất cứ điều gì, nếu tôi thay đổi suy nghĩ và muốn ở cùng anh và Laura.

Ngồi trong xe ô tô, ngắm chiếc đèn lồng di chuyển theo làn gió, ánh sáng phủ bóng xuống phía trước căn nhà, tôi suy

nghĩ về điều đó. Suy nghĩ về việc lái xe thẳng qua thị trấn và lòi chiếc đệm hơi trong căn phòng dành cho em bé còn chưa được sử dụng ra hay không. Bởi vì tôi có thể thấy chúng tôi, hình bóng của chúng tôi, một thập kỷ trước, kể những câu chuyện ma trên hiên nhà đó dưới ánh sáng lập lờ.

Corinne và Bailey tập trung lắng nghe khi Daniel kể cho họ nghe làm sao lại có quái vật ở trong rừng - rằng nó không phải là một vật mà họ có thể nhìn thấy, mà chỉ là một điều mà họ cảm nhận được. Rằng nó lòi kéo người đến đó, khiến họ làm nhiều chuyện. Tôi có thể nghe thấy phiên bản tôi hồi đó trong chính đầu mình, nói với anh ấy rằng anh thật là vớ vẩn. Và Corinne nghiêng đầu về phía Daniel rồi dựa lưng vào lan can hiên nhà, uốn ngực, đặt một bàn chân lên một phiến gỗ, gập một bên chân dài của cô, và nói, "Nó sẽ khiến anh phải làm gì?" Luôn luôn thách thức chúng tôi. Luôn luôn thách thức.

Tôi ghét những bóng ma của chúng tôi đã từng sống ở đây, luôn là như vậy. Nhưng Laura gần đến ngày sinh rồi, và cũng không có chỗ nào cho tôi ở đó, dù Daniel đã mời, nó vẫn mang ẩn ý rằng tôi nên từ chối. Tôi có một căn nhà ở đây, một căn phòng, một không gian. Tôi không còn là trách nhiệm của anh ấy nữa.

Tôi đẩy cửa trước và nghe thấy tiếng cạch của một cánh cửa khác ở phía cuối nhà, cứ như thể tôi đã làm xáo trộn sự thẳng bằng của nó vậy.

"Xin chào?" Tôi gọi, đứng yên tại chỗ. "Daniel?"

Không có gì ngoài làn gió buổi chiều tối làm lung lay những tấm kính theo nhịp điệu quen thuộc. Một ngọn gió, cảm ơn Chúa.

Tôi bật công tắc đèn ở tường lên khi đi về phía căn bếp ở sau nhà, một nửa trong số chúng còn hoạt động, một nửa thì không.

Daniel không ở đây. Không ai ở đây hết.

Tôi xoay chốt cửa, những phần gỗ xung quanh nó đã mục nát và mủn thành những vụn nhỏ, cái chốt xuyên qua khung cửa dù nó có đang được khóa hay không. Mọi thứ trông giống hệt như khi tôi rời đi: một cái hộp trên bàn, một chiếc cốc thủy tinh đã dùng còn nằm trong bồn rửa, mọi thứ được phủ một lớp bụi mờ.

Chiếc nhẫn. Tôi trèo lên cầu thang hai bậc một và đi thẳng về phía chiếc kệ đầu giường, ngón tay tôi run lên khi tôi thò vào bên trong chiếc bát sứ, tiếng tim đập hoảng loạn cho đến khi ngón tay tôi chạm vào phần kim loại.

Chiếc nhẫn ở đó. Nó vẫn ổn. Tôi đeo nó lại vào ngón tay mình và vuốt bàn tay vẫn đang run rẩy qua mái tóc. Mọi thứ đều ổn. Hít thở đi.

Chiếc giường vẫn trống không, nhưng chăn nệm đã được gấp lại và chồng lên nhau, cái cách mà Daniel vẫn thường làm khi anh bắt đầu quán xuyến những việc mà mẹ không thể. Tôi đặt chiếc hộp đựng giày lại vào trong tủ quần áo và chiếc

thảm ở dưới chân giường. Tôi đặt chiếc hộp nữ trang chính giữa dưới cái gương, một khoảng trống không dính bụi mà nó đã được đặt suốt năm ngoái, ít nhất là như vậy. Mọi thứ được sắp xếp lại. Điều chỉnh lại.

Tôi cảm thấy những ký ức cũng đang làm điều tương tự. Quay về vị trí cũ. Cuộc điều tra. Tất cả những gì tôi đã bỏ lại phía sau, cất gọn gàng trong những chiếc hộp suốt mười năm.

Tôi nhìn xung quanh căn phòng của mình và thấy những khoảng sơn bạc màu hình chữ nhật. Tôi nhắm mắt lại và thấy những bức tranh được treo ở từng vị trí.

Bụng dạ tôi bỗng nôn nao, không ổn. Corinne đã ở trong mọi khung hình.

Một sự trùng hợp, tôi nghĩ. Corinne đã từng gắn liền với tuổi thơ tôi, tôi có lẽ sẽ thấy bóng hình của cô ấy trong mọi thứ nơi đây nếu tôi đi tìm nó.

Tôi cần phải tìm cho ra ý nghĩ nào đã dấy lên rồi sau đó lại chìm xuống, khiến cho bố tôi phải lấy một tờ giấy và một chiếc phong bì với tên tôi trên đó. Ký ức nào đã len lỏi trong phần não đang héo mòn của ông, cầu xin sự chú ý trước khi nó nhạt phai mãi mãi. Corinne. Còn sống. Nhưng khi nào? Tôi phải tìm cho ra.

Mọi thứ bị kẹt lại nơi đây. Đợi chờ một ai đó bước vào và tái sắp xếp bằng chứng, câu chuyện, sự kiện - cho đến khi chúng hợp lại theo một cách dễ hiểu.

Theo cách đó, bố đã đúng. Về thời gian. Về quá khứ vẫn còn tồn tại.

Tôi bước xuống những bậc gỗ để vào căn bếp, lớp sơn lót sàn đã phai nhạt ở các góc. Và tưởng tượng, trong một phút giây, thấy được hình dáng của cô gái với mái tóc dài màu vàng, tiếng cười của cô vang vọng khắp màn đêm khi cô nhảy qua những bậc thang ở hiên sau nhà.

Tích tắc, Nic.

Tôi phải tập trung, phải hiểu được căn nhà này, và thoát ra. Trước khi quá khứ bắt đầu len lỏi qua các bức tường, thì thâm từ những tấm lưới. Trước khi nó tự thoát ra khỏi chiếc hộp, hết lớp này đến lớp khác, quay ngược toàn bộ về điểm bắt đầu.

Phần 2

QUAY TRỞ LẠI

Triết học đã nói một điều khá đúng, rằng cuộc sống cần phải
được thấu hiểu theo chiều ngược lại.

SOREN KIERGAARD



Hai tuần sau

Ngày 15

Nếu tôi nhắm chặt mắt, tôi gần như có thể tưởng tượng rằng chúng tôi đang lái xe trở lại Philadelphia. Everett ở ghế lái, ghế sau đầy hành lý và Cooley Ridge mờ dần trong gương chiếu hậu - không có cô gái nào mất tích; không có chiếc xe không được xác định nào đi vòng quanh thị trấn; không có gì để sợ hãi hết.

"Em ổn chứ?" Anh hỏi.

Chỉ một giây thôi. Tôi muốn có nhiều thời gian hơn. Một phút nữa để giả vờ rằng điều này đang không xảy ra.

Không phải ở đây, tại Cooley Ridge. Không phải một lần nữa.

Không có một cô gái khác chìm dần vào những cánh rừng đó giữa đêm tối, biến mất không một dấu vết. Không có một tấm áp phích về người mất tích khác được gắn lên những thân cây, treo trên các cửa sổ trước các cửa hàng - một gương mặt ngây thơ khác, đòi hỏi được tìm kiếm. Làm ơn, đừng như thế này.

Nhưng gáy của tôi nhột nhột khi thế giới quay trở lại chiếm lấy sự tập trung của tôi, và cô ấy ở đó, không thể trốn chạy, đôi mắt xanh lớn của cô nhìn ra ngoài dưới dòng chữ màu đỏ Mất tích ở tờ áp phích trên cột điện thoại: Annaleise Carter. Biến mất.

“Nic?” Everett nói. Trời đất, mới chỉ mấy ngày ở nơi này, và rõ ràng là, anh ấy cũng đang gọi tôi là Nic. Nó đã có tác động đến anh rồi.

“Ừm,” tôi nói, vẫn nhìn ra ngoài cửa sổ.

Đôi mắt tôi chạm phải đôi mắt cô ấy một lần nữa ở cột đèn đỏ, gương mặt cô hiện ra dưới những chữ cái được sơn trắng của cửa hàng Julie’s Boutique, ngay bên cạnh chỗ trưng bày những món trang sức thủ công và một chiếc khăn quàng cổ bằng lụa màu xanh lá. Annaleise Carter, người có khu đất nằm ngay đằng sau nhà của tôi, người đã hẹn hò với bạn trai cũ của tôi vào cái đêm cô ấy biến mất. Annaleise Carter, biến mất và mất tích đã được hai tuần.

“Hey.” Bàn tay Everett giơ trên vai tôi trước khi anh chạm xuống và siết. “Em có nghe lời anh nói không vậy?”

“Xin lỗi, em ớn.” Tôi quay về phía Everett, nhưng tôi cảm thấy ánh mắt của cô ấy ở sau gáy mình, như thể cô ấy đang cố gắng nói điều gì đó với tôi vậy. Nhìn này. Nhìn kĩ hơn đi. Cô có thấy không?

“Anh sẽ không rời đi cho đến khi anh biết là em ớn.” Bàn tay anh đặt trên vai tôi, chiếc đồng hồ màu bạc của anh – bằng thép, anh đã nói với tôi vậy – thò ra từ cánh tay áo đóng khuy. Làm thế nào mà anh ấy có thể không toát mồ hôi được nhỉ?

“Em nghĩ đó là mục đích của cuộc hẹn.” Tôi giơ túi giấy kê đơn lên cho Everett. “Em sẽ uống hai viên và gọi cho anh vào

buổi sáng.” Tôi cố mỉm cười, nhưng biểu cảm của anh cứng lại khi đôi mắt anh nhìn xuống ngón tay trần của tôi. Tôi thả tay xuống đùi. “Em sẽ tìm chiếc nhẫn,” tôi nói.

“Anh không lo về chiếc nhẫn. Anh lo về em.”

Có lẽ anh đang nói về vẻ ngoài của tôi: tóc túm ra sau thành một chiếc đuôi ngựa rối bù; chiếc quần soóc từng vừa vặn vào hai tuần trước nhưng giờ lỏng lẻo ở phần xương hông; một chiếc áo phông cũ tôi tìm thấy trong tủ quần áo nơi nó đã được treo trong suốt mười năm qua. Trong khi đó, tóc anh được cắt và tạo kiểu, và anh mặc trang phục đi làm như thể tất cả điều này là một phần của lịch làm việc vậy: Đưa Nicolette đến bác sĩ vì cô ấy đã mấy ngày không ngủ; *bỏ sung vào phần giấy tờ công việc và trả lời: bố vợ tương lai; đi taxi đến sân bay để chuẩn bị cho phiên tòa.*

“Everett, thực sự đấy, em ổn mà.”

Anh vươn tay ra và vuốt ngọn tóc tuột khỏi túm đuôi ngựa của tôi. “Thật ư?” anh nói.

“Thật.” Mắt tôi cay xè khi chúng di chuyển trở lại bức hình của Annaleise. Chỉ có người tỉnh táo mới nhận ra anh ta hoặc cô ta đang gần bờ vực đến mức nào. Không giống như bố tôi, người không biết rằng khi nào thì ông mấp mé quá gần vực sâu đó, dường như không hề nhận ra sự thay đổi trong vận tốc khi ông rơi xuống vực thẳm.

Nhưng tôi biết. Tôi biết chúng tôi đều gấn mép vực đó như thế nào. Và nếu tôi biết, thì có nghĩa là tôi vẫn còn ổn. Đó là những quy tắc cơ bản cho việc kiểm soát bản thân, theo lời của Tyler.

“Nicolette, anh không muốn để em lại đây một mình.” Một chiếc xe đằng sau chúng tôi bấm còi, và Everett giật nảy mình, rồi máy chiếc xe ô tô của tôi khi anh tăng tốc chạy qua cột đèn xanh.

Tôi nhìn vào một bên gương mặt anh, xem đường phố nhòe đi phía sau anh. “Em không một mình. Anh trai em ở đây.”

Everett thở dài, và tôi có thể nghe thấy lời tranh luận trong sự im lặng của anh.

Những cô gái mất tích có một cách len lỏi vào đầu của một ai đó. Bạn không thể ngừng việc thấy họ ở mọi con người – chúng ta có thể trở nên tạm thời và mong manh đến nhường nào. Một giây ở đây, và giây tiếp theo, chẳng còn gì hơn ngoài một tấm hình nhìn ra từ cửa sổ trước.

Đó là một cảm giác bắt đầu ở lồng ngực bạn rồi chậm rãi gặm nhấm bạn từ phía bên trong – là nỗi sợ hãi vô lý rằng mọi người biến mất ngay trước mắt bạn. Tôi đã cảm thấy nó, vương vấn ở ngay dưới bề mặt, trong giọng nói đơn sắc đầy ám ảnh từ lời nhắn thoại mà Tyler đã gửi, và trong sự biểu hiện ngày càng không thể lý giải nổi của Daniel. Tôi cảm thấy nó với sự thúc giục ngày càng gia tăng mỗi khi tôi bước vào Grand Pines. Hai tuần trở về Cooley Ridge và mọi người đều có nguy cơ biến mất.

Everett đánh xe vào lối đi rải sỏi, đỗ lại, và ra khỏi xe mà không nói một lời. Anh nhìn chằm chằm vào phía trước căn nhà, giống như điều tôi đã làm khi mới về đến nhà.

“Em cần đưa bố ra khỏi Grand Pines,” tôi nói, bước về phía anh. Everett đã ngăn cảnh sát tra hỏi bố trong lúc này, nhưng tôi biết đó chỉ là vấn đề thời gian trước khi việc ông làm nhằm về “cô gái đó” khiến ông lại có một chuyến viếng thăm nữa từ những vị thanh tra đang mong mỏi một đầu mối nào đó.

Everett đặt một bàn tay lên eo tôi khi chúng tôi bước vào nhà. Tôi cảm nhận được anh đang bấu víu vào phần vải thừa ra vì rộng của chiếc áo tôi mặc giữa những ngón tay anh. “Em cần phải chăm sóc bản thân ngay bây giờ. Bác sĩ đã nói”

“Bác sĩ nói rằng em không bị sao cả.”

Everett đã khẳng khái đòi đến phòng kiểm tra với tôi. Đầu tiên bác sĩ hỏi về lịch sử gia đình tôi, một câu chuyện khá rầu rĩ nhưng không liên quan gì. Sau đó là những câu hỏi triệu chứng bắt đầu khi nào, và Everett trả lời về Annaleise – hàng xóm của tôi – người đã mất tích, và bác sĩ gật đầu như thể ông ta hiểu. Căng thẳng. Sợ hãi. Một trong hai. Cả hai. Ông viết nguệch ngoạc một tờ kê đơn thuốc gồm một loại chống lo âu, hỗ trợ giấc ngủ và đưa ra cảnh báo rằng tâm trí của tôi có thể trở nên đờ đẫn hơn, chậm chạp hơn, nếu tôi không bắt đầu ngủ nhiều hơn. Và kèm theo đó là nguy cơ ngắt giữa ban ngày tăng cao nếu điều này càng kéo dài, đó cũng là lý do tại sao Everett lại cầm chìa khóa xe của tôi.

Ông đi mà cố ngủ, tôi đã muốn nói với ông bác sĩ. Ông đi mà cố ngủ khi có một cô gái nữa đang mất tích và cảnh sát thì đang cố tra hỏi bố của ông, dù bố ông có đang minh mẫn hay không. Ông đi mà cố ngủ khi ông biết rằng có ai đó đã ở trong nhà của ông xem. Cứ như thể mọi thứ sẽ được giải quyết một khi tôi có thể thư giãn vậy.

Everett vẫn đang giữ lấy tôi như sợ tôi sẽ trôi vào không khí. “Hãy về nhà với anh,” anh nói. Nhưng đâu mới là nhà cơ chứ?

“Em không thể. Bố em...”

“Anh sẽ lo việc đó.”

Tôi biết anh sẽ làm. Đó là lý do vì sao anh ở đây. “Căn nhà,” tôi nói, ra hiệu về phía những chiếc hộp đã ọp ẹp nằm trong góc, cửa sau cần phải sửa chữa, tất cả những điều mục trong danh sách của tôi mà tôi chưa hề đụng tới.

Anh lắc đầu. “Anh sẽ trả tiền cho một ai đó giúp sửa chữa nơi này. Thôi nào, em không cần phải ở đây.”

Nhưng tôi lắc đầu một lần nữa. Nó không phải là vấn đề sắp xếp, hay sửa chữa, hay dọn dẹp. Không phải vậy nữa. “Em không thể cứ thế mà đi. Không phải giữa tất cả những việc này.” Việc này ở đây chính là đôi mắt mở lớn của cô gái trong tấm áp phích, quan sát tất cả chúng tôi, trên cột điện thoại, trên mọi cửa sổ của các cửa hàng. Việc này chính là cuộc điều tra, mới chỉ đang bắt đầu. Việc này chính là phần đen tối nhất của gia đình tôi sắp sửa bị khơi mở một lần nữa.

Everett thở dài. “Em gọi anh để tìm lời khuyên, và nó đây: Em không an toàn khi ở đây. Nơi này, cảnh sát đang trình sát như một bầy kền kền chết tiệt, vô lý bất cứ thứ gì họ có thể. Họ đang tra khảo mọi người mà không cần nguyên do. Điều đó là vô lý, nhưng nó không làm thay đổi được sự thật rằng điều đó đang xảy ra.”

Everett không hiểu được tại sao, nhưng tôi thì có: Annaleise đã gửi một tin nhắn đến di động cá nhân của Sĩ quan Stewart vào cái đêm trước khi cô ta biến mất, hỏi xem liệu ông có thể trả lời một vài câu hỏi về vụ án của Corinne Prescott hay không. Cuộc gọi lại của ông vào ngày hôm sau đi thẳng đến hộp thư thoại. Lúc đó thì cô ta đã đi mất rồi.

Cảnh sát đều đến từ xung quanh đây, và đã có mặt ở đây mười năm trước khi Corinne biến mất. Hoặc họ đã nghe những câu chuyện qua năm tháng, qua những ly rượu tại quán bar. Giờ có hai người con gái, mới chỉ bước vào tuổi trưởng thành, biến mất không để lại một dấu vết nào trong cùng một thị trấn. Và những lời cuối cùng từ Annaleise là về Corinne Prescott.

Điều này hoàn toàn dễ hiểu nếu bạn đến từ một nơi như Cooley Ridge.

Nếu toàn bộ cuộc điều tra chính thức về Corinne tồn tại bên trong một chiếc hộp duy nhất mà tôi đoán đang nằm ở sở cảnh sát, tôi tưởng tượng đây là toàn bộ những bằng chứng mà bạn sẽ tìm thấy: một que thử thai, được nhét trong một

chiếc hộp kẹo và giấu dưới đáy một chiếc thùng rác; một chiếc nhẫn với những vết máu còn sót lại được lấy ra từ trong hầm xe; băng ghi âm dài hàng tiếng đồng hồ của những bản báo cáo tra khảo cần được sàng lọc – sự thật và những lời dối trá cả những điều chỉ đúng một nửa, đan xen với nhau thành một cuộn dây; lịch sử cuộc gọi của Corinne; và những cái tên. Những cái tên được viết xiên xẹo trên những mẫu giấy xé nham nhỏ, đủ để lót toàn bộ chiếc hộp, đến mức đầy ự.

Cho đến gần đây, tôi hình dung chiếc hộp đó được băng keo lại và giấu vào một góc, đằng sau những chiếc hộp khác, mới hơn. Nhưng giờ đây có một cảm giác rằng chỉ cần một cú chạm nhẹ là nó có thể đổ xuống, nắp hộp rơi ra, và những cái tên vương vãi trên nền nhà đầy bụi. Chiếc hộp này thật giống với thị trấn Cooley Ridge. Quá khứ, được đóng hộp và cất khỏi tầm mắt. Nhưng không bao giờ là quá xa.

Mở nắp hộp ra vì Annaleise đã nhắc đến tên của Corinne rồi biến mất. Nhắm mắt lại và cho tay vào trong hộp. Rút ra một cái tên.

Đó là cách vận hành nơi đây.

Đó là điều đang xảy ra.

Phải, tôi đã gọi điện cho Everett để xin lời khuyên. Về bố tôi. Anh đã có thể bảo tôi nên làm gì đối với những viên cảnh sát đang phục kích người bố già yếu của tôi ở trại điều dưỡng, thế nhưng anh lại nhảy lên máy bay ba ngày trước và trả một số tiền lớn đến nực cười cho taxi rồi sắp đặt căn cứ hoạt động

riêng của anh trong phòng ăn. Anh xuất hiện ở đây và đứng ở hiên trước nhà bởi vì anh nói rằng tôi đã khiến anh lo sợ, và tôi yêu anh vì điều đó. Tôi yêu điều này, rằng anh đã tới. Nhưng tôi không thể đào bới lịch sử gia đình chúng tôi khi có anh ở đây. Không thể tìm ra chuyện quái gì đang diễn ra với Annaleise mà không kéo anh vào cùng.

Lời khuyên của tôi dành cho anh: Hãy đi đi. Đi trước khi chúng em kéo anh xuống cùng.

“Đây là gia đình em,” tôi nói.

“Anh không muốn em ở đây,” anh thăm thì, chỉ tay về phía sân sau kéo dài theo tầm mắt, biến mất vào những rặng cây. “Một cô gái đã mất tích ở ngay chỗ đó.”

“Em sẽ làm theo đơn thuốc, và em sẽ cố gắng nhiều hơn, em hứa đấy. Nhưng em phải ở lại đây.”

Anh hôn lên trán tôi và lằm bằm vào tai tôi, “Anh không hiểu sao em cứ cố làm việc này.”

Không phải nó rất hiển nhiên sao? Cô ấy hiện ra ở mọi nơi mà tôi nhìn thấy. Trên những cột điện thoại. Trên các cửa sổ tại cửa hàng. Cùng là những nơi mà tôi đã treo áp phích về Corinne, dập ghim chúng kèm một nút thắt trong ruột tôi, phân phát chúng ngày một nhanh hơn, cứ như thể tốc độ của tôi bằng cách nào đó có thể thay đổi được kết quả vậy.

Annaleise giờ xuất hiện trên những tấm áp phích đó, với đôi mắt mở to của cô, nói với tôi rằng hãy mở to mắt của

tôi ra. Mọi nơi tôi nhìn đều thấy cô ở đó. Nhìn đi. Nhìn đi. Hãy mở mắt ra.

Công ty taxi nói rằng một chiếc xe sẽ đến trong vòng hai mươi phút, nhưng tôi đoán nó phải mất hơn bốn mươi phút. Everett đang dựa người vào cánh cửa buồng giặt, xem tôi thả đồng quần áo của anh từ chiếc máy sấy sang chiếc thùng nhựa đã bị cong vênh một nửa nụ cười trên gương mặt. “Em không phải làm điều đó đâu, Nicolette.”

Tôi háng giọng và đặt giỏ quần áo thẳng bằng trên hông mình. “Em muốn vậy,” tôi nói. Tôi muốn gấp quần áo của anh, gói chúng lại và hôn anh chào tạm biệt. Tôi muốn anh về nhà và mở chiếc vali ra rồi nghĩ đến tôi. Nhưng tôi cũng muốn anh rời đi.

Anh xem tôi gấp quần áo của anh thành những hình vuông hoàn hảo trên chiếc bàn ăn. Và sau đó anh xem tôi chống chúng lên nhau vào chiếc vali, giống như đang thực hiện một ca phẫu thuật phức tạp vậy. “Xem em có thể phá bỏ hợp đồng thuê nhà không,” anh nói, bước những bước dài về phía tôi, vòng tay qua eo tôi khi tôi gấp chiếc áo cuối cùng của anh. Anh vuốt phần đuôi tóc của tôi sang một bên và đặt môi anh lên cổ tôi. “Anh muốn em về sống với anh ngay khi em quay trở lại.”

Tôi gạt đầu và giữ cho tay mình hoạt động. Lẽ ra tôi có thể dễ dàng nói rằng: Được thôi, tất nhiên rồi. Lẽ ra tôi phải dễ

dàng hình dung ra: tôi, với những bộ đồ chiếm một nửa tủ quần áo của anh; chúng tôi, nấu ăn cùng nhau trong căn bếp của anh, cuộn tròn người trên ghế sofa của anh với chiếc chăn màu đỏ đắp lên chân tôi bởi vì anh luôn để nhiệt độ lạnh hơn năm độ so với sở thích của tôi. Anh, nói chuyện về tòa án. Còn tôi, nói chuyện về những sinh viên của mình khi tôi rót hai ly rượu.

“Có chuyện gì vậy?” Everett hỏi.

“Không có gì. Chỉ đang nghĩ về mọi việc em cần phải làm ở đây trước tiên.”

“Em có cần gì không?” Anh hỏi, bước lùi lại. Anh háng giọng, cố gắng để giọng anh tự nhiên nhất. “Tiền chẳng hạn?”

Tôi đứng hình. Anh chưa bao giờ đề nghị giúp tôi về mặt tiền bạc. Chúng tôi còn chưa bao giờ nói về vấn đề này. Anh có tiền còn tôi thì không, điều này có nghĩa là chúng tôi vòng vo quanh chủ đề này như thể nó là một ngọn lửa có thể nhanh chóng bùng cháy ngoài tầm kiểm soát và nuốt trọn cả hai chúng tôi vậy. Đó là lý do vì sao tôi chưa bao giờ đề cập đến đám cưới, bởi vì sau đó anh sẽ phải nói đến thỏa thuận tiền hôn nhân mà tôi biết là bố anh sẽ yêu cầu tôi phải ký, và tôi sẽ làm vậy, nhưng rồi vấn đề sẽ ở đó, lộ diện trước ban ngày, sẵn sàng bùng cháy. “Không, em không cần tiền của anh,” tôi nói.

“Đó không phải là điều anh... – Nicolette, anh chỉ có ý là anh có thể giúp. Hãy để anh giúp em.”

Anh đã nói với tôi, hồi chúng tôi mới gặp nhau, rằng tôi là hiện thân của tất cả những gì anh ước mình có thể trở thành. Tự mình bắt đầu cuộc sống mới trong một chiếc xe ô tô, tiến lên trên con đường sự nghiệp qua trường học, tự thân lập nghiệp.

Nhưng như tôi đã nói với anh hồi đó, bạn phải xuất thân tay trắng thì mới có cơ hội đó. Bạn phải trả những khoản nợ của mình.

“Ừ, thì, em có khoản vay có hạn trong mười năm,” tôi đã nói.

Đôi lúc tôi tự hỏi, liệu khi chúng tôi kết hôn, anh có trả hết chúng. Liệu điều đó có khiến tôi trở thành một con người khác. Liệu anh còn thích tôi nhiều như bây giờ.

“Everett, cảm ơn anh, nhưng tiền không giúp gì được.” Tôi kéo khóa chiếc va li của anh và đặt nó dựa vào tường.

Tôi nghe tiếng một chiếc xe rẽ vào con đường ở đằng xa. “Taxi của anh đến rồi,” tôi thầm thì, vòng tay ôm eo anh và dựa đầu vào ngực anh lần nữa.

“Em sẽ suy nghĩ về điều đó chứ?” Anh hỏi, lùi người ra sau. Tôi không chắc anh đang nói đến điều gì – chuyển về sống cùng anh hay nhận tiền của anh – và tôi ghét việc anh đề cập đến cả hai thứ trong lúc này. Rằng phải đến khi điều này xảy ra – thấy tôi ở đây, lơ lửng gần mép vực không xác định – mới dường như khiến anh muốn tôi hơn.

“Được rồi,” tôi nói, và với vẻ mặt của anh, tôi tự hỏi liệu mình có vừa đồng ý không chủ đích với một việc gì đó hay không.

“Anh ước có thể ở lại lâu hơn,” anh nói, kéo tôi lại gần để hôn. “Nhưng anh mừng vì đã được gặp gia đình em.”

Tôi bật cười. “Phải, điều tốt đấy.”

“Anh nghiêm túc đó,” anh nói. Rồi, nói nhỏ hơn, “Họ là những người tốt.”

“Ừm,” tôi thì thầm, và tôi để anh kéo vào lòng ôm chặt đến nỗi tôi có lẽ đã bị đường cổ áo của anh in lên má. “Anh cũng vậy,” tôi nói khi anh buông tôi ra.

Anh vuốt dọc cánh tay tôi khi anh lùi lại và giơ bàn tay trái của tôi lên mặt anh. “Anh sẽ soạn một tờ trình vào ngày mai.”

“Có thể em sẽ tìm thấy nó.” Tôi chột dạ. “Nó có lẽ nằm ở một trong những chiếc hộp mới đây một nửa. Em sẽ tìm lại.”

“Cho anh biết nếu e tìm thấy nó,” anh nói, kéo chiếc va li đằng sau anh về phía cửa trước. “Và Nicolette?” Tim tôi ngừng đập khi thấy cách anh đang nhìn tôi. “Nếu em không trở về vào cuối tuần sau, anh sẽ lại đến đây tìm em.”

Sau khi nhìn chiếc taxi chở anh phóng đi, tôi đóng cửa lại sau lưng, vặn khóa cửa, và xoay thử nắm đấm để kiểm tra chắc chắn. Tôi lướt xung quanh nhà, kiểm tra mọi thứ, đóng những cửa sổ mà Everett đã khăng khăng đòi mở ra, và cài chiếc ghế trong bếp vào dưới tay nắm cửa sau vì nó đã bị hỏng khóa. Mọi thứ mang một cảm giác chậm rãi và mệt mỏi, ngay

cả hơi thở của tôi cũng vậy. Đó là do sức nóng trong này. Cái điều hòa chiết tiết vẫn chưa được sửa lại. Tôi lê mình vào căn bếp – tôi cần uống một thứ gì đó. Một cái gì đó lạnh. Có chất cafein. Tôi cúi người và thò đầu vào cái tủ lạnh, tranh luận trước những lựa chọn.

Nước lọc. Nước uống điện giải Gatorade. Lon sô đa. Tôi quỳ thụp xuống trước cánh cửa tủ đang mở, hít vào làn không khí mát lạnh – tỉnh táo đi, Nic – với tiếng dòng điện u u bên tai và đèn tủ lạnh soi sáng không gian xung quanh tôi.

Bỗng có tiếng kêu chói tai của chiếc ghế cọ trên sàn nhà. Cửa sau bật mở khi tôi quay người lại, quay lưng về phía tủ lạnh đang mở, tay tôi với lấy bất cứ thứ gì có thể dùng để phòng vệ cho mình.

Tyler đứng giữa lối cửa, hai cánh tay run rẩy, dính đầy mồ hôi, bùn đất và thứ gì đó có mùi như mặt đất trộn với phấn hoa. Toàn bộ cơ thể cậu rung lên cứ như thể cậu đang chất chứa quá nhiều chất adrenaline và đang phải kiềm chế hết sức để giữ bản thân đứng yên vậy. Cậu cau mày nhìn chiếc ghế, lăn lông lốc sang một bên, và sau đó nhìn quanh căn phòng đàng sau tôi.

“Tyler? Cậu đang làm gì vậy?” Đôi ủng lao động màu nâu của cậu bị bao phủ bởi một lớp bùn dày, và cậu chống một tay lên chiếc khung cửa. Tôi đứng thẳng dậy, đóng cửa tủ lạnh, và ngôi nhà chìm vào một sự yên lặng không thoải mái. “Tyler? Chuyện gì xảy ra vậy? Nói gì đi chứ.”

“Có ai ở đây không?” Cậu ấy hỏi, và tôi biết cậu ấy không chỉ có ý hỏi bất cứ ai.

“Anh ấy đi rồi,” tôi nói. Hai cánh tay cậu vẫn đang run lên. “Chỉ có tớ thôi.”

Cậu ấy đang không ổn. Đây là Tyler lúc mười lăm tuổi khi tất cả chúng tôi đi đến khu quân đội vì anh trai của cậu ấy, lá cờ nước Mỹ được gấp lại đặt trên lòng mẹ cậu, và cậu trông có vẻ như đang ngồi rất im lặng, nhưng nếu bạn nhìn kỹ hơn, bạn có thể thấy toàn bộ cơ thể cậu đang run rẩy. Tôi đã chắc chắn rằng cậu ấy đang trên bờ vỡ tan thành hàng ngàn mảnh, và những người lạ tiến đến ngày càng gần cậu ấy chỉ làm mọi việc trở nên tồi tệ hơn. Đây là Tyler lúc mười bảy tuổi vào cái ngày chúng tôi thực sự trở thành một cặp, khi tôi làm xước cửa xe cậu bằng cửa xe tôi, và ban đầu cậu trông rất tức giận, người đầy adrenaline, trước khi cậu nhận ra tôi đang nín thở, đợi phản ứng của cậu. “Chỉ là một mảnh kim loại thôi mà,” cậu đã nói.

“Chỉ có hai chúng ta thôi,” tôi thì thầm.

Cậu bước một bước vào phía bên trong và những vụn đất bắn rơi lên sàn nhà được phủ bóng. “Tớ xin lỗi,” cậu lầm bầm, nhìn thấy điều mà cậu đã gây ra cho cái sàn nhà.

“Cậu đã ở đâu vậy?” Tôi hỏi.

Nhưng cậu đang tập trung vào đôi giày của cậu và đóng bùn trên sàn nhà. Tôi sợ rằng cậu chuẩn bị rời đi. Rằng cậu sẽ đi, biến mất và tôi sẽ không bao giờ gặp lại cậu ấy nữa.

“Đây,” tôi nói, quỳ gối trước cậu, cậu đóng dây giày dính đầy bùn trên đôi ủng lao động của cậu. Hơi thở cậu loạn nhịp, và ở cự ly gần, tôi có thể thấy những hạt phấn mịn màu vàng bám vào quần cậu. Tôi tập trung vào việc giữ cho đôi tay mình không run rẩy, cố gắng xoa dịu sự bất an đang dâng lên trong lòng. Tyler. Đây chỉ là Tyler thôi. Tôi vừa tháo được một chiếc giày thì chiếc điện thoại trên bàn tôi đổ chuông, khiến cho cả hai chúng tôi giật nảy mình. Tyler nhìn tôi di chuyển sang phía bên kia phòng khi cậu cởi bỏ chiếc ủng còn lại.

“Là anh trai tớ,” tôi nói, nhú mào khi nhìn màn hình hiển thị trên điện thoại. Gương mặt của Tyler biểu hiện giống tôi. Tôi giữ máy lên ngang tai.

“Nic,” Daniel nói trước khi tôi kịp chào anh. “Hãy nói cho anh biết em đang ở đâu.”

“Em ở nhà, Daniel.”

“Em có ở cùng Everett không?” Anh hỏi, và tôi có thể nghe tiếng gió thổi qua điện thoại. Anh đang di chuyển. Nhanh chóng.

“Không,” tôi nói. “Anh ấy đi rồi. Tyler đang ở đây.” Tôi nhìn sang Tyler, người đã tiến thêm một bước gần hơn. Cậu ấy đã đi được nửa đường phía bên kia căn phòng, đầu cậu nghiêng sang một bên, giống như cậu đang cố nghe cuộc hội thoại vậy.

“Hãy nghe anh nói đây,” Daniel nói vừa lúc có tiếng động cơ vang lên ở sân sau nhà. “Ra khỏi đó ngay.”

Ruột tôi như rút xuống, và tôi nhìn vào đôi ủng của Tyler một lần nữa.

“Đi ra. Ngay.”

Tay tôi buông thõng một bên người. “Tyler?” Tôi hỏi và chiếc điện thoại tuột khỏi tay, rơi cách xuống sàn nhà. Phấn hoa, tôi nghĩ. Đất.

“Gì? Anh ấy nói gì?” Tyler nói, từ ngữ của cậu phát ra một cách chậm rãi và xen lẫn sự hoảng sợ.

Tôi nhìn xuống tay cậu, phần đất kẹt lại dưới những móng tay, một đường máu khô nhỏ chạy dọc giữa ngón cái và ngón trỏ của cậu.

“Tyler,” tôi nói. “Cậu đã làm gì?”

Cậu ấy dựa người vào chiếc ghế, những ngón tay ấn vào phần gối. “Tớ sắp hết thời gian rồi, Nic.”

Và sau đó tôi nghe thấy nó - loáng thoáng và từ đằng xa - tiếng rú của còi xe cảnh sát.

Tích tắc, Nic.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Tôi hỏi.

Cậu nhắm chặt mắt lại, một cơn run rẩy chậm chạp len lỏi xuyên suốt cơ thể cậu. “Họ tìm thấy một thi thể ở Nông trại Johnson.”

Cánh đồng hoa hướng dương. Phấn hoa. Đất.

Tiếng còi xe, ngày càng một lớn hơn.

Tyler, tiến đến gần hơn.

Và thời gian dừng lại một cách cực kỳ yên lặng.

Nó chỉ là một thứ mà chúng ta tạo nên. Một thước đo khoảng cách. Một cách để hiểu. Một cách để giải thích những điều khác. Nó có thể luồn lách và chỉ cho bạn thấy nhiều điều nếu bạn cho phép.

Để nó xảy ra.

Ngày hôm trước

Ngày 14

Thời gian đã trốn chạy khỏi tôi. Tôi tìm kiếm các hộp đựng sách cũ và các tài liệu dạy học của bố trong khi đợi Everett chìm vào giấc ngủ, lôi các mẫu giấy kẹp giữa các trang sách, kiểm tra phần lề xem có lời nhận xét nào không. Lúc đó có lẽ đã quá nửa đêm lâu rồi, và tôi không tìm được thứ gì có nghĩa cả. Đơn giản và an toàn hơn cả là vứt hết chúng đi. Tôi chồng các hộp lên nhau ở ngoài hành lang để mang xuống nhà để xe vào buổi sáng.

Âm thanh những tờ giấy sột soạt vang vọng qua khung cửa mở, và tôi nhẹ nhàng mò lại vào phòng ngủ bằng đôi chân trần. Everett nằm sổng soài giữa giường của tôi, tấm làm mềm đệm màu vàng bị hất đi và nhàu nhĩ nằm dưới sàn bên cạnh anh. Anh không phải là người ngủ say nhất, nhưng lúc này hơi thở của anh chậm rãi và đúng nhịp. Tôi đặt một bàn tay lên vai anh, và lưng anh phồng lên hạ xuống theo cùng nhịp điệu đều đặn đó.

Chiếc đồng hồ trên kệ đầu giường chỉ 3:04. Hoàn hảo. Đây là khoảng trống đó - khoảng thời gian giữa lúc mọi người đi ngủ, khi người cuối cùng trở về nhà từ quán rượu của Kelly, và là lúc những người dậy sớm nhất đã tỉnh, khi mà những tờ báo đầu tiên bắt đầu được phân phát. Toàn bộ thế giới đang yên lặng và chờ đợi.

Tôi rời khỏi phòng, bước qua phiến gỗ sàn kêu cọt kẹt, nhón chân để sang phòng cũ của bố mẹ tôi, đến chiếc tủ quần áo trong phòng ngủ chứa những đôi dép đi trong nhà đã cũ sần, những đôi giày rách nát và những bộ quần áo đi làm mà bố tôi sẽ không bao giờ cần đến nữa. Tôi thò tay vào một chiếc dép, nơi tôi đã giấu một chiếc chìa khóa cho đến khi tôi có thể kiểm tra – cho đến khi tôi chắc chắn – nó được dùng để mở cái gì. Tôi cảm nhận dấu ấn của một bàn chân trên nền lông giả đã ẹp. Chiếc chìa khóa lạnh ngắt trong nắm tay tôi, và trong bóng tối, tôi không thể nhìn ra những hoa văn phức tạp trên chiếc dây đeo chìa khóa bằng kim loại hình chữ nhật. Nhưng tôi có thể cảm nhận được chúng, uốn lượn đến vô tận, vòng móc vào nhau, khi tôi nắm chặt lấy nó. Tích tắc, Nic.

Đôi giày thể thao của tôi đặt bên cạnh cánh cửa sau, và tôi cảm nhận một luồng không khí mát lạnh thổi qua cánh tay mình. Everett chắc hẳn lại mở cánh cửa sổ ở tầng dưới.

Tôi nhảy lên bàn quay bếp và đẩy cửa sổ mở xuống, xoay khóa cài.

Và rồi tôi đi mất.

Cánh rừng này là của tôi.

Đây là những thân cây mà tôi đã cùng lớn lên. Chúng trải dài từ nhà tôi và uốn lượn xuyên suốt toàn bộ thị trấn, kết nối vạn vật, xuống đến tận dòng sông và vươn ra ngoài những

hang động. Đã nhiều năm rồi, nhưng nếu tôi dừng suy nghĩ quá nhiều và di chuyển bằng trái tim mình, tôi có thể đi theo vô vàn con đường xuyên qua chúng, ngày hay đêm. Chúng là của tôi, tôi là của chúng, và tôi không cần thiết phải nhắc nhở bản thân về điều đó. Nhưng giờ có quá nhiều điều chưa rõ ràng. Tiếng chạy nhảy của động vật vào ban đêm, có điều gì đó khiến ta thấy bất ổn về những động vật sống về đêm, về những vật cần bóng tối để tồn tại. Những vật có hơi thở và ngày một lớn lên rồi chết đi. Mọi thứ đều nằm trong chuyển động vĩnh viễn.

Cánh rừng này là của tôi.

Tôi lướt những ngón tay mình dọc các thân cây khi bước đi, và tự lặp lại những từ ngữ đó. Đây là những cái cây mà tôi từng len lỏi vào buổi đêm để đến gặp Tyler, cậu thường đỗ chiếc xe tải ở bãi gửi xe của cửa hàng tiện lợi và gặp tôi giữa cung đường, ở khoảng trống trong rừng mà anh trai đã chỉ cho tôi khi tôi còn nhỏ hơn. Daniel và tôi từng xây một pháo đài ở đó từ những cành cây và dùng những dây leo có gai nhọn rào xung quanh khu đất đó – để ngăn cản quái vật, anh đã nói vậy. Con bả quét qua khi tôi còn học cấp hai đã phá tan pháo đài, và lúc đó Daniel đã quá tuổi để quan tâm đến nó, nên khoảng trống đó trở thành của tôi và chỉ riêng mình tôi.

Nhưng đây cũng là cánh rừng nơi mà Annaleise được nhìn thấy lần cuối. Đây là cánh rừng mà chúng tôi đã tìm kiếm Corinne mười năm trước. Cánh rừng mà chúng tôi lại

tìm kiếm vào tuần trước. Tôi đang ở đây một mình, trong cái khoảng trống đó của thời gian khi mà chỉ có những động vật ban đêm và những con người thèm khát bóng tối lượn lờ.

Ánh đèn pin của tôi lướt qua những mảng tối, các hành cây rủ xuống thấp và những nhánh rễ vươn lên khỏi mặt đất và một thứ gì đó nhỏ bé nhưng nhanh nhẹn phóng đi khi tôi tiến lại gần. Tôi ngừng lo lắng quá nhiều về việc giữ yên lặng, bước chân tôi gây tiếng động lớn hơn khi tôi càng ngày di chuyển càng nhanh.

Tôi xuyên qua hàng cây, và giờ hoàn toàn ở trên đất của nhà Carter. Căn hộ riêng, nơi Annaleise đã sống khi nộp đơn vào trường sau đại học năm ngoái, giờ chìm trong bóng tối và lụi mình sau căn nhà chính. Cả hai đều không thực sự lớn, nhưng chúng được bảo dưỡng tốt, nếu bạn không kể đến khoảng sân hay phần mái gỗ. Phần đèn ở bên ngoài nhà chính được bật lên, như thể họ đang trông đợi Annaleise quay lại bất cứ lúc nào.

Nơi ở của cô ấy từng là một nhà để xe tách biệt, trước khi cha cô cải tạo nó thành một căn hộ trưng bày nghệ thuật vào nhiều năm trước – Con gái tôi có rất nhiều triển vọng, ông ấy đã nói vậy với bố tôi. Nhưng đó là trước khi ông ấy mất việc – giảm tải cơ cấu, ông đã nói vậy khi ngồi với bố tôi ở hiên sau nhà, với ly rượu trên tay. Trước cuộc ly hôn – Cô ta lấy căn nhà chết tiệt này; nó đã thuộc về gia đình tôi nhiều năm và giờ cô ta đòi sở hữu nó. Trước khi ông rời đi vì một công việc ở

Minnesota hay Mississippi gì đó, tôi không thể nhớ rõ. Cái hồi mà triển vọng còn là điều gì đó mang lại cảm giác chân thật.

Chúng tôi suýt nữa cũng làm điều tương tự với nhà để xe của mình cho Daniel, nhiều năm trước. Tìm kiếm một nơi ở tại Cooley Ridge không dễ như ở trên phía bắc - không có danh sách các căn hộ cần bán thường xuyên, và đa số các nơi cho thuê đều đã kín chỗ trong hàng năm trời. Có một vài căn hộ phía trên các cửa hàng ở con phố chính, và vài tầng hầm cho thuê, vài chiếc xe lưu động bạn có thể thuê và đậu trên đất của người khác với một mức giá nào đó. Vì thế khi Daniel quyết định ở lại, anh đã nghĩ đến việc cải tạo nhà để xe bởi đây là lựa chọn rẻ tiền nhất. Công ty xây dựng Ellison - công ty của bố Tyler - sẽ làm việc đó, nhưng bố tôi và Daniel sẽ giúp thêm để giảm bớt được một chút trong tổng chi phí.

Họ xây một lán để xe giữa nhà để xe và căn nhà trước khi bắt đầu, và họ đã tiến đến bước rải một lớp xi măng mới lên trên sàn nhà để xe còn dang dở, chừa chỗ cho những đường ống. Nhưng họ chưa bao giờ đến được giai đoạn lắp đặt hệ thống cách nhiệt hay đường ống thoát nước. Corinne biến mất, và thế giới ngưng lại. Daniel thay đổi ý định về việc tiêu khoản tiền đó, chuyển sang sống cùng bố cho đến nhiều năm sau, khi anh mua căn nhà riêng của mình cùng Laura.

Tôi đã đoán là Annaleise sẽ không lựa chọn cắm rễ mãi mãi tại Cooley Ridge. Rốt cuộc thì cô ấy cũng đã từng rời đi. Cô ấy đã đi và quay trở lại, tôi cá là cô ấy và Cooley Ridge không

còn biết phải làm gì với nhau nữa. Căn hộ này giờ là của cô ấy, nhưng sau đó nó có thể thuộc về em trai cô, người đang học cấp ba. Chỉ lúc này thôi, tôi có thể tưởng tượng cô ấy nói vậy mỗi khi vấn đề được nhắc đến. Chỉ đến khi cơ hội đúng đắn xuất hiện. Chỉ đến khi tôi tìm được đường cho mình.

Một lối đi dành cho xe ô tô ngoằn ngoèo từ con đường đến bức tường bên hông nhà, nơi từng là chỗ của nhà để xe. Xe ô tô của Annaleise và hai chiếc khác đỗ cạnh nhau dưới lán xe rộng bên ngoài căn nhà chính.

Tôi tắt chiếc đèn pin của mình khi chạy qua khoảng cách còn lại đến cửa sau căn hộ của cô ấy, phần răng cưa của chiếc chìa khóa ấn vào lòng bàn tay tôi. Tôi hít một hơi và tra khóa vào ổ, từng nấc răng vào đúng vị trí của nó. Lòng bàn tay rung lên khi tôi vặn ổ khóa, thanh khóa cửa trượt mở một cách dễ dàng.

Toàn bộ cơ thể tôi râm ran với một nỗi lo âu khi tôi bước vào bên trong. Tôi không nên ở đây.

Tôi bật đèn pin lên, chiếu xuống thấp, tránh xa các cửa sổ. Nơi đây trông hơi giống căn hộ của tôi, với những bức tường rộng một nửa để chia cách các căn phòng nhưng không có cửa chắn. Có một chiếc giường cỡ nữ hoàng với tấm ga phủ màu trắng ở trước mặt tôi, và một bàn vẽ đặt sát bức tường bên kia, những dụng cụ được sắp xếp trong những hộp đựng, xếp thành một hàng ngay ngắn.

Qua bức ngăn, tôi nhìn thấy một chiếc sofa đối diện cái ti vi được gắn vào tường. Toàn bộ nơi này không có nhiều đồ nội thất nhưng lại được trang trí rất chuyên nghiệp. Mọi thứ được bày biện không phô trương và tối giản trừ những bức tường. Chúng được phủ kín bởi nghệ thuật, các bức phác thảo, nhưng ngay cả những bức tranh cũng trông như thể được vẽ bởi bút chì hay than, cả căn hộ này hoàn toàn không có chút sắc màu nào.

Tôi chiếu đèn pin lên hết bức này đến bức khác. Những bức phác thảo được đóng khung - của Annaleise, tôi cho rằng vậy - mặc dù có một số trông như bản tái hiện của những bức tranh nổi tiếng. Marilyn Monroe, đang nhìn xuống và nghiêng về một bên, đứng dựa vào một bức tường gạch. Một cô gái nhỏ, mái tóc mỏng của cô bay ngang qua mặt. Tôi đã nhìn thấy bức này ở đâu đó, nhưng không thể nhớ ra nổi. Và có những bức tranh tôi hoàn toàn không nhận ra. Không biết chúng là bản tái hiện hay bản gốc được vẽ bởi Annaleise.

Ồ, nhưng có một chủ đề ở đây: Con gái, toàn một mình, toàn bộ những bức tranh này. Những cô gái trông có vẻ bị phơi bày vẻ buồn bã và đầy nhớ nhung một điều gì đó. Những cô gái đang tránh né, đi lướt qua, hay nhìn ra từ những bức tường: Hãy nhìn đi. Nhìn chúng tôi đi.

Những cô gái, giống như Annaleise trên các cột điện thoại, không nói gì và phải giữ yên lặng.

Annaleise đã đi học ở một trường nghệ thuật nổi tiếng nào đó, điều này không gây bất ngờ. Hồi còn đi học cấp hai, cô ấy

đã giành giải toàn bang trong cuộc thi nhiếp ảnh, và điều đó đã được đưa lên bản tin địa phương. Cô ấy có vẻ ngoài phù hợp - người con gái ở phía bên kia chiếc máy ảnh. Rụt rè và nhỏ nhắn, với đôi mắt quá to, mọi cử chỉ đều dò xét, cẩn thận, thận trọng. Người luôn sáng tạo, quan sát, nhưng không bao giờ được chú ý. Phiên bản trái ngược với Corinne.

Tôi biết rằng cảnh sát đã tới đây, nhưng nơi này trông hoàn toàn không giống như bị làm phiền.

Rõ ràng là đã không xảy ra vụ ẩu đả nào trong căn hộ này. Hơn nữa, chúng ta biết rằng cô ấy ra ngoài để đi dạo. Nếu cô ấy bị thương, nó không xảy ra ở đây. Ví của cô ấy đã biến mất, nhưng đó có thể là do cô ấy đã mang theo nó khi rời đi. Xe ô tô của cô ấy vẫn đây. Đó là dấu hiệu quan trọng. Ai rời đi mà không có xe cơ chứ? Họ vẫn chưa tìm ra điện thoại của cô, vì thế mọi người hiểu chung là cô ấy mang theo nó, dù cô đang ở đâu đi chẳng nữa. Và nó bị hết pin, vì họ không thể dò tìm nó được.

Cảnh sát đã xem xét nơi này, và có lẽ cả bố mẹ cô ấy nữa, mặc dù tôi không nghe được tin nào về bất cứ bằng chứng hay manh mối gì. Nhưng chiếc chìa khóa này là một thứ gì đó rất thật và chắc chắn, khiến ruột gan quặn lại. Chiếc chìa khóa này rất nguy hiểm.

Tôi lục lọi bàn làm việc của cô ấy. Tủ quần áo. Các ngăn tủ trong nhà tắm. Ngay cả thùng rác khi nhớ về que thử thai họ đã tìm thấy ở nhà Corinne, được nhét vào vỏ hộp kẹo Skittles.

Không có gì ở đây. Một tờ giấy ăn, một thanh lăn khử mùi đã dùng hết, giấy bọc ngoài bánh xà phòng. Mặc dù có khả năng rằng ai đó đã quét sạch nơi này trước khi cảnh sát đến, dọn dẹp sau khi cô ấy biến mất, giúp cô ấy tránh được sự xấu hổ, để cho cô giữ lại những phần cần được giấu kín.

Tôi kiểm tra ngăn tủ ô kéo của cô. Mọi thứ được gấp gọn gàng và đều là của cô ấy. Không có quần áo đàn ông. Không có chiếc bàn chải đánh răng thừa nào bên bồn rửa mặt. Không có ghi chú nào trên bàn làm việc. Không có một chút gì ngoại trừ chiếc máy tính xách tay sáng bóng bên cạnh đồng dây điện. Tôi gặm nhấm phần mé ngón tay cái của mình. Họ chắc hẳn đã xem xét nó rồi. Tôi có thể trả lại nó trước khi có ai đó nhận ra. Tôi có thể.

Tôi chộp lấy nó trước khi có thể thay đổi suy nghĩ.

Tôi kiểm tra gầm giường cô ấy trên đường trở ra. Có một chiếc va li - bằng chứng càng chứng tỏ rằng cô ấy không đi du lịch. Và bên cạnh đó, một chiếc hộp trắng có thể chứa một quyển album ảnh lớn. Tôi đặt chiếc máy tính xách tay lên mặt sàn cứng và kéo chiếc hộp ra khỏi gầm giường. Mở nắp hộp ra, nó chứa những bản vẽ phác thảo chưa được treo lên tường.

Tôi lật giờ chúng một cách nhanh chóng, chiếc đèn pin lạnh buốt và mang vị kim loại giữa hai hàm răng tôi, tự hỏi liệu cô ấy có nhét bất cứ thứ gì khác giữa đồng bản vẽ hay không. Điều gì đó mà cảnh sát đã bỏ qua, điều gì đó mà cô ấy đã cố giấu. Nhưng không, chỉ toàn là tranh vẽ. Thêm các bức

về những cô gái buồn bã. Những đôi mắt mở to, những đôi mắt nhắm chặt, bằng một cách nào đó, tất cả đều cô độc. Tôi phải nheo mắt để nhìn được gương mặt của họ, những đường viền được phác thảo thật mờ nhạt. Có lẽ đây mới chỉ là bản nháp. Những bản thảo để sau này tôi đậm hơn được tạo khối và mang thêm chiều sâu. Tất cả mờ nhòa hòa quyện vào nhau khi tôi lật giở chúng ngày một nhanh hơn.

Nhưng rồi tôi dừng lại, lật lại vài bức vẽ. Tôi cầm chiếc đèn pin đang ngậm ở mồm, chiếu ánh sáng lên những góc cạnh quen thuộc của gương mặt trên đó, nét cong của nụ cười cô ấy, đốm tàn nhang ở góc mắt phải. Hình cong khuôn miệng của cô và chiếc váy mỏng nhẹ tung bay dài vừa đến trên mắt cá chân cô ấy - Corinne.

Đó là một bản vẽ về Corinne. Không, nó là bản sao chết tiệt của một bức ảnh được treo trong phòng tôi. Chúng tôi đã ở ngoài cánh đồng hoa hướng dương. Nông trại Johnson. Nó chỉ cách đây vài thị trấn, về cơ bản nó là một địa điểm thu hút khách du lịch - mọi người lái xe hàng giờ đến đó để chụp những tấm ảnh. Đó là địa điểm chụp ảnh yêu thích của Bailey.

Bức ảnh này đã được chụp bằng máy ảnh của Bailey vào mùa hè trước năm cuối cấp ba. Chúng tôi đã chụp ít nhất một trăm tấm vào ngày hôm đó, tạo dáng bên cạnh nhau lâu đến nỗi chúng tôi quên mất là mình đang tạo dáng. Bailey thích chúng tôi làm động tác xoay tròn nhanh nhất có thể, cô ấy sẽ đặt chiếc máy ảnh ở chế độ chụp phơi sáng, và sau khi cô ấy

đã tráng phim xong, chúng tôi nhìn như những hình ảnh mờ ảo, đầy ám ảnh. Giống như những bóng ma.

Tôi chưa bao giờ chọn những bức ảnh đó để giữ lại – tôi ghét việc không thể phân biệt được ai trong hai đứa khi chúng tôi đang xoay. Tôi lấy những tấm với hình ảnh chúng tôi đang cười, gương mặt không di chuyển và hạnh phúc, rồi tôi treo chúng trên tường nhà mình, như một bằng chứng.

Tôi cũng đã ở trong bức hình này. Đôi mắt của Corinne nhắm lại, và cô ấy đang hơi mỉm cười, bức hình được chụp một cách ngẫu nhiên. Cô ấy đang kể cho chúng tôi nghe một câu chuyện vào lúc đó mà giờ đây tôi không còn nhớ được nữa, bàn tay cô chạm nhẹ vào một bông hoa hướng dương cao ngang eo. Tôi đã đứng cạnh, quan sát cô ấy. Cười lớn.

Đây là tấm hình yêu thích của tôi về chúng tôi. Nhưng Annaleise đã phác thảo mỗi Corinne. Cô ấy đã bỏ tôi lại khi cô tái hiện Corinne, và lấp đầy chỗ trống màu trắng với những bông hoa hướng dương. Tôi đã biến mất, được xóa khỏi ký ức. Một sự phức tạp không cần thiết, dễ dàng bỏ qua. Không có tôi trong đó, Corinne trông cô đơn và buồn bã, giống như mọi cô gái khác trong chiếc hộp này.

Tôi đặt trang giấy sang một bên, và có một tấm khác đằng sau nó. Bức phác thảo một trong những tấm hình khác của tôi, có Corinne, Bailey và tôi. Một lần nữa, bức phác thảo lại chỉ vẽ Corinne, nhìn sang bên một cách cô độc. Cả hai chúng tôi cùng đang nhìn về Bailey trong bức tranh này, nhìn cô ấy

xoay tròn với chiếc đầu ngựa ra đằng sau và chiếc váy trắng tung bay xung quanh đôi chân sậm màu của cô ấy. Giờ chỉ có mỗi Corinne một mình trên cánh đồng hoa hướng dương.

Bằng cách chết tiệt nào mà Annaleise có được những tấm hình của tôi vậy? Cô ấy chắc hẳn đã vào nhà tôi. Cô ấy đã phải ở trong phòng tôi. Cô gái mà tôi đã sống bên hàng năm trời này là ai vậy?

Annaleise ít hơn tôi năm tuổi, và chúng tôi hầu như không hề chú ý đến cô ấy hồi đó. Càng không để ý vì cô ấy là đứa trẻ kín tiếng, và những lần tôi nhớ về cô ấy, cô ấy luôn ở trong giai đoạn kỳ cục giữa độ tuổi trẻ con và thanh thiếu niên, gây gò không tự tin về bản thân.

Đây là tất cả những gì mà tôi biết về cô ấy: Bố mẹ cô để cô sang nhà tôi đưa thức ăn trong vòng ba tháng liền sau khi mẹ tôi qua đời, và cô ấy dường như không biết phải nói gì khi mang thức ăn sang, vì thế cô ấy không bao giờ nói gì hết; cô ấy không có nhiều bạn, tôi nghĩ vậy, vì bất cứ khi nào tôi gặp, cô ấy luôn ở một mình; cô ấy đã thắng cuộc thi nhiếp ảnh đó, nhưng tôi biết về nó chỉ bởi vì Bailey cũng tham gia; và cô ấy thích kem vị dâu. Hoặc cô ấy thích nó đủ để ăn ở hội chợ của hạt mười năm trước.

Cô ấy lúc đó đang đứng một mình gần lối vào khi tôi chạy ra từ phía vòng quay khổng lồ; lúc đầu tôi không nhìn thấy cô ấy. Tôi chỉ nhìn thấy Tyler, đang đứng đợi tôi. Phải tới lúc Daniel đánh tôi mạnh đến nỗi ngã sang một bên người, khi tôi

đuôi cánh tay mình đang nằm còng queo ra và quay đầu đi, tôi mới thấy gương mặt cô ấy đông cứng đằng sau viên kem dâu đang tan chảy, lưỡi cô vẫn đang thò ra và đã liếm được một nửa phần ốc quế.

Tôi nghe thấy tiếng nắm đấm va chạm với da thịt – một cái gì đó đã gãy – và tôi không cần phải nhìn cũng biết được chính xác đó là cái gì. Viên kem của Annaleise rơi khỏi phần ốc quế, và cô ấy chạy khỏi lối vào đó. Tôi quay đầu lại về phía kia vừa kịp lúc thấy những giọt máu rơi trên nền đất, Daniel cúi người xuống, tay anh ôm lấy mũi, và Tyler đang chửi thề, vẩy mạnh bàn tay của cậu.

Tôi đẩy chiếc hộp lại vào dưới gầm giường. Nhưng tôi gập những bức hình vẽ Corinne lại và nhét chúng vào bên trong chiếc máy tính xách tay. Dù gì thì chúng cũng gần như là của tôi.

“Nicolette?” Everett đang ngồi trên một phía của chiếc giường vào buổi sáng hôm đó, khi tôi nhìn chằm chằm vào khoảng không gian trống rỗng nơi những bức tranh từng được treo trong phòng. “Em đang làm gì đấy?”

“Chỉ suy nghĩ thôi.” Tôi mở ngăn kéo tủ hàng đầu tiên và lôi ra một bộ quần áo để thay. Tôi đã giấu chiếc máy tính xách tay và những bản vẽ trong tủ quần áo của bố tôi, cùng với chiếc chìa khóa chết tiệt đó, trước khi lén chui lại vào giường.

Nhưng mắt anh đã mở khi tôi chui vào dưới tấm chăn, và tôi đã cảm nhận được anh nhìn chăm chăm vào một bên gương mặt mình khi tôi quay người lại.

“Em có ngủ được tí nào không? Anh tỉnh dậy, và em không có ở đây.”

“Một chút. Em không thể ngủ được một lúc lâu, vì thế em đã dọn dẹp thêm một chút.” Tôi bước vào phòng tắm và bật vòi nước lên, mong là Everett sẽ không gặng hỏi nữa.

“Anh đã nghe thấy tiếng em,” anh nói. Anh đang đứng ở lối cửa ra vào, quan sát tôi bóp thuốc đánh răng lên bàn chải.

Tôi bắt đầu chải răng của mình và nhướn lông mày nhìn anh, mua thêm chút thời gian cho bản thân mình.

“Anh đã nghe thấy tiếng em đi vào. Em đã làm gì ở ngoài đó?” Anh ra hiệu xuyên qua những bức tường về phía cánh rừng. Everett lớn lên trong một thành phố, nơi mà một cô gái lang thang trên các con phố vào buổi đêm là việc không an toàn. Nơi mà cánh rừng được coi là lạ lùng hay nguy hiểm hoặc là một chuyến phiêu lưu cần được chia sẻ giữa những người bạn với nhau, cùng một cái lều và một lốc sáu lon bia còn hơi ấm.

Tôi nhổ vào bồn rửa mặt và nói, “Chỉ đi dạo thôi. Cho tâm trí được thông suốt.”

Tôi cảm nhận được sự hiện diện của anh trong căn phòng, chiếm lấy những khoảng không gian, và tôi nín thở. Anh biết

cách để moi được sự thật. Nó là công việc chết tiệt của anh. Nếu anh muốn, anh có thể dồn ép từ mọi khía cạnh khác nhau cho đến khi tôi vỡ ra thành hai mảnh. Anh rất giỏi với công việc của mình.

Nhưng anh buông xuôi. “Anh cần dành buổi sáng ở thư viện,” anh nói. “Anh có thể lấy xe đi được không?” Bất cứ khi nào anh cần sử dụng mạng internet, anh phải đến đó. Căn nhà này còn không có cả đường điện thoại.

“Không vấn đề gì. Em sẽ chờ anh đi.” Tôi quan sát nước trong bồn xoáy lại xung quanh chỗ thoát nước, tâm trí tôi đang ở phía bên kia rặng cây, tìm kiếm trong đống bực vữa của Annaleise.

Lúc này Everett đã đứng bên cạnh và anh kéo cằm tôi để tôi đối mặt với anh, chiếc bàn chải đánh răng vẫn đang trên miệng. Tôi rụt lại. “Sao vậy?” tôi nói.

Tay anh buông xuống, nhưng ánh mắt anh vẫn đó, khoe miệng anh kéo xuống. “Em trông rất mệt mỏi,” anh nói. “Mắt em đỏ rực như máu.”

Tôi nhìn đi chỗ khác, đặt chiếc bàn chải xuống, và bắt đầu cởi quần áo để tắm, hy vọng rằng anh sẽ để ý đến thứ gì đó khác.

“Em biết không, em có thể kiếm gì đó giúp đỡ. Để có thể ngủ được. Chúng ta sẽ đến gặp bác sĩ vào ngày mai.”

Làm chủ tình hình. Đảm nhiệm vị trí. Tạo kế hoạch. Tránh né cơn khủng hoảng.

Làn hơi dần lấp đầy căn phòng. Ngay cả khi anh lùi ra, anh vẫn nhìn vào mắt tôi.



Tôi đánh xe đến cửa ra vào thư viện. Nó từng là một căn nhà mang phong cách Victoria, với hai tầng lầu cùng những cửa sổ vòm vịnh và một hiên nhà ôm xung quanh. Nó đã được cải tạo lại một nửa – các bức tường được đập bỏ để mở rộng không gian – nhưng phần cầu thang cột kẹt và lan can nặng trĩu cùng những phòng tắm đơn vẫn được giữ lại.

“Anh cần bao nhiêu thời gian?” Tôi hỏi.

“Xin lỗi, có lẽ anh sẽ mất gần hết ngày ở đây. Bọn anh có vụ kiện vào tuần tới.”

“Không chấp nhận lời biện hộ sao?”

Anh chuyển sang nhìn tôi. “Em không nên biết về điều đó.”

Tôi không bao giờ nên biết. Dù vậy cũng không ngăn được tôi đặt câu hỏi. Một vài đêm trước khi tôi rời đi để đến đây, tôi đang cố hoàn thành mọi giấy tờ cố vấn ở trường đến hết năm. Tôi đã ngồi đối diện với Everett ở chiếc bàn trong khi anh làm việc, những đồ vật trong chiếc cặp táp của anh nằm rải rác kín toàn bộ mặt bàn. Tôi lướt những ngón tay mình qua đồng giấy tờ của anh, những dòng được đánh dấu, những lời ghi chú ở bên lề. “Vụ Parlito?” Tôi đã hỏi. Có một dấu vết về một cuộc

điện thoại mà anh đang cố gắng loại bỏ. Và nếu tôi đọc đúng, thì còn có một thỏa thuận điều đình được đưa ra.

Anh đã nhe răng cười và chồng đóng giấy lên nhau. Với tay dưới gầm bàn, chạm vào chân tôi đang đặt trên ghế bên cạnh anh, và bóp bắp chân tôi. Lần nào tôi cũng hỏi. Đến lúc này nó đã trở thành một trò chơi. Anh không bao giờ tiết lộ. Sự thật là, tôi rất vui vì anh đã không nói. Rằng anh vừa giỏi ở lĩnh vực của anh và vừa thực sự tốt bụng đến tận xương tủy.

"Hãy gọi cho em khi nào anh muốn về," tôi nói, nheo mắt vì ánh sáng chói lòa xuyên qua tấm kính chắn gió.

Anh nắm lấy khuỷu tay tôi trước khi mở cửa xe bên anh. "Hãy đặt một cuộc hẹn với bác sĩ đi, Nicolette."

Đôi khi, lúc tôi không chú ý, tôi đi lạc đến một nơi nào đó mà tôi không có chủ đích đến. Giống như ký ức của cơ bắp. Định ra cửa hàng nhưng cuối cùng lại ở trường. Đi bộ đến ngân hàng, cuối cùng lại đến trạm xe điện ngầm. Lái xe đến chỗ của Daniel nhưng lại thấy mình ở trước nơi ở cũ của Corinne. Điều đó có lẽ lại vừa xảy ra, và là lý do tại sao tôi lại đỗ xe trên góc phố bên cạnh quán rượu của Kelly, mặc dù tôi có ý định đi về nhà.

Mắt tôi lướt nhìn phần phía trước quán, qua mái hiên, đến chiếc cửa sổ trên đó một tầng với cục nóng điều hòa được treo bên mép nhà. Tấm rèm bên trong được kéo lên.

Dù gì thì tôi cũng cần phải nói chuyện với cậu ấy về chiếc chìa khóa. Và cậu ấy đã không trả lời các cuộc điện thoại của tôi – tôi thực sự không thể trách cậu ấy được.

Tôi đẩy cửa đi vào khu vực tiếp tân của quán rượu Kelly và giật mình khi tiếng chuông vang lên trên đỉnh đầu. Ít nhất thì vào buổi đêm, có nhiều âm thanh ồn ào khác để tôi không chú ý đến nó. Tôi có thể ngửi mùi khói thuốc và dầu mỡ hay thứ gì đó đã cũ mốc ở bên dưới khi tôi đi qua lối cửa mở bên trong để lên phần cầu thang hẹp. “Cậu ta không có ở đây!” Ai đó nói với ra, và tiếng cười vang vọng từ phía căn phòng tối tăm.

Tôi bước hai bậc một để lên đến phần hốc tường có cánh cửa ở hai bên, quay mặt sang phía cửa bên tay phải. Tôi gõ cửa ba lần liên, đợi chờ, và thử lại lần nữa, ép sát tai mình vào cánh cửa. Sau đó tôi gọi điện thoại, tai tôi vẫn dán chặt vào cánh cửa, và nghe thấy tiếng rung đều đặn từ chiếc điện thoại của cậu phát ra đâu đó ở bên trong, cho đến khi hộp thư thoại lên tiếng: Xin chào, đây là Tyler. Hãy để lại lời nhắn. Có lẽ cậu ấy đang tắm. Tôi cố lắng nghe xem có thấy tiếng nước chảy trong đường ống hay bất cứ âm thanh di chuyển nào phía bên trong hay không. Tôi gọi lại một lần nữa – âm thanh của chế độ rung, hộp thư thoại, và không gì khác.

Một tràng cười khác vang lên từ tầng dưới. Tôi kiểm tra thời gian trên chiếc điện thoại của mình: một giờ chiều ngày Chủ nhật. Giờ được coi là năm giờ chiều mới. Tôi từng tìm

thấy bố tôi ở đây trong suốt kỳ nghỉ hè. Nhưng không phải sớm như thế này. Không bao giờ sớm vậy.

Tôi quay người định đi, nhưng cảm giác ghê rợn rằng mình đang bị theo dõi bắt đầu nổi lên ở sau gáy tôi, rồi lan truyền xuống dọc xương sống. Cầu thang không một bóng người. Cánh cửa ở cuối dãy vẫn đóng. Tôi lắng nghe xem có tiếng động nào đâu đó gần đây hay không. Một tiếng sột soạt ở những bức tường. Một tiếng thở ở các lỗ thông hơi. Có một cái bóng trong dải ánh sáng nhỏ xíu xuyên qua từ cửa căn hộ phía bên kia hành lang, nhưng nó không di chuyển. Tôi bước lại gần hơn, giữ cho việc chuyển động của mình yên lặng nhất có thể.

Có thể là do góc ánh sáng - giữa ánh mặt trời và đồ nội thất - nhưng... Tôi nhòm vào lỗ quan sát trên cửa, rướn người lại gần hơn, khuôn mặt của tôi bị biến dạng trong hình ảnh phản chiếu. Giống như cái gương trong nhà cười, hai mắt quá to, cái miệng thì quá nhỏ và mọi thứ được kéo dài ra đến đáng sợ.

Tôi gõ cửa một lần, nhẹ nhàng, nhưng hình bóng đó không di chuyển. Những sợi tóc con sau gáy tôi dựng đứng hết lên. Tôi nhắm mắt lại, đếm đến mười. Đây là điều xảy ra trong một cuộc điều tra. Bạn cảm thấy có những cặp mắt theo dõi ở khắp mọi nơi. Bạn trở nên nghi ngờ mọi người. Mọi thứ sẽ vỡ vụn nếu bạn không cố gắng giữ bình tĩnh. Phải giữ bình tĩnh.

Tôi đi bộ trở lại tầng dưới, tiếng bước chân tôi vang vọng bởi khoảng trống dưới mỗi bậc thang, và đi bộ qua lối vào

quầy bar. Một đám đông những gương mặt mà tôi chỉ mơ hồ nhận ra liếc nhìn về phía tôi, và một người đàn ông rướn người để nói gì đó với một người khác. Tôi nhìn đôi môi ông ta di chuyển – Đó là con gái của Patrick Farrel – và người đàn ông còn lại nghiêng chai bia lên miệng.

Tôi cố gắng nắm bắt ánh mắt của người pha chế, nhưng anh ta hoặc không thấy tôi hoặc không thèm quan tâm. Có lẽ là điều thứ hai. Tôi gõ lên mặt bàn quầy bar. “Jackson,” tôi nói, cố gắng nói nhỏ.

Anh ta tiến lại gần hơn, các cơ bắp và đường gân trên bắp tay căng lên khi anh lau chùi và chồng những chiếc đĩa lên đống sau quầy bar, trước khi hướng đôi mắt màu xanh lá đỏ ngẫu về phía tôi. “Gì cơ, Nic?”

“Ai sống trong căn hộ còn lại trên tầng vậy?” Tôi hỏi. “Đối diện với Tyler ý?”

Phần da ở khóe mắt anh ta căng ra khi anh nhìn tôi với ý soi xét, và anh ta đưa một bàn tay rám nắng lên chùi vết bẩn trên mặt. “Là tôi. Sao à?”

Tôi lắc đầu. “Không có gì đâu.” Tôi phải đi về nhà. Phải kiểm tra chiếc máy tính xách tay. Phải trả nó lại vị trí của nó trong căn hộ của Annaleise trước khi có bất cứ ai khác đi tìm kiếm nó.

Anh ta nhìn từ trên xuống dưới cơ thể tôi một cách đầy nghi ngờ. “Ngồi xuống đi, Nic,” anh ta nói. “Cô trông như

có vẻ cần một ly đấy.” Jackson rót rượu vào một cái ly vẫn còn nguyên dấu môi của vị khách trước để lại trên miệng. “Vodka, phải không? Tôi mời.”

Ruột tôi nôn nao, và tôi đẩy cái ly lại về phía anh ta trên mặt quầy dinh dính. “Tôi phải đi đây.”

Anh ta nắm lấy cổ tay tôi, cố gắng giấu giếm việc anh ta đang bóp chặt nó bằng một nụ cười trên gheo. “Có một chiếc xe màu xanh,” anh ta nói, quay mặt đi khỏi tất cả những người khác. “Tôi đã nhìn thấy nó lái ngang qua đây ba lần liền trong vòng nửa tiếng vừa rồi. Cô không phải là người duy nhất đang tìm kiếm Tyler. Cậu ta đã biến mất cả cuối tuần này.”

Biến mất cả cuối tuần. Ngoại trừ việc di động của cậu ấy đang ở đây. “Tôi chỉ vô tình đến khu này thôi,” tôi nói.

“Phải rồi.”

Tôi tự hỏi liệu Jackson có còn biết thêm điều gì nữa hay không, nhưng gương mặt anh ta không biểu hiện gì. Anh ta nghiêng đầu, những ngón tay bao quanh cổ tay tôi.

Một người đàn ông ở phía xa quầy bar giờ ly rượu đang uống lên - một người bạn của bố tôi, hoặc ít nhất là một ai đó mà bố từng uống rượu cùng ở đây. Ông ta có mái tóc hoa râm và hai bên má đỏ ửng như hai quả táo. “Gửi lời chào của ta đến bố cô nhé, cưng. Cô có ổn không?” Đòi mắt ông lướt xuống bàn tay của Jackson, sau đó lại nhìn tôi.

“Tôi ổn,” tôi nói, rút tay trở lại.

Jackson cau mày, uống cạn ly rượu, và đặt nó lên quầy. “Có điều gì đó chuẩn bị xảy ra, Nic. Cô cũng cảm thấy vậy, phải không?”

Giống như sự tĩnh điện trong không khí. Một tấm lưới đang đóng lại, một chiếc xe lượn lờ. Hai tuần đảo bới quá khứ, và tất cả những lời nói dối dần hiện lên trên bề mặt. Annaleise mất tích và chiếc hộp về bằng chứng của Corinne bị xóc lên, lật nhào. Mọi cái tên lại rơi ra lần nữa.

Tôi đang đứng ở cửa trước khi tôi nhìn thấy nó. Một chiếc xe sedan màu xanh, với cửa sổ được che mờ, chạy chậm chậm qua tòa nhà. Tôi đợi cho đến khi nó đi khuất mới bước ra xe của mình.

Máy tính xách tay của Annaleise không có mặt khẩu bảo vệ, điều mà tôi thấy hơi kỳ lạ, nhưng có lẽ không phải hoàn toàn không có lý khi mà cô ấy sống một mình giữa chốn không người. Hoặc có lẽ cảnh sát đã bẻ khóa nó, để nó không được bảo vệ như thế này. Tôi xem qua các thư mục về các dự án ở trường đại học và đơn ứng tuyển vào trường sau đại học, được sắp xếp theo ngày tháng chính sửa gần nhất để xem liệu có bất cứ cái gì mới hay có chút liên quan không. Sau đó tôi làm điều tương tự với những bức hình của cô ấy.

Những tấm ảnh không được sắp xếp bởi bất cứ trật tự nào khác ngoài thời gian, từ rất lâu như năm năm trước cho đến

gần đây như ba tuần trước. Tôi nán lại trước một tấm ảnh về Tyler ở trong xe tải của cậu ấy, miệng cậu hơi mở, và tay cậu hơi giơ lên: Cười đi, cô ấy nói. Cậu giơ một tay lên để vẫy hoặc để ngăn cô chụp bức hình. Một giây ngưng đọng. Một trăm khả năng khác nhau cùng hiện diện một lúc. Và gần đây nhất, một vài tấm hình từ hội chợ năm nay. Vòng quay Ferris thấp thoáng đằng xa, với những khoang chở không người, ánh đèn tỏa sáng trong buổi chiều hoàng hôn. Một đứa trẻ đang ăn kẹo bông, miệng cậu bé dính đầy đường màu hồng, những miếng kẹo bông tan chảy ngay khi chúng chạm vào đôi môi cậu. Những người bán rong đưa tay ra để trả lại tiền thừa hay đưa những chiếc bánh mì kẹp xúc xích, những ngón tay họ bắt đầu duỗi ra, và những người mua hàng phía bên kia nhìn về hướng con cái của họ, hoặc nhìn qua vai, bắt đầu quay người đi.

Tôi có thể hình dung Annaleise đứng đó, giống như hồi cô ấy còn nhỏ. Một người qua đường đối với toàn bộ câu chuyện, quan sát diễn biến của những người khác. Tôi đóng các tệp ảnh lại, nhanh chóng nhìn lướt qua các thư mục và thấy một sự khác biệt. Tên của các bức ảnh trong thư mục được đặt theo thứ tự con số, nhưng có một vài sự nhảy cóc – một vài khoảng trống. Thùng rác đã được xóa sạch. Có thể là do Annaleise không thích những bức hình đó. Nhưng tôi không thể rũ bỏ cảm giác rằng ai đó đã xem qua những tấm hình này, kiểm tra thứ gì đó mà anh ta hoặc cô ta không muốn bị nhìn thấy. Tôi ghi lại khoảng cách về ngày tháng của những tệp tin đã bị mất: một đồng tài liệu từ bốn hoặc năm tháng trước.

Cho đến khi Everett gọi điện để tôi đón anh từ thư viện, tôi đã tìm kiếm mọi góc ngách của chiếc máy tính. Tôi tìm thấy những danh mục mà cô ấy chắc hẳn đã phải quét ảnh cho vào và những bức hình nghệ thuật của cô. Tôi đã kiểm tra danh sách những trang web cô truy cập lần cuối, đa phần là trang web của trường hoặc các thông tin tuyển dụng.

Cô đang ở chỗ quái nào vậy, Annaleise?

Tôi lau sạch bàn phím và phần còn lại của chiếc máy tính xách tay rồi nhét chiếc chìa khóa căn hộ của cô vào túi trước chiếc quần sooc của mình, phần kim loại vẫn còn nóng do ánh mặt trời chiếu vào. Tôi sẽ cất cả hai trong tủ quần áo của bố cho đến khi đêm xuống lần nữa, và khi toàn bộ thế giới đều đang ngủ, yên lặng, và chờ đợi.

Tôi có lẽ đã có thể nhét toàn bộ các cuộc trò chuyện của mình với Annaleise vào một tiếng đồng hồ, nhưng tôi có một sự kết nối vô hình kỳ lạ với cô ấy, gắn chặt với những ký ức rõ ràng nhất trong đầu tôi.

Bởi vì trong chiếc hộp đó, cái mà tôi tưởng tượng nằm ở trong góc của sở cảnh sát và được giấu khỏi tầm với, tên của cô sẽ mãi mãi gắn liền với tên của chúng tôi. Cảnh sát đã thẩm vấn từng người trong chúng tôi, hỏi chúng tôi về cái đêm hôm đó - về việc tại sao Daniel lại bị gãy mũi, tại sao các đầu khớp ngón tay của Tyler lại bị xước sát, và tại sao tôi trông như thế

đã bị ai đó đâm vậy. Tyler là người đã nhớ ra. "Người con gái nhà Carter đó," cậu ấy đã nói với cảnh sát. "Tên bắt đầu bằng chữ A. Cô ấy đã ở đó. Cô ấy nhìn thấy chúng tôi."

Tôi tưởng tượng họ đã tra khảo cô ấy, và tôi tưởng tượng cô ấy đã xác nhận câu chuyện của chúng tôi, bởi vì họ không bao giờ hỏi lại lần nữa.

Annaleise đã là bằng chứng ngoại phạm của chúng tôi.

Ngày hôm trước

Ngày 13

“Everett đang ở đây,” tôi nói. Tôi đứng quay mặt về phía góc phòng tắm, lẩm bẩm qua điện thoại, với tiếng vòi hoa sen đang chảy ở đằng sau.

“Everett đang ở đâu cơ?” Daniel hỏi.

Hơi nước lấp đầy căn phòng, chiếc gương bị phủ mờ bởi một lớp hơi sương. “Ở đây.” Tôi nhìn qua vai mình. “Trong phòng ngủ của em. Em đã gọi anh ấy về chuyện của bố và anh ấy xuất hiện vào ngày hôm qua để giúp đỡ. Anh ấy đang giúp em.”

Tôi có thể nghe tiếng Laura qua điện thoại – điều gì đó về mùi sơn, việc đang mang thai và mở cái cửa sổ chết tiệt ra, điều đó khiến tôi yêu cô ấy chút ít trong giây phút đó.

“Được rồi, tốt. Tốt đấy.” Một sự ngập ngừng, và tôi tưởng tượng anh bước ra xa khỏi Laura. “Em đã nói gì với cậu ta?”

Tôi mở cửa, hơi nước thoát ra phòng ngủ, từng luồng cuộn tròn bay về phía lỗ thông hơi. Everett vẫn đang nằm úp mặt xuống, trên chiếc giường của tôi. Tôi đã đặt tiền của mình lên một kệ say rượu. Tôi nhẹ nhàng khép cánh cửa lại, đi qua buồng tắm bé tẹo, sang phòng cũ của Daniel bằng cửa khác.

“Em đã kể với anh ấy sự thật, Daniel. Rằng cảnh sát đang gặng hỏi bố về sự mất tích của một cô gái mười năm trước, không màng đến tình hình tâm thần của ông. Anh ấy đã xông

vào sở cảnh sát và Grand Pines, dọa sẽ sử dụng đến pháp luật nếu điều đó xảy ra một lần nữa.”

“Vậy là xong rồi ư? Thế thôi à?”

“Anh ấy cần phải làm nốt vào thứ Hai. Lấy vài giấy tờ từ bác sĩ hay gì đó. Nhưng họ sẽ rút lui cho đến lúc đó.”

“Vậy là cậu ta sẽ ở đến thứ Hai?”

“Có vẻ vậy.”

Tôi lại nghe thấy tiếng của Laura: Ai ở lại đến thứ Hai cơ? Và sau đó mọi thứ nghe không được rõ ràng, như thể Daniel đang dùng tay bịt loa di động lại vậy. Anh hắng giọng. “Laura muốn em mang cậu ta tới ăn tối nay.”

“Cảm ơn chị ấy giúp em, nhưng mà...”

“Tuyệt. Sáu giờ nhé, Nic.”

Tôi không đánh thức Everett cho đến tận gần trưa, và với đồng giấy tờ của anh chất đầy ở giữa chiếc bàn ăn và tôi biết anh phải làm bù cho khoảng thời gian đã mất ngày hôm qua. Tôi lay nhẹ vai anh và cầm một viên thuốc giảm đau trong tay, tay kia cầm cốc nước. Anh rên rỉ khi quay người lại, ánh mắt anh nhìn quanh căn phòng tôi khi anh cố định hình lại bản thân.

“Chào đấng ấy,” tôi nói, ngồi nép một bên giường, cố gắng giấu đi nụ cười của mình. Tôi thích nhất Everett vào những

buổi sáng, khi anh còn đang lười biếng và dễ dàng tác động, khi những suy nghĩ của anh còn chậm lại vài nhịp; anh luôn mang vẻ bất ngờ khi tâm trí anh bắt kịp với những việc đang diễn ra. Trước khi chất cafein ngấm vào máu và anh dần trở nên minh mẫn và tập trung hơn.

Tôi còn thích anh hơn nữa vào những buổi sáng hiếm hoi khi mà anh tỉnh giấc trong căn hộ của tôi và ngồi dậy, dò dẫm tắt chuông báo thức trên chiếc di động của anh, áng chừng sai khoảng cách chiếc kệ đầu giường của tôi, bối rối trước khung cảnh căn hộ và những đồ nội thất được sơn lại.

“Chào em,” anh nói, sau đó nhắm mắt. Anh chống người dậy trên hai khuỷu tay và uống viên thuốc giảm đau trước khi nằm thụp trở lại trên chiếc đệm.

“Muốn ngủ thêm chút nữa không?”

Anh ngó nhìn chiếc đồng hồ, đặt một tay lên mắt. “Uh, không.”

Anh đã ngủ gập mười hai tiếng. Trong lúc đó, tôi bận rộn di chuyển tất cả các hộp đựng từ phòng ăn ra nhà để xe vừa mới hoàn thiện. Chồng chúng dựa vào tường, sắp xếp chúng thành từng đống: Dành cho bố; Dành cho Daniel; Dành cho tôi.

Mọi thứ khác phải ra đi. Và chúng chồng chất trong những chiếc túi đựng rác ở giữa nhà: sách nấu ăn và các hình nộm

bằng thủy tinh, những tờ tạp chí từ một năm trước và rèm cửa in hoa đã từng được treo trang trí nhà, những tờ thông báo hạn thẻ ngân hàng cũ và những chiếc bút đã hết mực.

“Cà phê ở dưới nhà,” tôi nói. “Khi nào anh sẵn sàng.”

Tôi tự rót cho mình một cốc và đứng trước cửa sổ bếp với khung cảnh nhìn ra hiên sau nhà, thẳng tắp đến cánh rừng. Everett vuốt nhẹ cánh tay tôi, và tôi giật mình. “Xin lỗi, không có ý rình mò gì em đâu,” anh nói, vươn tay vòng qua người tôi để lấy bình cà phê. Tôi đưa chiếc cốc lên môi, nhưng thứ nước bên trong dường như đắng hơn và để lại dư vị chua chua. Tôi đổ chỗ còn lại vào bồn rửa trong khi Everett đổ đầy cốc của anh. “Em sẽ pha bình mới,” tôi nói.

Hơi nước bay lên từ cốc anh khi anh uống một ngụm. “Hoàn hảo rồi. Khung cảnh đẹp đấy,” anh nói, đứng bên cạnh tôi.

Chúng tôi ở trong thung lũng, vì thế không có khung cảnh gì ngoài cây cối, nhưng tôi đoán nó vẫn tuyệt hơn khung cảnh thành phố - các tòa nhà và bầu trời, hay từ chỗ của tôi, là bãi đỗ xe. Có cả một ngọn đồi vươn lên từ phía sau nhà tôi ở đây, với một khung cảnh tuyệt đẹp nhìn ra thung lũng từ phía bên này, và cánh rừng kéo dài đến tận con sông ở phía bên kia. Tôi nên đưa anh tới đó. Chỉ cho anh thấy những thứ đáng nhìn ngắm. Mảnh đất này, tôi sẽ nói với anh, đã thuộc về gia đình

em được ba thế hệ rồi. Nó không nhiều nhận gì, nhưng bố đã nói đúng. Nó dù nhỏ, nhưng nó là của chúng tôi. Mảnh đất nhà Carter dựng lên phía sau chúng tôi nơi từng là một con suối, nó đã cạn khô từ rất lâu rồi, và giờ nó chỉ còn là một con mương nông ngày càng cạn kiệt theo năm tháng vì sự phân hủy của lá rừng và sự xói mòn của đất. Thế hệ tiếp theo sẽ phải dựng lên một hàng rào hoặc một biển báo nếu họ vẫn quan tâm muốn biết đường ranh giới nằm ở đâu.

Everett không đứng ở cửa sổ lâu, ngồi thụp xuống ghế ở bàn bếp và day hai thái dương trong lúc anh nhấp từng ngụm cà phê. "Chúa ơi, họ bỏ cái gì vào đồ uống ở dưới này vậy? Hãy nói cho anh biết ánh trắng là cái gì để anh còn giữ lại được chút tự trọng."

Tôi mở một cánh tủ bếp, quan sát những chiếc cốc. "Ha," tôi nói. "Đây là phía Nam. Anh được nhiều hơn so với số tiền anh bỏ ra. Không phải cái gì cũng bị pha lẫn nước rồi đội giá lên trời đâu." Tôi có thể mang những chiếc đĩa sứ hồi đám cưới bố mẹ đến nhà Daniel tối nay và gần như xong nghĩa vụ với chuyện bếp núc. Tôi có thể để lại chút tiền cho anh trước khi anh nhận ra và từ chối. Và vì Everett đang ở đây, đó có lẽ là tất cả những gì tôi có thể hoàn thành.

"Daniel và Laura muốn chúng ta tới ăn tối nay," tôi nói.

"Nghe tuyệt đấy," anh nói. "Còn tuyệt hơn nữa nếu họ có kết nối mạng."

“Em chắc là họ có. Nhưng Laura có lẽ sẽ hỏi khoảng ba trăm câu hỏi về đám cưới. Chỉ nói để anh chuẩn bị trước thôi.”

Anh ngửa đầu ra sau và nhe răng cười từ phía bên kia phòng. “Ba trăm hả?”

“Cái giá cho việc truy cập Internet.”

“Một vụ trao đổi công bằng, anh nghĩ vậy.”

Anh đi đến phòng ăn, nơi chiếc máy tính xách tay và chiếc cặp táp của anh nằm trên bàn. Nó là một hõm nhỏ, có thể nhìn thấy từ căn bếp, nơi tôi đang sắp xếp và cất trữ phần lớn các hộp đựng. Anh liếc nhìn xung quanh căn phòng. “Em đã làm được rất nhiều thứ. Em đã tỉnh dậy được bao lâu rồi?”

“Một lúc,” tôi nói, mở các cánh tủ bếp còn lại ra và vì thế mà căn phòng dường như còn nhỏ hơn nữa, những bức tường đang tiến đến gần hơn phía chúng tôi. “Hãy nhìn xung quanh xem. Vẫn còn rất nhiều thứ cần làm.”

“Ừ, thì, anh có lẽ đã có thể làm chúng cho em chỉ trong vòng một nửa thời gian nếu em đã đợi.”

“Everett, xin anh đấy,” tôi gắt lên.

Anh gõ chiếc bút của anh lên mặt bàn ăn. “Em đang căng thẳng.”

Tôi tóm lấy đồng đĩa, đặt chúng lên bàn đối diện với anh. “Tất nhiên là em căng thẳng. Hãy tưởng tượng cảnh sát đối xử với bố anh như thế này xem.”

“Được rồi, bình tĩnh lại,” anh ấy nói, và tôi đột nhiên thấy ghét cái cách nói rất thiết thực của anh. Thật là ra vẻ. Anh chuyển mình trên ghế, gối cọ lên mặt gối. “Về bố em, Nicolette.”

“Sao cơ?” Tôi đứng ở phía bên kia chiếc bàn gỗ, khoanh tay trước ngực.

“Anh có thể ngăn mọi người không thăm vấn bố em, nhưng anh không thể cấm ông tình nguyện cung cấp thông tin được. Em hiểu điều đó, phải không?”

Ruột tôi quặn lại. “Nhưng ông thậm chí còn không biết mình đang nói cái gì! Ông sắp mất trí rồi. Anh hiểu điều đó, phải không?”

Anh ấy gật đầu, bật máy tính lên, liếc nhìn tôi rồi lại nhìn màn hình. “Liệu có khả năng rằng ông thực sự có gì đó liên quan đến chuyện này không?”

“Chuyện gì?” Tôi hỏi.

Anh giữ mắt nhìn màn hình. Làm như thể anh đang mải làm việc, nhưng tôi biết anh quá rõ. “Cô gái đó. Mười năm trước.”

“Không, Everett. Chúa ơi,” tôi nói. “Và tên cô ấy là Corinne. Cô ấy không phải chỉ là một cô gái nào đó. Cô ấy từng là bạn thân của em.”

Anh chột dạ, ánh mắt liếc nhanh sang tôi, cứ như thể anh chỉ vừa mới tỉnh giấc trong căn phòng đầy nội thất được sơn lại của tôi vậy. “Em đang hành động như thể anh nên biết

điều này, nhưng em chưa bao giờ nhắc đến cô ấy. Không một lần nào. Đừng giận anh bởi vì em đã quên không kể cho anh biết.”

Quên. Cứ như thể đó là nghĩa vụ của tôi vậy. Sự thất bại của tôi. Lỗi của tôi. Mọi câu chuyện tôi chưa từng kể cho anh: Corinne và tôi trong văn phòng của ngài hiệu trưởng. Corinne và tôi trong căn bếp với mẹ tôi, bột dính đầy quần áo của chúng tôi, liếm những viên đường dính trên môi. Corinne và tôi ở sau chiếc xe của Sĩ quan Brick vào năm cuối cấp ba, tháng đầu tiên ông nhận chức, cố gắng giữ bộ mặt nghiêm túc khi ông nói, “Tôi không phải là dịch vụ xe taxi. Lần tới tôi sẽ đưa cả hai đến đồn cảnh sát, gọi điện cho bố mẹ các cô đến đón về.” Gần như mọi câu chuyện tuổi thơ tôi đều có mặt Corinne. Và Everett chưa bao giờ được nghe tên cô ấy.

Everett không thích khi có chi tiết nào đó làm anh bất ngờ. Anh từng bị bịt mắt giữa một phiên tòa – những thông tin mà chính khách hàng của anh đã giấu anh – và anh đã thua. Đó là một kết quả không được lường trước đối với anh, một điều mà anh không hề trông đợi, và nó tác động đến anh với một lực mạnh đến mức mà tôi không thể ngờ. Đằng sau những cánh cửa đã đóng, anh trở nên không thể hiểu được. Khép mình và gần ngưỡng trầm cảm. Em không hiểu được đâu, anh cứ nói mãi vậy, và anh đã đúng. Tôi không thể. Ba ngày sau đó, anh bắt đầu một vụ mới, và anh đã trở lại. Không bao giờ nhắc tới nó lần nữa.

Nếu Corinne còn ở đây, cô ấy sẽ chọc ngoáy về sự dễ tổn thương này hết lần này đến lần khác cho đến khi cô có thể vạch trần nó, và sau đó nó sẽ thuộc về cô ấy. Và anh cũng vậy.

Tôi luôn rộng lượng hơn với những khiếm khuyết của người khác. Ai cũng có mặt tối của riêng mình, bao gồm cả tôi.

“Em cũng không biết điều gì về anh từ hồi cấp ba,” tôi nói. “Bởi vì sao nào? Nó không quan trọng.”

“Gia đình anh không phải là một phần của một cuộc điều tra về vụ án có tiềm năng trở thành một vụ án mạng.” Anh không nhìn tôi khi anh nói điều đó, và tôi không trách anh.

Tôi rướn người sang phía bên kia cái bàn, hai lòng bàn tay đỡ mồ hôi. “Ồ, em hiểu rồi. Điều này sẽ không tốt cho danh tiếng của anh, phải không? Làm vậy bản hình ảnh gia đình hoàn hảo của anh?”

Anh đập một bàn tay xuống bàn, mạnh hơn so với cả hai chúng tôi tưởng khi nhìn về mặt anh. Anh vuốt bàn tay qua mái tóc và dựa người ra sau ghế, nhìn kỹ tôi. “Đây không phải là em,” anh nói.

Nó là lỗi của chính tôi. Tôi không chắc liệu Everett đã bao giờ thực sự nắm bắt được con người thật của tôi chưa. Chúng tôi bắt đầu hẹn hò khi tôi nghỉ hè, vì thế tôi dành phần lớn mùa hè đó để làm bạn gái của Everett. Tôi có thể trở thành bất cứ điều gì anh cần, bất cứ khi nào anh muốn. Tôi chính là định nghĩa cho sự linh hoạt. Tôi có thể mang cho anh bữa

trưa tại văn phòng, chào hỏi bố anh, đi chơi đến khuya như tôi muốn, và ngủ đến trưa. Có thể giúp em gái anh chuyển nhà, lượn lờ các khu chợ đồ cũ vào buổi chiều, luôn rảnh vào thời gian anh trở về nhà từ chỗ làm việc, luôn sẵn sàng làm những gì anh muốn. Cho đến khi tôi quay trở lại với công việc vào tháng sau đó, chúng tôi đã nhồi nhét gấp ba lượng thời gian vào cùng một khoảng không gian.

Tôi đã biến bản thân trở nên nhỏ bé và không gây phiền toái, tôi hòa nhập hoàn hảo vào cuộc sống trước đó của anh. Một năm sau đó, anh đã biết những điều về tôi như một danh sách các bằng chứng được đưa ra trong một vụ kiện – mọi thứ được tách ra khỏi hiện trường, được đánh dấu và ghi số trong những chiếc túi nhựa: *Nicolette Farrell. Tuổi hai mươi tám. Bố, Patrick Farrell, sa sút trí tuệ não mạnh sau một cơn đột quỵ. Mẹ, Shana Farrell, đã mất do ung thư. Quê hương: Cooley Ridge, Phía Bắc Carolina. Học vấn: cử nhân đại học ngành Tâm lý học, thạc sĩ ngành Tư vấn Tâm lý. Anh trai: Daniel, đàm phán viên các yêu cầu bảo hiểm.* Những món ăn yêu thích, chương trình yêu thích thậm chí là những điều tôi thích và cái cách mà tôi thích chúng. Quá khứ của tôi là một danh sách các điều hiển nhiên, không phải là điều gì đó thực sự từng tồn tại đối với anh.

“Anh không đến đây để tranh cãi,” anh nói.

“Em biết.” Tôi hít một hơi thật sâu. “Corinne đã làm loạn mọi thứ, và em nhớ chúng. Hoặc em đã tặng lờ chúng. Em không biết. Và cuộc điều tra còn loạn hơn nữa. Nhưng bố em không làm gì hết.”

“VẬY, HÃY KỂ CHO ANH,” anh nói. “KỂ ANH NGHE CÂU CHUYỆN ĐÓ”. Khi tôi cãi lại, anh giơ hai tay lên, như thể cố gắng xoa dịu tôi. “Đây là công việc của anh. Anh giỏi việc này.”

Câu chuyện. Đó chính xác là những gì về nó bây giờ. Một câu chuyện với những lỗ hổng mà chúng tôi cố gắng lấp đầy bằng những điều có lý. Một câu chuyện với những góc nhìn khác nhau với những người dẫn truyện khác nhau và một cô gái đơn độc ở trung tâm.

“BỌN EM LÚC ĐÓ MƯỜI TÁM TUỔI, CHỈ VỪA MỚI TỐT NGHIỆP CẤP BA.” Giọng tôi trở nên trầm hơn, và ngay cả đối với tôi, nó nghe thật ám ảnh. “Lúc đó là khoảng thời gian này trong năm, gần đúng mười năm trước. Hội chợ đã diễn ra ở đây, giống như tuần trước. Chúng em đều đã ở hội chợ vào tối hôm đó.”

“CHÚNG EM GỒM NHỮNG AI?” Anh hỏi.

Tôi giơ tay lên. “Tất cả chúng em. Tất cả mọi người.”

“NGAY CẢ BỐ EM Ừ?”

Tôi bỗng tưởng tượng ra hình ảnh này – tôi đứng trên bục và Everett đang đặt ra các câu hỏi. Để tìm được sự thật. “KHÔNG, KHÔNG CÓ BỐ EM. DANIEL. CORINNE, EM VÀ NGƯỜI BẠN KHÁC CỦA CHÚNG EM, BAILEY – BỌN EM CÙNG ĐI ĐẾN ĐÓ BẰNG XE CỦA DANIEL. CÁC BẠN CỦA CHÚNG EM CŨNG CÓ MẶT Ở ĐÓ. TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI BẠN CỦA CHÚNG EM.”

“VÀ BỌN EM CÓ RỜI ĐI CÙNG NHAU KHÔNG?”

“Everett, anh có để em kể câu chuyện không, hay là anh đang thẩm vấn chéo em vậy?”

Anh vòng tay đặt lên bàn. “Xin lỗi. Thói quen ý mà.”

Tứ chi tôi giật giật. Quá nhiều cafein. Tôi đi đi lại lại trước bàn, cố gắng tiêu hao bớt nó đi. “Không, chúng em không rời đi cùng nhau. Daniel và em đã có một trận ẩu đả. Mọi thứ khá là hỗn loạn sau đó, việc phải theo dõi xem ai đi ai ở, một cách chính xác. Nhưng em đã rời đi với một người khác còn Corinne vẫn ở đó.” Tôi nhún vai. “Đó là phần câu chuyện của em. Bailey không thể tìm thấy Corinne sau đó, vì thế cô ấy đi về cùng anh trai em. Cô ấy cho rằng Corinne đã quay lại với bạn trai cũ - Jackson. Nhưng Jackson thì là không hề thấy cô ấy vào tối hôm đó.”

Everett uống một ngụm cà phê, giữ yên lặng, đợi chờ thêm.

Tôi lại nhún vai. “Mẹ cô ấy gọi đến nhà em vào buổi sáng, tìm kiếm cô ấy. Sau đó là nhà Bailey và Jackson. Đến đêm hôm đó, chúng em đã tìm kiếm ở cánh rừng.”

“Thế thôi sao?”

“Thế thôi.” Bạn không thể giải thích toàn bộ những chuyện còn lại cho một người không ở đó. Người không biết rõ cô ấy hay chúng tôi. Đó là phiên bản đơn giản hóa của câu chuyện về những gì đã xảy ra - điều gì đó đủ để tóm tắt nội dung chính, vừa tẻ nhạt lại vừa gay cấn.

“Anh biết những việc này thường như thế nào, Nicolette.”

Tôi gật đầu, nhưng tôi không ngồi xuống. Không đến gần anh hơn. “Ngoài sự mệt mỏi mà cuộc điều tra mang lại, mọi chuyện còn tồi tệ hơn – mọi người bắt đầu buộc tội lẫn nhau, nói những điều không tốt về Corinne... Tất cả bí mật của mọi người đều bị phơi bày, mọi suy nghĩ và sự nghi ngờ. Nó trở thành một đống hỗn độn. Em đã rời đi vào cuối mùa hè đó, nhưng không có gì thay đổi. Mọi người chưa bao giờ tìm thấy cô ấy.”

Everett im lặng vài giây. Ánh sáng chiếu trên gương mặt anh chuyển đổi khi màn hình máy tính anh tối đi do không sử dụng. “Vậy ai là thủ phạm?”

“Gì cơ?”

“Ý anh là, nếu anh đến ngồi ở quán bar” – anh nhún vai – “sau khi anh hết mệt mỏi vì đã uống quá nhiều tối qua, ít nhất là vậy... Nếu anh đến ngồi ở quán bar và trả tiền cho đồ uống của mọi người và hỏi, “Chuyện gì đã xảy ra với Corinne?”, mọi người sẽ nói gì? Luôn có một cái tên. Ngay cả khi không có vụ bắt giữ hay phiên tòa xét xử nào đi nữa thì vẫn luôn có một sự giả định chung. Vậy tên người đó là gì?”

“Jackson,” tôi nói. “Jackson Porter.”

“Người bạn trai?”

Người đã pha chế rượu cho anh tối hôm qua, tôi muốn nói với anh. Nhưng người bạn trai, phải, đó là cái mác mà cuộc điều tra đã gán cho cậu ta. “Phải,” tôi nói.

Everett uống thêm một ngụm nữa, quay trở lại công việc của anh. "Thường thì là như thế. Họ có đang tìm cậu ta để điều tra về cô gái lần này không?"

"Annaleise," tôi nói, nhìn ra ngoài cửa sổ. "Em không biết. Có thể."

"Em nghĩ sao? Liệu cậu ta có phải thủ phạm không?"

"Em không biết." Có quá nhiều thứ để giải thích, quá nhiều thứ để giảm thiểu xuống chỉ còn là một lời đối chứng dưới sự kiểm tra chéo trên bục tòa. "Vấn đề là, Jackson và Cornnie luôn cãi vã. Nó không có gì mới mẻ cả."

Họ dành ít nhất một nửa thời gian để chia tay và nửa còn lại để quay lại với nhau. Nếu Corinne không biến mất, tôi có thể tưởng tượng họ vẫn sẽ lại bị mất kết trong cái vòng luẩn quẩn đó. Cô ấy ép cậu ta làm điều gì đó không nên làm; cậu ta quá ngán ngẩm và bỏ mặc cô; cô ấy "tha thứ" cho cậu ta; và cậu ta quay về với cô. Cậu ta luôn quay về vì cô.

Không quan trọng việc cô từng xui Bailey chạy theo, khi cậu ta đã uống quá tửu lượng ba chén để xem liệu cô ấy có khiến cậu ta hôn mình được hay không. Hay rằng một nửa thời gian, Corinne không hề xuất hiện vào những lúc mà cô đã hứa. Hoặc cô xuất hiện một cách bất ngờ, thể rằng bọn họ đã có kế hoạch với nhau, và *Làm sao mà anh lại quên được vậy?* và *Não anh có vấn đề gì à hay sao?*

Không quan trọng việc cô ấy luôn muốn tất cả chúng tôi thể hiện sự trung thành với mình.

“Cô ấy thích thử thách cậu ta,” tôi nói. “Cô ấy thích thử thách tất cả mọi người. Nhưng cậu ta vẫn yêu cô ấy.”

Everett nhướn một bên lông mày. “Đó là bạn thân của em ư?”

“Phải, Everett. Cô ấy còn rất mạnh mẽ và xinh đẹp, em đã biết cô ấy từ quá lâu rồi. Cô ấy hiểu em hơn bất kì ai. Điều đó rất có ý nghĩa, anh biết không.”

“Nếu em nói vậy.”

Anh quay trở lại làm việc, bình tĩnh và có kiểm soát, nhưng cơ thể tôi thì tràn đầy chất adrenaline.

Everett chưa bao giờ là một cô gái ở tuổi dậy thì - có lẽ ở con trai mới lớn cũng có một vài điểm tương đồng, một điểm gì đó nhen nhóm dưới bề mặt của một tình bạn như thế. Nhưng sự thật giản đơn ở đây là khi một cô gái như Corinne yêu bạn, bạn không đặt câu hỏi tại sao. Bạn chỉ hy vọng nó sẽ không thay đổi.

Tyler cũng chưa bao giờ hiểu được điều đó. Nhưng anh lại là người thay đổi chúng tôi. Kỳ nghỉ đông, năm cuối cấp, Corinne đã lôi tôi đến một bữa tiệc, nơi tôi không muốn đến ngay từ đầu - phần lớn là vì anh trai tôi sẽ ở đó. Đừng nói cho Tyler, Corinne đã nói. Nó sẽ là một bất ngờ. Cô ấy bảo tôi tìm một chỗ để treo áo khoác của cả hai, và tôi chứng kiến từ phía bên trong khi cô ấy sấn sổ vào Tyler, đang ngồi ở đằng sau xe tải của cậu ấy, đuôi xe đang mở, chân đang đưa. Cậu ấy đẩy

cô sang một bên – đó là một cú đẩy khá mạnh, nhưng cậu rất kiên quyết, và Corinne lao đảo cho đến khi va chạm với chiếc xe đỗ bên cạnh cậu.

“Bạo hành gia đình, đồ khốn nạn,” cô đã nói, xoa bên người vừa va chạm trong khi đám đông bắt đầu tụ tập, tôi lúc đó đã tiến ra ngoài, và bắt đầu di chuyển ngay giây phút tôi thấy cô ấy rướn người về phía cậu.

“Không hứng thú,” Tyler nói, đôi mắt cậu tìm kiếm trong đám đông, và dừng lại khi thấy tôi. Cậu xuyên qua đám đông, đi vào trong nhà, trong khi Corinne kể lại cậu chuyện cho bất cứ ai muốn nghe.

“Cậu thực sự tò mò muốn biết tớ sẽ làm gì ư?” Cậu ấy đã nói với tôi. “Tớ không phải là một trong những trò chơi của cô ta. Đừng áp dụng chúng với tớ, Nic ạ.”

“Tớ không làm vậy,” tôi nói. “Tớ không biết rằng cô ấy sẽ làm vậy.”

Cậu hướng mắt ra phía đám đông, và tôi thấy cậu đang nhìn điều gì. Tôi quan sát Corinne và cậu nhìn lại. “Cậu là bạn của cô ta, cậu đã nằm trong cuộc chơi rồi.”

Sự thật hay thách thức. Thách thức. Thách thức. Luôn luôn chọn thách thức.

Tích tặc, Nic.

Tôi đối chấp với cô ấy ngay khi chúng tôi rời đi, trong khi Tyler đang đứng đợi tôi ở cửa trước. “Chuyện quái gì vậy hả Corinne?” Tôi hỏi.

“Cậu cần phải biết,” cô ấy nói, mỉm cười với tôi. “Và giờ cậu rõ rồi đấy.” Cô ấy xoa xoa cánh tay, lại gần tôi khi cô ấy thấy Daniel đang quan sát chúng tôi. “Nhưng nói cho tớ biết, cậu ta luôn đẩy mạnh thế à?”

Đó là sáu tháng trước khi cô ấy biến mất. Tôi bắt đầu tạo khoảng cách với cô, chỉ một chút. Mười tám tuổi, ở cái ngưỡng sắp sửa là người lớn, và luôn lo sợ bởi cảm giác rằng bất cứ lúc nào tôi cũng có thể nổ tung. Rằng tôi đang bị mắc kẹt, và Cooley Ridge là thứ mà tôi phải thoát khỏi.

Tôi đã giấu đi một số chuyện. Đó là những gì tôi đã kể cho Everett. Tàng lờ các cuộc gọi của cô ấy khi tôi đang ở bên Tyler. Bỏ mặc cô ấy khi cô ấy xuất hiện và giả vờ rằng chúng tôi có hẹn, thay vào đó tôi đi chơi với Tyler.

Tôi đã không tìm kiếm, và rồi cô ấy biến mất.

Một phần của những câu chuyện này được đưa vào trong chiếc hộp tương tượng đó – cuộc điều tra chính thức – trong những lời khai của nhân chứng, trong những sự nghi ngờ của mọi người.

Tyler đẩy Corinne được cho vào hộp.

Bailey hôn Jackson được cho vào hộp.

Nhưng còn vô vàn những câu chuyện khác không ở đó. Những điều tôi cất giữ mang cảm giác quá riêng tư, giống như lời thì thầm của cô ấy lúc nửa đêm từ chiếc túi ngủ bên cạnh tôi. Như cái lần một chú chim bay vào qua cánh cửa sổ ở trên cao của phòng khách nhà cô, cô ấy không hề giật mình, chỉ đảo mắt và cầm cái xẻng từ nhà để xe để đập chú chim khi cánh của nó đập vào phần vĩa hè, âm thanh cánh chim đập trên nền xi măng đã ám ảnh tôi hàng tháng trời như thế nào. Và những lời của cô ấy cũng thế: *Không cần phải cảm ơn tao đâu*, cô ấy đã nói với nó như vậy sau đó.

Hay ở buổi cắm trại năm cuối cấp, cái cách cô ấy đã lôi tôi đi cùng đến khu vực tắm vòi ngoài trời - Đùng có tỏ ra ngoan đạo như thế - phô trương toàn bộ mọi việc, đôi chân trần của chúng tôi có thể được nhìn rõ ở phía dưới cánh cửa, quần áo treo trên tường. Xát xà phòng lên lưng tở nhé? Cô ấy hỏi, đủ to để ai đó ở bên ngoài phải huýt sáo chọc ghẹo. Cô ấy đã quay người một cách chậm rãi để tôi có thể nhìn rõ vết rạch chạy từ xương sống đến một bên xương vai và một vết khác ở dưới đó, gọn gàng và chính xác, cứ như thể bị rạch bởi lưỡi dao cạo vậy. Tôi không hề nói điều gì, chỉ di chuyển bánh xà phòng, không bao giờ chạm gần đến chỗ đó. Không bao giờ biết được ai đã gây ra vết rạch đó, Jackson hay bố cô ấy hoặc thứ gì đó khác, nhưng cô ấy đã cho tôi xem, và tôi biết.

Và khi chúng tôi bước ra, phần da còn ướt nhẹp dính chặt vào quần áo khô, tôi có thể cảm nhận được sức nóng từ cái lườm của Jackson – cảm nhận được cậu ta quan sát tôi qua những thân cây đến hết buổi dã ngoại đó.

Corinne đã rất phô trương ở nơi này. Giờ còn được nhiều người biết đến hơn nữa vì cô ấy đã biến mất. Nhưng cô ấy chỉ là một đứa trẻ, mười tám, và bùng nổ. Tin rằng thế giới sẽ cúi người theo ý cô. Chắc hẳn nó phải làm cô ấy sốc lắm khi lần đầu tiên cô ấy nhận ra rằng thế giới sẽ không làm như vậy.

Everett đẩy cánh cửa sổ mở lên, cạnh cửa sổ bằng gỗ ma sát với phần khung tạo thành âm thanh phản kháng thất thanh, giấy tờ của anh bay bay trên bàn, thứ tiếng ồn này thật khiến người ta mê muội.

Tôi dành phần còn lại của buổi chiều bọc đồ sứ trong những trang báo cũ, đầu ngón tay tôi đen vì dính đầy mực báo, rồi chất đầy xe với những chiếc hộp dành cho Daniel. Khi đến giờ sang nhà Daniel và Laura tôi khóa các cửa sổ mà Everett đã mở ra.

“Căn nhà sẽ có cảm giác như một cái lò khi chúng ta quay trở lại,” Everett nói.

“Thời tiết chuyển lành lạnh vào buổi tối. Anh đang ở vùng núi. Anh ra trước và khởi động xe đi,” tôi nói.

Tôi nghe thấy tiếng động cơ xe vang lên, và tôi ngó các cửa sổ phòng bếp một lần nữa. Sau đó tôi lê chiếc ghế từ bàn bếp ra chèn dưới tay nắm cửa sau. Nếu một ai đó cố tìm cách vào nhà một lần nữa, tôi sẽ biết. Chiếc ghế sẽ bị di chuyển. Hoặc cửa sổ sẽ bị mở khóa.

Tôi sẽ biết.

Dưới mắt Laura có những vết đen khi cô ấy chào đón Everett, và Daniel đang xoa gáy như thể có một cái cục gì đó nổi lên mà anh ấy không thể làm cho biến mất vậy, nhưng Laura tỏ ra đúng như một người chủ nhà miền Nam. Bụng cô ấy đã phát triển đến mức không thể ôm cô mà không tiếp cận từ phía bên cạnh, đó là điều mà Everett đang làm. Biểu hiện của cô chuyển sang một vẻ rạng rỡ đã được luyện tập sẵn. “Tôi đã được nghe kể rất nhiều về cậu,” cô nói với Everett, những ngón tay sưng phồng của cô đặt lên sau gáy anh khi cô hôn gió hai bên má anh ấy.

“Em cũng vậy,” anh nói, lùi ra sau, hai tay anh đút sâu vào hai bên túi quần. “Em rất vui vì cuối cùng cũng được gặp anh chị.”

“Chị cũng vậy,” cô ấy nói. “Chị không thể chờ đợi đến khi được nghe toàn bộ việc chuẩn bị đám cưới! Nic đã quá bận rộn với căn nhà kể từ khi cô ấy quay trở lại.” Một nụ cười tinh nghịch hướng về phía tôi.

Everett cố giấu một nụ cười khi tôi nhướn một bên lông mày về phía anh. “Ngày dự sinh của chị là khi nào?” Anh hỏi.

Cô ấy xoa tay lên phần váy hoa trùm qua bụng mình. “Ba tuần nữa.”

“Chị có biết giới tính của bé không?”

Laura liếc sang tôi. “Con gái,” cô ấy nói.

“Đã chọn được tên nào chưa?”

Một lần nữa cô ấy lại liếc nhìn tôi như thể rõ ràng là tôi không hề kể gì nhiều cho Everett về cô ấy vậy. “Shana.”

“Tên đẹp đấy.”

Cô ấy nghiêng đầu về một bên. “Theo tên của mẹ Dan và Nic.”

Everett gật đầu quá nhanh và Daniel vẫy tay về phía phòng khách, giải thoát cho cả hai chúng tôi. “Nic nói rằng cậu cần gửi một vài bức thư điện tử phải không?” Daniel dẫn anh ấy đến chiếc ghế sofa và Laura ngừng đóng vai chủ nhà, hai vai cô thông xuống khi cô dựa người vào tường.

“Đây có phải là thời điểm không tốt không? Chị có ổn không?” Tôi hỏi.

Laura kéo tôi vào bếp, mắt mở lớn. “Ồi Chúa ơi, Nic,” cô ấy nói. Cô ấy luôn như vậy – cô tin rằng với cái mác chị - em chồng có nghĩa là chúng tôi đã chính thức trở thành hai người cực kỳ thân thiết, không ai trong hai người chúng tôi phải

hành động để đạt được điều đó cả. Không bận tâm đến việc cô ấy đã từng phớt lờ tôi suốt thời học cấp ba và cả sau đó, cho đến khi cô ấy bắt đầu hẹn hò với Daniel bốn năm trước. Cứ như thể cô ấy bỗng dưng quyết định rằng chúng tôi sẽ trở nên thân thiết, và giờ quyết tâm để biến nó thành hiện thực.

“Có vấn đề gì vậy?” Tôi hỏi.

Máy hẹn giờ trên lò nướng bắt đầu kêu, nhưng Laura có vẻ như không chú ý đến. “Cảnh sát vừa ở đây,” cô ấy thì thầm. Cô ấy gần như đề lên người tôi, và máy hẹn giờ ngày càng kêu lớn hơn, và tôi cảm thấy một cơn đau đầu nhẹ bắt đầu hình thành sau mắt mình. Daniel cuối cùng cũng bước vào phòng và tắt máy hẹn giờ, cau mày trước tư thế đứng của Laura và tôi.

“Họ muốn gì vậy?” Tôi hỏi, đối mặt với Daniel.

“Ồ, ý em là ngoài việc muốn ép cho chị phải sinh sớm ư?” Cô ấy lại xoa bụng, thờ dài. “Họ đã đến gặp em chưa?”

“Laura, họ đã nói gì?”

“Ồ, họ chả nói gì hết. Họ hỏi. Họ yêu cầu. Họ đối xử với chị như thế... như thế...”

“Laura,” Daniel cảnh báo.

Everett đứng ở cửa, chiếc máy tính xách tay của anh gập lại để bên hông. “Mọi việc ổn chứ?”

“Anh xong rồi à?” Tôi hỏi, tránh khỏi Laura.

“Anh chỉ vừa mới gửi đi vài bức thư điện tử.” Mắt anh di chuyển một cách có hệ thống từ tôi tới Laura đến Daniel.

Laura đổi chân trọng tâm. “Cậu là luật sư,” cô ấy nói. “Vậy hãy nói cho tôi biết, việc tra hỏi một ai đó mà không có lý do có hợp pháp không?”

“Laura!” Tôi không muốn kéo Everett vào chuyện này. Tôi không muốn điều này kéo vào cuộc sống của tôi cùng anh ấy.

“Từ từ đã,” Everett nói. “Chúng ta vẫn đang nói về bố em à?”

Laura dựa người vào quầy bếp. “Cảnh sát vừa qua đây, hỏi chị về Annaleise Carter. Không vì lý do gì hết! Họ có thể làm thế không?”

Mặt anh cứng lại, rồi giãn ra. “Họ không bắt ai hết, vì thế họ không cần đọc cho chị biết quyền lợi của chị. Và chị không phải nói chuyện gì với họ cả. Nhưng họ vẫn có thể thử.”

Cô ấy nhìn anh lắc đầu. “Tất nhiên là chúng ta phải nói chuyện với họ rồi.”

“Không, về mặt pháp luật thì...”

Cô ấy cười lớn. “Về mặt pháp luật.” Cô đẩy người ra khỏi quầy bếp, và di chuyển bàn tay ra sau phần lưng dưới. “Nếu chúng ta không trả lời, họ sẽ nghĩ chúng ta có gì đó liên quan đến chuyện này. Ngay cả tôi cũng biết điều đó.”

“Chị đã nói gì?” Tôi hỏi Laura.

“Chả có gì để nói cả. Người đến đây là Bricks, em biết đấy, Jimmy Bricks. Còn nhớ anh ta không? Nhưng có một

người nữa, không mặc quân phục. Chị không biết anh ta. Anh ta là người đã nói phần lớn. Anh ta hỏi liệu bọn chị có biết cô ấy không, và tất nhiên là bọn chị có, nhưng không rõ lắm. Bricks có thể nói điều đó với anh ta. Sau đó anh ta hỏi lần cuối bọn chị có tương tác nào đó với cô ấy là khi nào, và chị không chắc lắm. Có lẽ là ở nhà thờ vài tuần trước? Có lẽ cô ấy đã hỏi thăm về đứa bé? Chị không biết nữa. Chị hầu như không quen biết gì về cô gái này. Sau đó anh ta hỏi liệu Daniel có biết cô ấy không.”

“Họ chỉ đang hỏi mỗi thôi,” Everett nói.

“Còn anh thì sao?” Tôi hỏi Daniel. “Anh đã nói gì?”

“Anh không có ở đó,” anh nói, hàm anh nghiêng lại, khi tôi nhận ra chính xác thì cảnh sát đang theo đuổi điều gì. Tại sao Laura lại nghĩ họ có thể tìm đến tôi tiếp theo. Daniel. Tên của anh đang được lôi ra khỏi hộp.

“Em biết chị đã nghĩ gì khi họ xuất hiện không? Chị đã nghĩ rằng có điều gì đó đã xảy ra với Dan,” Laura nói, tay cô đặt lại lên bụng. Cô hít một hơi thật sâu. “Họ không nên được phép làm điều đó.” Tay cô nắm chặt lại thành nắm đấm. “Đây là cuộc sống của bọn chị.”

Daniel xoa lưng cô ấy. “Được rồi. Mọi thứ đã xong xuôi rồi,” Anh nói.

“Chưa xong đâu,” Laura nói, đôi mắt chị rung rung khi chị nhìn lên Daniel. “Họ mới chỉ bắt đầu thôi.”

Không một ai trong số chúng tôi có thể tìm được lời nào an ủi sau câu nói đó. Rốt cuộc thì, chúng tôi đã từng sống qua giai đoạn đó một lần trước đây.

Mặc dù Annaleise từng là bằng chứng ngoại phạm của chúng tôi, đã xác nhận câu chuyện của tôi rằng Daniel và tôi đã xung đột, anh ấy đánh tôi, điều đó vẫn không giúp anh thoát hoàn toàn. Trên thực tế, điều đó còn khiến mọi việc tồi tệ hơn. Cho đến khi câu chuyện đó truyền qua thị trấn, mọi người tự hỏi không biết anh còn làm gì tôi nữa sau những cánh cửa đóng kín. Có phải trên lưng tôi có những vết bầm không? Chuyện gì xảy ra trong ngôi nhà không có bóng dáng của một người mẹ, và một người cha chỉ đôi lúc ở nhà?

Liệu anh và Corinne có bao giờ qua lại với nhau? Họ đã hỏi vậy. Họ đã hỏi anh. Họ đã hỏi tất cả chúng tôi.

Không bao giờ, Daniel nói.

Không bao giờ, Bailey nói.

Không bao giờ, tôi nói.

Bữa tối là gà nướng BBQ và rau củ mà Laura đã tự trồng. Cô cũng đã pha trà ngọt, thứ mà Everett rõ ràng chưa bao giờ được nếm. Mắt anh đã để lộ ra điều đó khi anh uống một ngụm, nhưng anh đã tự điều chỉnh biểu hiện của mình, và tôi bóp chân anh dưới gầm bàn.

“Đường và rượu,” tôi nói. “Chúng em rất nghiêm túc với hai thứ này.”

Anh mỉm cười, và tôi nghĩ có lẽ chúng tôi sẽ vượt qua tất cả những điều này một cách ổn thỏa. Nhưng chỉ cần đến giây im lặng thứ hai – tiếng dao cắt chạm vào đĩa, tiếng bánh mì giòn trong miệng tôi – là Laura lại bắt đầu.

“Họ nên đi tìm những người công nhân mười năm trước, xem liệu có ai trong số đó làm việc tại hội chợ lần này hay không. Chị đã nói vậy với họ. Hãy làm thành một quy luật, phải không?” Đuôi tóc vàng dài của Laura chỉ còn cách bữa tối của cô vài xăng ti mét, và tôi dùng đĩa ra hiệu về phía đĩa thức ăn của cô. “Ồ,” cô nói. “Cảm ơn.” Rồi hất tóc ra sau vai.

“Bữa tối rất ngon,” tôi nói.

“Cho anh xin ít bơ?” Daniel nói.

“Họ đang tìm kiếm ở những nơi sai lầm,” Laura tiếp tục. Tôi cố gắng nắm bắt được ánh mắt của Daniel, nhưng anh đang mãi tập trung vào phần thịt gà mà mình đang lọc xương, biểu hiện của anh thật khó hiểu. Cô đẩy ghế ra xa một chút, xoay người sang một bên. “Thực sự, họ nên nói chuyện lần nữa với Tyler.” Tay tôi đơ lại, con dao đang đặt trên miếng thịt gà. Cô ấy rướn người vào gần hơn, một cách đầy tình ý. “Chị không muốn làm em buồn, Nic ạ. Nhưng cậu ta đang hẹn hò với cô ta, và chị nghe nói cậu ta là cuộc gọi cuối cùng trên nhật ký cuộc gọi.”

Daniel đặt cốc của anh xuống bàn hơi mạnh hơn bình thường.

"Tyler là ai cơ?" Everett hỏi.

Laura cười lớn trước khi cô ấy nhận ra anh đang nghiêm túc.

Daniel hắng giọng và trả lời giúp cô ấy. "Một người bạn mà chúng tôi cùng nhau lớn lên. Cậu ta đang hẹn hò với Annaleise. Cậu ta và bố cậu ta sở hữu một công ty xây dựng, và họ đã giúp đỡ chúng tôi sửa sang lại vài thứ."

"Cậu biết đấy, Tyler của Nic," Laura nói, như thể điều đó sẽ làm sáng tỏ mọi việc.

"Ôi Chúa ơi," tôi nói, đảo mắt. "Bạn trai cũ. Everett. Tyler từng là bạn trai thời cấp ba của em."

Everett mỉm cười gượng gạo với Laura. "Tyler của Nic, hử?" Sau đó là với tôi, "Và cậu ta đang giúp sửa sang lại ngôi nhà?"

"Ồ," Laura chen vào. "Nhưng đó là nhiều năm trước rồi. Cậu ta là một người tốt. Cậu sẽ thích cậu ta đấy."

Daniel nghẹn ngào, lấy phía bên trong khuỷu tay che lên miệng để ho, và Laura đưa tay về phía anh. "Anh có làm sao không?"

Đĩa của tôi run run phía trên đĩa ăn, và tôi ấn bàn tay mình vào chân để giữ chúng đứng im. "Chị nghĩ cậu ấy có liên quan đến việc Annaleise mất tích ư?" Tôi hỏi. "Có phải đó là điều mà chị đã nói với cảnh sát hay không?"

“Không, chị không có ý nói thế. Chị chỉ bảo rằng họ nên đi hỏi cậu ta những câu hỏi này, chứ không phải chúng ta. Cậu ta có lẽ biết nhiều hơn - Ôi!” Laura bỗng giật mình, nắm lấy tay tôi và ấn nó vào bụng cô. Tôi sửng lại, cố gắng rút tay lại một cách lịch sự, thì có thứ gì đó cuộn mình, chậm rãi và thủng thẳng, và tôi thấy mình hít vào một hơi, rướn người lại gần hơn, di chuyển bàn tay, cố gắng tìm lại nó một lần nữa.

“Em có cảm nhận thấy điều đó không?” Cô hỏi.

Tôi nhìn vào gương mặt cô - một chút tròn hơn khuôn mẫu xinh đẹp, làm cân bằng lại những góc cạnh sắc nhọn của Daniel - và tôi cảm nhận được trong thời khắc đó rằng đứa trẻ này sẽ may mắn như thế nào. Không giống như mẹ tôi, Laura sẽ sống lâu. Và Daniel sẽ biết phải làm gì, sẽ không hèn nhát trước sức nặng của những trách nhiệm.

“Rồi sẽ đến lượt hai đứa một ngày nào đó,” Laura nói, và tôi nhẹ nhàng rút tay lại.

Everett cuối cùng cũng giả vờ như không hề nghe thấy phần hội thoại đó của chúng tôi, tập trung vào thức ăn của anh. Daniel cũng đang làm điều tương tự.

“Đồ ăn thực sự rất ngon, Laura ạ,” tôi nói.

“Đúng vậy,” Everett nói.

Tôi dọn dẹp bàn ăn với sự giúp đỡ của Everett. “Đi ra sau uống với tôi một ly chứ?” Daniel nói với Everett.

“Em sẽ ra sau với anh, nhưng em xin phép không uống rượu.” Anh ấy cười với tôi. “Nicolette đưa em ra ngoài và khiến em xin tối qua. Mọi người ở đây đúng là không hề đùa được.”

Daniel cười lớn. “Không, tôi cho rằng chúng tôi không đùa. Cô ấy đã đưa cậu đi đâu vậy?”

“Quán của Murry?” Everett nói. “Hay của Kenny?”

“Kelly,” Daniel sửa lại khi tôi đang cọ đĩa ở bồn rửa bát. “Đúng là không đùa được.”

Tôi quay người lại. “Daniel, chỉ cho anh ấy thấy sân sau đi. Thực sự là, Everett, anh nghĩ là khung cảnh của chúng ta đã đẹp rồi ư? Nơi này mới tuyệt vời ý.”

“Chị ngồi đi,” tôi nói với Laura khi cô ấy cố giúp tôi.

“Cảm ơn. Chị không có ý khiến em và Everett gặp rắc rối.”

“Chị không khiến bọn em gặp rắc rối,” tôi nói. “Em chỉ không nói nhiều về quê hương. Có lẽ đã khiến anh ý bất ngờ.”

“Được rồi. Vậy thì, chị xin lỗi,” cô ấy nói. “Chỉ là chị vẫn còn hoang mang thôi. Từ việc cảnh sát xuất hiện. Và khi chị lo lắng, chị nói quá nhiều.”

Tôi gật đầu, và sau đó tôi làm một điều khiến cả hai chúng tôi đều bất ngờ khi cô ấy đi bộ ra phía cửa sau. Tôi ôm cô ấy. Hai bàn tay tôi vẫn dính xà phòng, và đuôi tóc cô ấy dính

vài vụn bánh mỳ, và tôi cảm nhận được phần bụng của cô ép vào bên thân tôi. “Chị và Daniel sẽ ổn thôi,” tôi nói, và khi tôi buông ra, cô ấy gật đầu một cách nhanh chóng, nước mắt ngân ngấn. Cô ấy hắng giọng. “Em có ra không?” Cô ra hiệu về phía hiên sau nhà, nơi Everett và Daniel đang ngồi dưới ánh đèn, ngắm nhìn hoàng hôn.

“Một phút nữa. Em phải đi vệ sinh đã.”

Tôi tóm lấy cái túi xách của mình và đợi ở hành lang cho đến khi nghe thấy tiếng cánh cửa chớp đóng lại. Giờ khi phòng dành cho em bé gần hoàn thiện, phần lớn phòng làm việc của Daniel là nơi chứa đồ dưới cầu thang, nó gần bằng chiếc tủ quần áo đủ không gian để bước vào bên trong. Tôi lấy ra chiếc phong bì đựng tiền và dùng một chiếc bút để viết tên Daniel lên đó. Tôi không nghĩ là Laura hay vào đây, nhưng tôi nghĩ mình nên để nó bên trong ngăn kéo bàn của anh, phòng khi.

Tôi nợ Daniel một khoản tiền. Nhưng nếu tôi gửi một tờ séc, anh sẽ không đi đổi nó ra tiền mặt. Nếu tôi đưa cho anh, anh sẽ không nhận. Tôi có thể đưa nó cho Laura, nhưng tôi khá chắc rằng cô ấy không biết gì về việc này. Nói cho cô ấy biết bây giờ sẽ chỉ càng khiến cô tự hỏi Daniel còn giữ những bí mật nào nữa.

Tôi đã không trả dần số tiền trong một khoảng thời gian dài, và việc thu vén cũng khá khó khăn, với các khoản tiền thuê nhà, chưa kể đến khoản nợ của trường. Nhưng tôi đang

ở đây mùa hè này, và cậu sinh viên kia đã trả trước cho tôi tiền cho thuê lại, và nếu tôi trả tiền xe chậm hơn một tháng – chỉ một lần này thôi – tôi có thể để ra khoản này cho anh. Trước khi đứa bé ra đời. Mọi nợ nần được thanh toán. Mọi mối ràng buộc được rũ bỏ.

Anh đã đưa cho tôi trước khi tôi rời đi, do tinh thần trách nhiệm lộn xộn nào đó. Anh đã đưa tiền cho tôi và để nhà để xe ở đó, dang dở. *Dành cho việc học*, anh đã nói, và anh đã bảo tôi hãy đi đi. Một người em gái tốt sẽ không nhận số tiền đó. Nhưng mũi anh lúc đó vẫn chưa lành hẳn, và thật sự rất khó để quên. Khó có thể từ chối trước đôi mắt bị thâm tím của anh. Anh nói anh muốn tôi nhận nó. Sở hữu nó.

Nhưng, phần lớn, anh muốn tôi ra đi.

Tôi kéo mở ngăn kéo của Daniel, đẩy chồng giấy ghi chú sang một bên để anh có thể thấy chiếc phong bì ở chỗ trống ngay bên cạnh chúng. Nhưng ánh sáng từ hành lang phản chiếu một vật gì đó ở góc sau căn phòng. Một tia sáng của thứ gì đó bằng bạc. Sự phản chiếu của một chiếc chìa khóa. Tôi nhìn qua vai mình, thò tay vào sâu bên trong. Nó trông như một chiếc chìa khóa nhà, và nó được gắn vào một cái móc đơn giản để luồn vào một dây đeo chìa khóa bằng bạc được chạm khắc, những vòng tròn và hoa văn uốn lượn đan xen lẫn nhau tạo thành một hình chữ A rất nghệ thuật.

Làm ơn, đừng.

Tôi nghe thấy tiếng cười lớn từ phía bên ngoài. Cửa chớp két mở.

Tôi lấy chiếc chìa khóa. Để lại số tiền trên mặt bàn và thả chiếc chìa vào trong túi quần.

“Everett?” Tôi gọi. “Em xin lỗi. Em cảm thấy không được ổn lắm.”

Họ chậm rãi bước vào bên trong, trao đổi về việc khi nào thì chúng tôi lại có mặt tại thị trấn lần nữa. Daniel cầm tấm danh thiếp từ Everett, hứa sẽ gọi điện bất cứ khi nào anh cần, bất cứ điều gì đi chăng nữa. Everett đặt một bàn tay lên cánh tay tôi khi chúng tôi đi bộ trong ánh sáng chạng vạng ra xe ô tô. “Tối nay thật vui.”

“Nói dối,” tôi nói.

Tôi liếc nhanh về phía Daniel, người đang quan sát chúng tôi từ cửa sổ.

Chữ A đó có thể là viết tắt của bất cứ thứ gì, tôi tự nói với bản thân mình.

Chiếc chìa khóa có thể dùng cho bất cứ chỗ nào.

Nó không nhất thiết phải mang ý nghĩa gì đó. Không nhất thiết phải là anh trai tôi.



“VẬY em có bao giờ định kể cho anh nghe về anh chàng Tyler này không?”

Nếu chặng đường cũng thẳng tắp như trên tấm bản đồ, nó sẽ chỉ mất năm phút. Nhưng con đường lại ngoằn ngoèo một cách không cần thiết, đâm xuyên qua cánh rừng lẫn rặng núi, và chúng tôi phải mất gần hai mươi phút.

“Anh không định tra hỏi em về bạn trai cũ đó chứ?” Tôi kiểm tra xem liệu anh ấy có đang đùa hay không. “Ồ, anh có ý định đó thật.”

“Đừng cố tỏ ra dễ thương nữa,” anh nói.

“Chả có gì để kể cả, Everett.”

“Đó không phải là những gì mà Laura nghĩ.”

“Đấy là phong cách ở nơi đây. Những chuyện phiếm từ cách đây mười năm giờ vẫn còn được bàn tán. Bởi vì không có ai rời đi bao giờ cả.”

“Nhưng em đã rời đi.”

“Đúng vậy.”

Anh nhíu mày, không thấy thuyết phục.

“Bọn em lúc đó chỉ là những đứa trẻ, Everett ạ.”

Anh duỗi tay chân và dựa đầu vào cửa sổ, khước miệng anh nhếch lên. “Em có dự buổi dạ hội của trường với anh ta không?”

“Thôi đi,” tôi nói, nhưng anh đang trêu đùa tôi, và tôi bật cười. “Không có buổi dạ hội nào cả.”

“Trao cho anh ta ở tuổi mười sáu sau chiếc xe bán tải của anh ta?”

“Anh thật là đồ chết tiệt.”

“Bởi vì anh đã đúng?” Cười tươi.

“Không,” tôi nói. Mười bảy tuổi. Trong phòng của cậu ấy. Trên chiếc giường chỉ với một tấm đệm đặt trên khung giường gỗ, và một tấm chăn mà cậu ấy đã lôi từ chiếc sofa vào bởi vì cậu biết tôi thích không gian ấm áp hơn. Đó là sinh nhật tôi, bàn tay Tyler run lên trên những cái cúc váy của tôi, và tôi đã đặt tay mình lên tay cậu để giúp cậu giữ yên chúng.

Chiếc xe trở nên quá chật chội, quá ngột ngạt, và tôi hạ cửa sổ xe xuống. Không khí ùa vào luồn qua mái tóc tôi như một ký ức mà tôi không thể nắm bắt.

“Đã là quá khứ rồi, Everett ạ.”

Tôi đỗ xe ở lối dành cho xe ô tô, để đèn trước chiếu sáng phần hiên nhà trống trải. “Được rồi, vậy liệu cậu Tyler này có làm gì Annaleise không? Em nghĩ sao?” Everett hỏi.

Chúa ơi, chúng tôi thực sự vẫn đang nói về chuyện này ư? Tôi tắt máy xe, bóng tối bao phủ, có sức sống. “Không một ai biết liệu có bất cứ điều gì thực sự xảy ra với cô ấy không. Em

traị cô ấy thấy cô đi vào trong cánh rừng. Không một ai biết liệu cô ấy có quay trở lại hay không. Có lẽ là có. Có lẽ cô ấy tự bỏ đi.”

“Nhưng liệu có khả năng cậu ta đã làm gì không?”

Có khả năng cậu ấy là thủ phạm không? Đó thực sự là một câu hỏi hay.

Anh nắm bắt lấy giây phút ngập ngừng của tôi. “Anh không muốn em ở lại đây một mình thêm nữa.”

“Anh không nghiêm túc đấy chứ.”

“Bạn trai cũ của em là người cuối cùng gọi điện cho cô gái giờ đã mất tích từ cánh rừng phía sân sau nhà em. Và bây giờ anh ta đang sửa sang lại căn nhà của em.”

“Tyler sẽ không làm hại em đâu,” tôi nói khi cả hai đi bộ vào bên trong.

“Con người sẽ thay đổi qua quãng thời gian mười năm, Nicolette à.”

“Em biết vậy,” tôi nói. Trừ việc không thực sự như vậy. Không thực sự. Con người giống như những con búp bê gỗ của Nga - các phiên bản khác nhau được che đậy bên trong còn bên ngoài là phiên bản mới nhất. Nhưng tất cả vẫn sống ở bên trong, không thay đổi, chỉ là ngoài tầm nhìn mà thôi. Tyler vẫn là Tyler. Người đàn ông sẽ không bao giờ làm hại tôi, tôi không nghi ngờ gì. Nhưng Tyler cũng là người đàn ông từng thích thú khi thấy bạn gái mình treo lơ lửng bên ngoài rìa

khoang chờ khách của vòng quay khổng lồ, người đàn ông đã đẩy Corinne trước sự chứng kiến của toàn bộ những người có mặt tại bữa tiệc và chưa bao giờ biện hộ gì cho điều đó.

Tôi kiểm tra cái ghế bếp được chèn bên dưới tay nắm cánh cửa sau. Có phải nó hơi nghiêng một chút? Sang một bên? Đây có phải là tư thế mà tôi đã đặt nó trước khi đi không?

“Em ổn chứ?” Everett gọi.

Tôi cảm thấy có dòng điện ở khắp mọi nơi. Trong không khí, trong những bức tường. “Chỉ đang suy nghĩ thôi,” tôi nói.

“Vào giường đi em.”

“Em không mệt,” và ngay đó tôi. Tôi nhìn hình phản chiếu của chúng tôi trên cửa sổ. Everett đang tiến lại gần hơn. Bàn tay anh vuốt mái tóc tôi ra sau vai. Miệng anh ấn vào phần da ở cổ tôi. “Vào giường với anh,” anh nói lại lần nữa.

Tôi tập trung vào khoảng cách đằng sau hình phản chiếu của tôi và anh, sau những rặng cây. “Em không thấy mệt,” tôi nói lại lần nữa.

Tôi cảm nhận sức nặng của chiếc chìa khóa trong túi quần, những răng cưa ấn vào da tôi – mọi khả năng, hiện diện cùng một lúc.

Ngày hôm trước

Ngày 12

Có thứ gì đó trong căn nhà này.

Ở chỗ bộ xương, bố tôi đã nói vậy ngày hôm qua. Lúc đó, ông không còn minh mẫn, nhưng nếu ai đó đã quá tuyệt vọng, họ có thể cố tìm ý nghĩa trong những suy nghĩ rối rắm của ông, giống như tôi đã làm. Và sau đó tôi sẽ không phải là người duy nhất tìm kiếm điều đó.

Tôi đã gọi cho Everett để xin lời khuyên về bố, và anh nói anh sẽ xử lý chuyện này. Nhưng anh đang ở Philadelphia còn tôi thì ở đây, và tôi chưa nghe được tin gì khác từ anh sau cuộc gọi đó. Nếu Everett không thể nói cho tôi biết cách dừng những việc này lại, thì cuối cùng họ sẽ khám xét căn nhà này, giống như tôi đã tìm kiếm suốt đêm vậy. Cho đến khi tôi nhận ra điều mà bố hẳn đã ẩn ý: chiếc tủ quần áo. Ý ông là cái tủ quần áo của ông, tôi đã lục tìm khắp cái tủ của mình và tủ của Daniel. Hoàn toàn trống trơn.

Ý ông là chỗ này, chiếc tủ không được thắp sáng trong căn phòng ngủ chính. Ý ông là như vậy.

Nhưng tất cả những gì tôi có thể tìm thấy là những bộ quần áo đi làm đã cũ của ông mà ông sẽ không bao giờ dùng đến nữa, đôi dép đi trong nhà đã cũ sờn mà tôi thực sự cần phải ném đi, và một vài đồng xu nằm rải rác trên sàn gỗ, phủ đầy bụi.

Tôi lôi toàn bộ đồng quần áo khỏi những móc treo trong nỗ lực tuyệt vọng cuối cùng mong sẽ tìm thấy thứ gì đó. Những chiếc móc bằng kim loại va chạm vào nhau khi chúng đung đưa. Cho đến khi tôi trở thành cô gái ngồi giữa đồng quần áo ảm mốc và đang cố gắng giữ bình tĩnh.

Đây là điều mà cô nhận được khi nghe theo lời của một người mất trí đấy, Nic.

Đây là điều mà cô nhận được.

Tôi đứng dậy và hít một hơi thật sâu để giữ vững hai bàn tay của mình, nhưng sự run rẩy vẫn lan tỏa ở những ngón tay. Đầu lại cúi xuống và tôi cố thử lại lần nữa, giữ thăng bằng với cánh tay chống lên tường phía trước mặt, trán tôi dựa vào tấm thạch cao, mắt tập trung vào những đường vân gỗ phía dưới.

Bụi trên sàn nhà, một chiếc kẹp tắm chắc hẳn đã ở đây khi mẹ tôi còn sống, và hai đỉnh ốc tí hon nằm cạnh chân trái tôi, bị đá vào trong góc. Nếu tôi dần dần mất trí nhớ, tôi sẽ giữ đồ đạc của mình ở đâu? Tôi chạm vào những chiếc ốc vít bằng những ngón chân trần của mình, và khi chúng lặn, tôi nhìn thấy mặt trên của chúng được sơn trắng, giống như màu bức tường. Tôi kiểm tra phía trên đầu mình – có một lỗ thông hơi điều hòa thiếu mất hai đỉnh ốc ở dưới đấy. Phần góc phải bên trên chỉ được đóng một nửa. Tôi hít vào một hơi và cảm thấy mong muốn khám phá, một chút hy vọng dấy lên. Hai bàn tay run rẩy của tôi vịn chiếc ốc đã lỏng lẻo cho đến khi nó rơi

xuống sàn cùng với những chiếc khác, lỗ thông hơi nghiêng ở một góc bất bình thường, đường ống hình chữ nhật đằng sau nó lộ ra.

Tôi không thể nhìn vào bên trong từ góc độ này, nhưng khi tôi thò tay vào thì thấy giấy – những cuốn sổ ghi chép với gáy xoắn. Tôi lôi chúng ra, để chúng rơi trên sàn nhà, một vài trang bị rời ra nằm lên trên cùng. Tôi kiễng chân, thò tay vào sâu hơn nữa, và moi móc những gì có thể từ lỗ thông hơi. Giấy tờ, bụi và những cuốn sổ rải đầy sàn tủ. Cái lỗ này còn sâu đến đâu nữa? Những bí mật của bố tôi còn ẩn dấu đến đâu trong căn nhà này nữa? Tôi tưởng tượng những tờ giấy lấp đầy những chỗ trống giữa các bức tường, như khung xương vậy.

Tôi chất đồng quần áo vào tường và đứng lên chúng, đẩy người lên cao hơn để có thể nhìn vào bóng tối. Đường ống gấp khúc ở một điểm, chia lên trên 90 độ ở gần phía sau. Tôi với lấy vài mảnh vụn còn sót lại, những đầu ngón tay tôi chỉ vừa mới chạm được phần góc của một trang giấy màu vàng, thì chuông cửa reo.

Chết tiệt.

Chết tiệt. Chết tiệt. Chết tiệt.

Không có đủ thời gian. Không đủ nhanh. Liệu họ có thể xin giấy khám xét nhanh vậy không? Họ có biết họ đang tìm kiếm điều gì không? Tìm ở đâu?

Tôi sưng người, nín thở. Xe của tôi ở phía trước hiên. Họ biết tôi có nhà.

Tiếng chuông lại vang lên, và tiếng ai đó gõ cửa. Tôi không cần phải trả lời. Ra ngoài đi dạo; trong nhà tắm; được bạn đón đi. Nhưng việc tôi có ở đây hay không có quan trọng gì không? Nếu họ có lệnh khám xét, họ không cần tôi có mặt để xông vào, tôi khá chắc đấy.

Tôi rên rỉ và nhét tất cả mọi thứ trở lại đường ống. Và nhào những trang giấy và ném chúng vào xa nhất có thể. Sau đó tôi vắn lại hai cái đinh ốc, nhưng tiếng chuông cửa lại vang lên và tôi lúng túng với cái ốc thứ ba, vì thế tôi nhét nó vào túi quần, sau đó chạy vội xuống cầu thang. Tóc tôi là một mớ bòng bong, quần áo xộc xệch, cứ như thể tôi vừa mới ra khỏi giường.

Tốt.

Tôi hít một hơi thật sâu, giả vờ ngáp, và mở cửa.

Mặt trời tỏa sáng phía sau lưng Everett, người đang lấy chiếc di động ra, tay anh giơ lên trước cửa như thể chuẩn bị gõ lại lần nữa. Anh cười rạng rỡ khi tôi nhào vào vòng tay của anh với một sự thờ phào nhẹ nhõm. Everett. Không phải cảnh sát. Là Everett.

Hai chân tôi vòng quanh eo của anh và tôi hít hà mùi hương thân quen từ anh - mùi keo tạo kiểu tóc cùng mùi xà phòng và bột là quần áo - khi anh đưa cả hai chúng tôi vào bên trong,

cười lớn. “Anh cũng nhớ em,” anh nói. “Không định làm em tỉnh giấc nhưng anh muốn tạo bất ngờ.”

Tôi trượt xuống khỏi người anh, nhìn ngắm chiếc quần bò của anh, chiếc áo phông có cổ, chiếc va li trên hiên nhà. “Em bất ngờ thật,” tôi nói, hai bàn tay vẫn đặt trên người anh – hai cánh tay chắc chắn và, sức mạnh từ cái nắm tay của anh – là thật. “Anh đang làm gì ở đây vậy?”

“Em nhờ anh giúp, và giờ anh ở đây. Đây là một trong những điều cần phải xử lý trực tiếp. Hơn nữa, anh muốn có một lý do để gặp em,” anh nói, mắt anh nhanh chóng lướt qua vẻ ngoài xộc xệch của tôi. Nụ cười anh dần biến mất, và anh cố gắng giấu biểu hiện của mình sau sự bối rối giả vờ. “Anh đặt va li ở đâu rồi nhỉ? Ồ, ở kia...” Anh kéo chiếc va li vào bên trong cánh cửa, và khi anh nhìn lại về phía tôi, biểu hiện của anh lại là Everett như bao lần, bình tĩnh và có kiểm soát.

“Vậy chúng ta cần phải làm gì?” Tôi hỏi, hai vai cứng nhắc, một cơn đau đầu bắt đầu dấy lên sau hốc mắt.

“Anh đã ghé đồn cảnh sát trên đường đến đây. Đã đưa cho họ các giấy tờ và yêu cầu họ dừng việc tra hỏi bố em, trước khi có đánh giá.”

Tôi thấy toàn bộ cơ thể giãn ra, các bó cơ trở nên uể oải. “Ôi, Chúa ơi, em yêu anh.”

Anh đứng ở giữa phòng khách, nhìn ngó mọi thứ: những chiếc hộp chất chồng xung quanh bàn ăn và lối ra vào, chiếc

bàn đã lung lay còn cánh cửa chớp kêu cọt kẹt. Sàn nhà đã từng đẹp đẽ hơn, đồ gỗ đã bị xê dịch một cách lạ lùng khỏi các bức tường để treo tranh. Và tôi. Anh chắc chắn là đang nhìn tôi. Tôi ấn hai lòng bàn tay vào hai bên hông để giữ vững chúng.

“Anh đã bảo em rằng anh sẽ xử lý việc đó,” anh nói.

“Cảm ơn anh,” tôi nói.

Và sau đó chỉ có Everett và tôi, ở cái nơi mà anh sẽ không bao giờ thấy được bên trong suy nghĩ của tôi, mà bản thân không chắc sẽ phải làm gì tiếp theo.

Mắt anh lướt qua tôi một lần nữa. “Mọi chuyện sẽ ổn thôi, Nicolette à.”

Tôi gật đầu.

“Em có ổn không?”

Tôi cố gắng tưởng tượng ra điều mà ắt hẳn anh đang nhìn thấy: tôi, một mớ hỗn độn. Tôi chưa tắm kể từ hôm qua, và lục lọi các tủ quần áo suốt đêm. Tôi đã uống quá nhiều cà phê, đến mức tay sẽ run rẩy nếu chúng không cầm nắm thứ gì đó. “Mọi thứ đã rất căng thẳng,” tôi nói.

“Anh biết. Anh có thể nghe thấy nó trong giọng em ngày hôm qua.”

“Ôi, chết, không phải anh phải đi làm sao?” Hôm nay là thứ mấy vậy? Thứ Năm? Không, thứ Sáu. Chắc chắn là thứ Sáu. “Anh làm cách nào mà trốn được vậy?”

“Anh mang nó theo. Anh ghét phải làm vậy, nhưng anh sẽ phải làm việc phần lớn cuối tuần này.”

“Anh ở lại đây bao lâu?” Tôi hỏi khi đi lướt qua anh để lôi chiếc va li – lớn hơn một chiếc túi qua đêm – tránh khỏi cửa chớp.

“Chúng ta sẽ đến gặp bác sĩ của bố em ngày hôm nay, và hy vọng là họ sẽ cung cấp những giấy tờ mà chúng ta cần vào thứ Hai. Nhưng anh phải đi sau đó.”

Tôi nghĩ đến những cuốn sổ nằm trong lỗ thông hơi. Cánh cửa không khóa. Những con người mất tích, trước đây và bây giờ. “Chúng ta nên ở lại khách sạn. Nơi này không có không khí, và anh sẽ ghét nó.”

“Đừng ngạc nhiên vậy,” anh nói. “Khách sạn gần nhất cũng phải cách đây ít nhất hai mươi lăm dặm.” Vậy là anh đã kiểm tra, và không tính đến việc ở nhà nghỉ vừa túi tiền chắc chắn còn chỗ trống trên con đường giữa thị trấn này và thị trấn kế tiếp.

“Vậy, hãy dẫn anh tham quan căn nhà đi,” anh nói.

Đột nhiên, tôi không muốn làm vậy. Tôi nhún vai, miêu tả đại khái căn nhà và tất cả những gì nó thể hiện – không còn suy nghĩ gì nữa. Đó là cái ghế của bố em, cái bàn của mẹ, cái đó từng thuộc về ông bà em, bà đã lột bỏ và làm lại – thay vì biến nó thành một cái hộp gỗ, tôi cố gắng nhìn nó thông qua con mắt của Everett.

“Không có gì nhiều. Phòng ăn, phòng khách, bếp, khu giặt giũ. Nhà vệ sinh ở cuối hành lang kia và có một phần hiên ở đằng sau, nhưng bàn ghế đã không còn ở đó và muỗi ở đây là sát thủ đấy.”

Everett nhìn như thể anh đang tìm kiếm nơi để đặt chiếc máy tính xách tay của mình, cụ thể là, trên chiếc bàn ăn. “Đây,” tôi nói, rồi tổng những hóa đơn và giấy tờ thành chồng, bê những đồ đạc ở đó lên rồi nhét chúng vào các ngăn kéo trong bếp mà tôi vừa mới dọn sạch.

Anh đặt chiếc máy tính lên chiếc bàn giờ đã trống, cùng với chiếc cặp táp nhiều ngăn của anh. “Anh có thể làm việc ở đây không?”

“Tất nhiên rồi. Nhưng không có mạng Internet.”

Anh nhăn mặt, rồi nhặt một chiếc hóa đơn mà tôi đã bỏ sót – cửa hàng nội thất Home Depot, phần ngày tháng gần như còn đọc rõ được đánh dấu bởi màu vàng tươi – và cau mày.

Tôi giật lấy nó từ tay anh và vo viên nó lại như thể nó chẳng là gì cả. “Không có ai sống ở đây hơn một năm rồi. Khá là phí phạm nếu trả tiền Internet.” Chưa kể đến việc chúng tôi không có đường dây mạng Internet từ trước đó. Xung quanh đây, dịch vụ mạng từ vệ tinh lúc được lúc mất nếu thời tiết có chút dấu hiệu xấu, và bố tôi thấy sự phiền toái đó là không đáng. Phần lớn mọi người có thể kiểm tra hộp thư điện tử trên điện thoại, nhưng chỉ có một nhà mạng là hoạt động được, và

đó không phải là nhà mạng của Everett. “Anh có thể sử dụng thư viện? Nó gần đồn cảnh sát. Không quá xa. Em có thể chờ anh đi.”

“Thế này là được rồi, Nicolette. Nhưng có lẽ chúng ta có thể rẽ vào thư viện trên đường đến gặp bố em, để anh có thể gửi đi một tập tài liệu.”

“Anh có chắc không? Bởi vì...”

“Anh đến đây để gặp em,” anh nói. “Chứ không phải để ngồi trong thư viện. Anh nhớ em.”

Giờ khi anh nhắc đến điều đó, tôi nhận ra chúng tôi chưa bao giờ xa nhau lâu thế này. Không phải chúng tôi cố làm mọi cách để không phải xa nhau, nhưng tôi tự hỏi có phải chúng tôi vừa bị mắc kẹt trong lực hút của đà tiến lên phía trước, không bao giờ lùi lại một bước hay cách xa một bước. Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng tôi tạm dừng lại, hít một hơi thật sâu?

Anh nhớ tôi, chắc chắn rồi. Anh muốn giúp tôi, chắc chắn rồi. Nhưng tôi cũng có cảm giác rằng các vụ kiện đang ảnh hưởng đến anh. Có lẽ anh cần một chút nghỉ ngơi. Một khoảng cách. Tôi có thể nghe thấy điều đó trong giọng nói trên điện thoại của anh.

“Cảnh sát đã nói gì?”

Anh vuốt một bàn tay qua tóc. “Không có gì nhiều cho họ nói cả. Họ có vẻ không vui lắm khi thấy anh, nhưng có vẻ nó không còn là ưu tiên chính của họ lúc này nữa. Anh không

chắc lời khai của ông sẽ giúp ích được gì với tình hình hiện tại.” Anh nhìn tôi từ khước mắt trong khi đang sắp xếp công việc lên bàn. “Hãy nói cho anh nghe về cô gái mất tích này. Tấm áp phích có ở khắp mọi nơi.”

“Em sẽ không gọi chính xác đó là một cô gái, nhưng tên cô ấy là Annaleise Carter. Em trai cô ấy nhìn thấy cô đi vào trong rừng, và cô ấy không có ở nhà vào buổi sáng hôm sau. Không một ai nhìn thấy cô ấy kể từ khi đó.” Mắt tôi vô thức nhìn ra phía sân sau, phía đất nhà Annaleise.

“Em biết cô ấy ư?”

“Everett, anh sẽ biết tất cả mọi người trong một thị trấn như thế này. Chúng em chưa bao giờ là bạn hay gì cả, nếu đó là ý anh muốn nói. Cô ấy ít tuổi hơn em, nhưng cô ấy sống đằng sau chúng ta.” Tôi nghiêng đầu về phía căn bếp, và Everett đi ra phía cửa sổ.

“Anh chỉ nhìn thấy mỗi cây thôi.”

“Ừ, thì, không phải ngay đằng sau. Nhưng họ là hàng xóm gần nhất với chúng ta.”

“Hừm.” Anh không bước khỏi cửa sổ, và điều đó khiến tôi lo lắng. Có bí mật nằm trong cánh rừng đó - quá khư đang trỗi dậy và chồng lên nhau, một chuỗi domino không thể dừng lại đã bắt đầu guồng hoạt động. Tôi lắc đầu để xóa tan suy nghĩ trong lúc Everett quay người lại. “Có vấn đề gì vậy?” Anh hỏi.

Những cô gái biến mất; cảnh sát và bố tôi cùng những điều ông đang nói; những tờ giấy trong tủ quần áo mà tôi phải vút bỏ trước khi ai đó khác đến tìm kiếm.

“Em đã đánh mất chiếc nhẫn,” tôi nói, hơi thờ chuyễn động theo những đợt ngấn khi tôi cố gắng đè nén sự hoảng sợ. Cái cảm giác cay cay khi nước mắt muốn tuôn trào trong mắt tôi, và Everett trở nên nhòe đi. “Em rất xin lỗi. Em đã tháo nó ra để đóng gói đồ đạc, chúng em đã di chuyển mọi thứ xung quanh, và giờ em không thể tìm được nó.” Bàn tay tôi bắt đầu run lên, lúc này anh nắm lấy chúng và kéo tôi lại gần. Tôi tựa trán mình lên lồng ngực anh.

“Được rồi. Không sao. Nó chỉ ở đâu đó quanh nhà thôi, phải không?”

“Em không biết. Em đã để mất nó.” Tôi nghe thấy tiếng vọng vang lên trong nhà, bóng ma của tôi, có lẽ vậy, một phiên bản khác của tôi trong những hành lang này từ một chiều thời gian khác. Tôi rút tay lại, cuộn chúng lại thành nắm đấm. “Em đã đánh mất nó.” Hai người con gái mất tích, cách nhau mười năm. Hội chợ, quay trở lại thị trấn. Và tất cả chúng tôi. Thu hẹp khoảng cách mười năm lại cứ như thể nó không gì hơn là một inch. Chỉ là một cú chóp mắt. Một cái liếc nhìn nhanh chóng qua vai.

“Đừng khóc,” anh nói rồi lướt ngón tay cái của mình qua má của tôi, lau đi những giọt nước mắt. “Chỉ là một mẫu kim loại,” Tyler đã từng nói. “Chỉ là tiền.” “Nó đã được bảo hiểm rồi,” Everett nói thêm. “Anh chắc chắn nó sẽ lại hiện ra thôi.”

Tôi gạt đầu vào ngực anh. Hai bàn tay anh ấn nhẹ vào hai xương bả vai của tôi. “Em có chắc là em ổn không?” Tôi gạt đầu lần nữa. Cảm nhận tiếng cười của Everett trong lồng ngực anh. “Anh chưa bao giờ mừng tượng em là cô gái sẽ khóc nè khi bị mất chiếc nhẫn đấy.”

Tôi hít một hơi thật chậm rồi lùi lại. “Nó thực sự là một chiếc nhẫn đẹp.”

Anh cười lớn, lần này còn lớn hơn nữa, đầu anh ngửa ra sau, như mọi lần. “Thôi nào.” Anh vòng một cánh tay qua vai tôi khi đi lên cầu thang, hành lý ở tay còn lại. “Hoàn tất nốt chuyến tham quan nhé?”

Tôi cười. “Anh sẽ ước rằng mình đã chọn khách sạn đấy.” Chúng tôi cùng đứng trong hành lang chật hẹp chạy dọc hết chiều dài tầng trên. Một phòng ngủ lớn với một nhà tắm, hai phòng ngủ khác, chúng được nối với nhau bởi một nhà vệ sinh chung.

“Đó là phòng của bố em,” tôi nói rồi ra hiệu về hướng chiếc giường cỡ nữ hoàng và chiếc tủ quần áo cũ. Tôi kéo Everett theo, đóng cửa khi chúng tôi đã đi qua. “Phòng này là của Daniel,” tôi nói khi đứng ở cánh cửa tiếp theo, “nhưng anh ấy đã mang theo toàn bộ đồ nội thất của mình.” Nó đã trở thành nơi chất đống những thứ mà bố tôi không biết phải dùng để làm gì: những cuốn tiểu thuyết cũ, đồ dùng dạy học, các hộp đựng kế hoạch giảng dạy, những cuốn sách triết học bị cuốn lại ở mép và những ghi chú được viết với nét chữ nghiêng.

“Chúng em đang đặt một chiếc thùng rác sẽ được chuyển đến vào tuần tới. Tiếp theo.” Tôi hắng giọng. “Đây là phòng của em.” Chiếc giường màu vàng trông thật buồn tẻ. Và căn phòng giờ trông quá nhỏ bé khi có Everett ở đây. Anh không thích ở lại căn hộ của tôi; tôi không thể tưởng tượng anh cảm thấy thế nào về căn phòng này.

“Có lẽ chúng ta nên ở trong căn phòng kia? Nó có chiếc giường lớn hơn,” anh nói,

“Em sẽ không ngủ trên giường của bố mẹ đâu. Em sẽ nằm trên ghế sofa nếu nó quá nhỏ so với anh.”

Anh nhìn tôi. Nhìn chiếc giường. “Chúng ta sẽ tìm cách sau vậy.”

Everett giờ chiếc di động lên trước cửa kính xe ô tô, và lầm bầm một lời mĩa mai: “Tuyệt” khi chúng tôi đi được nửa đường đến Grand Pines. Chiếc di động của anh kêu lên đáp lại, Everett tải về những bức thư điện tử khi giờ chúng tôi đã quay trở lại vùng đất có sóng kết nối mạng.

Anh nhìn lướt qua khung cảnh xung quanh một cách nhanh chóng trước khi đắm chìm vào đồng thư điện tử. “Chúng ta nên quay lại vào mùa thu. Anh cá nơi này sẽ rất đẹp,” anh nói. Tap, tap, tap âm thanh từ chiếc di động khi anh gõ bàn phím.

“Phải,” tôi nói, mặc dù biết chúng tôi sẽ không làm vậy. Mùa thu nơi đây khắc nghiệt hơn sau khi những chiếc lá thay

màu - trong vòng hai ngày, khi gió thổi, chúng rụng lá tả thành một cơn bão, bao phủ mọi thứ như tuyết.

"Nơi đây đẹp hơn về mùa đông," tôi nói.

"Hừm."

"Trừ việc nếu anh muốn đến được bất cứ chỗ nào. Thì con đường này chả khác gì ở Donner Pass cả."

"Ừm." Tap, tap, tap từ bàn phím, và một tiếng whoosh khi tin nhắn của anh được gửi đi.

"Có một con quái vật ở ngoài này," tôi nói.

"Ừm. Từ từ đã. Cái gì cơ?"

Tôi nhe răng cười với anh. "Chỉ kiểm tra thôi."

Người phụ nữ trực ở bàn lễ tân của Grand Pines bắt đầu tạo dáng khi chúng tôi đi bộ tới cửa trước. Lưng thẳng, tóc hất, ngực ưỡn ra. Tôi đã quen với điều này, cái cách vô thức mà mọi người thường phản ứng trước mặt Everett.

Everett là người có địa vị do có gia tài của nhiều thế hệ để lại ở Philadelphia. Toàn bộ gia đình anh đều vậy, giống như những tòa nhà đồ sộ cổ kính với những viên đá cuội và cây thường xuyên. Và giống như chiếc Chuông Tự Do, sự thiếu hoàn hảo chỉ càng làm họ thêm phần thú vị. Càng xứng đáng hơn với cuộc sống mà số phận đã an bài cho họ. Everett có thể

mua vui cho mọi người bằng cách kể về những điều thú vị, hài hước – theo cách khá là chính xác – ngay cả với bạn bè của anh, cả với tôi. Đó là một câu thần chú, một sự bỏ bùa tuyệt diệu, cái cách mà anh tỏ ra thẳng thắn mà không hề trịch thượng, tự tin mà không hề tự kiêu. Tôi tưởng tượng những thành viên trong gia đình anh đều được dạy phải đi theo đường thẳng này giống như cách họ đã được dạy bò – Phải biết đẳng cấp của mình cũng như biết rõ cốc bia mình uống vậy. Tinh chỉnh một cách hoàn hảo, tất cả những người họ, với một người cha luôn sẵn sàng tỏ thái độ không hài lòng mỗi khi họ đi chệch hướng.

Tôi đứng đây tự tin bên cạnh Everett khi anh bước vào Grand Pines. Họ sẽ không bao giờ có cơ hội, và tôi biết rõ điều đó.

Khi anh bước đi để gặp giám đốc, người phụ nữ đằng sau bàn lễ tân nhướn một bên lông mày với tôi, và sau đó là nhếch một bên khóe miệng, như để thể hiện “Tuyệt đấy.”

Tôi gật đầu. Tôi biết.

Nhưng sau đó ánh mắt cô ta bắt đầu đánh giá tôi, như thể cô ta đang mổ xẻ tôi. Tôi cảm thấy quần áo mình mặc không vừa vặn, tóc thì chưa được chải chuốt, và tôi biết bàn tay mình có lẽ vẫn đang run rẩy vì chất caffeine.

“Tôi đến đây để gặp bố tôi. Patrick Farrell,” tôi nói.

“Được thôi, chắc chắn rồi,” cô ta nói và nhắc điện thoại lên.

Nữ y tá mà tôi đã gặp vào hôm đầu tiên tới đây đã dẫn tôi đến phòng sinh hoạt chung, nơi bố đang chơi với một chồng

bài, một vài trò trông giống Solitaire nhưng có vẻ không tuân theo bất cứ luật lệ nào mà tôi biết.

“Xem tôi tìm được ai này, Patrick. Con gái ông đấy.”

Ông nhìn lên, cười tươi và chân thành, tôi cảm thấy gương mặt mình cũng làm điều tương tự. “Chào con, Nic.”

“Ông rõ là rất nổi tiếng ngày hôm nay đấy,” nữ y tá nói, để chúng tôi lại với nhau.

Tôi nắm cánh tay cô ấy khi cô định bước đi. “Ai đã ở đây? Cảnh sát à?”

“Cảnh... gì cơ?” Cô ấy nhìn chằm chằm vào những ngón tay tôi trên tay áo cô ấy, và tôi nhanh chóng buông ra. “Không, người đàn ông đến ăn trưa.” Cô phúi cánh tay mình, vuốt phẳng chỗ áo bị nhăn.

“Daniel?” Tôi hỏi, nhìn từ cô ấy rồi sang bố tôi.

Cô ấy lắc đầu. “Không, người kia cơ. Patrick, ai đã đến ăn trưa cùng ông vào các ngày thứ Sáu vậy?”

Ông gõ nhịp các ngón tay lên mặt bàn và nhìn chăm chú vào một điểm phía sau tôi, một nụ cười nhẹ trên môi. “Bố không thể nói cho con biết điều đó được, Nic ạ.”

Tôi cười tươi với nữ y tá như thể tôi nghĩ việc này thật đáng yêu. Thậm chí là hài hước. “Ai đã ở đây vậy, bố?”

“Bố không được nói cho con biết.” Ông còn dám cười lớn nữa chứ.

Nữ y tá nháy mắt với ông, rồi quay sang tôi. “Một anh chàng đẹp trai. Mắt xanh, tóc nâu, luôn mặc quần bò và đi ủng lao động...”

Tôi quay đầu lại về phía bố tôi, ông đang cắn phần má lợi của mình. “Tyler?” Tôi hỏi.

Nữ y tá vỗ vai bố tôi và bước đi. Ông đã nhặt những lá bài lên và đang tập trung vào tập bài ở giữa hai chúng tôi. Tôi không biết phải làm gì với bàn tay mình nữa. Ông đã ra quân K và có vẻ đang chờ đợi điều gì đó từ tôi.

“Vì lý do quái quỷ nào mà Tyler lại đến đây vậy?”

“Tại sao Tyler lại không đến chứ? Con đã tuyên bố sở hữu độc quyền tình bạn với Tyler Ellison hay sao? Đến lượt con đấy,” ông nói, ra hiệu về phía những lá bài của tôi.

Tôi tung ra con Át, cố gắng thả lỏng hai vai, để giữ cho cuộc hội thoại này không trượt khỏi tâm trí của ông một cách quá nhanh chóng. “Ha. Con không nhận ra là hai người lại có nhiều điểm chung đến thế.”

Bố cau mày khi ông nhặt một lá bài từ chồng ở giữa, sau đó đánh quân năm rô. “Chú ý vào.”

“Đó chính xác là điều con đang làm đây. Hãy nói cho con biết Tyler muốn gì với bố.” Tôi dừng chơi, cố gắng thu hút sự chú ý của ông.

Ông nhún vai, tránh né ánh mắt tôi. “Cậu ta chẳng muốn gì cả. Cậu ta chỉ đến thôi.” Ông ra hiệu cho tay tôi đến khi

tôi rút ra một quân bài ngẫu nhiên. “Cậu ta là một chàng trai tốt, Nic ạ. Bố nghĩ cậu ta thích đồ ăn nơi này đây.” Ông nhìn quanh phòng, như thể đột nhiên ông thấy bối rối vậy. “Hoặc nữ y tá trẻ kia, người luôn làm việc vào các ngày thứ Sáu. Bố không biết nữa. Nhưng cậu ta đến ăn trưa.” Tôi ngó qua vai mình, nhìn nữ y tá đang nán lại gần bàn lễ tân bên ngoài cửa. Cô ấy thấp hơn tôi, quần áo y tế trông tẻ nhạt, và son môi được tô rộng ra ngoài đường viền môi, nhưng cô ấy có sức hấp dẫn. Tóc cô tối màu và vào nếp. Cô ấy còn trẻ. Đây nhiệt huyết.

“Và bố không được nói cho con biết ư?” Tôi hỏi.

“Chắc chắn là không.” Hai Cơ.

“Và tại sao lại thế, nếu không còn lý do gì khác cho việc cậu ta đến đây? Hãy nghĩ đi, Bố.” Hai Bích.

“Con lại không chú ý rồi,” ông nói khi rút thêm một quân bài nữa – không chú ý về những lá bài hay về Tyler, tôi không chắc.

Một nhóm cư dân mới đi vào, và một vài nữ y tá chạy ra chạy vào, mang theo những bảng kẹp hồ sơ. Chúng tôi đang dần hết thời gian. Bố chồng những lá bài lên nhau, và tôi đặt bàn tay mình lên tay ông. “Bố, con cần phải nói chuyện với bố.”

“Bố nghĩ đó là điều chúng ta đang làm đó,” ông nói.

“Bố, nghe này. Chúng con đã xử lý việc đó. Cảnh sát không thể tra hỏi bố nữa. Đừng để ai tra hỏi bố. Bố phải nói ngay

với chúng con. Hoặc những y tá. Hoặc bác sĩ. Họ không được phép. Bố không cần phải nói chuyện với họ. Bố hiểu không?”

“Bố... Tất nhiên là không rồi. Bố sẽ không làm vậy,” ông nói.

Nhưng bố đã làm vậy.

“Bố ước bố đã là một người cha tốt hơn, Nic ạ.”

“Bố, đừng!”

“Thực sự đấy. Bố có thể thấy rõ điều đó khi giờ bố không thể nữa. Nhưng chúng ta không thể quay ngược thời gian, phải không?”

Tôi lắc đầu. Không, chúng ta không thể.

Ông gõ vào một bên đầu mình. “Đây là sự trừng phạt dành cho bố, con có nghĩ vậy không?” Như thể mất trí là cái giá phải trả cho việc đã làm một người bố tồi tệ vậy.

“Bố không xấu xa. Bố không tồi tệ.” Ông không là gì cả. Ông khiến tôi cười, ông cho tôi một mái nhà trên đầu cùng nhiều thức ăn trong bếp, và ông chưa bao giờ giơ tay lên với tôi, hay cao giọng. Đối với rất nhiều người, điều đó khiến ông là một người tốt. Một người bố tốt. Một người đàn ông tốt.

Ông rướn người qua bàn, nắm lấy tay tôi lần nữa. “Con có hạnh phúc không, Nic?”

“Có ạ,” tôi nói. Tôi có mọi thứ mình muốn và chúng đang chờ đợi tôi ở Philadelphia. Một cuộc sống ở đó.

“Tốt, tốt.”

Tôi siết tay ông. “Bố không đáng phải bị như thế này,” tôi nói. “Bất cứ điều nào trong số này.”

Ông bắt đầu gõ nhịp ngón tay trở lại, nhanh gấp đôi, rướn người về phía tôi, và hạ giọng xuống thành một lời thầm thì khàn khàn. “Nic, nghe bố đây. Bố phải trả giá. Bố phải làm vậy.”

“Con sẽ xử lý mọi việc,” tôi nói. “Đừng nói về việc đó nữa. Không nói gì hết. Không lấy một từ. Với bất cứ ai. Bố hiểu chứ?”

“Hiểu rồi,” ông nói.

Nhưng tôi biết nó chỉ động được khoảng một giờ. “Con cần bố tập trung. Con cần bố phải nhớ điều này.”

“Bố sẽ nhớ, Nic à.” Ông ngẩng mặt lên nhìn tôi, đôi mắt ông trông như mắt của một đứa trẻ, trông đợi tôi giải thích.

Tôi nhìn xuống bàn tay mình đang đặt lên tay ông, nhìn những đốm đồi mồi ở mu bàn tay ông và những đốm tàn nhang trên tay tôi. “Bố, họ muốn đưa bố xuống đồn. Bố phải ngừng nói. Con xin bố đấy.”

Ông mở miệng định nói gì đó, nhưng tôi giơ một tay lên ngăn cản. Qua vai bố, tôi nhìn thấy Everett đang đứng quá lối vào của căng tin, mắt anh nhanh chóng tìm tôi. Tôi giơ một tay lên, và bố nhìn theo ánh mắt tôi. “Bố, con muốn bố gặp một người. Đây là Everett,” tôi nói khi anh tiến lại gần. Làm ơn hãy nhớ ra Everett là ai.

Ông nhìn Everett, rồi sau đó nhìn vào bàn tay trần của tôi, và mỉm cười. “Chắc chắn rồi, chắc chắn rồi. Rất vui được gặp cậu, Everett.”

Everett bắt tay bố tôi. “Cháu cũng thấy vậy, Patrick. Xin lỗi bác dịp Giáng Sinh đã không thành.” Đáng ra chúng tôi phải bay đến đây để thăm bố vào đêm Giáng Sinh trước khi quay về và dành toàn bộ thời gian còn lại của kỳ nghỉ lễ với gia đình Everett. Nhưng một trận bão tuyết đã làm hỏng kế hoạch và chúng tôi chưa bao giờ đặt lại lịch. Nhưng chi tiết này quá khó để bố có thể nhớ ra. Ông phát ra một âm thanh trung tính mà đối với Everett có lẽ mang ý nghĩa không hài lòng.

Everett quay sang tôi. “Mọi thứ ở đây đều đã được sắp xếp ổn thỏa, trừ khi em muốn ở lại dùng bữa tối?”

Đột nhiên tôi cảm thấy như mình được trở lại tuổi mười bảy, ngồi trong căn bếp, với bố rồi ông hỏi liệu tôi có muốn ở lại hay đi ra ngoài. Đi, tôi đã nói. Luôn luôn là đi. Tôi đặt chân ra ngoài cửa ngay khi tôi dùng cố gắng thuyết phục bản thân rằng mẹ có thể sẽ sống.

“Con còn nhiều việc phải làm,” tôi nói. “Nhưng con sẽ gặp bố sau, nhé.”

Everett đặt tấm danh thiếp của anh lên bàn. “Cháu đã nói với giám đốc và những y tá ở đây trước rồi, nhưng nếu bất cứ ai đến nói chuyện với bác – bất kể là ai đi nữa – bác hãy gọi cho cháu.”

Bố nhướn một bên lông mày nhìn tôi khi chúng tôi rời đi. Khi tôi nhìn lại qua vai mình, ông vẫn đang dõi theo. Tôi lắc đầu một lần, cầu mong rằng ông sẽ nhớ.

Tôi báo với Everett mình đi vào nhà vệ sinh trong khi anh nói chuyện với người phụ nữ đằng sau bàn lễ tân. Tôi đóng cửa buồng và bấm số gọi Tyler, sự hoang mang chảy trong mạch tôi. “Nhấc máy đi, đồ chết tiệt,” tôi lầm bầm, nhưng tất nhiên là cậu không nhấc máy.

Tôi cân nhắc xem có nên gọi hỏi thông tin và lấy số điện thoại của quán Kelly để xem cậu có ở đó không. Nhưng từ ngoài phòng vệ sinh, tôi có thể nghe thấy tiếng vang nho nhỏ giọng của Everett: “Chính xác thì Patrick Farrell đã nói gì?”

Tôi chạy ra khỏi phòng. “Everett?” Tôi gọi, nhìn anh từ từ quay lại từ phía bàn lễ tân. “Xong chưa?”

Chuyện phiếm. Phần nguy hiểm nhất của một cuộc điều tra. Lây lan và không thể kiểm soát. Đây là điều mà tôi đã quá quen thuộc, ngay cả trước khi tôi làm công việc tư vấn ở trường.

Nó mang theo một mối nguy hiểm, bởi vì nó được phát triển từ một điều gì đó có thật, một hạt giống trong đất, tự mang lại sự sống. Mọi thứ đều ràng buộc lẫn nhau – sự thật, sự hoang tưởng – và đôi khi thật khó để phân biệt hai thứ đó. Đôi khi thật khó để nhớ được phần nào thực sự tồn tại.

Khi Corinne biến mất và không còn góc gác nào cho chúng tôi tìm kiếm, không còn người nào cho chúng tôi tra

hỏi, không còn manh mối nào để lần theo nữa, thì điều duy nhất còn lại cho mọi người là sự đàm tiếu.

Về Corinne, Bailey và tôi. Liều lĩnh và không màng đến cuộc sống, không bao giờ nghĩ đến hậu quả. Chúng tôi đã truyền tay nhau chai rượu ở khoảng trống trước những hàng đồng và mời gọi những người con trai vào bên trong ra sao. Chúng tôi đã lấy trộm những thanh kẹo ở cửa hàng tiện ích (theo một lời thách đố, luôn là vậy) và không hề tỏ ra tôn trọng quyền sở hữu của cái hay chính quyền như thế nào. Giữa chúng tôi không hề có ranh giới gì, một sự hòa quyện tay chân, cùng với tóc và làn da rám nắng – Chúng thậm chí còn trao bạn trai cho nhau nữa cơ.

Bởi vì những bằng chứng nằm ngay ngắn trong chiếc hộp: Jackson hôn Bailey; Corinne tán tỉnh Tyler khi tôi đứng xem. Cả ba người chúng tôi quay tròn, mờ nhòe, giống như những bóng ma trên cánh đồng hoa hướng dương. Và tôi, bên ngoài khoang chờ khách của vòng quay khổng lồ, nhìn cái chết vụt qua. Chúng tôi sống quá gần – quá gần với nhau – quá gần đến mức sắp chạm phải bờ vực bí ẩn nào đó, quá liều lĩnh và bất cần, quá ngây thơ về sự bất tử, cái gì cũng quá. Sự đàm tiếu: có lẽ chúng tôi đã tự chuốc lấy.

Có lẽ vậy.

Và ở phía bên kia của sự đàm tiếu đó: Daniel và Jackson, có lẽ là cả Tyler, những người cần phải dè chừng. Những người luôn ở quanh chúng tôi, quan sát, đợi chờ. Những người bực

lộ con giận dữ của họ, và hành động. Những người đã chia tay với chúng tôi, đã đẩy chúng tôi đi khi họ không hài lòng và sau đó quay trở lại vì muốn được trải nghiệm thêm lần nữa.

Người đã thực sự bất ngờ, khi nhìn từ bên ngoài vào là ai?

Sau tất cả những lời đàm tiếu đó, tôi thật không hiểu tại sao bọn họ vẫn ở lại.

Tôi lái xe một cách chậm rãi bởi sự chói lòa của ánh nắng mặt trời, lúc gần lặn, và con đường dần uốn cong một cách đột ngột mà không báo trước. Và chú nai có thể đứng đó, im lặng trên vạch kẻ đôi màu vàng. Everett đang xem xét các bức thư điện tử của anh và chúng tôi sắp sửa mất sóng khi qua khúc cua tiếp theo.

Tôi đợi cho anh bắt đầu chủ thể chiếc di động. “Muốn dừng ở thư viện lần nữa không?”

“Không,” anh nói, dựa đầu vào cửa sổ. “Nó có thể đợi đến ngày mai.”

“Đói không?” Tôi hỏi.

“Cồn cào rồi.”

“Tốt. Em biết một nơi.” Tôi liếc nhanh sang anh. “Tất cả những gì em có ở nhà lúc này là thức ăn thừa sẽ được hâm lại trong lò vi sóng. Chúng ta có thể ghé qua cửa hàng vào ngày mai.”

“Em cần phải ăn uống đầy đủ hơn,” anh nói. “Em trông như thể đã sụt cân rồi đó.”

Nếu nhìn cái cách những chiếc quần của tôi không còn vừa nữa, tôi đoán là vậy. Tôi đã rất bận rộn, bỏ bữa, lấp đầy ruột bằng cà phê và sô đa, cho đến khi tôi có thể cảm nhận axit cuộn trào và dâng lên. Mọi thứ khác đều có vị như kim loại hoặc ôi thiu.

Tôi đỗ xe ở bãi đằng sau quán rượu của Kelly bởi vì con phố đằng trước đã đầy chật xe, và bởi vì đó là chỗ dành cho cư dân. Xe bán tải của Tyler không có ở đó, nhưng xe đạp của Jackson đang nằm ở chỗ đỗ trong góc.

Đám đông vào tối thứ Sáu khác biệt hẳn với ban ngày. Những cô cậu sinh viên, quay về thăm nhà và tìm kiếm thứ gì đó để làm. Đám đông sau một ngày làm việc, uống thêm một vài ly trước khi quay trở về với gia đình. Nhưng mùi hương vẫn luôn là vậy: rượu, dầu mỡ, nước hoa trộn với mồ hôi.

Có hai người đứng sau quầy bar chật kín. Jackson ở góc xa và một người phụ nữ mà tôi hoàn toàn không nhận ra, mặc một chiếc áo quá chật và một mái tóc quá thẳng dài đến eo. Cô ta nhìn về phía tôi khi tôi đi vào. “Ngồi đi,” cô ta nói, gạt đầu về phía chiếc bàn, cứ như thể tôi không biết nơi này vận hành như thế nào vậy.

Tôi chui vào bàn dành cho hai người cạnh cửa sổ, nhìn toàn cảnh ra phía hành lang gắn liền với lối cầu thang lên các căn hộ trên tầng. “Xem thực đơn đi, em sẽ đi gọi đồ uống cho

chúng ta,” tôi nói rồi đứng lên. Everett ra hiệu cho nhân viên chạy bàn đang ở gần đó, nhưng tôi lắc đầu. “Làm thế này nhanh hơn. Tin em đi.”

Tôi bước tới phía của Jackson ở quầy bar và gõ lên mặt quầy, vì đầu cậu ta đang cúi xuống.

“Chà, điều gì đưa cô đến đây hôm nay vậy, Nic?” Cậu ta hỏi với một nụ cười khẩy.

“Vodka tonic,” tôi nói. “Đôi.”

“Một ngày mệt mỏi hả?”

“Và nước.”

Jackson dừng lại và nhìn qua vai tôi về phía Everett, người đang xem thực đơn một cách chăm chú dưới ánh sáng mập mờ. “Gã quái nào thế kia?”

“Everett. Hôn phu của tôi,” tôi nói khi cặp mắt đỏ ngầu của Jackson quay lại nhìn mình. “Cậu có thấy Tyler đâu không? Tôi cần nói chuyện với cậu ấy.”

“Vậy nên cô nghĩ sẽ mang vị hôn phu của cô đến chỗ cậu ta ở ư? Hành động này thật tàn nhẫn ngay cả đối với cô đấy.”

Tôi chột dạ. “Tôi có việc gấp.”

“Không thấy anh ta đâu, Nic,” cậu ta nói và trượt ly rượu ra trước mặt tôi. “Nhưng điều này” – cậu ta nghiêng đầu về phía Everett – “không phải là cách tốt nhất để thu hút sự chú ý của cậu ta đâu.”

Tôi nhấp ngụm rượu. “Giúp tôi một việc,” tôi nói, chỉ về phía chai vodka tonic. “Cứ hết lại mang ra nhé.”

Ở bàn, Everett quan sát tôi khi tôi gọi đồ, và khi nhân viên chạy bàn đi khỏi, khoe miệng anh nhếch lên, tôi không nghĩ đó là do rượu. “Chưa bao giờ nghe em nói chuyện kiểu đó với ai khác ngoài anh,” anh nói. “Nó dễ thương đấy.”

Giọng địa phương của tôi không nặng như phần lớn những người ở đây. Bố tôi không phải là người nơi này. Đây là quê hương của mẹ tôi, nhưng bà ấy đã rời đi. Trốn thoát. Đi học, gặp bố tôi, lấy chồng. Bà có một sự nghiệp, toàn bộ cuộc đời ngoài kia. Nhưng bà đã quay trở lại cùng Daniel bởi bà muốn nuôi dạy các con ở nơi mình đã lớn lên, nơi bố mẹ bà đã sống đã mất và được chôn cất. Giờ bà cũng được chôn cạnh họ.

Khi tôi rời đi, tôi đã học cách giấu đi giọng địa phương của mình, dù nó nhẹ đi chẳng nữa – cắt ngắn các từ, thu gọn các nguyên âm, nói gọn ghẽ các chữ *I*, nói rõ ràng các chữ *A*. Để nói với một sự chuẩn xác mà không cần cố gắng. Tôi đã làm như vậy cho đến khi mang giọng nói như đến từ một nơi nào khác.

Giọng địa phương xuất hiện khi tôi say, tuy nhiên tôi không hay say xỉn. Tôi không hề uống rượu lúc này, nhưng dù gì nó vẫn pha trộn. “Em đang cố chuốc anh say rồi lợi dụng anh, phải không Nicolette?” Everett hỏi, và tôi cố mỉm cười.

Tôi dành phần lớn bữa tối nhìn ra ngoài cánh cửa mở, trở nên cáu bẳn một cách vô cớ do sự vắng mặt của Tyler. Bởi

những cuộc viếng thăm của cậu ấy với bố tôi, bởi những câu hỏi tôi phải có được câu trả lời, bởi cái cách tôi có thể tưởng tượng Tyler nhìn vào điện thoại cậu ấy, thấy tên tôi gọi đến, và quyết định tảng lờ cuộc gọi.

Chúng tôi sắp ăn xong phần bánh hăm bơ gơ của mình, và Everett chỉ vừa mới uống xong ly rượu vodka tonic đôi thứ ba của anh, thì Tyler xuất hiện. Cậu ấy dừng lại một giây, nhìn khắp đám đông từ lối vào – bắt gặp ánh mắt của tôi, nhìn thấy Everett – và sau đó cậu ấy đi mất.

“Em sẽ quay trở lại ngay,” tôi nói. “Nhà vệ sinh.”

Lưng của Everett đang quay về phía cửa, vì thế anh không thấy tôi chen lấn qua đám đông và rẽ trái khỏi khu hành lang thay vì tiến về phía còn lại của quầy bar, nơi nhà vệ sinh được đặt.

“Này!” Tôi gọi, nhưng Tyler không ngừng tiến lên phía cầu thang. “Tớ cần nói chuyện với cậu!”

Cậu ấy dừng lại trên bậc thang nhưng không quay người lại. “Đó có phải là anh ta không?”

Tôi giậm chân bước đến bậc ngay đằng sau cậu, hạ giọng xuống. “Cậu đã đến thăm bố tớ à? Tại sao cậu lại đến thăm bố tớ?” Cậu ấy quay người lại, và chúng tôi đứng quá gần nhau. Tôi áp lưng vào phần lan can.

“Gì cơ? Tớ có một dự án gần đó. Tớ ghé qua để ăn trưa một lần một tuần. Ông ấy cần được bầu bạn. Tớ thì ở ngay đó.”

“Ông ấy cần được bầu bạn á? Có phải cậu đang cố khiến tớ thấy tội lỗi không?”

“Không. Tớ không cố khiến cậu cảm thấy bất kỳ điều gì cả.” Cậu ấy có vẻ nhận ra chúng tôi đang đứng gần nhau như thế nào, và cậu hít một hơi, lùi lại. “Mẹ cậu qua đời và ông ấy bỏ mặc mọi thứ. Tớ biết, tớ đã ở đó. Tớ hiểu. Cậu không nợ ông ấy gì cả. Không ai trách cậu hết.”

“Đó không phải là lý do vì sao tớ không... Tớ có một công việc và một cuộc sống. Tớ không thể dừng lại chỉ vì bố tớ đã tự nốc rượu đến mức mất trí.”

Cậu ấy gật đầu. “Được thôi, Nic. Cậu không cần phải thuyết phục tớ. Tớ đến thăm ông ấy đấy. Đó cũng là lựa chọn của tớ.”

“Bố tớ nói ông không được nói cho tớ biết việc cậu tới thăm,” tôi nói, bởi vì điều này hẳn phải có nghĩa gì đó. Tôi đã cảm thấy như thể Tyler đang giấu điều gì khỏi tôi, và giờ tôi chắc chắn vậy. “Cậu đã nói về chuyện gì? Ông ấy đã nói cho cậu cái gì?”

Cậu ấy ngửa đầu ra sau, nhìn lên trần nhà. “Không có gì cả. Chúng tớ chỉ... nói chuyện thôi. Ông ấy không nói cho cậu biết vì cậu sẽ như thế này đây, Nic. Đây chính là lý do đấy.”

Tôi chỉ một ngón tay vào ngực cậu ấy. “Đừng nói dối tớ.”

Hàm cậu giật giật. “Tớ không nói dối cậu. Và cậu biết rõ điều đó.”

Đó từng là điều mà tôi chắc chắn. Trước đây không có ai đủ để tôi tin tưởng bằng cậu. Nhưng sự thật vẫn còn đó: Cậu ấy đã không nói cho tôi biết rằng cậu đi gặp bố tôi, và cậu không muốn tôi biết điều đó. "Chỉ cần nói cho tớ biết tại sao thôi, Tyler."

"Hãy bỏ qua chuyện này đi, không có gì để nói cả!" Cậu ấy bước lại gần hơn. "Ông ấy là người thân của cậu, và cậu là người thân của tớ. Cậu đã rời đi, nhưng ông ấy thì không. Tớ không cắt người khác ra khỏi cuộc sống của mình khi họ không còn phù hợp với tớ nữa. Chuyện chỉ đơn giản có thể thôi, Nic."

Tôi vòng tay qua eo mình. Cậu ấy đã nói, khi họ không còn phù hợp với tớ. "Tớ đã không còn là Nic của cậu mười năm rồi. Ông ấy không còn là vấn đề của cậu nữa. Đơn giản như thế thì sao?"

Chỉ một giây thôi, tôi đã nghĩ rằng cậu ấy sẽ tranh cãi lại. Nói cho tôi tất cả những lý do vì sao tôi đã lầm, tất cả những thứ tôi đã không hiểu. Thay vào đó, cậu ấy bật cười. Cậu ấy cười với đôi mắt nhắm tít lại, và trông như thể cậu ấy đang nhăn nhó vậy. "Được thôi. Không vấn đề gì." Cậu tiến lên một bậc, rồi lôi chiếc chìa khóa của mình ra. "Mười năm, huh? Tớ có thể thề rằng nó còn nhiều hơn thế." Cậu tháo một chiếc chìa từ chùm chìa khóa ra - chìa của nhà tôi - và ném nó về phía tôi, nhưng tôi để nó rơi xuống bậc cầu thang, phát ra âm thanh vang vọng. "Nghe này, tớ phải xử lý một vài chuyện. Hãy giúp tớ bằng cách tránh xa tớ ra."

Và rồi tôi cảm nhận được nó – cú đâm vào bụng – cái cảm giác khi có một thứ gì đó đáng để bầu vú vào, và rồi tôi đánh mất nó. Một lần nữa.

Tôi giơ một bàn tay lên để ngăn cậu ấy lại, nhưng mắt cậu đã nhắm chặt.

“Đưa hắn ta ra khỏi chỗ này. Tớ muốn xuống dưới và làm một ly, và tớ không muốn phải nhìn thấy hắn ta.”

“Tyler, ”

“Đừng, Nic.” Cậu ra hiệu về phía quầy bar. “Tớ không thể.” Cậu buông thông cánh tay xuống. “Nghe này, hãy để mọi chuyện trở nên dễ dàng. Cậu yêu cầu tớ để cậu yên, và giờ tớ cũng yêu cầu cậu làm điều tương tự. Đó là thứ mà cả hai chúng ta đều muốn, phải không? Thấy chưa? Đơn giản.”

Và tôi đứng đó, không khác nào một cô gái mười tám tuổi vừa chia tay với bạn trai của mình. Tiếng chiếc chìa khóa rơi đã im ắng nơi bậc cầu thang tối om. Chúng tôi chưa bao giờ thực sự có giây phút này trước đây, và có lẽ đó là lỗi của tôi vì đã dấn xa cách, hoặc là lỗi của cậu ấy vì đã giả vờ rằng tôi không thay đổi. Nhưng chúng tôi chưa bao giờ chính thức chia tay nhau. Thật ngốc nghếch khi nghĩ về điều đó lúc này. Ngay lúc này những khoảnh khắc nằm rải rác đang gộp lại thành một mối quan hệ dài nhất và ý nghĩa nhất trong đời tôi. Cố ép buộc rằng có lẽ chúng tôi đã ở bên nhau trong mười năm đó vì chúng tôi chưa bao giờ chia tay. Tôi chỉ rời đi. Chỉ cắt mọi người ra khỏi cuộc sống của mình khi họ không còn phù hợp với tôi nữa.

Đây là cái cảm giác mà tôi đã không thể chịu đựng được khi suy nghĩ đến chuyện mình rời đi ngày đó. Lý do vì sao tôi bỏ trốn giữa đêm tối mà không nói tạm biệt. Nhưng khoảng thời gian mười năm không hề thay đổi sự thật đó một chút nào, không ngăn cảm giác nôn nao dấy lên trong lòng, không làm thay đổi biểu hiện trên gương mặt cậu ấy.

Tôi quay người đi để cậu không thể nhìn thấy điều mà cậu đã làm với tôi, những lời nói.

Tôi lúng túng tìm kiếm chìa khóa của mình, quay trở lại quầy bar, và đập tay rầm xuống quầy.

Jackson quan sát tôi từ khước mắt của cậu ta. "Suôn sẻ thế cơ à?"

"Đừng có tỏ ra khốn nạn," tôi nói. "Làm ơn đi."

Cậu ta đặt ly rượu vodka cuối cùng lên quầy. "Tôi mời. Đến giờ đi rồi." Tôi cầm ly rượu, nhưng cậu ta nắm lấy cánh tay tôi. "Thật đấy," cậu ta nói. "Đi đi."

Lần này tôi uống ực hết nửa ly rượu trước khi quay trở lại bàn ăn.

"Thôi nào." Tôi phải kéo Everett về phía chiếc xe; anh ấy hoàn toàn uống quá khả năng của mình. Tôi lục lọi cái túi xách của mình để tìm chìa khóa xe, còn Everett đặt hai bàn tay anh sang hai bên người tôi trên nắp xe.

“Chào em,” anh nói khi tôi ngược lên nhìn anh. Anh hôn tôi, răng anh va vào răng tôi, tay anh vuốt ve bên thân tôi.

“Ngừng lại đã,” tôi nói, đẩy anh về phía sau. Căn hộ của Tyler có tầm nhìn ra bãi đỗ xe, và tôi không hề muốn mình độc ác như lời Jackson đã ẩn ý.

“Anh nghĩ,” anh nói, “anh say rồi.”

“Đó là một lời đánh giá chính xác,” tôi nói rồi giúp anh yên vị ở ghế ngồi của hành khách.

Anh dừng lại, tay anh trên vai tôi, ánh mắt anh ngược lên phía tòa nhà. “Ai đó đang theo dõi chúng ta,” anh nói.

“Vào xe đi, Everett.”

“Nhưng anh đã có cảm giác đó cả ngày nay.” Người anh hơi nghiêng sang một bên, rồi sau đó chui vào ghế ngồi. “Giống như có ai đó đang theo dõi. Em có cảm thấy thế không?”

“Anh chỉ không quen sống gần rừng thôi,” tôi nói. Nhưng một sự ớn lạnh chạy dọc sống lưng tôi, bởi vì tôi cũng cảm thấy điều đó. Tôi cảm thấy có những đôi mắt ở trong rừng, bên ngoài cánh cửa sổ tối đen. Tôi cảm thấy chúng ở khắp mọi nơi.

Chiếc đèn lồng vẫn đung đưa trước hiên nhà, nó mang lại cảm giác như được phủ bởi phủ những bóng đen và cả những bóng ma.

“Nơi này rất dễ ngã khi chìm trong bóng tối,” Everett nói khi cố đi bộ theo tôi.

“Nó dễ ngã khi anh say xỉn,” tôi nói và dẫn anh vào bên trong.

Everett ngã vật ra ghế sofa, đầu anh ngửa ra sau nhìn lên trần nhà. “Sáng mai thế nào cũng đau đầu lắm đây.”

“Em sẽ nhóm lửa,” tôi nói.

“Vậy sẽ chết ngốt đấy.”

“Đêm xuống trời sẽ lạnh hơn,” tôi nói. “Nghỉ ngơi đi.”

Trong khi anh nằm đó mắt nhắm chặt và cánh tay thò ra một bên như con búp bê bằng vải, thì tôi kiểm tra toàn bộ căn nhà, hết cửa sổ này đến cửa sổ khác, cửa sau với cái ghế chặn dưới tay nắm, cửa sổ phòng ngủ chưa được cài cửa tôi. Không có thứ gì trông có vẻ bị xáo trộn cả. Cuối cùng, tôi đứng ở lối ra vào tủ quần áo lớn, chiếu ánh đèn từ chiếc di động vào bên trong. Lỗ thông hơi ở tủ quần áo của bố tôi trông vẫn y nguyên như lúc trước, nhưng nó sẽ như thế này được bao lâu nữa chứ?

“Nicolette?” Everett gọi từ dưới nhà.

Không còn thời gian nữa.

“Xuống đây,” tôi nói.

Tôi giúp Everett lên giường và chui ra khỏi người anh khi anh cố kéo tôi nằm xuống cùng. “Em quay lại ngay,” tôi nói.

Tôi tháo ốc của lỗ thông hơi ra và lấy những cuốn sổ ghi chép cùng những giấy tờ ở đó xuống nhà, nơi tôi ngồi trước ngọn lửa đang cháy lách tách. Tôi đọc lướt qua tất cả mọi thứ - cuốn sổ ghi chép hóa ra lại giống với cuốn sổ cái hơn - và cảm thấy các mảnh ghép câu đố được sắp xếp theo trật tự trong một giây. Và những tờ giấy rời ra bên ngoài: những tờ miêu tả các món trang sức của mẹ tôi, hoặc hóa đơn của các lần mua bán hay danh mục các đồ đạc từ hiệu cầm đồ. Tôi xé các trang giấy từ cuốn sổ ra, vo viên chúng, rồi ném vào đống lửa, và ngồi nhìn những góc giấy cuộn lại, biến thành màu đen.

Sau đó tôi lôi những giấy tờ từ ngăn kéo ra, nhìn mọi thứ trên bàn ăn mà tôi đang cố để hiểu được ý nghĩa của chúng. Các lần rút tiền ngân hàng. Các hóa đơn được đánh dấu. Tôi đốt tất cả. Chúng biến thành tro bụi, thành hư không, thành khói. Tôi không còn cái thú đọc tỉ mỉ để dần thấu hiểu điều gì đó nữa. Tôi cảm giác mọi chuyện đang tiến đến với mùi vị của sự trả thù, giống như những chiếc lá của mùa thu. Chuyển màu để cảnh báo, và sau đó, chỉ cần một cơn gió lớn, tất cả đều rơi rụng.

Ngày hôm trước

Ngày 11

Những đứa trẻ vị thành niên tụ tập cả buổi tối cuối cùng cũng đã đi ngủ, và tôi cẩn thận trèo qua khu vực cắm trại của chúng, bước qua những cái lon rỗng, những túi ngủ, tiến về phía con đường hẹp dẫn đến các hang động. Bình minh đang ló rạng qua các tán cây, bầu trời màu hồng và mờ ảo, nhưng bóng tối vẫn mời gọi từ phía cửa hang. Thời gian không tồn tại dưới đó. Không có nhiều góc ngách cho ánh sáng xuyên qua. Bạn phải di chuyển bằng cảm nhận và trực giác của mình. Bàn tay tôi đặt trên eo của Tyler, đi theo bước chân cậu ấy, tiếng cười của Corinne vang vọng từ sâu thẳm bên trong.

Mười năm trước, những hang động này đã từng thuộc về chúng tôi.

Chỗ này cách nhà tôi đến mười dặm, nhưng nếu băng qua rừng, nó chỉ mất khoảng hai, hai phẩy năm dặm. Corinne cùng Biley và tôi từng đi bộ ra đây trước khi chúng tôi đủ tuổi để lái xe. Không chỉ vì những hang động. Điều đó đến sau. Điều đó luôn là một lời thách thức. Điều đầu tiên chính là khoảng trống nơi chúng tôi gặp nhau, giống như những đứa trẻ này.

Khoảnh đất này từng được quản lý và giữ gìn bởi cá nhân, nhưng giờ nó bị bỏ hoang, một nửa đã cũ nát, thế nhưng cơ sở vật chất của các phòng vệ sinh cũ và đường ống nước vẫn còn

hoạt động. Một nơi hoàn hảo để nhóm lửa trại hay tổ chức tiệc tùng. Nó thuộc về đám thanh thiếu niên và, như một câu thần chú, nó bị lãng quên ngay khi chúng rời đi.

Chúng tôi luôn lách qua những cánh cổng hang động đã rỉ ngoét, đi theo đường dây dù sâu vào bên trong, đi xa đến mức nào mà chúng tôi dám. Đèn pin của chúng tôi không bật lên, sự ớn lạnh chạy dọc sống lưng, một cái vồ nhẹ lên vai: Sự thật hay thách thức... Lúc này trò chơi của chúng tôi bắt đầu.

Trong bóng tối, chúng tôi toàn nắm tay nhau cùng cười đùa và thì thầm. Chúng tôi bám chắc lấy người kia hoặc ép vào những bức tường ẩm ướt, cố gắng trụ được lâu hơn những người còn lại. Giả vờ nhìn thấy ma, giả vờ là ma, cho đến khi một ai đó không chịu được và phải bật đèn pin lên.



Chuyến tham quan hang động chính thức đã bị đóng cửa một thế hệ trước, sau một vụ tai nạn. Một cặp đôi bị bỏ lại phía sau, lạc lối trong bóng đêm bao phủ, và chỉ còn một người sống sót vào sáng hôm sau. Người phụ nữ bị trượt chân trên các phiến đá trơn, đầu bị va đập, và người chồng không thể tìm thấy cô trong bóng tối. Bò quanh hang động bằng tay và đầu gối, ngày càng di chuyển lòng vòng, gọi tên cô, nhưng không bao giờ tìm thấy cô. Hết lên kêu cứu từ phía cánh cổng đã khóa, lời van nài của anh ấy bị cánh rừng vô tận nuốt trọn. Dưới đó mọi thứ trở nên mất phương hướng – việc cùng bị

mắc kẹt trong một hang động nhưng lại không thể tìm thấy người còn lại có vẻ hy hữu, nhưng nếu bạn đã từng ở đó thì bạn sẽ rõ. Nó có thể xảy ra.

Họ tìm thấy cô ấy trong vũng máu của chính mình và anh ấy chỉ cách đó có hai mươi thước.

Họ đã đi khám phá một đường hầm hẹp ngoài trục đường chính. Và họ không hề nhận ra mọi người rời đi cho đến khi đèn đã tắt. Hai người tự tìm đường quay trở lại hang động chính, tìm kiếm lối đi, tìm sợi dây dù để quay trở lại lối vào. Đó là lúc anh để lạc mất cô ấy.

Tất nhiên, đó là câu chuyện của anh ấy. Nhưng cũng có những lời đồn đại, những tiếng thì thầm, và nó còn mãi. Anh ấy đã sát hại cô ấy. Anh ấy cố tình làm vậy. Hoặc đó chỉ là một tai nạn, một cảm xúc nhất thời, một cú đẩy quá mạnh. Hoặc như Daniel đã kể lại cho chúng tôi: Con quái vật đã khiến anh ấy làm vậy. Nó sống trong rừng, đây là nhà của nó, và nó nói chuyện với bạn chỉ qua một lời thì thầm nghe giống như âm thanh vang vọng của chính bạn vậy.

Dù là gì đi nữa, nơi này cũng bị đóng cửa, máy phát điện bị phá hủy, và con đường được thấp đèn bị tắt mãi mãi - cùng với đó là doanh thu của thị trấn cũng bị ảnh hưởng. Nơi này từng thu hút nhiều khách du lịch hơn. Những hang động gần đó, những ngọn núi bao phủ xung quanh, và dòng sông chảy xuyên qua. Nông trại Johnson và cánh đồng hoa hướng dương chỉ cách đó vài giờ lái xe - mọi người kéo nhau đến chỗ dừng

xe trên con đường chính, đi bộ xuyên qua cánh đồng như đi vào một mê cung với máy ảnh đeo trên cổ.

Chúng tôi vẫn còn những bức vẽ về vùng núi, khung cảnh, lối sống mà mọi người thấy thú vị theo kiểu hoài cổ. Nhưng thị trấn cách đó hai mươi dặm có một đường ray tàu hỏa với một con tàu trông khá lạ kỳ và một chuyến dã ngoại tuyệt đẹp. Nó cũng có cả dòng sông và dãy núi, khoảng cách gần với nông trại Johnson, vì vậy đã thu hút toàn bộ những khách tham quan còn lại.

Họ đóng những chiếc cổng sắt trước cửa các hang động, khóa chúng lại bằng những sợi xích và một ổ khóa lớn, treo biển báo đằng trước. Nguy hiểm. Nghiêm cấm. Không lại gần.

Giống như loài cây bạc hà thu hút mèo, những biển báo này như một thiết bị phát tín hiệu mời gọi trên trời – Thanh thiếu niên! Đến đây!

Và chúng tôi đã đến.

Cánh cổng và ổ khóa phần lớn chỉ mang tính tượng trưng. Mọi người đều quen biết một người bạn nào đó giữ chìa khóa. Có khoảng tám cái chìa khác nhau trôi nổi vào thời điểm chúng tôi tốt nghiệp, được truyền tay nhau như một nghi thức, từ đàn anh khóa trên cho tới những đứa năm nhất – những lời thách đố, cá cược, sự riêng tư của bóng đêm trong những hang động đó dần mất đi tính hấp dẫn sau khi tốt nghiệp. Khi việc tìm kiếm sự riêng tư và những bí mật trở nên quá nhiều, đến mức

không chứa nổi trong các bức tường lạnh lẽo, nền đất ẩm ướt, thì tất cả sẽ bắt đầu di chuyển đến căn nhà nghỉ nằm giữa thị trấn này và thị trấn kế bên.

Khi Corinne biến mất, cảnh sát không thể tìm kiếm ở mọi nơi được. Có quá nhiều địa điểm còn nguồn lực thì quá ít, cho đến khi có sự giúp đỡ từ phía bang. Đặc biệt là với một cô gái mười tám tuổi đã quá quen với việc trêu đùa. Họ không thể loại trừ khả năng rằng cô ấy đã chạy trốn.

Nhưng hang động nằm gần đường chính giữa hội chợ và thị trấn của chúng tôi, là nơi tiện lợi để giấu xác.

Jackson là người đã gợi ý điều đó khi cảnh sát tập hợp chúng tôi thành các đội tìm kiếm, đó là hai ngày sau khi Corinne biết mất: “Đã có ai kiểm tra các hang động chưa?” Họ không thể không kiểm tra. Không thể khi chúng tôi đều đứng xung quanh chuẩn bị tiến hành tự tìm kiếm với những chiếc đèn pin và sự tuyệt vọng cùng một chiếc chìa khóa bất hợp pháp.

Chúng tôi đã ở đó khi cảnh sát vào bên trong: Bailey đứng cạnh Jackson, khuôn mặt cô áp vào ngực cậu ta, chiếc áo của cậu đã dính lớp trang điểm mắt của cô ấy; còn Tyler để những ngón tay cậu lỏng vào tay tôi, cái nắm tay quá chặt; Daniel đưa tay khoanh trước ngực, bực bội và lo lắng. Cảnh sát đã mang theo một dụng cụ lớn để cắt xích, nhưng họ không cần đến nó. Ổ khóa đã mở sẵn, sợi xích không được móc vào, cánh cổng hé mở - bóng tối đang mời gọi.

Jimmy Bricks đi vào với một chiếc đèn pha lớn, và Sĩ quan Fraize cố gắng giữ chúng tôi ở lại khi chúng tôi đứng cùng đám đông tụ tập xung quanh. Chúng tôi đợi mòn mỏi, sự chờ đợi bóp nghẹt cổ họng tôi, không khí mùa hè quá dày và lấp đầy mọi thứ với mùi hương của sự mục ruỗng.

Họ đã xuống đó hơn một tiếng đồng hồ, nhưng thứ duy nhất họ mang lên chỉ là một chiếc nhẫn.

Chiếc nhẫn rất đẹp, có một không hai. Những vòng tròn bằng bạc lồng vào nhau cùng một hàng đá nhỏ màu xanh nằm giữa chúng. Ngày hôm sau, họ đã trượt nó qua mặt bàn đến trước mặt tôi trong một cái túi nilon được dán kín.

“Hãy nhìn kĩ hơn,” Sĩ quan Fraize đã nói.

Một vài viên đã bị tối đen, bao phủ bởi vệt máu khô. Tôi đã nhắm mắt lại, lắc đầu. “Không phải của cô ấy,” tôi nói.

Trong những tuần sau đó, họ cố tìm kiếm nguồn gốc của nó – chúng tôi đã nghe thông tin về nó từ Sĩ quan Fraize, người đã kết hôn với thư ký của trường, và chính cô ấy lại đi kể chuyện này với câu lạc bộ sách của mình. Họ cố móc nối nó với Corinne, rồi với Jackson, với một tờ hóa đơn hoặc một danh tính từ hiệu cầm đồ. Nhưng cái nhẫn xuất hiện cũng giống như cách Corinne đã biến mất. Điều bí ẩn.

Không đến từ đâu.

Biến mất vào hư không.

Bailey đã nói nó không phải của Corinne. Jackson cũng nói nó không phải của Corinne. Nhưng cảnh sát lại đeo đuổi cái ý tưởng đó, rằng còn điều gì khác mà chúng ta chưa biết về cô ấy. Điều gì đó đã dẫn Corinne tới đây, và cô đã tan biến vào những bức tường hang động - xương cô trở thành những phiến đá nhấn nhui, răng cô là những viên đá sắc nhọn, quần áo cô phân hủy vào bóng tối - thứ duy nhất còn sót lại là một chiếc nhẫn và vệt máu mà nó mang theo.

Còn lý do gì khác khiến Jackson bảo cảnh sát tìm kiếm ở đó nữa? Đó là hành động mà những kẻ có tội thường làm khi cảm giác tội lỗi sắp sửa nhấn chìm họ. Đó là bản tính con người muốn nói ra. Để được xá tội.

Sau đó họ niêm phong hang động lại: những sợi xích mới, cánh cổng mới, ổ khóa mới. Không chìa khóa. Theo như tôi biết, chúng vẫn chưa được mở lại trong vòng mười năm qua.

Tôi nghĩ có lẽ hang động này chính là lí do mà những đứa trẻ ngủ lại ở khoảng trống này vào tối qua. Tôi nghĩ chúng đến đây để tìm kiếm Annaleise giống như chúng tôi từng tìm Corinne. Có lẽ chúng biết điều gì đó, điều mà chúng sợ hãi không dám nói.

Chúng tôi đã lật tung mọi nơi lên khi Corinne biến mất. Khi cảnh sát không thể, khi họ không làm nữa, chúng tôi vẫn tiếp tục tìm. Chúng tôi đã để bản thân dẫn quá sâu vào sự mất

tích của cô ấy đến mức một vài người trong chúng tôi không bao giờ tìm được đường trở ra nữa.

Những con quái vật sống trong đó, trong cánh rừng, Corinne từng nói. Sau đó cô ấy nắm lấy tay tôi và kéo tôi vào, rồi cười lớn. Hãy đến tìm chúng tôi, cô ấy sẽ gọi, và chúng tôi sẽ nghe thấy tiếng bước chân – của Jackson hay Tyler – và những ánh đèn heo hắt chiếu xuống sàn đất vừa lúc chúng tôi tránh khỏi chúng.

Lúc này, tôi đang đứng trước những cánh cổng đó, bàn tay nắm lấy những thanh sắt hoen rỉ, lắng nghe tiếng gió hút vào màn đêm và tiếng vọng trở ra tạo thành tiếng hú trầm trầm. Ổ vẫn được khóa, sợi xích bị phủ một lớp rêu dễ dàng rơi ra, phủ đầy lòng bàn tay tôi.

Tôi lần theo sợi xích để tìm đến ổ khóa. Tôi giật giật những song sắt, nhưng chúng không hề lung lay khỏi đá ở cửa hang tí nào. Chỉ phát ra âm thanh của ổ khóa và sợi xích đập vào khung. Ngón tay nắm chặt song sắt và tôi tiến lại gần, mặt tôi ép chặt vào phần sắt, mắt tập trung vào nơi có ánh sáng biến mất sau một khúc quanh. “Xin chào?” tôi thì thầm, lắng nghe từ ngữ đập vào các thành tường. Tôi háng giọng và thử lại lần nữa: “Annaleise?”

Không có gì ngoài chính giọng của tôi vang vọng lại.

Tôi thử mở cánh cổng từ một góc khác, kéo các song sắt nằm song song với phần đá, xem xem liệu nó có lung lay,

trượt ra. Tôi nắm chặt các song sắt và lắng cho đến khi nghe một cô gái lầm bầm từ đâu đó gần đấy. “Bạn có nghe thấy tiếng đó không?”

Tôi lẩn vào hàng cây trước khi cô ấy có thể nhận ra.

Tôi đã hoảng sợ mất một lúc, bởi tôi lo mình sẽ không thể tìm được đường trở về nhà vì không có con đường mòn nào cho tôi men theo. Đã quá lâu rồi kể từ khi tôi tự làm điều này một mình. Nhưng mọi thứ đang ủa về. Lối đi bộ đã mòn dẫn đến khoảng trống nơi tôi từng thường gặp Tyler, đến âm thanh của dòng sông, nơi tôi đi theo để về nhà.

Đợt nhiệt vẫn chưa chấm dứt, và cho đến khi tôi đến được sân sau nhà, người tôi đầy mồ hôi và bẩn thỉu.

Nhìn thấy ô tô của Daniel đỗ ở lối dành cho xe, tôi đứng sững lại ở rìa rừng. Tôi đi bộ đến cửa sau bên ngoài phòng khách, cố gắng cảm nhận xem anh ấy đang ở đâu. Lúc này tôi nghe thấy giọng anh trên điện thoại, tiếng giày anh đi lại trên nền gỗ cứng. “Chỉ cần nói cho tôi biết nó có ở đó không.”

Một phút dừng lại. Tiếng đi lại nhiều hơn.

“Đừng vòng vo nữa. Hãy nói cho tôi biết nó có ổn không. Chúng tôi đã tranh cãi, và... nó... Tôi không biết. Có vẻ không ổn.”

Tiếng đi lại lại vang lên.

“Không, tôi đang ở đây, xe và mọi đồ đạc của nó đều ở đây, nhưng không thấy nó đâu cả.”

“Daniel?” Tôi đẩy cửa sau và bước vào, cùng cái cách mà tôi đã đi ra.

Anh vòng qua góc quanh, điện thoại vẫn áp vào tai. “Không cần bận tâm nữa” anh nói, dứt chiếc điện thoại trở lại vào túi. “Này, Nic,” anh nói, tất cả đều được chăm rãi phát ra. Hai tay để trên hông, giả vờ đang thư giãn. “Em đã ở đâu vậy?”

“Em ra ngoài đi dạo.”

Mắt anh liếc nhìn quần áo của tôi, vẫn là bộ ngày hôm qua, và anh cau mày. “Trong rừng á?”

“Không,” tôi nói. “Dọc con đường.” Tôi háng giọng. “Này, anh có biết, đã ai kiểm tra những hang động chưa?”

Nếp nhăn giữa hai mắt anh hằn lại, khóe miệng anh rũ xuống. “Em đang nói cái gì vậy?”

“Hang động. Cảnh sát đã tìm kiếm bên trong chưa?”

Daniel nhìn lướt qua tôi nhanh chóng, ngay lập tức tôi nắm chặt tay lại thành nắm đấm để giấu đi bùn đất và rong rêu.

“Anh nghĩ chúng ta nên để họ tự làm công việc của họ,” anh nói. “Không tốt đẹp gì khi xía vào cả.”

“Biết thế nhưng. Ai đó vẫn nên kiểm tra.”

“Nic,” anh nói, xua xua bàn tay, “anh đến để nói chuyện với em.” Anh xoay cổ. Trong một thoáng tôi nghĩ rằng anh đang lầy can đảm để xin lỗi, và tôi cũng chuẩn bị tinh thần để làm điều tương tự. “Về bố. Anh có một vài tin tốt và cả tin xấu.”

Không, không phải rồi.

“Đầu tiên,” Daniel nói, “chúng ta bị triệu tập lên tòa án.” Chúng tôi có hai lời khai làm chứng ủng hộ cho sự thiếu minh mẫn của bố, và một đơn đề nghị mà Everett đã giúp tôi viết để đưa Daniel làm người giám hộ chính, sau đó là đến tôi, nếu Daniel qua đời. “Nhưng phải hai tháng nữa cơ.”

“Hai tháng?” Tôi hỏi.

“Phải. Và nếu bố vẫn từ chối ký các giấy tờ để rao bán căn nhà này, thì phải chờ sau khi thừa nhận quyền giám hộ chúng ta mới đăng bán nó được.”

“Để em nói chuyện với bố.”

Daniel hắng giọng. “Có lẽ em nên quay về nhà.”

Mắt tôi nhìn thẳng vào anh. Anh luôn bảo tôi xem nên ở hay đi, và tôi muốn biết tại sao. Tại sao anh muốn tôi đi.

“Em tưởng anh muốn em giúp đỡ. Anh nói với em vậy. Anh đã bảo em là anh muốn em đến đây cơ mà.”

“Anh có thể xử lý được,” anh nói, mặt anh không biểu cảm. Không thể đọc được suy nghĩ của anh. Một Daniel điển hình.

“Em sẽ nói chuyện với bố,” tôi nói. “Bố sẽ ký vào giấy tờ. Chúng ta sẽ bán căn nhà.”

Anh gật đầu. Nhìn xa xăm về phía cánh rừng. “Lần sau hãy mang theo điện thoại khi em ra ngoài. Để anh khỏi lo lắng.”

Có một xe cảnh sát ở hàng đầu của bãi đỗ xe mới đầy một nửa ở Grand Pines, và theo bản năng tôi đã đỗ ở đằng sau. Tôi biết nó thật vô lý, nhưng dù gì...

Cảnh sát bước ra khỏi tòa nhà ngay khi tôi vừa xuống xe, lúc này tôi đứng bên cạnh cửa xe, sắp xếp lại đồng giấy tờ. Có điều gì đó hơi quen thuộc ở cách cậu ta bước đi, nhìn xuống chân với hai tay đút trong túi quần. Điều gì đó quen thuộc khi nhìn mái tóc đen nhánh được cắt một cách hoàn hảo, ngay gần sát da đầu màu nâu sáng của cậu ta – màu quế, Jackson đã gọi Bailey như thế. Cứ như thể chủng tộc của cô mang theo một mùi hương hay vị giác nào đó.

“Mark?” tôi gọi, đi ra khỏi xe. “Mark Stewart?” Viên cảnh sát mà Annaleise đã để lại tin nhắn trước khi cô ấy biến mất: Tôi có một vài câu hỏi về vụ án Corinne Prescott. Chúng ta có thể lên lịch để nói chuyện được không?

Mark Stewart. Tại đây.

Cậu ta đứng sững lại khi chỉ còn nửa đường là đến xe, ngay giữa những đường kẻ xanh của khu vực dành cho người khuyết tật. Tôi đi bộ về phía cậu ta, đôi dép của tôi đập vào phần vỉa hè, những tờ giấy chồi ra khỏi chồng dưới cánh tay. Nắm chặt chúng lại giữa hai khuỷu tay và eo, chỉ vào bản thân mình, tìm tôi đập loạn trong lồng ngực. “Nic Farrel. Còn nhớ không?”

Mắt cậu ta mở to vì ngỡ ngàng, nhưng cậu nhanh chóng thay đổi biểu hiện bằng một cái gật đầu và một nụ cười. “Chào, Nic. Chà, đã lâu...” Cậu ta để suy nghĩ đó treo lơ lửng trong khoảng không của cả hai.

“Phải,” tôi nói. “Chúa ơi, anh cao lên nhiều đấy.” Tôi nhìn kĩ gương mặt cậu ta, nhưng nó hoàn toàn không biểu hiện gì, vừa thân quen vừa khó đọc. Bailey luôn rất thu hút, kiểu người mà bạn không thể rời mắt, dù bạn có gặp cô ấy bao nhiêu lần đi chăng nữa. Mẹ của họ đến từ Nhật Bản - cha cô đã gặp mẹ cô trong bốn năm ông tham gia hải quân - và bà ấy có một phần giọng địa phương không được tự nhiên mà Bailey có thể bắt chước một cách hoàn hảo.

Ồ em trai cô, Mark, cũng có sự kết hợp tương tự như vậy - tóc đen, mắt nâu, da màu quế - nhưng bằng một cách nào đó chúng lại mang hiệu ứng ngược lại. Cậu ta mờ nhạt khi ở trong một nhóm, không hề thu hút sự chú ý của chúng tôi. Tôi tự hỏi liệu cậu và Annaleise có gần gũi không. Liệu cậu ta có biết thêm điều gì đó nhưng giữ cho riêng mình hay không. Có lẽ đó là lý do vì sao cô ấy lại hỏi Mark về vụ án của Corinne Prescott ngay từ đầu.

Khi tôi rời đi Mark lúc đó mười bốn tuổi. Điều duy nhất mà tôi thực sự nhớ về tính cách của cậu là sự ngớ ngẩn đặc biệt theo cái cách của một cậu bé chưa chín chắn trong chính căn nhà của cậu. Ở bên ngoài, cậu ta lẳng lì và ít nói. Và khi tôi bắt gặp cậu ta ở ngoài nhà cậu, cậu thường đỏ mặt cứ như thể đang xấu hổ vì tôi biết đến phiên bản kia của cậu vậy.

“Cậu đang làm gì ở đây vậy?” Tôi hỏi.

Hai bên má cậu đỏ ửng, và tôi mừng vì mình vẫn còn có ảnh hưởng như vậy đến cậu. Nó sẽ khiến cậu ta bối rối mà lấp liếm bằng cách nói ra nhiều thứ hơn. “Có cảnh báo,” cậu ta nói, nhìn xa xăm vào một điểm nào đó đằng sau tôi. “Từ một nữ y tá. Rằng có thể xảy ra một vụ phạm tội. Chúng tôi được yêu cầu phải điều tra.”

Tôi gật đầu, cố gắng giữ tay mình không run rẩy, cố gắng giữ cho nhịp thở không dồn dập. Có thể là bất cứ ai. Có bao nhiêu bệnh nhân cơ chứ? Tờ quảng cáo đó đã ghi gì? Sáu trăm hai mươi? Có lẽ hai trăm sáu mươi. Dù gì thì, xác suất vẫn ít hơn một phần trăm.

“Vậy cậu dạo này thế nào? Vẫn sống trong thị trấn à?”

“Không. Chỉ làm việc ở đây thôi. Tôi sống cách Bailey vài dặm. Khu đó khá tuyệt. Chị biết đấy.”

Cậu ta đang hành xử như thể tôi biết rõ thông tin về Bailey. Tôi không biết cô ấy đang sống ở đâu hay cô ấy làm nghề gì. Không muốn hỏi han xung quanh, không muốn thu hút

sự chú ý đến một sự thật không lấy gì làm thoải mái: Bailey và tôi không còn nói chuyện với nhau. Không còn từ sau khi Corinne biến mất. Chưa một ngày nào kể từ sau đó.

Chiếc hộp ở đồn cảnh sát đó, nó ảnh hưởng đến mọi người. Khiến bạn nói ra nhiều điều về nhau. Trở thành bản ghi âm về sự phản bội của bạn với chữ ký ở bên dưới.

"Chà," tôi nói, "thật tốt khi gặp lại cậu, Mark."

Tôi sắp sửa đến cửa ra vào thì cậu ta gọi với theo. "Này, Nic," cậu nói bằng giọng điệu mà tôi chưa bao giờ nghe từ cậu ta. Giọng điệu của một cảnh sát. "Chỉ ở lại thị trấn một thời gian chứ?"

Tôi nhún vai. "Chỉ đang xử lý một vài vấn đề thôi." Tôi giữ chặt đồng giấy tờ để tay không run rẩy.

Cậu ta không hỏi tại sao tôi lại ở đây hay tôi đến thăm ai.

Cậu ta đã biết rồi.

Ngay khi cánh cửa đóng lại phía sau, tôi chạy nhanh đến phòng của bố.

Bố đang rất mất phương hướng, hoặc bồn chồn lo lắng, cũng có thể cả hai.

Ông ngồi ở mép giường, nhìn chằm chằm vào bức tường, hơi đung đưa người ra trước. Tôi gõ lên cánh cửa đang mở,

nhưng ông không trả lời. “Bố?” Tôi gọi. Ông quay lại nhìn tôi, rồi lại quay trở lại bức tường và tiếp tục đung đưa. Ông đang không minh mẫn.

Không có sự nguy hiểm trực diện nào. Không có lý do nào để giám đốc gọi điện cho Daniel hay lên lịch một buổi gặp mặt hoặc giải thích những mối lo ngại của bà ấy cả. Họ chắc hẳn phải khá hài lòng với chính bản thân họ.

Nhưng với tôi, điều này còn đáng sợ hơn. Ông không hề cố bấu víu lấy sự minh mẫn, hay đấu tranh để được thấu hiểu, hay giận dữ vì sự lạ lùng nào. Ông đang bỏ mặc tất cả.

Trên bức tường đối diện chiếc giường là bức ảnh về chúng tôi, tôi và Daniel cùng những nữ y tá và bác sĩ, những người mà ông không cần phải cảm thấy sợ hãi. Những người mà ông nên ghi nhớ. Ông đang nhìn thẳng vào những người đó lúc này. Tôi đứng bên cạnh bức hình của mình. Tóc tôi trong hình ngắn hơn, tôi đang mỉm cười, và bố đang vòng tay qua vai tôi. Nó được chụp lúc chúng tôi đưa ông đến đây vào năm ngoái, ngay trong căn phòng này, bởi vì chúng tôi không thể tìm thấy bất cứ tấm ảnh gần đây nào về hai chúng tôi cả. Với con gái, Nic, nó được ghi bên dưới bằng chữ viết tay của Daniel.

Bố tiếp tục đung đưa người. Ông đang lảm bảm điều gì đó - lặp đi lặp lại từ ngữ, tất cả đều vô nghĩa. “Bố,” tôi thử lại, nhưng ông vẫn đang nhìn xuyên qua tôi.

Sau đó ông dừng lại, tập trung. “Shana?” Ông hỏi.

Tôi nhắm mắt lại, và ông lại tiếp tục đung đưa.

Không có tấm hình nào về mẹ tôi ở trên tường. Nó từng là một quyết định khó khăn, là điều mà Daniel và tôi đã lưỡng lự nhiều nhất – liệu có nên treo ảnh bà lên đó và cho ông hy vọng rằng bà vẫn còn tồn tại. Hay giả vờ rằng bà chưa từng xuất hiện. Điều gì tồi tệ hơn? Daniel và tôi đã tranh luận về việc này trong bữa tối trước khi chúng tôi chuyển ông vào đây. Tôi là người đưa ra quyết định, bởi vì tôi biết: Sự mất mát. Mất đi điều gì đó mà bạn cứ nghĩ là bạn có. Điều đó còn tồi tệ hơn rất, rất nhiều.

Tôi bước vào hành lang, ánh sáng quá chói, tiếng u u từ những chiếc bóng đèn đã nhấn chìm tiếng trò chuyện xì xào ở các phòng khác. "Này," tôi nói với người đầu tiên trông có vẻ làm việc ở đây đang đi xuống hành lang. Không y phục bác sĩ, chỉ mặc đồ công sở bình thường, tóc xõa, và một gương mặt có cấu trúc khá giống loài chim. Tôi nhận ra cô ta từ lần cuối tôi ở đây. Tôi tóm lấy cánh tay cô ta khi cô ta cố đi lướt qua với một nụ cười cứng ngắc. "Cô đã làm gì ông ấy?" Tôi hỏi.

Có lẽ là do cái cách tôi tóm lấy cánh tay cô ta, hoặc là biểu hiện trong mắt tôi, nhưng cô ta chớp mắt chậm rãi và nói, "Tôi sẽ nhắn gọi bác sĩ."

"Không. Tôi muốn nói chuyện với Karen Addelson," tôi nói một cách cương quyết, cố gắng bắt chước biểu hiện của Everett, gọi vị giám đốc bằng tên đầy đủ của bà ta.

"Bà ấy đang họp."

Nếu Everett có ở đây, anh ấy sẽ lôi bà ta ra khỏi cuộc họp mà không khiến cho người khác thấy đó là ý kiến của anh. Anh ấy sẽ khiến người phụ nữ này tự nói vòng vo: Bà ấy sẽ sớm ra thôi; ồ, tôi biết vấn đề là gì rồi; chà, có lẽ tôi sẽ ngó đầu vào, xem xem bà ấy có thể dành ra một phút được không. Khiến cho cô ta tự nghĩ đó là ý kiến của cô ngay từ đầu.

“Tôi cần nói chuyện với bà ấy,” tôi nói.

“Tôi sẽ nói cho bà ấy biết ngay khi bà ấy họp xong.”

“Ngay bây giờ,” tôi nói. “Tôi cần nói chuyện với bà ấy ngay bây giờ. Có phải đã có người đến gặp bố tôi không? Đó có phải là lý do vì sao ông cứ đung đưa người trong yên lặng trên giường lúc này không? Đó có phải là điều mà tất cả các người có ý khi nói” – tôi giơ tay lên ra hiệu dấu ngoặc kép – “sự chăm sóc bệnh nhân cực kỳ tận tình hay không?”

Má cô ta đỏ ửng lên. “Được rồi. Cô có thể ngồi trong phòng chờ. Tôi sẽ báo với bà ấy là cô đang ở đây.”

Tôi đi theo những bước chân quả quyết của cô ta xuống hành lang. “Tại sao cảnh sát lại ở đây?” Tôi hỏi.

Bước chân cô ta có phần lưỡng lự, nhưng cô ta vẫn tiếp tục di chuyển. “Tôi không biết. Cảnh sát xuất hiện một giờ trước.”

“Nhiều hay một người?” Tôi hỏi. “Mark Stewart?”

Cô ta dừng lại ở cửa văn phòng, quay sang tôi với một ánh nhìn thắc mắc. “Một người.” Cô ta hắng giọng. “Người châu

Á, tôi nghĩ vậy?" Cô ta lại đỏ mặt, như thể đó không phải là cách miêu tả ai đó được chấp nhận vậy.

Chỉ là một người đàn ông. Chỉ là một cậu nhóc ngớ ngẩn, lảm lì. Mark.

"Và cô để cậu ta nói chuyện với bố tôi? Tôi sẽ khiến cô phải chịu trách nhiệm nếu việc này," tôi vung tay cố gắng ám chỉ tất cả mọi điều mà bố tôi đang gặp phải lúc này - "trở nên tồi tệ hơn."

Cô ta ra hiệu về phía chiếc ghế sa lông, sau đó ngồi ở bàn phía văn phòng bên ngoài. "Tôi đã ở đây. Tôi không hề biết chuyện gì đã xảy ra." Cô nhắc điện thoại lên và bấm một nút. "Có con gái của Patrick Farrell đang ngồi ở phòng chờ."

Karen Addelson đang ở bên ngoài văn phòng của bà ta, dẫn theo một cặp đôi và xin lỗi vì phải tạm dừng, trong vòng đúng một phút. Bà giám đốc giơ tay ra. "Nicolette. Xin mời vào." Cứ như thể bà ta đang trông đợi tôi vậy.

Văn phòng của bà ta có những chậu cây cảnh và một chậu mang phong cách thiền định trên bàn uống trà, một tiểu cảnh với những đường uốn lượn một cách an nhàn qua nền cát. "Bà đã làm gì với bố tôi? Tôi thấy Sĩ quan Stewart ở bãi đỗ xe, và bố tôi đang bị rối loạn tâm thần ở trong phòng kia kia. Chuyện quái gì đã xảy ra?"

"Làm ơn, hãy ngồi xuống đã," bà ta nói.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế có phần tựa lưng thẳng đứng phía trước bàn làm việc của bà ta, phớt lờ chiếc ghế sa lông

mà bà ta đang ra hiệu. Sẽ thật khó khăn để thể hiện sự tự công bình khi bạn ngồi trên chiếc ghế sa lông quá khổ trước một khu vườn mang phong cách thiên định như vậy.

Bà ta thủng thảng bước sang phía bên kia của chiếc bàn. Khi ngồi xuống, bà ta đặt tay lên trên miếng lót bàn, dây thần kinh màu xanh chạy chằng chịt trên những đốt ngón tay khiến bà ta trông già hơn mười tuổi so với điều mà tôi ban đầu nghĩ. U60. Tầm tuổi của bố. Chúa ơi, bố không nên ở đây.

"Cô Farrell," bà ta bắt đầu, "tôi không thể ngăn cảnh sát không đặt câu hỏi với một bệnh nhân được, dù tôi rất muốn đó không phải là điều đã xảy ra. Nó chỉ là một vài câu hỏi thôi. Rõ ràng là, bố cô có thể đã là một nhân chứng tiềm năng cho một vụ án."

Tôi bật cười. "Chắc chắn rồi. Tôi chắc rằng họ đang hy vọng ông ấy sẽ là một nhân chứng tuyệt vời mà họ có thể sử dụng ở trên bục."

"Cô Farrell," bà ta nói, "Ngay cả khi ông ấy có vẻ không phù hợp về mặt pháp luật, thì chúng tôi cũng không thể làm được gì cả. Đó không phải là quyền hợp pháp của chúng tôi để cấm cảnh sát không tra hỏi một bệnh nhân. Nghĩa vụ đó là của cô."

"Bà đã nhìn ông ấy chưa? Ông ấy hoàn toàn mất bình tĩnh. Không có điều gì mà ông nói lại có nghĩa cả."

"Nghe này. Ông ấy đã nói chuyện với một nữ y tá, và nữ y tá đó nói rằng ông gọi cô ấy là Nic, và ông cứ nhắc đến một

cô gái mất tích. Rằng ông biết chuyện gì đã xảy ra. Cô ấy phải báo cáo lại điều đó, cô thấy đấy.”

Tôi đấu tranh để giữ không biểu lộ sự ngỡ ngàng trên gương mặt mình, nhưng một cảm giác nôn nao ập đến, len lỏi từ bụng lên đến cổ họng tôi. “Không, bà không thấy ư? Nếu ông ấy nghĩ ai đó khác là tôi, thì ông đã không nhận thức được ông đang nói gì rồi. Bà không thấy những kẽ hở trong logic của bà à? Không có điều gì ông nói lại có nghĩa cả.”

“Ngược lại, bố cô lại là một người đàn ông rất thông minh. Luôn có sự thật ẩn giấu đâu đó bên trong. Có lẽ cô nên hỏi ông. Hỏi về cô gái mất tích, xem ông nói gì.”

“Bà có ở đó không?” Tôi hỏi.

Bà ta mất một giây để lấy bình tĩnh, và tôi nhận ra chiến thuật tạm dừng của bà ta chính là điều mà Everett sẽ sử dụng. Hãy bình tĩnh, làm cho tình hình lắng xuống. Giữ cho cảm xúc ôn hòa, nắm được tay trên. “Không. Cậu ấy nhất quyết yêu cầu được riêng tư. Dù gì thì họ cũng là cảnh sát. Tôi không làm gì được.”

Tôi đẩy bàn đứng dậy. Khi tôi tức giận, tôi không thể ngăn những giọt nước mắt. Cứ như thể hai cảm xúc đều cuốn vào nhau. Và điều đó khiến tôi càng bức hơn, vì tôi trông yếu đuối khi tôi muốn thể hiện sự tự tin và đòi hỏi, giống như Everett. Điều tốt nhất tôi có thể bật ra là hành động giậm chân bước ra khỏi căn phòng.

Phải mất hơn một giờ thì bố mới nhận ra tôi, và tôi ngồi trong phòng ông toàn bộ thời gian đó, đợi cho ông mình慢慢 trở lại. Sau đó mọi thứ có vẻ trở về vị trí của nó. Ông nhìn vào bức hình trên tường và tôi trên ghế dành cho khách ở góc phòng. “Nic,” ông nói, những ngón tay gõ nhịp lên mặt chiếc tủ ô kéo của ông. “Nic, bạn của con. Em trai của bạn con. Con có biết cậu ta là một cảnh sát không? Bố không biết.”

“Không sao đâu, Bố. Con sẽ xử lý việc đó. Hãy nói cho con biết cậu ta đã hỏi gì. Hãy cho con biết bố đã nói gì.” Tôi đứng lên và đóng cửa lại, và ông quan sát tôi từ phía khoe mắt mình.

“Về người con gái đó. Người con gái đã biến mất.”

Tôi rùng mình. “Bố không cần phải trả lời đâu. Đó đã là mười năm trước rồi, và Mark có lẽ còn không nhớ nữa.”

“Không, không phải Corinne. Ý bố là, phải, cô gái đó. Nhưng còn nữa. Người kia. Người con gái kia. Người...”

“Annaleise Carter? Bố không thể nào là nhân chứng được. Bố đã ở trong này suốt...” Tôi hắng giọng. “Bố đã ở đây khi cô ấy biến mất.”

“Bao lâu, Nic? Bố đã ở trong này bao lâu rồi? Điều này quan trọng đấy.”

Tôi ngập ngừng. “Khoảng một năm.”

Ông hít một hơi. “Bố muộn rồi.”

“Bố, họ đã hỏi gì?” Tôi nói, cố gắng giữ ông tập trung.

“Họ muốn biết xem bố có biết rõ cô gái đó không. Và anh trai con. Luôn là anh trai con. Nó không nên làm vậy.” Ông nhìn vào một bên gương mặt tôi giống như để xem có còn thấy dấu vết mà Daniel đã để lại mười năm trước không. Cứ như thể nó mới chỉ xảy ra một giây trước vậy. Tôi cảm thấy sự nhói đau dấy lên giống như một ký ức, và tôi đưa lưỡi qua phần má trong, chờ đợi sẽ nếm phải vị máu. Cú giáng tay đã khiến anh luôn bị đặt vào vòng nghi ngờ. “Và nếu bố nghĩ họ có liên quan đến nhau. Corinne và Annaleise. Phải. Đó là điều cậu ta muốn biết. Có quá nhiều thứ trong căn nhà đó, Nic à.”

“Không có gì trong nhà hết, bố à. Con hứa đấy.”

“Có rất nhiều,” ông nói. “Bố cần phải... Bố lưu giữ những ký ức. Một bản ghi âm, để giúp trí nhớ của bố, một...”

Một nữ y tá mở cửa phòng. “Bà Addelson muốn ông được các bác sĩ khám. Đi nào, Patrick,” cô nói với ông mà không nhìn vào tôi.

Ông đứng lên và cúi người xuống khi đi qua tôi, bàn tay nặng trĩu của ông đặt trên vai tôi. “Ở chỗ bộ xương,” ông thì thầm. “Hãy lấy nó. Hãy lấy được nó trước.”



Tôi dành thời gian lái xe về nhà để gọi điện cho những người không nhắc máy. Daniel đang ở chỗ làm, đang gặp khách hàng ở đâu đó. Tyler có lẽ cũng đang bận rộn làm việc. Everett không nhắc máy, nhưng anh gửi cho tôi một tin nhắn sau đó nói rằng anh đang họp và sẽ gọi lại sau.

Khi tôi đánh xe vào lối đậu, Laura đang đứng đợi tôi ở hiên trước, người hơi ngả ra sau, chuyển trọng tâm một cách không thoải mái trên những bậc cầu thang gỗ.

Có điều gì đó không ổn. Mối quan hệ giữa chúng tôi không phải kiểu ngẫu nhiên sang nhà chơi. Chúng tôi chưa nói gì với nhau kể từ buổi thôi nôi. Và kiểu tin tức gì mà chị ấy lại không thể nói qua điện thoại cơ chứ? Tôi nín thở khi bước về phía những bậc cầu thang, tim tôi đập thình thịch, trước khi tôi nhìn thấy những chậu cây và những bịch sỏi được rải trên hiên nhà.

"Chào em," cô ấy nói, vẻ không mấy tự tin. "Dan nói rằng bọn em có thể sử dụng một vài món đồ cho khu vườn. Và chị đang cần nghỉ ngơi. Chị đã có thể tự làm, nhưng chị sẽ ngã gục nếu cố làm vườn lúc này. Thật xấu hổ quá."

"Cảm ơn chị. Chị không cần phải làm điều này đâu. Nhưng dù gì cũng cảm ơn."

"Và," chị nói. "Chị muốn xin lỗi vì sự việc xảy ra hôm thứ Bảy. Vì những người bạn của chị."

Tôi lắc đầu. “Đừng. Không sao đâu.”

“Không,” chị nói. “Họ đôi lúc không nghĩ gì. Họ thực sự là những người tốt. Nhưng đó không thể là lý do để bào chữa được.”

“Được rồi,” tôi nói, chỉ để chị ấy dừng lại. Tôi ngồi xuống bên bậc thềm cạnh chị. “Em định mời chị vào nhà cho mát, nhưng em nghĩ trong nhà có khi còn tệ hơn. Chị có muốn một cốc nước không?”

“Không, chị ổn,” chị ấy nói. “Em có bạn không? Hay em có thời gian để chị hướng dẫn em một chút mấy việc này?”

Giọng chị mang thật nhiều hy vọng, tôi không thể bảo chị ra về. Không phải như thế này. Không phải ngay lúc này. Không phải khi mọi người khác đều không thể liên lạc được và tất cả những gì tôi còn lại là những lời nói của bố để bầu bạn. “Ở chỗ bộ xương,” ông đã nói. Tôi cảm thấy tâm trí mình muốn nhảy xuống cái lỗ hang thỏ để đuổi theo ông. “Có,” tôi nói. “Em có thời gian.”

Laura có một mùi hương đặt trưng, mùi từ khu vườn đã bám vào và mọc rễ ở chị. Giống như bản thân chị đang nở hoa hoặc đâm chồi nảy lộc vậy. Da chị trở nên trong suốt, hoặc những mạch máu của chị trở nên sậm lại do máu chảy dưới da, và tôi có thể nhìn thấy một tấm bản đồ rõ ràng chạy xuyên cơ thể chị. Sự sống, tôi nghĩ.

“Những cây này phải ở trong bóng râm hoàn toàn,” chị nói, chỉ vào một cái chậu, “vì thế chị nghĩ chúng nên ở phía bên cạnh của khu vườn.” Chị dừng lại, cau mày. “Một vài loài động vật thực sự đã biến chúng thành ra toi bời.”

Tôi đẩy mình khỏi những bậc thềm và đưa tay ra để giúp chị ấy đứng dậy. Chị vượt phẳng chiếc váy của mình, ngửa cổ lên để nhìn căn nhà.

“Nơi này có cấu trúc tốt đấy,” chị nói. “Nó chỉ cần được sửa sang lại chút thôi. Dan thật sự mừng vì em đã ở đây.”

“Anh ấy có một cách thể hiện rất kỳ cục.”

Chị ấy để lời nhận xét đó sang một bên với hành động phẩy tay. “Anh ấy còn rất nhiều việc phải lo, giữa công việc, bố em, mảnh đất, và đứa bé. Anh ấy chỉ đang căng thẳng thôi.” Chị cười. “Chị đang định hỏi anh ấy coi nói thêm căn nhà của bọn chị, nhưng chị nghĩ nên đợi đến khi tất cả mọi việc này trôi qua đã.” Chị xua tay quanh đầu, và tôi không chắc chị ấy đang nói đến mảnh đất này hay mọi thứ.

“Đúng đấy.” Tôi nhặt những chậu hoa lớn hơn lên, bắt đầu bước về phía bên hông căn nhà. Laura mang một vài chậu nhỏ hơn, đi theo sau.

“Chị biết anh ấy không hoàn hảo,” chị nói. “Chị biết giữa hai người đã có những tranh cãi. Nhưng anh ấy đã chăm sóc bố em, và anh chăm sóc bọn chị. Anh sẽ trở thành một người cha tốt – em có thể thấy điều đó, phải không?”

“Tất nhiên rồi,” tôi tự động nói. Đó là một câu trả lời được trông đợi, điều đúng đắn nên nói.

Laura cau mày, như thể chị ấy có thể nhìn xuyên thấu tôi vậy. “Anh ấy chỉ là một đứa trẻ hồi đó, Nic ạ. Giống như em vậy.”

Cứ như thể đây là điều mà họ đã trao đổi. Như thể Daniel đã thu hút chị ấy bước vào gia đình chúng tôi bằng tất cả những câu chuyện về lịch sử gia đình vậy – không chỉ là một sự thêm thắt, mà còn là thứ gì đó hơn thế nữa. Một phần quá khứ của chúng tôi, cũng như tương lai. Chị đang dựa vào phía hông nhà, quan sát tôi.

Tôi thở dài, gật đầu. “Được rồi, Laura,” tôi nói, phúi tay vào phía hông quần. “Chúng ta bắt đầu từ đâu đây?”

Tôi đang tắm thì điện thoại đổ chuông, bùn đất cuộn lại và xoáy theo dòng nước trôi xuống cống. Tôi vớ tay qua tấm rèm và bấm loa ngoài để điện thoại không bị ướt. “Alo?” tôi nói, chờ đợi giọng của Everett hoặc Daniel.

Nhưng giọng nói đó. Mỗi âm sắc trong giọng nói đó vẫn còn y nguyên như trong ký ức của tôi. Chắc chắn và nhanh chóng. Mềm mại và không tự tin. “Là Bailey đây,” cô nói.

“Chào,” tôi nói, giống như một kẻ ngốc vậy. Tôi tắt vòi nước đi và đứng đó trần trụi, tóc tôi nhỏ nước từng giọt và da gà nổi lên khắp da thịt.

“Ngày mai họ sẽ đưa bố cậu xuống đồn để thẩm vấn.” Cô ấy thở ra một hơi chậm rãi. “Tớ không biết tại sao tớ lại đi nói với cậu điều này nữa.”

Không có gì là bí mật trong thị trấn này. Không phải trên giường, không phải trên bàn ăn tối, không phải ở quầy bar, không phải giữa các thành viên trong gia đình, bạn bè và hàng xóm. Thậm chí không phải giữa chúng tôi.

Trong tôi tràn ngập sự hoảng sợ, những ý nghĩ, một danh sách những việc cần làm hiện ra trong đầu tôi, nhòe nhoẹt và không đọc được. Everett. Hãy gọi cho Everett. “Tớ nợ cậu lần này. Tớ không biết phải làm gì để cảm ơn cậu cả.” Những suy nghĩ của tôi vang vọng trong căn phòng tắm, và tôi phải cố gắng để lắng nghe Bailey dưới tiếng thở của chính mình.

Một sự ngập ngừng. Và sau đó, “Hãy tránh xa tớ ra.”

Nếu đây là những món nợ của tôi, nếu tôi đang trả lại chúng, thì có lẽ đây là của cô ấy.

Tôi gọi điện cho Everett mà không kịp lấy khăn quấn quanh người, nước nhỏ xuống lớp sơn phủ sàn. “Anh đang định gọi lại cho em. Anh xin lỗi,” anh nói.

“Em cần một lời khuyên,” tôi nói.

“Được thôi,” anh nói. “Về vụ giám hộ á? Em có đơn đề nghị rồi, phải không?”

“Họ đang cố tra hỏi bố em. Về một vụ án. Everett, ông đang không còn minh mẫn nữa rồi.” Giọng tôi run rẩy. “Em không biết ông đã nói gì hay sẽ nói gì nữa. Em phải ngăn điều đó lại. Hãy nói cho em biết em phải làm gì để ngăn nó lại?”

“Từ từ đã. Chuyện gì đang xảy ra vậy?”

Tôi kể cho anh những mẫu nhỏ. Một cô gái mất tích từ mười năm trước. Một người nữa lại mất tích, khiến vụ án bị lỗi ra để điều tra kĩ hơn. Mọi thứ đều phát ra với giọng điệu cao vút và giật cục. Giọng tôi giờ đã hòa với nước mắt.

“Anh sẽ xử lý chuyện đó,” anh nói.

“Nhưng em phải làm gì? Em phải nói chuyện với ai?”

“Anh nói anh sẽ xử lý việc này mà. Hãy gọi cho viện điều dưỡng đó, đưa họ số của anh, nói họ phải gọi cho anh nếu có ai, bất cứ ai, muốn nói chuyện với bố em. Hãy nói với họ rằng chúng ta sẽ kiện nếu họ không làm vậy. Thực ra chúng ta sẽ không kiện được. Nhưng cứ nói với họ như vậy.”

Tôi đã làm theo lời anh nói. Gọi điện cho Karen Addelson và để lại một lời nhắn quả quyết và không lưỡng lự trong hộp thư thoại của bà ta, điều mà tôi đã luyện tập ba lần trước gương. Sau đó tôi gọi Daniel và nói cho anh biết điều mà Bailey và Everett đã nói với tôi.

Tôi thử gọi lại cho Tyler. Tôi cân nhắc việc để lại một tin nhắn nhưng biết rằng đó sẽ là một ý tồi. Bất cứ điều gì được để lại đều có thể được dùng trong cuộc điều tra khi họ lại thẩm

vấn tất cả chúng tôi một lần nữa, và họ đã đang theo dõi Tyler xem có động cơ nào không rồi. Nó đã từng xảy ra trước đây. Tôi nhớ một trong những thứ khác được cho vào chiếc hộp của vụ án Corinne:

Một bản ghi âm tin nhắn thoại, Corinne gửi cho Jackson: *Em rất xin lỗi, cô đã nói, giọng cô ghen ngào, thật không giống cô ấy. Vị thám tử đã bật cho tôi nghe để xem liệu tôi có biết cô ấy đã nói về chuyện gì hay không. Xin anh đấy, Jackson. Hãy quay trở lại. Em sẽ ở hội chợ. Hãy tìm em ở đó. Em sẽ làm bất cứ chuyện gì. Chỉ cần anh đừng làm như thế này. Đừng. Xin anh.*

Jackson thề rằng họ chưa bao giờ gặp nhau. Nhưng nếu cậu ta đã làm vậy, nếu điều cuối cùng được ghi lại là Corinne và Jackson hẹn gặp nhau... Vậy là đủ: một tin nhắn thoại van nài, và không ai nhìn thấy cô ấy sau đó. Vậy là đủ để kết tội ở một nơi như thế này.



Tôi đập máy khi hộp thư thoại của Tyler lên tiếng, và tôi bắt đầu tìm kiếm. Tôi tìm những bộ xương ở khắp nhà. Tôi phải lấy được chúng. Tôi phải lấy được chúng trước tiên.

Ngày hôm trước

Ngày 10

Tôi không thể ngủ trong căn nhà này, tôi lo lắng rằng mình đã bỏ sót thứ gì đó – một ai đó, người đã vào nhà của tôi, có lẽ đang ở ngoài kia ngay lúc này. Đôi lúc vào nửa đêm tôi ra ngoài hiên sau để hít thở không khí mát lạnh, để đầu óc được minh mẫn hơn. Tôi ngồi trên những bậc thềm phía sau nhưng không bật đèn bên ngoài lên – tôi cảm thấy quá lộ liễu nếu làm vậy, không có gì ngoài những lời của bố vang vọng trong đầu tôi: “Cánh rừng có mắt đấy.”

Tôi nhìn vào màn đêm – những bóng ma đối lập với bóng tối – lập lòe ẩn hiện trong nhận thức. Những bóng ma di chuyển như những đám mây lướt qua trước mặt trăng. Những hình hài đen tối trong tầm nhìn của tôi, lén lút như những con quái vật.

Cảnh sát chưa tìm thấy điều gì hết – không có bằng chứng chắc chắn nào. Hoặc nếu có, họ vẫn chưa nói gì. Và điều này không giống họ. Không phải là những người mà tôi biết.

Sĩ quan Fraize đã làm cảnh sát từ mười năm trước khi Corinne biến mất. Ông ta đã kể với vợ mình về Jackson, Bailey Tyler và tôi. Vợ ông là thư ký của trường – có lẽ ông nghĩ bà ta biết điều gì đó có thể giúp đỡ cho vụ án. Có lẽ ông ta đang tìm kiếm thông tin, nhưng thực sự ông ta đang để lộ nó: *Bailey và*

Jackson? Corinne và Tyler? Em có nhớ Daniel Farrell không? Hãy kể cho anh nghe về chúng. Kể cho anh mọi chuyện.

Jimmy Bricks lúc đó là học sinh năm cuối, còn Daniel học năm nhất. Bên cạnh việc là người đầu tiên trong dòng họ Bricks đi học đại học, anh ta còn giữ kỷ lục của trường về thành tích uống được nhiều bia qua ống nhất vào lúc đó. Kỷ lục này chưa bị phá vỡ khi tôi tốt nghiệp. Chúng tôi quá gần nhau về độ tuổi. Các vòng tròn của chúng tôi chồng lên nhau. Chúng tôi gặp anh ta ở các bữa tiệc khi anh ta về nhà từ trường đại học. Anh ta kể những lời đồn đại về Corinne như thể chúng là sự thật từ cuộc điều tra của cảnh sát chứ không phải là ngược lại.

Phải đến khi họ đưa Hannah Pardot từ Cục Điều Tra của Bang đến thì vụ án mới gây được sự chú ý. Thám tử Hannah Pardot, người không bao giờ cười, ngay cả khi cô ấy cố gắng tỏ ra tốt bụng, với đôi mắt nhìn xuyên thấu người khác với màu son đỏ như máu đôi khi dính cả vào răng của cô. Cô khiến tôi lo lắng nhất, phần lớn là bởi cô từng là một cô gái mười tám tuổi. Cô có vẻ biết rằng có nhiều điều về Corinne hơn những gì mà mọi người có thể nói.

Hồi đó cô đang ở độ tuổi ba mươi, với mái tóc hung đỏ xoắn nhẹ và đôi mắt xám không biểu lộ điều gì. Có lẽ giờ cô ấy đã có con và lập gia đình rồi. Hoặc đã nghỉ hưu sớm. Hay có lẽ vụ án đảo lộn trong ngoài và chúng tôi không còn quan trọng với cô ấy nữa – không giống như cô ấy đã để lại ấn tượng với chúng tôi.

Hannah rất tỉ mỉ và kín tiếng, tập trung vào những sự thật lạnh lùng, không thương cảm. Nếu cô ấy ở đây ngay từ đầu, có lẽ cô sẽ phát hiện được điều gì đã xảy ra với Corinne.

Có lẽ nếu cô ấy có ở đây lúc này, họ sẽ tìm được điều gì đã xảy ra với Annaleise.

Những sự thật thật khó để có thể nhìn ra một cách rõ ràng. Những sự thật cũng giống khung cảnh nhìn từ hiên nhà của chúng tôi - những bóng ma trong đêm tối và những hình hài mà bạn có thể tưởng tượng ra từ chính sự sợ hãi.

Có thứ gì đó ở ngoài kia. Tiếng chân giẫm trên lá khô, ngày càng rõ hơn, tiến đến gần hơn - ai đó đang chạy. Chất adrenaline khiến tôi đứng bật dậy còn máu thì dồn lên đầu. Những bước chân đang di chuyển nhanh hơn, tiến đến từ phía bên trái tôi. Tôi nín thở, căng mắt ra để nhìn, nhưng dù đó là ai đi chăng nữa thì cũng ẩn nấp trong hàng cây. Anh ta tiếp tục chạy qua nhà tôi, tiếng lá khô bị giẫm dưới chân anh ta vang lên ở một tốc độ đều đặn trước khi im ắng vì anh ta nhảy qua con mương đã khô cạn từ lâu, sang phía đất nhà Carter.

Tôi tìm kiếm điện thoại của mình - ở trong nhà - và nghĩ đến khoảng thời gian để ai đó có thể đến được đây. Tiếng bước chân xa dần trong lúc tôi cân nhắc xem phải làm gì.

Đi.

Tôi nhanh chóng băng qua mảng cỏ, nhưng đôi chân trần của tôi rụt lại khi tôi tiến đến cánh rừng, khiến cho những bước chân của tôi trở nên rụt rè hơn. Tôi cẩn rằng không kêu lên khi một cành cây nhọn chọc vào mắt cá chân, và tôi phải tựa vào một thân cây, lắng nghe tiếng bước chân. Không có gì ngoài sự im lặng lúc này. Có phải anh ta đã nghe thấy tiếng tôi không? Anh ta đã đi rồi ư?

Tôi nín thở, tóm chặt lấy thân cây, và đếm đến hai mươi.

Vẫn không có động tĩnh gì.

Tôi bước đi một cách cẩn thận, dừng lại sau mỗi vài giây để lắng nghe, cho đến khi tôi đến ngọn đồi nằm giữa mảnh đất nhà tôi và nhà Carter. Tôi cúi xuống thấp, trèo lên ngọn đồi bằng tay và đầu gối, cố gắng để nhìn căn nhà được rõ hơn qua những cái cây.

Kia. Một ánh sáng. Một bóng đen di chuyển trước chỗ hổng giữa những mảnh rèm từ bên trong căn hộ được sửa lại. Tôi tiến tới gần hơn, bước đi rón rén xuống ngọn đồi. Ánh sáng chỉ heo hắt – không đủ mạnh để có thể phát ra từ một chiếc đèn bàn, chỉ lập lờ qua những tấm rèm. Một chiếc đèn pin, một màn hình ti vi, một chiếc máy tính, có lẽ vậy.

Tôi tiến tới gần hơn, nhưng tấm rèm bị dạt sang một bên và bóng hình đó ngó ra ngoài. Cái cách mà ánh sáng chiếu một góc vào khung cửa sổ chạm vào mắt, tạo ra sự phản chiếu chói sáng, và tôi nhắm mắt lại phòng khi cặp mắt kia cũng làm

điều tương tự. Tôi lẩn ra sau cái cây gần nhất, giữ cho lưng áp chặt vào thân cây, và cố gắng thở chậm lại.

Một cánh cửa được mở, một ổ khóa được xoay – người kia đang ở bên ngoài rồi. Tôi nghe tiếng di chuyển trên nền lá, đi xung quanh. Ban đầu chậm rãi, tiến đến gần hơn. Và sau đó nhanh hơn, di chuyển ra xa, về nơi vô định.

Tôi đợi vài phút, có lẽ lâu hơn, trước khi quay trở về nhà, chân tôi run rẩy, bàn chân không còn cảm giác gì nữa. Ai đó đã vào căn hộ của Annaleise giữa đêm. Một người biết rất rõ khu rừng này. Người có chìa khóa. Một người có thể chạy trong bóng đêm theo trực giác.

Nước từ vòi tắm chảy ra lạnh lẽo, và tôi không chắc liệu mình đang run lên vì nhiệt độ hay vì chất adrenaline còn sót lại. Nhưng cảm giác nước chảy trên da thịt thật tuyệt. Sức nóng của ngày đã bắt đầu xuất hiện, và tôi vẫn chưa bắt đầu tìm kiếm ai đó sửa cái điều hòa. Tyler đã nói rằng có lẽ là do quạt dàn ngưng, nhưng Daniel muốn tham khảo ý kiến thứ hai. Một ý kiến thực sự chuyên môn, là điều chính xác mà anh đã nói.

Tôi mặc quần áo, pha một bình cà phê, ngồi thụp xuống cái ghế trong bếp, và dựa đầu vào cánh tay trong khi đợi nó nguội. Tôi cố gắng làm yên tâm trí mình, khiến nó trở nên trống rỗng, rơi vào vùng quên lãng không một chút lo lắng.

Nhưng tôi phải tóm được Tyler trước khi cậu ấy rời đi. Tôi phải nhìn vào mắt cậu khi tôi hỏi. Tôi cần phải biết.

Chỉ thêm một phút thôi. Chỉ một khoảnh khắc, và sau đó tôi sẽ đi.

Cà phê chỉ còn âm ỉ khi tôi kéo mình ra khỏi bàn. Chết tiệt. Tôi uống ực một cốc nhanh chóng thay vì ăn sáng và nhảy vào xe, lái thẳng đến quán rượu của Kelly.

Chiếc xe tải của Tyler đã đi mất, nhưng tôi có thể nhìn thấy ánh sáng mờ nhạt từ quán rượu chiếu qua cửa sổ cầu bần. Xe đạp của Jackson vẫn đậu ở bãi sau, như mọi lần. Mặc dù bây giờ là sáng thứ Tư, nhưng đã có một vài gã đàn ông có mặt ở quán. Rượu Whisky nằm trong ly. Bia nằm trong chai. Và một bát đựng hỗn hợp các loại hạt ở trên mặt quầy giữa chúng.

Chuông cửa kêu khi tôi đẩy cánh cửa trước đi vào. Jackson khóa mắt với tôi từ sau quầy bar. “Tôi giúp gì được cô không?”

Khi tôi tiến lại gần hơn, tôi có thể thấy cậu ta đang tìm nén sự giấu cợt. “Chúa ạ, cậu làm việc ở đây toàn thời gian đó à?” Tôi hỏi.

“Đó là công việc của tôi,” cậu ta nói, bàn tay chai sần ấn dẹt lên mặt quầy, rướn về phía trước nên cơ bắp của cậu ta hằn lên dưới lớp áo phông, hình xăm ở bắp tay cậu ta nổi rần rật như có sự sống. Móng tay cậu ta bị cắn cụt đến tận phần

thịt, và tôi không thể phân biệt liệu những đầu móng tay đó bị dính bẩn do rượu hay do chất nicotine trong thuốc lá. “Tiện thể, cậu ta đã đi cách đây vài giờ rồi.” Cậu ta nói mà không nhìn vào mắt tôi.

Jackson và tôi luôn cẩn trọng với nhau. Ngay cả khi lời nói của cậu ta mang sức nặng của sự đe dọa, chúng cũng được chôn vùi dưới một thứ gì đó khác. Tôi biết cậu ta quá rõ, và cậu ta cũng vậy với tôi. Quá nhiều thứ chúng tôi đã khám phá ra ở nhau và Corinne trong cuộc điều tra đó. Chỉ đến khi cô ấy mất tích thì tôi mới nhận ra bạn thân của tôi chia sẻ với tôi ít đến nhường nào. Khi tôi không thể tìm được câu trả lời cho những câu hỏi đến từ Hannah Pardot. *Cô ấy nghĩ gì về bố mẹ cô ấy? Cô ấy đã nói gì về Jackson? Cô có biết cô ấy có kế hoạch gặp cậu ta không? Cô ấy đã đòi hỏi điều gì từ cậu ta trong tin nhắn này? Tôi chỉ có thể trả lời bằng những giả thuyết. Những cái đó thì tôi biết. Liệu cô ấy có bỏ đi với một ai đó mà cô ấy chỉ mới gặp hay không? Liệu cô ấy có bỏ trốn không? Liệu cô ấy có chiếm lấy bạn trai của cô và giả vờ như việc đó là tốt cho cô không?*

Nhưng câu “Tâm trí của cô ấy như thế nào?” Những thứ dựa trên sự thật – những câu trả lời hữu hình, có thật – chúng thật khó nắm bắt. Tôi biết mỗi một Corinne tồn tại trong những giả thuyết, những khả năng trên lý thuyết: liệu cô ấy có, cô ấy có thể không, cô ấy có làm không?

Phải đến khi Hannah Pardot phơi bày mọi thứ ở cô lúc ấy tôi mới biết được toàn bộ con người cô. Corinne Prescott: khả năng đã chết cao hơn còn sống.

Jackson đã không bị liên lụy gì dù cậu ta đã giấu nhiều điều: *Tôi không thấy cô ấy; cô ấy chưa bao giờ tìm đến tôi; tôi không biết tin nhắn đó có nghĩa gì.*

Và bởi vì tôi chưa bao giờ vạch trần cậu ta.

Hồi đó, mọi người muốn tin cậu ta. Jackson Porter, cậu ấy yêu Corinne, cậu ấy sẽ không bao giờ...

Có một điều gì đó ở cậu ta khi chúng tôi còn là thanh thiếu niên. Điều gì đó về diện mạo của cậu ta khiến người khác muốn tin tưởng cậu ta. Cậu ta không hẳn trông thật thà, nhưng những đường nét của cậu khiến cậu trông có vẻ tin cậy được.

Mọi người nhìn vào đôi mắt nâu của cậu ta, đôi mắt lớn và được bao phủ bởi hàng lông mi quá dài so với một cậu thanh niên và khiến cậu ta trông có vẻ như luôn luôn lắng nghe kể cả khi thực chất không phải. Và tóc cậu ta, mái tóc chính xác là cùng màu với đôi mắt, một thứ gì đó trông có vẻ logic một cách hoàn hảo, nó khiến bạn muốn tin tưởng cậu ta. Khi Corinne biến mất và các câu hỏi bắt đầu được nêu ra, tôi luôn bị ảnh hưởng bởi ý nghĩ đột ngột rằng Jackson có thể - và sẽ luôn luôn có khả năng - thoát tội vì bất cứ điều gì.

Và tôi biết cậu ta đang nói dối.

Tôi không muốn ở cùng một căn phòng với cậu ta, hay nói chuyện về cậu ta. Và chính đó là điều mà Hannah Pardot đã nắm bắt lấy. Không phải là những lời tôi nói mà là khoảng cách tôi cố tạo ra với Jackson. Sự thiếu sẵn sàng trong việc nhận xét về bất cứ điều gì mà Jackson nói. Không xác nhận cũng không bác bỏ. Tôi chuyển sang chế độ: Tôi không biết, dù gì đó cũng là tất cả những gì mà Corinne đã để lại cho tôi.

Đến cuối cùng thì cũng không quan trọng nữa. Bailey vờ vụn ở ngay lần hỏi cung đầu tiên, sau khi nghe về que thử thai ở trong phòng tắm của Corinne. Lấp đầy cái hộp đó tất cả những nỗi sợ hãi của cô ấy. Nói với Hannah Pardot điều mà cô ấy muốn nghe: “Nic? Cô ta nghĩ cô ta quá tốt. Nhưng cô ta không là gì khi thiếu chúng tôi cả. Không là gì hết. Và không, chúng tôi không biết Corinne đã có thai, chắc hẳn nó là của Jackson, đó hẳn phải là điều mà cô ấy đã nói tới trong tin nhắn thoại, và Jackson không hề muốn điều đó xảy ra, hiển nhiên là vậy.” Bailey đi theo những mảnh vụn mà Hannah đã bày sẵn, khiến cô ta tin rằng Corinne rất bốc đồng và liều lĩnh – cô ấy thậm chí còn đốt chuồng trại Randall – và tôi vẫn còn rất tức giận về việc cô ấy tán tỉnh Tyler ở bữa tiệc. Daniel luôn luôn quá nghiêm khắc với tôi – rất nghiêm khắc. Jackson sẽ không tha thứ cho cô ấy lần này, Bailey đã nói. Cậu ấy nói vậy với tôi.

Chính là cậu ta. Phải là cậu ta. Cậu ta không muốn cô ấy và đứa bé.

Bailey đã khiến nó trở thành một câu chuyện, và vì cô ấy là một trong những người bạn thân nhất của Corinne, điều đó biến nó trở thành sự thật – những người khác đều thêm thắt vào câu chuyện: “Tôi nghe cô ta nôn ọe trong nhà vệ sinh; cô ta không mặc mấy cái áo ngắn cũn cỡn đó nữa, bởi vì rõ ràng là cô ta đang cố giấu nó đi; cô ta thấy xấu hổ. Jackson đã đá cô ta. Cô gái tội nghiệp. Cô gái tội nghiệp đó. Nhưng cô ta tự chuốc lấy, bạn biết đấy.”

Tôi không biết điều gì đã bùng lên trong mình khi tôi biết chuyện. Tại sao tôi lại đẩy Bailey, tại sao tôi hét lên, tại sao tôi buộc tội cô ấy đã hủy hoại Jackson. Tại sao tôi lại quan tâm.

Bởi vì cô ấy đã thực sự hủy hoại cậu ta. Đó là câu chuyện mà rốt cuộc mọi người sẽ tin vào, ngay cả khi không một ai có thể chứng minh nó. Và đó là lý do tại sao cậu ta đang làm việc tại quầy bar, một mình. Và tại sao cậu ta không bao giờ có một cô gái nào ở bên cạnh quá lâu. Giờ cũng đôi mắt đó với hàng mi dài đến khó tin lại khiến cậu ta trông như đang lắng nghe quá nhiều, vạch kế hoạch. Về ngoài của cậu ta quá tình cờ. Đó chính là cái mặt nạ. Và cậu ta, con quái vật đằng sau đó.

Quầy bar này là nơi an toàn nhất của cậu ta.

“Tại sao cậu không rời đi, Jackson?”

Cậu ta không trả lời. Những hình xăm rung chuyển khi cậu ta lau mặt quầy ở giữa chúng tôi. Nhưng tôi nghĩ là tôi biết. Cậu đợi mọi người ở đây. Đợi họ quay lại. Đợi cho mọi thứ trở nên có nghĩa.

“Tại sao cô lại cứ quay trở lại?” Cậu ta hỏi.

“Tôi đang giúp bố tôi.”

“Vậy cô chỉ quay lại vì ông ấy thôi ư?” Cậu ta lại mĩa mai, tránh né ánh nhìn của tôi.

Tôi thả mình xuống chiếc ghế đẩu ở quầy bar. “Kể từ khi nào mà việc uống rượu vào bữa sáng lại trở thành việc được xã hội chấp nhận thế này?” Tôi hỏi.

Jackson mím chặt môi lại, nhìn tôi hơi lâu quá mức bình thường. “Đã quá trưa rồi.”

Tôi nhìn chăm chăm vào kim chỉ phút giật khựng lại sau mỗi lần di chuyển của chiếc đồng hồ sau quầy bar. Tôi hẳn phải thiếp đi một hoặc hai tiếng ở đây. Đổi thời gian ban ngày lấy giấc ngủ mà tôi không thể có vào ban đêm.

“Cô muốn gì, Nic?”

Tôi gõ nhịp móng tay lên mặt quầy giống như bố tôi hay làm, rồi tự dừng lại. Duỗi chúng ra. Cố không run rẩy vì chất caffein. “Cậu có biết Tyler làm việc ở đâu không?”

“Nơi mà cậu ta vẫn hay làm việc.”

“Cậu hiểu ý tôi mà.”

Tyler không hề có một văn phòng làm việc. Cậu ấy và bố cậu từng làm việc tại nhà, nơi Tyler đã sống hạnh phúc cho đến độ tuổi mà tôi coi là quá ngưỡng được chấp nhận; cậu ấy nói rằng cậu thà tiết kiệm tiền còn hơn.

“Nhưng sau đó cậu phải tiêu nó vào tiền nhà nghỉ mỗi khi cậu muốn đưa một cô gái nào đó về,” tôi từng trêu đùa cậu.

Cậu cười và nói, “Tớ chỉ cần đưa họ đến chỗ của họ thôi.” Và cậu sẽ đưa tôi về chỗ của mình để chứng minh ý của cậu.

Nhưng giờ cậu sống ở đây. Trong căn hộ phía trên quán bar. Và tôi không chắc liệu cậu vẫn làm việc trong căn hộ của bố mẹ cậu hay đang ở công trường ngày hôm nay.

Jackson ném cái giẻ lau lên quầy và ra hiệu cho tôi đi theo cậu ta ra khỏi quầy bar, khỏi tầm nghe của những người khác. Chúng tôi đứng ở hành lang giữa cửa trước và cầu thang, cậu ta rướn người lại gần. “Hãy tránh xa cậu ta ra lúc này. Tin tôi đi.”

“Cậu đang nói về chuyện gì vậy?” Tôi cảm thấy những người đàn ông ở quầy bar đang rướn người lại gần hơn, cố gắng nghe lỏm – cảm thấy mọi điều đàm tiếu có thể xuất phát từ giây phút này: Jackson và Nic, thì thầm về vụ án. Jackson và Nic, đứng quá gần nhau.

“Annaleise Carter,” cậu ta nói. “Họ đang tấn công Tyler rất mạnh về việc này. Và việc cô ở đây không tốt cho cậu ta tí nào.”

“Làm sao mà cậu biết điều này?”

“Không quan trọng. Chỉ cần đừng đổ thêm dầu vào những lời đồn đại thôi, Nic.”

“Lời đồn đại nào?”

Cậu ta ngắt lời tôi bằng một ánh nhìn, và tôi phải lời bình luận đó sang một bên. “Tôi đã đính hôn rồi. Tôi chỉ cần nói chuyện với cậu ấy thôi.”

“Cô cần tránh xa cậu ấy ra. Annaleise đã...” Cậu ta bỏ lửng, nghĩ ngợi. Annaleise vẫn là một cô bé mười ba tuổi đối với tôi. Tôi rời đi và không để ý đến việc hiện tại cô ấy như thế nào.

“Annaleise đã làm sao?”

“Cô ta đã bị ám ảnh.” Cậu ta háng giọng. “Với Corinne. Cô ta đã từng đến đây rất nhiều. Tỏ ra quá thân thiện. Hỏi quá nhiều.”

“Về chuyện gì đã xảy ra ư?”

“Không hẳn. Không phải là cô ta bị ám ảnh bởi điều đã xảy ra. Chỉ... cô ấy thôi.” Jackson nhìn qua vai tôi, về phía quầy bar, miệng cậu ta gằn sát tai tôi. “Cô ta nói những điều mà tôi thể là Corinne từng nói với tôi theo đúng tông giọng đó. Nó rất đáng sợ, Nic. Thực sự là đáng sợ một cách quái đản. Cô ta có thể bắt chước giống cô ấy một cách khá bệnh hoạn.” Hàm của cậu ta đánh lại, mọi cơ bắp trên cơ thể cậu ta gồng lên. “Tôi không bao giờ... Cô ta làm tôi thấy khiếp sợ, hơn bất cứ điều gì. Nhưng cảnh sát vẫn nói chuyện với tôi. Họ vừa ở đây ngay sáng nay. Tôi cá là họ giờ đang ở cùng Tyler, vì họ cũng muốn biết cậu ta làm việc ở đâu. Tôi cá là họ sẽ nói chuyện với anh trai cậu sớm thôi.”

“Daniel? Vì lý do chết tiệt nào mà họ lại muốn nói chuyện với anh ấy chứ?”

Jackson mím môi và nhìn lại tôi trừng trừng, không hề lung lay.

“Cậu nghiêm túc đấy chứ,” tôi nói. “Daniel sẽ không làm vậy.”

Cậu ta nhún vai. “Tôi nghe nói cô ta gọi điện cho anh ấy rất nhiều. Cô ta đến đây tìm kiếm anh ta, cũng giống như cách mà cô đang tìm kiếm Tyler lúc này. Nghe nói vợ anh ta ở nhà em gái cô ấy vài ngày vào tháng trước – không biết nó có liên quan gì không. Lờì đồn đại. Cô biết nó như thế nào rồi đấy.”

Lờì đồn đại. Chúng luôn bắt đầu từ điều gì đó. Daniel vẫn chưa kể cho tôi là Laura đã từng rời đi. Nhưng nghĩ lại thì, liệu anh ấy có làm vậy không?

“Chỉ cần nói cho tôi biết cậu ấy làm việc ở đâu, Jackson.”

“Tôi thực sự không biết,” cậu ta nói, mắt cậu ta liếc đi chỗ khác khỏi tôi.

Nói dối. Một lần nữa.

Cậu ta để mặc tôi đứng ở lối vào quầy bar. Và ở đâu đó trong thời gian này, khi tôi cảm thấy mình đã tuột mất mọi thứ mà tôi đã chiến đấu để giữ gìn – gia đình tôi – và khi sự hoảng loạn dâng lên chiếm lấy cơ thể, tôi cũng đánh mất hết lòng tự trọng mà tôi nghĩ mình từng có. Tôi đi theo cậu ta vào

bên trong. Cát cao giọng trong sự tĩnh lặng của quán bar mờ mịt. “Có ai biết tôi có thể tìm Tyler Ellison ở đâu không?”

Tôi tiến lại gần người đàn ông cầm ly whiskey, “Ông có biết không?” Tôi hỏi, rướn người vào sát đến mức mùi rượu trong hơi thở ông ta làm cay mắt tôi.

Ông ta giơ ly rượu lên giữa chúng tôi như một lá chắn, mỉm cười khi đặt nó lên môi. “Không, tôi chỉ tò mò xem cậu ta đã làm gì để khiến một cô gái xông vào quán bar tìm kiếm mình thôi.”

Người đàn ông cầm cốc bia tặng lời ông ta. Ông cau mày và hướng cốc bia về phía tôi. “Con gái của Patrick Farrell, phải không?”

Người đàn ông kia im bật. Tôi gật đầu.

“Công ty xây dựng Ellison có một dự án đang làm ở đường ray. Trạm ga mới. Được đầu tư bởi chính thị trấn chết tiệt.” Ông ta uống một ngụm bia, đặt nó xuống quầy. “Dành cho lũ du khách chết tiệt.” Người đàn ông kia lăm bằm điều gì đó về tiền và đầu tư và các con phố và trường học. “Theo tôi đoán, cô có thể tìm thấy cậu ta ở đó. Bố cô thế nào rồi?”

“Không tốt lắm,” tôi nói. “Tệ hơn. Ông ngày càng tệ hơn.”

“Cô đang bán nhà à? Đó là điều tôi nghe nói?”

“Tôi không biết,” tôi nói. Mọi thứ lại biến đổi. Bố vẫn chưa ký giấy tờ. Nhưng căn nhà giờ chỉ là vấn đề nhỏ mà thôi.

Tôi quay lưng định đi, và Jackson nắm lấy cánh tay tôi. “Hãy khôn ngoan,” cậu ta nói.

Và, giống như một tiếng vọng, tôi nghe thấy Tyler thì thầm với Jackson dưới gôn con sông. “Hãy khôn ngoan,” cậu ấy đã nói, ngay sau đó tôi giẫm lên một cành cây khô, và cả hai bọn họ đều quay người lại, giả vờ như đang nói về chuyện khác.

“Jackson nói với cảnh sát rằng cậu ta không nhìn thấy cô ấy sau buổi hội chợ, Nic,” Tyler đã nói với tôi sau đó. “Cậu ta thề rằng không hề thấy cô ấy một chút nào vào tối hôm đó.”

Nhưng đó là một lời nói dối.

Tôi đã nhìn thấy Jackson và Corinne. Sau buổi hội chợ. Nhưng nếu tôi nói điều đó ra... bạn phải hiểu được cách mọi thứ vận hành ở nơi đây. Những câu chuyện mà mọi người có thể thêu dệt từ một vài sự thật mà họ có, những sự thật mà họ lôi ra từ cái hộp.

Họ cần có một ai đó để đổ tội. Một ai đó để gièm pha và cho vào ngục để họ có thể cảm thấy an toàn trở lại. Một ai đó để diễn cái vai đó, vai một con quái vật.

Tôi không thể nói ra điều đó. Chỉ cần như vậy là đủ để đóng chiếc hộp lại mãi mãi. Tôi sẽ là người kết án cậu ta.

Jackson không phải là người dễ tính để Corinne có thể trêu đùa với cậu ta hết lần này đến lần khác. Cậu ta không phải là một cậu bé tức giận vì cảm thấy bị phản bội, giống như những gì mà cuộc điều tra có thể khiến bạn lầm tưởng. Không liên

quan gì tới đứa bé hay trận đánh nhau nào hết. Khi Corinne trở mặt với cậu ta, đối xử với cậu ta như thể cậu ta không có nghĩa lý gì cả, rồi khiến cậu ta chống trả lại, đủ để đẩy cô ấy ra xa – cậu ta thích như thế.

Tôi biết điều này vì tất cả chúng tôi đều thế.

Cậu ta thích như vậy bởi điều xảy ra sau đó – cuộc điện thoại cầu xin cậu ta quay trở lại. Tin nhắn thoại mà họ đã mở cho chúng tôi nghe: *Làm ơn, xin anh hãy quay trở lại*. Cái cách mà cô ấy đã yêu cậu ta, một cách chắc chắn, khi cậu ta làm vậy. Không một ai có thể yêu bạn một cách mạnh mẽ, hoàn toàn nhưng cũng đầy chông gai như thế. Và những phần mà bạn muốn giấu kỹ đi – cô ấy yêu những phần đó nhất.

“Nic,” cô ấy đã nói khi mẹ tôi qua đời, kéo tôi vào ngực cô, khóc lóc. “Tớ yêu cậu. Tớ sẽ đổi cho cậu một người mẹ nếu tớ có thể. Cậu biết điều đó, phải không?”

Tôi bám chặt lấy cô ấy, không nói gì. Corinne thường nói chuyện kiểu đó, như thể con người là những vật để trao đổi, những quân cờ trên bàn cờ mà chúng ta có thể di chuyển xung quanh, có thể kiểm soát.

“Cậu có muốn xem một thứ gì đó cháy không?” Cô ấy đã hỏi.

Tối hôm đó chúng tôi đi đến nông trại bỏ hoang của Randall. Cô ấy mang theo một can đựng xăng màu đỏ mà cô đổ ra, lần theo đường chu vi bao quanh khu đất.

Cô ấy để tôi quẹt que diêm, và cô nắm lấy tay tôi khi chúng tôi quan sát lửa cháy dưới nền đất. Chúng tôi đã đứng quá gần với nó, gần đến mức có thể cảm nhận được một mẩu gỗ nào đó bén lửa, tí tách, bùng cháy.

Cô ấy gọi cho Tyler đến đón tôi, và bảo chúng tôi hãy nói rằng cả hai đã ở bên nhau cả đêm. “Đi đi,” cô nói ngay trước khi gọi 911. Cô ấy đã nhận toàn bộ việc làm cháy nông trại là do một mình cô ấy. “Tớ đã nói với bọn họ rằng tớ chỉ đang tập nhóm lửa. Giống như những Cô gái Hướng đạo sinh. Phòng khi có việc khẩn cấp. Nhưng tớ đã mất kiểm soát.” Cô ấy cười rất lớn. Toàn bộ vụ việc chỉ là một sự giúp đỡ nhỏ nhoi. Nó được trả giá bằng sáu tháng phục vụ cộng đồng và cơn tức giận của bố cô ấy, một món quà nhỏ để giúp tôi trải qua việc mẹ tôi qua đời.

Lúc ấy, làm sao mà tôi lại có thể không yêu Corinne Prescott cơ chứ? Ai lại có thể không yêu cô ấy cơ chứ? Tôi muốn tin rằng tình yêu đó là bởi những điều như thế này chứ không phải vì tôi bị thu hút bởi sự xấu tính ở trong cô, hay cái cách mà cô có thể hủy hoại mọi thứ mà không hề rùng mình – một con chim đang mắc ngoài, một nông trại bị bỏ hoang. Tôi muốn tin rằng cô ấy làm những điều đó vì cô ấy cũng yêu tôi.

Giờ đây, tôi có thể nhìn rõ mọi việc hơn với bộ lọc thời gian. Chẳng hạn, nếu bạn để nghiêng khung hình và thay đổi góc nhìn, có lẽ cô ấy chịu toàn bộ trách nhiệm cho vụ đó không

hoàn toàn vì tôi. Có thể mọi chuyện còn phức tạp hơn thế, là sự tổng tiền qua thư bằng vấn đề tình cảm mà một ngày nào đấy sẽ được lôi ra và sử dụng.

Tôi nghĩ Corinne luôn tin vào sự sòng phẳng trong cuộc sống. Một sự công bằng sau tất cả mọi chuyện. Rằng những năm sống trên trần gian chỉ là một cuộc chơi. Đánh đổi rủi ro để dành lợi thế, một đáp án trả lời cho một câu hỏi, một bản danh sách những đồng minh và kẻ thù, và điểm tận cùng sau tất cả mọi chuyện. Giờ tôi đã biết mọi điều chúng tôi đã làm hay đã nói, thậm chí là chuyện chúng tôi không làm, đều được cất giữ nơi cuốn sổ cái trong đầu cô ấy - và hóa ra chúng vẫn luôn hiện trên lưng chúng tôi.

Trên đường lái xe đi tìm Tyler tôi gọi điện cho Daniel. Anh ấy nhắc máy ở ngay tiếng chuông đầu tiên. "Xin chào?" Tôi nghe thấy tiếng đánh máy vang lên trong điện thoại.

"Hãy nói với em rằng anh không dính líu gì đến Annaleise Carter."

Tiếng đánh máy dừng lại. "Chúa ơi, Nic."

"Chết tiệt, Daniel, anh đang đùa em đấy à? Anh đã nghĩ cái quái gì vậy? Anh đã làm cái quái gì vậy? Và Laura,"

"Anh biết lúc này em không giảng đạo cho anh về sự thủy chung, Nic. Nhưng không," anh nói. "Không." Nhấn mạnh hơn.

Nhưng tôi không tin anh. Bất kì ai khi bị tra hỏi đều trả lời như vậy. Nó như một sự nguy hiểm, một bằng chứng trái ngược với sự thật. Và bạn sẽ cầu nguyện rằng ai đó có thể chống lưng cho bạn.

Tôi cũng đã từng làm điều này cho anh ấy trước đây. Đã từng nói dối.

Mười năm trước, tôi đã nghe thấy Hannah Pardot hỏi anh trai tôi trong phòng khách, “Cậu và Corinne đã từng ở trong một mối quan hệ nào chưa?” Tôi ép tai mình vào lỗ thông hơi dưới sàn phòng tắm và đã nghe anh thề rằng: “Không bao giờ. Không bao giờ.”

Khi đến lượt mình, tôi lặp lại những lời mà anh đã nói. Không bao giờ. Không bao giờ.

“Nic? Em có nghe anh nói không thế?” Giọng của Daniel nghẹn lại qua điện thoại.

“Jackson nói.”

“Jackson không hề biết cậu ta đang nói cái quái gì. Anh có rất nhiều việc cần phải bắt kịp. Vậy em còn cần điều gì khác không, hay em chỉ gọi để tra hỏi?”

“Được rồi. Được rồi.” Tôi tắt máy, cảm thấy nôn nao trong bụng. Một lần nữa, tôi lại chứng kiến một cô gái mất tích ngay tại nơi tôi sống. Những lời nói của Jackson bị uốn vặn thành một lời cảnh báo. Annaleise đã tìm cách chui vào cuộc sống của bất cứ ai có liên quan đến Corinne Prescott. Cứ như thể cô ta đã tìm kiếm được điều gì đó.

Hình ảnh tấm áp phích tìm người mất tích vương lại trong đầu, mắt cô gái đó mở to và giống như đang tìm kiếm thứ gì đó. Một cơn rùng mình chạy qua người, bàn tay rồi lại run lên.

Tôi cũng đang tìm kiếm điều gì đó.

Tôi tự hỏi liệu cô ấy đã tìm thấy nó chẳng.

Tyler không có ở nhà ga xe lửa. Cậu ấy ở cách đó khoảng 100 thước, nơi họ đang mở rộng đường ray. Bên kia đường, ngay cả khi bị vây quanh bởi những người đàn ông ăn mặc y chang tôi vẫn nhận ra cậu ngay lập tức – quần bò đã sờn cũ, đôi ủng lao động nhuộm nắng, và một chiếc áo phông, cùng bộ đồng phục mà cậu vẫn luôn mặc như mười một năm trước. Trong khi những người còn lại đội mũ cứng màu vàng, cậu lại đội một chiếc mũ bóng chày màu đen với chữ Ecc in hoa ở đằng trước.

Một người đàn ông gầy gò nhìn qua vai Tyler, hất cằm ra hiệu. “Tôi nghĩ cậu có khách đấy.”

Tyler quay người lại một cách chậm rãi. Gương mặt cậu vẫn không chút biểu cảm khi cậu nhìn thấy tôi, điều này thật không hề giống Tyler trước đây chút nào. Bình thường thì, khi tôi xuất hiện ngay lúc đó cậu sẽ quay lại rồi cười. “Ê, Nic” như thể tôi chỉ vừa mới đi khỏi một ngày chứ không phải là sáu tháng, một năm, nhiều hơn thế.

Nhưng giờ gương mặt cậu không còn cười như vậy. “Chào,” cậu nói. Ngón tay cái của cậu giật giật, dấu hiệu duy nhất chỉ ra rằng tôi không phải là một người lạ. Mắt cậu nhanh chóng liếc sang người đàn ông gầy gò đang quan sát chúng tôi và hỏi tôi. “Tôi giúp gì được cậu đây?”

“Tớ cần nói chuyện với cậu. Việc rất gấp.” Tôi thầm tự mắng mình trong đầu. Tôi dùng từ việc gấp, nó giống như điều Everett sẽ nói trong một cuộc họp.

“Được thôi.” Cậu ra hiệu về phía chiếc xe lưu động nhỏ, tôi chợt lo rằng mình sẽ phải nói chuyện trước mặt bố cậu ấy. Nhưng khi tôi bước vào bên trong, hóa ra văn phòng này là của mình cậu. Một chiếc bàn làm việc, chìa khóa xe tải nằm trên đồng giấy tờ. Một vài chiếc ghế có lưng thẳng nằm rải rác. Kế hoạch và giấy phép được ghim trên bức tường làm bằng gỗ bản. Tôi vẫn luôn nghĩ, trước đây cậu làm việc cho bố mình chỉ là tạm thời và hẳn cậu phải mong muốn điều lớn hơn, cũng giống như tôi. Nhưng sau đó cậu ấy không hề đi học đại học mà gắn bó với công việc này. Điều này khác với những gì tôi nghĩ, cậu đang chờ đợi tôi.

Mười năm sau cậu trở thành người điều hành công ty Tyler. Mười năm sau, không có hai tấm bằng như tôi, nhưng cậu lại thành công hơn, thành công gấp đôi.

Tôi theo cậu vào trong, đóng cửa lại, và cậu dựa lưng vào cửa. “Xin lỗi, tớ không ngờ cậu sẽ tới.” Cậu liếc ra ngoài cửa sổ. “Lúc này thực sự không phải là thời điểm tốt nhất.”

“Tớ xin lỗi. Nhưng đã có việc xảy ra.” Tôi cố gắng nhìn rõ gương mặt cậu, nhưng phần lưỡi trai của chiếc mũ được kéo xuống thấp khiến tôi không thể nhìn được. Chỉ nhìn được khuôn miệng, một đường cố định.

“Chuyện gì vậy?” Cậu hỏi, lưng vẫn dựa vào cửa. Giữa chúng tôi có một khoảng cách hữu hình, ép buộc và ngưng đọng.

“Tối qua. Sau nửa đêm. Một ai đó đã có mặt ở nhà của Annaleise.” Lúc này tôi thấy bó cơ ở cạnh hàm cậu giật giật. Tôi rất muốn giật cái mũ ra khỏi đầu cậu để thấy được mắt cậu.

“Và cậu biết điều này là bởi vì?”

“Bởi vì tớ đã thấy họ.”

“Nic, cậu phải tránh xa cái khu rừng quái quỷ đó đi. Cậu phải mặc kệ việc này.”

“Tyler...”

“Gì?” Cậu hỏi.

“Tớ phải hỏi cậu.” Tôi ngập ngừng, chỉ mong điều tôi sắp hỏi chỉ là suy đoán sai.

Cậu chỉnh lại phần lưỡi trai rồi nhìn ra ngoài phía cửa sổ. “Điều mà cậu cần hỏi tớ chính xác là gì?”

Có bao nhiêu cách để tôi nói ra đây? Tôi bước lại gần hơn, gương mặt cậu vẫn bị bao phủ bởi bóng tối. “Có phải là cậu không?”

Cậu nhìn lại tôi, không một chút cảnh giác. “Cái gì là tứ cơ? Cậu đang nói về cái chết tiệt gì vậy?”

Tôi hạ thấp giọng xuống đủ để hai chúng tôi nghe thấy. “Có phải cậu đã ở trong nhà cô ấy vào tối qua không? Sau nửa đêm ý?” Tôi hỏi.

Tyler quay lại và nhìn thẳng vào mắt tôi “Cậu đang nói cái gì vậy, Nic? Lúc này tôi phải quay mặt đi.

“Cậu có chìa khóa không?” Tôi hỏi.

“Cậu đang đùa cợt với tớ đấy à?”

“Cậu chưa từng nói với tớ,” tôi nói. “Cậu chưa từng nói với tớ liệu cậu nghiêm túc hay chỉ đang đùa cợt với cô ta.”

Lúc này cậu bỏ mũ ra, vuốt tay qua tóc, rồi đội nó trở lại và di chuyển hàm dưới của mình. “Chỉ đùa cợt thôi, Nic. Mãn nguyện chưa?”

“Không, tớ không mãn nguyện.” Giọng tôi run run, cổ hít vào một hơi chậm rãi để giữ bản thân bình tĩnh. “Có người đã ở đó.”

“Có lẽ là cảnh sát. Vì họ vừa ở đây.”

Chết tiệt. Jackson đã nói đúng.

“Họ muốn gì? Cậu đã nói gì?”

Cậu lại nhìn ra ngoài cửa sổ. “Họ muốn tìm Annaleise. Và họ muốn chọc các lỗ hổng trong bằng chứng ngoại phạm của tớ. Họ muốn tóm được một lời nói dối nào đó của tớ.”

Tôi ngừng lại và chợt suy nghĩ. “Bằng chứng ngoại phạm của cậu là gì, Tyler?”

Cậu nhăn mặt. “Đó mới là vấn đề. Tôi không có bằng chứng ngoại phạm nào cả. Bằng chứng ngoại phạm mà tôi có chỉ là tôi đã không có ở đó khi sự việc xảy ra. Trừ việc tôi đã ở đó vài tiếng trước khi cô ấy mất tích. Và hiển nhiên chúng tôi không có một cuộc cãi vã mất kiểm soát nào.”

“Đó là điều họ nghĩ ư?”

Cậu nhún vai. “Đó là câu chuyện mà họ có vẻ muốn nghe. Rằng tôi đã gọi cho cô ta. Chúng tôi cãi nhau vì lý do gì đó mà họ vẫn chưa thể tìm ra được ra, sau đó chúng tôi đồng ý gặp nhau ở trong rừng. Cô ta buộc tội tôi đã ở bên cạnh cậu và tôi... làm một điều gì đó.” Cậu vươn tay ra trước mặt, những ngón tay cuộn lại như thể đang bóp nghẹt chiếc cổ mảnh khảnh của cô ta.

“Việc chúng minh những điều đó phụ thuộc vào họ,” tôi nói.

“Thật ư? Có thật vậy không? Khi mọi người đều đã tin vào điều đó và rồi cậu xuất hiện ở nơi làm việc của tôi vào giữa ban ngày sao?”

“Tôi xin lỗi,” tôi thì thầm, sức nóng lan dần lên mặt. “Tôi xin lỗi vì đã đến. Tôi chỉ muốn biết thôi.”

Cậu gật đầu. “Không, tôi xin lỗi. Tôi đã cáu. Tôi cáu với họ chứ không phải với cậu. Có lẽ cảnh sát ở căn hộ của cô ta, Nic ạ”

“Không, không phải cảnh sát. Không có chiếc xe ô tô nào cả. Hắn đã đi bộ đến đó.” Một ai đó không muốn bị nhìn thấy. Hắn có chiếc chìa khóa và biết rõ cánh rừng đó.

“Vậy thì là người nhà cô ta rồi.”

“Băng qua cánh rừng, Tyler ạ. Một ai đó đã đi bộ xuyên qua cánh rừng.”

Cậu lại nhìn xa xăm, đi về phía cánh cửa và chỉnh lại vành lưỡi trai chiếc mũ để nó nằm chính giữa. Cậu gật đầu. “Không phải tó.” Rồi cậu nhìn tôi một lần nữa. “Về nhà đi. Biến khỏi nơi này trước khi họ cũng đến và gõ cửa nhà cậu.”

Tôi đi theo cậu ra khỏi cửa chiếc xe lưu động. Công trường chói lòa ánh nắng, như một bức ảnh bị phơi sáng.

Cuộc sống của tôi bị đảo lộn hoàn toàn. Giác ngủ không dễ đến, và tôi đã bù đắp cho sự thiếu hụt đó bằng chất caffeine cả ngày trời. Đến lúc tôi nhớ ra mình phải ăn thì cũng đã quá chín giờ tối. Quá nhiều trách nhiệm đang đổ dồn lên tôi. Những cái tên và sự kiện kết nối với nhau trong chiếc hộp giả tưởng đó, chúng đan xen lẫn nhau, rồi bung ra trong tâm trí tôi. Và còn nhiều điều nữa – những câu chuyện không bao giờ có mặt trong chiếc hộp đó. Những điều chúng tôi chưa bao giờ nói cho nhau đang dần dần được hé mở.

Để giải được bí ẩn ở nơi đây, bạn không thể là người đến từ nơi khác.

Đa số người ở đây biết được nhiều hơn những gì mà họ nói ra, họ chọn giữ chúng im lặng, giống như chuyện Jackson đã gặp Corinne tối đó. Và tôi thấy họ gặp nhau. Tôi cần phải hiểu được sự im lặng đó. Việc xảy ra với Corinne lại xảy ra với Annaleise. Việc xảy ra với Annaleise đã xảy ra với Corinne.

Nhìn nhận sự việc một cách chọn lọc, và quan sát chúng dịch chuyển vào tầm ngắm.

Có ánh đèn bên ngoài cửa sổ, nó phát ra từ trong khu rừng. Một ai đó lại đến gần căn hộ của cô ta lần nữa. Tôi không thèm với lấy điện thoại của mình, chỉ cầm chiếc đèn pin ngay trong ngăn kéo bên cạnh chiếc lò vi sóng và chạy ra ngoài.

Tôi không thể để tuột mất họ. Tôi cần phải biết.

Đó là ai? Viên cảnh sát mới được Chính phủ điều xuống, đang ở căn nhà nghỉ trong thị trấn? Một ai đó khác? Annaleise?

Tìm họ. Tìm ra câu trả lời.

Tôi lén xuyên qua khoảng sân như tôi từng làm hồi còn nhỏ, giữ yên lặng và nép sát vào những cái bóng cho đến khi đến được hàng cây. Tôi nhìn thấy ánh đèn pin lập lòe theo nhịp ở đằng xa, và tôi chạy nhanh hết sức về phía đó cho đến khi đến gần. Tôi tắt đèn pin của mình đi. Ánh sáng từ mặt trăng là đủ để tôi tìm đường đi, hoặc có lẽ chính trí nhớ của tôi đã dẫn đường.

Nhưng ánh sáng không di chuyển về phía căn hộ của Annaleise nữa, cũng không phải về phía tôi. Nó đang hướng về phía khác. Nó đang lần lại dấu vết bằng cách di chuyển chắc chắn và có mục đích xuyên qua cánh rừng. Về nơi ẩn nấp? Có lẽ vậy. Hoặc có một chiếc xe ở phía đầu bên kia đang chờ.

Chúng tôi đã di chuyển được nửa tiếng đồng hồ, một thoáng hoảng sợ đã luồn lách vào bên trong lồng ngực tôi. Tôi đang ở thế bất lợi, một mình và không có vũ khí, không được bảo vệ - không có điện thoại, hay bản đồ, hay thiết bị định vị. Lựa chọn của tôi chỉ có thể là tiếp tục đi theo ánh đèn pin hoặc dừng lại mà không biết mình đang ở chỗ nào.

Ấy vậy mà.

Tôi có cảm giác rằng mình biết chúng tôi đang đi về phía nào. Tôi đã băng qua cung đường này vào buổi đêm trước đây.

Nhưng phải đến khi chúng tôi đến được khoảng đất trống thì tôi mới chắc chắn. Một khoảng không lớn nằm thụt vào so với con đường. Lối đi nhỏ hẹp, được rào chắn lại, dẫn đến khu hang động. Tôi nấp ở trong rừng, quan sát ánh đèn pin. Một lúc sau ánh đèn khác xuất hiện trên lối đi, và tôi mong nó tiến lại gần hơn để chiếu vào người mà tôi đang bám theo.

Trong một khoảnh khắc tôi nghĩ mình đã mong nhìn thấy cô ấy với cánh tay gầy nhẳng và mái tóc vàng cùng đôi mắt to tròn; làn da nhợt nhạt và quần áo lấm bẩn. Hy vọng đó hiện lên trong tôi: tôi mong sẽ nhìn thấy Annaleise.

Nhưng đó là một cậu bé đang tuổi dậy thì. Em trai cô ấy. Và người đi cùng cậu ta là một cô gái cao với mái tóc tối màu. Cô giơ một cánh tay lên để che mắt. “Chúa ơi, cậu đang làm chói mắt tớ đấy, đồ tồi.”

“David đâu rồi?”

“Đang mang đồ uống đến. Carly ở trong xe. Cô ta không thích ra ngoài này khi chỉ có chúng ta. Nói rằng nó không an toàn.” Người con gái đó ngừng lại. “Có tin gì về chị gái cậu chưa?”

“Chưa,” cậu ta nói, hạ thấp ánh đèn pin.

“Tớ xin lỗi, Bryce,” cô ta nói.

Bryce. Phải rồi. Cậu ta trông như không bị tác động gì bởi sự thật chị gái cậu ta đang mất tích. Họ là chị em ruột nhưng trông không giống nhau - khác với Daniel và tôi trước đây. Bryce có dáng vạm vỡ, thừa hưởng phần hàm vuông và phần vai rộng giống bố của họ.

“Vẫn có thể xuất hiện,” cậu nói.

Chín ngày, và đó là những gì cậu ta có thể nói. Tôi chẳng nghi ngờ gì về lời cậu ta nói bởi tôi biết cậu là một phần của thế hệ những đứa trẻ chỉ biết trông đợi mọi thứ được trao sẵn: chúng nghĩ những người mất tích rồi sẽ quay về. Bí ẩn sẽ được giải đáp cho chúng. Mười năm trước, chúng tôi đã tìm nát khu rừng này. Chúng tôi đã đi theo những viên cảnh sát đến những nơi họ tìm kiếm, và chúng tôi đã tìm cả những nơi mà

họ không tìm. Nhưng những đứa trẻ này thì khác. Hiển nhiên là, chúng có thể chỉ cần nhún vai, nói ra lời chia buồn, rồi đợi cho những lon bia đến.

Có lẽ đó là vì Annaleise không thân thiết với chúng. Cô ấy nhiều tuổi hơn, đã từng rời khỏi chỗ này đi học đại học sau đó quay trở về. Cô ấy không thuộc về bất kì ai. Và cô đang lạc lõng ở trong khoảng trống mà không ai đi tìm cả.

Tôi nghe thấy tiếng động cơ và tránh khỏi ánh đèn pin cũng như đèn pha ô tô. “Cậu ấy kia rồi,” cô gái nói. “Thôi nào, khu rừng này khiến tớ thấy sợ. Anh trai tớ từng kể rằng có quái vật ở đây.”

Bryce gật đầu và đi theo cô gái đó.

Nếu bạn để bản thân bị cuốn đi theo những truyện thần thoại, để nó thực tế hơn, thì việc tưởng tượng Corinne biến mất không dấu vết không có gì quá huyền hoặc. Chuyện đó vẫn xảy ra xung quanh chúng ta, đặc biệt là ở trong những cánh rừng, giữa đêm tối. Và nếu Corinne đã làm vậy, thì Annaleise cũng có thể làm thế.

Thậm chí việc tưởng tượng ra một con quái vật cũng không có gì là phi lý. Hít thở làn khói từ đống lửa mà những đứa trẻ đã nhóm, tôi quan sát chúng ngã đè lên nhau. Tôi cảm nhận được những vụn đất lạnh lẽo móc vào dưới móng tay của con quái vật trong tưởng tượng ấy khi nó chờ đợi, lắng nghe những giả thuyết và những câu chuyện cùng

những điều vớ vẩn. Đợi cho đến khi chúng chìm vào giấc ngủ và bắt đầu đi tìm bí mật.

Ngay khi bọn trẻ không hề hay biết, thì tôi đang quan sát chúng.

Ngay lúc đó tôi chính là con quái vật.

Ngày hôm trước

Ngày 9

Tôi đứng dựa lưng vào tường phòng ngủ, tai hướng ra phía cửa sổ mở, giống như một đứa trẻ nghe trộm cuộc hội thoại ở bên ngoài. Daniel cố gắng đuổi cảnh sát đi, để ngăn họ không kéo chúng tôi vào một cuộc điều tra khác.

Hãy tránh xa việc này ra, anh đã nói vậy với tôi, và anh đã đúng.

Tôi đã đưa lời khai của mình cho Sĩ quan Fraize, và có vẻ nó vô dụng. “Cô có nhìn thấy cái gì ở trong rừng không? Nghe thấy điều gì vào đêm đó không? Bất cứ điều gì?”

“Không thưa ngài, không thưa ngài, không thưa ngài.”

Tôi không có mối quan hệ gì với Annaleise. Không có điều gì ghi trên giấy trói buộc chúng tôi lại với nhau, ngoại trừ trong chiếc hộp giả tưởng ở trạm cảnh sát từ mười năm trước và đó chỉ là sự đối chứng cho bằng chứng ngoại phạm. Nhưng ngay lúc này, ở đây đang có một cảnh sát mới đến, yêu cầu được nói chuyện với tôi.

Giọng của ông ta trầm nhưng đầy cẩn trọng. Cẩn thận. “Nếu tôi có thể hỏi cô ấy chỉ một vài câu hỏi nhanh về mối quan hệ của cô ấy và Tyler Ellison...”

Là Tyler. Tyler có liên quan đến tôi và đến Daniel. Đột nhiên, toàn bộ cái nút thắt hỗn độn giữa chúng tôi bị hút xuống, bị chọc ngoáy và khám xét cho đến khi chúng tôi để

lộ ra điều gì đó. Điều gì đó được dùng để phơi bày người kia. Hannah Pardot từng là một chuyên gia về việc này. Còn người này không giỏi lắm. Ông ta đang gặp trở ngại với Daniel. Và viên cảnh sát này không vào trong gặp tôi được.

“Tôi nghĩ cô ấy đang ngủ.” Tôi nghe Daniel nói. “Nghe này, tôi đang chuẩn bị đi làm, vì thế tôi không thể nán lại được. Có lẽ ông nên thử lại vào chiều nay.”

“Việc này rất quan trọng. Một phụ nữ đang mất tích, và cứ mỗi ngày qua đi mà cô ấy chưa được tìm thấy, cô ấy càng gặp nhiều nguy hiểm hơn. Đây là trách nhiệm đạo đức của chúng tôi trong việc lần theo mọi đầu mối có thể.”

Giống y hệt những điều được viết trong 101 điều về Tra hỏi Nhân chứng. Ông ta có kinh nghiệm như thế nào vậy, một tháng sau khóa đào tạo à? Trách nhiệm đạo đức. Thật nực cười. Cứ như thể việc cạy mở mọi khía cạnh cuộc sống của bất cứ một người nào, bất cứ ai có mối quan hệ liên quan là trách nhiệm đạo đức của họ vậy.

Đã tám ngày kể từ khi Annaleise được báo cáo là mất tích. Hỏi tôi những câu hỏi về Tyler lúc này sẽ không làm thay đổi kết quả đối với cô ấy. Họ không đi tìm cô ấy, họ chỉ đang đi điều tra về Tyler. Nếu tôi không đi ra ngoài đó, cảnh sát sẽ nghĩ rằng tôi có điều gì cần giấu giếm.

Tôi mặc một bộ quần áo mới và đi chân trần xuống cầu thang, cuộc nói chuyện đang trở nên khó nghe hơn. Tôi đẩy cánh cửa chớp mở ra và che mắt khỏi ánh nắng mặt trời. “Daniel?” Tôi gọi.

Chiếc xe không được đánh dấu đậu ở trên một nửa lối đi dành cho xe ô tô. Viên cảnh sát này muốn mọi việc tự nhiên, trông như ông ta chỉ tiện ghé qua, chỉ là có việc trong khu vực này, không có gì nghiêm trọng cả.

"Mọi việc ổn chứ?" Tôi nói.

Người đàn ông này không mặc đồng phục. Ông ta to lớn hơn tôi tưởng, và trẻ hơn so với giọng nói. Khoảng tầm tuổi tôi hoặc trẻ hơn - tầm tuổi Annaleise - điều này khiến cậu ta trông quá trẻ, thiếu kinh nghiệm để có thể là một phần của cuộc điều tra vụ án Corinne. Cách cậu ta nói khiến tôi nghĩ rằng cậu ta không phải người nơi đây. Ít nhất cũng không phải từ thị trấn này. Một giờ lái xe về phía đông là mọi việc đã khác rồi. Những ngọn núi và một con đường uốn lượn duy nhất giữ cho nơi này bị phân cách, riêng biệt.

"Nicolette" - cậu ta kiểm tra lại cuốn sổ ghi chú của mình - "Farrel?" Chắc chắn không phải người ở đây. Dù cậu ta còn quá trẻ để quen biết tôi nhưng phải biết tên ở đây gắn liền với các ngôi nhà. Việc đó không có gì bí ẩn. Vùng đất của nhà Carter ở đằng sau nhà Farrell, và nhà McElrays sở hữu mảnh đất ở cả hai bên, mặc dù chưa xây dựng ở bên nào hết. Nhà Lawsons đầu tư vào căn nhà và mảnh đất ở phía bên kia con đường khi Marty Piper, người cuối cùng của nhà Pipers, nhượng lại sau lần đau tim thứ ba và cũng là cuối cùng của ông, nhưng ngôi nhà và mảnh đất chưa được chiếm dụng, mà bị trói buộc bởi tính hợp pháp và giấy tờ kiện tụng.

Tôi đang nhìn xuyên qua cánh rừng, về phía nhà của Marty, thì viên cảnh sát nói, “Thưa cô?”

“Gì cơ?” Tôi nói.

Daniel xoay cổ và đến đứng cạnh tôi trên hiên nhà.

“Cô là Nicolette Farrell?”

“Đúng vậy.”

“Tôi là Thám tử Charles. Tôi hy vọng sẽ hỏi được cô một vài câu hỏi về mối quan hệ của cô với Tyler Ellison.” Cậu ta có vẻ đang chờ đợi điều gì đó – có lẽ đợi tôi thể hiện như một nữ chủ nhà miền Nam, giống Laura, mở cánh cửa chớp và mời cậu ta vào nhà, mời cậu ta một tách trà. Những người ngoài chỉ xuất hiện khi cuộc điều tra có suy chuyển. Và lần này là Thám tử Charles, anh ta sẽ là Hannah Pardot mới.

Sau khi cậu ta rải vài bước ngậy ngừng về phía ngôi nhà, tôi bước xuống bậc hiên, gặp cậu ta ở giữa sân, bàn chân tôi ấn xuống nền đất. Nền đất ẩm ướt do cơn mưa tối qua.

“Nhà nghỉ thế nào?” Tôi hỏi, chỉ để kiểm tra. “Hay họ cho anh ở một nơi nào đó đẹp đẽ hơn rồi?”

Miệng cậu ta nhếch lên. “Tôi xin lỗi, chúng ta đã từng gặp nhau ư?” Cậu ta hỏi.

“Anh không phải người ở đây, đúng chứ?” Tôi nói.

“Không, thưa cô,” cậu ta nói, lật giở những trang giấy trong cuốn sổ. Cậu ta cao lớn hơn tôi, vì thế tôi không thể nhìn thấy

những dòng chữ cậu ta viết. Cậu ta háng giọng, bút đặt trên trang giấy. “Việc này sẽ chỉ mất một phút thôi. Tôi đang làm rõ một vài câu hỏi, đây rồi. Nghe nói đây sẽ là nơi tốt để bắt đầu.” Cậu ta không hề ngẩng lên khi nói. Không hề cho đến khi cậu ta nói, “Xin hãy miêu tả mối quan hệ của cô với Tyler Ellison.”

“Việc này sẽ rất nhanh, Thám tử ạ. Chúng tôi không có mối quan hệ nào hết. Xin lỗi vì đã làm anh mất thời gian phải đến tận đây.”

Mắt cậu ta liếc nhìn tôi, rồi quay lại trang giấy. “VẬY còn trong quá khứ thì sao?”

“Cậu ấy từng là bạn trai thời cấp ba của tôi,” tôi nói. “Tôi giờ hai mươi tám tuổi rồi.”

Cậu ta lật giở trang giấy qua lại, kêu ừm và ừ, trước khi thấy điều mà cậu ta đang tìm kiếm. “Hai người đã ở bên nhau từ hồi đó?” Cậu ta hỏi. “Tôi nghe nói cô vẫn ở bên anh ta kể từ đó.”

Tôi cười với cậu ta. “Tôi sống ở Philadelphia. Nhưng khi nào tôi về thăm thì đúng.”

“Giờ không còn vậy nữa?” Cậu ta hỏi.

“Tôi đã đính hôn,” và tôi nhìn thấy mắt cậu ta liếc nhìn ngón tay trần trụi của tôi.

Cậu ta lại lật trang giấy một lần nữa. “Ừm, anh ta được trông thấy có mặt xung quanh nhà cô. Gần đây.”

Tôi bắt đầu mất kiên nhẫn, và tôi không hề cố gắng che giấu điều đó. “Cậu ấy đang giúp,”

Daniel bước tới, ngắt lời tôi. “Tôi yêu cầu cậu ta làm vậy. Cậu ta có một công ty xây dựng và chúng tôi thì đang sửa sang lại ngôi nhà. Nic chỉ có ở đây một thời gian ngắn để giúp tôi như một ơn huệ.”

Thám tử Charles đối mặt với anh trai tôi. “Hai người là bạn?”

Sự ngập ngừng rất ngắn ngủi từ anh trai tôi, nhưng tôi cảm nhận được nó. “Phải,” Daniel nói. Hãy khôn ngoan. Đưa ra câu trả lời hợp lý nhất có thể. Đừng để xuất hiện những lỗ hổng không cần thiết, bởi vì họ sẽ nắm bắt lấy chúng. Họ sẽ lấp đầy chúng.

“Vậy, vấn đề ở đây là...” Thám tử Charles lật các trang giấy, và tôi tia được một thoáng trang giấy trống. Tên khốn này đang chơi đùa với tôi – chơi đùa với cả hai chúng tôi. Những trang giấy này không hề có gì. Một vài từ viết nguệch ngoạc ở ngoài lề. Đó là một hành động giả vờ rằng cậu ta không hề biết chúng tôi là ai và toàn bộ lịch sử của chúng tôi. Trên thực tế, cậu ta đã cất giữ chúng trong đầu và biết rõ về chúng tôi, cậu đang tận dụng lợi thế của mình. Chúa ơi, cậu ta đã ở đây bao lâu rồi?

Tôi đặt một bàn tay lên cánh tay của Daniel và ấn một lực nhẹ nhất trước khi Thám tử Charles nhìn lên trở lại. “Vấn đề là, chúng tôi không thể tìm được điều gì ở căn hộ của Annaleise – và mọi thứ có vẻ hơi kỳ lạ. Nhưng chúng tôi đã xem kỹ lịch sử

cuộc gọi của cô ấy. Và cuộc gọi cuối cùng mà cô ấy trả lời, vào cái đêm trước khi cô ấy được báo cáo là mất tích, đến từ Tyler Ellison. Khoảng một giờ sáng.”

“Theo tôi được biết thì họ đang hẹn hò với nhau,” tôi nói.

Cậu ta gõ chiếc bút lên trang giấy. “Không, nghe này, đó lại là một vấn đề khác. Tyler nói rằng họ đã chia tay. Và khi tôi điều tra xem tại sao lại có chuyện đó – bởi vì nó thật sự trùng hợp, chia tay với một cô gái và sau đó cô ấy mất tích – lời đồn trong thị trấn nói rằng có thể việc đó có liên quan đến cô. Và cô nghĩ tại sao lại như vậy?”

Tôi cảm thấy hàm mình cứng lại, tay tôi nắm lại. “Nó đã xảy ra. Và trong thị trấn này, điều gì đã xảy ra sẽ lại xảy ra lần nữa, Thám tử ạ. Nếu cậu là người nơi này, cậu sẽ biết điều đó.”

“Không cần thiết phải phòng vệ như vậy. Tôi chỉ đang cố để hiểu thôi.”

“Vậy hãy hỏi Tyler.”

“Tôi đã hỏi rồi,” cậu ta nói. “Mặc dù anh ta là một người khó có thể tìm được.”

Trước đây những gì tôi cần làm là tưởng tượng ra Tyler trong tâm trí – chỉ một thoáng suy nghĩ – và cậu sẽ xuất hiện bằng xương bằng thịt, cứ như thể tôi đã triệu hồi cậu. Nhưng giờ tôi không thấy thế, Tyler bắt đầu hành động như một bóng ma, như thể nếu tôi chớp mắt quá lâu, cậu ấy sẽ biến mất mãi mãi.

Thám tử Charles gõ vào quyển sổ của cậu ta. “Anh ấy nói anh đã gọi Annaleise vào lúc một giờ sáng, để tôi xem nào, anh ta quyết định chia tay. Bởi vì, để tôi trích lời, “Cô ấy muốn nhiều hơn những gì tôi sẵn sàng trao cho cô ấy.” Cô nghĩ điều đó có nghĩa gì?”

“Tôi cho rằng nó có ý nghĩa y hệt như những gì cậu ấy đã nói. Cậu ấy không thích bị ràng buộc.”

Cậu ta cười và điều đó thật bất ổn – con cá mập đã sẵn sàng đưa ra chiêu bài cuối cùng. “Đó khá là ngược so với những gì tôi được nghe kể. Có vẻ cậu ta đã gắn bó với nơi này rất lâu rồi.”

Tôi chuyển trọng tâm từ chân này sang chân kia. “Nghe này, cho đến tận tuần trước, tôi đã không nói chuyện với Tyler hơn một năm. Tôi không hề có thông tin bí mật nào về sự thân mật trong mối quan hệ của họ cả.” Tên thám tử đã phát hiện ra sự thay đổi bất thường trong giọng nói của tôi, tôi chắc chắn vậy, và tôi cố giữ mình bình tĩnh khi Daniel đặt một bàn tay lên lưng tôi. Bình tĩnh lại.

“Cô Farrell, tôi không cố khiến anh ấy gặp rắc rối hay gì hết. Tôi chỉ muốn cảm nhận được tâm tư của Annaleise vào tối hôm đó mà thôi.”

Nói dối.

“Lần cuối cô và Tyler Ellison... ở bên nhau là khi nào?” Cậu ta hỏi, mắt nhìn vào quyển sổ.

“Anh đang hỏi một điều riêng tư.”

“Đây là một cuộc điều tra về người mất tích. Tất nhiên nó riêng tư rồi. Hãy nghĩ đến cô gái đó, cô Farrell.”

Nghĩ đến cô gái đó. “Năm ngoái,” tôi nói.

“Không phải là tuần trước? Không phải là khi cô quay trở về nhà sao?”

“Không,” tôi nói.

“Cô quay trở về, và Tyler chia tay với Annaleise vào cùng buổi tối hôm đó, và cô ấy được báo là đã mất tích vào sáng hôm sau. Cô có thể thấy việc này trông thế nào chứ.”

Tôi có thể nhìn được câu chuyện mà họ đã dựng lên, và câu chuyện mà họ muốn tôi kể lại cho họ. Nhưng tôi đã trải qua việc này trước đây. Tất cả chúng tôi đều vậy. Cậu nhóc này, cậu ta không hề hay biết cái quái gì cả. “Tôi hiểu rằng khi cảnh sát không có manh mối nào, họ trở nên tuyệt vọng, cố gắng tìm hiểu ý nghĩa trong khi thực tế không có gì cả. Cố gắng kết nối tất cả những gì có thể thành một bức tranh mà họ có thể hiểu được. Dù nó có đúng hay không.”

Điện thoại của Daniel kêu lên và anh nghe máy ngay lúc đó mà không xin phép thứ lỗi. “Xin chào?” Anh nói. “Cái gì cơ?” Anh tiếp tục lắng nghe, và tôi giữ mắt mình nhìn vào gương mặt anh để tôi khỏi phải nhìn vào thám tử Charles, người đang chăm chú quan sát tôi đến mức tôi có thể cảm thấy nó đang làm thủng một lỗ phía bên đầu tôi. “Tôi sẽ đến

đó ngay,” anh nói. Sau đó, hướng về phía viên thám tử, “Bố của chúng tôi không được khỏe. Chúng tôi phải đi ngay. Chúc cậu may mắn với vụ án.” Anh quay sang đối mặt với tôi. “Họ cần chúng ta có mặt. Ngay bây giờ.”

“Ôi, Chúa ơi,” tôi chạy vào trong nhà, khóa các cửa lại, tóm lấy đôi giày và cái túi xách của mình. Daniel đã ngồi khởi động xe và gọi điện cho công ty bảo hiểm mà anh đang làm việc cùng với tư cách là một người dàn xếp, giải thích rằng anh không thể đến được điểm hẹn.

Daniel làm nghề đánh giá tổn hại. Luôn phải đi xa nhà, đến bất kì đâu mà một trong những công ty anh làm cử anh đến. Và anh có hẳn một công thức để dùng khi có thảm họa, điều không may, và bi kịch. Mọi thứ đều có một giá trị và cần chi trả. Tôi đoán là anh đã trở nên quen thuộc với việc đào bới qua các dữ liệu, đổ lỗi, phát hiện những điều lừa lọc. Hoặc anh đã nhận ra anh giỏi việc đó. Sau khi anh trải qua vụ án của Corinne, có lẽ anh cảm thấy thoải mái phần nào khi làm vậy – tìm kiếm logic trong đống hỗn loạn. Tìm ra sự thật.

“Không,” anh nói, “Tôi không thể ra đó trong hôm nay. Tôi sẽ làm gấp đôi vào ngày mai. Phải, coi như hôm nay tôi bị ốm.”

Anh gọi cho Laura khi chúng tôi lái xe xuôi xuống con đường. Viên thám tử đang ngồi trong xe của cậu ta, ghi chép lại, giả vờ như không quan sát chúng tôi.



Bố đang bị trói trong tư thế nằm ngửa, mắt nhìn lên trần nhà. Căn phòng đầy chật người, tất cả đều làm việc ở đây trong các bộ phận khác nhau. Khi Daniel và tôi xông vào, ông bác sĩ làm đang đặt ngón tay lên phía bên trong cổ tay của bố tôi, cánh tay ông trông không có sức sống và bị trói bởi một cái đai da dày màu ngà.

“Các người đang làm cái quái gì với ông ấy vậy?” Tôi hỏi, đẩy ông bác sĩ ra và tìm cách tháo một cái đai được cài chặt quanh cổ tay bên kia của bố.

“Cô Farrell.” Có một bàn tay đặt lên vai tôi nhưng giọng nói lại như đang ở cách xa. “Cô Farrell.” Giọng của một phụ nữ, giờ có vẻ khẩn thiết hơn, và sau đó bàn tay đó di chuyển xuống cổ tay tôi, ngăn không cho tôi hành động. “Đây cũng vì sự an toàn của chính bản thân ông. Và của cả chúng tôi.”

Tôi nhìn vào bàn tay trên cổ tay mình, nhìn những ngón tay dài với các đốt bị trầy trật rồi lên đến cổ tay xương sấu và cánh tay mảnh mai.

Đó là lúc mà tôi nhìn kỹ mọi người trong căn phòng. Một nữ y tá trông hoảng loạn, một nửa mái tóc của cô bị xõa tung khỏi búi. Có hai người đàn ông trong căn phòng trông không giống bác sĩ hay y tá và họ đang quan sát bố tôi rất kỹ. Người phụ nữ đã gọi tên tôi, mặc bộ trang phục công sở và đứng gần lối ra vào.

“Ông ấy đã được tiêm thuốc an thần lúc này,” người phụ nữ nói. “Nhưng chúng tôi không biết ông sẽ ở trong trạng thái nào khi ông tỉnh lại.”

Không khí có mùi ẩm mốc, lạnh lẽo và không hề thân thiện. Không có mùi hương của căn nhà. Chỉ có mùi thuốc, xà phòng, chất tẩy rửa. Nó không có lợi cho trí nhớ của ông. Ông cần được ngửi mùi sàn gỗ và khu rừng đằng sau căn nhà của chúng tôi. Ông cần ngửi mùi xăng thải ra từ chiếc xe cũ rích của ông và mùi dầu mỡ từ quán rượu của Kelly. “Hiển nhiên, khi ông thức dậy và thấy mình bị trói buộc như thế này, tôi có thể nói luôn là tình hình sẽ không tốt được,” tôi nói.

Bà ta mím môi lại và giơ tay ra về phía tôi, không cho tôi bất cứ sự lựa chọn nào ngoài việc nắm lấy nó. “Tôi là Karen Addelson, giám đốc ở đây. Tôi không nghĩ tôi đã có cơ hội được gặp cô, cô Farrell. Lại đây, xin mời, đến văn phòng của tôi, cả hai bạn.” Bà ta không buông tay tôi ra, thay vào đó nắm lấy khuỷu tay tôi bằng bàn tay còn lại. “Ông sẽ ổn thôi. Sẽ có người ở lại với ông ấy.” Bàn tay bà ta đặt trên khuỷu tay tôi giờ di chuyển xuống lưng dưới của tôi, và bà ta dẫn tôi ra khỏi phòng, Daniel đi bên cạnh tôi.

Karen Addelson ăn mặc một cách chuyên nghiệp, giống như phong cách của tôi ở Philadelphia. Chân váy bút chì, đôi giày màu đen hợp thời, áo sơ mi thể hiện cả sự chuyên nghiệp lẫn sự nữ tính. Bà ta thả tay ra khi chúng tôi đi thành một đường thẳng về phía bên phải của sảnh, nhường đường cho

những chiếc xe lăn và các xe đẩy phục vụ. Bà mỉm cười cứng nhắc khi ngoái nhìn qua vai để kiểm tra xem chúng tôi có đi theo hay không. Chiếc áo sơ mi của bà ta được may bằng vải xuyên thấu với một chiếc áo hai dây mặc bên trong, và nó thật lệch lạc so với gương mặt không trang điểm cùng mái tóc cột thành một búi chặt.

Chúng tôi đi theo bà ta vào khu vực làm việc với những chậu cây cảnh ở hai bên cửa sổ vòm và một cái bàn làm việc. Cô thư ký đang mỉm cười lơ đãng về phía chúng tôi. “Nếu có cuộc gọi đến thì hãy bảo đợi,” Karen nói khi bà ta sai bước vào văn phòng. Ba chiếc ghế có đệm và một chiếc sofa được đặt cùng một phía, bên kia là bàn làm việc của bà ta. Bà ta chỉ về phía chiếc sofa. Daniel ngồi thụp xuống phần đệm trên ghế, nhưng tôi vẫn đứng bởi Everett đã nói: Em sẽ đánh mất lợi thế, Nicolette ạ. Anh luôn dạy cho tôi biết cách xử sự trong các tình huống, như thể anh có thể uốn nắn tôi thành người cân xứng với anh. Tôi tưởng tượng bố anh cũng đã làm điều tương tự với anh, dạy bảo anh phải đi theo đường đó, và Everett gật đầu, học theo, bắt chước, trở thành.

Karen ngồi vào chiếc ghế đối diện với chiếc sofa, và tôi đứng bên cạnh gần với Daniel.

“Tôi thấy quan ngại,” bà ta nói. “Bố cô không ổn định vào sáng nay.”

“Điều đó là sao?” Daniel nói. “Không ổn định?”

“Ông trở nên cực kỳ bồn chồn.”

“Bởi vì không có điều gì ở đây giúp ông nhớ lại cả,” tôi nói. “Tôi cũng sẽ cảm thấy bồn chồn nếu tôi thức dậy ở một nơi mà tôi không biết.”

“Điều đó có thể đúng, cô Farrell, tôi không chối bỏ quyền cảm nhận những điều đó của ông. Nhưng cơn bùng phát của ông vượt qua cả sự mất định hướng. Tôi sợ rằng tôi phải gọi nó là sự hoang tưởng. Và nó khiến tôi đặt câu hỏi về việc liệu đây có phải là cơ sở phù hợp dành cho ông không. Có lẽ ông sẽ thấy tốt hơn khi ở nơi có thể chăm sóc cho những người có nhu cầu đặc biệt.”

“Hoang tưởng?” Daniel hỏi.

“Phải. Ông đã hét âm lên rằng có ai đó đang theo dõi con gái ông, và ông không chịu ở lại đây. Ông đã vượt ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi. Ông trở nên bạo lực, khẳng khái rằng ông phải thoát khỏi đây, đến tìm cô. Giúp cô.” Bà ta nhìn chăm chăm vào tôi, và tôi quay đi, tưởng tượng hình ảnh ông đang hét lên đòi con gái – đòi tôi. Sống lưng tôi nhoi nhói, dù có phải là hoang tưởng hay không.

“Cần đến hai người đàn ông mới giữ được ông để bác sĩ có thể tiêm cho ông liều an thần. Nhưng tất cả những gì ông cứ nói đó là, “Con gái tôi đang không an toàn.”

Tôi cảm thấy Daniel đang nhìn chăm chăm vào mặt mình. Cơn ớn lạnh leo lên sống lưng tôi, khiến cho căn phòng lẫn ruột gan và phổi tôi trở nên trống rỗng.

“Nếu đây là một việc đã xảy ra trong quá khứ, tôi có thể hiểu được,” bà ta tiếp tục. “Điều đó sẽ phù hợp với những gì chúng ta đã biết về bệnh tình của ông. Phải không? Có phải cô từng gặp nguy hiểm không, cô Farrell?”

Tôi lắc đầu. “Tôi không biết điều gì đã xảy ra với ông.” Những lời ông nói vang vọng trở đi trở lại, như thể tôi đã chứng kiến ông nói vậy.

“Vậy thì, như tôi đã nói, những ảo ảnh do hoang tưởng khiến tôi nghi ngờ việc đây là cơ sở không phù hợp cho ông.”

“Đó là lỗi của tôi,” Daniel nói.

“Gì cơ?” Karen nói. Cả hai chúng tôi đều nhìn anh chăm chăm; hai bên má anh ửng đỏ như thể anh đã làm việc dưới nắng quá lâu.

“Hàng xóm của chúng tôi bị mất tích, Annaleise Carter? Có lẽ bà đã biết việc đó qua bản tin? Tôi đã kể cho ông. Giờ nhìn lại tôi nhận ra rằng đó là một sai lầm. Tôi chỉ buột miệng thôi. Cô ấy biến mất ở cánh rừng đằng sau căn nhà chúng tôi, nơi em gái tôi đang sống. Tôi muốn ông ấy biết tin từ tôi chứ không phải nghe từ bản tin. Tôi lẽ ra đã không nên kể cho ông ấy. Tôi xin lỗi. Tuy nhiên đó không phải là chứng hoang tưởng. Đó là sự nhầm lẫn. Đó là một sai lầm.”

Karen nghiêng đầu sang một bên, đánh giá những lời nói của anh trai tôi. Bà ta cuối cùng cũng gật đầu. “Điều đó là dễ hiểu. Gây hoang mang, ít nhất là vậy. Tuy nhiên chúng ta vẫn cần phải tiếp tục theo dõi ông. Nếu điều này trở thành một quy luật...”

“Tôi xin lỗi,” anh nói. “Tôi sẽ nói chuyện với ông.”

“Để em, em là người ông đang nhắc đến.” Tôi mừng vì sự tự tin được thể hiện qua dáng vẻ của tôi.

Karen đứng dậy. “Tôi nghĩ rằng đó là ý kiến hay.”

“Nhưng không có dây đai trói buộc,” tôi nói.

Daniel đi vào căng tin để đặt ba suất ăn trưa rồi mang về phòng của bố. Tôi đang ngồi vắt chân trên ghế ở góc phòng, uống chai soda từ máy bán hàng tự động, khi bố cuối cùng cũng tỉnh giấc. Có một người phụ tá ở trong phòng gần cửa ra vào, theo lệnh của Karen.

“Chào bố,” tôi nói một cách thăm dò.

Ông xoa một cách lơ đãng vào cổ tay mình, và tôi có thể thấy đường hằn màu đỏ hiện lên trên xương cổ tay ông. Tôi rướn người về phía giường ông để ông nhìn thấy tôi trước khi ông nhìn thấy căn phòng không thuộc về ông và người đàn ông mà ông không quen biết.

“Bố ổn rồi,” tôi nói. “Con cũng ổn.”

Ông đẩy người ngồi dậy và nhăn mặt. “Nic?” Ông nói, đôi mắt ông tập trung, nheo lại, tìm kiếm.

“Bố đang ở Grand Pines, rất ổn, và con cũng ổn.”

Ông vươn tay ra, đặt bàn tay lên một bên má tôi. “Nic, tạ ơn Chúa. Con không được an toàn.”

“Shh, bố,” tôi nói, nhìn người đàn ông đứng cạnh cửa. “Con ớn.” Daniel bước vào cùng bữa trưa của chúng tôi vào thời điểm đó, ba hộp cơm xếp được chồng lên nhau. “Và Daniel cũng ở đây, thấy không? Chúng con đều ớn.”

Bố ngồi dậy như một đứa trẻ thức dậy trên giường sau một cơn ác mộng, vừa nhẹ nhõm vừa hoảng sợ. Ông nhìn Daniel, nhìn tôi, nhìn người đàn ông đứng cạnh cửa. “Con sẽ chăm sóc nó chứ?” ông nói với Daniel.

Daniel mở hộp cơm ra, nhìn vào bên trong từng hộp, rồi phát cho chúng tôi. “Vâng, bố,” anh nói, và tôi cảm thấy một cục nghẹn dâng lên trong cổ mình. “Bố không được để bản thân kích động, được không?”

Bố xoa cổ tay lần nữa, như thể ông không thể nhớ ra cái gì lẽ ra nên ở đó.

“Bố,” Daniel nói, “điều này quan trọng đấy.”

Tôi rướn người về phía trước, trải một tờ giấy ăn lên lòng ông. “Bố, mọi thứ đều ớn.”

Ông nhìn chằm chằm vào Daniel. “Hứa với bố,” ông nói. “Hứa với bố là con sẽ chăm sóc nó.”

Daniel đã đưa thức ăn vào miệng rồi. Không gì có thể phá hỏng khẩu vị của anh. Anh giữ ánh mắt về phía bố. “Bố biết là con sẽ làm vậy mà,” anh nói khi đang nhai.

Karen Addelson bước vào cùng một vị bác sĩ. “Mọi việc ở đây thế nào rồi? Patrick? Ông đã thấy khá hơn chưa?”

"Gì cơ?Ồ, rồi. Rồi." Ông vớ lấy cái bánh kẹp của ông như thể ông đang làm tròn vai của mình. "Đây là con gái tôi. Bà đã gặp chưa? Nic, đây là bà giám đốc. Bà giám đốc, đây là con gái tôi."

"Rất vui được gặp bà," cả Karen và tôi cùng nói. "Giờ thì, Patrick," Karen tiếp tục, "Ông thấy sao nếu chúng ta bỏ qua chuyện này sau giấc ngủ? Giờ ông ăn trưa đi, và bác sĩ sẽ cho ông một liều thuốc. Chúng ta sẽ trao đổi về việc này vào ngày mai. Được không?"

Tôi gật đầu đầy khích lệ. Daniel cũng gật đầu. Bố nhìn hai chúng tôi và gật đầu cho đến khi bà ta ra khỏi phòng. Ông nắm chặt cổ tay tôi. "Hứa với bố, Nic."

"Con hứa," tôi nói. Tôi không hề biết ông đang hỏi điều gì hay tôi đang đồng ý điều gì. Tôi có cảm giác rằng như vậy sẽ tốt hơn cho cả hai chúng tôi.

Karen gặp lại chúng tôi ở bàn lễ tân. "Chúng tôi sẽ đánh giá lại tình hình của ông vào ngày mai. Xác định phương pháp tốt nhất. Hãy lên kế hoạch gặp mặt lại vào tuần sau." Bà ta đưa cho tôi tấm danh thiếp. "Chúng ta sẽ liên lạc với nhau."

Daniel và tôi giữ im lặng, một chân đặt lên trước chân còn lại, tạm biệt cô nhân viên lễ tân, cảm ơn người đàn ông gác cửa, cho đến khi chúng tôi trở lại chiếc xe nóng bức, lái xe với cửa sổ hạ xuống cho đến khi máy điều hòa phát huy tác dụng.

“Chuyện quái gì xảy ra lúc đó vậy?” Tôi hỏi.

“Biết chết liền,” anh nói, cả hai tay nắm chiếc vô lăng, mặt trời buổi chiều phản chiếu lên mặt vĩa hè như làn nước.

“Anh có thực sự đã kể cho ông nghe về Annaleise không? Hay đó chỉ là điều đầu tiên mà anh có thể nghĩ đến?”

“Không,” anh nói. “Anh đã nói thật.”

“Đó không phải là hành động khôn ngoan.”

“Không, nó thực sự không phải.” Anh thở dài, biểu hiện khó đọc của anh giờ càng khó thấu hiểu hơn.

“Anh đã sai khi làm vậy,” tôi nói.

Cổ anh đỏ dần lên và các đốt ngón tay anh trắng bệch, như thể máu đã chạy từ điểm này đến điểm khác. “Anh hoàn toàn nhận thức được điều đó, Nic ạ. Hoàn toàn. Anh sẽ quay lại vào ngày mai để kiểm tra ông.”

“Được rồi,” tôi nói. “Lúc nào?”

Anh liếc sang tôi, sau đó lại nhìn đường. “Đừng lo về điều đó. Hãy hoàn thành một vài công việc ở nhà. Anh sẽ mang cho bố giấy tờ kê khai.”

“Căn nhà vẫn chưa hoàn thiện.”

Hàm anh cứng lại. “Đó là lý do vì sao em nên ở nhà.”

Vậy là quá đủ cho giây phút cảm động mà tôi dành cho anh. Đây là cách mà chúng tôi luôn trò chuyện với nhau. Ấn

giấu ở những điều chúng tôi không nói ra. Chúng tôi đã phát triển một thói quen sau khi mẹ chúng tôi bị ốm, ngấm tranh cãi với nhau ở những khoảng trống giữa các từ ngữ được nói ra về bất cứ thứ gì ngoài những điều thực tâm.

Anh đã ở cạnh tôi vào cái ngày mà tôi làm xước cánh cửa xe của Tyler khi tôi mở cánh cửa bên phía hành khách trên xe mình, cái ngày mà chúng tôi thực sự gặp nhau. “Em không bao giờ để ý cả!” Daniel đã hét lên, đóng rầm cánh cửa bên phía người lái. “Anh đã đổ quá gần!” Tôi đã hét lại khi Tyler nhìn lên.

Sự thực rằng Daniel đã bỏ học, và rất nhiều đã xảy ra với chúng tôi sau khi mẹ mất. Và bây giờ chúng tôi tranh cãi về việc chúng tôi đổ gần với xe khác như thế nào, về việc làm xước cánh cửa kim loại và về việc liệu tôi đã đến muộn hay là anh đến sớm.

Đây là cách mà chúng tôi đã vượt qua. Đây là câu chuyện về tôi và Daniel.

“Anh đã gọi điện xin nghỉ làm ngày hôm nay,” anh nói. “Anh sẽ giúp em một tay. Có thêm tiến độ.”

Ý nghĩa ẩn giấu: rằng tôi chưa tự làm được cái gì cả.



Tôi nhìn thấy mọi thứ không ở đúng vị trí như lúc đi tôi đã sắp xếp. Tôi đứng ở lối vào, không động đậy, cùng lúc Daniel đi sượt qua tôi. “Cậu ta đã vào trong,” tôi nói.

Daniel quay ngoắt lại. “Gì cơ? Ai cơ?”

Tôi đóng rèm cửa và dựa người vào đó, nhịp thở của tôi đến quá nhanh. “Tên cảnh sát đó. Hắn ta đã vào trong nhà.” Tôi chỉ về phía bàn trong phòng ăn, mặt bàn được rải đầy một mớ hỗn độn, nhưng là mớ hỗn độn của tôi. Tôi đang phân loại mọi thứ cho vào các hộp và không phải theo loại đồ vật mà theo khoảng thời gian: những thứ từ hồi thơ ấu, những thứ tôi chưa thấy bao giờ, và những thứ tôi có thể gắn chặt với ký ức thời mười tám tuổi của mình – quãng thời gian cho đến khi Corinne biến mất. Và những đồ vật mà tôi không chắc chắn, rải đầy trên mặt bàn.

Nhưng những thứ đồ vật đó không được phân theo nhóm như tôi đã sắp xếp trước khi đi. Mọi thứ đã bị lục lọi và di chuyển. Cuốn sách về cải tạo lại căn nhà mà tôi tìm thấy trong ngăn kéo tủ bếp, góc trang giấy quăn lại, và được đặt trên bàn ăn, giờ đang mở ra ở trang được đánh dấu lúc tôi đóng nó lại. Những hóa đơn với ngày tháng đã mờ nhòe, bị xáo tung thành những đống lộn xộn.

“Làm sao mà em biết? Nơi này là một mớ hỗn độn.”

“Cậu ta đã vào đây, Daniel. Mọi thứ đã bị di chuyển. Em thề đấy.”

Ánh mắt anh gặp ánh mắt tôi, và chúng tôi nhìn nhau, nhìn vào sâu trong lòng nhau, cho đến khi anh nói, “Kiểm tra căn nhà đi.”

Tôi gật đầu và bước hai bước một lên phòng mình. Nếu tên cảnh sát đang tìm kiếm những dấu hiệu về Tyler, không phải hẳn ta nên kiểm tra ở đây hay sao? Nhưng căn phòng trông y hệt như trước lúc tôi đi. Ngay cả ngăn kéo trên cùng mà tôi chưa kịp đóng lại trong lúc vội vã chạy xuống nói chuyện với tên cảnh sát vẫn vậy. Phòng của bố gần như trống rỗng, và tủ quần áo không có gì mấy – đôi dép ở trên sàn, các móc treo rỗng, một vài bộ quần áo đi làm.

Nhưng căn phòng của Daniel – căn phòng có nhưng vật dụng cũ của bố - đã bị lục lọi. Các thùng hộp bị di chuyển và chồng lên nhau, giấy tờ vút ra ngoài, không hề có biểu hiện muốn giấu việc lục lọi đi.

Tôi nghe tiếng bước chân của Daniel đi lên cầu thang, dưới hành lang, và sau đó tôi có thể nghe tiếng thở nặng nề của anh qua vai mình. “Có vấn đề gì vậy?” Anh hỏi.

“Đây. Có ai đó đã xem xét nơi này,” tôi nói.

Daniel nhìn đống bừa bộn. Căn phòng cũ của anh. Đống bừa bộn của bố chúng tôi. “Không phải là một người đang điều tra Tyler rồi,” anh nói.

“Không,” tôi nói.

Daniel đặt bàn tay anh lên tay nắm cửa một cách quá nhẹ nhàng. Kể từ buổi hội chợ đó, anh chưa bao giờ đấm nắm tay của anh vào tường, hay giậm chân xuống đất hoặc đá vào xe của anh. Người khác càng không nhìn thấy anh làm điều đó. Nhưng anh đang cố gắng quá mức, vượt ra cả ngoài bản thân anh, giữ mình bình tĩnh đến cứng nhắc. Anh quay người lại một cách im lặng và đi xuống tầng dưới.

Tôi đi theo, quan sát anh kiểm tra các cửa sổ, đẩy thử cho đến khi anh chắc chắn là các ổ khóa được cài đúng chỗ.

“Em có khóa cửa lại không?” Anh quay sang tôi. “Bởi vì không có dấu hiệu của việc phá cửa, Nic ạ.”

“Em có,” tôi nói chậm rãi. “Nhưng cửa sau bị hỏng.”

Mắt anh mở choàng, anh lảo bảo, sai bước băng qua căn bếp, tự mình kiểm tra. Anh kéo tay nắm cửa và nó mở ra, đúng như tôi đã nói.

“Em đã nói rồi mà,” tôi nói, tay đặt trên hông.

Bàn tay anh đặt trên nắm đấm cửa, vặn đi vặn lại, phòng khi có thể có một phản ứng khác. “Nó đã hỏng từ trước à? Trước khi em đến đây ý?”

“Phải.”

“Em chắc không?”

“Em có chắc không á? Có, em chắc, Daniel ạ. Chúa ơi!”

Mặt anh chuyển sang đỏ lựng vì cơn tức giận mà anh đang cố kìm nén đến mức nó bắt đầu chuyển màu khác, những đốm trắng hiện lên phá vỡ cơn thịnh nộ. “Tại lý do chết tiệt nào mà em không nói lấy một tiếng vậy? Tại sao em không sửa nó đi? Em đang làm cái quái gì ở đây vậy?”

“Làm thế thì được ích gì chứ? Thôi nào, Daniel, liệu một chiếc ổ khóa chắc chắn hơn có ngăn được ai đó quyết tâm khò vào nhà không?” Hãy tỉnh táo. Hãy bình tĩnh. Những lời của Everett vang vọng, nhưng chúng là vô dụng trong gia đình tôi.

“Không, Nic, nhưng nó sẽ là bằng chứng. Một cái cửa sổ bị vỡ, dấu vân tay trên mảnh kính...”

“Ôi, tha cho em đi. Không ai đi phí sức vào một vụ đột nhập với căn nhà mà chúng ta còn không sống ở trong và không có gì bị mất mát cả. Họ sẽ đổ tội lên mấy đứa nhóc. Không một ai. Quan tâm.”

“Ồ, sẽ có người quan tâm,” anh nói.

Tôi nuốt nước bọt. Hít một hơi thật sâu. Cố gắng tập trung, tìm kiếm một cách giải thích dễ hiểu. “Có lẽ đó là Tyler,” tôi nói. “Cậu ấy vẫn còn có chìa khóa từ nhiều năm trước.”

Daniel phát ra một âm thanh trầm ở cổ họng, dù tôi không rõ nó dành cho tôi hay cho Tyler.

“Có lẽ cậu ấy định sửa cái điều hòa.”

Daniel giơ hai tay lên, bước lại một bước gần hơn. "Gì nữa? Cậu ta bị xao nhãng bởi đồng phế liệu và mất cả ngày lục lọi đồ đạc của bố trong căn phòng cũ của anh ư?"

"Đồ khốn," tôi lầm bầm. Tôi bật công tắc ở lối vào để kiểm tra cái điều hòa, Chúa ơi tôi muốn mình đã đúng. Tôi thấy có vẻ như một ai đó đã chọc quá mạnh vào cái hộp ở sở cảnh sát, và nó đã rỉ ra thứ gì đó, và những cái tên bắt đầu xoáy tròn, cuốn thành một cơn lốc, trở nên nham hiểm và tuyệt vọng.

Tyler là đáp án duy nhất tôi thấy an toàn. Xin hãy là Tyler.

Tôi bật điều hòa lên và lắng nghe. Không có gì. Không có tiếng khởi động, không có âm thanh gió rít, không có tiếng ống thông hơi lạo xạo.

Những đốt ngón tay của Daniel trắng bệch. Anh đang đứng ngay bên cạnh tôi, và giọng anh trầm xuống một cách ghê rợn. "Tyler làm việc. Cậu ta không cần phải lên vào hay dùng chìa khóa khi chúng ta không có ở đây. Anh chắc chắn cậu ta có thể chỉ cần dùng lời nói cũng vào được đây một cách dễ dàng. Nhưng cậu ta còn không cần phải nói."

Tôi đẩy tay vào ngực anh, nhẹ nhàng, để có chút không gian. Thêm một inch nữa. Vậy là chúng tôi lại đang tranh cãi về Tyler. Ít ra, đây cũng là vấn đề mà chúng tôi đã biết rõ sẽ phải nói những gì.

"Cậu ta sẽ gọi điện trước," anh nói. "Cậu ta có gọi cho em không?" Trước sự im lặng của tôi: "Có không?"

“Không, nhưng chúng em không... Cậu ấy không thực sự nói chuyện với em lúc này.”

Daniel phát ra một tràng cười lớn. “Thật không thể tin được. Em thực sự đã làm được rồi, Nic ạ. Em đã chọc giận cả con người có vẻ miễn nhiễm nhất. Em thực sự đã đi quá xa. Chúc mừng em.”

“Anh thật là khốn kiếp.”

“Và em thì đôi lúc ngu ngốc quá thể, nó thực sự gây khó chịu.”

Anh nhìn tôi chăm chăm và tôi nhìn lại, đầu tôi nghiêng về một bên - hai má anh ửng đỏ, cổ anh lấm tấm, hai bàn tay nắm lại thành nắm đấm, có thứ gì đó đen tối và xấu xa chảy rần rật qua mạch máu tôi. “Anh định đánh em bây giờ ư?” Tôi hỏi.

Anh thở một cách nặng nhọc, tức tối, và bất cứ ranh giới mỏng manh gì ở giữa chúng tôi lúc này đã bị phá vỡ.

Một câu hỏi, tạo ra quá nhiều khoảng cách giữa chúng tôi nhưng cũng kéo chúng tôi lại đến đúng điểm đó. Các đốt ngón tay anh va chạm với gò má tôi và sự bắt đầu cho kết thúc của mọi việc.

Daniel bước quanh tôi thành một vòng rộng. Anh để cửa trước hé mở.

Tôi ngồi rũ rượi dựa vào bức tường, ôm chiếc điện thoại vào ngực.

Nơi này đã trêu đùa với tôi. Khiến tôi quên đi bản thân mình. Tôi gọi cho Everett, nhưng cuộc gọi đi thẳng vào hộp thư thoại. Tôi gọi đến văn phòng và giữ cho giọng mình bình thường và điềm tĩnh trong khi nói chuyện với cô thư ký, Olivia, người đã trở thành một người bạn thân thiết của tôi. Một người có quan hệ thân thiết với Everett nhưng vẫn là bạn.

“Anh ấy đang tập dượt cho nhân chứng,” cô ấy nói. “Tớ rất muốn trò chuyện, nhưng tuần này nơi đây đang mất kiểm soát. Cậu có nghe thấy không?” Và tôi có thể: những tiếng chuông điện thoại vang lên, những giọng nói xì xào. Cô ấy tiếp tục, “Chúa ơi, tớ cần có một buổi tối với những cô bạn gái quá. Khi nào cậu quay trở lại? Chết tiệt. Tớ phải đi đây. Tớ sẽ bảo anh ấy là cậu gọi nhé.”

Tôi nhìn chiếc điện thoại của mình, tự hỏi nên gọi điện cho ai để giữ mình bình tĩnh. Sự thật là, tôi không giỏi giữ mối quan hệ với những người bạn thân. Tôi giỏi trong việc xã giao, gặp gỡ sau giờ làm và mang món mỳ Ý đến tham dự bữa tiệc. Tôi xuất sắc trong việc trở thành bạn của bạn của Everett. Nhưng không giỏi trong việc trao đổi số điện thoại và gọi chỉ để tâm sự.

Tôi luôn bỏ lại họ phía sau. Những tấm thiệp chúc mừng nhân những ngày lễ chỉ tồn tại theo nơi ở, rồi tôi chuyển chỗ, không có địa chỉ để chuyển tiếp thư. Những bức thư điện tử

không trả lời. Những cuộc gọi không gọi lại. Nó đã là thói quen. Nó khiến tôi thấy dễ dàng hơn. Có việc thì họ sẽ mời tôi, còn bình thường chúng tôi không liên lạc. Tôi có những nấc thang cần phải trèo, nợ phải trả, một cuộc sống cần tạo lập.

Và tôi còn lại ai sau rất nhiều lần di chuyển như vậy? Everett, trong một năm. Bạn cùng phòng thời đại học, Arden, nhưng cô ấy là bác sĩ, và rất bận rộn, những quyết định mà cô ấy đưa ra đều liên quan đến việc sống hay chết, nó khiến cho mọi thứ tôi nói có vẻ nhỏ bé. Cố vấn luận án của tôi, Marcus. Tôi có thể gọi cho anh ấy, gói gọn những vấn đề của tôi theo cách giản đơn. Chỉ ở bề nổi. Không phải như thế này: Bạn thân nhất của em mất tích khi em mười tám tuổi, và mọi thứ đang quay trở lại, em đang dần để mất bố, và có ai đó đã vào căn nhà này. Có lẽ là cảnh sát, nhưng cũng có thể không.

Họ là những người mà bạn sẽ gọi với những tin tức như: Em đã gặp một anh chàng. Em đã đính hôn. Em đã có một công việc mới. Để chia sẻ những lúc vui lúc buồn. Nhưng những người bạn để gọi điện tâm sự những thứ sâu sắc hơn, những thứ tồn tại ở những nơi tăm tối trong trái tim chúng ta? Những người như thế không còn tồn tại với tôi nữa. Không kể từ khi tôi rời bỏ Cooley Ridge.

Everett gọi lại vào buổi tối, khi tôi đang dọn. Tôi nghe thấy những giọng nói qua điện thoại, và chúng nhạt dần khi anh bước khỏi chỗ đó. “Chào em, anh xin lỗi. Anh nghĩ vẫn còn sớm. Em không đang ngủ đó chứ?”

“Không,” tôi nói. “Chuyện gì đang xảy ra ở đó thế?”

“Toàn mấy chuyện liên quan đến pháp luật chán ngắt ý mà. Chán nhưng dai dẳng.” Anh thở dài. “Anh nhớ em. Việc khai giấy tờ thế nào rồi?”

“Giấy tờ đã được nộp, và chúng em đang đợi ngày gọi hầu tòa. Đang sửa sang lại căn nhà. Vụ án thế nào rồi?”

“Ồ, em biết đấy. Em phải thấy mừng vì không phải ở đây. Anh vẫn đang ở văn phòng. Và em sẽ rất tức giận cho xem.”

Tôi kiểm tra đồng hồ, thấy rằng đã gần mười giờ rồi. “Em sẽ xuất hiện và mang cho anh bữa tối.”

“Chúa ơi, anh nhớ em.” Và rồi một giọng nói khác – của một phụ nữ. Mara Cross. “Đợi đã,” anh nói. Tay anh che lên phần loa. “Ồm, món Pad Thái. Phải. Cảm ơn.” Rồi nói với tôi: “Xin lỗi. Bọn anh đang gọi đồ ăn.”

“Mara cũng ở đó à?” Tôi hỏi.

“Mọi người đều ở đây,” anh nói. Everett luôn rành mạch trong các mối quan hệ, đến mức khó chịu với người yêu cũ của anh – ít nhất là anh nghĩ vậy. Nhưng nụ cười của cô ta quá gương gạo khi cô ta nhìn tôi, và mọi thứ ở cô ta đều quá cứng nhắc khi cô ta đi cạnh anh, từ đầu gối tới vai đến cổ. Họ

không thực sự là bạn, mặc dù Everett muốn tin là vậy. Olivia không thể chịu đựng được Mara, cái cách mà cô ta nói một cách trịch thượng với cô ấy và sau đó là với tôi. Có lẽ đó là lí do mà chúng tôi đã trở thành bạn.

Tôi đã hỏi Everett từ rất lâu rồi là tại sao anh và Mara lại chia tay, bởi vì cô ta lúc nào cũng tươi cười, thu hút và thông minh. “Bọn anh không hợp với nhau,” anh đã nói, nhưng ban đầu tôi hoàn toàn không hiểu điều đó. Họ trông hợp nhau một cách hoàn hảo. Thậm chí là tương xứng. Cô ta có ý kiến mạnh mẽ và làm việc còn nhiều thời gian hơn cả anh, và họ có thể nói chuyện về những thứ chung: thiệt hại ngoài hợp đồng hay kiến nghị và tòa phúc thẩm. Những từ tôi hiểu nhưng không mang nghĩa cụ thể nào đối với tôi cả.

Tôi thích tưởng tượng rằng họ không hợp nhau theo một cách khác - ở trên giường. Bất cứ khi nào tôi thấy cô ta, bất cứ khi nào tôi bắt gặp cô ta nhìn Everett như thể cô ta biết anh quá rõ, tôi lại nắm chặt lấy cái từ không hợp đó, tưởng tượng ra điều gì đó kỳ cục và không thỏa mãn. Và tôi ngạc nhiên một cách chính đáng khi cô ta chiến thắng các vụ kiện. Cô ta ư? Cô ta thật kỳ cục. Những lời biện hộ của cô ta thật không thỏa đáng.

Việc đó dễ hơn là phải nghĩ: cô ta mạnh mẽ, độc đoán, làm chủ tình hình. Vì nếu không thì chúng tôi đã không hợp nhau, theo lô gích là vậy phải không? Anh ấy nhìn thấy điểm gì ở tôi nhỉ? Một người mà anh có thể uốn nắn, kiến tạo, giới thiệu,

và đặt vào thế giới của anh chính xác theo cách anh muốn ư? Anh đã nhìn thấy điều gì ở những đồ nội thất sơn lại và cuộc hội thoại kéo dài trong căn hộ của Trevor? Một tờ giấy trắng? “Anh phải có điểm xuất phát tay trắng,” tôi đã nói với anh. Có lẽ anh đã hiểu nó quá sát nghĩa. Anh không hề biết rằng tôi đã là một thứ gì đó sẵn rồi.

Tôi biết những điều về Everett cũng như cách anh biết những điều về tôi. Từ những thứ mà anh chọn chia sẻ. Hay những điều mà gia đình anh chia sẻ theo cách “Ha ha, có nhớ hồi...” Những bộ xương mà anh phải giấu giếm nằm ở đâu?

Anh có những người bạn, đa số là con trai, khác nhau về mức độ chưa trưởng thành – điều này tuy cực kỳ khó ưa nhưng không gây hại. Không gây ám ảnh. Không mang tính quyết định. Họ sẽ kể những câu chuyện về Everett trồng cây chuối uống bia, và cái lần mà anh nuốt trọn một con cá vàng, những chuyện này gây xấu hổ nhưng không giống như có một người bạn thân mất tích và một gia đình toàn là nghi phạm. Nếu Corinne chưa bao giờ biến mất, có lẽ chúng tôi đã gặp nhau uống vài ly khi chúng tôi cùng quay trở lại thị trấn, chia sẻ các câu chuyện như thế này với bạn trai của chúng tôi, với chồng của chúng tôi. Và sau đó Bailey đã nôn lên đôi giày thể thao của Josh Howell...

Có một sự khác biệt, một hố sâu giữa những câu chuyện đó và một quá khứ thực sự.

Liệu có điều gì tương tự như thế đang tồn tại bên trong ký ức của Everett không?

Đâu mới là những câu chuyện tạo nên nên con người anh, mở toang mọi góc ngách trong anh, khiến anh phơi bày và trần trụi?

Người đàn ông mà tôi đã đồng ý cưới này là ai?

“Kể em nghe điều gì đó về anh đi,” tôi đã nói. “Điều gì đó mà không ai khác biết.”

Tôi nghe tiếng ghế của anh kéo kẹt khi anh ngã người ra sau; tôi tưởng tượng anh bỏ chân ra khỏi giày và đặt chúng lên nền gỗ tối màu. Kéo dẫn cánh tay lên quá đầu, những chiếc cúc trên áo anh cũng bị kéo theo, làm lộ ra đường viền của chiếc áo lót màu trắng anh mặc bên dưới.

“Đây có phải là một trò chơi không?” Anh hỏi, và tôi có thể nghe tiếng ngáp bên dưới giọng nói đó.

“Được thôi,” tôi nói. “Hoặc nó không cần phải là vậy.”

“Được rồi. Để xem nào. Được rồi. Đừng cười đấy nhé. Anh cố sử dụng thẻ tín dụng của bố anh vào năm cấp hai để mua phim nóng trên mạng. Anh không nghĩ rằng hóa đơn gửi đến ông lại để thông tin mua bán.”

“Eo ơi,” tôi nói, cười lớn. “Nhưng điều đó không tính. Bố anh biết về chuyện đó.”

“Ugh. Đừng nhắc anh nhớ lại. Vẫn không thể nào nhìn vào mắt ông khi anh nghĩ về chuyện đó.”

“Anh dễ thương đấy. Nhưng đó không phải là điều em muốn nói. Ý em là điều gì đó hơn thế cơ, anh hiểu không? Điều gì đó mà không ai khác biết.”

Chiếc ghế kêu kẽo kẹt thêm vài lần nữa, và tôi không nghĩ rằng anh sẽ trả lời. Nhưng rồi anh có: “Anh từng chứng kiến một người đàn ông bị chết,” anh nói. Không khí trong căn phòng thay đổi. Giọng của anh trầm xuống, và tôi cảm thấy miệng anh gần kề với điện thoại hơn. “Hồi đó anh học cấp ba. Có một vụ tai nạn ô tô trên đường cao tốc, và lẽ ra anh không được ra ngoài. Có một đám đông người đã tụ tập xung quanh đó, giúp đỡ. Một chiếc xe cứu thương đang đến. Anh không thể rời mắt được.”

Phải, tôi nghĩ. Anh ấy đây rồi. Đây chính là Everett. Anh ấy có cảm nhận được điều đó không? “Nữa đi,” tôi nói.

Một hơi thở sâu. Tôi nghe thấy tiếng bước chân, một cánh cửa đóng lại, tiếng kẽo kẹt của chiếc ghế lại vang lên. Tôi không dám ngắt lời. “Anh không biết liệu anh có đủ đam mê dành cho công việc của anh hay không,” anh nói. “Anh thích xử lý các thông tin và luật lệ, và anh tin rằng ai cũng nên được hưởng sự bào chữa tốt nhất. Một phiên tòa công bằng. Anh làm tốt công việc của mình, đừng hiểu nhầm anh. Nhưng đôi khi có một giây phút. Một giây phút khi em nhận ra rằng người mà em đang bào chữa cho thực sự có tội. Và em không thể làm lại được. Và sau đó công lý trở thành một con dao hai lưỡi. Giống như anh đang củng cố công lý bằng “mục đích

không suy chuyển” của mình vậy, theo lời bố anh. Nhưng đâu mới là công lý thực sự hả Nicolette? Đâu mới là nó?”

“Vụ Parlito à?”

“Bất cứ vụ nào,” anh nói. Anh thở dài. “Anh sẽ là một luật sư giỏi khi anh không biết sự thật.”

“Anh có thể làm gì đó khác,” tôi nói.

“Không đơn giản vậy đâu,” anh nói.

“Có chứ,” tôi nói. “Em không quan tâm anh làm gì. Anh biết điều đó, phải không? Em không thèm để ý xem anh là luật sư hay không.”

Anh ngừng lại. “Phải. Nếu em nói vậy. Chúng ta, không phải ai cũng có được sự xa xỉ ấy. Anh ba mươi tuổi. Anh là một cộng sự của công Tyler. Đây là cuộc sống của anh.”

“Ý em đang nói là, anh không cần phải làm như vậy.” Thay đổi kiểu tóc, bỏ lại mọi người đằng sau. Đến một nơi nào đó mới và không bao giờ nhìn lại. Anh có thể làm điều đó. Chúng ta có thể làm điều đó.

Anh cười như thể tự giễu cợt chính mình. Tạo khoảng cách giữa bản thân anh và cuộc trò chuyện. “Vậy nói anh nghe, Nicolette, em luôn muốn trở thành một người cố vấn à?”

“Không hề. Em từng muốn trở thành một ca sĩ nhạc đồng quê.”

“Từ từ đã,” anh nói. “Em biết hát ư? Anh cảm thấy đây là điều mà anh nên được biết.”

“Không, dù chỉ một chút.”

Tiếng cười của anh thật mềm mại, như bông vậy.

Sự thật là, tôi là một cố vấn tồi tệ khi đưa ra lời tư vấn. Nói toàn những điều sai lầm, chưa bao giờ có lời khuyên nào thực sự đúng đắn cả. Nhưng tôi lại nổi trội trong việc lắng nghe, vì thế tôi học cách không nói quá nhiều. Tôi có thể hướng sinh viên đến nguồn thông tin phù hợp hoặc mang nguồn đó đến cho họ, để họ tìm được sự giúp đỡ mà họ cần. Tôi nhìn thấy được điều mà họ đang che giấu và để họ chỉ cho tôi thấy điều đó. Họ bộc bạch toàn bộ những tâm tư tuổi mới lớn trong văn phòng của tôi. Trên giấy tờ, tôi là một cố vấn tuyệt vời.

Có lẽ bởi vì họ đã cảm nhận được một người đồng điệu hay nhìn thấy điều gì đó bên trong tôi, như điều tôi đã thấy ở Hannah Pardot – cảm giác rằng cô ấy biết nhiều hơn bởi cô cũng từng là một trong số chúng tôi.

Có lẽ họ biết tôi đã chứng kiến những điều đen tối hơn. Rằng tôi sẽ thấu hiểu.

Hoặc có lẽ họ cảm nhận được rằng tôi là một người giữ bí mật rất giỏi.

Tôi là vậy.



Tôi kết thúc cuộc gọi khi bữa tối của Everett được mang ra, cảm nhận rằng anh đã trở nên khó tiếp xúc, ở một thế giới quá xa vời. Với Tyler, thì ngược lại. Tôi phải xóa số điện thoại của cậu ấy trong điện thoại của tôi để tránh gọi cho cậu theo trực giác sau mỗi lần uống rượu ở quán bar, sau một buổi hẹn hò tồi tệ, và đặc biệt là sau một buổi hẹn khá là tốt đẹp.

Nhưng một giây sau khi gác máy với Everett và tất cả những gì tôi có thể cảm nhận là khoảng cách giữa chúng tôi cũng như việc anh trở nên không có thật, một ảo ảnh mà tôi đã tự tưởng tượng ra khi hy vọng rằng một điều gì đó tốt đẹp sẽ đến với tôi.

Tôi ngủ chập chờn, cho đến khi bỏ cuộc. Quá nhiều suy nghĩ luẩn quẩn trong trí óc tôi, quá nhiều cái tên. Tôi nghĩ đến bất cứ ai có thể có lý do để đột nhập vào căn nhà này, để xem xét đồ đạc của bố và lục lọi căn phòng cũ của Daniel. Danh sách trải dài trong mười năm. Tôi không chắc tôi đang cố gắng giải quyết vấn đề đã xảy ra hồi đó hay đang xảy ra lúc này. Có lẽ bố đã đúng, rằng thời gian không có thật. Chỉ là một thứ chúng ta tạo nên để tiến bước. Chỉ là một nhãn dán để hiểu được những điều khác.

“Nếu tớ là một con quái vật,” Corinne đã nói với chúng tôi như vậy, ngay ở hiên nhà trước với những chiếc đèn lồng đang đưa và những chiếc bóng lập lờ. “Tớ sẽ giả vờ làm con người.”

Lúc đó Bailey đã cười lớn, và Daniel chỉ mỉm cười. Cô ấy đã bước đến bên anh, nắm lấy cằm anh, quay đầu anh hết bên này sang bên nọ, nheo mắt khi cô nhìn thẳng vào mắt anh. “Không,” cô nói với anh, “Nó hoàn toàn là con người.”

Tiếp đó cô nhìn Bailey, luôn những ngón tay vào mái tóc dài màu đen của Bailey, khi Daniel có mặt cô luôn thể hiện quá đà. Mũi cô chạm vào mũi của Bailey, và Bailey không hề rụt lại. Chúng tôi đã học được rằng, hãy để cho cô ấy làm những gì cô muốn. Cùng tham gia vào chuyến đi, và mọi thứ sẽ ổn. Có một kế hoạch chỉ Corinne biết, và chúng tôi đều là một phần của nó.

“Hmm,” cô ấy nói. “Không, không, không phải ở đây, nhưng hấn đã ở đây. Hấn thỉnh thoảng ghé thăm. Hấn đã bắt cậu làm gì, Bailey? Hấn có bắt cậu hôn bạn trai của người khác không?” Đó là cậu, Corinne, tôi nghĩ nhưng không nói ra. Bailey cũng vậy. “Hấn có khiến cậu thích thú với việc đó không?” Tay cô ấy đặt trên lưng của Bailey, dưới lớp áo, cơ thể cô áp sát vào người Corinne, và ánh mắt Daniel đã trở nên đen tối và mờ ảo, như bị bỏ bùa mê. “Hấn ta có khiến cậu mơ về hấn vào buổi đêm? Về những chàng trai không phải là của cậu?”

Rồi cô ấy lùi lại, phá vỡ bùa mê. Bailey chớp mắt hai lần còn Daniel đi vào trong nhà.

Corinne mỉm cười như thể không có gì thay đổi. Cô nắm lấy cằm tôi, nhìn sâu vào mắt tôi. Tôi có thể thấy bản thân mình phản chiếu trong con người cô ấy từ ánh sáng của chiếc đèn lồng đang đưa trên đầu. Cô ấy chớp mắt và áp má cô vào má tôi, quay mặt khỏi Bailey, và thì thầm vào tai tôi, “Người đây rồi.”

Ngày hôm trước

Ngày 8

Khi chúng tôi đã dọn sạch nhà để xe, tôi có thể hiểu tại sao Daniel đã thử biến đổi nó nhiều năm trước: cửa sổ ở cả hai bên và ánh sáng rọi vào, để lộ những thanh gỗ bên trong cái mái nhọn; một góc phòng được khép kín để dành cho việc chứa đồ có thể trở thành một nhà tắm hoàn hảo. Tôi đứng ở cửa ra vào, nhìn những bức tường còn dang dở, lạc lối trong ký ức về Daniel và bố, Tyler và bố cậu ấy, làm việc cùng nhau ngoài này vào những buổi sáng đầu tháng Sáu cách đây mười năm, trước khi mọi thứ đổi thay.

Tiếng rầm rì của một động cơ bỗng bị ngắt, và tôi ra khỏi nhà để xe.

“Nic?” Một giọng nói trầm gọi tôi từ phía bên kia khoảng sân. Giọng nói tôi không nhận ra lúc đầu. Nó khơi gợi trí nhớ của tôi, kéo giật những sợi dây nối trong khi tôi cố nhớ ra nó.

Tôi quay người lại và thấy một người đàn ông đứng bên đường đang bước xuống khỏi chiếc xe máy, ánh mặt trời ở đằng sau anh ta nhưng gương mặt bị giấu trong bóng tối. Tôi bước tới, lấy tay che lên mắt, cho đến khi anh ta hiện ra rõ hơn. Noi gấu tay áo của anh ta những con chữ màu đen tiếp nối kéo dài đến tận những ngón tay cái của anh ta.

“Jackson?” Tôi hỏi, vẫn quá xa để nhìn được khuôn mặt anh ta.

Anh ta gật đầu. “Phải, chào nhé. Xin lỗi vì đã ghé qua như thế này. Tôi đang tìm Tyler.”

“Cậu ấy không ở đây.”

Tôi đứng ở mép đường và nhìn những từ ngữ trên cánh tay cậu ta trông như thể rung chuyển khi cậu ta luồn tay qua mái tóc nâu bù xù của mình. Nếu xóa những hình xăm, cắt tóc ngắn, thay đổi trang phục, và cậu ta sẽ trở thành một người Mỹ điển hình. Khuôn hàm mạnh mẽ với xương gò má rõ ràng, vai rộng, khung người rắn chắc. hẳn phải có một lý do khiến cậu ta là của riêng Corinne. Bàn tay trái của cậu ta run run khi cậu ta đưa điều thuốc lên miệng, xem xét tôi qua làn khói. “Cô chắc chứ?” Cậu ta hỏi.

Tôi đảo mắt. “Cậu có thấy chiếc xe tải của cậu ấy không?” Tôi nhìn qua vai mình, khum hai bàn tay lên miệng. “Này, Tyler, cậu có ở đây không?” Tôi quay lại đối mặt với cậu ta, làn khói giờ đã đặc hơn. “Tôi chắc chắn.”

“Đây không phải chuyện đùa,” cậu ta nói. “Tôi đã tìm kiếm cậu ta. Và tôi không phải là người duy nhất. Không thấy cậu ta đâu kể từ thứ Sáu.” Và hôm nay là thứ Hai. Bảy ngày kể từ khi Annaleise được báo cáo là mất tích.

“Điều gì khiến cậu nghĩ là tôi có gặp?”

Gót chân đôi boots màu đen của cậu ta cắm xuống nền đất khi cậu ta dựa người vào chiếc xe máy. “Tôi làm việc ở quán bar, Nic. Nơi mọi người bàn tán. Quán bar mà Tyler sống ở ngay bên trên.”

“Tôi không thấy cậu ấy, Jackson. Tôi thể đấy. Không thấy kể từ thứ Sáu.”

Cậu ta ngừng lại, đổi chân trụ trên nền đất xốp, nơi con đường giao với bãi cỏ. “Tôi có thể nghe tiếng điện thoại của cậu ta ở bên trong căn hộ. Và... Tôi không muốn gọi cho cảnh sát. Tôi không nghĩ đó là một ý hay. Nhưng tôi đang tự hỏi liệu... có thể cô có chìa khóa? Chỉ kiểm tra thôi.”

Ruột gan tôi trở nên trống rỗng – tôi đã không nhìn thấy Tyler ba ngày rồi. Không hề nghe được tin tức gì từ cậu ấy cả. Tôi đã nghĩ đến rất nhiều lý do khả thi khiến cậu ấy không xuất hiện trong vài ngày qua, nhưng đến giây phút này, không có điều gì trong số đó có liên quan đến sự an toàn của cậu ấy cả.

“Tôi không có chìa khóa,” tôi nói. Tôi từng có, và sau đó cậu ấy chuyển đi. Tôi đã quay về phía căn nhà để lấy chìa khóa xe. “Đợi tôi lấy cái túi xách.”

Jackson gật đầu. “Ừ,” cậu ta nói.

Chín giờ sáng vào một buổi sáng thứ Hai quầy bar đóng cửa, và tôi mừng vì điều đó. Jackson đã ám chỉ rằng đã có đủ lời xì xào rồi. “Xe tải của cậu ấy không có ở đây,” tôi nói, đứng ở bãi đỗ xe nên sỏi đường sau quán bar. Tôi nhìn lên cửa sổ - màn rèm đã được kéo kín.

“Tôi biết. Nó đã không ở đây cả cuối tuần rồi. Nhưng điện thoại...”

“Không, cậu nói đúng,” tôi nói.

“Tôi có thể gọi cho chủ nhà, nhưng tôi không muốn khiến Tyler dính vào giấy tờ rắc rối. Nhất là khi cảnh sát đã ghé qua đây. Một phần trong tôi nghĩ là cậu ấy chỉ đang tránh né họ - đó là điều tôi sẽ làm. Nhưng...”

“Chiếc điện thoại.” Reo chuông bên trong và không có dấu vết nào của Tyler.

“Phải. Chiếc điện thoại.”

Jackson mở khóa cửa trước, và khu vực hành lang mang cảm giác ngọt ngào : phía quầy bar tối om và được khóa lại, chiếc cầu thang hẹp, và cánh cửa kính kết bản. Cậu ta khóa cửa lại đằng sau tôi và ra hiệu về phía cầu thang. “Cô đi trước đi.”

Tiếng bước chân của chúng tôi vang vọng cùng thời gian, phần hành lang phẳng phất mùi thuốc lá. Tay cậu ta chạm qua tay tôi khi chúng tôi đi trên cầu thang. Sàn nhà cọt kẹt khi chúng tôi vừa đặt chân lên, Jackson đứng đằng sau tôi và loay hoay với điện thoại của cậu ta.

“Để tôi,” tôi nói. Tôi lùi di động của mình ra và gọi cho Tyler, giữ chiếc điện thoại bên người, áp tai vào cánh cửa.

“Cô có nghe thấy không?” Jackson hỏi, rướn người lại quá gần.

“Có, tôi có nghe thấy.” Tôi nhắm mắt lại, căng tai ra để nghe rõ hơn. Âm thanh chậm rãi và đều đặn của vòi nước bị rỉ. Tiếng máy điều hòa được bật lên. Nhưng không có tiếng bước chân. Không âm thanh sột soạt của chăn đệm. Không có tiếng kêu cứu. “Tôi không nghe thấy cậu ấy,” tôi nói.

“Đó là điều tôi muốn nói đấy.”

Có một điều gì đó cực kỳ khác biệt giữa việc được thông báo rằng ai đó đã mất tích qua điện thoại, hay nhìn thấy những tờ giấy được ghim trên thân cây hay một tấm hình trên bản tin, và việc tự mình xác nhận nó rồi cảm nhận sự trống vắng. Nó bắt đầu bằng một sự châm chích không thoải mái rồi phát triển thành một nỗi khiếp sợ trống rỗng. Nó là một cái lỗ hổng được lấp đầy bởi toàn bộ những khả năng khủng khiếp có thể xảy ra.

Tôi gõ lên cánh cửa một lần nữa, theo cùng cái cách mà tôi đã kiểm tra lại những nơi mà tôi đã tìm kiếm Corinne hết lần này đến lần khác khi quay trở lại những hang động, tôi tự hỏi liệu có còn một góc khuất nào mà tôi đã quên, một căn phòng bị che giấu khỏi tầm mắt. “Tyler, là tớ đây,” tôi gọi, giọng tôi run lên cùng sự hoảng sợ. “Tyler.” Tay tôi nắm chặt lại khi Jackson kéo nó ra khỏi cánh cửa.

“Thôi nào,” cậu ta nói, quay xuống tầng dưới về phía quầy bar. Cậu ta dẫn tôi đi qua quầy bar trống trải đến một căn phòng chứa đồ và túm lấy cái thang. Cậu ta mang nó một cách dễ dàng ra khỏi cửa và vòng ra bãi đỗ xe rồi đặt nó

ngay bên dưới cửa sổ phòng Tyler. “Cậu là bằng chứng ngoại phạm của tôi và tôi cũng là vậy với cậu. Chúng ta không đột nhập vào trong. Chúng ta chỉ đang kiểm tra xem có cậu ta không thôi. Hiểu chưa?” Chúng tôi gật đầu với nhau, cùng hội cùng thuyền.

Cậu ta kiểm tra đường phố đằng sau chúng tôi, lúc này không một bóng người. Tôi đặt tay lên bậc thang, còn Jackson đặt tay cậu ta lên vai tôi. “Để tôi. Tôi trông giống như người bảo trì. Cô trông giống một cô gái xinh đẹp đang trèo lên thang. Mọi người sẽ không nghi ngờ tôi.”

Tôi ghét việc cậu ta đã nói đúng, tôi muốn được ở trong căn phòng đó. Muốn được là người nhìn thấy và chắc chắn rằng Tyler không có ở đó –hình ảnh về cơ thể không còn sức sống của cậu ấy bên cạnh chiếc điện thoại đang đổ chuông là không có thật. Rằng cậu ấy đang an toàn ở đâu đó. Tôi cần phải xem chiếc điện thoại và biết tại sao cậu ấy lại bỏ lại nó, xem tủ quần áo của cậu ấy và biết được cậu đã đi đâu.

Tôi quan sát Jackson di chuyển cục nóng điều hòa một cách thành thạo và ẩn mình vào bên trong phòng. Tôi nhìn lên, chờ đợi, sự chói lòa của ánh nắng mặt trời phản chiếu từ đỉnh của chiếc cửa sổ khiến mắt tôi cay rát. Sự bấp bênh khiến hơi thở của tôi loạn nhịp.

Jackson rướn người ra khỏi cửa sổ. “Không có ai,” cậu ta gọi xuống. Cậu ta mất quá nhiều thời gian cố gắng đưa cục

nóng về vị trí cũ. Khi cậu ta cuối cùng cũng xuống đến nơi, cậu ta gập cái thang lại và đi vào trong không nói một lời.

“Cậu đã nhìn thấy gì? Cậu ấy đâu? Cậu biết không?” Tôi hỏi, đi theo sau cậu ta. Tôi theo cậu ta đến tận nhà kho trước khi cậu ta trả lời.

“Không, không muốn lục lọi đồ đạc của cậu ta. Cậu ta không có ở đó. Đó là tất cả những gì tôi biết. Có thể cậu ta đi cắm trại hoặc gì đó.”

Tên Jackson Porter vô dụng. Lẽ ra tôi phải lên đó. Nếu vậy tôi đã kiểm tra túi ngủ và bình nước di động của cậu ấy. Tôi sẽ xem bàn chải đánh răng của cậu ấy. Lướt qua di động. Đăng nhập vào máy tính và kiểm tra lịch sử tìm kiếm của cậu ấy.

Hoặc có thể Jackson đã làm vậy. Có thể cậu ta chỉ không muốn nói cho tôi biết.

Chúng tôi đứng ở giữa quầy bar không người, những chiếc ghế đẩu đặt trên mặt quầy, cơn hoảng sợ trong lồng ngực tôi dần dần biến mất.

“Đây,” cậu ta nói, lấy một chiếc ghế xuống. “Để tôi làm bữa sáng cho cô. Chúng ta có thể hàn huyên.”

Tôi ngồi lên ghế, cảm nhận chất adrenaline bùng cháy nốt phần năng lượng cuối cùng của tôi. Sự tụt dốc mới chỉ bắt đầu. “Cà phê,” tôi nói. “Mạnh.”

Cậu ta vẫn để biển đóng cửa và không bật đèn lên, vì thế tất cả những gì chúng tôi có là ánh sáng le lói qua khung cửa sổ. Mắt tôi điều chỉnh với bóng tối. "Cậu phục vụ cả bữa sáng ở quầy bar ư?"

"Không," cậu ta nói. "Tôi làm bữa sáng cho mình. Chúng tôi mở cửa vào buổi trưa ngày hôm nay. Tuy nhiên, nếu chúng ta bật đèn lên, mọi người có thể sẽ thử vào."

"Quá đủ đối với một nền kinh tế ảm đạm."

"Còn hơn cả ảm đạm, Nic ạ." Cậu ta đập một quả trứng, đổ nó trực tiếp vào chảo. "Nó có lợi cho việc kinh doanh."

"Tốt thật đấy, Jackson. Cậu không có cảm giác đang lợi dụng à?"

"Tôi chả có cảm giác gì hết. Trừ khi cô nghĩ về nó quá nhiều. Tôi là ai mà lại đi phán xét cơ chứ? Trong lúc đó, tôi có công việc ổn định nhất toàn bang."

"Mừng cho cậu," tôi lầm bầm.

Cậu ta cho một quả trứng ốp lòng đào ra đĩa trước mặt tôi. Tôi chọc nó với cái đĩa của mình, lòng đỏ trào ra. "Có chuyện gì vậy?" Cậu ta hỏi. "Không thích trứng à?"

Tôi xúc một ít vào miệng, nhưng nó có vị là lạ: như kim loại vậy. Hơi mất vị giác. "Cậu còn nhớ Hannah Pardot không?" Tôi hỏi.

"Ai cơ?"

“Cậu biết đấy. Người phụ nữ từ văn phòng Chính phủ đã điều tra vụ Corinne biến mất.” Làm sao mà cậu ta có thể không nhớ điều đó được nhỉ?

“Ồ, phải rồi. Thám tử Pardot. Tôi không hề biết tên của bà ta. Chà, bà ta để cô gọi là Hannah à? Chúa ơi. Bà ta hẳn phải rất thích cô đấy.”

Không, cô ấy không làm vậy. Và giờ khi cậu ta nhắc đến nó, tôi nhớ cô ấy chưa bao giờ tự xưng là Hannah, và tôi chưa từng gọi cô ấy như vậy. Tất cả những gì tôi đã nói là: *Phải, thưa Thám tử. Không, thưa Thám tử. Cảm ơn, Thám tử. Tôi xin lỗi, Thám tử.* Ấy thế mà tôi vẫn nhớ đến cô ấy là Hannah Pardot.

“Hannah muốn nói chuyện với con, Nic.” Bố tôi lên tiếng khi đứng bên ngoài cửa phòng tôi. “Con không phải nói, nhưng bố nghĩ con nên làm vậy.”

“Con đã kể cho Bricks mọi thứ.”

“Vậy hãy kể cho Hannah những điều đó.”

“Cảm ơn vì cô đã giúp, Hannah.” Bố tôi là một người có giáo dục đầy đủ, và ông có thể trích dẫn các câu thơ, các câu nói nổi tiếng trong triết học khi ở thời điểm phù hợp. Ông là một quan phu chỉ đang cố gắng để tồn tại. Con trai ông đánh con gái ông. Tôi lắng nghe họ nói chuyện qua lỗ cửa phòng tắm. “Nghe này, Hannah – tôi có thể gọi cô là Hannah không? Đây là vấn đề gia đình, chỉ vậy thôi. Tôi có cảm giác rằng

trường hợp của Corinne cũng có thể là vấn đề gia đình. Cô bé đó luôn ở đây, cố gắng trốn chạy khỏi điều gì đó.”

Bố tôi đi theo trai theo dáng vẻ mà các giáo sư đôi lúc có, với bộ vét không đồng bộ và những chiếc nơ cài cổ cùng đôi giày da lười và mái tóc mà họ không buồn tạo kiểu. Ông có một nụ cười dễ gần và đôi mắt lấp lánh ánh lên từ cảm giác hơi phấn khích mà ông luôn có suốt ngày dài.

“Tôi đã nghe một ai đó gọi cô ấy như thế,” tôi kể cho Jackson. “Cô ấy cũng không ưa tôi.”

“VẬY CÓ VIỆC GÌ VỚI BÀ TA?” Cậu ta hỏi.

“Họ sẽ đưa cô ấy đến. Hoặc một ai đó như cô ấy. Và nếu tất cả chúng ta đều ở đây, cậu nghĩ họ sẽ săn lùng ai?”

Cậu ta ngậm ngừng, xúc phần còn lại của bữa sáng cho vào miệng, nuốt trôi nó bằng một nửa cốc nước cam. Cậu ta lau sạch miệng với bàn tay trần. “Tất cả chúng ta nên đi đâu đó xa xa.”

Tôi mỉm cười. “Điều đó không hề trông đáng nghi một tí nào.”

Cậu ta cầm lấy đĩa của tôi và quẳng cả hai cái vào bồn rửa bát, mở nước chảy mà không thèm nhìn vào tôi. “Tôi muốn nói với cậu một điều. Cậu không cần phải nói gì lại.”

“ĐƯỢC THÔI.”

Cậu ta tập trung vào dòng nước chảy, cái cách mà nó đập vào đáy chậu rửa màu bạc. “Tôi không hề làm hại Corinne. Tôi yêu cô ấy.”

“Tôi biết,” tôi nói.

Cậu ta liếc nhìn lên, và ánh mắt cậu ấy gần bóp nghẹt tôi. Tôi cầm chiếc ly của mình lên để tay tôi có gì đó để làm.

“Vấn đề là, Nic ạ, đứa bé đó không phải của tôi.”

Tôi chết lặng. Chiếc cốc đưa được nửa đường đến miệng.

“Tyler có kể cậu nghe điều đó không?” Cậu ta hỏi thêm.

“Không,” tôi nói, mà giọng hầu như không phát ra được.

“Tôi không biết liệu cậu ta có tin tôi khi tôi nói với cậu ta hay không. Dù vậy thì cậu ta đã đúng – tôi không thể nói ra điều đó. Nó vẫn có thể là một động cơ. Ghen tuông, phải không?”

Tôi gật đầu, tưởng tượng Tyler và Jackson đứng ở bờ sông. Hãy khôn ngoan, cậu ấy đã nói.

“Nhưng tôi không hề biết, Nic ạ. Tôi thậm chí còn không biết... cô ấy không hề nói cho tôi biết. Tại sao cô ấy không hề nói cho tôi biết?” Cậu ta đặt hai bàn tay lên mặt quây, ngay trước mặt tôi. “Chúng tôi chưa từng ngủ với nhau, Nic ạ.”

Tôi cảm thấy hai má mình đang nóng dần lên, chiếc cốc trở nên dễ trơn trượt. “Ừm.”

Cậu ta lắc đầu, sau đó lại nhìn tôi, ánh mắt hướng ra từ dưới hàng lông mi dày. “Cô có tin tôi không? Cô ấy có kể cho cô điều đó không? Cô ấy có nói cho cô biết đó là ai không?”

“Cô ấy không hề kể cho tôi bất cứ điều gì,” tôi nói. “Jackson, đây là điều mà cảnh sát muốn. Họ muốn chúng ta lại bắt đầu nghi ngờ. Tra hỏi lẫn nhau. Lôi mọi chuyện ra một lần nữa. Hãy bỏ qua đi. Hãy để cô ấy đi.”

Cậu ta tắt vòi nước đi, đôi bàn tay nhỏ rờn rờn khi cậu ta giơ chúng lên. “Tôi không thể. Cô có biết cô ấy đã nói gì với tôi tối hôm đó không?”

Cậu ta đã gặp cô ấy sau buổi hội chợ, tôi biết điều đó, nhưng đây là lần đầu tiên cậu ta thừa nhận điều đó, và tôi không chắc tại sao. “Cô ấy cầu xin tôi quay trở lại với cô ấy, nhưng tôi nói không. Tôi nói tôi đã chấm dứt với cô ấy rồi. Rằng tôi đã tìm được người khác. Tôi thật ngu ngốc, thật cứng đầu – dù gì nó cũng sẽ không bao giờ thành được, không thể khi có Corinne bên cạnh. Không thể công khai. Tôi vẫn luôn đứng thứ hai sau Corinne đối với cô ấy.”

“Bailey ư?” Tôi hỏi.

Cậu ta đẩy người khỏi quầy bar, dựa vào tủ trưng bày các chai rượu. “Corinne biết điều đó, tôi có thể nhận ra. Cô ấy bảo tôi cô ấy sẽ chấp nhận cho tôi quay trở lại, và tôi nói không. Cô ấy tự gây ra những điều đó cho bản thân cô ấy, cô biết đấy. Những đường rạch trên lưng”

Tôi gật đầu. Hồi đó tôi không biết. Nhưng bây giờ tôi đã biết.

“Chúa ơi, lẽ ra tôi nên nói đồng ý. Tôi nghĩ về điều đó suốt khoảng thời gian. Tôi chỉ là một đứa trẻ ngu ngốc. Lẽ ra tôi nên đồng ý, và cô ấy sẽ vẫn ở đây.”

“Tại sao cậu lại nói cho tôi điều này?”

“Bởi vì tôi tin cô.” Cậu ta đứng tại chỗ, nhưng nụ cười khiến cậu ta dường như gằn hơn. “Bởi vì tôi sẽ không bao giờ kể cho bất kỳ ai về một buổi tối tuần trước, Tyler quay trở về từ một cuộc hẹn, ngồi ở quầy bar, và sau đó anh trai cô bước vào và mua cho cậu ta một châu rồi yêu cầu cậu ta hãy tránh xa cậu mà không có điều kiện gì cụ thể cả. Và sau đó điện thoại của Tyler kêu lên, và cậu ta nở nụ cười tươi rói rồi nói với Dan, “Anh thực sự nên tự nói chuyện này với cô ấy.” Và cậu ta nghe điện ở ngay đó, ngay đây, ngay trước mặt Dan, như thể cậu ta đang rất mãn nguyện. “Chào, Nic,” cậu ta nói, và sau đó mặt cậu ta biến đổi, và cậu ta bảo cô hãy bình tĩnh, và cậu ta để lại ly rượu trên quầy bar và biết mất khỏi đây, và anh trai cô đi theo vài phút sau đó. Cả hai bọn họ phi ra bãi để xe để đến chỗ cô, và sau đó Annaleise mất tích.”

Tay tôi run lên dưới mặt quầy. Toàn bộ cơ thể tôi đều căng ra. “Đó không phải là,”

“Tôi tin nó không phải,” cậu ta nói. “Nhưng cô biết mọi việc sẽ như thế nào quanh đây. Cô nghe một câu chuyện như thế, hoặc giống như Corinne cầu xin tôi chấp nhận cô ấy khi cô ấy có thai với ai đó khác – cô nói điều gì đó tương tự như vậy, và thế là hết.”

Chúng tôi im lặng, giả vờ như đang làm các hành động thường ngày, như cậu ta không vừa đe dọa lẫn bực bực với tôi. Và sau đó tôi bắt đầu cười lớn. “Tôi ghét nơi này.”

“Cô nhớ nó,” cậu ta nói.

“Tôi nhớ nó như một cựa lừa đảo nhớ những đồng phạm của mình.” Nhớ túi chườm đá sau khi bị đâm. Chúng đi thành một cặp.

“Cô có nghĩ cô sẽ chuyển về đây sống không?”

“Không bao giờ,” tôi nói. Trước ánh nhìn của Jackson, tôi nói thêm, “Tôi sắp kết hôn với một chàng trai ở Philadelphia.”

“Tyler có biết về việc này không?”

“Có.”

“Nhưng cậu ta là người mà cô gọi điện sau nửa đêm... Không, cô nói đúng, không phải việc của tôi.”

Tôi thoáng thấy một khổ thơ của Poe hướng lên bấp tay cậu ta, một dòng trích của Kerouac nằm ngang cổ tay. Cứ như thể cậu ta đã khai thác những cuốn sách cũ của bố tôi, mượn những từ ngữ, và núp dưới chúng vậy. “Tôi phải đi đây. Cảm ơn vì bữa sáng.”

“Thật vui được gặp lại cô, Nic ạ.”

Tôi lái xe qua nhà của bố mẹ Tyler trên đường quay trở về; xe tải của cậu ấy cũng không có ở đó. Trong suốt quãng thời gian chúng tôi ở cạnh nhau, tôi không hề biết rõ họ. Tyler không phải là kiểu người sẽ mang bạn gái về nhà dùng bữa tối. Chúng tôi chỉ ở trong nhà khi thời tiết xấu. Chúng tôi có

chiếc xe tải của cậu ấy, và có cả cánh rừng. Khoảng trống trong rừng nơi chúng tôi dựng lều. Những hang động nếu chúng tôi đi cùng bạn bè. Và con sông. Chúng tôi dành rất nhiều thời gian ở gần con sông, nằm ngửa ra sau, các ngón tay đan lồng vào nhau.

Con sông chia đôi hai nhà của chúng tôi. Tôi có thể sang nhà Tyler từ nhà mình nếu không có con sông này. Về cơ bản, việc băng qua khoảng nước nông trên thân cây mà ai đó đã vất ngang qua là khả thi. Nhưng nó lại càng trở nên khá khó khăn trong bóng tối. Một bước sẩy chân và thế là xong. Làn nước lạnh hơn bạn tưởng, các hòn đá sắc nhọn và màn đêm không mấy may quan tâm tới sự hoạn nạn của bạn.

Không, sẽ tốt hơn khi đưa xe tải của cậu ấy đến cửa hàng tiện ích và đi từ đó. Cũng nhanh hơn nữa.

Tôi đi qua cửa hàng tiện ích đó trên đường về nhà, và sau đó là ngôi trường cấp ba, đồn cảnh sát, nhà thờ, và nghĩa địa. Tôi cảm thấy đầu mình choáng váng khi dừng ở đèn đỏ, nín thở cho đến khi đèn chuyển màu xanh.



Tôi không vào nhà hay nhà để xe; tôi đã vô tình để cửa hé khi rời đi cùng Jackson trong lúc vội vã. Tôi đi bộ ra ngọn đồi phía sau nhà, nhìn xuống thung lũng, tưởng tượng mọi khả năng có thể xảy ra ở ngoài kia. Mảnh đất của nhà Carter ở phía bên này, qua con mương đã khô cạn – tôi có thể thấy thấp

thoáng sắc trắng của căn nhà để xe đã được cải tạo lại ở đằng xa; con sông còn nằm cách đó xa hơn nữa. Vào mùa đông, khi lá cây rụng, và còn tùy vào góc độ, bạn có thể nhìn con sông thấy thấp thoáng. Giờ tất cả những gì bạn có thể nghe thấy là âm thanh dòng chảy rì rào, đều đều. Chúng tôi có thể nghe nó rõ hơn sau một vài ngày trời mưa.

Đôi khi tôi từng tìm thấy Daniel ở trên này, dù tôi đã nghĩ chỗ này là của riêng mình tôi. Hóa ra những nơi tôi thường lui tới, những nơi thuộc về tôi, có lẽ cũng thuộc về mọi đứa trẻ đã sống ở đây. Annaleise có lẽ đã từng ngồi ở đây, quan sát thế giới của cô ấy. Cô ấy hẳn đã tìm được khoảng đất trống với pháo đài mà tôi từng nghĩ chỉ thuộc về chúng tôi. Cô ấy hẳn phải biết mọi con đường xuyên qua rừng, mọi chỗ ẩn náu, cũng giống như tôi.

Tôi đi theo con đường mà tôi biết rõ nhất – con đường đâm thẳng đến khoảng trống. Tôi từng nghĩ những bụi cỏ cây bị giẫm đạp, những phần đất bị phơi bày, là do những bước chân của tôi và Daniel qua thời gian. Nhưng có lẽ những vết đạp ấy đã bắt đầu từ nhiều năm trước và sẽ tiếp tục nhiều năm sau này.

Có một cái cây với một lỗ hổng trên thân. Tôi cho tay vào, lôi ra một vài hạt sỏi và một bộ sưu tập những viên đá chúng tôi đã cất giấu ở đó từ nhiều năm trước. Có một chỗ ở góc khoảng trống, nơi có mặt đất phẳng nhất và là nơi Tyler và tôi chọn làm nơi dựng lều. Có một điểm nối giữa hai thân cây nơi Daniel và tôi đã thu thập những cành cây dài phòng khi chúng tôi cần xua đuổi những người lạ bên ngoài.

Corinne, Bailey và tôi từng chiếm đóng khoảng đất trống này, rất lâu trước khi có sự xuất hiện của những cậu con trai, cái thời mà chúng tôi vẫn còn thích đóng kịch, và cố gắng không để Daniel và bạn bè của anh giành lại được nó. Corinne đã giơ một cái gậy lớn lên trên đầu, giả vờ làm phù thủy trong Chúa tể những chiếc nhẫn, đó là bộ phim mà những cậu con trai lúc đó thường xem ở trong phòng khách. Một sự kiện lớn ngày ấy: tôi cùng Corinne và Bailey bảo vệ địa điểm này, Daniel và bạn bè anh cố gắng lén vào bên trong mà không bị tóm, và giọng nói sang sảng của Corinne, Người không được qua đây! tan chảy thành một tràng cười. Chúng tôi từng chơi cho đến khi trời tối, và Corinne cố gắng khiến họ tuyên bố lòng trung thành của mình dành cho cô với tư cách là Nữ hoàng khoảng đất trống, cô lắc lư cây gậy trước cơ thể và đung đưa hông theo nhịp. Cuối cùng, Daniel vác Corinne lên vai anh – cô ấy lúc đó mảnh khảnh và thẳng đuột, tóc cô gần như quét đất, và cô hét lên, “Ta nguyện rửa mi, Daniel Farrell!”.

Tôi có thể cảm nhận được họ bao quanh tôi ở nơi này trước khi mọi thứ thay đổi – giống như quá khứ có sức sống, tồn tại ngay bên cạnh hiện tại. Daniel là người đầu tiên bỏ mặc nơi này. Anh luôn có trách nhiệm, quá trưởng thành, và anh không có thời gian cho mấy trò con nít. Corinne và Bailey không muốn ra đây chơi một mình. “Nó chỉ vui khi có ai đó cố gắng chiến đấu với bạn để giành nó,” Corinne đã nói. “Còn không thì, nó có nghĩa lý gì cơ chứ?”

Tôi cố gắng giữ ký ức của tất cả những người đã ở đây với tôi. Daniel và Tyler, Corinne và Bailey.

Và sau đó tôi cố tưởng tượng ra một người lạ mặt quan sát tất cả chúng tôi.

Những khoảng thời gian đó chúng tôi từng tự dọa mình khi nghe thấy các âm thanh – một con vật, tiếng gió thổi. “Một con quái vật,” Daniel đã nói, và chúng tôi đảo mắt. “Không có gì,” Tyler nói, kéo tôi lại gần hơn trong cái lều, “có tờ đây rồi.” Nhưng sẽ ra sao nếu có điều gì đó? Nhỡ con quái vật chỉ là một đứa trẻ đang quan sát? Nhỡ đó là Annaleise cúi người trong đám bụi rậm? Tôi cố gắng biến mình trở nên nhỏ bé, biến mình trở nên rụt rè, biến mình thành cô ấy, và xem cuộc sống của chúng tôi diễn ra qua đôi mắt cô. Cô ấy đã thấy gì? Tôi tự hỏi. Cô ấy đã nghĩ gì? Tôi là ai qua lăng kính đôi mắt đó? Tôi đứng lên, đi thò thân đến trung tâm của khoảng đất, cố gắng tưởng tượng ra chúng tôi.

Tôi đã quá bận tâm đến ký ức về những người khác, đến nỗi ban đầu tôi không hề nhận ra cảm giác có ai đó thực sự đã hiện hữu. Một ai đó ngay lúc này.

Tiếng gãy của cành cây khô và tiếng xào xạc của những bụi cây cỏ. Tóc gáy tôi dựng lên theo phản ứng.

Tôi đang ở giữa khoảng đất trống, và tôi cảm nhận được những con mắt đang nhìn mình. Tôi chắc chắn có thể nghe thấy tiếng hơi thở.

“Tyler?” Tôi gọi.

Tôi ghét sự thật rằng cậu ấy luôn là phần xạ đầu tiên của tôi. Người đầu tiên tôi bắt đầu bấm máy gọi sau nửa đêm và rồi dừng lại. Cái tên mà tôi sẽ gọi khi tôi nghe thấy tiếng cửa trước kết mở.

“Annaleise?” Tôi gọi với giọng chỉ lớn hơn tiếng thì thầm.

Tôi lấy di động ra, để nếu thực sự có ai đó, anh ta hoặc cô ta sẽ nhìn thấy là tôi có điện thoại.

Âm thanh – tiếng bước chân – chỉ ngay ngoài tầm ngắm, từ đâu đó sâu trong rừng.

Tôi lùi lại, ẩn mình vào những hàng cây, gần với căn nhà hơn. Nghe thấy gì đó từ phía bên cạnh và quay ngoắt lại về hướng đó.

Tôi cầm điện thoại bằng cả hai tay. Có một cột sóng. Một cột sóng tuyệt đẹp ngay giữa rừng. Sẽ là một kế hoạch tồi nếu điều ngược lại xảy ra – không thể kết nối với một di động khác, nhưng thật may là nó đã hoạt động.

Everett từng cầm di động của tôi khi di động của anh nằm ở phòng khác để sạc. Anh cố gắng tra cứu tỷ số trận đấu, và trở nên bực bội, “Tại sao em lại sử dụng nhà mạng này? Nó rất tồi tệ.”

“Nó không tồi tệ,” tôi đã nói. Nhưng thật ra nó tồi tệ.

Giờ đây tôi nghĩ: Trường hợp này, nó thật sự hữu ích. Tôi đã nghĩ đến tất cả những điều nhỏ nhặt mà tôi đã níu giữ lấy.

Những điều nhỏ nhặt tôi đã mang theo mình khi tôi rời đi. Nó giống như một sợi dây trong suốt, nhưng đủ chắc để dẫn dắt tôi về nhà.

Tôi đưa điện thoại lên tai, và gọi cho người mà tôi biết chắc sẽ đến đây, không tra hỏi gì.

Chuông điện thoại reo hai lần, ba lần, và khi tôi đang mấp mé ở ngưỡng phát hoảng thì Daniel nhắc máy. “Em đang ở trong rừng,” tôi nói. “Ở khoảng đất trống.”

“Ừ,” anh nói. “Em ổn chứ?”

Mùi khói thuốc lá phảng phất trong gió. Rồi biến mất đột ngột như sự xuất hiện của nó.

“Em không biết nữa,” tôi nói. Tay tôi đặt lên thân cây có cái lỗ, vỏ cây sần sùi và quen thuộc, giữ cho tôi không mất bình tĩnh.

Tôi có thể nghe sự hoảng sợ trong hơi thở của anh, tương tự anh đẩy người đứng dậy. “Có chuyện gì vậy?” Anh hỏi.

Mắt tôi đảo quanh khu rừng, tìm kiếm nơi phát ra âm thanh và mùi hương đó. Tôi hạ thấp giọng mình xuống. “Em không biết. Em cảm thấy như có ai đó đang ở đây.”

Tôi nghe tiếng anh chửi thề. “Anh đến ngay đây. Giữ máy với anh. Làm cho kẻ đó biết rằng em đang nói chuyện điện thoại. Nói to vào, Nic. Và đi thẳng về nhà.”

Phải mất hai mươi phút để anh có thể đến đây nếu anh đang ở nhà. Sẽ lâu hơn nếu anh đang đi công việc ở đâu đó khác.

Tôi không biết phải nói về cái gì ngoài việc ngu xuẩn nhất mà tôi có thể tưởng tượng: “Em đang nghĩ đến việc chạy trốn để kết hôn.” Một thứ gì đó hoàn toàn vô nghĩa. “Em không thể chịu đựng được khái niệm một đám cưới lớn. Toàn là những người mà em không quen biết – Gia đình của Everett có nhiều mối quan hệ. Có lẽ sẽ có hai trăm người đến từ phía nhà anh ấy và năm người phía em. Và bố... Sẽ thế nào nếu đến ngày hôm đó bố không biết em là ai? Sẽ thế nào nếu ông không dẫn em đi đến lễ đường? Hoặc có thể chúng ta nên có một đám cưới được tổ chức tại một địa điểm lựa chọn nào đó, chỉ những người nhà với nhau. Một nơi nào đó ấm áp.”

“Em đang ở đâu rồi?” Anh hỏi.

“Ừm. Em đang đi trên con đường mòn, có một cái cây sồi rất hay, anh có nhớ nó không?” Tôi nhặt một hòn đá sắc nhọn lên khỏi con đường, quay người theo vòng tròn thật nhanh. Nghe thấy tiếng động phía bên trái tôi. Tiếng lá khô bị giẫm đạp. Tôi tiếp tục di chuyển, có chủ đích hơn.

“Anh biết rồi,” anh nói.

“Nếu gia đình của Everett khẳng định đòi tổ chức đám cưới, em nghĩ em sẽ mời Olivia – cô ấy làm việc với Everett – và Laura, tất nhiên rồi, nếu cô ấy muốn. Và có thể cả Adren từ trường đại học nữa.” Tôi không thể nghĩ ra cái tên nào khác. “Tổ chức nhỏ thôi, anh hiểu chứ? Nhưng ý nghĩa.”

“Nói tiếp đi,” Daniel nói. “Anh đang trên đường Fulton rồi.”

Tôi tiếp tục di chuyển, tiếp tục nói chuyện, và không hề biết được liệu có ai đó vẫn còn hiện hữu, vẫn đi theo hay không.

Daniel và tôi không còn nói về những vấn đề riêng tư, hay về bất cứ thứ gì ngoài những cuộc hội thoại cần thiết nữa. Nếu anh ấy gọi, thế nào cũng có lý do còn nếu tôi gọi, đó là để đưa anh một địa chỉ mới, nói với anh kế hoạch Giáng Sinh của tôi, để anh biết tôi đã đính hôn.

“Em từng đến một tiệc cưới này khi em đang tập sự cho phụ huynh của học sinh cũ của mình. Nó thật kỳ cục. Người bố tái kết hôn và người con mời em đến. Có lẽ nó hoàn toàn không phù hợp, giờ đây khi em nghĩ lại, một chàng trai mười tám tuổi mang một giáo viên hai mươi ba tuổi đến làm bạn hẹn, nhưng em không nghĩ về nó theo cách đó vào lúc ấy. Lúc đó là mùa hè, ngay sau khi cậu ấy tốt nghiệp, và nó không hề giống một buổi hẹn hò – chỉ là cậu ấy đưa em vào danh sách khách mời mà thôi. Em đã nghĩ cậu ấy cố nói cho em biết điều gì đó. Dù gì thì, đám cưới thật sự nực cười. Những người đó giàu nứt đổ đổ vách, Daniel ạ. Kiểu như, giàu có là một lời nói giảm nói tránh rồi. Một đám cưới đủ để chi trả cho tiền học đại học, có thể nuôi sống một đất nước nhỏ. Em không biết tại sao cậu ta lại đưa em đến. Em không biết cậu ta muốn em thấy điều gì. Em không biết cậu ta đang ở đâu bây giờ.”

“Đang ở đường Cranson. Em có thấy ai không?”

Tôi quay người lại một lần nữa nhưng không thể cảm nhận rõ được cái cảm giác này đến từ đâu. “Không. Em cảm thấy em nên tìm cậu ta. Và hỏi cậu ta. Em có một cậu sinh viên khác, sau đó, nói với em rằng em phải đến xem trận thi đấu bóng bầu dục của cậu ta. Dù gì em cũng có mặt ở đó – chúng em phải đến dự một lượng trận đấu nhất định mỗi kỳ. Nhưng cậu ta không quan tâm đến việc em xem cậu ta chơi, thực sự đấy. Cậu ta muốn chỉ cho em điều gì đó. Cha cậu ta mắng nhiếc cậu ta sau trận đấu. Áp lực. Cậu ta không muốn nói điều đó ra, phải không? Đôi khi việc chỉ ra lại dễ dàng hơn.

“Em đang ở đâu rồi?”

Tôi kiểm tra sau vai mình, nhưng tầm nhìn của tôi bắt đầu hơi mờ do chất adrenaline, hoặc có lẽ là do sự kích động. “À, em gần đến nhà rồi. Em cần phải gọi cho cậu nhóc đó. Shane gì đó. Chúa ơi, em thậm chí còn không thể nhớ họ của cậu ta. Em đã đến đám cưới của bố cậu ấy, và em không thể nhớ tên cậu ấy ư? Tất cả bọn họ bắt đầu hòa trộn vào nhau. Có quá nhiều học sinh. Này, em có thể nhìn thấy nhà chúng ta rồi.”

“Nic. Vào nhà và khóa chặt cửa lại.”

Tôi đã làm vậy. Tôi thả hòn đá xuống và chạy, xuyên qua làn gió với từng cử động của cánh. Tôi chạy nốt khoảng cách còn lại giữa cánh rừng và ngôi nhà, đóng sầm cửa và xoay ổ khóa, như Daniel đã nói.

“Em ở trong nhà rồi,” tôi nói, hớn hển, đi đến cửa sổ phòng bếp, nhìn ra phía khu rừng. Tôi không thể thấy gì hết. Không hề có dấu hiệu của sự sống.

“Em ổn chứ?”

“Em ở trong nhà rồi,” tôi nhắc lại, tay đưa lên tim mình. Chậm lại.

“Ồ yên trong nhà,” anh nói. “Anh đến rồi.”

Chiếc SUV màu xanh dương của anh đỗ sát vào nhà xe, anh bước xuống từ bên ghế lái, nhưng anh không đi về phía căn nhà. Anh đi thẳng vào rừng.

Tôi lại chạy ra ngoài. “Daniel! Anh đang làm cái quái gì thế?”

“Ồ trong đi, Nic.” Anh bắt đầu đi bộ khỏi chỗ tôi đứng.

Còn lâu. Tôi không định ở yên trong nhà khi anh đi vào khu rừng mà tôi vừa mới chạy khỏi vì hoảng sợ. Tôi đi bộ trở lại rìa rừng và đứng bên ngoài hàng cây, cố gắng giữ hơi thở mình yên lặng và điều độ. Tôi quan sát anh biết mất thành từng mảnh – một thoáng của anh sau hàng cây, một cánh tay biến mất, tiếng bước chân anh hòa vào trong gió. Tôi giữ mắt mình tập trung vào điểm nơi anh đã biến mất, dùng ý chí van nài anh hãy quay lại.

Tôi chờ đợi, hơi thở trở nên lớn tiếng hơn, mạch đập của tôi cũng tăng tốc, và tôi giật mình khi điện thoại trong tay đổ chuông. Là Everett. Tôi bấm nút im lặng và ngay lập tức

nghe thấy tiếng bước chân tiến lại gần hơn. “Daniel?” Tôi thì thầm, rướn cổ để nhìn được rõ ràng hơn. Và rồi lớn hơn nữa: “Daniel?”

Tôi nhìn thấy mái tóc vàng rực đầu tiên, rồi đến bờ vai. Một nửa gương mặt, đôi chân dài, không khoèo. Anh bước ra lắc đầu, đút lại vật gì đó vào sau quần.

“Không thấy ai hết,” anh nói.

“Đó có phải là một khẩu súng không?”

Anh không trả lời. Tiếp tục tiến về phía ngôi nhà, trông chờ tôi bước theo. “Em có chắc em đã nghe tiếng ai đó không?” Anh hỏi.

“Thế quái nào mà anh lại có một khẩu súng vậy?”

“Bởi vì chúng ta sống ở giữa chốn đồng không mông quạnh và cảnh sát mất quá nhiều thời gian mới đến được ngôi nhà này. Ai cũng có một khẩu súng.”

“Không, không phải tất cả. Điều đó không thể an toàn được, chỉ đi bộ xung quanh với nó nhét trong túi quần.”

Anh giữ cửa cho tôi, đợi đến khi chúng tôi vào bên trong, rồi hít một hơi thật sâu. “Nic, em có chắc không? Kể cho anh chính xác em đã nghe thấy gì.”

Tôi không thể nhìn vào mắt anh. “Em đang ở chỗ khoảng đất trống, nơi mà chúng ta từng xây pháo đài, và em nghĩ em nghe thấy tiếng bước chân.” Tôi căng ra để lắng nghe

trong trí nhớ của mình, nhưng tôi cảm thấy như mình đang ép buộc nó, khiến cho lá cây kêu xào xạc, vắn to âm lượng lên. “Em nghĩ em nghĩ thấy mùi ai đó hút thuốc. Nhưng em không chắc.”

Có lẽ ai đó đã quan sát tôi, nhưng có thể là không. Giống như lời Daniel nói, có một con quái vật ở ngoài đó. Thật sự mọi chuyện xảy đến rất quá đáng, khi bạn không ngủ đủ, khi bạn vừa mới bị đe dọa, khi những người mà bạn yêu thương đã biến mất. Không quá khó để tin rằng có quái vật ở nơi đây.

“Có lẽ em nên tìm hiểu kĩ trước khi em gọi, làm anh sợ hết hồn.”

Tôi lườm anh. “Em đã rất sợ.”

Anh hít thở sâu, cố gắng không bùng nổ trước mặt tôi. Tôi cảm thấy hai vai mình cứng lại, giống như vai anh khi anh căng thẳng. “Mắt em đỏ ngẫu thế kia. Em có ngủ đủ không vậy?” Anh hỏi. Tôi có thể nhận thấy anh không hoàn toàn tin tưởng tôi. Khi thời gian ngày một tăng giữa hồi đó và bây giờ, tôi cũng không tin chính mình nữa.

“Một chút... Em không thể, thật ra là vậy,” tôi nói. “Em không thể ngủ ở nơi này.”

“Anh đã bảo em là đến ở với bọn anh, Nic. Hãy đến và ở cùng bọn anh.”

Tôi bắt đầu bật cười. “Bởi vì điều đó sẽ giải quyết mọi thứ, phải không? Anh có súng từ khi nào vậy, Daniel?”

Anh nhặt vài cái hóa đơn ở chồng trên bàn lên, nheo mắt lại, đặt chúng lại chỗ cũ. “Laura kể cho anh nghe về chuyện đã xảy ra ở bữa tiệc thôi nôi. Cô ấy cảm thấy thật tồi tệ. Hãy để cô ấy chăm sóc em. Cô ấy đang khiến anh phát điên đây.”

“Và anh giải thích chuyện đó như thế nào? Tại sao em đột nhiên lại muốn đến ở?”

“Điều hòa,” anh nói, khước miệng anh nhếch lên một giây.

“Em không thể, Daniel. Hơn nữa, không có ý gì đâu, nhưng Laura thật sự tọc mạch.”

Anh lắc đầu nhưng không tranh cãi lại. “Nghe này, anh phải có mặt ở nơi bàn công việc vào ngày mai, nhưng anh sẽ ghé qua vào buổi sáng để kiểm tra em. Nếu em không thể liên lạc với anh, em biết em có thể gọi cho Laura. Cô ấy có thể xử lý việc này.”

“Phải rồi.”

“Em không biết hết khả năng của cô ấy rồi, Nic ạ.”

Tôi nhìn thấy hình dáng của khẩu súng khi anh ra về. “Đó là một đặc điểm trong gia đình,” tôi gọi với theo anh, nhưng anh lắc đầu và tiếp tục bước đi. “Daniel?” Anh dừng lại, quay người lại. “Cảm ơn anh đã đến.”

Anh quay người bước đi và vẫy tay thể hiện sự thừa nhận. Đến chỗ xe, anh đặt cánh tay lên trên mui xe. “Em đã nhận được bản tuyên thệ chưa?”

“Một bản cho cả hai,” tôi nói. “Đang làm cái kia rồi.”

Anh gật đầu. “Khẩu súng là của bố,” anh nói. “Anh không nghĩ để ông mang nó theo còn an toàn nữa. Anh lấy nó từ ông để ông không thể tự làm hại mình. Hay người khác.”

Đúng là chúng tôi có một người cha luôn uống quá nhiều rượu. Đúng là đôi lúc ông không về nhà. Đúng là ông đã quên không mua đồ tạp hóa. Đúng là ông đã để chúng tôi tự chăm lo cho chính mình. Nhưng chúng tôi đã may mắn vì có ông.

Corinne không được may mắn như vậy. Chúng tôi đã không biết điều này. Hannah Pardot chính là người đã khiến cha của Corinne khai ra mọi thứ, khiến ông khóc lóc nói ra mọi bí mật của ông. Hannah Pardot biết cần phải ép như thế nào và ở chỗ nào. Có lẽ bởi vì những gì mà bố tôi đã nói với cô ấy. Đó là vấn đề gia đình, ông đã nói như vậy và cố hạ thấp giọng, truyền cho nó một ý nghĩa nhất định.

Corinne có hai người em nhỏ tuổi hơn rất nhiều. Lúc cô mười một tuổi thì bố mẹ cô có Paul con - PJ, Corinne đã gọi cậu ta như thế - và Layla chào đời sau đó hai năm. Chúng là những đứa trẻ nhỏ, bảy và năm tuổi, khi Corinne bị mất tích. Im lặng và chai lỳ, không phù hợp với trẻ con - đó là điều mà Hannah Pardot đã nói với Bricks và là điều mà Bricks đã nói với tất cả những người khác. Hannah đã hỏi chúng nhiều câu hỏi khi chúng ngồi trên chiếc ghế sofa màu trắng

trong phòng khách, mẹ bọn trẻ đang đưa nước chanh còn chúng nhìn vào người bố của mình, đợi chờ mệnh lệnh. Khi Hannah hỏi liệu Corinne trông có vẻ buồn bã hay bức tức gì không, hay liệu chúng có nghe thấy cô ấy nói gì không. Bất cứ thứ gì nhỏ nhất. Bất cứ điều gì về tình trạng tâm trí của cô ấy. Lúc ấy chúng nhìn vào người bố, như thể đó là câu trả lời.

Mẹ của Corinne đã đưa cô ấy đến bệnh viện hai lần. Hannah Pardot đọc bản báo cáo thành tiếng cho bố của Corinne nghe: một lần do chệch khuỷu tay - trèo qua cửa sổ, Corinne đã kể cho chúng tôi, đảo mắt; một lần khác do một vết cắt ở đường chân tóc - nhảy xuống sông, máy hòn đá trơn chết tiệt.

“Phải,” bố cô đã nói với Hannah Pardot. “Là do tôi.” Sụt sùi những giọt nước mắt to lớn, xấu xí. Hannah Pardot gọi Bricks và Fraize đến bởi vì cô ấy đã chắc chắn rằng ông ta sẽ thú nhận mọi điều.

Ông ta không phải kiểu người say rượu ngồi ở quán bar, giống như bố tôi, lạc lối trong những suy nghĩ của chính mình. Ông ta uống whiskey trong phòng khách, tìm kiếm người để trút giận thay vì tự giày vò bản thân.

“Tôi không hề đánh nó,” ông ta nói. “Tôi chưa bao giờ đánh con bé.”

Không, mẹ cô ấy nói. Ông ta chưa từng. Chỉ trừng phạt cô ấy. Đẩy cô nếu cô cố đáp trả. Một lần ông ta đẩy cô xuống cầu thang. Chỉ một lần.

Cái nắm của ông ta rất chặt. Ông ta ném đĩa vào tường, gần trúng đầu họ. Một lần ông ta ném trượt. Con người ông ta chất chứa đầy sự đe dọa và thù hận, và đến một ngưỡng nào đó, Corinne trở nên miễn nhiễm. Miễn nhiễm cả với âm thanh của chú chim bay vào cửa sổ, đôi cánh của nó đập liên hồi xuống nền đất.

Cô ấy đã rời nhà, đến nhà tôi, bảo tôi rằng chúng tôi có kế hoạch. Giờ tôi có thể nhìn rõ, ý nghĩa ẩn giấu dưới ngôn từ của cô. “Gì vậy, cậu bị chấn thương não hay gì à? Chúng ta có kế hoạch. Tớ đáng nhẽ phải ngủ lại.”

Cuối cùng thì, tôi cũng ngưng làm theo cô. Tôi cũng đẩy cô ra xa.

Họ tìm kiếm khắp căn nhà để tìm vết máu. Tìm bằng chứng. Tìm những dấu hiệu rằng có một tai nạn khác mà bố cô đã giấu đi.

Corinne đã kể câu chuyện không có thật ở bệnh viện; “Tớ ngã. Tớ đang lén chui ra khỏi cửa sổ thì ngã.” Để cho bố cô chiến thắng. Tôi không thể hình dung được một Corinne như thế. Một người hèn nhát, mắt nhìn xuống sàn nhà. Tôi nhận ra sức mạnh của cô ấy không hề vô hạn, như tất cả chúng tôi đã từng tin. Nó có ranh giới, và khi cô ấy rời khỏi căn nhà đó, cô từ chối nhún nhường dù là ít nhất. Đó là một đặc tính

được học: làm thế nào để thúc ép, làm thế nào để điều khiển người khác. Cô ấy biết rõ ranh giới của mình. Cô đã học được điều đó từ bố cô – thúc ép nhưng không quá nhiều; nút nhưng đừng vỡ. Bóng tối tồn tại trong mỗi con người. Cô ấy biết điều này rõ hơn bất kì ai khác. Mọi người đều có hai gương mặt, và cô ấy nhìn sâu vào trong chúng tôi cho đến khi cô tìm thấy nó.

Tôi luôn nhìn thấy Corinne. Tôi có thể nhận ra cô ấy từ phía bên kia chiếc bàn làm việc của mình. Người con gái có ý chí mạnh mẽ, một chút độc ác, và là người được tôn thờ. Bạn chỉ thấy được hình ảnh buồn bã của cô khi nó được phác họa bởi nét bút chì sau khi bạn loại bỏ những người vây quanh cô.

Đừng loại bỏ họ.

Xin. Đừng.

Cô ấy xấu tính, nhưng cô ấy yêu bạn, tôi muốn nói với họ vậy. Hãy đợi đến khi tất cả qua đi, và lúc đó hãy quan sát kỹ hơn.

Tôi nhìn thấy hai cánh tay áo dài và tôi biết cái gì ở bên dưới.

Khay đồ ăn trưa chưa động đến, bỏ ngỏ vì cô ấy đã giễu cợt ai đó.

Những cậu con trai mà cô ấy đẩy ra xa hết lần này đến lần khác, và cô vẫn hy vọng rằng họ sẽ quay lại, dù họ không thể đến quá gần bởi cô không thể để họ như vậy.

Tôi muốn gọi cô ấy vào văn phòng của mình không vì lý do nào hết – phớt lờ tất cả mọi người: người đang vật lộn với quá nhiều sức ép từ phía trường học, hay có bố mẹ đang ly hôn, hoặc người cố tình nhện đỏi để gây sự chú ý. Tôi muốn cô gái này, người không xuất hiện trong tập tài liệu của tôi. Tôi muốn gọi cô ấy vào chỉ để cô ấy biết, khi những người khác bỏ rơi cô – vì họ cuối cùng cũng sẽ làm vậy – thì tôi vẫn luôn ở đây.

Và lần này tôi đã ở đây.

Tyler gọi điện, làm tôi tỉnh giấc sau khi vừa thiếp đi. Tên cậu hiện ra trên màn hình hiển thị, và cậu ở đó ngay trong tâm trí tôi, an toàn và gần bên. “Xin chào? Tyler?” Tôi đẩy người ngồi dậy khỏi giường, đi xuống hành lang phòng khi cậu đang ở trong xe ngay phía ngoài, dưới làn mưa phùn đang rất đều đặn.

“Chào, Nic.”

“Cậu ổn chứ? Cậu về nhà rồi chứ?” Màn đêm tăm tối, và tôi không nhìn thấy bất cứ dấu hiệu nào của Tyler.

“Ừ. Jackson nói rằng cậu đã rất lo lắng.”

“Cậu ta mới lo lắng. Ý tớ là, tớ cũng lo. Cậu đang ở đâu?”

“Xử lý vài việc.”

“Tại sao cậu lại để di động lại?”

Một sự ngập ngừng như thế tôi nên biết rõ hơn. "Quên mất."

Tôi ghét việc Tyler đang nói dối tôi. Đáng ra chúng tôi không được nói dối người kia. Chúng tôi có thể không nói ra tất cả những gì mình đang suy nghĩ, nhưng chúng tôi không bao giờ nói dối - tôi đã khiến cậu hứa như vậy. "Tyler," tôi nói. "Nói cho tớ đi. Xin cậu đấy. Tớ đã nghĩ cậu bị thương. Tớ đã nghĩ..."

Tôi có chuyển trọng tâm câu chuyện một cách không thoải mái trong sự im lặng kéo theo sau đó.

"Tớ đi Mississippi," cậu nói, giọng cậu nhanh và bí mật. Không mang theo di động của cậu ấy, sự thiếu hiểu không cần phải nói ra.

"Đến chỗ cha cô ấy ư?"

"Tớ chỉ muốn tự mình kiểm tra. Không có dấu vết của Annaleise," cậu nói. "Không có dấu vết của bất cứ thứ gì."

Tôi giữ máy, lắng nghe tiếng thở của cậu.

Cuối cùng, cậu là người phá vỡ sự im lặng. "Cậu đã đúng," cậu ấy nói. "Chúng ta cần chút không gian riêng."

Tôi cảm thấy cậu trôi càng xa hơn lúc này. "Tyler."

"Cậu có cần gì không, Nic?" Giống như một câu giao tiếp lịch sự chuẩn mực.

Tôi thực sự cần gì? Từ cậu ấy? Cho cậu ấy. "Chỉ muốn biết cậu có ổn không."

"Tớ ổn," cậu ấy nói. "Gặp cậu sau, Nic."



Điều gì đó vừa quen thuộc vừa gây hoang mang ở những trận mưa nơi đây. Trong thành phố, những cơn mưa tạt vào cửa sổ và các con đường, làm úng các máng thoát nước, như thể nó đang dần lấn chiếm chúng tôi vậy. Nó gây ra các vụ tắc đường và khiến sảnh chung cư trở nên quá trơn trượt. Nhưng ở đây, cơn mưa chỉ là một phần khác của khung cảnh. Như thể nó là vật sống ở đây còn chúng tôi chỉ đơn giản là những vị khách.

Nó khiến tôi cảm thấy nhỏ bé và tạm thời. Khiến tôi tưởng tượng ra mẹ mình trong căn nhà này, lắng nghe chính tiếng mưa này. Cùng là những phân tử nước, tái tuần hoàn và lại rơi xuống, giống biểu đồ vòng tròn trong lớp khoa học. Và trước đó nữa, khi ông bà tôi mua mảnh đất này, xây nên ngôi nhà này, đứng trước cửa sổ và lắng nghe cùng một âm thanh. *Một vài tín ngưỡng tin rằng thời gian là tuần hoàn, bố tôi từng nói. Rằng có những chu kỳ lặp lại. Nhưng đối với những người khác, thời gian là Chúa trời. Một món quà dành cho chúng ta để kéo dài và tồn tại trong đó.*

Nó là một sự an ủi dành cho tôi, âm thanh giọng nói của bố tôi, để giúp tôi cố gắng hiểu được mọi việc.

Bởi vì việc đứng đây, ở giữa rặng núi với cơn mưa đang đổ xuống, trong căn nhà ông bạn đã xây nên, điều này thật dễ dàng để nhận ra bạn tầm thường đến mức nào.

Như việc bạn có thể biến một điều gì đó thành vô hình một cách nhanh chóng.

Một giây trước bạn có thể là cô gái cất tiếng cười trên cánh đồng hoa hướng dương, và giây sau đó, là một gương mặt ám ảnh trên tấm áp phích tìm kiếm mất tích dán ở cửa sổ đằng trước các cửa hàng ra sao.

Sự đáng sợ, trống trải và trống rỗng như thế nào, và sau đó: cảm giác được giải thoát ra sao.

Tôi kéo Tyler ra dưới mưa một lần. Hỏi cậu ấy, "Cậu có cảm nhận được không?" Đan ngón tay tôi vào với cậu ấy và đợi cậu ấy thì thầm: "Có." Cậu ấy có thể đã nói về bất cứ việc gì - sự giá lạnh trên khuôn mặt cậu, nước mưa trong giày, bầu trời đang thẫm thì với cậu về tình yêu, sự cô đơn và tôi. Nhưng tôi thích nghĩ rằng cậu cũng có cảm nhận tương tự. Rằng cậu luôn là người thấu hiểu.

Tôi cố gắng quay lại giấc ngủ. Tôi nằm trên giường và nhắm mắt lại, tập trung vào tiếng mưa trên mái nhà - hy vọng nó sẽ giữ cho đầu óc tôi trống rỗng, đưa tôi vào sự quên lãng nhẹ nhàng.

Nhưng Cooley Ridge đang nói chuyện với tôi qua từng giọt mưa, lay tôi tỉnh giấc.

"Hãy mở mắt ra. Nhìn này."

Thời gian có thể xoay xung quanh và chỉ cho bạn thấy nhiều điều nếu như bạn cho phép nó làm điều đó. Có lẽ đây là cách thức. Có lẽ Cooley Ridge đang cố gắng chỉ cho tôi thấy rằng thời gian đang cố gắng giải thích mọi điều.

Tích - tấc.

Ngày hôm trước

Ngày 7

Ngôi nhà trông sáng sủa hơn, có sức sống hơn, với lớp sơn mới mà Laura đã chọn – màu hạnh nhân sáng, có ấy gọi nó như vậy. Nhưng đồ đạc đã được kéo ra khỏi tường và đặt ở những góc thiếu tự nhiên, được bao phủ một cách vô cùng nguy hiểm với lớp ni lông, mang lại cho toàn bộ tầng dưới cảm giác của căn nhà cười trong công viên. Tôi hẳn đã miễn nhiễm với mùi sơn vào một lúc nào đó trong đêm qua. Phải đến khi tôi bước ra ngoài để ném lớp ni lông vào đồng rác và trở lại vào trong thì mùi hương đó mới ập vào tôi – những bức tường phủ đầy mùi, dinh dính và nghẹt thở - đến mức không có cửa sổ mở nào có thể làm giảm nhẹ được. Chúng tôi cần phải làm không khí lưu thông, tống mọi thứ qua hệ thống lọc. Chúng tôi cần cái điều hòa chết tiệt đó.

Tôi đặt các hộp quạt của Daniel rải rác khắp tầng dưới, bật chúng lên, và để cửa sổ mở.

Và sau đó tôi rời đi. Một đám cháy thảm khốc do vô tình chập điện không phải là điều tệ nhất có thể xảy ra với căn nhà này.

Có một bữa tiệc xế trưa ngày Chủ nhật ở Grand Pines khiến cho nó trở thành ngày hội gia đình. Đi đến nhà thờ, sau đó thăm thành viên trong gia đình mà bạn đã gửi đi. Một ngày hối lỗi. Nạp thêm cân nặng bằng những điều xấu xa. Tội lỗi khi xúc miếng trứng ốp.

Đó là một bữa ăn tự chọn, và tôi đang theo bước bố xếp hàng, khay thức ăn của tôi trượt theo những rãnh kim loại ngay đằng sau khay của ông, tạo ra âm thanh nghe như tiếng móng tay cào trên bảng phấn vậy.

“Thử món thịt xông khói xem,” ông nói, và tôi ngoan ngoãn đặt một dải lên đĩa của mình. “Bỏ qua món trứng,” ông nói từ khước miệng. “Bánh quy. Lấy hai cái.” Tôi lấy một – tôi không có hứng ăn và không muốn lãng phí chúng nếu chúng không thực sự ngon như vậy.

Trong cái túi đeo chéo qua vai, tôi mang giấy tờ được ký bởi một bác sĩ mà tôi đã nhận ở quầy lễ tân. Một lời khai xác nhận tình trạng thiếu năng lực tâm thần của bố tôi và nhu cầu cần người giám hộ của ông. Chúng tôi cần thêm một tờ nữa trước khi nộp đơn ra tòa, và vị bác sĩ có mặt đã giới thiệu tôi cho một người khác sẽ đến vào tuần này.

Tôi cảm thấy mình đang lừa dối bố: đặt miếng thịt xông khói vào đĩa, nghe theo lời khuyên của ông, hành xử như thể tôi đến đây vì đồ ăn, để bầu bạn với ông. Không phải tôi đến đây vì những điều này, nhưng chúng không phải là lý do chính. Tôi tự hỏi liệu Daniel và Laura có biết việc đến dự tiệc xế trưa với ông ở nơi đây thành thói quen hay không. Có lẽ vậy. Bố đã mỉm cười khi tôi bước vào, giống như việc tôi có mặt ở đây là điều tự nhiên nhất trên thế giới vậy, và một phần trong tôi tự hỏi liệu tờ khai có sai hay không. Liệu ông có thể đang thực sự khỏe hơn hay không. Nếu đây toàn là những

điều có thể đảo ngược được - một điều tồi tệ nhưng chỉ mang tính tạm thời và sẽ dần dần tự tháo gỡ chính nó. Chúa ơi, bố, có nhớ cái đợt bố không thể nhớ ra chúng con không? Thực sự làm con sợ đấy.

Chúng tôi ngồi ở chiếc bàn mà tôi đã gặp ông vào tuần trước - hiển nhiên đây là chỗ thường ngồi của ông. "Bố nên gặp Laura," tôi nói với ông. "Con đến dự bữa tiệc thôi nôi của chị ấy vào hôm qua. Chị trông như sắp nổ tung vậy."

Ông cười lớn. "Giới tính đứa bé là gì vậy?"

Ông biết điều này. Ông lẽ ra phải biết. "Con gái." Một cái gật đầu nhẹ từ ông. "Shana," tôi nói, và mắt ông nhìn vào mắt tôi, rồi chậm chậm trượt sang phía khác. Đó là một điều không nên nói ra; tôi lại tuột mắt ông vì bà. Nhìn cả hai biến mất.

"Con biết không, khi mẹ con đưa bố về nhà lần đầu tiên, bố đã phải lòng."

Hoặc lần này ông đang đưa tôi đến đó cùng ông.

"Với Cooley Ridge?" Tôi hỏi.

"Chà, con không cần phải làm mặt đó, Nic." Ông nhe răng cười. "Nhưng không. Không phải Cooley Ridge. Bố đã phải lòng yêu bà ấy. Bởi vì bố có thể thấy tất cả con người bà ở nơi đó. Bà giống như một mảnh ghép câu đố không thuộc về bối cảnh vậy, nhưng khi bố đặt bà ấy ở đó, nơi bà đã sinh ra, dường như bố đã hiểu. Bà ấy thật xinh đẹp."

Những ký ức rõ ràng nhất của tôi về mẹ là những lúc khi bà đang dần tan biến. Ổm yếu. Trong chiếc xe lăn với một chiếc chăn màu vàng và xanh đắp trên chân bởi bà luôn thấy lạnh, Daniel cầm một cái cốc có chiếc ống hút trước mặt bà, cả hai người họ ngày càng gầy gò, xanh xao, rõ khung xương hơn. Trong những tấm hình, bà luôn xinh đẹp. Trước khi bị ung thư, bà là sự kết hợp hoàn hảo của sự sắc sảo và mềm mại, với một nụ cười ấm áp thật lòng.

“Con thực sự trông giống bà ấy. Cả con và Daniel, những phiên bản của bà ấy,” ông nói.

“Daniel trông giống bố.” Tôi thử miếng thịt xông khói, nhưng cùng đó là sự nôn nao. Tôi tách nó thành những miếng nhỏ hơn để ông không nhận ra.

“Ừ thì, rõ ràng, đó là điều mà mọi người hay nói. Nhưng khi các con còn nhỏ, các con giống hệt Shana.” Ông nhìn sang tôi. “Hãy tưởng tượng nếu bà ấy không có các con. Mọi thứ về bà bây giờ sẽ biến mất.”

“Được rồi,” tôi nói. Tôi không thích cái cách ông đang nhìn tôi, như thể có điều gì đó của mẹ vẫn đang tồn tại – một mảnh ghép không thuộc về thực tại, một phần của bà vẫn đọng lại ở mắt trái của tôi, dính vào môi dưới của tôi, đường cong xương sống của tôi. Cái nhìn ấy tập trung vào tôi như Corinne từng làm, cho đến khi cô ấy giả vờ cô có thể tìm thấy con quái vật trong chúng tôi.

“Bố mẹ suýt nữa đã làm vậy, con biết không. Khi bố mẹ bà ấy mất trong vụ tai nạn đó và bà thấy mình hoàn toàn cô độc trên thế giới này, bà đã nói với bố rằng bà sẽ không bao giờ chỉ có một đứa con. Hoặc là không có đứa nào hoặc nhiều hơn một. Không tranh cãi gì hết.” Ông nhai thức ăn, đảo mắt. “Thật cứng đầu. Trong một thời gian dài bố đã nghĩ là không có đứa nào. Bố thực sự nghĩ vậy. Daniel đã xuất hiện khiến bố mẹ ngạc nhiên, con biết đấy.”

“Không, con không biết.” Bố mẹ tôi có chúng tôi khi đã lớn tuổi, nhưng tôi cho rằng đó là có chủ đích: sự nghiệp trước, rồi gia đình.

“Đó là lúc bố mẹ quay trở lại. Bà ấy mong muốn có con càng sớm càng tốt. Chúa ơi, bà ấy đã làm bố phát điên. Bố thực sự không hiểu tại sao nó lại là một việc lớn đến thế, nhưng bà ấy quyết tâm rằng điều đã xảy ra với bà ấy sẽ không bao giờ là số phận của các con bà. Cô độc không có gia đình. Bà ấy cương quyết rằng các con sẽ luôn có nhau. Giờ khi bà ấy đã qua đời, bố có thể thấy rằng bà đã đúng, tất nhiên rồi. Daniel cần con.”

“Con chắc rằng anh ấy sẽ không đồng ý với việc đó đâu.” Tôi cười. “Con là cái nhọt đối với anh ấy.”

“Không, không, Nic. Con chính xác là điều mà nó cần. Nó biết điều đó. Nhưng con biết anh con rồi đấy.”

Không còn chủ đề nào an toàn nữa. Bác sĩ gửi lời khai để tuyên bố sự thiếu khả năng của bố tôi. Những cô gái mất tích. Một ngôi nhà chứa đầy bí mật. Những đứa trẻ vô tình mà có.

Daniel. Và tai mắt ở khắp mọi nơi. Không chỉ ở trong rừng mà thậm chí là ở cả nơi đây nữa. Tôi cảm thấy những cặp mắt đang đảo quanh, những ngón tay tôi gõ nhịp trên mặt bàn. Tôi chỉ có thể đề cập đến những chủ đề quen thuộc với bố, để không khiến ông kích động. Không thúc ép những nhiều tôi tìm kiếm để khiến chúng nổi lên trên bề mặt. Nhưng tôi cần ông biết một vài điều – tôi cần ông hiểu.

“Tyler đang làm một vài công việc cho ngôi nhà của chúng ta,” tôi nói, nhặt miếng bánh quy.

“Thế là tốt. Cậu ta là một người tốt.”

“Bố chưa bao giờ thích cậu ấy khi chúng con còn nhỏ,” tôi trêu ông.

“Không đúng. Cậu ta làm việc chăm chỉ, và cậu ta yêu con. Có điều gì để không thích cơ chứ?”

“Con nghĩ những người bố của các cô gái thanh thiếu niên thường ghét bạn trai của con gái họ cơ mà. Đó là quy luật rồi.”

“Bố chưa bao giờ đọc sách hướng dẫn. Hiển nhiên là vậy,” ông nói. Sau đó ông đẩy người ra sau ghế. “Bố chưa bao giờ biết phải làm gì với con, Nic ạ. Về con, ý bố là vậy. Nhưng cuối cùng con vẫn là người tốt, tự bản thân con.”

“Con không hề trở thành người tốt,” tôi nói, nửa cười lớn, bóp vụn miếng bánh quy để nó rơi xuống thành từng mảnh không được đụng đến.

“Con có. Hãy nhìn con đi. Hãy nhìn con bây giờ đi.”

Tôi cần phải lái cuộc hội thoại này trở lại một cách nhẹ nhàng. Cẩn thận. “Tyler nói ngôi nhà sẽ đáng giá hơn nếu chúng ta hoàn thành nhà để xe,” tôi nói. “Còn nhớ lúc bố và Daniel định làm điều đó không?”

Ông nhìn vào mắt tôi, mỉm cười. “Nó hỏi bố,” ông nói, nghĩ về điều không đúng ý tôi, điều rất sai lầm. “Hoặc nó nói với bố. Con biết Tyler thế nào rồi đấy. Nói rằng nó muốn cưới con.”

Tôi cảm thấy sức nóng lan lên mặt mình, những đầu ngón tay trở nên tê dại, cố gắng tưởng tượng ra cuộc hội thoại đó. Tôi đã không biết điều đó, tôi đã rất bất ngờ. “Cậu ấy đã nói thế ư? Bố đã nói gì?”

“Bố nói các con mới chỉ là những đứa trẻ, tất nhiên rồi. Bố bảo cậu ta hãy đi nhìn ngắm thế giới trước. Bố kể cậu ta nghe về thời gian...” Mắt ông trượt sang phía bên, và tôi có thể cảm nhận được tâm trí ông bắt đầu trôi theo.

“Thời gian làm sao cơ?” Tôi hỏi, kéo ông lại.

Ông tập trung trở lại vào tôi. “Rằng nó sẽ cho cậu ấy thấy nhiều điều nếu cậu ta cho phép nó.”

Tôi nghiêng đầu sang một bên. “Đó là điều mẹ từng nói.” Khi bà ốm và tôi đã khóc, bà nói bà có thể nhìn thấy tôi, tôi và cả Daniel, những con người tuyệt vời mà chúng tôi sẽ trở thành.

“Chà, đó là điều mà bố đã nói với bà ấy. Khi bà ấy có thai Daniel, bà ấy đã lo lắng rất nhiều, và với con cũng vậy, vì thế

bố mẹ thường tạo nên những câu chuyện..." Bố bắt đầu bị hút vào những ký ức. Tôi sẽ đánh mất ông nếu tôi không giữ ông lại ở hiện tại.

"Tyler đã nói gì với điều đó?" Tôi hỏi. Có lẽ tôi chỉ thực sự muốn biết. Để xem cuộc hội thoại, một kẻ nghe trộm, Tyler đang ngồi trên sofa, bố tôi ngồi trên ghế của ông.

"Hmmm?" Ông nhìn lên rồi nhún vai. "Cậu ta không nói gì cả. Cậu ta không định hỏi xin phép bố. Vì thế bố nói với cậu ta: Đừng tức giận khi con bé từ chối."

Tôi mỉm cười.

"Bố nghĩ con nên biết điều đó. Đó là ngày mà cô bé nhà Prescott... Chà. Có những điều quan trọng hơn sau đó, và sau đó con rời đi. Nhưng bố muốn con biết về điều đó. Cậu ấy tốt. Cậu ấy là một chàng trai tốt. Bố nghĩ cậu ta vẫn còn giận bố. Vì đã không cho cậu ta biết số điện thoại mới của con."

"Bố là một người bố tốt," tôi nói. "Thật đấy."

"Bố là một ông bố tồi, và bố biết điều đó. Nhưng bố cố gắng làm điều đúng đắn khi cần thiết. Bố không chắc việc đó có kết quả ra sao nữa."

"Bố, nhìn con này. Nó đã xong rồi," tôi nói. Tôi nhìn vào mắt ông, cố khiến ông nhớ cuộc hội thoại này. "Dù điều gì đã xảy ra hồi đó đi chăng nữa, nó cũng qua rồi. Đã đến lúc rao bán căn nhà."

Ông cắt chiếc bánh quy của mình, chỉ con dao cắt bơ vào tim tôi. “Ăn bữa sáng đi, con yêu. Con bắt đầu biến mất rồi đấy.”

Tôi biết rằng câu trả lời cho sự biến mất của Annaleise có liên quan đến điều mà cô ấy đã nhìn thấy mười năm trước, ngay cả khi cảnh sát không hẳn tìm được sự liên kết giữa hai việc này. Tôi biết câu trả lời sẽ đến cùng một lúc. Rằng mọi người sẽ không tìm ra được chuyện gì đã xảy ra với Annaleise nếu không tìm ra được điều gì đã xảy ra với Corinne, và tôi cũng vậy.

Tôi phải quay ngược lại thời gian.

Tôi phải làm thế, trong khi cuộc điều tra vẫn đang ở giai đoạn tìm cô ấy. Trước khi nó biến dạng thành một thứ gì đó hơn thế, thứ gì đó tồi tệ hơn rất nhiều.

Mười năm trước, Hannah Pardot xuất hiện ở thị trấn, với biểu hiện nghiêm nghị và màu son đỏ tươi. Cô thi hành nhiệm vụ. Cuộc điều tra đã biến dạng từ việc đi tìm người con gái sang giải vụ án. Đó là hai điều hoàn toàn khác nhau. Hai giả định hoàn toàn khác biệt.

Một tuần sau sự biến mất của Annaleise và tôi đã có thể cảm nhận được sự chuyển đổi dần bắt đầu.

Tôi phải hiểu được cách mà mọi việc được nhìn nhận từ quan điểm của Annaleise – toàn bộ mọi thứ - bắt đầu từ buổi tối hôm đó, mười năm về trước. Bắt đầu với điều mà cô ấy đã nhìn thấy ở hội chợ.



Hội chợ thực sự không có một lối vào chính thức. Nó bao gồm một cánh đồng được biến thành bãi để xe xuyên qua hai tòa nhà từng là chuồng ngựa, giờ được sử dụng để bán vé cho các chuyến đu lượn và các trò chơi. Có một nhà kho chứa các dụng cụ sơ cứu bị che khuất bởi phía bên buồng bán vé/chuồng ngựa, và đi qua đó, không còn gì ngoài những rặng cây.

Băng qua chuồng ngựa cũ, không gian mở rộng ra cánh đồng, nơi một năm một lần, trong vòng hai tuần đó những sạp hàng được hồi sinh và vòng quay khổng lồ sẽ xuất hiện, đứng sừng sững, hiên ngang và hùng vĩ. Vào mùa thu, những khinh khí cầu bay lên, kết nối với mặt đất. Đó là nơi mà chúng tôi đến để được chạm tới bầu trời.

Không khí tối nay thật náo nhiệt: trẻ con reo hò hoặc mè nheo, phụ huynh tươi cười và hò hét. Âm nhạc từ những trò đu lượn, tiếng chuông từ những quầy trò chơi. Thanh thiếu niên gọi nhau khắp khoảng sân - từ bàn dã ngoại, từ trước cửa nhà vệ sinh lưu động, từ trên đỉnh vòng quay khổng lồ. Hơi thở của tôi ngưng đọng, nó như biến thành vòng tròn ở bãi để xe. Không giống như đại đa số những thứ khác trở nên nhỏ bé khi tôi lớn, vòng quay khổng lồ trông còn to lớn hơn trước. Càng khó chạm tới. Tôi cố gắng hình dung một cô gái treo mình bên ngoài khoang chở khách, lúc đó tôi sẽ hoảng sợ, sẽ thấy không ổn và vô cùng tức giận.

Một cô gái mặc chân váy ở bên ngoài khoang chờ hàng, cô bạn thân nhất của cô ấy thì thắm vào tai cô, còn bạn trai cô quan sát từ phía bên dưới. Có lẽ chúng tôi thực sự đã tự chuốc lấy mọi chuyện.

Đây chính là nơi tôi cảm thấy gần gũi nhất với Corinne sau một thời gian dài. Tôi có thể cảm nhận được bàn tay lạnh giá của cô ấy trên khuỷu tay tôi, lắng nghe hơi thở của cô bên tai tôi, ngửi thấy mùi kẹo cao su bạc hà qua lời thì thầm của cô. Giá như tôi có thể nhắm mắt lại và vươn tay xuyên qua thời gian và nắm lấy cổ tay cô ấy. Vòng cánh tay của tôi qua người cô mà không vì lý do gì hết cả. Tôi sẽ không dám làm vậy và tất nhiên là không bao giờ.

Một ai đó đâm sầm vào lườn tôi – một đứa trẻ nhỏ, có lẽ khoảng ba tuổi, va chạm với tôi trước khi chuyển hướng, lại chạy va vào một ai đó khác khi vội vã vào bên trong. Bố mẹ của cậu nhóc vội xin lỗi tôi rồi đuổi theo cậu. Mặt trời đã xuống thấp, gần như biến mất, và cánh đồng lên đèn. Còn tôi đứng đó quan sát. Mặt đất sáng bừng và phơi bày, mí mắt tôi nhắm lại theo phản xạ.

Tôi bước đi giữa hai quầy bán vé. Cỏ nơi này vẫn luôn tàn úa; chỉ toàn là đất với những khoảng xanh nhỏ xen kẽ. Ngay gần lối vào, ngay tại đây trong đám đất bản, là nơi tôi đã ngã sang một bên. Đây là nơi Daniel đã đánh tôi trước sự chứng kiến của chiếc vòng quay khổng lồ. Tôi quay người lại, hình dung Annaleise đang dựa người vào phía bên hông tòa nhà này, ăn que kem dâu của cô ấy. Quan sát tất cả chúng tôi.

Tôi chạy đến chỗ Tyler.

Tyler đợi tôi.

Và Daniel tóm lấy cánh tay tôi, đánh vào mặt tôi.

Tyler xông lên, đâm vào mặt Daniel, rồi cúi xuống bên cạnh tôi. Bàn tay cậu ấy kéo cánh tay bị vụn của tôi khỏi cơ thể. "Cậu ổn không? Nic, cậu có ổn không?"

"Tôi không biết. Tôi không..." Loay hoay một cách hoảng loạn dưới nền đất, tìm cách đứng dậy, dựa vào người Tyler, cảm nhận mọi thứ một cách rõ ràng hơn, sự đau rát từ cú đánh, sự xấu hổ trước giây phút đó. "Tôi ổn," tôi nói. Tay cậu ở khắp mọi nơi. Vén mái tóc của tôi sang một bên, xem xét gương mặt tôi, chạm vào cổ tôi, cánh tay tôi, eo của tôi. Cậu liếc qua vai tôi, khuôn hàm cậu đan lại, và tôi nhìn thấy Corinne đi bộ về phía chúng tôi. Bailey đang đứng ở đằng xa, vẫy tay qua đám đông.

Tôi không biết liệu Annaleise có còn ở đó hay không. Tôi đã không nhìn lại. Có lẽ cô ấy chỉ ở ngay ngoài lối ra vào. Có lẽ cô ấy đã chạy ra sau tòa nhà, quan sát qua những khe hở của chuồng ngựa mà tôi có thể thấy lúc này, với đôi mắt như chim bồ câu của cô. Phải, cô ấy đã xác nhận bằng chứng ngoại phạm của chúng tôi, nhưng tôi vẫn tự hỏi liệu cô ấy có chứng kiến cả điều xảy ra tiếp đó hay không.

Tyler kéo tôi dậy, kiểm tra tôi một lần nữa, hỏi đi hỏi lại xem tôi có ổn hay không. "Đợi ở đây," cậu ấy đã nói. Cậu đứng trước mặt anh trai tôi, chìa một tay xuống, và rướn người về phía anh, nói một điều gì đó vào tai anh. Daniel nhìn

thẳng vào tôi, thẳng vào sâu trong lòng tôi, vì thế tôi phải nhìn đi chỗ khác. “Nic,” anh van nài từ phía đối diện, nhưng lúc đó Corinne đã xuất hiện.

“Bailey, đi tìm ít đá đi,” Corinne đã gọi khi cô ấy tiến đến, và tôi có thể cảm nhận được sự có mặt của cô ấy chiếm lấy bầu không khí, nắm lấy sự kiểm soát.

Tôi bước đi. Tôi đã rời đi, mang Tyler theo cùng, và chúng tôi tìm thấy nhà kho chứa đồ sơ cứu nơi một người đàn ông ngồi trên chiếc ghế gập, một miếng thuốc lá ngậm bên khoe miệng.

“Mấy cô cậu ổn chứ?” Ông ta hỏi, không đứng lên.

“Ông có đá không?” Tyler đã hỏi.

Người đàn ông mở một túi giữ lạnh màu xanh ở dưới chân, dùng một cái cốc nhựa để múc một ít đá vào chiếc túi kéo mép cho tôi.

Tyler kiểm tra tôi một lần nữa, hỏi xem tôi có ổn không, tay cậu lại ở khắp mọi nơi.

“Tyler,” tôi nói. “Tay cậu.” Hai đốt ngón tay bị trầy xước, như thể chúng đã đâm phải góc sắc nhọn nào đó trên mặt Daniel, và các ngón tay của cậu bị đổi màu. Tôi hỏi xin người phụ trách vài miếng băng gạc cá nhân.

Ông ta nhìn bàn tay của Tyler. “Có thể bị gãy rồi,” ông ta nói.

“Không sao đâu,” Tyler nói, kéo tôi đi. “Đi thôi.”

Nhưng tôi có thể thấy người đàn ông đó đã đứng; nó sừng lên và đổ lụng, và Tyler buông thõng nó bên người.

“Tyler...”

“Tôi lấy một túi đá nữa,” cậu ấy lầm bầm.

“Ít nhất hãy đi rửa sạch nó đi,” tôi nói.

Cậu ấy gật đầu. “Được rồi. Cậu sẽ không đi đâu chứ?”

“Tớ sẽ ở ngay đây,” tôi nói. Nhưng ngay giây phút cậu ấy khuất khỏi tầm nhìn, tất cả những gì tôi có thể tưởng tượng là Daniel ngồi trên nền đất, cái mũi chảy máu của anh, và cái cách anh đã gọi tên tôi. Cái cách mà anh đã nhìn tôi. Tôi phải đi nói chuyện với anh. Chúng tôi phải nói chuyện. Về điều này. Ngay bây giờ. Ngay cả hồi đó, tôi cũng có thể cảm nhận được giây phút này quan trọng đến nhường nào. Cái cách mà toàn bộ tương lai của chúng tôi bằng một cách nào đó trở nên bấp bênh cùng cuộc hội thoại này.

Tôi đã đi ra khoảng đất để tìm Daniel, nhưng không có một ai ở đó. Tôi đã nghĩ có lẽ họ đã bị tống ra ngoài hết, hoặc ai đó đã gọi bảo vệ đến. Tôi đi qua chuồng ngựa và cũng không thấy anh ấy ở đâu trong bãi để xe cả.

Tôi quay người định vào bên trong, về với Tyler, thì tôi nghe thấy tiếng của Corinne nhỏ nhẹ ở đâu đó ngoài tầm nhìn. Tôi đi qua chuồng ngựa về phía bên trái của tôi – giọng của cô ấy, tiếng cười của cô ấy, thu hút tôi.

Tôi nhìn thấy Corinne trước. Đằng sau tòa nhà ngay bên ngoài hội chợ, cầm một cái khăn ướt trước mặt anh trai tôi. Đầu cô dựa vào vai anh. Tay còn lại của cô đặt dưới áo anh, ở

phần eo, lần theo làn da của anh. Tôi quan sát cô ấy nhẹ nhàng áp đôi môi lên hàm của anh và thì thầm điều gì đó vào tai anh. Và từ dáng đứng của cô, từ cái cách anh trai tôi thư giãn dựa vào tường, tôi biết rằng đây không phải là lần đầu tiên. Tôi biết anh ấy đã nhìn thấy tôi bởi anh nhanh chóng đưa tay và đẩy cô ấy ra nhưng không kịp, trước khi tôi quay người đi. Và tôi nghe thấy những lời lẽ khó chịu của cô nói với anh khi anh kéo cô lại. Nhưng đã quá muộn.

Anh đã nói dối, và anh biết rằng tôi biết điều đó. Anh cũng biết tôi đã nói dối giúp anh. Không bao giờ, tôi đã nói. Không bao giờ.

Tôi tự hỏi liệu Annaleise có nhìn thấy điều đó hay không. Liệu cô ấy có trốn giữa những thân cây ở đâu đó. Hay cúi mình giữa những chiếc xe trong bãi đỗ xe hay không. Cô ấy còn quá nhỏ để có thể tự đi về nhà. Cô ấy sẽ cần một người lớn đưa về. Cô ấy hẳn phải ở gần đây.

Tôi tự hỏi nó đã trông như thế nào ở tuổi mười ba của cô ấy - cô ấy đã nghĩ chuyện gì đang xảy ra ở đằng xa, từ chỗ nấu của cô? Và nếu cô ấy quay trở lại với tư cách là một người trưởng thành, liệu ký ức có chuyển biến đổi với cô ấy không? Trở thành một thứ gì đó khác? Tôi đã nghĩ tôi là người duy nhất biết về Corinne và Daniel, nhưng có lẽ không phải.

Tôi chưa bao giờ biết chính xác chuyện gì đã xảy ra giữa hai người họ, hoặc với Bailey, sau đó. Tôi chạy lại vào bên trong, đứng cạnh nhà kho trước khi Tyler trở ra. Chúng tôi rời đi

bằng xe tải của cậu ấy, và cậu ấy để tôi lái xe bởi bàn tay của cậu, và chúng tôi đã lái qua những đứa trẻ khác ở trường và chúng đã trêu chọc Tyler. “Chết tiệt, để bạn gái lái xe của cậu ta ư?” Một cô gái thêm vào, “Đó mới là tình yêu đích thực.”

Tôi không biết Daniel và Corinne đã tách khỏi nhau như thế nào, khi nào và làm thế nào mà Corinne lại gặp Jackson, hay tại sao Daniel lại chở Bailey về nhà. Tôi không dám hỏi. Không một ai trong chúng tôi hỏi cả.



Tôi quan sát mọi người từ lối ra vào trong một lúc lâu, cố gắng tưởng tượng ra những giây phút này trông ra sao qua lăng kính của một chiếc máy ảnh. Tôi sẽ thấy gì nếu giây phút này bị đóng băng lại? Tôi sẽ nghĩ gì? Về người mẹ tóm lấy cánh tay của đứa trẻ, một bước trước khi biến mất vào đám đông; về những thanh thiếu niên xếp hàng trước trò đu quay, hôn nhau trong khi những người khác nhìn đi chỗ khác; về người phụ nữ với mái tóc dài màu đen, đang nắm tay một đứa bé gái, đứng yên giữa dòng người, quan sát lại tôi.

Gương mặt cô ấy dần rõ nét trong tâm trí tôi, có bối cảnh rõ ràng, và tôi giật mình di chuyển, đi về phía cô ấy. “Bailey?” Tôi gọi. Bailey. Gương mặt cô quay đi chỗ khác, mái tóc đen uốn thành một đường cong khi cô quay người lại...

Không phải là ở nhà thờ mà là ở những giây phút như thế này khi tôi tin là Chúa là có thật hoặc một đấng quyền năng

nào tương tự như vậy. Một vài ý nghĩa xuất hiện. Rằng chúng ta chạm mặt với những người chúng ta cần, rằng chúng ta gặp gỡ những người rồi sẽ yêu thương chúng ta, rằng có một vài lý do ngầm nào đó cho mọi việc. Bailey đứng giữa hội chợ ngay một tối duy nhất mà tôi cũng có ở đó. Bailey, người đã ở đây cùng chúng tôi vào cái tối mà tất cả chúng tôi đều tan rã.

Toàn bộ cơ thể tôi ngập tràn cảm giác rằng tôi cần phải ở đây, rằng vũ trụ đang trải các manh mối ra cho tôi, rằng thời gian đang chỉ cho tôi thấy điều gì đó.

Tôi biết cô ấy đã nhìn thấy tôi, cũng vừa đứng sững lại như tôi vừa làm, nhưng cô ấy đang di chuyển ra xa qua đám đông. Tôi đã đi được nửa đường đến chỗ cô ấy lúc này, xô đẩy, chen qua những đứa trẻ chạy hối hả để kịp vòng quay tiếp theo.

"Bailey!" Tôi gọi lần nữa.

Cô ấy dừng lại khi tôi gần chạm được vào cô, nhìn qua vai, tỏ vẻ ngạc nhiên khi thấy tôi. "Nic? Chà. Lâu lắm rồi," cô nói.

Chúng tôi nhìn nhau, không một ai nói gì, đứa bé gái vẫn đang nắm lấy tay cô ấy. "Cậu có con gái ư?" Tôi hỏi, mỉm cười với đứa bé. Nó bám chặt lấy chân của Bailey, giấu đi một nửa gương mặt, một con mắt màu nâu hạt dẻ ngược lên nhìn tôi.

"Bố đâu rồi?" Cô bé hỏi, mặt bé hướng về phía mẹ.

"Mẹ không biết," Bailey nói, tìm kiếm trong đám đông. "Bố lẽ ra đã ở đây rồi."

"Tớ không biết là cậu đã kết hôn," tôi nói.

“Chà, cậu đã bỏ lỡ nó. Giờ ly hôn rồi. Đang sắp sửa, dù gì cũng vậy.” Cô ấy tìm kiếm trong đám đông một lần nữa, tôi đoán là tìm chồng cũ. “Cậu thì sao?” cô ấy hỏi, vẫn tìm kiếm. “Kết hôn? Con cái?”

“Không và không,” tôi nói, dù tôi không nghĩ cô ấy đang lắng nghe.

“Kia rồi,” cô ấy lẩm bẩm khi giơ tay lên cao đầu. “Peter!”

Peter cắt đầu đinh, cạo râu gọn gàng, hàm vuông, cao hơn mức trung bình, và tôi không thích anh ta ngay khi nhìn thấy. Có lẽ là do cái cách anh ta bước đi, như thể anh ta biết anh ta là một điều gì đó đáng để ngắm nhìn. Có lẽ là do cái cách anh ta nhe răng cười với Bailey khi con gái của họ chạy đến chỗ anh ta, như thể anh ta đang giữ tỷ số về một điều gì đó và cô ấy đang để thua.

“Anh đến muộn,” cô ấy nói. Cô ném chiếc túi ngủ về phía anh ta. “Con bé có buổi học bơi lúc mười giờ.”

“Anh biết,” anh ta nói. Sau đó anh ta nhìn tôi và mỉm cười. “Chào, tôi là Peter.” Tôi nhếch một bên lông mày lên nhìn anh ta cho đến khi nụ cười của anh ta lụi dần. “Được rồi, nào, đi thôi, ánh mặt trời của bố. Hãy để mẹ lại vui vẻ nhé.”

Bailey cúi người xuống gần mặt đất, bế lấy cô bé, ôm chặt cô vào lòng. “Gặp con vào ngày mai nhé, con yêu,” rồi cô đứng dậy, chậm rãi và quan sát họ di chuyển vào sâu trong hội chợ. “Chà, thật tốt khi gặp cậu, Nic. Tớ phải đi đây.”

“Tớ cần phải hỏi cậu vài điều. Về Corinne.”

Mắt cô ấy mở to. Rồi cô quay người và bước về phía lối ra.

“Bailey.” Tôi đuổi kịp cô ở cạnh trò đu quay, những chiếc xe quay gần sát mép đường ray một cách nguy hiểm trước khi bị kéo trở lại.

“Không, Nic. Tớ không còn gì để nói về việc đó nữa. Chúng ta đều không còn gì để nói nữa.”

Tôi nhắm chặt mắt mình lại. “Bailey, chỉ cần trả lời câu hỏi chết tiệt và tớ sẽ đi.” Tôi đang nói chuyện với cô ấy như Corinne sẽ làm, những từ ngữ tuôn ra trước khi tôi có thể dừng chúng lại.

Và cô ấy chờ đợi, như cô vẫn luôn làm. Tôi gần như không muốn ép cô, nhưng tôi cần phải biết. “Annaleise Carter. Cậu có nhớ cô ấy không?”

Cô khoanh tay trước ngực. “Tớ nghe nói cô ấy đang mất tích.”

“Cô ấy có bao giờ cố nói chuyện với cậu không? Về Corinne? Về buổi tối đó?”

Cô ấy bắt đầu lắc đầu, rồi dừng lại. Mắt cô lóe sáng.

“Gì vậy?” Tôi hỏi.

“Thật kỳ lạ,” cô nói. “Ý tớ là, tớ hầu như không biết gì về cô ta hồi đó. Và tớ không còn sống ở đây nữa. Nhưng một vài tháng trước tớ tình cờ gặp cô ta ở chợ dành cho những người nông dân ở Glenshire ý?” Bailey luôn kết thúc các câu nói như

thế, giống như cô luôn xin phép chúng tôi vì một điều gì đó mà chúng tôi có thể không biết. Tôi gật đầu, đợi cô tiếp tục. “Hoặc cô ta đã tình cờ gặp tớ. Tớ không nhận ra cô ta. Nhưng cô ta nói, ‘Bailey? Bailey Stewart?’ như thể chúng tớ từng là bạn thân thiết. Thực sự, tớ nghĩ đó là lần đầu tiên cô ta nói chuyện với tớ.”

“Cô ta muốn gì?” Tôi hỏi. “Cô ta có hỏi về Corinne không?”

“Không, hoàn toàn không,” cô ấy nói. Cô nhăn mặt lại. “Cô ta mời tớ đi ăn trưa. Hỏi liệu tớ có bao giờ cần một người trông trẻ cho Lena không. Như thể cô ta muốn... thành bạn của tớ vậy.”

“Cậu có làm vậy không? Đi ăn trưa ấy? Nhờ cô ta làm người trông trẻ?”

“Không. Tớ quá tuổi để có những người bạn như thế rồi... những người từ quê nhà.” Cô ấy nhìn thẳng vào mắt tôi. “Tớ đã trưởng thành, Nic ạ. Tớ không còn là cô gái ngày xưa nữa.”

“Cậu có còn nhớ...”

Cô ấy giơ tay lên. “Cậu nói một câu hỏi. Cậu nói cậu sẽ đi...” Giọng cô nhỏ dần và cô đánh mất sự tự tin của mình, miệng cô hơi mở, mắt cô nhìn theo điều gì đó chỉ vừa quá vai tôi.

Tôi bắt được bóng dáng đằng sau của một người đàn ông bước đi một mình. Điều thuốc trong tay, tóc xõa ra thành một đồng bùa xù che mặt. Có điều gì đó rất quen thuộc về cái cách anh ta bước đi với hai vai chúi về phía trước. “Có phải đó là Jackson không?” Tôi hỏi.

“Hmmm?” Cô chỉ vừa tập trung lại cuộc hội thoại. “Ồ, tớ không biết. Không gặp anh ta lâu lắm rồi.”

“Lần cuối tớ nghe được, cậu ta đang làm việc ở quán của Kelly,” tôi nói.

Cô ấy nhún vai. “Tớ không còn lui tới đó nữa.”

“Cậu ấy không làm điều đó, Bailey ạ,” tôi nói.

Bailey lùi lại một bước, lưng cô dựa vào quầy bán bánh mì kẹp xúc xích. “Tớ biết điều đó,” điều này khiến tôi ngạc nhiên. Chính là những lời của cô ấy khiến cho mọi người nghi ngờ cậu ta. Chính câu trả lời của cô với Hannah Pardot. Lời buộc tội của cô ấy.

“Vậy thì tại sao cậu lại khiến mọi người nghĩ là cậu ta đã làm điều đó?”

“Họ nói với tôi rằng cô ấy đã có thai! Jackson đã nói dối về việc đó. Và sau đó cảnh sát đến, đòi hỏi có câu trả lời. Tôi chỉ là một đứa trẻ!” Cô ấy hét lên.

“Không, cậu lúc đó mười tám tuổi rồi. Tất cả chúng ta đều mười tám tuổi. Mọi thứ cậu nói trở thành bằng chứng. Mọi thứ. Cậu đã hủy hoại cậu ấy.”

“Ai cũng có động cơ cả, Nic ạ. Nếu không phải là cậu ấy, cậu nghĩ đó là ai?”

Bailey thông minh hơn tôi tưởng. Nhưng cô ấy chỉ có thể lừa dối nhiều như cách tôi có thể nhớ mọi chuyện. “Thật ư?

Vậy động cơ của cậu là gì, Bailey? Chúa ơi, cậu thật kinh khủng." Nhưng tôi nghĩ là tôi biết. Jackson Porter đang bước đi đằng sau chúng tôi. Tôi nghĩ đến lời Corinne đã từng nói. Con quái vật khiến cậu phải làm gì? Nó có khiến cậu mơ về họ không? Về những chàng trai không thuộc về cậu ấy?

"Không phải tôi. Cô ta là một con quái vật. Cậu không thể thấy điều đó bây giờ ư? Chúng ta đều tốt hơn khi không có cô ta," Bailey nói.

"Đừng nói vậy."

Sự thật là, tôi tin rằng Bailey đã rất may mắn. Đối với Bailey Stewart, cuộc sống với Corinne có thể diễn ra theo hai chiều hoàn toàn khác biệt. Bailey rất xinh đẹp – cuốn hút một cách tự nhiên. Nhưng Cooley Ridge là của Corinne. Sự chú ý luôn dành cho cô ấy. Bailey phục tùng Corinne, để cô ấy trêu đùa, hoặc Corinne có thể hủy hoại cô ấy. Bailey đã may mắn vì cô ấy yếu đuối. Vì cô có thể uốn mình và gập lại một cách dễ dàng như việc làm theo lời Corinne. Có những thứ còn tồi tệ hơn là làm một cái thảm chùi chân.

Nhưng Bailey cũng có phần tối bên trong khiến cô ấy bị điều khiển, muốn thoát ra ngoài. Cô ấy đã may mắn khi được Corinne yêu thương.

"Sự thật hay thách thức, Bailey." Corinne di chuyển ống hút lon soda hết bên này sang bên kia trong miệng cô ấy.

Thách thức, tôi đã nghĩ. Hãy chọn thách thức.

"Sự thật," Bailey nói.

Nụ cười của Corinne mở rộng. "Jackson hay Tyler? Và giải thích."

Không có câu trả lời nào là đúng. Không bao giờ có.

"Tớ thay đổi quyết định rồi," Bailey nói. "Thách thức."

"Không, không, không, Bailey, bạn yêu của tôi. Sự thật hoặc cậu có thể đi. Giờ, nói cho tớ biết, ai trong số những người bạn trai của chúng tớ mà cậu muốn là của cậu?"

Tôi dựa người ra sau trên hai khuỷu tay, quan sát Bailey loay hoay một cách không thoải mái. Corinne bắt gặp ánh mắt tôi và nhe răng cười.

"Luôn nhận thách thức, Bails," tôi nói.

"Tyler," Bailey nói, hai gò má của cô ấy ửng đỏ.

Tôi cười lớn. "Nói dối."

Cô ấy nhìn vào tôi. "Cậu luôn được đặc cách ở mọi nơi, Nic ạ. Mọi người nghĩ rằng cậu tốt hơn bản thân cậu bởi vì anh ấy. Đó là lý do của tớ. Tyler."

Corinne cười lớn. "Được lắm, Bailey." Cô ấy kéo Bailey về phía mình, vòng cánh tay cô xung quanh cô ấy từ phía bên cạnh, và siết chặt. "Chúa ơi, tớ yêu cậu đến chết. Cả hai người các cậu. Các cậu thật đáng ghét."

Tôi ghét việc Bailey hành xử như thể cô ấy giờ tốt đẹp hơn thế. Rằng cô có thể gọi Corinne là một con quái vật như thể bản thân cô có thể lột bỏ toàn bộ những thứ còn lại vậy. "Cứ tự nói với bản thân những gì cậu muốn, Bailey ạ. Cậu luôn là một kẻ nói dối siêu hạng."

“Đừng hành xử như thể cậu không biết tôi đang nói về điều gì. Tôi đã nghe thấy điều cô ta nói,” Bailey nói. “Tôi đã nghe thấy điều cô ta nói trên đỉnh vòng quay khổng lồ.”

Tôi lắc đầu, giả vờ như không nhớ.

“Ai lại đi nói những điều như thế?” Cô ấy hỏi. “Cô ta bị bệnh rồi, Nic ạ. Và cô ta dễ ảnh hưởng đến người khác.”

“Tôi không biết cậu đang nói về điều gì,” tôi nói.

Cô ấy cười như thể giờ tôi mới là kẻ khờ khạo. “Tôi phải đi đây.”

“Đợi đã,” tôi nói. “Tôi có thể gọi cho cậu sau được không? Chúng ta có thể gặp nhau ở một nơi nào đó khác. Mà không có những thứ này?” Có nghĩa là hội chợ này, có nghĩa là cái vòng quay khổng lồ sừng sững trên đầu khi chúng tôi nói chuyện với nhau, biến chúng tôi trở nên cục cằn và phòng vệ.

“Không,” cô ấy nói. “Hãy quên chuyện này đi.”

Bailey biết điều gì đó hơn thế, tôi chắc chắn vậy. Tôi ước Everett có ở đây để ép được cô ấy, thuyết phục cô phơi bày bí mật của cô, để cô giải bày. Tôi túm lấy một tờ giấy ăn từ quầy hàng gần nhất, tìm thấy một chiếc bút trong túi của tôi, và nguệch ngoạc số điện thoại lên đó. “Nếu cậu thay đổi suy nghĩ, tớ sẽ ở lại thị trấn một thời gian. Giúp đỡ bố tớ.”

Cô ấy thả tờ giấy ăn vào túi quần sau. Chúa ơi, cô ấy thật xinh đẹp. Mọi cử động trên cơ thể cô nhìn như được biên đạo trước. “Tạm biệt, Nic.”

“Con gái cậu thật xinh đẹp,” tôi nói.

Cô ấy bắt đầu rời đi, hất mái tóc ra sau vai, liếc tôi một lần cuối với ánh mắt ánh lên sự tức giận. “Tôi mong nó sẽ không giống chúng ta.”

Tôi nghe tiếng đu quay đằng sau chúng tôi, tiếng bánh răng chuyển động, kim loại trượt trên kim loại; vừa lúc những khoang xe ô tô dừng lại đột ngột và bắt đầu quay theo hướng ngược lại. Tiếng hú hét vì súng sừng phát ra từ phía bên trong. Tôi cố gắng tập trung vào điều đó, vào từng âm thanh riêng lẻ, để không nghĩ về tôi, Bailey và Corinne trên đỉnh vòng quay khổng lồ.

Tôi hẳn phải trông rất đáng thương trong mắt Bailey, tôi đứng đây giả vờ không biết cô ấy đã nói về điều gì, ngay cả khi lời thì thầm đó ngày càng trở nên lớn hơn qua năm tháng. Đến mức mà đôi khi tôi nghĩ về Corinne, đó là điều duy nhất tôi nghe thấy.

Bàn tay lạnh giá của cô ấy trên khuỷu tay tôi. Hơi thở của cô bên tai tôi. Tiếng cười của Bailey, nghẹn ngào và đầy lo lắng, ở đằng sau. Mùi hương kẹo cao su bạc hà của Corinne. Những ngón tay cô nhảy nhót trên da tôi. *Nhảy đi*, cô ấy nói.

Cô ấy đã bảo tôi nhảy xuống.

Ngày hôm trước

Ngày 6

Tôi có một vài giờ trước khi phải có mặt ở tiệc thôi nôi của Laura ở tầng hầm của nhà thờ. Nhưng mỗi khi tôi khĩ đến căn phòng đó, tôi lại tưởng tượng ra cảnh Sĩ quan Fraize tập hợp chúng tôi thành những nhóm tìm kiếm, và tôi nhìn thấy hình ảnh của Annaleise và Corinne được treo trên tường, giờ còn trở nên dễ dàng hoán đổi trong tâm trí tôi.

“Vậy em sẽ có ở đó vào buổi trưa phải không?” Daniel đang ở bên ngoài căn nhà với chiếc vòi rửa áp suất, đứng ở bậc thứ hai trên cái thang đang dựng dựa vào lớp nhựa phủ bên ngoài tường.

“Em nói là em sẽ có mặt.”

“Đưa anh danh sách,” anh nói, tay giơ ra.

“Nghiêm túc đấy à? Anh giờ định sửa sang lại căn nhà à? Chuẩn bị để giao bán?”

Anh giơ tay ra phía trước lần thứ hai. “Thôi nào, anh dù sao cũng không được phép ở đó mà.”

Tôi rướn người để đưa anh tờ giấy, và anh đọc lướt nó. “Vòi nước áp suất, đây rồi. Được rồi, anh sẽ trát vữa lại cho phần gạch sau đây, và cả phần sơn nếu Tyler đến giúp.”

“Tyler sẽ đến à?”

“Anh không biết. Cậu ấy định đến, nhưng anh vẫn chưa nghe lại tin gì từ cậu ấy,” anh nói, đưa mắt nhìn tôi. “Vậy hãy giúp anh một việc là kéo toàn bộ đồ nội thất mà em có thể khỏi tường. Anh sẽ xử lý mấy đồ lớn hơn. Đi lấy lớp ni lông phủ khỏi cốp xe đi.”

Anh quay lại với việc phụt nước lên ngôi nhà. Chúng tôi thực sự đang làm việc này rồi. Bán căn nhà. Chuẩn bị sẵn sàng cho nó. Quay về cuộc sống riêng của chúng tôi. Sống tiếp.

“Nic,” anh nói. “Cốp xe. Đi đi.”

Tôi không cảm nhận được trọng lực khi bước về phía chiếc xe của anh, như thể tôi đang trong trạng thái mù mịt vậy. Giấc ngủ đã trở nên khó khăn hơn vài tối vừa rồi, và nó đang khiến đầu tôi bị làm sao đó – giống như có quá nhiều khoảng không cần sắp xếp và tôi không thể tóm được bất cứ thứ gì chắc chắn cả. Tôi kéo những miếng ni lông khỏi cốp xe, mùi hương tỏa ra khiến tôi thấy hơi nôn nao, tôi ôm chúng vào ngực khiến chúng bay lên trước mặt tôi. Tôi tưởng tượng bị bóp nghẹt bên trong chúng, phủ chúng lên hiện trường vụ án. Mẹ tôi từng rải những lớp ni lông lên sàn nhà để Daniel và tôi có thể vẽ trên giá vẽ ở trong bếp, và sau đó, chúng sẽ bị phủ đầy các dải và giọt màu.

Tôi không thể thở nổi. Tôi thả chúng xuống bậc thềm cuối trước hiên nhà, và Daniel quay sang nhìn tôi. “Nic, thật là,” anh nói, như tôi là một sự thất vọng của cuộc đời anh vậy.

“Em thấy không ổn lắm.”

Anh tắt máy và bước xuống cái thang. “Xem nào, nếu em không giúp được ở đây,” anh nói, “thì hãy đến nhà thờ và giúp đỡ ở đó.”

Tôi gật đầu. “Em có lẽ sẽ về muộn. Em có kế hoạch sau đó.”

“Em có kế hoạch sau đó á?”

“Phải,” tôi nói. “Em có kế hoạch.” Kế hoạch bao gồm muốn ở bất cứ đâu ngoài nơi này.

“Em có thể ở với anh và Laura tối nay. Sơn sẽ có mùi đấy. Anh cũng không muốn em hít đầy chúng vào phổi.”

“Có lẽ vậy,” tôi nói.

Anh gật đầu. “Tốt. Gặp em sau vậy.”

Có lẽ là do khoảng cách từ nhà thờ đến đồn cảnh sát, hoặc có thể là do nghĩa địa đằng sau nó, nơi mẹ tôi được chôn cất bên cạnh ông bà tôi, nhưng có một điều gì đó bất ổn về nơi này. Những băng ghế gỗ có mùi như mặt đất, và bạn phải đi dọc giữa hai hàng ghế hẹp và qua lối đi để đến được những bậc cầu thang dẫn xuống tầng hầm sau đó. Tôi đã dành những ngày Chủ nhật ở nơi đây khi còn là một đứa trẻ, nhưng tôi đã dừng tham dự sau khi mẹ tôi qua đời, cũng giống như Daniel. Bố tôi cũng không thường xuyên đến đây. Vì ông còn mãi mê ngủ cho hết cơn say của tối thứ Bảy hôm trước – hoặc chỉ đơn giản là ngủ. Và Tyler chỉ đi khi tôi bảo cậu ấy đi cùng. Không có điều gì dành cho tôi dưới mái nhà nhọn này nữa.

Nhà thờ chỉ là một phần khác trong cuộc đời của tôi ở nơi đây. Cái việc mà bạn làm vào mỗi sáng Chủ nhật, theo sau đó là những món ăn vặt đến từ cửa hàng tiện lợi cùng với Corinne và Bailey hay bất cứ ai đang chơi cùng chúng tôi vào thời điểm đó. Chúng tôi thường ngồi trên nóc xe ô tô vào mùa hè, hoặc tụ tập bên trong cửa hàng khi thời tiết thay đổi, Luke Aberdeen thường đứng sau quầy tính tiền, quan sát chúng tôi cẩn thận hơn, vì một lý do chính đáng nào đó.

Lần cuối cùng tôi đến nhà thờ này là để dự đám cưới của Daniel và Laura, ba năm trước. Tôi đã có cái cảm giác bất ổn từ hồi đó rồi. Đứng bên cạnh lễ đài trong bộ váy màu hồng dưa hấu mà Laura đã chọn ra và tự đoán số đo của tôi, bởi lẽ tôi đã không gửi chúng cho cô ấy. Nó hơi dài - đến tận cẳng chân thay vì chỉ ngay dưới đầu gối - quá chật ở phần ngực, và hồng ở phần lỗ nách. Tôi cảm thấy lạc loài.

Tôi đã lén chui xuống tầng hầm sau đó, đợi cho đám đông về hết. Tyler đã tìm thấy tôi chơi phóng tiêu một mình trong phòng sinh hoạt. Tôi đã nghe thấy tiếng bước chân của cậu ấy vòng qua khúc quanh, nghe tiếng cậu ấy quăng chiếc áo khoác ngoài lên cái ghế gần nhất, và trong khi tôi ngắm mục tiêu với một mắt nhắm lại thì cậu ấy lên tiếng. “Váy đẹp đấy,”

“Im đi.”

“Muốn đi khỏi nơi này không?” Cậu ấy chỉ cho tôi đường ra bí mật - một loạt các bậc cầu thang dẫn qua một chiếc tủ ở đằng sau, một màn trập bao, một cái xích với một ổ khóa đại giữ cho

nó được đóng lại. Nhưng Tyler có mặt mã từ hồi cậu ấy làm việc dưới này sau một cơn lũ. Cậu ấy có cách để thoát khỏi mọi việc.

Daniel đã không tha thứ cho tôi vì bỏ lỡ mất phần tiệc cưới.

"Nic!" Laura đã mừng quýnh lên khi cô ấy thấy tôi, lạch bạch tránh khỏi chị gái và mẹ cô ấy, những người đang treo đồ trang trí lên.

Tôi mỉm cười. "Daniel nói rằng chị có thể cần chút sự giúp đỡ ở đây."

"Ôi Chúa ơi, đúng rồi," cô ấy nói. Cô đổ người về gần tôi hơn. "Mẹ chị đang phát điên. Katie đang cố giữ bà ấy bận rộn, nhưng bà ấy đang rất dễ xúc động. Chị không thể biết bà ấy đang phấn khích hay hoảng sợ vì đã trở thành bà ngoại nữa."

Tôi gật đầu quá nhanh chóng. Có những giây phút nho nhỏ, như thế này, khi mà nỗi đau buồn bỗng ập đến quá mạnh. Nó lén lút, rất mảnh khóe, và bạn không thể thấy nó đang đến cho đến khi nó thực sự xuất hiện. Nó đến cùng những công việc đơn giản, đời thường: mẹ tôi sẽ không bao giờ treo những dải ruy băng màu hồng ở tiệc thôi nôi của tôi; Tôi sẽ không bao giờ đổ người về phía ai và thì thầm một cách đầy nham hiểm, bà sẽ không bao giờ trở thành bà ngoại.

Laura hít vào một hơi thật nhanh, xoa xoa phần bụng trên như thế để xoa dịu một cú chuột rút vạy. "Để chị lấy cho em một ly rượu hoa quả."

“Không, cảm ơn chị. Chỉ cần bảo em phải làm gì thôi.”

“Được thôi. Ừm, Katie?” Cô ấy gọi với qua vai. “Nic có thể làm gì nhỉ?”

Tôi để Katie kéo mình vào mọi chuyện. Treo biển hiệu lên, sắp đặt trò chơi, đặt những chiếc bánh lên mặt bàn gập. Mắt cô liên tục liếc về phía tấm bảng mà cảnh sát đã sử dụng ở trong góc - tấm hình của Annaleise vẫn đang được dính trên tường, cùng với một tấm kẻ ô màu trắng rời khỏi phần gỗ, mỗi hộp được dính một chữ cái riêng. Bricks và Sĩ quan Fraize đã gập tất cả chúng tôi ở đây và tập hợp chúng tôi thành từng nhóm. Tôi thuộc nhóm C, với nhiệm vụ đi tìm kiếm ở khu đất của nhà Carter, kéo dài đến tận con sông. Daniel thuộc nhóm A, đi tìm ở khu của Piper (bao gồm cả căn nhà bị bỏ hoang - không có gì ở đó, anh ấy đã nói với chúng tôi như vậy), McElray, và chỗ của chúng tôi. Tyler thuộc nhóm E, với nhiệm vụ không hề gần khu Carter chút nào - cậu ấy phải đi tìm ở khu vực hàng xóm và khoảnh đất đằng sau trường cấp ba. Và đừng nghĩ là chúng tôi không nhận ra.

Tôi tự nhận lấy trách nhiệm gỡ mọi thứ khỏi tường, đặt chúng úp hết xuống mặt bàn.

“Cảm ơn,” Katie nói. “Chị cảm thấy tệ khi phải gỡ chúng xuống, nhưng ai lại muốn nhìn vào đó trong một bữa tiệc thôi nôi cơ chứ?” Cô ấy lắc đầu. Cô có mái tóc giống em gái của cô, dài và mượt, nhưng tóc cô còn được phủ một loại chất khiến nó phồng lên ở phía gần đỉnh đầu. Katie đã ly dị hai lần rồi, nhưng tôi đã nhìn thấy chiếc nhẫn trên ngón tay cô ấy.

"Chúc mừng chị," tôi nói.

"Quá tam ba bận," cô ấy nói với giọng điệu như đang hát. "Còn em thì sao? Chị nghe nói em đã đính hôn với một luật sư hào hoa nào đó sống trên phía bắc à?"

Tôi cảm nhận được sức nóng của ánh nhìn mà cô ấy dành cho ngón tay trần trụi của tôi. "Phải. Chiếc nhẫn đang được làm vệ sinh."

"Nếu khi nào em cần một lời khuyên về đám cưới, em biết phải hỏi ai rồi đấy." Cô ấy tự cười với chính mình.

"Cảm ơn, Katie."

Một giờ sau và nơi đây trông như một buổi kỷ niệm dành cho kẹo bông vẩy và cùng lúc đó các vị khách bắt đầu có mặt. "Ồ!" Katie nói. "Cái bàn đựng quà." Cô đặt một vài chiếc hộp đã được bọc lên mặt bàn ở trong góc, với những viên bạc hà được gói trong giấy màu hồng và xanh rải rác xung quanh.

"Em để quà của em ở trong phòng sinh hoạt," tôi nói. Phòng sinh hoạt phải đi qua căn bếp, gắn liền với phòng tắm, và tôi nghe tiếng bồn cầu xả nước vừa lúc tôi túm được túi quà của mình. Tôi nhắm mắt lại và thò tay vào để cảm nhận nó một lần cuối.

Tôi đã đến cửa hàng Babies "R" Us với ý định tìm kiếm món quà hoàn hảo, nhưng tôi đã hoàn toàn choáng ngợp bởi sự rộng lớn của nơi này. Hết dãy hàng này đến dãy hàng khác - nền công nghiệp dành riêng cho những sản phẩm thực sự

rất phát triển - và tôi đã hoàn toàn không biết phải bắt đầu từ đâu. Tôi không biết Daniel và Laura muốn hay cần gì. Tôi kiểm tra gian hàng ở gần cửa để xem danh sách đồ cần mua cho tiệc thôi nôi của họ, nhưng họ có vẻ không có cái này: một bộ quần áo tí hon - một chiếc váy kẻ ca rô màu hồng với một chiếc mũ tí hon màu hồng và đôi tất hồng. Nhưng vài ngày sau đó, tôi đã hỏi một trong những giáo viên ở chỗ làm là món quà dành cho bé yêu mà cô ấy thích là gì. “Máy hút sữa,” cô đã nói. “À, và đừng mua quần áo.”

Tối hôm đó, khi tôi đang đóng hộp đồ đặc của mình để cho vào kho chứa đồ, tôi mở cái thùng duy nhất mà mình đã mang từ nhà lên. Những đồ đặc của mẹ tôi, được đóng trong hộp. Những món đồ mà tôi đã lục qua và không bao giờ dùng đến mà tôi rất cuộc đã mang theo. Tôi đã để chúng ở trong một cái thùng nhựa màu xám suốt thời gian đó, tôi sợ hãi rằng mình sẽ làm hỏng chúng hoặc một ai đó sẽ đột nhập vào căn hộ tồi tàn của tôi và lấy chúng đi.

Và giờ tôi nhận ra tôi đã quên không mua thiệp. Chết tiệt.

Laura bước ra khỏi nhà vệ sinh, đầu nghiêng sang một bên, tóc cô rơi xuống hai vai. “Dành cho chị à?” Cô hỏi.

“Em quên không mua thiệp mất rồi,” tôi nói.

“Ồ, không sao đâu.” Cô tiến đến để lấy cái túi từ tay tôi, nhưng tôi không thể làm vậy - không thể để mất nó giữa một biển quà tặng ở trên chiếc bàn. Cô di chuyển bàn tay sang cánh tay tôi. “Chị mở nó ra bây giờ được không?”

Tôi gạt đầu, và cô ấy mỉm cười. Tôi giữ cái túi trong khi cô ấy gạt đồng giấy ăn sang một bên, kéo bộ quần áo tí hon màu hồng ra trước và cô nở một nụ cười. Sau đó cô thò tay vào sâu hơn, gương mặt cô biến đổi khi cô cảm nhận thấy phần kim loại lạnh lẽo, có lẽ các ngón tay cô đã chạm vào phần chữ khắc. Cô lôi ra một chiếc hộp đựng trang sức bằng bạc với tên của mẹ tôi được khắc trên đó. Nó từng là món quà từ bố tôi vào ngày cưới của họ. *Shana Farrell*, dòng tên được ghi theo nét khắc hoàn hảo – uốn lượn nhưng dễ đọc; trang trọng nhưng không trướng giả.

Laura không nói gì. Một giọt nước mắt lăn xuống má cô khi cô nhìn tia sáng chiếu vào phần tên trên bề mặt. “Ôi, Nic,” cô ấy nói, tay cô đưa lên che miệng và sau đó đặt xuống bụng.

“Ôi, đừng làm thế. Ôi, Chúa ơi. Đừng sinh đứa bé ra bây giờ. Em không được trang bị gì hết.”

Cô mỉm cười, lắc đầu. “Chị không thể nhận lấy món quà này. Nó là của em.”

“Em sẽ không bao giờ có một *Shana Farrell*,” tôi nói. “Chị hãy nhận đi. Bà ấy cũng sẽ tặng nó cho chị nếu bà ấy còn ở đây. Em biết điều đó.” Đó là sự thật. Tôi có thể hình dung bà ấy làm vậy, cảm nhận bà đang đứng ở ngay vị trí này, vươn tay ra chạm vào Laura, vuốt mái tóc cô ấy.

Cô ấy lắc đầu một lần nữa nhưng giữ chiếc hộp trong tay cô. “Cảm ơn em,” cô nói.

“Laura?” Katie ngó đầu vào. “Những vị khách đã đến rồi, cưng. Em ổn chứ?”

Laura lau má, nắm tay tôi, và siết chặt. “Bọn chị sẽ chăm sóc thật tốt cho món quà này, Nic ạ,” cô nói. “Em có đi cùng không?”

“Một phút nữa. Chị đi trước đi,” tôi nói.

Tôi dành một vài giây ở trong nhà tắm, luôn là điểm yêu thích của tôi để khóc.

Buổi tối nôi đã chuyển sang chế độ tiệc tùng hoàn toàn, bạn bè của Laura cầm những ly rượu hoa quả, đứng thành từng nhóm với những chiếc bánh ngọt và bánh kẹp thịt nhỏ. Mẹ và chị cô ấy chất đầy những khay đựng thức ăn và đi lại uyển chuyển từ nhóm này sang nhóm khác. Mọi người đặt cược ngày sinh lên một tờ giấy treo trên chiếc bàn đựng quà. Lúc này, tôi dựa người vào cửa ra vào, chuẩn bị sẵn sàng để xuất hiện. Phải mỉm cười và tỏ ra thân thiện. Vì Laura.

“Tớ không nghĩ họ có họ hàng với nhau,” tôi nghe một trong những người bạn của cô ấy nói khi cô ấy kéo những tờ giấy ra khỏi găm bàn. Cô ta học cùng lớp cấp ba với Laura; tôi biết cô ta. Biết về cô ta, ít nhất là vậy. Cùng màu tóc, nhuộm thành sắc đỏ đậm. Monica Duncan. Ít nhất đó từng là tên thời con gái của cô ta. “Annaleise không hề giống Corinne Prescott.”

Họ đứng xung quanh tấm bảng chia đội tìm kiếm và bức hình của Annaleise, những thứ tôi đã kéo xuống và giấu đi để đặc biệt tránh những bàn tay tọc mạch, những lời nói dò xét – đó là mọi thứ tôi ghét về nơi này.

Laura đứng ở phía bên kia bọn họ, lưng quay lại với chúng tôi, nhưng cô ấy nhìn qua vai và nói, “Ồi, nói nhỏ thôi, Monica.”

Họ đợi cho Laura quay lưng lại, và Monica hạ giọng xuống. “Làm sao nào?” Cô ta nói. “Nó đúng mà. Cậu không nhớ à? Người con gái đó từng xuất hiện ở các bữa tiệc của chúng ta khi cô ta mới chỉ mười bốn tuổi – mười bốn – cả lũ chúng nó. Nhớ không?” Laura nhìn qua vai một lần nữa, và tôi thấy mặt cô ấy chuyển đỏ, mắt cô ráo rác nhìn quanh phòng. Tôi lùi lại vào bếp. “Tán tỉnh bạn trai của chúng ta, làm như thể chúng nó sở hữu thị trấn này vậy – ý tứ là, chúng nó nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra cơ chứ? Nếu đó là lúc chúng nó mười bốn tuổi, tưởng tượng lúc chúng nó mười tám tuổi xem. Đợi đã, chúng ta không cần phải tưởng tượng. Có quá đủ lời đồn đại rồi.”

Tôi không thể tin được rằng họ đang nói chuyện như thế này ở bữa tiệc thôi nôi của Laura. Laura, người đã kết hôn với Daniel, một nghi phạm không chính thức trong vụ án đó. Laura, người chị dâu của bạn thân nhất của Corinne.

“Annaleise đúng là một cô gái ngọt ngào. Không bao giờ đã động đến ai. Biết vị trí của mình. Cô gái Prescott đó, cô ta khác. Cô ta là một thảm họa chỉ chực chờ được trở tài. Ai ở đây thực sự thấy ngạc nhiên cơ chứ?”

“Tớ không biết,” một ai đó nói. “Annaleise đáng lẽ ra đang hẹn hò với Tyler Ellison.” Tôi nghe thấy một tiếng cười đầy lo lắng. “Nên có lẽ rốt cuộc cũng không quá ngọt ngào rồi.” Tất cả bọn họ đều cười lớn.

“Martin nói rằng cảnh sát đã đến chỗ ở của Tyler vào sáng nay. Để tra hỏi. Nhưng cậu ta không ở đó,” người phụ nữ thứ ba trong nhóm thêm vào.

Chúa ơi, những lời đồn, những thuyết âm mưu. Đây là cách mà mọi việc bắt đầu. Đây là cách mà mọi người đưa ra phán quyết về sự vô tội và có tội. Đến lúc để tôi bước ra khỏi đây, khiến họ dừng lại bởi sự xuất hiện của tôi, và bởi vì sau cùng thì họ có cách cư xử tốt đẹp của những người phía Nam.

“Chúng ta có thể không nói về chuyện này ở tiệc thôi nôi của tớ có được không?” Laura hỏi.

“Ôi, tớ không muốn khiến cậu không thoải mái đâu, cưng à!” Monica nói, một bàn tay đặt lên eo của Laura. “Điều tớ đang muốn nói là, chúng ta không phải lo lắng gì cả. Nó không giống nhau. Không có quy luật. Không có lý do nào để nghĩ rằng tất cả những điều này đều có liên hệ với nhau,” cô ta thì thầm. Tôi đoán họ vẫn chưa nghe về tin nhắn mà Annaleise đã gửi cho Sĩ quan Mark Stewart hỏi về vụ án của Corinne. Nhưng sẽ không lâu đâu. Tôi đi qua góc phòng, tiến đến chỗ rượu hoa quả. Monica thêm vào, “Corinne, cô ta đã nhận được điều mà cô ta xứng đáng. Đặt tất cả bọn họ vào đúng vị trí, không phải sao.”

Laura trở nên trắng bệch và đang nhìn thẳng vào tôi. “Monica,” cô ấy nói.

“Gì cơ?” Monica nói.

Laura đẩy người khỏi cô ta và hướng về phía tôi, nhưng tôi quay lưng đi khỏi căn phòng một lần nữa.

“Ồ, thôi chết,” tôi nghe Monica nói.

Không có cách nào để vượt qua bữa tiệc thôi nôi này mà không thu hút sự chú ý. Bằng việc làm xấu hổ hoặc Laura hoặc đám bạn của cô.

Laura trông vẫn nhợt nhạt khi cô ấy đi theo tôi vào căn bếp.

“Em rất xin lỗi,” tôi nói, tìm kiếm cái túi xách của mình. “Em phải đi đây.”

‘Nic, đừng mà. Xin em đấy.’

Tôi tìm thấy cái quai túi đen của mình, đeo nó qua vai. “Chúc mừng chị, Laura,” tôi nói.

Họ đã đúng. Đây không phải là chỗ của tôi. Tôi biết vị trí của mình, và nó không phải là nơi đây – không phải ở Cooley Ridge.

Laura không thể theo kịp. Tôi biến mất vào bên trong căn phòng chứa đồ, bước lên các bậc cầu thang, và nhớ lại tổ hợp mã số từ ba năm trước – *Mười – mười – mười, con người thật quá cả tin*, Tyler đã nói – đẩy cánh cửa hầm tránh bão đã được mở, và biến mất.



Corinne không có lỗi, nhưng cô ấy cũng không vô tội. Đó là điều mà Monica – và những người khác – đã ám chỉ. Corinne khiến người khác thấy được cả sự đam mê lẫn giận dữ, mê muội lẫn bực tức. Một ai đó đã không kiềm chế được bản thân và nói ra. Nhưng cô ấy rõ ràng là đã tự chuốc lấy điều đó. Đó là điều mà bạn nói để thuyết phục bản thân: Tôi sẽ không bao giờ gặp phải chuyện gì như thế.

Cô ta không biết vị trí của mình.

Cô ta khơi gợi quá nhiều đam mê.

Thường thì đàn ông sẽ là những kẻ phạm tội giết người trong cơn đam mê phấn khích. Những ngón tay của họ tự động bóp nghẹt quanh chiếc cổ mảnh mai của chúng ta. Cánh tay đã được luyện tập của họ vung ra đằng trước thành một đường cong, vượt ngoài chủ đích của họ, đập xuống hai gò má mỏng manh của chúng ta. Chúng là một sự kết hợp giữa: Đam mê; Cuồng si; Bản năng.

Phụ nữ thường có chủ đích nhiều hơn. Bổ sung thêm vào danh sách những lời lăng mạ, san hòa sự xúc phạm, dựng nên một vụ án, rút lui vào bên trong.

Đam mê thuộc về những người đàn ông. Dữ liệu chỉ ra rằng một vụ tấn công không được tính toán trước thường xảy ra từ phía họ. Vì thế cuộc điều tra bắt đầu từ đó: Jackson, Tyler, Daniel, bố cô ấy.

Nhưng cảnh sát đã sai khi bắt đầu từ đó, theo dữ liệu. Họ nên bắt đầu với Corinne, cần phải hiểu cô ấy trước. Từ đó họ sẽ thấy được rằng có lẽ không có gì đam mê hơn việc yêu một ai đó hơn cả chính bản thân bạn. Không quan trọng bạn là ai. Nếu bạn đã yêu Corinne, tất cả những gì bạn thấy toàn là đam mê.

Điều mà những thám tử muốn là thông tin. Những cái tên. Sự kiện. Thù hằn và những lời lăng mạ có thể sục sôi và gây ra vụ một cô gái đánh mất mạng sống của mình bên ngoài hội chợ hạt. Hannah Pardot đã phơi bày một Corinne như thế - Một Corinne thật sự. Nhưng tôi không biết liệu nó có thực sự quan trọng hay không. Liệu người con gái đó có thật hơn người con gái mà tôi biết hay không, người con gái sống trong đầu tôi. Một hình ảnh ám ảnh, mờ nhòe, quay tròn trên cánh đồng hoa hướng dương. Tôi chưa bao giờ có thể nắm bắt được cô ấy, nhưng cô là người thật nhất mà tôi biết.

Nhảy đi, cô đã nói. Và sau đó cô ấy rướn người lại thật gần, để chỉ có mình tôi nghe thấy, và thì thầm. Nếu tớ là cậu, tớ sẽ làm thế.

Nhưng tôi đã không làm.

Những sự thật. Sự thật lỏng lẻo, và có thể thay đổi, phụ thuộc vào góc nhìn. Những sự thật này có thể dễ dàng bị bóp méo. Những sự thật này không phải lúc nào cũng đúng.

Cô ấy sẽ làm gì? Họ nên hỏi vậy.

Sau khi tôi nói không.

Sau khi Daniel đẩy cô ấy ra xa.

Sau khi Jackson bỏ rơi cô ấy.

Cô ấy sẽ làm gì nếu tất cả chúng tôi cùng đẩy cô ấy ra vào trong cùng một ngày? Nếu cô ấy không còn chỗ nào khác để đi? Cô ấy sẽ làm gì?

Tôi có thể cảm nhận những ngón tay lạnh giá của cô trên khuỷu tay tôi, và lời thì thầm của cô biến thành câu hét: Nhảy đi.

Bạn muốn tin rằng bạn không phải là người buồn nhất trên thế giới. Rằng còn có ai đó khác tồi tệ hơn, một ai đó khác ở đó cùng bạn. Một ai đó đang phải chịu đựng bên cạnh bạn cùng trải qua bóng tối không lý giải được.

Nhảy đi, cô ấy nói, như thể tôi không có tương lai vậy.

Nhưng cô ấy đã lầm. Quá sai lầm.

Bởi vì khi tôi đứng trên mép của khoang chờ khách trên vòng quay khổng lồ, hơi thở của tôi lạc theo làn gió và Tyler đợi tôi ở bên dưới, mọi thứ trở nên quá rõ ràng.

Tôi muốn nói cho một ai đó về buổi tối hôm đó. Về Corinne. Về điều mà cô ấy đã nói.

Về tôi.

Nhưng tôi không biết phải làm cách nào. Nó là chuyện không thể, thực sự vậy. Chúng không phải là những thứ riêng biệt. Chúng đi thành từng cặp. Một sự kiện liên kết với một sự kiện khác và bạn không thể kể một câu chuyện mà không nói ra cái thứ hai. Chúng mãi mãi quyện vào nhau trong tâm trí bạn.

Hai ngày trước hội chợ, đứng trong phòng tắm nhà cô ấy, Corinne cầm que thử thai trong tay. "Chín mươi giây," cô nói, không để cho tôi nhìn. Tiếng kim đồng hồ phát ra từ kệ đầu giường trong phòng ngủ của cô ấy. "Tíc tắc, Nic."

"Tớ mừng là cậu nghĩ điều này thật hài hước," tôi nói.

"Giây phút của sự thật." Cô nhìn trước, và tôi bỗng có mong muốn giật nó khỏi tay cô.

Cô mỉm cười, lật nó lại.

Hai vạch màu xanh, và bụng tôi nôn nao. Tôi quỳ thụp xuống hai đầu gối trên sàn gạch màu trắng hoàn hảo của cô ấy, dựa người qua bồn cầu. Cô ấy xoa lưng tôi. "Shh," cô nói. "Sẽ ổn thôi."

Tôi ngồi trên sàn nhà và quan sát khi cô ấy nhét que thử vào sâu bên trong vỏ hộp kẹo Skittles đã có sẵn trong thùng rác của cô ấy. "Đừng lo," cô nói, miệng cô biểu hiện một nụ cười nửa miệng, "mẹ tớ cũng có tớ khi bà mới mười tám tuổi."

Tôi không nên để cô ấy thuyết phục mình thử thai ngay lúc đó, trong phòng tắm của cô và cô ấy đang đứng trước mặt tôi. Cô ấy không nên là người đầu tiên. Không phải trước Tyler.

"Tớ phải đi đây," tôi nói. Cô ấy không ngăn tôi khi tôi loạng choạng bước ra khỏi phòng, ra khỏi căn nhà của cô ấy, ra chỗ con sông, nơi tôi ngồi nhìn dòng nước chảy và khóc, bởi vì tôi biết không ai có thể nghe tiếng tôi. Tôi gọi cho Tyler bảo gặp tôi ở đó, và tôi bắt mình phải nín khóc trước khi tôi nói cho cậu ấy biết.

Hai ngày sau đó, tôi nhìn thấy Tyler từ đỉnh vòng quay khổng lồ, và tôi nghĩ chỉ trong một giây rằng tôi đã có tất cả.

Corinne thách tôi trèo ra ngoài khoang chở khách, và tôi đã muốn làm vậy. Tôi muốn biết rằng nó cũng dễ dàng như việc buông bỏ, và nói không. Tôi muốn cảm nhận sự phấn khích, sức mạnh, niềm hy vọng - mọi thứ mà cuộc sống của tôi có thể trở thành.

Nhưng sau đó tôi cảm nhận hơi thở của cô ấy bên tai tôi: Nhảy đi, cô nói, và trong khoảnh khắc đó, tôi đã sợ điều Corinne có thể sẽ làm. Cô ấy thực sự đen tối như thế nào, sâu thẳm bên trong. Cuộc sống của tôi chỉ là một phần trong trò chơi của cô ấy. Một quân cờ để di chuyển, để xem tôi có thể uốn mình được đến đâu. Cô ấy hẳn phải ghét tôi nhiều như thế nào, ghét tất cả chúng tôi, ẩn giấu dưới mọi việc.

Tôi đã sợ rằng cô ấy sẽ đẩy tôi, rằng Bailey sẽ không bao giờ nói ra, rằng mọi người sẽ nghĩ rằng tôi đã muốn chết khi

tôi không mong gì hơn ngoài việc sống trọn khoảnh khắc đó. Với Tyler ở bên dưới, và với cuộc sống mà chúng tôi có thể có, mọi khả năng kéo dài ra trước tôi, tồn tại cùng một lúc.

Nhưng sau đó tôi bị đánh mất thăng bằng, thế giới đảo lộn sang một bên, sự đau rát của cú đâm trên gương mặt tôi.

Corinne chạy đến để chứng kiến sự hủy hoại đó.

Một cô gái đang ăn kem quan sát, một ký ức không bao giờ nhạt phai đối với cô.

Tay tôi đặt lên bụng theo bản năng khi tôi ngã xuống nền đất, bởi vì tôi chỉ vừa mới hiểu được mọi việc mong manh như thế nào, tất cả chúng ta đều chỉ là nhất thời ra sao, và rằng một điều gì đó đang bắt đầu hình thành đối với tôi. Một điều đáng để nắm giữ lấy.



Tôi dành thời gian còn lại của buổi chiều sau tiệc thôi nôi của Laura ở cạnh con sông một lần nữa, cho đến khi trời chuyển tối. Cho đến khi tôi biết Daniel đã không còn ở nhà. Cho đến khi căn nhà trở nên trống trải, các bức tường ẩm ướt và dính dính, mùi sơn nồng nặc đến ngạt thở.

Tôi tảng lờ những cuộc gọi từ Daniel, thay vào đó nhấn một tin nhắn gọn cho anh rằng: "Em đã về nhà."

"Đến đây không?" Anh nhắn tin lại.

"Không. Đi ngủ đây," tôi viết.

Nhưng tôi đã không ngủ. Tôi không làm gì hết.

Tôi để bản thân mình có một buổi tối như thế này để tự thương hại lấy chính mình. Chỉ một tối thôi. Để tiếc thương Corinne và mẹ tôi, Daniel và bố tôi, tôi và Tyler cùng tất cả những gì đã mất.

Ngày mai tôi sẽ xốc lại tinh thần. Ngày mai sẽ không còn khóc nữa. Ngày mai tôi sẽ nhớ rằng mình phải tiếp tục bước tiếp.

Ngày hôm trước

Ngày 5

Tôi không nên ở đây. Tôi không nên ở đây. Tôi không nên ở đây.

Tôi đang đứng dựa trên chiếc ghế sofa với chiếc tivi ở trước mặt và một tách cà phê mới trong tay, mặc bộ đồ của ngày hôm qua, lớp vải cứng ngắc và đầy sự buộc tội trên da thịt tôi.

Tiếng đồng hồ báo thức kêu lên trong phòng ngủ, và tôi có thể tự mình đạo diễn ra những phút tiếp theo: Cậu ấy sẽ bấm nút báo lại đến hai lần, và sau đó chửi thề liên tục khi cậu chạy nhanh vào phòng tắm, mặc vội bộ quần áo, đội chiếc mũ lên mái tóc vẫn còn ướt, đổ đầy cái cốc du lịch của cậu với phần cà phê từ hôm qua được đun nóng lại.

Tôi ngồi trên ghế sofa, chân khoanh lại, nhâm nhi tách cà phê mới pha của mình từ chiếc cốc ECC của cậu ấy.

Thay vào đó, Tyler đi thẳng ra khỏi phòng ngủ, như thể cậu đã nghe thấy tiếng tivi, mặc dù tôi chỉ bật có một nấc tiếng trên mức im lặng. Cậu đang đứng đó trong chiếc quần đùi màu đen, đôi mắt xanh của cậu hoàn toàn tỉnh táo. Tôi ngắm nhìn phần ngực và bụng rám nắng của cậu. Cậu đã tăng thêm chút cân kể từ lần cuối tôi về nhà, nhưng bạn sẽ không thể nhận ra khi cậu mặc quần áo.

Tôi là người duy nhất có thể nhận ra những sự thay đổi qua một thập kỷ vừa rồi - bàn tay tôi lướt trên từng đường

nét, như ký ức cơ bắp vậy – cũng giống như điều mà cậu có thể làm với tôi.

Tôi tự bắt mình phải tập trung vào màn hình, và tôi giơ cái cốc trên tay về hướng đó. “Đang bắt nhịp tin tức,” tôi nói, xem miệng của người phóng viên di chuyển. Cô ấy đang đứng trước một tấm áp phích hình Annaleise Carter, chỉ ra các thông tin một lần nữa: lần cuối được nhìn thấy bởi anh trai cô ấy, đi bộ vào rừng. Giờ bước sang ngày thứ hai của việc tìm kiếm, bao gồm cả máy bay trực thăng. Không có dấu hiệu nào của cô ấy. Không có gì được loại bỏ. Không có gì mới.

“Tớ nghĩ có lẽ cậu đã rời đi rồi,” Tyler nói. Cậu đứng gần đến chỗ cái sofa.

Tôi giữ mắt mình dán chặt vào màn hình. “Tớ cần được chở về nhà. Tớ có pha cà phê đấy,” tôi nói. “Mới tinh. Ở trong bếp.”

“Không ngủ được à?” Giọng cậu ấy vang vọng qua căn hộ trong khi cậu mở một ngăn tủ bếp ra. Không có gì nhiều ở đây – căn phòng khách này, phòng ngủ của cậu, và căn bếp với khu vực đảo bếp ở giữa. Máy tính xách tay của cậu ấy được gập trên chiếc bàn cà phê.

“Không hẳn,” tôi nói. Điều đó là không hoàn toàn đúng. Tôi đã chìm vào một giấc ngủ sâu và yên bình gần như ngay lập tức – giấc ngủ tuyệt nhất kể từ khi tôi quay trở lại. Chính âm thanh từ những người rời quán bar vào giờ đóng cửa khiến tôi giật mình tỉnh giấc, và tôi không thể tìm được đường quay trở lại nơi tôi đã ở, chỉ có Tyler có thể làm điều đó, đưa tôi ra

khỏi chính đầu óc của mình, để tôi quên đi bản thân. Tôi đã mất vài tiếng đồng hồ vừa qua cảm thấy nôn nao trong lòng.

Cậu ấy nhặt chiếc chăn nhàu nhĩ ở phần ghế bên cạnh tôi và treo nó lên phần gác tay, nơi nó đã ở vào tối qua. Cậu ngồi xuống cạnh tôi, hơi gằn quá – cốc cà phê trong tay, cánh tay phải của cậu ở đằng sau tôi, những ngón tay cậu di chuyển một cách lơ đãng nơi mái tóc tôi. Tôi cảm thấy những sự căng thẳng được giải tỏa, cơ thể tôi dần giãn ra. Tôi nhắm mắt lại trong một giây, lắng nghe tiếng Tyler nhấp một ngụm cà phê.

Điều này. Chúng tôi. Có một sự thoải mái từ nó. Một điều gì đó quá dễ để lạc lối vào cuối tuần.

Điện thoại của tôi reo lên trên bàn và tôi tóm lấy nó, trông đợi đó sẽ là Daniel, và cảm thấy mặt cắt không còn hột máu khi tôi nhìn thấy tên của Everett trên màn hình. Tôi đặt chiếc cốc của mình xuống và trả lời. “Để em gọi lại cho anh sau nhé,” tôi nói trước khi tôi có thể nghe được giọng nói của anh. “Mười phút.”

“Anh đang trên đường đến văn phòng,” anh nói. “Anh sẽ gọi lại cho em vào bữa trưa.”

“Được. Gọi sau vậy.” Tôi cúp máy và rướn người về phía trước trên ghế sofa, đầu đặt trong hai bàn tay.

Tyler đứng dậy. “Tớ phải chuẩn bị đi làm,” cậu nói. “Tớ sẽ thả cậu trên đường.” Cậu hướng về phía phòng tắm, dừng lại trước cửa. “Chỉ cần làm giúp tớ một việc: Đừng gọi cho anh ta ngay khi tớ bước vào vôi hoa sen.”

Tôi nheo mắt nhìn vào lưng cậu. “Tớ không định làm thế.”

“Phải rồi.”

“Đừng thế này,” tôi nói. “Đừng.”

Cậu quay người lại, một tay đặt trên nắm đấm cửa, tay còn lại chỉ về phía tôi. “Cậu đang yêu cầu tớ không tỏ ra như thế này?”

“Tớ đang khó chịu!” Tôi nói.

“Tớ biết, tớ ở ngay đây.”

“Tớ đã không suy nghĩ thấu đáo.”

“Điều đó thật nhảm nhí.”

Cậu ấy lườm tôi từ cánh cửa phòng ngủ của cậu. Tôi tập trung vào miệng người phóng viên một lần nữa. “Tớ không muốn tranh cãi với cậu,” tôi nói.

“Không, tớ biết chính xác cậu muốn tớ làm gì.”

Sắc nhọn và có thể gây sát thương, nhưng không gì có thể so sánh được với vẻ mặt của cậu ấy. Mọi thứ đúng đắn về tối hôm trước, bị phơi bày quá đà trước ánh sáng ban ngày và trở nên sai lầm không thể chối cãi được.

“Tớ xin lỗi. Nhưng cậu muốn gì ở tớ?”

Mắt cậu mở to hơn, nếu có thể. “Cậu không nghiêm túc đấy chứ,” cậu ấy nói. Cậu lắc đầu, vuốt một tay lên mặt. “Chính xác thì cậu xin lỗi vì điều gì, Nic? Tớ chỉ tò mò thôi. Vì điều

này, hiện tại? Vì năm ngoái? Năm trước đó nữa? Hay vì bỏ đi lần đầu tiên mà không nói một lời chết tiệt nào?”

Tôi đứng dậy, hai chân run run vì chất adrenaline. “Ồi, đừng làm điều này bây giờ. Đừng lôi chuyện này ra vào lúc này.”

Đây là thỏa thuận bất thành văn của chúng tôi. Chúng tôi không bàn bạc về nó. Không thể nhìn lại cũng không thể nhìn về phía trước.

Sau khi tôi tốt nghiệp, kế hoạch là đợi một năm. Tiết kiệm chút tiền, cùng rời đi. Nhưng Corinne biến mất và mọi kế hoạch trở thành vô nghĩa. Daniel dùng cải tạo lại nhà để xe, đưa cho tôi số tiền mà anh có thể. Tôi rời đi một mình – một năm ở trường đại học cộng đồng, sau đó chuyển sang trường đại học khóa bốn năm với căn nhà dành cho sinh viên với khoản nợ và một khuôn viên trường tồn tại một mình một chốn, cách biệt với toàn bộ phần còn lại của thế giới. Một nơi an toàn và cách xa nơi đây.

“Hay cậu xin lỗi vì đã đổi số điện thoại?” Tyler tiếp tục, tiến một bước gần hơn. “Vì đã quay về năm tháng sau đó như không có chuyện gì xảy ra?”

“Tôi không thể làm việc này được,” tôi nói. “Chúng ta lúc đó là những đứa trẻ, Tyler. Chỉ là những đứa trẻ thôi.”

“Không có nghĩa là mọi thứ không thật,” cậu ấy nói, giọng của cậu mềm mỏng hơn. “Chúng ta đã có thể làm được.”

“Có thể. Có lẽ. Có rất nhiều giả định ở trong đó. Chúng ta đã không làm, Tyler. Chúng ta đã không làm được.”

“Bởi vì cậu biến mất! Nghĩa đen luôn.”

“Tớ không biến mất, tớ rời đi.”

“Cậu đã ở đó một ngày và sau đó cậu biến mất. Có gì khác biệt chứ? Anh trai cậu đã phải nói cho tớ biết, Nic.”

“Tớ không thể ở lại,” tôi nói, giọng tôi hầu như không còn có thể vang xa đến phía bên kia căn phòng được nữa.

“Tớ biết,” cậu ấy nói. “Nhưng đó không phải là một điều tạm thời. Một lời hứa tạm thời. Tớ đã nói thật lòng những điều dành cho cậu.”

Cậu ấy để tôi lái chiếc xe tải của cậu bởi bàn tay cậu đã bị thương. Tôi cứ đưa tay lên chạm vào mặt mình, trông đợi sẽ tìm thấy điều gì đó mới, một thứ gì đó đáng giá hơn vết lằn màu đỏ và đôi môi sưng phồng này. “Thật sự, Nic, cậu có ổn không?” Cậu ấy đã hỏi.

“Có,” tôi nói. “Tớ không còn gì với tất cả bọn họ nữa rồi. Với Daniel, Corinne. Tớ chán ngấy với những trò chơi của cô ta rồi. Tớ cũng không muốn liên quan gì tới bố tớ nữa. Tớ chấm dứt với nơi này rồi.”

“Đỗ xe lại đi,” cậu ấy nói.

“Đâu cơ?” Con đường tối om và ngoằn ngoèo, và không có khoảng trống nào để đỗ xe cả. Nhưng có những điểm để nhìn ra thung lũng - những lan can bảo vệ được dựng nên xung quanh những hình tam giác tí hon nhô ra từ những hòn đá bên dưới.

“Bất cứ chỗ nào.”

Nhưng tôi nghĩ tôi biết tại sao cậu ấy lại muốn tôi dừng xe lại, và tôi không muốn bị cậu ấy nhìn thấy dưới ánh đèn pha chói lòa. “Chúng ta sắp đến chỗ hang động rồi,” tôi nói. Tôi đánh xe cậu ấy vào bãi đỗ, tránh khỏi đường lén, qua những miệng đá và vào đến khoảng đất trống, gần như bị che kín khỏi tầm mắt bởi những hàng cây.

Tôi tắt máy đi. Tháo đai an toàn. Nhưng cậu ấy không kéo tôi lại phía cậu. Không quay sang để đối diện với tôi lúc đầu.

“Tớ sẽ chăm sóc cậu, cậu biết điều đó mà,” cậu nói. “Tớ sẽ đối xử tốt với cậu. Tớ sẽ yêu cậu mãi mãi, Nic à.”

“Tớ biết cậu sẽ làm vậy,” tôi nói. Đó là điều duy nhất tôi chắc chắn.

Cậu ấy thò tay vào trong khoang chứa găng tay trên xe và lôi ra một chiếc nhẫn. Nó rất đơn giản. Tuyệt đẹp. Hoàn hảo. Hai vòng bạc đan vào nhau. Một đường đá quý màu xanh được gắn nơi chúng giao thoa.

Mãi mãi. Đó là điều bạn sẽ nói khi mãi mãi chỉ mới là một vài năm. Khi nó không phải là hàng thập kỷ trước khi bạn trở thành những con búp bê Nga.

Có một phần nhỏ trong tôi vẫn còn rất trẻ con, ương ngạnh trong nỗi hy vọng, nghĩ rằng bằng cách nào đó tôi có thể có mọi thứ. Rằng Tyler sẽ trở thành Everett, rằng Everett có thể trở thành Tyler. Rằng tôi có thể trở thành mọi phiên bản của chính

mình, lồng vào trong nhau, và tìm thấy ai đó muốn tất cả chúng. Nhưng đó là tuổi thơ. Trước khi bạn nhận ra rằng mọi bước đi đều là sự lựa chọn. Rằng điều gì đó sẽ phải bị buông bỏ để điều khác có thể đạt được. Mọi thứ đều được đặt trên cán cân, đo đếm niềm ham muốn, một thứ tự cho điều mà bạn muốn nhiều hơn - và điều mà bạn sẵn sàng bỏ ra để có được nó.

Mười năm trước, tôi đã đưa ra lựa chọn đó cho cả hai chúng tôi, giứt bỏ cái băng gạc và mang theo luôn cả mảng da cùng với nó. Một cuộc chia tay gọn ghẽ, tôi đã nghĩ vào hồi đó. Nhưng tôi chưa bao giờ cho cậu lựa chọn, chưa bao giờ để cậu có được tiếng nói nào. Cậu đã biến mất, cậu ấy đã nói.

"Tớ đã rời đi, và tớ xin lỗi, nhưng đó là mười năm trước rồi," tôi nói. "Tớ không thể quay trở lại và làm lại được."

"Cậu vẫn cứ quay trở lại, Nic ạ."

Tôi không chắc ý cậu ấy là trở lại Cooley Ridge hay trở lại với bản thân cậu. "Cậu sẽ bị muộn đấy."

Cậu ấy đưa những ngón tay một cách chậm rãi và có phần ép buộc luôn qua mái tóc. "Cậu khiến tớ phát điên," cậu ấy nói, quay về phòng tắm. Vòi hoa sen được bật lên, và tôi có thể nghe thấy tiếng những cánh tù trong đó bị đóng sầm lại, cảm nhận được rằng cậu đang đánh mất sự bình tĩnh đằng sau cánh cửa đã đóng.

Nó xảy ra như thế này - những người đàn ông đánh mất bản thân trong những giây phút cảm xúc dâng trào. Chúng tôi đã đẩy họ đến mức đó. Đó không phải là lỗi của họ.

Tôi nhắm mắt lại và dựa người vào quầy bếp bên cạnh cái tủ lạnh, cảm nhận những móng tay mình ấn vào lòng bàn tay, và chậm rãi đếm đến một trăm.

Chúng tôi phải đi ra bằng lối cửa trước gắn lối vào quầy bar. Tôi cúi đầu xuống để tránh đám đông. Tôi đi theo Tyler ra xe tải của cậu ấy đỗ ở đằng sau, tựa đầu lên cửa sổ khi chúng tôi chạy xe đi.

Chúng tôi không nói gì trên đường về nhà. Cậu ấy đánh xe vào lối đi nhà tôi và tôi ngập ngừng khi đặt những ngón tay lên tay nắm cửa, nhìn ra ngoài cửa kính xe. “Cậu sẽ ổn khi ở đây chứ?” Cậu ấy hỏi.

Căn nhà. Nhỏ bé, nghiêng ngả và chờ đợi tôi. Đằng sau kia, khu đất nhà Carter và cuộc tìm kiếm cô gái mất tích. Tôi rời khỏi xe, nhưng cậu ấy hạ cửa kính bên ghế hành khách xuống. “Nic?” Cậu ấy nói.

Tôi mất một giây để nhìn lại khi tôi bước đi. Cậu ấy luôn đánh mất những cô gái mà cậu đang hẹn hò bất cứ khi nào tôi trở về, cứ như thể bóng ma của tôi đi theo cậu ấy đến mọi nơi trong thị trấn này. Không rõ vì sao cậu ấy lại làm vậy – nếu cậu ấy thực sự nghĩ rằng lần này sẽ khác. Rằng lần này tôi sẽ ở lại. Tôi đã làm tan nát trái tim cậu ấy rất nhiều lần, mỗi khi tôi rời đi, và đây là điều mà tôi có thể đặt dấu chấm hết. Một món quà. Một món nợ cho tất cả những gì tôi đã làm với cậu.

Rốt cuộc tôi cũng không thể quay trở lại. Khoảng cách chỉ ngày càng tăng lên.

“Tớ không thể gặp cậu được nữa,” tôi nói.

“Được thôi,” như thể cậu không hề tin tôi.

“Tyler, tớ đang yêu cầu cậu. Làm ơn. Tớ không thể gặp cậu thêm được nữa.”

Sự im lặng khi cậu nắm vô lăng ngày càng chặt hơn.

“Tớ đang hủy hoại cuộc đời cậu, Tyler. Cậu không thấy điều đó sao?”

Sự im lặng và cái nhìn của cậu theo tôi bằng qua khoảng sân, lên những bậc cầu thang và cho đến khi cửa trước đóng lại đằng sau tôi.

Tôi cho rằng, khi cậu ấy nhìn thật kỹ, cậu có thể nhận ra rằng tôi đã đúng.



Căn nhà mang cảm giác khác lạ. Không an toàn, xa lạ, có quá nhiều khả năng có thể xảy ra. Quá nhiều tiếng nói thì thầm với tôi phát ra từ những bức tường. Nhà để xe nhìn từ cửa sổ phòng khách trông thật khiêm nhường dưới ánh nắng mặt trời, và phía bên ngoài kia, cánh rừng trải dài đến vô tận vào khoảng không.

Không, tôi sẽ không thể ổn khi ở đây.

Tôi lái xe đến nhà thờ và đi xuống tầng hầm, nơi Sĩ quan Fraize đang tập hợp khoảng một phần mười số người bằng ngày trước. Ông ta đưa tôi tấm bản đồ với một phần được đóng khung bằng bút đánh dấu màu cam, và ông chỉ cho tôi về phía hai đứa trẻ với mái tóc đen nhánh đang lục lọi đóng bánh nướng được quyên góp vào ngày hôm qua.

“Xin chào,” tôi nói với phía lưng của cô bé.

Cô bé quay lại và nói khi miệng vẫn đầy bánh ngọt. “Chào,”. Cô bé hơi lớn hơn tôi nghĩ – nhỏ tuổi hơn tôi hồi đó nhưng không hẳn là một đứa trẻ nữa. “Chị cùng nhóm với chúng em à?”

Chúng em bao gồm cô bé ấy và một cậu con trai tầm tuổi, và hẳn là hai ngày rồi cậu ta chưa cạo râu. Có vẻ là anh chị em ruột, tôi đoán từ màu tóc.

“Có vẻ vậy,” tôi nói.

“Em là Britt,” cô bé nói. “Đây là Seth.” Cô bé nhìn xuống tấm bản đồ, và tôi nhìn thấy chân tóc của cô màu nâu, sáng màu hơn toàn bộ phần tóc còn lại. Có lẽ không phải là anh chị em ruột. “Họ yêu cầu chúng ta đi theo con sông, trông có vẻ vậy. Sẽ đơn giản thôi.”

“Hãy đỗ xe ở CVS,” Seth nói. “Tớ cần vài viên Advil hoặc thứ gì đó như thế.” Cậu ta nhăn mặt để thể hiện.

“Say rượu,” Britt thì thầm, bòn cho cậu ta một mẩu bánh bằng những ngón tay của cô.



Tôi đi theo chiếc xe bán tải của Seth và đợi cậu bé bước ra khỏi cửa hàng. Bên cạnh mấy viên Advail hay gì đó, cậu ta còn mua một ít kẹo. Trên đường đi, đồng hành cùng chúng tôi là tiếng sột soạt của giấy gói. Cậu ta nhai và phát ra tiếng rất to. Cho đến khi chúng tôi đến được một khúc quanh của con sông, thì tất cả những gì tôi có thể nghe thấy là tiếng nước róc rách chảy.

Tôi vòng quanh theo khúc sông, giữ cho ánh nhìn trôi theo làn nước, tìm kiếm những vật có thể bị giấu dưới đó. Nước sông không sâu, và tôi có thể nhìn thấy những hòn đá và rễ cây bên dưới, ngay cả dưới bóng râm. Chúng tôi đến khoảng đất trống, ánh mặt trời chói chang, mắt tôi nheo lại theo phản xạ, và ánh nắng mặt trời phản chiếu khỏi mặt đất quá chói lòi, khiến tôi không còn nhìn rõ.

“Chị ổn chứ?” Britt đã nắm những ngón tay của cô nơi tay áo tôi vừa lúc tôi cảm thấy mình bắt đầu mất thăng bằng.

“Ừ,” tôi nói. “Kiểm tra để xem liệu cô ấy có bị ngã xuống đây không.”

Britt kéo tôi tránh xa khỏi mép sông. “Cẩn thận,” cô bé nói. “Em nghe nói họ sẽ cho người kiểm tra dưới sông, nhưng nếu cô ấy có ở dưới đó” – cô bé chỉ xuống bờ – “có vẻ việc chúng ta tìm thấy cô ấy nhanh thế nào không còn quan trọng nữa.”

Seth bóc một chiếc kẹo khác, nhét vỏ kẹo vào túi quần của cậu ta. “Cô ấy hẳn phải nghĩ nó thật là phù hợp, tôi cá đấy,” cậu ta nói. “Rất Ophelia. Rất nghệ thuật. Rất độc đáo.”

"Cậu là bạn với cô ấy à?" Tôi hỏi.

Cô bé gật đầu. "Phải, em đoán thế. Nhưng cũng không hẳn. Ý em là, chúng em đã từng là bạn, kiểu vậy, trước khi cô ấy trở thành Annaleise trường nghệ thuật."

"Cô ấy là gì trước đó?"

"Cũng giống như bọn em," cô ấy nói. Britt chọn một con đường hơi mòn và cách xa con sông một chút, dẫn tôi theo cô bé.

"Chị luôn nghĩ cô ấy rất ít nói," tôi nói.

"Annaleise? Em đoán vậy. Nhưng cũng không hẳn. Cô ấy thể hiện điều mình muốn nói một cách rõ ràng qua những bức vẽ. Giống như, cái lần cô ấy vẽ tranh tường cho vở kịch của trường bọn em, và cô ấy giấu tất cả những chi tiết bệnh hoạn tí hon bên trong đó. Chúng em không nhận ra cho đến tận sau buổi diễn. Nó giống như một bức tranh điểm mặt tất cả những người mà cô ấy ghét ở trường vậy." Seth cười lớn, nhưng Britt không hề mỉm cười. "Nó rất tinh tế - đủ để chối từ. Và đối với chúng em nếu chỉ ra được đồng nghĩa với việc thừa nhận đã làm điều gì đó, chị hiểu không? Cô ấy đi trong hành lang trường với nụ cười khẩy đáng ghét suốt ngày, giống như cô ấy đang thoát khỏi điều gì đó mà tất cả chúng em đều biết. Cô ấy có một sự xấu xa ở bên trong."

Tất cả chúng ta đều vậy. Corinne đã chỉ cho chúng ta thấy điều đó.

"Vậy nên, không," Seth thêm vào, "Chúng em không phải là bạn."

“Có manh mối nào nơi cô ấy sẽ đến hay không?”

Seth nhai chiếc kẹo giữa các răng hàm, nghiền nát nó trong khi nói. “Cá là cô ta còn chưa bao giờ đặt chân vào rừng,” cậu ta nói.

“Em trai cô ấy nói,” Tôi bắt đầu.

“Em trai cô ấy,” Seth nói. “Thứ vô dụng. Muốn biết tại sao Bryce lại ngồi ngoài cửa sổ phòng cậu ta sau nửa đêm vào một tối thứ Hai hay không? Có lẽ bởi cậu ta không muốn mẹ cậu ta ngủ thấy mùi thuốc.”

“Nghe nói cậu ta bỏ học rồi,” Britt thêm vào.

Một đứa trẻ không có chút tiềm năng, đối lập với người chị gái. Quan sát hình bóng cô ấy biến mất qua làn khói.

“Không ai thực sự tin tưởng cậu ta, nhưng không có nghĩa là có điều gì khác để điều tra,” Seth nói.

“Các em không tin điều đó? Rằng cô ấy đi lang thang vào trong rừng?”

“Sau nửa đêm ư? Cô ta đi dạo trong rừng với chiếc túi xách ư? Thôi đi nào.” Britt nói.

“Vậy thì tại sao các em lại ở đây?”

Seth nhún vai, bóc một chiếc kẹo nữa. “Bởi vì bọn em được nghỉ ngày hôm nay nếu bọn em làm điều này.”

Britt hẳn phải nhận thấy vẻ mặt của tôi. “Hơn nữa, có trực thăng. Nếu cô ấy ở ngoài này, họ sẽ tìm thấy cô ấy.”

Tôi nhìn lên tán cây, và xuôi xuống dòng nước đang chảy qua, và hy vọng rằng đó là một lời nói dối cô ấy tự nói với bản thân mình để cảm thấy khá hơn cho việc không quan tâm.

Bạn có thể đi lạc một cách dễ dàng trong khu rừng này và có thể đánh mất bản thân ở giữa những thân cây. Bạn có thể sống một cuộc đời đầy bí ẩn ở trong đó, một thập kỷ, và không ai có thể làm nhân chứng.

Tôi đã đến dòng sông này vào mùa đông ngay lần đầu tiên tôi quay trở về nhà.

Tôi đã nhập học ở một trường cách đây một trăm dặm về phía đông, sử dụng tiền của Daniel để tìm một nơi ở rẻ cùng với ba người bạn khác. Tôi đã kiếm một công việc ở văn phòng đăng ký, nơi trở thành công việc toàn thời gian vào mùa hè. Trở về nhà trong một tuần vào kì nghỉ Giáng Sinh, và nó trở thành hai tuần vì có một trận bão tuyết ập đến và tôi không thể rời đi.

Tôi đã đi đôi ủng chần tuyết và mặc chiếc áo phao của mình, đội chiếc mũ lên mái tóc mới nhuộm đỏ và tìm đường xuống con sông. Nơi phổi tôi bị đốt cháy với từng nhịp thở sâu và những khối băng lấp lánh phản chiếu lại hai bờ.

Và tôi thấy rằng tôi không có một mình.

Chúng tôi đi bộ chậm rãi xuôi bờ sông ở hai bên đối diện nhau cho đến khi chúng tôi tới chỗ khúc gỗ dài vắt ngang

đoạn sông hẹp. Tôi quan sát khi Tyler thăng bằng trên thân cây, và tôi cười lớn khi cậu ấy trượt chân, tự đỡ lấy mình bằng những ngón tay đã đeo găng.

Tôi mỉm cười khi cậu ấy sang được bờ bên này. “Tớ thích mái tóc của cậu,” cậu ấy nói.

“Cậu không cần phải nói dối đâu.”

Đôi găng tay của cậu có mùi gỗ và sần sùi, cũng giống như phần râu quanh hàm của cậu ấy khi chạm vào da tôi vậy. Chúng tôi đã thỏa thuận với nhau rằng chúng tôi sẽ không nói về những điều đã xảy ra, chúng tôi sẽ không nói về những gì chúng tôi đã đánh mất.

Britt và Seth đi theo con sông cho đến khi nó rẽ nhánh, nơi cũng được đánh dấu trên tấm bản đồ là điểm cuối vùng tìm kiếm của chúng tôi. Seth xoay người bằng gót chân, nhưng tôi nhìn chăm chăm vào hai con đường khác nhau, nhớ đến địa điểm mà chúng sẽ dẫn tới. Một cái là đặng sau những hang động. Cái còn lại chạy uốn lượn quanh cánh đồng lớn nơi tổ chức hội chợ, sát gần với nhà nghỉ Riverfall, với toàn bộ sự hào quang đã xuống cấp của nó.

“Này, Nic,” Britt nói. Tôi đã cho cô ấy biết tên của mình ư? Cô ấy đã biết tôi là ai ư? “Tĩnh lại đi, chị gái.”

“Chị sẽ tiếp tục tìm,” tôi nói.

“Còn lâu,” cô ấy nói. “Chị không nhận được một bản quy định ư? Chúng ta đi cùng nhau. Chúng ta quay trở lại cùng nhau. Chúng ta báo cáo cùng nhau.”

Tôi theo họ quay trở lại con đường. Theo họ trở lại để báo cáo với Sĩ quan Fraize. Rồi lấy một trong những tờ rơi Mất tích và lái xe xuống Nhà nghỉ Riverfall một mình.

Nhà nghỉ Riverfall gồm một dọc hai mươi phòng y hệt nhau, thụt vào bên trong so với con đường, với một bãi đỗ xe gồm các khoảng trống kẻ nghiêng nằm trước từng cửa phòng. Nó màu vàng và không được tu sửa, nhưng có những chiếc xe ô tô đậu phía trước. Có lẽ bởi vì hội chợ. Có lẽ là một vài công nhân. Đây là nơi mà Hannah Pardot đã đóng đô vào mùa hè mười năm trước. Tôi từng lái xe qua đây một vài lần, chỉ để xem liệu xe của cô ấy còn có ở đây hay không.

Tôi đỗ xe trước văn phòng, tự bước vào, quan sát người đàn ông đang sau quầy lễ tân rời mắt ra khỏi chương trình phim dài tập mà ông ta không buồn tắt đi. “Tôi có thể giúp gì cho cô?” ông ta hỏi.

Tôi đặt tờ rơi về Annaleise xuống mặt quầy, cảm thấy ánh mắt cô ấy đang nhìn chằm chằm lên tôi, xoay tờ giấy lại để nó thuận chiều với ông ta. “Ông có nhìn thấy người phụ nữ này không?”

“Annaleise Carter? Cảnh sát đã đến đây rồi. Không. Chưa bao giờ thấy cô ta.” Ông ấy đã quay mặt lại chiếc ti vi.

“Được rồi, cảm ơn.”

Tôi gõ cửa từng phòng, đa số không trả lời, ngay cả với những phòng có xe đỗ trước cửa. Mọi người muốn sự riêng tư, mọi người có bí mật cần giữ.

Đến phòng thứ ba, tôi nghe tiếng bước chân, nhìn thấy một bóng hình dưới cánh cửa, biết rằng ai đó đang nhìn ra ngoài qua lỗ cửa để thấy tôi, nhưng tay nắm cửa không được xoay. Tôi lật tờ rơi lại, giờ nó lên lỗ cửa. “Tôi đang tìm cô gái này,” tôi nói. Cánh cửa cạch mở. Căn phòng đầy mùi ôi thiu và chua chua, như thể rượu và sữa đã thấm đầy tấm thảm trải sàn vậy.

Thế giới đầy rẫy những người muốn cung cấp thông tin, những người đôi lúc tự dột nên với hy vọng nó sẽ dẫn tới điều gì đó. Nhưng thế giới cũng đầy những người không hề có chút ý định nào dính líu với cảnh sát. Họ đã nhìn thấy nhiều điều và muốn giữ kín chúng. Một nhóm người có thể xâu chuỗi thông tin lại thành sự thật nếu họ quyết tâm làm vậy. Người đàn ông không mở hết cánh cửa, nhưng tôi có thể thấy gương mặt của ông ta, râu ria và rỗ đôi chỗ. Tôi không biết tại sao ông ta lại ở đây, và tôi thực sự không quan tâm.

“Tôi không liên quan đến cảnh sát,” tôi nói. “Tôi chỉ là bạn của cô ấy. Chỉ đang đi tìm cô ấy thôi. Tôi nghĩ có lẽ cô ấy đã đến đây. Ông có từng thấy cô ấy không?”

Đôi mắt ông ta nhìn tôi từ trên xuống một cách chậm rãi, ghi nhận mọi điều, từ đôi giày thể thao dính đầy bùn của tôi cho đến chiếc áo phong cũ và mái tóc đã tuột khỏi chiếc đuôi ngựa. Ông ta nghiêng đầu, rướn người lại gần hơn. “Có lẽ,” ông ta nói qua cánh cửa hé. “Một người bạn, cô đã nói vậy?” Ấn mặt lại gần hơn, đôi mắt ông ta nhìn thẳng vào tôi.

Tôi đáp lại ánh nhìn của ông, từ chối bước lùi lại. “Không,” tôi nói. “Không phải là bạn. Nhưng tôi cần phải tìm cô ấy.”

Ông ta mỉm cười, hàm răng vàng nhưng thẳng tắp, như thể ông ta từng đi niềng vậy. “Có lẽ tôi đã thấy một người con gái chạy ra khỏi rừng. Có lẽ cô ta đã từng hé mở cửa sổ của căn phòng ở cuối dãy đằng kia. Có lẽ cô ta đi vào bên trong. Nhưng không phải việc của tôi.”

“Cảm ơn,” tôi nói khi cánh cửa đóng lại. “Cảm ơn.”

Thấy chưa, Annaleise? Luôn có ai đó quan sát.

Tôi đi vòng ra sau và thử đẩy cửa sổ, nó không được khóa. Tôi luôn qua cánh cửa sổ nhà nghỉ và thấy mình đứng trong một căn phòng trống trải không hề có dấu vết gì của Annaleise. Tôi kiểm tra buồng tắm, tủ quần áo, dưới gầm giường. Không có gì hết. Tôi nhắm mắt lại và tưởng tượng cô ấy chạy băng qua rừng, lách người vào căn phòng này như tôi vừa làm. Tại sao cô ấy lại ở đây? Cô ấy muốn gì?

Một nơi để thở. Một nơi để tập trung suy nghĩ. Một nơi để lập kế hoạch. Không có vết hằn nào trên đệm, không có khăn tắm nào được treo dùm dọ trong phòng tắm.

Tôi nhắc máy điện thoại lên, lắng nghe tiếng quay số. Thông tin. Tôi đã gọi đến một tổng đài. Nếu tôi không có điện thoại bên mình, tôi sẽ gọi để hỏi số điện thoại. Tôi kiểm tra tập giấy nhớ bên cạnh điện thoại và có thể nhận ra một vài chỗ hằn nhưng không gì hơn thế. Không thể thấy số điện thoại nào nếu cô ấy có thực sự viết lại.

Tôi bấm quay lại số.

Tiếng chuông reo bốn lần, và rồi: “Bạn đã gọi đến nhà Farrells. Chúng tôi đang không có ở nhà, nhưng chúng tôi sẽ gọi lại ngay cho bạn khi chúng tôi trở về. Giọng của Laura.” Annaleise đã gọi đến nhà của anh trai tôi. Cô ấy đã ở trong nhà nghỉ này, và cô ấy đã gọi điện cho anh trai tôi, và sau đó cô ấy biến mất.

Tôi lái xe về nhà, thấy Daniel đang sửa chữa lại căn nhà, xịt nước xuống nền đất bên cạnh nhà để xe, chất lên xe anh những mảnh vụn.

“Có tin gì không?” Tôi hỏi, che mắt khỏi sự chói lòa của ánh nắng ở sân trước.

“Không có gì.” Anh cuộn vòi nước theo trục, đi theo cuộn dây về phía hông nhà.

Tôi chuyển trọng tâm hết chân này đến chân kia. “Tại sao anh không kể cho em nghe về Annaleise, Daniel?”

Anh ngừng di chuyển, thả cuộn vòi nước, liếc sang nhìn tôi. “Em đang có ý nói em không tin anh phải không?”

Tại sao anh không kể cho em về Corinne? Liệu anh ấy có nói cho tôi biết? Hay anh sẽ vẫn giữ lời khai chính thức của mình?

“Anh có thể kể cho em,” tôi nói.

Anh nhặt cuộn vòi nước lên. Có những giọng nói phát ra từ phía khu rừng, và đầu anh quay ngoắt về hướng đó. “Cảnh sát đang ở trong rừng,” anh nói. “Em đã ăn gì chưa? Laura gửi anh đồ ăn thừa. Đi vào nhà đi, Nic.”

Tôi gật đầu, đi vào trong nhà. Hâm nóng lại bát súp trong một cái nồi trên bếp, quan sát Daniel qua cửa sổ. Nhận ra cái cách anh đoán được ngay đó là cảnh sát khi còn khuất khỏi tầm mắt: Anh vẫn đang quan sát. Đứng bên ngoài kia, quan sát khu rừng, và lắng nghe.

Anh còn gì chưa kể với em, Daniel?

Chúng tôi giao tiếp với nhau bằng những khoảng không giữa những lời nói. Và tôi tự hỏi: Anh đang nói gì lúc này?

Ngày hôm trước

Ngày 4

Mưa lun phun rồi tạnh hẳn nhưng vẫn tiếp tục nhỏ giọt từ các lá cây, rơi lên mái nhà như thể nó đang kiểm soát thời gian vậy: *Tíc tắc, Nic*. Đồng hồ trong căn bếp chỉ năm giờ sáng, và vẫn không có dấu hiệu nào của Daniel hay chiếc xe của Tyler.

“Cậu có nghe được thông tin gì về anh ấy không?” Tôi hỏi, đổ đầy cái cốc với nước từ vòi ở bồn rửa bát.

“Làm sao mà tớ có thể nghe được tin từ anh ấy cơ chứ, Nic?”

Chúng tôi nhìn chăm chăm vào điện thoại của Daniel, nằm trên bàn bếp. Tay tôi run lên khi tôi đưa cho Tyler cốc nước. Những ngón tay dính bột phấn của cậu dấy lên đáy cốc khi cậu uống ực cốc nước, tay còn lại cậu xoa xoa gáy. Bầu trời bắt đầu hừng sáng ở phía chân trời.

“Tớ cần phải về nhà,” cậu ấy nói. Người cậu đầy bùn đất và bụi bẩn, hai bàn tay cậu trắng phớt, giống tay tôi. “Tớ phải thay đồ trước cuộc tìm kiếm. Tớ cần được tắm. Tớ có thể dùng xe của cậu được không? Tớ sẽ ghé qua sau, khi Dan lái xe tải của tớ về.”

Cậu ấy đưa cho tôi cốc nước, và tôi uống nốt phần còn lại. “Tớ không chắc điều đó sẽ trông như thế nào. Xe của tớ ở chỗ của cậu. Mọi người sẽ bàn tán.”

“Mọi người luôn bàn tán,” cậu ấy nói.

“Giờ đã khác rồi.”

“Tại sao, bởi vì cậu đã đính hôn à? Chúng ta có thể là bạn, không phải sao?”

Chúng tôi chưa bao giờ là bạn. Trước đây chưa từng và sau này cũng vậy. Tôi sẽ không biết phải bắt đầu như thế nào. “Bởi vì bạn gái của cậu đang mất tích,” tôi nói. “Hãy khôn ngoan, Tyler.”

Đầu cậu ngẩng lên đột ngột. Hãy khôn ngoan. Rồi cậu dựa người ra sau, đầu cậu tựa vào tủ lạnh. “Tớ không thể tin được là điều này đang xảy ra. Hãy nói với tớ là điều này đang không xảy ra đi.”

“Nó đang xảy ra.”

“Tớ sẽ trở thành nghi phạm nếu cô ta không xuất hiện, phải không?” Cậu ấy hỏi.

“Tyler, cậu sẽ không trở thành nghi phạm đâu.” Giống như Jackson ngày trước. Người bạn trai – đó là cách giải thích đơn giản nhất.

Cậu ấy nhắm chặt mắt lại, và tôi muốn luôn những ngón tay mình qua mái tóc của cậu, ấn ngón cái của mình vào hõm xương sau đầu cậu, như tôi từng làm mỗi khi cổ cậu ấy bị mỏi do công việc.

“Dùng nhà tắm của tớ đi,” tôi nói. “Tớ có thể tìm thứ gì đó ở trong phòng của bố tớ cho cậu mặc. Cậu không nên về nhà như thế này.”

Cậu ấy nhìn xuống quần áo của mình, nhìn vào đôi chân, đôi bàn tay cậu. "Ừ, được rồi."

Tôi dọn sạch sàn nhà bằng giẻ lau ẩm - cố gắng lau sạch mọi vết bùn, mọi dấu chân - và tôi ném chúng vào máy giặt sau đó. Tôi nghe tiếng ống nước rì rì và sau đó là âm thanh chiếc rèm ngăn cách phần vòi hoa sen trong phòng tắm được kéo sang một bên khi tôi đi lục tìm đồng hồ của bố.

Quần áo công sở của bố quá nhỏ so với Tyler; cậu ấy sẽ phải chấp nhận chiếc quần ni màu xám đã sờn không được cho vào danh sách chuyển đi, và một chiếc áo cũ bị ố màu do mấy lần bố làm việc trong vườn.

Tôi để mình đi vào buồng tắm, hơi ẩm trong phòng dính vào làn da tôi, và đã tạo thành một lớp sương trên tấm gương. "Là tớ đây," tôi nói, để bộ quần áo ở trên bồn rửa mặt.

"Này," cậu ấy nói. "Đợi đã."

Tôi đứng quay lưng lại cửa, quan sát rèm ngăn cách vòi hoa sen họa tiết sọc xám và trắng di chuyển, hình bóng mờ ảo của cậu. Tôi cảm thấy dễ dàng nói chuyện hơn khi có chiếc rèm kéo giữa hai chúng tôi, khi không phải nhìn thẳng vào nhau.

"Tớ có nơi ở mới," cậu ấy nói.

"Ở đâu?"

"Trên quán của Kelly. Không có gì nhiều. Chỉ là một căn hộ. Nhưng có một cái sofa và một cái chần, và cậu có thể ở cùng tớ, Nic ạ. Không ràng buộc gì hết. Cậu không cần phải ở đây."

Tôi bật cười, và nó nghe thật lạc điệu. "Đó thật là một ý kiến tồi, vì rất nhiều ý do."

"Sẽ không phải là cái tồi nhất trong tuần này," cậu nói khi tôi nhặt đồng quần áo bẩn của cậu lên.

Tôi mở cánh cửa phòng tắm, cảm nhận luồng không khí mát lạnh ập tới khi tôi bước ra ngoài. "Tớ đi giặt quần áo cho cậu. Phần tớ ít nước nóng nhé."

Đến lúc tôi quay lại phòng của mình, cậu đã mặc bộ quần áo của bố tôi, dùng khăn bông của tôi lau tóc. Cậu đang nhìn ra ngoài cửa sổ vào nhà để xe, và tôi đứng bên cạnh cậu, làm điều tương tự. Cậu quay lại để nhìn tôi, dùng ngón tay cái của cậu quệt phần bột còn vương trên mặt tôi.

"Tớ không hiểu chuyện gì đang xảy ra," tôi nói. Tôi cảm thấy nước mắt dâng lên một cách bất ngờ, và Tyler đưa tay đẩy nhẹ cằm tôi hướng lên. "Làm thế nào,"

"Này," cậu nói. "Đừng làm thế với bản thân cậu. Nó đã được xử lý rồi. Được chứ?"

Tôi cố gắng để những lời nói của cậu thâm nhập vào đầu tôi, chúng đã ở trong đầu tôi như một chuỗi - Tớ sẽ bảo vệ cậu, ở tuổi mười sáu; Tớ yêu cậu, ở tuổi mười bảy; Mãi mãi, ở tuổi mười tám - nhưng khoảng cách là quá lớn. Tôi không thể quay lại với chúng, và ngay sau đó âm thanh thân thuộc từ chiếc xe tải của Tyler đang lái vào lối đi trước nhà khiến tôi bình tĩnh. "Daniel quay lại rồi," tôi nói, sai bước ra ngoài căn phòng, chạy nhanh xuống cầu thang.

Daniel lái xe đến cuối lối đi vừa lúc tôi nhảy xuống bậc thêm cuối cùng, Tyler bước sau một bậc. Daniel trượt xuống khỏi ghế người lái mà không nhìn chúng tôi, ném chìa khóa cho Tyler, và đi thẳng sang xe của anh ấy. "Anh phải đi đây," anh nói, tránh né ánh mắt của chúng tôi.

"Daniel, đợi đã," tôi nói.

"Anh cần phải đi," anh nói.

Tôi bước sang bên kia sân theo anh nhưng không biết phải nói gì một khi tôi đã có được sự chú ý của anh. Tôi nhìn sang Tyler mong được giúp đỡ, nhưng cậu ấy đang chất đồ lên xe tải, mang vác dụng cụ và sử dụng một tấm bạt phủ lên bảo vệ chúng.

"Anh đã nói gì với Laura?" Tôi hỏi.

Daniel mở cửa xe. "Rằng anh đã ở đây. Rằng chúng ta đã làm việc muộn."

"Gặp cậu ở buổi tìm kiếm nhé," Tyler gọi, nhảy lên xe tải.

Tôi đi được vào đến trong nhà trước khi nôn hết ra, bồn rửa bát nhà bếp đầy nước và dịch ruột và những bột phấn màu trắng mịn.

Tôi lau dọn sạch nhà bếp, đi tắm dưới vòi nước nóng bỏng, và lau sàn nhà.

Khi máy sấy kết thúc, tôi gấp quần áo của Tyler lại và nhét chúng vào ngăn cuối của chiếc tủ ô kéo trống rỗng của tôi, khuất khỏi tầm mắt.



Chúng tôi gặp nhau ở tầng hầm của nhà thờ. Mọi người đều ở đó, gần như toàn bộ Cooley Ridge đã xin nghỉ làm, đứng chật ních với nhau trong phòng sinh hoạt chung, tràn ra cả căn bếp, và hội tụ đông đúc ở những bậc cầu thang.

Chúng tôi tập hợp khi có khủng hoảng. Chúng tôi càng mạnh mẽ hơn trước bị kích. Phải chịu đựng một căn bệnh hiểm nghèo và chúng tôi sẽ chăm sóc bạn trong một năm. Bạn biến mất và chúng tôi sẽ đào bới mọi góc ngách cho đến khi bạn được tìm thấy.

Bricks được sắp xếp để đứng ở phía trước, trên một cái ghế. Đường chân tóc của ông ta bắt đầu lụi dần, điều này bạn có thể nhìn thấy bởi ông ta giữ cho tóc ép chặt xuống da đầu.

Tôi phải đứng nhón chân, chen chúc qua đám đông, để xem ông ta đang ra hiệu về phía nào. Ông ta đang nói gì vậy? Tôi bắt đầu nghe câu được câu chẳng của cuộc hội thoại, không rõ giọng của Bricks. Biến mất. Corinne Prescott. Đi lang thang. Bị bắt cóc. Quái vật.

“...thành các ô kê.” Có một bàn tay đặt trên vai tôi. Tôi cần phải tập trung. Laura. Tôi nhìn vào cô ấy qua vai mình, và cô nhón một bên lông mày lên. “Ổn chứ?” Cô ra hiệu bằng miệng.

Tôi gật đầu. Bricks đang chỉ tay đến một tấm bản đồ của Cooley Ridge, phần rừng phía xa, con sông chảy quanh.

“Họ nghĩ gì vậy?” Laura thì thầm. “Rằng cô ấy đi lạc ở đó á?”

Tôi hơi toát mồ hôi. Tôi không thể thấy Daniel, nhưng anh hẳn phải ở rất gần nếu Laura đang ở đây. Tôi cũng không thể tìm thấy Tyler. Bricks đang giờ tám bảng mà chúng tôi đã ký tên vào. “Chúng tôi đã phân chia các bạn thành từng ô, mỗi nhóm có một trưởng nhóm.” Ông giờ một hình tam giác màu tím lên. “Khi tôi gọi đến tên ai, hãy đi theo Sĩ quan Fraize ở đây.”

Ông bắt đầu chia chúng tôi thành từng nhóm, và Laura rướn người lại. “Cả hai anh em đang làm việc quá chăm chỉ với căn nhà đó. Em cần phải thoải mái hơn chút. Cả hai người.”

“Em biết,” tôi nói, vẫn không rời mắt khỏi Bricks.

“Hơn nữa,” cô nói, “anh ấy lẽ ra phải sơn phòng cho em bé. Thật sự đấy. Chị có thể sinh bất cứ lúc nào vào thời gian này.”

Tôi quay ngoắt đầu lại.

“Đừng lo, giờ thì không.”

“Chị có nên ở đây không?” Tôi hỏi.

“Nic Farrel.”

Tôi chen qua đám đông, đi theo Sĩ quan Fraize, không quen biết ai khác trong đội của tôi ngoài phần tên gia đình. Có tám người trong nhóm.

“Mặt đất sẽ ẩm ướt,” anh ta nói. “Vì thế hãy bước cẩn thận. Và luôn luôn để mắt đến người ở bên cạnh bạn. Di chuyển như một đội, với cùng một tốc độ. Và đảm bảo rằng tất cả đều

có mặt trên đường quay trở ra. Chúng ta không có đủ bộ đàm, vì thế..." Anh ta đưa mắt nhìn nhóm, đưa chiếc bộ đàm cho một người đàn ông lớn tuổi hơn, người mà tôi nhận ra là cha của một ai đó học cùng trường tôi. "Gọi về nếu các bạn tìm thấy bất cứ điều gì."

"Này," tôi nói, và Sĩ quan Fraize nửa nhìn tôi, nửa quay về phía nhóm khác. Nếu anh ta nhận ra tôi, anh ta không hề thể hiện điều đó. "Các anh có liên lạc với bố cô ấy không? Bạn bè ở đại học nữa?"

"Ừm, chúng tôi đang làm. Chúng tôi biết cách thực hiện một cuộc điều tra. Hay là cô có điều gì cần bổ sung? Không nhận ra là cô đã quay trở về đây, Nic ạ."

Tóc gáy tôi dựng đứng hết lên. "Tôi không về. Tôi chỉ ở trong thị trấn một thời gian ngắn thôi."

Anh ta dừng lại, đầu óc đang cố nhớ điều gì đó, lược loại các mảnh ký ức. "Cô đang ở nhà cũ của bố cô phải không?"

"Phải."

"Có tình cò thấy gì trong rừng đêm hôm kia không? Nghe thấy gì bất bình thường không? Bất cứ điều gì kiểu như vậy?"

Tôi lắc đầu. Không thưa ngài, không thưa ngài, không thưa ngài.

Anh ta tập trung nhìn tôi trong một giây phút dài hơn bình thường. "Thế cô đi đi," anh ta nói. Anh ta nhìn toàn bộ đám đông trước khi chuyển sang nhóm tiếp theo.

Tôi biết chính xác anh ta đang tìm kiếm ai.



Chúng tôi bắt đầu từ chỗ gần phía sau nhà của Annaleise, hướng về con sông. Cuộc tìm kiếm cuối cùng trở thành một công việc nhàm chán, và nặng nề hơn bởi một người phụ nữ lớn tuổi không thể theo kịp. Chúng tôi di chuyển với tốc độ sên bò, và sau đó bà ấy dừng lại để nhặt bất cứ thứ gì trông có vẻ lạ loài. Một hòn đá bị đặt sai chỗ, một đồng củi, một dấu vết trên thân cây. Người đàn ông được coi là người đảm nhiệm nhóm chúng tôi do được giao phó việc mang chiếc bộ đàm liên tục nhắc nhở bà ấy rằng, "Chúng ta đang đi tìm cô ấy. Chúng ta không điều tra một hiện trường vụ án."

Chúng tôi đi không đủ gần nhau để nói chuyện một cách thì thầm; chúng tôi dù gì cũng cần phải lắng nghe. Những lời cầu cứu hay gì đó. Thi thoảng, người con gái đi sát bờ sông sẽ gọi, "Annaleise? Annaleise Carter?" Bởi vì có thể có nhiều hơn một Annaleise bị lạc trong khu rừng này.

Khi tiếp cận con sông, chúng tôi gặp một nhóm khác. "Chúng ta đã đi quá xa," tôi nói.

Trưởng nhóm của chúng tôi, Brad, xem lại bản đồ. "Không, chúng ta phải đi đến rìa con sông. Họ mới đi quá khu vực của họ. Đây! Các bạn đi quá khu vực rồi!"

"Gì cơ?" Một người đàn ông hét lại.

"Tôi nói là các bạn đang ở nhầm chỗ!"

Họ hét qua hét lại, rồi hai người trưởng nhóm đi về phía nhau, xòe bản đồ ra, tranh luận. Tôi ngồi trên một gốc cây, đợi

họ dần xếp xong. Thật là phí thời gian. Chúng tôi không hề biết liệu đội kia có đang đi đúng khu vực của họ hay không. Không phải ai cũng thân thuộc với khu rừng. Không phải ai cũng biết đúng vùng đất được đánh dấu.

“Tôi nghĩ tôi tìm thấy gì đó!” Người phụ nữ lớn tuổi cúi người xuống một đám lá cây cách dòng sông khoảng mười thước. Người con gái đứng cạnh tôi đảo mắt. Người phụ nữ nhặt lên thứ gì đó lấp lánh dưới ánh mặt trời, giơ nó lên quá đầu, nheo mắt. “Nó là cái gì vậy?” Bà ấy hỏi.

Tôi đứng dậy, chậm rãi đi về phía họ.

“Một cái móc,” ai đó nói. “Dành cho một cô tiên. Nó tí hon.”

“Ồ,” bà ấy nói. “Giống như từ một chiếc vòng tay, có lẽ vậy?” Bà ấy lật qua lật lại nó trong lòng bàn tay. Nó có hai chữ cái trôi nổi bên trong một hình tròn, rìa ngoài dính đầy bùn. “Hai chữ viết tắt là MK, vậy nó không thể là của cô bé đó rồi.”

“Ôi, Chúa ạ,” tôi nói. “Chúng ta thực sự đang đào bới mọi mẩu rác trong rừng lên đấy à? Điều này thật nực cười.”

“Bà có nên chạm vào vật đó không?” Một đứa trẻ đang ở độ tuổi thanh thiếu niên có lẽ đã xem quá nhiều chương trình cảnh sát nói.

Người phụ nữ lớn tuổi cau mày, đặt nó xuống chỗ cũ, di chuyển đồng lá xung quanh để nó nhìn trông tự nhiên.

“Làm thế không giúp ích được đâu,” tôi nói. Tôi nhặt nó lên, xoay nó trong lòng bàn tay mình. “Nó rơi ra từ chiếc vòng cổ của chó. Cô ấy có nuôi chó không?”

“Em không nghĩ thế,” đứa trẻ nói.

Brad ra hiệu cho chúng tôi quay lại. “Đi nào,” ông nói. “Hãy bắt đầu lại.”

Tôi đi sau những người khác, cách họ khoảng vài thước, nhìn ngó phần mặt đất xung quanh trong lúc di chuyển. Tôi đút cái móc vào túi quần sau. Nó không phải rơi ra từ một cái dây xích hay vòng cổ của chó hay một cái vòng tay. Tôi nhận ra cái biểu tượng đó. Nó rơi ra từ một chiếc túi xách.

Tôi chọn đi đường dài để về nhà, dừng lại ở cửa hàng tiện ích, mua một lon soda, sử dụng nhà tắm, vớt cái móc vào sọt rác, vẫy tay chào Luke Aberdeen trên đường đi ra.

Tôi đứng trước căn nhà của tôi, nghiêng đầu về một bên, cố gắng nhìn nó dưới con mắt của một người lạ. Không có gì đặc biệt, không có gì khiến một ai đó nhìn lại lần hai. Chân tôi bắt đầu lún dần xuống bãi bùn, và tôi nhắc chúng ra, sức hút kéo lấy chiếc giày thể thao của tôi trước khi nhả ra. Tôi bước về phía hiên nhà, những bước chân của tôi chậm chạp và nặng nề, như thể chân tôi đang bị dính vào nền đất vậy. Tôi đợi ở hiên trước, cố gắng dùng ý chí để bắt mình đi vào bên trong nhà.

Những bí mật mà ngôi nhà này đã giấu đi, bao gồm cả của tôi. Của Daniel, của bố tôi và những người thuộc về thế hệ trước đó. Trong những bức tường, dưới lớp gỗ lát sàn, bên trong lòng đất. Tôi tưởng tượng Corinne lắc một can xăng và tôi cầm một que diêm dí vào phần mép gỗ đã tước ở hiên nhà, cả hai chúng tôi đứng sát vào nhau khi phần gỗ cong lại và nổ lách tách, căn nhà bùng cháy, biến thành đồng cao su, thành khói và tro. Ngọn lửa bắt sang nhánh cây đang vươn dài ra, bén luôn cả khu rừng đằng sau.

“Cậu đang làm gì đấy?”

Tôi nhìn qua vai mình, thấy Tyler đang đi bộ từ chiếc xe tải của cậu, hai chân cậu di chuyển cũng chậm rãi như chân tôi lúc này.

Tôi quay lại căn nhà – đến cửa sổ phía trên phần mái dốc. “Tưởng tượng một đám cháy,” tôi nói.

“À,” cậu nói, cậu đặt tay trên chỗ hõm lưng dưới của tôi khi đứng bên cạnh tôi. Cậu nhìn ra phần hiên nhà với phần gỗ đã nứt, trước đó, cửa sổ đó, và tôi có thể tưởng tượng cậu đang hình dung ra điều tương tự. “Lần cuối cậu ăn là khi nào?” Cậu hỏi.

“Tớ không biết,” tôi nói.

“Đi nào. Tớ sẽ đặt bữa tối.”

Quán bar thật âm đạm, nhưng nó không trống trải. Tyler đứng giữa tôi và cánh cửa, chần tằm nhìn khi chúng tôi bước qua lối vào, túi đồ ăn Trung Quốc kẹp dưới cánh tay của cậu. Tôi đi theo cậu lên lối cầu thang hẹp, cầm lấy túi đồ ăn khi cậu mở cửa và giữ cho tôi đi vào bằng chân cậu.

“VẬY, đây là nó,” cậu nói.

Tôi để chiếc túi đồ ăn trên đảo bếp ngay bên trái của tôi. Nơi này có thể tốt hơn nếu có một vài đồ dùng được cải thiện, một lớp sơn mới, một hoặc hai tấm thảm trên nền sàn gỗ, nhưng dưới nhiều góc độ khác, nó thật sự rất phù hợp với cậu ấy. Nó có những gì cậu cần: một chiếc ghế sofa, tivi, bếp, phòng ngủ. Nếu điều gì đó không quan trọng đối với Tyler, thì cậu ấy sẽ không làm nó vì bất cứ một ai khác. Cậu lấy đồ ăn ra, đặt chúng lên những cái đĩa sứ, trong khi tôi lang thang quanh căn hộ, xem xét các chi tiết.

Giường của cậu được gập gọn gàng. Cậu có một chiếc giường cỡ nữ hoàng, và một tấm làm mềm đệm đơn sắc màu da. Chiếc tủ ô kéo mà cậu đã có từ hồi nhỏ đang nằm ở góc phòng, và có một chiếc mới hơn không hề đồng điệu tí nào, nhưng bằng cách nào đó vẫn được sử dụng. Cửa phòng tắm đang mở - kem cạo râu ở trên mặt bồn rửa mặt, bánh xà phòng nằm trong đĩa. Tôi kiểm tra tủ quần áo trên đường ra. Chỉ toàn đồ đàn ông, dụng cụ cắm trại nằm trong góc tủ.

“Nó có vượt qua được vòng kiểm hạch không?” Cậu gọi khi tôi quay trở lại căn bếp. Cậu ấy đưa tôi một đĩa thức ăn qua mặt đảo.

“Cậu đã chọn đúng cái tớ thích,” tôi nói.

“Tớ biết mà.” Cậu đi tới chiếc ghế sofa, trượt xuống nền nhà, lưng cậu tựa vào phần đệm, và đặt hai chai bia lên bàn uống nước trước mặt.

Tôi ngồi cạnh cậu trên sàn. “Không thích ghế, ra là vậy.”

“Tớ mới dọn đến đây có sáu tháng. Ghế là đồ vật tiếp theo nằm trong danh sách của tớ,” cậu nói, xúc một thìa cơm rang vào mồm. “Nic,” chỉ chiếc đĩa của cậu vào cái đĩa trước mặt tôi, “cậu thực sự cần phải ăn cái gì đó.”

Bụng tôi quặn lại khi tôi nhìn đĩa thức ăn. Tôi nhấp một ngụm bia, dựa người vào chiếc sofa. “Annaleise dùng loại túi xách gì?” Tôi hỏi.

Tôi cảm thấy Tyler cứng người lại bên cạnh tôi. “Tớ không muốn nói về Annaleise.”

“Việc này quan trọng. Tớ cần phải biết.”

“Được rồi. Nó là...” cậu ấy dừng lại, suy nghĩ. “Tớ không biết, nó màu xanh lá đậm.”

“Nhưng cậu có biết của hãng nào không?”

“Không, tớ hoàn toàn không biết nhãn hiệu. Cậu có thể nói cho tớ biết tại sao cậu lại hỏi chuyện này không?”

“Nhóm chúng tớ tìm thấy một thứ. Một cái móc. Từ một chiếc túi xách Michael Kors. Dưới bờ sông.” Tôi hít một hơi sâu. “Tớ khá chắc rằng nó là của cô ấy.”

Cậu ấy đẩy đĩa thức ăn lên bàn, uống một hơi thật dài từ chai bia. “Và cái móc đấy đang ở đâu rồi?”

Tôi nhìn sang cậu, nhìn vào đôi mắt đỏ sọc của cậu. “Trong thùng rác phòng vệ sinh nữ ở cửa hàng tiện ích.”

Cậu ấn hai ngón tay lên sống mũi. “Nic, cậu không thể làm thế được. Cậu không thể xen vào cuộc điều tra nếu không mọi người sẽ thắc mắc. Tớ thực sự nghĩ cô ấy ổn.”

“Tớ thực sự nghĩ cô ấy không ổn,” tôi nói. “Tớ nghĩ khi ai đó biến mất, đó là bởi vì họ không ổn, Tyler ạ.”

“Này,” cậu ấy nói. “Đừng khóc.”

“Tớ không khóc,” tôi nói, dựa đầu lên cánh tay mình, lau đi bằng chứng. “Xin lỗi, Chúa ơi, tớ hầu như đã không ngủ được trong - gì nhỉ, khoảng ba ngày nay thì phải? - Tớ đang mất kiểm soát.”

“Cậu không đánh mất kiểm soát,” cậu ấy nói. “Cậu đang ở đây với tớ, và cậu rất ổn.”

Tôi bật cười. “Đó không phải là định nghĩa của việc ổn. Tớ cảm thấy như cả thế giới này đang mất thăng bằng. Như thể tớ đang mất kiểm soát vậy. Như thể có một vách đá và tớ thậm chí còn không nhận ra là tớ đang đứng ở mép vực.”

“Nhưng cậu nhận ra nó, và đó là định nghĩa giúp cậu giữ bình tĩnh.”

Tôi lắc đầu nhưng cắn một miếng thịt heo, cố nuốt nó. “Cậu có ổn không?” Tôi hỏi cậu ấy.

"Không hẳn."

Đĩa thức ăn của chúng tôi đặt trên bàn bên cạnh chai bia đã cạn một nửa.

"Tớ không biết tớ đang làm gì ở đây," tôi nói.

"Chúng ta chỉ là những người bạn đang ăn tối sau một ngày thực sự tồi tệ."

"Thật không? Ý tớ là, bạn bè ý?"

"Chúng ta là bất cứ gì mà cậu muốn chúng ta trở thành, Nic ạ."

"Đừng làm vậy."

"Gì cơ?"

"Nói dối," tôi nói.

"Ừm," cậu ấy nói. Cậu đặt cánh tay của mình lên sofa đằng sau tôi, tạo khoảng không cho tôi. Tôi dựa vào bên thân cậu, và cậu vòng một tay xung quanh tôi, và chúng tôi ngồi đó, nhìn vào màn hình tivi trống phía bên kia phòng.

"Nếu đó là từ chiếc túi xách của cô ấy," tôi nói, "thì cô ấy không ổn. Tớ nên ở ngoài kia. Tớ nên đi tìm chiếc túi xách của cô ấy."

"Nic, cậu cần phải thư giãn." Tôi cảm nhận được hơi thở chậm rãi của cậu trên trán tôi.

Chúng tôi ngồi trong im lặng, nhưng âm thanh mọi người rời khỏi quán bar vọng lên từ phía cửa sổ.

“Tớ không biết phải làm gì với căn nhà.” Ăn một miếng từ bữa tối là một sai lầm. Tôi hít một hơi thật sâu, cố gắng giữ bình tĩnh. “Tớ không thể ngủ được trong căn nhà đó,” tôi nói.

“Vậy thì đừng,” cậu ấy nói. “Chiếc sofa này có thể kéo ra nữa. Cậu có thể dùng giường của tớ. Cậu thực sự cần nghỉ ngơi.”

“Mọi người sẽ...”

“Chỉ tối nay thôi. Không ai biết cậu ở đây đâu.”

Tôi tựa đầu lên vai cậu ấy. Nhắm mắt lại, cảm nhận những ngón tay cậu di chuyển hờ hững gần đuôi tóc tôi, điều đột nhiên trở nên quá thân mật, ngay cả khi cậu hầu như không chạm vào tôi.

Nhưng có lẽ không có gì thân mật hơn việc một ai đó biết tất cả mọi bí mật của bạn, mọi điều, và vẫn ngồi cạnh bạn, mua đồ ăn yêu thích của bạn, luôn những ngón tay của cậu ấy một cách không chủ đích qua mái tóc của bạn để bạn có thể chìm vào giấc ngủ.

“Nhân tiện,” cậu ấy nói, “tớ thích mái tóc của cậu.”

Tôi mỉm cười, cố gắng không nghĩ về ngày mai. Một ngày tôi có thể quay trở lại đây và cậu ấy có thể đã biến mất. Một ngày tôi có thể đi bộ qua cánh rừng, tan biến thành hư không, không để lại gì ngoài một cái móc rơi ra từ chiếc túi xách. Tất cả chúng tôi cuối cùng sẽ bị chôn cất bên trong những chiếc hộp ở sở cảnh sát hoặc bên dưới nền đất, bị tảng lờ, bị lướt qua, mà không có ai còn lại đi tìm chúng tôi cả.

Tôi nhấc đầu khỏi vai của cậu ấy, dịch người để tôi ngồi trên cậu, mỗi chân để một bên thân cậu, tay tôi trượt ra sau gáy cậu, những ngón tay luồn qua mái tóc cậu.

“Đợi đã. Đừng nghĩ đây là... Đây không phải lý do đó...”

Tôi kéo áo mình lên quá đầu, nhìn thấy ánh mắt cậu trượt xuống vết sẹo trên vai tôi rồi lại nhìn đi chỗ khác, như mọi lần.

Tyler nắm chặt đùi tôi, giữ tôi ngồi yên. Tựa trán cậu lên vai trần của tôi, hơi thở cậu nhanh dần.

Nếu tìm kiếm một cảm giác thân thuộc khi về nhà của mọi người - một điều gì đó thoải mái và gây thương nhớ - là món ăn mẹ nấu, một con thú cưng của gia đình ngủ ở chân giường, một chiếc xích đu cũ được treo ở giữa hai cái cây trong sân - thì đối với tôi, đó là Tyler. Biết và hẳn là có một người khác đã chứng kiến những phiên bản khác nhau của tôi; quan sát chúng lồng chúng vào nhau; biết mọi lựa chọn tôi đã làm, những lời nói dối, những thứ tôi đã đánh mất, và còn nhiều điều khác.

“Cậu định để tớ phải cầu xin đó à?” Tôi hỏi.

Tôi cảm thấy hơi thở của cậu ở chỗ giữa vai và cổ tôi, môi cậu di chuyển khi cậu cất tiếng. “Không,” cậu nói, “không bao giờ,” và cậu kéo đầu tôi xuống ngang đầu cậu.

Bởi vì điều đặc biệt ở Tyler là cậu luôn luôn cho tôi chính xác thứ mà tôi yêu cầu.

Ngày hôm trước

Ngày 3

Annaleise được tuyên bố một cách không chính thức đã mất tích, khi sở cảnh sát mở cửa vào sáng hôm đó. Con bả đang cuộn cuộn tiến tới qua những dãy núi có nghĩa là sẽ không có cuộc tìm kiếm nào vào ngày hôm nay. Cô ấy hai mươi ba tuổi và mới chỉ mất tích một ngày, nhưng chính tình huống lại khiến cảnh sát trở nên tò mò: Em trai cô ấy nói cậu ta nhìn thấy cô ấy đi bộ vào rừng sau nửa đêm; Mẹ cô ấy đến đón cô để đi xem một trường sau đại học nào đó vào bữa trưa, nhưng cô ấy không có ở đó; Di động của cô đi thẳng tới hộp thư thoại; Chiếc túi xách của cô không có ở đó.

Và sau đó có một tin nhắn. Cái tin mà cô ấy đã gửi cho Sĩ quan Mark Stewart, cái tin đã hỏi liệu họ có thể sắp xếp thời gian để trao đổi vụ án của Corinne Prescott không.

Tyler xuất hiện ở nhà tôi ngay sau bữa sáng, mặc một chiếc quần ka ki và một chiếc áo sơ mi. Cậu ấy đang đi đi lại lại ở dưới nhà, để lại những dấu chân ẩm ướt khắp sàn. “Tin nhắn đó sẽ khiến cho mọi người bàn tán xung quanh đây.”

“Cảnh sát có biết tại sao cô ấy lại gửi nó không?”

“Không, theo như tớ biết. Dù gì cũng không quan trọng. Đây thật là một điều trùng hợp chết tiệt, cậu không nghĩ vậy sao?” Cậu ấy mở miệng định nói thêm, nhưng chúng tôi nghe tiếng lốp xe lăn trên nền sỏi dưới trời mưa.

“Có ai đó đến,” tôi nói, đi bộ ra cửa sổ.

Một chiếc SUV màu đỏ mà tôi không nhận ra là của ai vừa đánh vào lối đi dành cho xe ô tô của nhà tôi và đậu sau chiếc xe tải của Tyler. Một người phụ nữ tầm tuổi bố tôi bước ra – mái tóc bạc giống của ông, gương mặt tròn và mềm mại – mở chiếc ô lên che trên đầu, giữ mắt nhìn vào những phiến gỗ khi bà ấy bước lên các bậc của hiên trước nhà. Bà ấy đậm người hơn Annaleise, nhưng đôi mắt bà cũng lớn và đầy phiến muện như của cô ấy.

“Mẹ của Annaleise,” tôi nói, hướng đến phía cửa. Tôi ấn lưng mình vào cửa, thấy cậu ấy nhìn chằm chằm vào bức tường đằng sau tôi như thể cậu ấy có thể nhìn xuyên qua nó vậy. “Tại sao cậu lại ở đây vậy, Tyler? Tại sao cậu lại ở đây?”

Cậu ấy chớp mắt hai lần trước khi trả lời. “Tớ đến sửa chiếc điều hòa,” cậu nói.

“Vậy đi sửa đi,” tôi rít lên trước khi mở cửa trước.

Mẹ cô ấy đang quay mặt về phía lối đi dành cho xe, cái ô của bà vẫn che trên đầu mặc dù bà đã đứng dưới hiên nhà; nước mưa chảy xuống các nan bánh xe một cách chậm rãi. “Xin chào, bà Carter.” Tôi mở cánh cửa chớp và đứng ở khung cửa ra vào.

Bà ấy quay mặt lại về phía tôi một cách chậm chạp, đôi mắt bà còn vẩn vương nhìn về phía sau một giây nữa. Bà ấy đang nhìn lối đi vào nhà tôi, vào chiếc xe tải của Tyler. “Chào buổi sáng, Nic. Thật tốt khi thấy cô có ở nhà.” Lịch sự trước, luôn là vậy.

“Bà cũng vậy. Tôi có nghe nói về Annaleise. Có tin tức gì chưa?”

Bà ấy lắc đầu, để chiếc ô buông xuống bên cạnh người. “Con trai tôi nói nó thấy con bé đi bộ vào trong rừng. Con bé là thế đấy, cô biết chứ. Luôn một mình, đi dạo. Tôi đã từng thấy con bé ở ngoài đó; nó không quá kỳ lạ, thực sự vậy. Nhưng con bé và tôi có kế hoạch vào ngày hôm qua... và di động của nó... Chà.” Bà mím môi lại. “Lúc đó hẳn phải đã muộn, sau nửa đêm. Vì chúng ta sống trên cùng lô đất, tôi muốn kiểm tra. Liệu cô có thấy con bé không? Hoặc bất cứ ai? Bất cứ điều gì?”

“Không, tôi xin lỗi. Tôi đang dọn nhà, và tôi cảm thấy buồn ngủ từ sớm. Tôi không nhận thấy điều gì hết.”

Bà ấy gật đầu. “Kia có phải là xe tải của Tyler Ellison không, cháu?”

“À, phải rồi. Anh trai tôi thuê cậu ấy làm vài việc cho ngôi nhà của chúng tôi.”

“Tôi không có số của cậu ấy, và tôi cần phải nói chuyện với cậu ấy. Cô không phiền chứ?” Bà ấy tiến lên trước, khiến tôi phải lùi lại, và bước vào trong nhà tôi, đặt chiếc ô vẫn còn đang mở lên nền đất.

“Được thôi. Tôi sẽ đi tìm cậu ấy. Xin lỗi vì nhiệt độ trong này. Là do cái điều hòa. Bị hỏng. Đó là lý do vì sao cậu ấy ở đây. Tyler?” Tôi gọi từ hành lang. “Tyler, có người đến gặp cậu này!”

Cậu đi xuống từ phía cầu thang, và trước khi chúng tôi nhìn thấy nhau, cậu ấy nói, “tớ nghĩ đó là do cái quạt ngưng. Nếu cậu mua bộ phận thay thế, tớ có thể - Ồ, chào,” cậu ấy nói, bước chân cậu chậm lại.

“Tôi đang cố để liên lạc được với cậu,” Bà Carter nói.

“Cháu xin lỗi, cháu đang bận làm việc. Chúng cháu có một dự án với kỳ hạn deadline. Cháu thực chất có một cuộc họp lúc mười giờ dưới văn phòng của thư ký quận. Cháu nên đi ra đó bây giờ.”

“Được thôi. Tôi chỉ đang phân vân không biết cậu có nghe tin gì từ Annaleise không?”

“Cháu không.”

Bà bước thêm một bước nữa vào trong nhà. “Lần cuối cậu thấy con bé là khi nào? Con bé đã nói gì?”

Tyler dừng lại, bỏ mũ ra, luồn tay qua tóc, đội lại mũ lên đầu. “Chúng cháu đã đi xem phim sau bữa tối vào tối hôm thứ Hai. Cháu đưa cô ấy về nhà khoảng trước mười giờ chút. Cháu đã thức dậy sớm ngày hôm sau.”

“Con bé có nhắc đến bất cứ điều gì nữa không? Nó đang có kế hoạch gì?”

“Không, cháu không gặp cô ấy kể từ lúc đó.”

“Nó có nhắc đến việc đi xem trường sau đại học không?”

“Không,” cậu ấy nói.

“Cậu có biết nó đang làm cái gì ở trong rừng không?”

“Không, cháu xin lỗi.”

Những câu hỏi của bà ấy đến nhanh, nhưng câu trả lời của Tyler còn đến nhanh hơn. “Tôi thật sự xin lỗi,” tôi nói, mở cánh cửa chớp ra cho bà ấy. “Xin hãy cho chúng tôi biết nếu bà có được bất cứ tin tức gì.”

“Được rồi,” bà nói, kéo ánh mắt ra khỏi Tyler. “Nếu con bé không xuất hiện vào ngày mai, họ sẽ tổ chức một cuộc tìm kiếm –.” Giọng bà nghẹn ngào.

“Cháu sẽ ở đó,” Tyler nói. “Nhưng cháu tin là cô ấy sẽ ổn thôi.”

Bà ấy nhặt chiếc ô lên, ánh mắt đảo giữa tôi và Tyler khi bà ấy lùi ra khỏi cửa nhà.

Mẹ của Corinne đã đến gặp tôi một tuần sau khi cô ấy mất tích. Sau khi chúng tôi đã lục tung cánh rừng, con sông, những hang động. “Chỉ cần nói cho cô biết thôi, Nic. Hãy nói cho cô những điều mà cháu nghĩ cô không muốn biết. Hãy nói cho cô để chúng ta có thể tìm ra con bé.”

Tôi nhớ cái cảm giác muốn cho cô ấy biết điều gì đó, muốn trao cho cô ấy thứ gì đó. Tôi nhớ đã từng nghĩ rằng cô ấy còn quá trẻ, quá trẻ để mất đi một đứa con gái đã trưởng thành.

Nhưng tôi lắc đầu vì mình không biết. Đây là trước khi Hannah Pardot phơi bày mọi điều ở Corinne, và tất cả những gì tôi có thể nói với mẹ cô ấy là: "Cô ấy có một sự xấu xa. Một sự đen tối. Cô ấy yêu và cũng ghét cháu, và cháu cũng cảm thấy điều tương tự." Tôi không thể nói điều đó với người phụ nữ đang đau khổ ngồi trên hiên trước nhà tôi, không thể khi có bố tôi ở trong bếp, không thể khi có Daniel ở trên tầng trong phòng anh ấy, có lẽ đang lắng nghe từ phía cửa sổ.

"Hãy nói cho cô điều này," cô ấy đã nói. "Cháu có nghĩ là nó ổn không?"

Một tuần là quá dài để tiếp tục cuộc tìm kiếm, ngay cả là cho Corinne. "Không," tôi đã nói. Bởi vì đó cũng là một điều gì đó tôi có thể cho cô ấy.

Một năm sau đó, khi cuộc điều tra mờ dần thành một ký ức đối với tất cả những người khác, bà Prescott ly dị. Cô ấy mang theo những đứa trẻ, và rời bỏ Cooley Ridge. Tôi không biết họ đã đi đâu. Một nơi nào đó không có rừng để lạc lối hay hang động để bò vào trong. Hay một con sông để nhảy qua và những khúc cây dễ trơn trượt. Nơi một người đàn ông không đẩy cô ấy xuống cầu thang hay ném đĩa vào gần đầu cô ấy. Nơi mà những đứa con còn lại của cô sẽ không làm bá chủ một thị trấn và nơi, tôi hy vọng, mà họ sẽ không bao giờ bị bỏ rơi.

Tyler đứng bên cạnh tôi trên hiên nhà khi mẹ của Annaleise lái xe đi. “Tớ phải đi đây,” cậu ấy nói. “Tớ phải có mặt ở buổi họp về việc khảo sát mảnh đất. Nhưng tớ sẽ quay lại sau đó.”

“Được rồi, vậy đi đi.”

Cậu ấy đứng quá gần, giống như cậu định hôn trán tôi vậy, và phải thay đổi hành động vào phút cuối. Cậu đặt một cánh tay lên vai tôi và ấn xuống, giống như cách mà Daniel sẽ làm. “Đừng nhìn tớ như thế. Tớ không thể mang cậu theo đến chỗ làm được.”

“Tớ không yêu cầu cậu làm vậy.”

“Không, cậu chỉ nhìn tớ như vậy thôi.”

Tôi đẩy cánh tay kia của cậu. “Đi đi.”

Cậu ấy thay đổi quyết định, kéo tôi vào ngực cậu, và nói. “Mọi chuyện sẽ ổn thôi.” Tôi muốn giữ mãi như thế này. Mọi thứ không hề ổn chút nào, nhưng đó là điều ở Tyler - cậu ấy khiến tôi nghĩ rằng mọi việc có thể như thế.

Tôi ôm chặt lấy cậu lâu hơn so với thời gian có thể được coi là phù hợp dành cho một cô gái đã có hôn phu và một chàng trai có bạn gái đang mất tích.

“Tớ sẽ trở lại vào tối nay,” cậu ấy nói, lùi lại.

“Có lẽ cậu không nên,” tôi nói.

“Tại sao không? Mẹ cô ấy vừa xuất hiện và thấy chiếc xe tải của tớ ở đây. Đẳng nào cũng sẽ có lời bàn tán,” cậu ấy nói.

“Bạn gái đang mất tích của cậu thực sự không phải là điều có thể đùa được đâu.”

“Cô ấy không mất tích. Cô ấy chỉ không có ở đây. Và tớ nghĩ sẽ an toàn khi nói, bất cứ khi nào cô ấy xuất hiện, là chúng ta chấm dứt.”

“Ôi Chúa ơi, đừng đùa nữa.”

Cậu thở dài. “Tớ không biết phải làm gì nữa, Nic ạ.”

Tôi gật đầu với cậu, siết tay cậu. Và sau đó tôi nhìn cậu rời đi.

Ngay khi chiếc xe tải của cậu khuất tầm mắt, tôi đi vào trong nhà và mở ngăn kéo tủ bếp, đổ những thứ bên trong ra sàn nhà, cố gắng xâu chuỗi lại cuộc sống của bố tôi trong mười năm qua.

Cơn mưa lẽ ra phải phá vỡ sức nóng, nhưng nó đã không làm vậy. Đó là một cơn mưa nóng, như thể nó đã được tạo ra từ độ ẩm, rằng không khí không thể giữ được nó thêm nữa. Điều duy nhất mà nó làm là ngăn không để chúng tôi đi tìm kiếm trong rừng.

Tôi lái xe đến thư viện sau bữa trưa, ngồi một trong những chiếc máy tính ở trong góc, và truy cập vào trang Những Trang Vàng, tìm kiếm danh sách những cửa hiệu cầm đồ. Tôi viết nguệch ngoạc con số và địa chỉ của những cửa hiệu cách

đây một giờ lái xe, rồi bước vào khoảng sân sau của thư viện, nơi thực chất là sân sau của một ngôi nhà được bao quanh bởi bức tường gạch xây cao, với cây cảnh được trồng dọc hai bên và có những băng ghế ngồi ở giữa. Nó bị bỏ trống bởi cơn mưa. Tôi đứng dựa lưng vào tường, dưới rìa mái nhà trên đầu, nước đổ xuống cách mặt tôi sáu inch, và tôi quay số điện thoại đầu tiên trên danh sách.

“Hiệu cầm đồ First Rate,” một người đàn ông nghe máy.

“Tôi đang tìm kiếm một thứ,” tôi giải thích, giữ cho giọng mình thấp xuống. “Nó có lẽ đã được cầm vào ngày hôm qua. Hoặc có thể hôm nay.”

“Tôi sẽ cần thêm chút thông tin hơn thế,” người đàn ông trả lời.

“Đó là một chiếc nhẫn,” tôi nói. “Kim cương hai carat. Tay nghề tuyệt vời.”

“Chúng tôi có một vài chiếc nhẫn đính hôn,” ông ta nói, “nhưng không có cái nào mới được cầm gần đây cả. Cô đã điền thông tin báo cáo cho cảnh sát chưa?”

“Chưa, tôi chưa làm.”

“Bởi vì nếu cô không làm, và khi món đồ của cô bị trộm và nó xuất hiện ở một cửa hiệu nào đó, chúng tôi sẽ không chỉ trao nó lại cho cô đâu. Đó là bước đầu tiên, cưng ạ.”

“Được rồi, cảm ơn,” tôi nói.

“Cô có muốn để lại số điện thoại trong thời gian chờ đợi, phòng khi nó xuất hiện hay không?”

Tôi ngậm ngừng. “Không,” tôi nói. “Cảm ơn vì đã giúp.”

Chết tiệt. Tôi nhét tờ danh sách vào sâu trong túi xách để giữ nó khỏi bị ướt và hướng ra ngoài thư viện về phía xe của mình. Tôi sẽ phải tự mình nhìn tận mắt. Điều khiển chiếc xe trong mưa, xem xét các cửa hiệu tồi tàn ở các góc phố. Chỉ xem thôi, tôi sẽ nói. Chỉ đi qua. Biển hiệu của bạn khiến tôi chú ý, vậy thôi.

Năm tiếng sau đó và tôi cần ăn tối. Tôi vẫn chưa tìm được chiếc nhẫn, và tôi đang cảm thấy khó chịu và tôi biết một phần nó là do mình đang thấy đói, nhưng cũng vì chiếc nhẫn và cũng bởi vì xe của Daniel đang đậu ở lối đi trước nhà và bản thân thì muốn sự yên tĩnh. Tôi cần thời gian để suy nghĩ, để giải quyết được mọi việc này. Tôi cần phải hiểu được.

Tôi chạy qua làn mưa, giữ chiếc túi xách che trên đầu. “Daniel?” Tôi gọi khi vừa bước vào cửa trước. Âm thanh duy nhất đến từ cơn mưa rơi trên mái nhà, cơn gió thổi qua khe cửa sổ, tiếng âm ì ở đằng xa của sấm chớp. “Daniel!” Tôi gọi ở dưới chân cầu thang. Vẫn không thấy tiếng trả lời, tôi bước lên cầu thang hai bậc một lúc đến chiếu nghỉ của tầng hai và nhanh chóng đi qua hành lang, gọi tên anh.

Các phòng đều không có người.

Tôi quay trở lại tầng một để tìm điện thoại, gọi vào di động của anh, và nghe thấy tiếng chuông quen thuộc ở đâu đó trong nhà. Tôi kéo điện thoại ra khỏi tai và đi theo tiếng chuông vào phòng bếp, nhìn thấy điện thoại của anh đặt trên mép bàn, bên cạnh chiếc ví và chìa khóa xe. “Daniel!” Tôi gọi lớn hơn.

Tôi mở toang cánh cửa sau, mắt nhìn ra khu rừng. Chắc chắn là anh không thể ở ngoài kia giữa trận bão thế này được. Tôi bật đèn ở hiên sau lên và đứng dưới mưa gọi tên anh. Đi xuống các bậc thềm, vòng ra phía hông nhà, và vẫn không thấy dấu vết gì của Daniel. Tôi chạy ra xe của anh, nhìn qua ô cửa kính, giờ đã ướt nhẹp. Tôi nhìn thấy một vài dụng cụ ở ghế sau nhưng không có gì quá bất thường. Sau đó tôi nghe thấy một tiếng thạch rất mạnh, giống như tiếng búa, ngay dưới tiếng sấm – đến từ nhà để xe. Một ánh sáng lập lòe có vẻ phát ra từ cửa sổ bên hông. Tôi che mắt khỏi cơn mưa, đi bộ lại gần hơn.

Cửa kéo của nhà để xe được đóng lại, và Daniel đã treo một cái gì đó lên che cửa sổ. Tôi gõ lên cánh cửa ở phía bên hông nhà để xe. “Daniel!” Tôi hét lên. “Anh có ở trong đó không?”

Tiếng ồn dừng lại.

“Đi vào nhà đi, Nic,” anh gọi qua cánh cửa.

Tôi đập vào cửa nhiều hơn. “Mở cái cửa chết tiệt này ra!”

Anh mở khóa tay nắm, kéo nó mở ra. Bàn tay anh phủ đầy bột phấn trắng, và sàn nhà thì nứt, tước – những mảng xi măng nằm sang một bên, phần đất bên dưới lộ ra.

“Cái quái gì thế này?” Tôi hỏi, đẩy anh để đi vào trong căn phòng. “Anh đang làm cái quái gì vậy?”

Anh đóng cửa lại đằng sau tôi. “Trông như anh đang làm gì hả? Anh đang đào.” Anh vuốt một tay qua mặt, bột phấn trắng chảy thành dòng theo mồ hôi của anh. “Anh đang tìm kiếm.”

“Anh đang tìm kiếm... cái gì?” Tôi hỏi.

“Em nghĩ là gì, Nic?”

Tìm thứ gì đó được chôn giấu. Một thứ gì đó đã được chôn trong mười năm.

“Và anh nghĩ là nó ở đây à? Anh biết chuyện này?” Tôi ấn một ngón tay vào ngực anh, nhưng anh lùi lại. “Tại sao anh lại biết điều đó, Daniel? Daniel, nhìn em đi!”

“Anh không biết, Nic. Không chắc chắn.”

“Thật ư? Bởi vì anh đang xé toạc sàn nhà ra đấy. Anh có vẻ cực kỳ chắc chắn với việc mình làm.”

“Không, nhưng anh đã đào bới toàn bộ tầng hầm và khu vườn rồi. Và đây là nơi duy nhất còn lại mà anh có thể nghĩ ra. Bọn anh đã chuẩn bị sẵn sàng để đổ nền vào cái ngày Corinne mất tích. Nhưng nó đã không được hoàn thiện.”

“Anh không hoàn thiện nó ư?”

“Không, anh không hoàn thiện nó. Anh cho rằng Tyler và bố cậu ta, nhưng không biết chắc chắn ai đã hoàn thiện nó. Và không phải điều đó hơi có vấn đề ư?”

Mặt anh thật xầm xỉ. Tôi đang run lên vì ngấm nước mưa, và tôi muốn ở bất kỳ đâu ngoài chỗ này.

“Giờ thì, ra khỏi đây đi,” anh nói. “Đi kiểm tra Laura xem. Nói với cô ấy là anh đang sửa sang căn nhà. Bảo cô ấy đừng lo lắng.”

Tôi chạy qua cơn mưa, trở lại trong nhà, đi đi lại lại tầng dưới. Tôi quay số gọi Tyler, và cậu ấy nghe máy ngay hồi chuông đầu tiên. “Ê,” cậu ấy nói, “tớ đang sắp xong ở đây rồi. Tớ sẽ qua đó trong một lúc nữa, được chứ?”

“Daniel đang mất trí rồi. Anh ấy đang đào bới nhà để xe lên.”

Một sự ngập ngừng, và giọng cậu ấy hạ xuống thấp hơn. “Anh ấy đang làm cái gì cơ?”

“Anh ấy đang đào bới nhà để xe, bởi vì anh ấy không biết ai đã hoàn thiện cái sàn mười năm trước.” Tôi nắm điện thoại chặt hơn, đợi cho cậu ấy cung cấp một lời giải thích an toàn, một câu trả lời có nghĩa.

Im lặng.

“Có phải là cậu không, Tyler? Có phải cậu đã đổ xi măng không? Với bố cậu?”

“Chúa ơi, đó là mười năm trước rồi. Tớ thực sự không nhớ rõ.”

“Vậy thì, nghĩ đi,” tôi nói. “Có phải là cậu không?”

Tôi nghe tiếng cậu thở ở đầu dây bên kia trước khi cậu trả lời. “Tớ không nghĩ vậy đâu, Nic ạ.”

“Anh ấy có một chiếc búa tạ và một cái xẻng, và anh ấy đang đào bới khắp mảnh đất. Anh ấy đã mất trí rồi.”

“Đợi tí,” cậu ấy nói. “Tớ đến đây.”

Tôi đợi khoảng bốn mươi lăm phút để Tyler xuất hiện và chúng tôi có thể xử lý vấn đề của Daniel cùng nhau. Tôi không thể quay trở ra đó và có một cuộc nói chuyện nghiêm túc với anh ấy một mình – tôi không biết phải nói với anh như thế nào về bất cứ việc gì. Anh đang bị hoang tưởng. Anh đang bị mất trí. Anh có một chiếc búa tạ, và tôi không biết liệu tôi có tin tưởng anh về việc tại sao anh lại đang đào bới sàn để xe lên hay không.

Tôi đang đứng ngoài hiên nhà thì nghe thấy tiếng xe tải của Tyler. Cậu kéo cái gì đó ra từ phía sau chiếc xe và hướng thẳng đến nhà để xe. Tôi chạy theo cậu ấy. “Cái quái gì vậy?” Tôi hỏi.

Cậu ấy đã đến trước cửa, gõ cửa. Daniel giật mình khi anh ấy mở nó ra, mắng mỏ tôi qua vai của Tyler. “Em đã gọi cho Tyler ư? Em làm cái quái gì vậy, Nic?”

Sau đó anh nhìn thấy thứ ở trong tay của Tyler, cùng lúc với tôi. Một chiếc búa khoan chết tiệt.

“Để anh ấy hoàn thành việc này đi, Nic. Dù gì anh ấy cũng đã bắt đầu rồi,” Tyler nói, đi vào trong phòng, đôi mắt cậu quan sát mọi thứ, sau đó dần nhắm lại. “Được rồi. Hãy làm việc này đi.”

Tôi giờ hay tay lên trời. "Cả hai người hoàn toàn mất trí rồi."

"Chúng ta cần phải biết," Daniel nói.

"Không, không cần!" Tôi nói. Tôi gục đầu vào hai bàn tay mình, tìm kiếm sự thấu hiểu, câu trả lời. "Tại sao việc này lại đang xảy ra? Nó xảy ra như thế nào vậy?"

Daniel chọc mũi khoan xuống nền xi măng. "Em đang không hỏi đúng câu hỏi rồi. Em muốn biết tại sao và như thế nào, và em sẽ bị vướng vào đó không lối thoát! Hãy nghe điều mà bố nói. Đừng bán căn nhà. Em nghĩ bố có ý gì? Ý ông là cái này. Nên nhà để xe. Hôi đó không phải anh. Anh đến một ngày sau đó, và sàn nhà đã được hoàn thiện rồi."

"Đó không có nghĩa người đó là ông. Không có nghĩa là ông đã làm điều đó," tôi nói, giận dữ bước ra khỏi nhà để xe.

Tôi đóng sầm cửa lại trước mặt họ, tiếng sấm nổ ngay trên đầu, át đi tiếng búa khoan. Daniel đã dọn sạch nhà để xe, và tất cả vật dụng được đặt ra sau nhà, dưới trời mưa. Những dụng cụ làm vườn, những đồ nghề, xe cút kít.

Tôi tóm lấy chiếc xe cút kít và đẩy nó đến trước cửa, thậm chí thể bọn họ, và chính bản thân mình, bố tôi, và Corinne vì đã biến mất từ đầu. Tyler và Daniel dừng lại để nhìn tôi khi tôi mở cánh cửa ra một lần nữa. Tôi bắt đầu nhặt những mảnh xi măng, bê chúng vào chiếc xe cút kít. "Nào? Em nên làm gì với cái đồng này?" Tôi đặt tay lên hông, cố gắng tập trung vào phần việc. Chỉ phần việc mà thôi.

Tyler nhìn vào mắt tôi. “Ra sau xe tải của tớ,” cậu ấy nói.

Tôi đẩy nó ra ngoài mưa, lật mảnh bao tải phủ bên trên lên, và đổ đồng xi măng vào bên dưới, hay tay tôi dính đầy phấn, giống Daniel. Khi tôi quay trở lại nhà để xe, Tyler đang đứng cách tôi vài thước, quan sát tôi. “Cậu nên qua nhà Daniel,” cậu ấy nói. Nước mưa rơi trên mái tóc cậu, ngấm vào quần áo cậu, và chảy thành dòng giữa hai chúng tôi.

“Anh ấy bảo cậu ra ngoài này để nói vậy với tớ à?”

Cậu ấy bước lại gần hơn, và tôi không thể đọc được biểu hiện trên khuôn mặt cậu dưới trời tối, dưới cơn mưa như thế này. “Phải.” Một bước nữa. “Nghe này, có thể sẽ không có gì đâu.”

“Nếu cậu tin vậy, cậu đã không ở đây.”

Cậu ấy bước lại gần hơn, đặt một tay lên chiếc xe tải đằng sau tôi. Cúi đầu xuống, thở ra một hơi mà tôi có thể cảm nhận trên trán mình, tựa đầu cậu ấy lên đầu tôi trong một giây. “Tớ đến đây bởi vì cậu đã gọi tớ. Chỉ đơn giản thế thôi.” Và sau đó môi cậu trượt trên môi tôi dưới cơn mưa, lưng tôi dựa vào xe tải của cậu, và những ngón tay tôi luồn vào trong mái tóc cậu, kéo cậu ấy gần hơn đến mức không thể thêm được nữa, đến mức tuyệt vọng, cho đến khi tiếng búa khoan vang lên một lần nữa. “Tớ xin lỗi,” cậu ấy nói, đẩy mình ra xa. “Tớ ước chúng ta có thể quay lại ngày trước.”

Hai bàn tay tôi run lên. Mọi thứ trên người tôi run rẩy, và cơn mưa ngày một xối xả.

“Cậu thực sự nên đi đi,” cậu ấy nói, sai bước trở lại nhà để xe với đầu cúi xuống.

Tôi lẽ ra phải nghe lời cậu. Tôi đã muốn vậy. Tôi không muốn điều gì hơn.

Nhưng như thế là không công bằng cho họ hay cho Corinne. Tôi phải ở đây chứng kiến. Tôi phải trả nợ của mình.

Vài tiếng tiếp theo đó, cả Daniel và Tyler bật những mảnh sàn lên và tôi di chuyển các mảnh vụn bằng chiếc xe cút kít lên xe tải của Tyler, tất cả chúng tôi đều bị phủ bởi lớp bột trắng.

Không ai trong chúng tôi nói lời nào. Không ai trong chúng tôi đứng gần đến mức chạm vào nhau một lần nữa.

Sàn nhà giờ vỡ thành từng mảnh, và Tyler đứng dậy, tay chống hông, thở mệt nhọc vì lao lực. Mặt đất bên dưới bị phơi bày và chờ đợi. Tyler lấy chiếc xẻng từ xe tải của cậu, Daniel sử dụng cái ở trong góc, và tôi dùng cái xẻng làm vườn từ phía sau nhà, xới toi đất cho đến khi nó vỡ vụn, rời ra thành từng mảnh.

Âm thanh duy nhất là tiếng thở của chúng tôi, tiếng xẻng chạm vào đất, đất chông lên đất, và tiếng mưa tiếng sấm.

Và từ sâu thẳm ký ức của tôi, lời nói của Corinne ở bên tai, mùi hương bạc hà, những ngón tay lạnh giá của cô ấy, và da tôi nổi đầy gai ốc khi tôi đào một lần nữa, chọc phải thứ gì đó không phải đất cũng không phải đá.

Những ngón tay tôi thò xuống, chạm phải lớp ni lông, và tôi rụt lại. Dùng bàn tay đang run rẩy tôi gạt phần đất bẩn sang một bên. Đó là một tấm bạt phủ màu xanh, giống cái tấm mà Tyler có ở sau xe tải cậu ấy ngay lúc này.

Tất nhiên đó phải là tôi.

Là tôi với chiếc xẻng nhỏ bé và góc phòng nhà để xe.

Là tôi, và thật phù hợp – rằng tôi nên là người tìm ra cô ấy.

Tôi đứng dậy quá nhanh, thị lực của tôi quay vòng khi tôi áp người mình vào tường. Tyler và Daniel đã dừng lại, đi đến để xem tôi đã tìm ra thứ gì. Đứng xung quanh chỗ mà tôi vừa khám phá. Daniel dùng mé xẻng của anh để gạt thêm đất trên tấm bạt, rồi đẩy nó một chút sang bên cạnh, làm lộ ra một góc tấm chắn.

Daniel hít vào một hơi thật nhanh. “Ôi, chết tiệt.”

Sợi màu xanh và đường khâu màu vàng.

Chiếc chắn của mẹ tôi mà bà đã quấn quanh chân khi ngồi trên xe lăn. Mái tóc dài, xỉn màu, bết dính xõa ra phía bên trên.

Giống như thể dù là ai đã chôn cô ấy ở đây, dưới nền đất này, cũng không thể chịu được ý nghĩ rằng cô ấy có thể bị lạnh.



Mẹ tôi không qua đời trong căn nhà này. Bà ấy đã định vậy, nhưng tôi đoán vào một lúc nào đó bà cũng dự định muốn sống. Dự định là tốt, nhưng nó là một thứ mà đôi khi được dựa trên hy vọng nhiều hơn là thực tế.

Lúc đó là mùa đông, và mùa đông thường đến cùng căn bệnh cảm lạnh thông thường, và chúng tôi đều mắc phải. Bố tôi mắc phải nó trước, và đó không phải là điều mà tôi thường nhớ; Daniel và tôi bị đậu mùa cùng nhau, tôi nhớ mẹ tôi đã bắt chúng tôi tắm với yến mạch, cho chúng tôi uống thuốc calamine, nhưng tôi không thể nhớ được ai trong hai chúng tôi bị cảm lạnh trước. Đợt lạnh này, tôi nhớ: tiếng ho khan của bố vang vọng trong màn đêm, và chiếc khẩu trang y tế chúng tôi đeo qua tai cho mẹ, ông thì ngủ trên ghế sofa. Và sau đó Daniel bị mắc bệnh, và rồi đến tôi, và rồi đến bà.

Bệnh cảm lạnh nhanh chóng ảnh hưởng và biến mất với tất cả chúng tôi nhưng lại chuyển biến thành bệnh viêm phổi đối với bà. Khi chúng tôi chuẩn bị cho bà đến bệnh viện, với sự tấn công của dịch tràn màng phổi và liệu pháp truyền tĩnh mạch không hiệu quả đã khiến bà đột ngột qua đời.

Bà đã bị mắc bệnh hiểm nghèo - một thời gian rồi - ấy vậy mà sự qua đời của bà lại khiến chúng tôi bất ngờ. Chúng tôi đều chưa có sự chuẩn bị nào. Tôi đoán tôi đã tưởng tượng ra những lời trăng trối cuối cùng từ mẹ tôi, một điều gì đó có ý nghĩa để tôi bầu vịu lấy, một điều gì đó đáng để kể lại cho con cháu của tôi. Một điều gì đó có sức nặng và chỉ thuộc về mình tôi.

Tôi cảm thấy như bị cướp.

Đó là lỗi của bố tôi. Bố cũng biết điều đó. Tôi cho rằng nếu tôi thực sự thành thực với chính mình, tôi biết rằng đó là lỗi của con vì rút và bệnh ung thư trước đó. Và bà có thể đã lây từ bất kì ai trong số chúng tôi. Nhưng nếu bố tôi lần lại vấn đề - điều mà ông đã làm, và ông là kiểu người đi theo mọi dấu vết bất kể nó sẽ dẫn ông xuống hố sâu nào - nó sẽ kết thúc với ông.

Có lẽ ông biết nó đến từ đâu, con vi rút đó. Một sinh viên ở trường, một đồng nghiệp trong văn phòng. Người đàn ông đứng sau quầy của quán cà phê, hay người phụ nữ hỏi đường. Có lẽ ông có quan điểm đổ lỗi riêng của mình. Có lẽ ông đã thấy một người này với bạn gái của anh ta, hoặc đang đứng cười cạnh chiếc ô tô của anh ta, hoặc nhìn ta ngoài cửa sổ một cách lơ đãng, và nghĩ: Cậu đã giết vợ tôi. Và họ sẽ không bao giờ biết được. Có bao nhiêu người ngoài kia có trách nhiệm với một bi kịch nào đó và thậm chí còn không biết đến nó?

Đây là điều mà tôi đã nghĩ về khi nhìn thấy chiếc chăn đó. Đây là điều mà tôi đã làm để bảo vệ bản thân chỉ trong một giây phút nữa. Tập trung vào cơn giận dữ của tôi, về mẹ tôi, về người cần đổ tội - lỗi lầm, và sự đột ngột, và có lẽ cả sự bé nhỏ đến cay đắng của nó - và không phải là về thứ đang nằm dưới tấm chăn kia.

Tiếng ni lông sột soạt khi Daniel di chuyển tấm bạt phủ một lần nữa, và sau đó nó ập vào tôi bằng sự đột ngột riêng của nó. Corinne.

Tôi lao ra ngoài nhà để xe, quỳ xuống nền cỏ và nôn ra. Tôi lau miệng bằng mu bàn tay mình.

Daniel đang đứng phía trên tôi, một bàn tay đặt lên vai tôi. Tôi hẩy vai hát tay anh ra. Anh lúi vùi nước từ phía hông nhà ra, mặc dù trời vẫn đang mưa, để dọn sạch đồng bừa bộn. Và chỉ một lần, một lần duy nhất, tôi ước chúng tôi có thể bàn bạc về việc đang thực sự xảy ra. Ít nhất là nhắc đến nó. Thừa nhận nó. Chúng tôi nên làm gì? Làm gì? Miệng tôi hình thành âm L, nhưng không có âm thanh nào được phát ra.

Daniel đã viết ra một danh sách: Dọn dẹp đồng hỗn độn. "Chúng ta sẽ đốt nó," anh ấy nói.

"Và rồi sao," Tyler nói từ phía bên trong, "khiến cảnh sát đến đây để họ có thể tìm thấy một cái xác ư? Khiến cho cuộc điều tra lại bắt đầu lại?"

Bên trong cánh cửa, dưới ánh sáng mịt mờ, tôi chỉ có thể nhìn thấy hình dáng Tyler – vẫn đang nhìn chăm chăm xuống tấm chắn, điều có thể dẫn đến ai đó ở trong căn nhà này. Và tấm bạt phủ, với sàn nhà xi măng, điều có thể dẫn đến cậu ấy.

Cậu ấy cúi thể, đá những dụng cụ nằm trên sàn. Giận dữ đi ra ngoài bằng qua chúng tôi và xé tấm bạt phủ trên đỉnh thùng xe tải. Cậu ấy đắp nó lên trên phần ni lông bị phơi bày,

dùng xẻng để nhét nó xuống các góc. Tôi ở bên ngoài trong khi Daniel giúp Tyler cuộn tấm bạt lại.

Daniel bóc lớp ở góc ra để kiểm tra và cuối cùng cũng nôn ra bãi cỏ bên cạnh tôi.

“Có phải Corinne không?” Tôi hỏi.

Anh ấy không trả lời ngay, chỉ đưa tay lau miệng, nhỏ thứ gì còn sót lại ra, và đó là đủ cho câu trả lời. Một cái xác với mái tóc dài bị chôn dưới nhà để xe của chúng tôi. Tất nhiên đó là cô ấy. “Là quần áo của cô ấy,” anh ấy nói, và sau đó lại nôn ọe, nhỏ lên sàn cỏ.

“Nic” Tyler nói, “để ý cánh rừng.”

Tôi quan sát cánh rừng. Cố gắng không để ý tấm bạt được cuộn lại với chiếc chăn bên dưới, và Corinne bên dưới đó nữa, đang được mang ra khỏi nhà để xe lên phía sau xe tải của Tyler. Cố gắng không tưởng tượng ra người con gái ngày trước, những lần tôi đã đứng ở chính chỗ đó, trong khi sự thật chỉ nằm bên dưới vài inch.

Daniel đặt một bàn tay lên vai Tyler. Lấy chìa khóa từ tay cậu ấy. “Không phải là trách nhiệm của cậu,” anh ấy nói.

Tyler xoa một tay lên mặt. “Chúng tôi có những điểm đang thi công.”

“Việc này sẽ không dính líu gì đến cậu,” Daniel nói. “Cảm ơn.”

“Daniel,” tôi nói.

“Anh biết rất nhiều chỗ, Nic. Đây là thuộc địa của anh. Nó đầy những điểm bị bỏ hoang.”

Chúng tôi đang làm việc này. Thực sự đang làm. Di chuyển một xác chết mà không hề hay biết nó có mặt ở đó như thế nào. Tôi nghĩ đến cảnh sát và luật sư với mọi tình huống mà xác của cô ấy được chôn dưới căn nhà này có thể bị suy diễn thành như thế nào. Và sau đó tôi nghĩ đến Everett cố gắng loại bỏ các dấu vết liên quan đến điện thoại khỏi vụ án của Parlito. “Đừng mang theo điện thoại,” tôi nói. “Nó là một thiết bị định vị.”

“Nó ở trong bếp,” Daniel nói. Và sau đó, nghiêng đầu về phía hỗn độn, “Câu xử lý đồng này được không?” Anh nhìn vào Tyler, vì tôi rõ ràng là không thể trông cậy được. Tyler gật đầu.

Anh lái xe đi, và tôi bắt đầu khóc, hy vọng cơn mưa sẽ che giấu cho tôi.

“Tớ cần mượn xe của cậu,” Tyler nói, giả vờ không nhận ra. Cậu ấy giữ ánh nhìn tập trung vào nhà để xe khi nói chuyện với tôi.

“Để làm gì?”

“Sỏi đá. Xi măng. Chúng ta cần phải đổ một cái sàn mới.”

“Không phải chúng ta nên đợi đến sáng sao?”

“Tớ không nghĩ đó là ý hay đâu. Chúng ta cần phải dọn dẹp nơi này. San bằng nó. Cậu có thể làm được không?”

Đây là một nhiệm vụ. Tôi có thể hoàn thành nhiệm vụ.
“Được rồi,” tôi nói. “Có.”

Ngừng khóc.

Tập trung vào các mảnh xi măng. Tập trung vào bụi đất.
Vào vòi nước áp suất. Vào tiếng sấm.

Tập trung vào những chi tiết nhỏ nhất không quan trọng.

Trừ việc đang xảy ra.

Hãy xốc lại tinh thần đi, Nic.

Đứng dậy và di chuyển đi.

Tíc tắc.

Ngày hôm trước

Ngày 2

Lúc đó chỉ vừa quá nửa đêm. Một ngày mới, tôi đã nghĩ. Quãng đường dài lái xe về nhà ở đằng sau tôi. Tôi và Cooley Ridge, dần điều chỉnh để phù hợp với nhau một lần nữa. Tôi sẽ đi ngủ trước khi trời sáng rồi nhìn ngắm nó một lần nữa với lăng kính tươi mới, và tôi sẽ làm điều mà tôi cần phải làm để khiến bố nói ra, để ông nhớ lại điều mà ông đã chứng kiến. Tôi sẽ tiếp cận nó từ một góc cạnh khác. Dẫn đề cập đến vấn đề đó. Tìm hiểu điều gì đã bị che giấu, chôn cất trong vòng mười năm qua. Bóng ma của Corinne, xoay tròn và mờ nhòe trong tâm trí tôi.

Bố cần phải nói chuyện với con. Người con gái đó. Bố đã trông thấy người con gái đó.

Tôi tắt đèn hành lang đi, và ngôi nhà hoàn toàn chìm trong bóng tối. Tôi đặt tay lên tường, cảm nhận những vết tróc quen thuộc của lớp sơn ở trong góc. Năm bước từ đây đến cầu thang. Tôi đã thuộc lòng đường đi rồi.

Chết tiệt, chiếc nhẫn. Tôi lại quên chiếc nhẫn một lần nữa. Tôi đã để nó ở giữa bàn bếp để nó không bị rơi mất vào giữa đồng dụng cụ lau dọn.

Hai bước lùi lại là đến công tắc đèn, và tiếng kéo kẹt của ván sàn ở cửa vào căn bếp, và ánh sáng lập lòe của thứ gì đó ngoài màn đêm. Tôi vẫn không bật đèn lên, bước một bước gần hơn về phía cửa sổ.

Có một bóng người di chuyển lên trên đồi. Tôi có thể thấy nó bởi vì có một ánh đèn ở trước nó. Một luồng sáng hẹp chiếu qua các thân cây. Tôi ấn mặt mình sát hơn vào cửa sổ. Nó đang xuống đồi, và trong một khoảnh khắc ngắn ngủi nhất trái tim tôi nháy căng lên và tôi nghĩ, Tyler, như thường lệ.

Nhưng bóng người đó quá nhỏ bé. Quá hẹp. Trong sân sau nhà tôi, mái tóc vàng của cô ấy phản chiếu ánh trăng, và cô ấy tắt đèn pin đi với những ngón tay mảnh mai của cô.

Tôi nhận ra rằng, khi cô ấy nhìn chằm chằm vào những ô cửa sổ tối đen, cô ấy không thể thấy tôi đang quan sát cô ấy.

Cô ấy có một túi đựng gì đó màu trắng ngà dưới cánh tay, và tôi quan sát cô cúi xuống, biến mất khỏi tầm nhìn. Sau đó âm thanh nhẹ nhàng của tiếng giấy len qua cửa sau. Nó không vào trong hoàn toàn, mặc dù cô ấy đã cố nhét nó một vài lần. Cô ấy đứng dậy, và tay nắm cửa bắt đầu xoay một cách chậm chậm. Cái quái gì...

Tay tôi lập tức đặt lên nắm đấm cửa theo bản năng, kéo cánh cửa mở ra trước cô ấy. Sau đó tôi bật công tắc đèn, để ánh sáng soi rọi cả hai chúng tôi. Cô ấy giật mình, nắm chặt cái phong bì vào ngực, đôi mắt cô mở lớn và mang vẻ ngây thơ. Cô ấy chớp mắt một cách chậm rãi, gương mặt cứng đờ.

“Chào,” tôi nói, bước lùi lại để cô có thể đi vào. “Annaleise.” Tôi có thể giúp gì cho cô? hoặc Có chuyện gì vậy? dường như không phù hợp lúc này khi tôi đã nhận ra giờ đã muộn như thế nào và rằng cô ấy đã định mở cửa sau nhà tôi mà không thêm gõ.

Cô ấy dè dặt bước vào bên trong, những ngón tay ấn vào chiếc phong bì, những đốt ngón tay trắng bệch.

“Cái đó dành cho tôi à?” Tôi hỏi. Tôi nhìn thấy tên mình được in lớn, viết bằng bút bi. Chỉ có Nic. Không gì hơn. “Đây có phải là một bức thư ‘Tránh xa bạn trai của tôi ra’ không? Nghe này, tôi có thể giúp cô khỏi phải phí sức. Tyler và tôi chấm dứt rồi. Cậu ấy hoàn toàn là của cô.”

Cô ấy háng giọng thả lỏng ngón tay đang nắm chiếc phong bì. “Không, không phải,” cô ấy nói, lôi chiếc điện thoại ra khỏi túi quần sau và đặt nó lên bàn bếp. Cô ấy ngồi ở bàn của tôi, vắt chéo chân, tay để lên lòng nhưng không ngừng mó máy. “Đó không phải là chuyện tôi muốn nói một chút nào.” Đôi mắt to của cô ấy gặp ánh mắt tôi, và nụ cười của cô mở rộng, và tôi chợt dạ - Annaleise này khác xa so với cô gái mười ba tuổi mà tôi còn nhớ. Cô ấy mở chiếc phong bì ra và lật nó lại, đổ những thứ bên trong lên mặt bàn bếp nhà tôi.

Tôi nhìn thấy những mẫu giấy được gõ chữ trước, cái giá của sự im lặng với giá tiền của chiếc ổ nhớ di động và để nó ở căn nhà bỏ hoang của nhà Piper, tâm trí tôi đang hối hả để bắt kịp với những hình ảnh tối tăm, mờ ảo rải khắp mặt bàn bếp.

“Tôi không hiểu,” tôi nói, tay tôi chạm vào bề mặt bóng loáng của những tờ giấy còn lại. Những hình ảnh. Các mảng tối và xám khác nhau, lộn cộn và nhòe nhoẹt. Mọi thứ đều tăm tối. Rất tối. Tôi nhìn sát hơn, nhưng cũng không thể nhận ra

được chúng là cái gì ngoài cái cách mà tia sáng phản chiếu lên ô cửa sổ với hình dáng của những cành cây. Nhưng tôi biết đó là nhà tôi.

“Tôi không – Đây là cái gì?” Tôi hỏi.

“Thỏa thuận của chúng ta,” cô ấy nói, giọng điệu chắc nịch và có tính toán.

Tôi rướn người lại gần hơn, tập trung vào ánh sáng sau nhà, cái cách mà nó phản chiếu khỏi thứ gì đó – thứ gì đó ở dưới thấp, trên hiên nhà. Một đồng gì đó – cái thảm? Một cái chăn? Có một hình bóng gần cạnh của bức hình. Và ở góc của chiếc chăn, một thứ gì đó màu vàng và mềm rủ. Tóc. Tóc. Mái tóc vàng xòa ra ngoài chiếc chăn tối màu. Tôi ném bức hình lên lại mặt bàn, rứt tay lại. “Cái...”

“Hỏi sai rồi. Là ai. Nhìn giống cơ thể của Corinne Prescott đối với tôi. Không có giới hạn nào cho việc giết người, cô biết chứ,” cô ta nói khi gương mặt tôi biểu lộ sự kinh hãi khi hiểu ra. Đây, cuối cùng, cũng là câu trả lời mà chúng tôi đã tìm kiếm trong một thời gian dài. Đây chính là xác của Corinne Prescott - ở nhà tôi.

“Và cô nghĩ tôi,”

Cô ta hẩy tay ngắt lời tôi. “Tôi không nghĩ cái gì cả. Thực chất, cô sẽ trả tiền tôi để không suy nghĩ.”

Tôi nhặt một tấm ảnh lên dùng ngón tay trở và cái của mình, dí sát để nhìn bóng người khuất về một bên. Tôi có thể

nhìn ra hình một cánh tay... một bóng hình đen tối... không gì hơn thế. Trong một giây phút tôi nghĩ, Daniel. Bởi vì có một mái tóc dài của con gái và hiên sau nhà chúng tôi, trời đang tối. Nhưng đó cũng có thể là bố - không, đó có thể là bất cứ ai. Có lẽ tôi chỉ không muốn đó là họ mà thôi.

"Phần đó sẽ để cảnh sát quyết định," cô ta nói, gõ vào một bóng người trong một tấm hình khác.

"Cô lấy những cái này ở đâu ra vậy?" Căn phòng bỗng rỗng tuếch, và giọng tôi trở nên nhỏ bé và xa cách.

"Tôi vẫn luôn có chúng, chỉ là không biết đấy thôi," cô ta nói. Tôi đã phải cố gắng để tập trung được vào lời của cô ta, vì chúng cứ trượt qua căn phòng như khói vậy. "Tôi có một chiếc máy ảnh mới một tuần trước khi Corinne mất tích. Tôi đã nghịch ngợm xung quanh với phần cài đặt, cô gắng tìm ra cách chụp ảnh vào ban đêm. Ngôi nhà của cô luôn trông như một nơi bị ám đối với tôi qua những rặng cây." Cô ta nhún vai. "Có lẽ bởi vì mẹ cô đã mất, nhưng sau đó cả đám hoa cũng héo nữa. Tôi từng nghĩ nó có tính lây lan theo cách nào đó." Giống như cái chết đang rò rỉ ra từ phần trung tâm, lan tỏa ra xung quanh. "Vì thế tôi đã chụp những tấm hình này vào cái đêm sau hội chợ đó, nhưng tôi không thể thấy được điều gì. Sau đó vào năm cuối đại học của tôi, tôi có một phần mềm mới, và một chiếc máy tính mới, và tôi chuyển mọi thứ sang - định sàng lọc đồng ảnh cũ này. Nhưng tôi lại nghịch ngợm với phần cài đặt và cái phần mềm, và xem điều gì hiện ra này."

Giống như một bức ảnh Polaroid, các bóng dần hiện hữu.

“Cô trông có vẻ không ổn. Cô thực sự không biết sao?” Cô ta hỏi. “Cô không bao giờ nghi ngờ ư?”

Tôi sắp bệnh đến nơi. Không có đủ không khí trong căn phòng này. Annaleise đã xem những tấm hình này ở tuổi mười tám, một lứa tuổi nguy hiểm. Những tên con trai và sự đam mê không kiểm soát của họ, bốc đồng và dễ bật lại. Những đứa con gái với mong mỏi không thể khống chế với một điều gì đó vô hình. Một điều gì đó khác.

“Không,” tôi nói, cố gắng giữ bình tĩnh. Và sau đó quay sang Annaleise, “Cút khỏi đây ngay.”

Cô ta nghiêng đầu sang một bên. “Cô nghĩ tôi sẽ không nói gì ư?” Cô ta nhấc điện thoại lên, một nụ cười xấu xa trên gương mặt, những ngón tay cô ta lướt trên bàn phím.”

“Đợi đã. Dừng lại. Cô đang làm gì vậy?”

Cô ta quay điện thoại lại để tôi có thể nhìn thấy. “Tôi học cùng trường với em trai của Bailey Stewart. Sĩ quan Mark Stewart?”

Các góc nhìn của tôi bỗng trở nên mờ ảo. Tôi cố gắng tập trung vào màn hình. Tôi có một vài câu hỏi về vụ án của Corinne Prescott. Chúng ta có thể sắp xếp thời gian để nói chuyện không?

“Cô có thời gian đến khi anh ta tỉnh dậy và xem tin nhắn này vào sáng mai để thay đổi quyết định.”

Cổ họng tôi khô rát. Tôi nhìn chăm chăm vào những tấm hình một lần nữa. Điều này thực sự đang xảy ra. Điều chết tiệt này thực sự đang xảy ra. Căn phòng chớp nháy, bầu không khí như tích đầy điện. “Làm sao tôi biết được là cô sẽ không gửi những cái này ra ngoài?”

“Bởi vì,” cô ta nói, “Tôi vẫn chưa làm vậy.”

“Chưa ư?”

“Tôi đã để lại những tấm hình này cho bố cô mấy năm trước với lời nhắn tương tự,” cô ta nói. Cô ta rướn người về phía trước trên chiếc ghế. “Và ông ấy đã trả tiền. Ông ta vẫn trả tiền. Cô nghĩ tại sao mà ông ấy làm vậy, hả Nic?”

Bố tôi đã trả tiền đổi lấy sự im lặng của cô ta. Tại sao lại có người trả tiền? Bạn phải trả món nợ của mình.

Tôi nhặt lời nhắn lên một lần nữa; nó run rẩy trong bàn tay tôi. “Tôi không thể trả nhiều như thế này được.” Mười ngàn để giữ yên lặng. Hai mươi ngàn đổi lấy chiếc ổ nhớ.

“Tyler đã nói rằng cô sắp kết hôn. Nói rằng chiếc nhẫn của cô đáng giá nhiều hơn căn nhà này. Nói rằng cô là một tư vấn viên ở một trường tư xa hoa nào đó và cô đang nghỉ hè.”

“Tôi không có tí tiền nào, Annaleise. Tôi không sở hữu cái gì dưới tên tôi cả. Cá là giá trị của tôi thậm chí còn thấp hơn cả cô.”

Cô ta đảo mắt và đứng dậy, nhưng tôi vẫn phải nhìn xuống mới thấy cô ta. “Cô về đây để bán căn nhà này, không phải sao?”

Tôi gạt đầu.

“Tôi sẽ cho cô ít thời gian vậy.” Cô ta đút điện thoại vào túi quần sau.

“Cô bị điên rồi,” tôi nói. “Tyler có biết cô bệnh hoạn đến mức này không?”

Cô ta giơ tay lên, như tôi đã làm từ cửa sổ khi cô ta nhìn lên chỗ tôi. “Tôi chỉ muốn có một lối thoát, Nic ạ.”

“Kiếm một công việc đi,” tôi nói, sau đó nhớ ra số tiền mà anh trai tôi đã đưa tôi để giúp tôi thoát khỏi nơi đây. Tôi đã có ai đó. Tôi đã có sự giúp đỡ.

“Phải, tôi đang lo việc đó đây.” Cô ta đứng ở cửa. “Hai tuần, Nic ạ. Tôi sẽ cho cô hai tuần.”

“Tôi không thể.”

“Thật ư,” cô ta nói. Cô ta tóm lấy chiếc nhẫn ở giữa mặt bàn. “Tôi cá là một mình cái này đã đáng giá cả khoản đó rồi, phải không?” Tôi không thể trả lời. Tôi không biết. Cô ta luồn nó vào ngón tay trỏ của cô ta. “Tôi sẽ giữ nó an toàn cho đến khi cô trả tiền.”

“Cô đang mắc sai lầm đấy. Cô không thể lấy nó được,” tôi nói.

Cô ta mở cửa. “Gọi cảnh sát đi. Tôi thách cô đấy. Tôi sẽ giữ cái này làm bảo đảm.”

Cô ta thực sự đang thách thức tôi. Mà sẽ làm gì hả Nic? Quá khú hay tương lai? Bỏ chạy một lần nữa, hay ở lại và trả món nợ của mà?

Tôi không thể hiểu được tại sao Annaleise lại làm thế này với tôi. Tại sao cô ta lại nghĩ là cô ta có thể. Cô ta là một người con gái ít nói, một người con gái rụt rè, một người con gái cô độc.

Đó là điều mà tôi không thể tưởng tượng ở cô ta từ những mảnh ghép trong trí nhớ của tôi.

Và cô ta đã thấy điều gì ở tôi cơ chứ?

Tôi ở phía bên kia của cánh cửa, sau khi mẹ tôi qua đời, khi cô ta mang thức ăn đến, tôi đứng đó, yên lặng và tan nát. Tôi ở hội chợ khi Daniel đánh tôi, khi tôi vẫn còn nằm dưới mặt đất, yếu ớt và run rẩy.

Buồn bã, im lặng và bị xô đẩy.

Cô ta đã thấy tôi như một người con gái bị hủy hoại.

Cô ta không biết đến những phần khác của con người tôi. Cô ta không hề biết rõ tôi chút nào.

Sau khi tôi đỗ chiếc xe tải của Tyler ở đằng sau những hang động, và sau khi cậu ấy luồn chiếc nhẫn đó lên ngón tay tôi và tôi đã bò lên lòng cậu ấy.

Tôi nhìn thấy Corinne. Nhìn thấy chiếc xe của Jackson dừng lại ở ngay mép bãi đỗ xe của hang động, qua vai của Tyler, xuyên qua hàng cây. Cái gì vậy? cậu ấy đã nói. Không có gì, tôi đã trả lời. Chỉ là Jackson và Corinne. Kệ họ đi. Họ không thể thấy chúng ta đâu.

Tôi nhìn thấy Corinne mở tung cánh cửa và hét điều gì đó về phía Jackson. Nghe thấy giọng nói không rõ ràng của Jackson cũng hét lại điều gì đó, sau đó cậu ta lái xe đi, lốp xe làm bắn tung bụi đất. Qua khu rừng, đó là con đường mà cô ấy sẽ đi để đến nhà tôi. Nhưng cô ấy biến mất sau khúc quanh, đi bộ dọc con đường.

“Chúng ta có nên đi theo cô ta không?” Tyler hỏi, vắn người ra sau trên ghế ngồi của cậu ấy, quan sát cảnh tượng đó.

Nhưng tôi đã quá chán ngấy với những lời của cô ấy, bảo tôi hãy nhảy xuống, và nhìn thấy cô ấy với anh trai tôi, điều dường như là sự phản bội tối cao sau khi anh ấy vừa mới đánh tôi. Cô đến để an ủi anh ấy, chứ không phải là tôi. Cô ấy dựa vào bên hông của anh. Kệ cô ấy đi, tôi đã nói với Tyler, quay đầu cậu lại để đối mặt với tôi, và Tyler đã vui vẻ mà phục tùng.

Chúng tôi quay về nhà không lâu sau đó. Tôi lùi chiếc xe tải ra đường lớn, bật đèn pha dưới trời tối, chiếc nhẫn của Tyler trên ngón tay tôi. Chúng tôi quành ở khúc cua đầu tiên, và đứng đó, ngón tay cái giờ ra, vấy tung bay theo làn gió, là Corinne Prescott.

Cô ấy đứng ở mép đường mà không có vật gì bên người. Cô ấy đã để túi xách ở nhà tôi trước đó, một sự dàn xếp khéo léo điển hình của Corinne để xem ai sẽ là người trả tiền cho mình. Dù cô ấy có thể nói chuyện khiến người bán hàng miễn phí cho cô, dù cô ấy có thể thuyết phục một trong số chúng

tôi. Tôi đã trả tiền cho vé đu quay khổng lồ của cô ấy. Tôi đã trả cho mọi thứ. Bởi vì ngay trên đầu lưỡi của Corinne là một sự thật mà tôi chưa sẵn sàng chia sẻ. Một lá bài chiến thắng. Sự tổng tiền về mặt cảm xúc. Một sự thách thức.

Bailey đã lén mang vào một vài chai rượu whiskey tí hon từ bộ sưu tập của bố cô ấy. Cô ấy mở một chai ở trên đỉnh vòng quay khổng lồ, uống một ngụm, đưa nó cho Corinne, và Corinne đã đưa nó cho tôi, lông mày cô nhướn lên. Tôi cầm lấy nó từ cánh tay đang duỗi ra của cô, đưa nó lên miệng mình, cảm nhận sự đốt cháy của chất cồn trên lưỡi, đằng sau cổ tôi. Tôi bắt đầu đưa ra những quyết định đúng đắn vào thời khắc đó, khi tôi để nó trượt lại vào trong chai.

Cô ấy nhe răng cười với tôi. "Tyler đang ở đây," cô ấy nói, chỉ vào cậu ấy giữa đám đông.

Tôi rướn người ra ngoài mép cùng cô ấy. "Tyler!" Tôi gọi.

Cô ấy uống thêm một ngụm nữa, rồi nhai một mẩu kẹo cao su mùi bạc hà. "Sự thật hay thách thức, Nic," cô ta nói, chậm rãi đứng đưa khoang chờ khách ra trước trong khi Bailey cười khúc khích.

"Thách thức," tôi nói quá nhanh. Có quá nhiều sự thật, đến mức sắp trôi ra ngoài.

"Tớ thách cậu trèo ra ngoài khoang chờ khách này. Tớ thách cậu đi đu quay này như thế. Ở bên ngoài."

Và sau đó, với ngón tay cái của cô ấy giơ ra, đôi mắt cô ấy gặp mắt tôi qua tấm kính chắn gió: Tớ thách cậu lái xe qua đây. Tớ thách cậu giả vờ rằng cậu không thấy tớ ở đây. Tớ thách cậu.

Annaleise không hề biết rằng – tôi luôn luôn nhận thách thức.

Tôi vẫn thuộc lòng số điện thoại của Tyler. Cậu ấy nhắc máy, và tôi có thể đoán ngay từ âm thanh âm ì qua máy điện thoại rằng cậu ấy đang ở quán bar. “Ê, Nic, có chuyện gì vậy?”

Ánh sáng đèn bếp chiếu lên bề mặt láng bóng của những tấm hình, và tôi nhắm chặt mắt lại. “Cậu có biết là bạn gái cậu tống tiền bố tớ không?”

“Cái gì cơ?” Cậu ấy hỏi.

“Đúng đấy,” tôi nói. “Muốn biết làm cách nào mà tớ biết không? Bởi vì cô ta vừa đến nhà tớ, muốn tống tiền tớ.”

“Bình tĩnh. Đợi đã. Cái gì cơ?”

“Bạn gái cậu! Bạn gái chết tiệt của cậu! Cô ta có những tấm hình, Tyler ạ.” Tôi lại nhìn chúng ở trên bàn, và tôi nén lại sự sứt sứt với hơi thở của mình. “Những tấm hình của một cô gái. Một cô gái đã chết. Một cô gái chết tiệt đã chết.”

“Ôi, Chúa ơi,” cậu ấy nói. “Tớ đến ngay đây.”

Tôi nhìn chăm chăm vào những tấm hình lâu đến mức, chúng bắt đầu nhòe dần. Cố gắng giải thích xem chúng là gì.

Chúng có nghĩa gì. Mọi thứ đều lấm sạm và không thể đọc được rõ. Nhưng đó là hiên nhà tôi. Và đó là một cô gái, được cuốn trong một cái chăn.

Thế là đủ.

Tôi đang đợi ở bậc thềm trước nhà giữa màn đêm thì xe tải của Tyler đánh vào, và tôi dẫn cậu ấy thẳng vào bếp. “Nhìn đi,” tôi nói.

Cậu ấy nhặt một tấm hình lên, giữ nó trước mặt, lật nó qua lại. “Tớ không hiểu,” cậu ấy nói. “Annaleise đã đưa cho cậu những thứ này?”

“Cô ta đã có chúng trong năm năm qua!”

“Đó có phải là ,”

“Cậu nghĩ sao hả Tyler? Tất nhiên là phải rồi.” Tôi nghẹn lời khóc nức lên. “Cô ta đã làm cái quái gì ở trên hiên nhà của tớ vậy?”

Nhưng đó không phải là điều mà bố đã nói với tôi khi tôi hỏi hay sao? Cô bé đó đã ở hiên sau nhà, nhưng chỉ trong một giây...

“Bóng hình đó là của ai vậy?” Tôi hỏi. Tự hỏi liệu bố tôi có phải là người đã đặt cô ấy trên hiên nhà không, hay liệu ông ấy biết về nó thông qua những bức hình này. Bởi vì nếu đó không phải là bố, thì đó là,”

“Nic?” Cửa trước bật mở và tôi lao đến chỗ những bức hình, dẹp chúng sang thành một đống ở trên bàn khi Daniel bước vào.

“Chuyện quái gì đang xảy ra vậy?” Anh ấy hỏi.

Tyler xoa mặt cậu ấy, nhìn cả hai người chúng tôi. “Anh ấy đang ngồi cạnh tớ trong quán bar,” cậu ấy nói. “Tớ xin lỗi.”

“Cậu nên đi đi,” tôi nói, lưng quay về phía cái bàn, nỗ lực một cách tuyệt vọng để giấu những bức hình đi.

“Nic. Tránh ra khỏi cái bàn ngay,” Daniel nói.

Nhưng tôi nghĩ đến bóng người đó, người có thể là một trong hai bọn họ. “Về nhà với Laura đi,” tôi nói. Chúng tôi sắp sửa phơi bày hết. Vết nứt cuối cùng. Đã đến lúc để hiểu mọi việc.

Vết hằn giữa hai mắt của Daniel lõm sâu hơn, những bước chân của anh mang cảm giác chậm rãi và như một giấc mơ, giống như anh đang không chắc anh muốn tiến tới và xem điều gì đang ở trên mặt bàn vậy. Anh với tay vòng qua người tôi, nhật một tấm ảnh trên cùng lên, neho mắt lại lúc anh lật nó qua lại trước mặt mình. “Cái gì đây?” Anh hỏi. Sau đó, lớn hơn, “Cái gì đây?” Như thể đó là lỗi của tôi. Và sau đó Tyler đẩy Daniel ra khỏi mặt tôi, còn tôi thì đẩy Tyler, bởi vì tôi phải làm điều gì đó.

“Đó là những tấm hình về Corinne!” Tôi hét lại, nước mắt làm cay mắt tôi.

Daniel nhìn chăm chăm vào tấm hình, tay anh run rẩy, và đôi mắt anh chậm rãi, chậm rãi, ngược lên để chạm ánh mắt tôi. Chúng tôi nhìn nhau qua góc tấm tối của tấm ảnh đó. Ngay cả lúc này tôi cũng không dám hỏi. Lặng lẽ, tôi mấp máy môi: Là anh?

Anh ấy lắc đầu chỉ một lần.

Tyler quay lại và nhìn vào Daniel qua vai của cậu ấy, rồi nhìn tôi. "Đó là ai vậy?" Cậu ấy hỏi, chỉ vào bóng người trong hình.

"Là bố," Daniel nói.

Phải là vậy, bởi vì nếu không thì, đó là anh ấy.

"Anh có biết về chuyện này không?" Tôi hỏi.

"Không," Daniel nói, cau mày nhìn những tấm hình khác. "Không, anh thề đấy."

Khu rừng có mắt.

"Em lấy những cái này ở đâu ra vậy?" Anh ấy hỏi.

Tyler im lặng, nhìn ra phía bên kia của bãi cỏ, sâu vào trong khu rừng.

"Annaleise Carter," tôi nói.

Mặt Daniel tối sầm lại. "Đốt chúng đi," anh nói.

"Cô ta có một cái ổ nhớ," tôi nói. "Bố đã từng trả tiền trước đây. Và giờ cô ta muốn em phải trả. Cô ta đã gửi một tin nhắn

đến Sĩ quan Stewart hỏi về Corinne, nói rằng em có thời gian cho đến khi cậu ta nhìn thấy nó để quyết định. Em phải đồng ý." Tôi cảm thấy nước mắt lại dâng lên, và tôi cố gắng kìm chúng lại.

Daniel vuốt một tay qua mặt anh, lắc đầu. "Được rồi," anh nói chậm rãi. "Được rồi, nói cho anh biết. Cô ta muốn gì?"

"Mười để giữ im lặng. Cô ta sẽ đưa cho chúng ta cái ổ nhỏ với giá hai mươi."

"Nghìn á?" Daniel gầm lên. "Cô ta nghĩ thế quái nào mà chúng ta có được hai mươi nghìn đô vậy?"

Tyler nhìn xuống sàn nhà, nhưng không phải là trước khi tôi nhìn cậu ấy chằm chằm một lúc lâu. "Bởi vì, Daniel à. Chúng ta chuẩn bị bán nhà. Mọi người đều biết."

"Chúng ta cần số tiền đó," Daniel nói. "Chúng ta không thể chi trả được cho cô ta và cho cả bố."

"Em biết điều đó."

"Thật ư?" Anh ấy hỏi.

Tuyệt. Chúng tôi sắp sửa cãi nhau vì một điều mà không liên quan gì đến những tấm hình của Corinne Prescott đã chết. Chúng tôi sắp sửa cãi nhau về việc làm thế nào mà tôi không hiểu được tài chính căn bản, làm thế nào mà tôi đã đứng ngoài những vấn đề gia đình trong mười năm qua, làm thế nào mà tôi đã để lại toàn bộ trách nhiệm đó cho anh, như thường lệ.

“Đây chỉ là những tấm hình,” Tyler nói. “Và là những tấm hình rất khó nhìn. Chúng không chứng minh được điều gì cả.”

“Ngoại trừ việc chúng đủ để điều tra,” tôi nói.

“Được rồi, được rồi,” Daniel nói, đi đi lại lại trong phòng. “Xem nào, chúng ta có chút thời gian. Ngay cả sau khi chúng ta nhận được lời đề nghị với căn nhà; cũng phải mất vài tháng để chốt được. Cần phải kiếm lấy chút thời gian để xoay sở. Anh sẽ nói chuyện với cô ta. Chúng ta sẽ nói chuyện với bố. Chúng ta sẽ tìm ra cách gì đó.”

Tôi bắt đầu cười lớn, ngực tôi phập phồng, mắt tôi ngấn lệ. Tôi giơ bàn tay trái của mình lên. “Cô ta cho em hai tuần. Và cô ta đã lấy đi chiếc nhẫn của em.”

“Cái gì cơ?” Tyler hét lên.

“Phải. Như một vật đảm bảo, cô ta nói. Nghĩ có lẽ tớ sẽ kiếm tiền cho cô ta nhanh hơn. Nghĩ tớ sẽ không báo với cảnh sát là nó bị mất.”

“Nó đáng giá bao nhiêu?” Tyler hỏi.

“Cậu không đùa đấy chứ. Tớ không thể cứ bảo cô ta bán nó đi và giữ khoản tiền được. Nó đã được định giá và mua bảo hiểm, và tin tớ đi, Everett sẽ không đời nào để chuyện này cứ thế trôi qua đâu.”

“Everett,” Tyler lầm bầm.

“Thực sự đấy, Tyler,” tôi nói, “cô ta nghĩ tớ có tiền là do cậu đấy.”

“Điều này thật vô lý. Không giống cô ấy chút nào,” Tyler nói.

“Cậu có chắc không? Vậy cô ta là người thế nào?”

Chúng tôi đều có hai mặt. Tôi đã học được điều đó từ Corinne.

“Gọi cho cô ta đi,” Daniel nói.

“Gì cơ?” Cơm hoảng sợ khiến giọng tôi trở nên cao vói, nghèn nghẹt.

“Gọi cô ta đi. Bảo cô ta qua đây. Chuyện chết tiệt này kết thúc ngay bây giờ,” Daniel nói.

“Ồ, phải rồi,” tôi nói. “Này, cung, cung có biết cung đang tổng tiền nhà Farrells như thế nào không? Chúng ta có thể nói về chuyện đó không?”

Tyler nhìn chăm chăm vào tôi khi cậu ấy áp điện thoại vào tai. “Ê,” cậu ấy nói. “Anh có đánh thức em không?” Cậu ấy cúi mắt xuống tránh ánh mắt tôi và rời khỏi phòng. “Anh biết giờ đã muộn rồi. Anh xin lỗi. Anh có việc cần nhờ em.” Cậu đi đi lại lại nhiều hơn. “Anh đã để xe tải ở chỗ nhà Farrells để Dan có thể chở một vài đồ đi đổ vào buổi sáng. Anh để lại chìa khóa của mình, nhưng giờ anh nghĩ anh có lẽ đã để cả ví lại nữa. Anh không thể tìm thấy nó.” Cậu ấy tựa trán vào cửa sổ trong khi tôi lắng nghe. “Em có thể lái xe qua để xem nó có ở đó không được không? Em có muốn anh giữ máy không? Được rồi. Cảm ơn em.”

Cậu ấy tắt máy. Tôi không biết điều gì sắp xảy ra, nhưng nó đang xảy ra lúc này, dù chúng tôi có sẵn sàng cho nó hay không. Ba chúng tôi co cụm lại trong bếp.

“Tắt đèn đi,” Daniel nói.

Tyler tiến đến đằng sau tôi trong bóng tối. “Xin lỗi,” cậu ấy thì thầm.

“Đi thôi,” Daniel nói.

Tôi thấy cô ta tiến đến từ phía góc nhà mà tôi đang ép sát người vào đó, chiếc túi xách của cô ta quàng qua vai, cô ta mặc quần tập yoga và buộc tóc đuôi ngựa, như thể cô ta chỉ vừa bước ra khỏi giường. Cô ta mang theo một chiếc đèn pin, và cô ta sỏi bước qua sân sau, vòng qua bên hông nhà, tiến thẳng tới lối đi dành cho xe ô tô ở trước. Tôi nhìn thấy giây phút mà cô ta nhận ra: khi cô ta nhận thấy không chỉ có xe tải của Tyler mà cả xe ô tô của Daniel ở đằng sau đó. Cô ta bước chậm lại rồi dừng hẳn, và tôi có thể cảm nhận được sự lưỡng lự của cô ta. Cô ta lùi lại một bước dè dặt.

“Đợi đã,” tôi nói. Tôi đã đi vòng từ phía sau cô ta, và Tyler đang đứng bên cạnh chiếc xe tải. Cậu ấy mở cửa, bật đèn phía trên xe lên để chúng tôi có thể nhìn thấy nhau rõ hơn. Tôi có thể nhận ra đường nét cơ thể của cô ta nhưng không nhìn rõ mặt – không thể nói được là cô ta đang bất ngờ hay sợ hãi, tức giận hay buồn bã. Tôi không nhìn thấy Daniel đâu hết.

Cô ta quay ngoắt đầu lại giữa tôi và Tyler. “Chuyện quái gì đây?” Cô ta nói, nhưng cô ta biết. Cô ta biết chính xác chuyện quái gì.

“Em đã mắc sai lầm rồi,” Tyler nói. “Cái nhẫn. Trả nó lại đi.”

Cô ta kéo cái túi xách lên vai, vòng tay ôm lấy bụng. “Cô ta nói cho anh biết ư?” Cô hỏi. “Về những bức hình đó?”

“Em đã mắc sai lầm rồi,” cậu ấy nhắc lại.

“Thật ư, Tyler?” Cô ta nhìn qua vai mình. “Dan đâu rồi? Tại sao em không thấy bất ngờ nhỉ? Anh cũng ở ngoài này phải không?” Cô ta nói. Và rồi lớn tiếng hơn, “Anh biết tôi nhận ra điều gì không? Tất cả các người đều nói dối về buổi tối hôm đó, phải không? Tất cả các người. Các người cần phải biết. Tất cả các người đều đang che đậy cho ai đó.”

Tôi nhìn thấy đầu Tyler ngẩng lên đột ngột, toàn bộ cơ thể cậu ấy cứng lại.

“Những bức hình đó không chứng minh điều gì hết. Nhưng tổng tiền là bất hợp pháp,” tôi nói.

“Đó là lý do chúng ta cần đến những bức thư ẩn danh,” cô ta nói. “Những gói hàng ẩn danh chứa những bức hình của một cô gái đã chết trên hiên sau nhà của cô.”

“Đưa tôi cái nhẫn, và đưa tôi cái ổ nhớ, và tôi sẽ vờ như cô đã không tước dần sự sống của bố tôi đi.”

“Thật ư, Nic? Cô sẽ chỉ... qua chuyện này? Tại sao vậy?”

“Annaleise, thôi trò quái quỷ đi. Đưa cô ấy chiếc nhẫn chết tiệt đó, và biết mất khỏi cuộc sống của chúng tôi đi,” Tyler nói.

Cuộc sống của chúng tôi.

Cô ta cười lớn, tiếng cười xấu xa và sắc nhọn. “Tyler, hãy thực tế đi. Một trong số những người nhà Farrells là kẻ giết người.”

“Cô nhầm rồi,” cậu ấy nói. “Cô không thể chứng minh điều gì với những tấm hình đầy sạn đó mà chúng có lẽ đã được chỉnh sửa, không có dấu thời gian. Cô biết cô có thể chứng minh cái gì không? Tổng tiền. Cô đã nhận tiền từ một người đàn ông, có vấn đề về tâm thần hàng năm trời. Tương lai của cô thế là hết, Annaleise.”

“Anh cũng không thể chứng minh được điều đó đâu. Nhưng anh biết bằng chứng là gì không? Một cái xác. Đã bao giờ nghĩ về nó chưa?”

Tôi đông cứng lại. Cô gái đó đã ở trên hiên sau nhà, nhưng chỉ trong chốc lát. Cô ấy đã đi đâu? Ông đã đưa cô ấy đi đâu? “Cô lấy trộm nhẫn của tôi. Tôi có thể chứng minh điều đó.”

Có tiếng động ở phía sau cô ta, phát ra từ rìa rừng, và cô ta quay người lại cùng lúc Daniel bước ra khỏi hàng cây. “Chúng ta sẽ giải quyết việc này. Nhưng không phải như thế này,” anh ấy nói. Luôn là người có lý, luôn là người có trách nhiệm.

“Ồ, nhìn anh kìa, thật đúng đắn. Anh thật là một kẻ đạo đức giả chết tiệt.”

“Trả cô ấy chiếc nhẫn và chúng ta sẽ nói chuyện,” Daniel nói.

Cơ thể cô ta cứng lại. Chúng tôi đang rơi vào tình huống bế tắc. Hai tội ác, và không ai trong chúng tôi có thể gọi điện cho cảnh sát mà không lôi người kia vào. "Tôi không mang nó theo mình," cô ta nói, xốc lại cái quai của chiếc túi thiết kế.

Daniel gật đầu. "Vậy hãy đi lấy nó về."

"Được thôi," cô ta nói rồi chậm chậm di chuyển khỏi chúng tôi. Cô đi trước Daniel một vài bước, còn tôi và Tyler theo sau, tay cậu ấy đặt ở lưng dưới của tôi, hứa hẹn với tôi, mọi thứ sẽ ổn thôi, mọi thứ sẽ được giải quyết, chúng ta đã kiểm soát được vấn đề rồi. Tôi không biết là do ba chúng tôi đang đi theo nên cô ta thấy sợ hãi, hay vì cô ta cảm thấy mọi lựa chọn của nên đều đã hết, cảm thấy thế giới và tương lai của cô ta trở nên nhỏ bé dần. Nhưng cô ta bước vào hàng cây - tiếng cành cây gãy, bóng tối như một tấm áo choàng - và cô tháo chạy.

"Chết tiệt," Tyler nói khi cậu ấy chạy đuổi theo.

"Đợi ở đây, Nic," Daniel nói, và anh ấy chạy vào rừng ở một hướng khác.

Tôi đứng trên đồi trong tầm ngắm của cả hai ngôi nhà - tầm tối, ngoại trừ ánh sáng từ chiếc xe tải của Tyler. Tôi lén tiến lại gần nhà của cô ta hơn để tôi có thể nhìn thấy cửa trước tốt hơn. Và tôi lắng nghe khu rừng. Xem có quái vật và những con quỷ hay những cặp mắt. Xem có tiếng chống cự, hay một lời thì thầm, hay tiếng hét nào không.

Tôi cúi người xuống khi nghe thấy tiếng bước chân chậm rãi đi về phía mình. Các cơ bắp của tôi co giật, sẵn sàng phản ứng.

“Nic?”

Tôi thư giãn trước âm thanh giọng nói của Tyler. “Ở trên này,” tôi nói. “Bạn có thấy cô ta không?”

“Không. Cậu thì sao?”

Tôi lắc đầu khi cậu ấy đến cúi người bên cạnh tôi, quan sát ngôi nhà của cô ta.

Phải hai mươi phút trôi qua trước khi Daniel bước ra từ hướng kia. “Anh để mất cô ta rồi,” anh ấy nói, vươn một tay ra như thể đang tóm lấy một bóng ma. “Đi xe đến tận dòng sông, rồi sau đó anh để mất cô ta.”

“Cô ta sẽ quay trở lại,” Tyler nói.

“Đi đi,” tôi nói với Daniel. “Về nhà với Laura đi.”

Daniel kiểm tra đồng hồ của anh và cau mày. “Gọi cho anh khi cô ta quay lại nhé.” Anh ấy đút tay sâu vào trong túi quần khi bước đi.

“Cả cậu nữa,” tôi nói với Tyler. “Về nhà đi. Tớ sẽ để mắt đến cô ta.”

“Không,” cậu ấy nói, ngồi cạnh tôi trên đỉnh ngọn đồi. “Tớ không đi đâu cả.”



Chúng tôi ở lại đó đến khi mặt trời lên, nhưng cô ta vẫn không quay trở lại.

Về căn bếp của mình, tôi pha một bình cà phê trong khi Tyler đi đi lại lại. “Chết tiệt. Chết tiệt,” cậu ấy nói.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, cắn móng tay mình. Cái cảm giác giống như sự tĩnh điện, như một thứ gì đó rần rật, đè nén xuống chúng tôi, đặc quánh trong không khí – cái cảm giác mà một điều gì đó sắp sửa xảy ra. Và chúng tôi đang chờ đợi nó. Tiếng còi hú, cảnh sát, một cuộc điện thoại từ cô ta, bất kể thứ gì. Tôi nhóm một ngọn lửa, ném đồng hình vào, quan sát chúng phập phồng và quẩn lại, mong mỏi chúng biến mất nhanh hơn. Khi không có chuyện gì xảy ra cho đến khi Daniel ghé qua trên đường đi làm, tôi bắt đầu nghĩ rằng nó sẽ không đến.

“Có gì không?” Daniel hỏi.

“Cô ta vẫn chưa quay lại,” tôi nói. “Anh đã nói gì với Laura?”

“Không gì cả,” anh nói. “Không có cơ hội. Khi anh không về, cô ấy bỏ đi. Có lẽ đến ở chỗ của chị gái cô ấy. Chúa ơi. Giờ cô ấy đang áp dụng chiến thuật im lặng với anh.”

“Cứ nói với cô ấy là anh ở lại đây,” tôi nói.

“Và có chuyện gì không ổn với em đến mức anh phải ở lại đây?” Anh ấy hỏi.

Tôi thở dài. “Em chắc là anh sẽ nghĩ ra điều gì đó thôi.”

“Chết tiệt,” anh ấy nói, luồn một tay qua tóc. Sau đó anh ấy lăm bằm chủ thể liên tục, nắm chặt lấy cạnh bàn, hít thở sâu, cố gắng lấy lại bình tĩnh. “Chúng ta cần nói chuyện với bố.”

“Em sẽ làm điều đó,” tôi nói.

“Em cần phải cẩn thận,” anh nói, và tôi hiểu. Tôi không thể để nó trở thành điều khiến bố suốt ngày nghĩ đến, không thể để ông lạc lối trong tâm trí vì nó, không thể để ông kích động vì điều này. Tôi phải đi lướt qua bề nổi, tiếp cận nó từ phía bên, hỏi ông về nó qua nhiều câu nhỏ nhặt.

“Đi làm đi,” tôi nói. “Cả hai người. Mọi thứ đều bình thường. Mọi thứ đều ổn. Chỉ gọi điện nếu hai người biết điều gì đó.”

Tôi quan sát căn hộ trống của Annaleise cho đến trưa. Quan sát mẹ cô ta gõ lên cửa căn hộ và gõ lại một lần nữa. Quan sát bà ấy lôi chìa khóa từ trong túi ra và mở cửa vào trong. Cho đến khi bà ấy trở ra, đứng ở lối vào, điện thoại trong tay, nhìn xuống nền đất. Tôi quan sát cho đến tận giây phút mà bà ấy nhận ra con gái bà đã biến mất.



Cơ thể tôi căng cứng toàn bộ quãng đường lái xe đến Grand Pines, cơ bắp của tôi co giật vì quá nhiều năng lượng tích tụ, mặc dù tôi đã không ngủ được kể từ ngày hôm trước. Tôi không thể cảm nhận được bàn chân mình; chúng tê dại vì nặng nề.

Tôi nói tên mình ở lối vào và được dẫn đi bởi một nam phụ tá trẻ tuổi tới phòng trống của bố.

“Ông ấy đi lang thang rồi,” người phụ tá nói. “Có lẽ ra ngoài sân. Hôm nay là một ngày đẹp trời. Nhưng nghe nói chúng ta sẽ đón vài cơn bão khủng khiếp vào ngày mai.” Anh ta dựa người vào cửa sổ bên cạnh tôi, và tôi thấy anh ta nhìn mình từ trên xuống qua hình phản chiếu. Ánh nhìn của anh ta trượt xuống tay tôi. “Xin chào,” anh ta nói rồi giơ tay ra. “Andrew. Tôi làm việc ở đây.” Đôi mắt anh ta màu xanh dương, trông anh có lẽ còn trẻ tuổi hơn tôi, anh có một nụ cười đẹp nên chắc sẽ có tác động tốt ở mọi nơi.

“Nicolette,” tôi nói. “Thực ra tôi sống ở Philadelphia.”

“Tiếc quá,” anh ta nói. “Cô ở lại thị trấn một thời gian ư?”

“Không,” tôi nói. Tôi chỉ tay ra cửa sổ. “Kia rồi.” bố đang đọc một cuốn sách trên băng ghế gần tường trong sân, khuỷu tay của ông đặt trên chiếc quần màu nâu đang mặc, giống như ông đang chìm trong suy nghĩ sâu xa, ngắm xem các từ ngữ còn ý nghĩa nào nữa không. “Cảm ơn sự giúp đỡ của anh, Andrew.” Tôi ép bản thân nở nụ cười với anh ta khi tôi rời khỏi phòng.

Ở ngoài sân, một vài phụ nữ ngồi quanh một chiếc bàn uống nước với đồ ăn trưa được đựng trong những chiếc hộp xốp. Hai người đàn ông đang chơi cờ. Một vài người nữa đang đi đi lại lại theo hình có vẻ là những vòng tròn chậm chạp, vô tận quanh khuôn viên sân. Tôi ngồi xuống bên cạnh bố trên băng ghế. “Chào bố,” tôi nói.

Ông ngẩng mặt lên khỏi cuốn sách, liếc nhìn sang hướng tôi.

“Bố đang đọc sách gì đấy?” Tôi hỏi.

“Nabokov,” ông nói, cho tôi xem trang bìa. “Cho học kỳ tiếp theo.”

Ông không có ở đây. Nhưng ông cũng không đi lạc xa lắm.

Tôi háng giọng, quan sát ông từ góc mắt của mình. “Ngày hôm qua,” tôi nói, “bố nói với con là bố thấy bạn con Corinne. Từ lâu rồi. Trên hiên sau nhà.”

“Bố nói với con thế à? Bố không nhớ đấy.” Ông vuốt ngón tay cái lên góc trang giấy, làm phẳng chúng một cách chậm rãi.

“Đúng rồi,” tôi nói. “Con chỉ đang tự hỏi... Con chỉ đang tự hỏi liệu bố có biết cô ấy đến đó bằng cách nào không.”

Ông không trả lời, đầu ông vẫn chúi vào cuốn sách. Nhưng đôi mắt ông không di chuyển theo những dòng chữ; chúng đang nhìn chằm chằm, tâm trí ông ở nơi khác. “Bố đã uống quá chén,” ông nói.

“Con biết. Không sao đâu.”

“Ý bố là, bố đi đón con. Bố nhận được một cuộc điện thoại. Về con. Con gái bố và trò mạo hiểm nào đó trên vòng quay khổng lồ. Bố nói bố không thể đến được. Nhưng bố đã làm vậy. Bố đã tức giận, rồi bố ngồi vào xe ô tô, và bố lái đi, bởi vì tất cả mọi việc đều đang leo thang, và nó cuối cùng đã đến mức này.” Ông đặt cuốn sách xuống và nhắm chặt mắt lại.

“Con ngày càng chống đối nhiều hơn bởi vì bố không bao giờ ngăn cản con. Bố chưa từng làm vậy. Vì thế bố ngồi vào xe. Bố định trở thành một người bố thực thụ.”

Tôi bắt đầu lắc đầu bởi tôi không thích điều mà câu chuyện này đang dẫn tới. Và nó là quá mức. Quá thẳng thắn. Không có nơi nào để che giấu cho bất cứ ai trong hai chúng tôi.

“Vì thế bố lái xe đến khúc cua trước hang động, và bố nghĩ: Đây không phải là cách để làm một người bố. Lái xe trong lúc say xỉn. Đây không phải là cách. Vì thế bố dừng xe lại. Bố chỉ... dừng xe lại.”

“Ồ đâu cơ, bố?” Câu hỏi phát ra như một lời thì thầm bị nghẹn ứ.

“Ngay trước hang động, có một con đường thông đến, một lối cụt. Bố đánh xe vào và đỗ lại.” Ông nhìn sang tôi. “Đừng khóc, búp bê của bố. Bố đã không ở trong trạng thái tốt. Bố cần chút không khí. Bố chỉ cần chút không khí thôi.”

Ông cần dừng lại.

“Bố hạ cửa kính xe xuống – Bố chỉ cần ngủ cho nó qua đi.” Ông gập tay lại lên lòng, những ngón tay ông gõ nhịp lên các đốt ngón tay. “Bố nghe tiếng mọi người la hét...”

Tôi cần phải biết. Đã đến lúc rồi. “Bố,” tôi nói. “Bố đã làm gì?”

Tôi cảm thấy cơ thể ông cứng lại, một phần trên cơ thể ông co giật. “Ý bố là sao?” Ông nhìn xung quanh, nheo mắt lại. “Nơi này là một cái hố,” ông nói.

Và Corinne là con thỏ. Chúng tôi đi theo cô ấy xuống sâu, sâu, sâu, và cô ấy bỏ mặc chúng tôi ở đó.

Sau đó, nói với tôi: “Bố không thích nơi này. Con cần đi đi. Bố muốn con đi ngay bây giờ. Nic, con cần rời đi.”

Tôi đứng dậy, không khí trở nên quá nặng nề, lời nói của ông như được tĩnh điện. Ký ức của tôi bắt đầu quay vòng và mờ nhòe như những tấm hình của chúng tôi, như những bóng ma. Tôi không thể nhìn vào mắt ông khi rời đi.

Xe tải của Tyler ở lối đi trước nhà tôi, nhưng cậu ấy không ở trong nhà. Tôi tìm thấy cậu ấy ở đằng sau, ngồi trên mép hiên nhà, đôi chân cậu đặt xuống nền cỏ. “Có gì không?” Tôi hỏi.

“Không,” cậu ấy nói. “Cậu có gặp bố cậu không?”

Tôi ngồi bên cạnh cậu ấy. Kéo đầu gối lên, cúi đầu xuống để chỉ có thể thấy những ngọn cỏ dưới bóng của mình. “Tớ không hiểu đã xảy ra chuyện gì. Tớ không hiểu tấm hình đó. Nó không có nghĩa gì cả. Ông ấy nói ông đang lái xe gần hang động. Ông nói ông đã ở đó. Nhưng đó là tất cả những gì ông nói. Vậy thôi.” Tyler giơ tay ra, nắm lấy tay tôi. “Cậu có nói dối tớ không?”

“Tớ không nói dối cậu, Nic ạ,” cậu ấy nói.

“Nhưng... cậu nghĩ chuyện gì đã xảy ra với Corinne?” Tóc gáy tôi dựng đứng lên khi tôi tưởng tượng cô ấy nằm trên hiên

nhà này, chỉ cách vài inch – tóc cô xõa ra khỏi chiếc chăn, bóng người gần đó phía mép tấm hình.

Cậu liếc nhìn sang tôi, nắm tay tôi chặt hơn. “Cậu không thấy sao? Tớ không quan tâm chuyện gì đã xảy ra với cô ta.”

“Chà. Đã đến lúc phải quan tâm rồi đấy.” Tôi hít một hơi thật sâu. “Có những tấm hình, và cô ấy đã chết. Vậy hãy nói tớ nghe. Nói tớ chuyện gì đã xảy ra?”

“Cậu không làm gì sai cả. Tớ hứa đấy. Hãy bỏ qua nó đi.”

Tôi gật đầu, để cậu ấy vòng một tay qua vai tôi. Và để bản thân tôi tin lời cậu.

Tôi phải kể nó theo cách này, thành từng mẩu. Tôi phải tiếp cận nó từ từ. Quay trở lại với nó. Tôi phải chỉ cho bạn thấy những điều tươi đẹp trước khi tôi nói đến phần xấu xí.

Bạn phải hiểu rằng cô ấy là một người tồi tệ.

Đầu tiên, tôi phải hứa với bạn rằng tôi yêu cô ấy.

Corinne đứng ở bên đường, ngón tay cái chìa ra. Tôi đã không đi chậm lại.

“Cậu không định dừng lại ư?” Tyler nói.

“Không,” tôi nói.

Mắt tôi chạm vào mắt cô ấy; ngón tay cái cô buông xuống, và cô ấy nhìn chằm chằm ngay lại. Tôi nhấn ga mạnh hơn –

Mặc xác cậu, Corinne ạ - và tôi chớp mắt. Chỉ một lần. Một lần, và cô ấy đã bước ra ngoài đường, ngay phía trước chiếc xe tải.

Tay của Tyler vươn ra phía trước người cậu ấy vừa lúc tôi ấn mạnh chân phanh - tôi đánh tay lái thật mạnh và nhắm chặt mắt lại khi bánh xe rít lên khi lết trên mặt đường. Dây an toàn như thể đang cứa đôi người tôi, và tôi không thể thở nổi khi chúng tôi quay tròn, cửa kính xe nứt vỡ, sau đó tiếng thình của kim loại khi xe dừng lại.

Tôi chật vật định hình lại mọi thứ xung quanh khi chất adrenaline khiến mọi vật trở nên sắc nét cùng một lúc, và sau đó có quá nhiều thứ để xử lý được. Chúng tôi đang quay ngược chiều, bị ép sát vào lan can bảo vệ, lơ lửng quá gần với mép vực. Một cành cây xuyên thủng qua cửa kính ngay trước mặt tôi, phần rìa đang cứa vào vai tôi, và nó sẽ để lại sẹo. Giọng của Tyler, không mang ý nghĩa gì hết, tiếng được tiếng mất. Tôi không thể di chuyển. Tôi không thể cảm nhận được gì.

Cho đến khi tôi có thể - mọi thứ cùng một lúc.

Tôi cảm thấy một đợt sóng nôn nao cùng cơn đau bắt đầu ở bụng tôi và lan dần lên lưng tôi. Hai tay tôi nỗ lực tháo chiếc dây an toàn nhưng vô hiệu. Tyler phải làm giúp tôi. Chúng tôi quá gần mép vực, gần rớt xuống, nên Tyler kéo tôi ra qua phía cậu ấy.

Có tiếng ù ù trong tai tôi, và mặt đất cứ không ngừng xoay tròn, hoặc là tôi đang quay cuồng, tìm kiếm Corinne. Tôi đặt một tay lên nóc xe tải và nhận ra nó vẫn đang chạy, nóng rẫy khi chạm vào. Mọi thứ chạm vào đều trở nên đau nhói.

“Cô ta đâu rồi?” Tôi thì thầm.

Tyler cũng đặt tay lên nóc xe tải, hai cánh tay cậu run rẩy như thể các bộ phận trên cơ thể cậu sắp bắn ra vậy.

“Corinne!” Tôi hét lên. “Trả lời tớ đi! Cậu bị cái chết tiệt gì vậy hả!”

Trong cơn hoảng loạn, Tyler kiểm tra dưới gầm xe tải, và mọi thứ trong bụng tôi dềnh lên cổ họng. Con đường tối tăm và trống rỗng, cánh rừng thậm chí còn tối hơn, đèn pha của xe chúng tôi chiếu về phía hang động.

“Corinne!” Tôi hét lên một lần nữa, cúi gập người khi tôi hét tên cô ta.

Tyler ngó nhìn mép vực, đi xuôi xuống con đường một đoạn trước khi quay trở lại. “Tớ không thấy cô ta,” cậu ấy nói.

“Tớ đã đâm vào cô ta à? Tớ đã đâm vào cô ta phải không? Không, không, không,” tôi nói, hoảng loạn tìm đường trèo xuống đám sỏi đá. Tôi vấp chân, đầu gối tôi đập vào các cạnh sắc nhọn, lòng bàn tay tôi bấu chặt vào nền đá lạnh lẽo. Phần vực này vừa tối vừa dốc, và tôi không thể nhìn ra được bất cứ hình dáng gì trong bóng tối.

“Dừng lại, Nic. Dừng lại đi.” Tyler đi theo tôi xuống vách đá. Tôi không thể nhìn thấy cô ta.

“Tại sao cô ta lại làm vậy? Cô ta nhảy ra ngay trước mũi xe!”

“Tớ biết, tớ đã nhìn thấy.” Cậu ấy kéo lấy tay tôi để giữ tôi không đi xa thêm nữa. “Vai cậu kia,” cậu ấy nói, ấn bàn tay vào nó. Nhưng cơn đau nằm ở bụng tôi, tỏa ra sau lưng tôi.

Tay tôi run rẩy. “Cô ta bước ra ngay trước mũi xe. Họ sẽ tin tớ, phải không?”

Cái nắm tay của cậu trên cánh tay tôi lỏng dần trong một giây khi có điều gì đó biến sắc trên gương mặt cậu.

“Gọi 911 đi,” tôi nói, bởi vì tôi không thể tìm thấy cô ta và cô ta không trả lời.

Cậu ấy lời điện thoại ra bằng bàn tay bị thương của mình và nhìn sâu vào mắt tôi cùng lúc tôi cảm thấy một đợt đau khác dâng lên qua người. “Tớ là người đã lái xe,” cậu ấy nói.

“Gì cơ? Không. Tớ mới là người lái. Nhìn tay cậu đi. Cậu không nên lái xe!”

“Cậu đã uống rượu. Cậu không thể.”

“Tớ không hề uống một ngụm nào, tớ thề đấy.”

“Người cậu đầy mùi rượu. Không, là tớ.”

“Sao cậu có thể nói vấn đề này lúc này được nhỉ? Tớ là người đã lái xe.” Giờ tôi đang hét lên. “Không phải cậu. Tớ

sẽ không để cậu nói điều đó. Mọi người đều thấy tứ lái xe khi chúng ta rời đi. Nhớ không?’

Cậu ấy lắc đầu một lần nữa. Nhét chiếc điện thoại lại vào trong túi. Tôi nghe tiếng động ở trong hàng cây, và tôi quay ngoắt đầu lại theo hướng đó.

“Corinne?” Tôi gọi. Không trả lời. Không tiếng động.

Tyler nheo mắt nhìn hàng cây. “Chỉ là gió thôi,” cậu ấy nói
“Cô ta đâu rồi, Tyler?”

Cậu ấy nhìn vào mắt tôi, nhưng thế giới vẫn đang xoay vòng. “Cậu không đam phải cô ta,” cậu ấy nói. “Tất cả đây chỉ là một trong những trò chơi bệnh hoạn của cô ta thôi.”

“Vậy cô ta đang ở đâu?”

“Trốn tránh. Trêu đùa chúng ta. Cười hả hê ngay giây phút này. Bởi vì cô ta thật bệnh hoạn.”

Tôi nhắm mắt lại, tưởng tượng điều đó. Tôi có thể thấy điều đó một cách dễ dàng. Đó là cô ta. Tất nhiên cô ta sẽ làm vậy. Tất nhiên cô ta sẽ cố gắng phá hỏng mọi thứ tốt đẹp trong cuộc đời tôi.

“Tớ có thể sửa cái xe,” cậu ấy nói gần như không ra tiếng.

Tôi hít vào một hơi vì một đợt đau khác, và tôi gật đầu.

Và trong khoảnh khắc đó, chúng tôi đã đưa ra một quyết định, một thỏa thuận. Chúng tôi đã đánh đổ các quân bài domino, và nó đã tác động lên thứ gì đó.

“Đợi ở đây,” cậu ấy nói. Cậu ấy đưa cho tôi chiếc chìa khóa đi vào hang động. “Đến đó đợi tớ. Tớ sẽ lấy xe của bố tớ. Tớ sẽ quay lại đón cậu.”

“Tớ có thể đi về từ đây,” tôi nói. “Tớ biết đường.”

Nhưng tôi sẽ không về đến nhà kịp giờ. Khi một cơn đau khác ập đến, tôi biết tôi đang đánh mất mọi thứ vào tối nay.

Cậu ấy nhìn qua vai, cơ thể cậu căng thẳng. “Cậu chắc chứ?” Cậu ấy hỏi.

“Ừ,” tôi nói.

Tôi đợi cho đến khi nghe tiếng cậu vào xe, và rồi tôi chạy. Tôi hướng về phía hang động, bởi vì đó là con đường mà tôi biết để về nhà. Nhưng tôi tưởng tượng ra cô ta gọi: Hãy đến tìm chúng tôi đi, và chạy nhanh vào sâu bên trong, như điều cô ta luôn làm, như điều chúng tôi từng cùng làm với nhau. Tôi mở khóa xích – liệu cô ta sẽ khóa nó lại chứ? Nếu cô ta đang đùa giỡn với tôi – Có, tôi nghĩ, có, cô ta sẽ làm điều này. Sau đó tôi lên vào bên trong, gọi tên cô ta khi tôi nắm chặt lấy sợi dây thừng. Tôi hét tên cô ta vào bóng tối hết lần này đến lần khác. “Trò đùa kết thúc rồi, Corinne!” Tôi bỏ sợi dây, dùng điện thoại của mình để chiếu sáng khoảng không trước mặt, tìm kiếm cô ta trong bóng tối, tin chắc rằng tôi có thể nghe thấy tiếng thở của cô ta nhưng lại không nhìn thấy gì. Không thấy ai.

Một cơn đau nữa, và nỗi sợ hãi nhường chỗ cho cơn giận dữ. Cô ta đang hủy hoại tôi mà không hề chớp mắt.

Tôi nắm chặt sợi dây thừng khi tự kéo mình ra ngoài hang động.

Phải đến tận tối muộn đêm đó, khi tôi hoàn toàn ở một mình, tôi mới nhận ra là mình đã đánh mất chiếc nhẫn của Tyler.

Hắn là cô ta đã nhảy ra khỏi mũ xe. Hắn là cô ta đã trốn đi. Cũng có thể cô ta đã bị giết theo một cách nào khác – một chiếc ô tô khác, một tai nạn khác, ném mình xuống bờ vực đầy đá bên dưới. Không thể nào bố tôi đã nghe thấy chúng tôi và biết được là do tôi. Không thể có chuyện ông đã tìm thấy cô ta sau khi chúng tôi rời đi. Không thể nào ông đã mang cái xác và di chuyển nó để tôi không bị phát hiện, để cuộc đời tôi không bị hủy hoại.

Tyler đã hứa rằng tôi đã không làm gì sai cả. Vậy nó hẳn là điều gì khác.

Nếu không, nó quá đơn giản đến mức tàn bạo.

Mười năm sau, và quá khứ vẫn còn đây. Một bức hình bỗng xuất hiện thu hút sự chú ý. Một ký ức dần rõ nét hơn. Một điều gì đó thì thầm với tôi trong đêm tối: Nhìn đi, Nic, cô có thấy không?

Đã đến lúc phải mở to mắt rồi.

Ngày hôm trước

Ngày 1 - Đêm

Tôi thấy mệt vì quãng đường lái xe dài đến thăm bố, người thì lấm bần bởi buổi chiều lau dọn nhà, nhưng vẫn còn quá nhiều thứ cần làm. Hãy là người có trách nhiệm, tôi nghĩ. Nhưng tôi đã là như vậy rồi – tôi chỉ ước Daniel có thể thấy điều đó. Tôi đã đưa ra những lời hứa, và trao đổi, cả những quyết định mà Daniel chỉ có thể bắt đầu hiểu được.

Vòi nước và đường ống thoát nước đã chuyển màu nâu do gỉ sắt. Tôi lục lọi hộp đồ dụng cụ của Daniel, đổ chất tẩy gỉ sắt xuống đường ống, lắng nghe tiếng lách tách của chất hóa học đang tạo ra phản ứng.

Tôi đeo một đôi găng tay dày màu vàng vào và lôi cái chổi cọ ra, nhưng chiếc nhẫn bị xoay lại, mặt đá vương vào bên trong găng tay mỗi khi tôi gập ngón tay. Tôi tháo chiếc găng ra, tháo chiếc nhẫn khỏi ngón tay, và đặt nó ở giữa bàn bếp, ngay trước mắt tôi. Một vật giúp liên kết tôi với thế giới bên ngoài, một sự nhắc nhở rằng tôi đã bước tiếp sau khi rời Cooley Ridge.

Tôi xử lý bồn rửa và bàn bếp, khá hài lòng với bản thân mình, miệt mài cọ rửa và đánh bóng đến khi nó sáng loáng. Tiếng chuông điện thoại là một sự giải thoát mà tôi trông chờ. Mắt tôi đã bắt đầu nhòe đi, và tôi gạt cánh tay mình qua trán để đẩy tóc mái ra sau, tuột một chiếc găng ra. “Xin chào?”

“Ê. Xin lỗi vì anh đã gọi lại muộn thế này,” Everett nói.

Tôi ngồi vào ghế trong phòng bếp, tháo nốt chiếc găng còn lại bằng răng mình. “Không sao đâu. Em biết anh bận mà.”

“Vậy là, em đã đến nơi.”

“Em đã đến,” tôi nói.

“Mọi chuyện thế nào rồi?” Anh hỏi.

“Khá là giống với những gì em nghĩ. Bố vẫn vậy, Daniel vẫn vậy. Để giấy tờ lại ở chỗ bác sĩ. Em đang dọn dẹp nhà đây.” Tôi đứng dậy, nhanh chóng dọn dẹp lại trước khi đi lên tầng.

“Mất bao lâu thì em có thể rao bán nó?”

“Không chắc nữa. Em không muốn đăng bán cho đến khi mọi thứ được sửa xong. Ấn tượng đầu tiên rất quan trọng mà.” Tôi nhận ra đã gần nửa đêm rồi và ngáp.

“Ngủ chút đi,” anh nói.

“Em đang định đây.” Tôi tắt đèn tầng dưới, đi ra khỏi phòng. Quay ra cửa sổ, nhìn hàng cây và rặng núi được soi sáng dưới ánh trăng còn tôi đứng trong bóng tối. Tạm biệt, tôi nghĩ.

Và chợt nghĩ rằng tôi vừa nhìn thấy một tia sáng lấp ló giữa hàng cây.

“Em sẽ cố gắng bảo bố em tự ký vào giấy tờ. Không đúng lắm khi mang nhà đi bán mà không được sự đồng thuận của ông,” tôi nói.

“Vậy thì,” Everett nói, tiếng ngáp của anh khiến tôi mỉm cười, “cứ làm điều gì em cần.”

“Em luôn làm vậy,” tôi nói.

Mười năm trước, tôi đã loạng choạng băng qua khu rừng này, cố gắng trở về nhà. Nỗ lực tìm kiếm sự an toàn đằng sau những bức tường - chỉ cần về được đến nhà. Như thể nó có thể ngăn cản được điều không tránh khỏi. Xe ô tô của bố và Daniel không có nhà, và tôi chạy thực mạng qua khoảng sân, giữ chặt tay vào bụng, cơn đau dấy lên qua cả hai nơi. Đèn ngoài hiên đung đưa, cánh cửa chớp cọt kẹt, tôi thở hổn hển, một mình trong căn nhà.

Tôi đã ở một mình.

Thời gian còn lại của đêm tôi chỉ có thể ngấm lại qua những lần chớp nhoáng. Tôi không chắc điều đó nói lên cái gì, rằng tôi có thể nhìn chăm chăm vào Corinne một lúc lâu nhưng lại không thể đối mặt với điều này. Tôi phải tiếp cận nó từ bên cạnh, lướt qua một vài mảnh nhỏ chỗ này chỗ kia. Không nhìn thẳng vào nó. Tôi chưa bao giờ kể câu chuyện này trước đây. Đây là điều duy nhất mà tôi biết.

Sắp đến rồi.

Vào phòng tắm và trút bỏ quần áo trong cơn hoảng loạn, tôi cố gắng ngăn điều mà mình không hề kiểm soát được – tức giận vì tôi không thể - và sự giận dữ đã nhường chỗ cho thứ gì đó yên ắng và trống rỗng vào giây phút tôi đầu hàng. Khi tôi nhớ rằng thế giới không theo ý mình, rằng nó chưa bao giờ làm vậy, và nó chắc chắn không định bắt đầu vào lúc này.

Bật nước sang chế độ nóng, để quần áo vương trên sàn nhà, gập đầu gối lại và ngồi trong bồn tắm, đầu tôi tựa vào cánh tay, mắt tôi nhắm nghiền, để cho nước chảy tràn lên mọi góc ngách trên cơ thể.

Hai ngày. Nó đã từng là một giả thuyết vào hai ngày trước trong phòng tắm của Corinne, còn chưa biến đổi thành điều gì thực tế và đầy hy vọng trong tâm trí mình, và giờ nó đã biến mất. Như nó chưa thực sự tồn tại vậy.

Daniel, gõ lên cánh cửa một lúc sau đó. “Nic? Em ổn không?”
Lại gõ thêm vài lần nữa. “Anh có thể nghe thấy tiếng em.”

Nín thở để tôi ngưng khóc.

“Hãy trả lời anh đi không anh xông vào đấy.”

Tay nắm cửa xoay tròn, và một luồng khí lạnh ulla vào, và Daniel hít vào một hơi khi bóng anh đứng ngay bên cạnh đóng quần áo tôi vớt trên sàn nhà.

“Em ổn chứ?”

Thở ra một hơi cùng tiếng nấc nghẹn ngào. “Không, em không ổn.”

“Hãy nói anh biết phải làm gì. Nói cho anh làm thế nào để giúp được em.” Tyler đã kể Daniel rằng tôi đã có thai sau khi đánh anh ấy. Tôi biết điều đó qua cách mà Daniel nhìn tôi với đầy sự hối hận.

“Muộn rồi.”

“Ra khỏi bồn tắm đi, Nic. Anh không thể giúp em trừ khi em ra khỏi bồn tắm.”

“Em không cần sự giúp đỡ của anh.”

Và anh: “Anh xin lỗi. Anh xin lỗi.”

Bóng anh lùi ra dần. Cánh cửa đóng lại.

Nước cuối cùng cũng chuyển lạnh, kéo mình đứng dậy, tôi tóm lấy chiếc khăn tắm từ thanh treo.

Lấy quần áo khỏi sàn và nghe tiếng máy giặt chạy dưới nhà. Cuộn mình trong bộ đồ ngủ bằng lông cừu dùng trong mùa đông, nằm vật ra giữa giường, tôi nghe tiếng Daniel gọi điện thoại trong phòng anh ấy. “Không, Tyler, cậu không hiểu rồi. Cậu phải đến đây.”

Tôi gọi với lại qua phòng tắm giữa hai phòng ngủ của chúng tôi: “Cậu ấy không đến được đâu.”

Daniel gác máy, đứng ở cửa phòng tôi, mang dáng vẻ vừa bơ vơ vừa lạc lõng như tôi đang cảm thấy. “Anh cần làm gì? Anh có thể làm gì?”

Tôi, lại khóc – mọi thứ từ tối hôm đó quá rối rắm – và tôi muốn quay ngược thời gian về những năm trước, một thập kỷ trước, về lại cái thời mà mọi khả năng đều có thể xảy ra. Nói rằng, “em muốn mẹ.” Lời yêu cầu vô lý nhất.

Và Daniel, biểu hiện không lý giải được, với cái cảm cứng lại, cái mũi sưng tấy, đôi mắt đôi chút thâm tím, nói rằng, “Anh là tất cả những gì em có,” và anh đến bên ngồi cạnh tôi.

Tyler sau cùng vẫn đến. Đi bộ. Qua con sông. Tôi nghe tiếng cậu ấy ở dưới nhà một lúc sau, với Daniel.

Tôi đã nói với cậu ấy trên cầu thang, trên đôi chân trần. Tôi đã ngừng khóc.

Tôi đã đánh mất chiếc nhẫn. Tôi đã đánh mất mọi thứ. Và tôi không chắc liệu lời đề nghị của cậu vẫn còn hiệu lực. Liệu cậu vẫn còn muốn vậy. Sẽ dễ hơn khi giả vờ rằng toàn bộ mọi chuyện chưa bao giờ xảy ra.

Mọi thứ trong cái hộp ở đồn cảnh sát đó đều thuộc về tôi: que thử thai, chiếc nhẫn, thậm chí là câu chuyện. Và theo một cách nào đó, nó thực sự phù hợp. Người con gái đó đã tan thành hư không trên khúc cua của con đường vào cái tối cuối cùng của hội chợ hạt. Cô ta đã biến mất. Cô ta thay đổi mái tóc và giọng nói, số điện thoại, địa chỉ. Cô ta không hề nhìn lại.

Làm điều gì mà cô cần làm, Nic ạ.

Vực bản thân dậy.

Bắt đầu lại từ đầu.

Phần 3

DIỄN BIẾN

Điều mà triết học nói là khá đúng; rằng cuộc sống phải được hiểu theo chiều ngược lại. Nhưng rồi chúng ta đã quên mất lý thuyết còn lại: rằng nó phải được sống theo chiều thẳng tiến.

SOREN KIREKEGAARD



Hai tuần sau đó

Ngày 15

Tiếng còi hú chỉ văng vẳng khi cách xa đang ngày một lớn hơn, Tyler đã đi được đến nửa phòng, và những lời của cậu ấy - xác chết ở Nông trại Johnson - vang vọng trong đầu tôi. Tôi tưởng tượng ra những bông hoa hướng dương. Bóng ma của Corinne như đang xoay tròn trên cánh đồng. Cơ thể cô yên nghỉ tại đó lúc này, sau mười năm.

Nhưng Daniel nói rằng anh đã đưa cô ấy đến một công trường bỏ hoang. Đó không thể là Corinne.

"Annaleise?" Tôi hỏi. "Cô ta chết rồi sao?"

"Phải," cậu ấy nói. "Cô ta nằm ở đó giữa cánh đồng."

"Cô ta bị bắn à?" Tôi hỏi, bởi Daniel đã có súng của bố, và anh ấy đã đuổi theo cô ta qua cánh rừng. Bởi vì tôi đã tìm thấy cái móc của chiếc túi xách gần con sông, nơi Daniel đã nói rằng anh để lạc mất cô ta, và anh ấy có chìa khóa, nó hẳn phải nằm trong túi cô ta.

Tyler gật đầu. "Có một gia đình đã tìm thấy cô ta - những đứa trẻ đã chạy mất sau khi thấy và..." Cậu ấy luôn ngón tay qua tóc, bỏ lửng ý nghĩ. "Người đàn ông này làm việc cùng tớ, vợ cậu ta làm tổng đài viên của sở cảnh sát, và cô ấy nhận được cuộc gọi. Tớ đã cố để đến đó đầu tiên khi nghe tin. Tớ đã cố."

"Ôi, Chúa ơi," tôi nói. "Daniel?"

“Tớ không biết, Nic à,” cậu ấy nói, nhưng cậu ấy không nhìn vào tôi khi cậu nói điều đó.

Everett có lẽ đã ở sân bay vào lúc này. Tôi không thể gọi điện để xin lời khuyên một lần nữa – không phải về việc này, và không sau những thứ khác.

Daniel đã nghĩ gì vậy? Cái xác, mọi bằng chứng, đều dẫn thẳng đến anh ấy. Và Annaleise... Jackson đã kể với tôi rằng có những lời đồn đại, rằng Laura đã rời bỏ Daniel trong một thời gian bởi vì hai bọn họ. Lời đồn rồi sẽ biến thành sự thật, thành động cơ, trong tay của một ai đó khác. Tôi biết anh trai tôi có thể phải lòng người không phù hợp – anh ấy đã làm thế một lần trước đây – nhưng tôi không thể tưởng tượng Daniel cho phép Annaleise chụp hình anh nếu anh thực sự đang hẹn hò với cô ta. Trừ phi có ai đó đã lục lọi máy tính của cô ta vào tối muộn, xóa hết mọi bức hình từ nhiều tháng trước. Tôi đã nghe thấy tiếng bước chân của anh vang qua cánh rừng, đã nhìn thấy bóng hình anh trong căn nhà của cô ta. Một ai đó biết rõ đường đi trong bóng tối, trong khu rừng này, đến thuộc lòng. Là Daniel. Annaleise hẳn đã chụp chúng khi anh đang không nhìn hoặc khi anh đang ngủ. Giống như tất cả những tấm hình mà tôi đã thấy ở trong tệp lưu trữ của cô ta, những tấm hình về các cô gái được chụp mà không hay biết. Họ không hề biết rằng ai đó đang quan sát. Annaleise, với đôi mắt to tròn đằng sau chiếc máy ảnh, hòa vào với bối cảnh. Bạn sẽ không bao giờ biết được rằng cô ta đã chụp được bạn.

Anh ấy lẽ ra nên thông minh hơn thế này.

Daniel đã đuổi kịp cô ta ở khúc sông và tóm lấy chiếc túi xách, móc khóa đã đứt. Anh ấy đã lấy cái túi, và cái điện thoại của cô ta. Anh hẳn đã chôn chúng đi ở đâu đó hoặc giấu chúng trong xe của anh, bởi vì tôi biết anh không mang theo chúng khi chúng tôi gặp lại nhau đằng sau nhà. Anh đã giữ chiếc chìa khóa nhà của cô ta, vật mà giờ đây được giấu ở đôi dép đi trong nhà của bố tôi. Thêm anh trai tôi vào phần còn trống và câu chuyện bắt đầu có hình hài.

Anh ấy hẳn đã tìm thấy cô ta và...

Nhưng không. Đợi đã. Tôi biết Annaleise đã chạy thoát khỏi anh. Xuôi theo dòng sông. Đến được căn nhà nghỉ và lên qua cửa sổ đằng sau một căn phòng trước khi gọi điện cho Daniel một lần nữa. Từ chiếc điện thoại của nhà nghỉ, bởi điện thoại của cô ta đã nằm trong túi xách.

Tôi không hiểu. Tại sao cô ta lại gọi đến nhà của Daniel? Cô ta đã cố chạy khỏi anh ấy. Đằng nào Daniel cũng đã ở đây. Thật không hợp lý. Nhưng tôi đã đứng trong căn phòng của nhà nghỉ đó, tôi đã bấm quay số lại, và tôi đã nghe thấy tiếng máy báo: giọng của Laura, vui vẻ và đầy hiếu khách, nháy nhót trong đầu tôi: Bạn đã gọi đến nhà Farrells...

Laura. Không phải di động của Daniel. Annaleise đã gọi đến nhà, biết rằng Daniel không có ở đó.

Cô ta đã gọi cho Laura. Tay tôi đưa lên miệng trong giây phút đột ngột hiểu ra.

“Không phải là Daniel,” tôi thì thầm. Tyler gật đầu, nhìn đồng hồ bừa bộn xung quanh cậu ấy, nhưng tôi không chắc liệu cậu có tin tôi hay liệu cậu nghĩ rằng đó chỉ là tôi, đang hy vọng.

Nhưng tôi có thể cảm nhận được mọi thứ xâu chuỗi với nhau - có thể thấy được mọi mảnh ghép gắn vào nhau một cách hợp lý.

Toàn bộ thế giới của Annaleise đang chìm dần, và đây hẳn là tấm bài cuối cùng mà cô ta có. Lối thoát duy nhất của cô ta. Nói cho Laura biết. Nói cho cô ấy về người chồng nguy hiểm của cô, gia đình nguy hiểm của cô. Không cần phải tống tiền qua những tấm hình một khi cô ta có thể thuyết phục Laura ra làm chứng thay thế.

“Chồng của cô đang ở đâu lúc này? Tôi có thể nói cho cô biết. Chạy đuổi theo tôi qua cánh rừng để giữ tôi im lặng. Anh ta đã giật lấy cái túi xách của tôi. Điện thoại của tôi. Không an toàn cho cô đâu. Một ai đó trong căn nhà đó đã giết Corinne Prescott. Cô cần phải biết điều đó.”

Tôi cố gắng tưởng tượng ra Laura nhắc máy điện thoại, lắng nghe Annaleise. Liệu cô ấy có tin lời cô ta không? Liệu cô ấy có lắng nghe? Daniel đã nói rằng Laura không có nhà khi anh quay trở về - rằng cô ấy có lẽ đã đến chỗ của chị gái. Rằng cô ấy giận dữ. Cô ấy đã làm thế trước đây, nếu lời đồn là có thật.

Nhưng sẽ thế nào nếu cô ấy đã không đến nhà chị gái? Sẽ thế nào nếu cô ấy đã trả lời cuộc gọi đó và lắng nghe cô ta? Cô ấy sẽ làm gì?

Sẽ thế nào nếu anh trai tôi đã nói sự thật: rằng anh đuổi theo Annaleise đến dòng sông, và sau đó anh đã để mất cô ta. Tay anh vươn ra, những ngón tay tóm lấy mép túi xách của cô ta, và giật lại. Quai túi rách, chiếc túi rơi xuống, cái móc biến mất giữa đám bùn. Tất cả những gì anh có là chiếc túi xách của cô ta, chiếc điện thoại, chìa khóa. Và anh đã giấu tất cả chúng đi, chờ đợi.

Khi từng ngày trôi qua và cô ta không xuất hiện, anh hẳn phải thấy rằng tấm lưới đang khép lại. Mọi bí mật, đe dọa sẽ bị phơi bày - hồi đó và bây giờ. Anh ấy đã dùng chìa khóa của cô ta để kiểm tra bằng chứng ở căn hộ của cô ta, để xem xét các tệp lưu trữ, tự tay xóa chúng khỏi lịch sử truy cập của cô ta khi cuộc điều tra bắt đầu nghiêm túc. Giấu chìa khóa đi trong ngăn bàn để đề phòng, nơi mà anh đoán là Laura sẽ không thấy - và là nơi mà tôi đã tìm ra. Điều duy nhất anh trai tôi đã cố che đậy đi là mối quan hệ được đồn đại. Anh biết, cũng giống như tôi, rằng nó có thể dẫn tới đâu.

Nhưng bằng cách nào đó mà Annaleise lại có kết cục là nằm chết giữa cánh đồng hoa hướng dương. Chỉ nằm đó.

Daniel sẽ chôn cô ta. Mang xác cô ta đến một trong những công trường bị bỏ hoang của anh ấy. Nhưng Laura...

Tôi nhắm mắt lại và nhìn thấy tất cả hiện ra:

Laura đón Annaleise từ nhà nghỉ - Cô đang ở đâu? Tôi sẽ đến đón cô - với khẩu súng của Daniel đặt trong khoang chứa găng tay của xe ô tô. Laura chở cô ra Nông trại Johnson, cách

xa thị trấn, chỉ lái lòng vòng thôi – để chúng ta có thể nói chuyện – lắng nghe Annaleise buộc tội chồng cô và gia đình chồng. Laura, người đã bắt đầu một danh sách những lời lăng mạ. Những lời đồn đại về Annaleise, hoặc thậm chí là hơn nữa, đã khiến cô rời bỏ Daniel một thời gian vào mấy tháng trước; và giờ thì là điều này. Người phụ nữ này, đe dọa hủy hoại mọi thứ mà Laura đã lên kế hoạch. Laura, người đang có bầu tám tháng và có một cuộc sống trải dài ra trước mắt: một cuộc sống bao gồm Daniel. Cô ấy đã đến rất gần, cô có thể thấy điều đó. Cuộc sống mà cô mong muốn, cuộc sống thuộc về cô.

Laura, người không thể đào bới khu vườn, nói gì đến việc chôn cất một cái xác, nhưng cần có một nơi để khiến người phụ nữ này tránh xa gia đình cô ra.

Daniel đã đúng – tôi đã đánh giá thấp Laura. Tôi đã đánh giá thấp tình yêu mãnh liệt mà cô dành cho anh trai tôi, gia đình tôi, tương lai của cô. Tôi đã đánh giá thấp những gian nan mà mọi người nơi đây có thể làm vì nhau.

Tôi đã đánh giá thấp niềm mong mỏi quay về nơi đây của mình.

Tyler nhìn ra ngoài cửa sổ bởi vì tiếng còi hú đang ngày một lớn hơn. Một cơn rùng mình chạy qua người cậu.

“Tớ đã cố gắng để đến đó trước, Nic ạ. Tớ đã đến đó trước. Tớ đang cố gắng tìm chiếc nhẫn, nhưng tớ nghe thấy tiếng còi cảnh sát, và tớ chạy... tớ đã không kịp.”

“Không sao,” tôi nói. Tiếng còi cảnh sát ngày càng gần hơn, di chuyển có mục đích, và Tyler đang run rẩy giữa căn bếp.

“Không, không ổn chút nào.” Tay cậu run lên. Cậu ấy đã chạm vào cô ta sao? Hẳn phải vậy. “Họ đã tìm thấy -,” Cậu ấy vuốt cả hai tay qua mặt.

“Họ đã tìm thấy chiếc nhẫn ư?” Tôi hỏi, thị giác của tôi trở nên mờ nhòe.

Cậu ấy lắc đầu. “Một bức thư.”

“Cô ta đã gửi một bức thư?”

“Không. Không. Nó được nhét bên trong cặp quần cô ta. Tớ không nhìn được nó. Tớ nghe tiếng còi cảnh sát và tớ bỏ chạy.”

“Vậy thì làm sao cậu biết?” Tôi hỏi. Cậu ấy đã bỏ chạy, cậu ấy nói. Và có vẻ cậu đã lái xe thẳng đến đây.

“Mọi người đều biết!” Cậu ấy nói. “Jackson gọi điện ngay khi tớ tới đây. Để chắc chắn rằng tớ đã nghe tin.” Cậu ấy nhăn mặt, cúi đầu vào hai bàn tay. “Để chắc chắn rằng tớ đã nghe tin về mảnh giấy được gấp lại và gửi đến Sở Cảnh sát Cooley Ridge.” Cậu ấy nhìn tôi. “Không có phong bì. Giống như cô ta định để nó lại cho họ một cách nào đó. Một bức thư ẩn danh.”

Tôi tưởng tượng ra tập giấy ghi chú ở nhà nghỉ, tưởng tượng ra cô ta nguệch ngoạc ghi lên nó trong sự tuyệt vọng. Tưởng tượng cô ta nhét nó đi khi Laura lái xe đến để đón cô ta, giữ nó cho sau này. “Nó ghi gì?” Tôi thì thầm. Mọi khả năng tồi tệ vang vọng trong đầu tôi. Mọi lý do khiến Daniel vừa gọi điện trong cơn hoảng sợ, bảo tôi phải đi ngay.

Không có gì giấu được ở nơi này.

Tyler dừng lại. Hạ thấp giọng của cậu xuống. “Rằng họ có thể tìm thấy thi thể của Corinne Prescott ở trên đất của Patrick Farrell. Khuyến họ hãy xem xét kĩ Nic Farrell và Tyler Ellison.”

Tôi cảm thấy cơ thể tôi bắt đầu run rẩy, giống như cơ thể của Tyler. “Ồi, Chúa ơi.”

Annaleise không định để lộ danh tính với bức thư đó. Một lời nhắn ẩn danh và Laura. Cô ta đã trông chờ vào cả hai trong nỗ lực tuyệt vọng thoát khỏi vụ việc này không hề hấn gì.

“Nghe này, tớ chắc chắn ai đó đã thấy xe tải của tớ. Gia đình đã tìm thấy cô ta lúc đó đang đứng đợi ngoài đường. Ngay cả khi họ không trông thấy tớ, một ai đó đã nhìn thấy chiếc xe. Họ có thể xác định tớ đã ở cánh đồng. Toàn thân tớ phủ đầy phấn hoa. Trông thật tệ. Tớ cần phải đi. Tớ có một chiếc lều ở Tennessee. Nó không được đăng ký dưới tên của bất kỳ ai, chỉ là một nơi tớ tự xây nên từ vài năm trước. Tớ cần phải biến mất một thời gian. Tớ đã sắp xếp nó vào cuối tuần này để đề phòng.”

Tyler đã có mặt ở cánh đồng hoa hướng dương cùng thi thể của Annaleise, với một tờ giấy nhắn ám chỉ chúng tôi. Có lẽ

cậu ấy có thể giải thích để thoát tội với Annaleise. Có lẽ cậu ấy thậm chí còn có thể chứng minh nó. Nhưng không thể không làm phơi bày chuyện đã xảy ra mười năm trước. Corinne quay lại với chúng tôi.

Với tôi.

Xe tải của cậu, tôi là người đã lái. Cậu luôn biết điều đó. Nhưng cậu ấy đã để tôi tin rằng tôi không làm gì sai trái. Rằng một điều gì đó khác, hẳn đã xảy ra với Corinne bên lề đường sau khi chúng tôi rời đi. Cậu ấy đã để tôi tin rằng tôi vô tội.

Chiếc hộp chứa đầy lời nói dối, nhưng không một điều nào trong số chúng có cùng kiểu sức mạnh này. Không có gì nguy hiểm hơn, không gì mạnh mẽ hơn, không gì cần thiết và thiết yếu cho sự sinh tồn hơn những lời nói dối mà chúng tôi tự nói với chính mình.

Tôi ấn một ngón tay vào ngực cậu, một lời khấn cầu tuyệt vọng trôi lên cổ họng tôi, phát ra thành lời hỗn hển. "Cậu đã thề rằng tớ đã không giết cô ta. Cậu đã hứa rằng tớ đã không làm gì sai trái cả. Cậu đã thề."

Mắt cậu nhắm lại và cậu ấy hít vào một hơi thật chậm - thời gian như kéo dài, ngừng lại, trao cho tôi thêm một giây phút, chỉ một mà thôi. "Cậu đã không giết cô ta, Nic ạ. Cô ta tự quăng mình ra trước chiếc xe. Cô ta đã tự giết mình. Cô ta đã làm điều đó."

Có một giây phút khi em biết, Everett nói. Khi em không thể giải thích được nó thêm nữa. Và em không bao giờ có thể quay lại được.

Cho đến giây phút tôi nhìn thấy những tấm hình đó, mọi khả năng vẫn có thể tồn tại. Cô ta bỏ đi. Cô ta chạy trốn mất. Một ai đó khác đã đánh cô ta. Cô ta đã nhảy xuống.

Cô ta đã nhảy xuống.

Tôi tin rằng cô ta sẽ làm vậy. Lắng nghe tiếng thì thầm của cô ta trên đỉnh vòng quay khổng lồ. Nhìn cô ta bước ra khỏi xe của tôi. Sau khi Hannah Pardot khám phá được hết bí mật của cô ta, tôi còn tin điều đó hơn. Corinne Prescott là người mạnh mẽ nhất mà tôi từng biết. Cô ta hẳn sẽ làm việc đó.

Nhưng đó lại là tôi – tôi ngồi đằng sau tay lái, Corinne đã chết, và Tyler là người sẽ phải trả giá cho việc đó.

“Hãy chạy khỏi nơi này, Nic. Ngay bây giờ. Lái thẳng về Philadelphia. Vẫn còn thời gian đấy. Đừng nhìn lại.”

Không, tôi đột nhiên nhìn ra điều mà tôi cần làm.

Làm thế nào để xin Cooley Ridge cho tôi quay trở lại. Làm thế nào để trả được món nợ cuối cùng của tôi.

Đã đến lượt cô rồi đấy, Nic.

“Cậu chưa bao giờ ở Nông trại Johnson,” tôi nói. “Bất cứ ai đã nhìn thấy chiếc xe tải của cậu đã lầm rồi. Cậu đã ở đây. Hãy nghe tớ, Tyler. Nghe, và làm chính xác theo những điều tớ nói.”



Tiếng còi xe cảnh sát ngày một lớn hơn, nhưng Tyler đã nhắm, chúng tôi có đủ thời gian. Tôi có thể khiến thời gian tạo điều kiện cho chúng tôi. Ngay lúc này nó có thể cứu tất cả chúng tôi.

Tôi có thể nhìn thấy nó rất rõ ràng, những món nợ mà tôi phải trả. Mười năm. Đó là cái giá. Đó là sự đánh đổi. Corinne đã cân đo, đánh giá và định giá trị cho nó. Mười năm mà tôi đã đấu tranh. Đó là điều đang mắc nợ. Giống như một cái chớp mắt. Giống như hư không.

Trả nợ đi, giống như những người khác.

Bố tôi người đã giấu thi thể của cô ta đi. Jackson người đã không cho cô ta quay lại, Tyler, người đồng phạm của tôi.

Sự công bằng của tất cả mọi việc, sự cho đi - và - nhận lại, giống như cuốn sổ cái ghi những việc đúng sai. Tôi có thể cảm nhận được cô ta ở trong căn nhà này. Làm sao tôi lại không thấy điều đó trước đây nhỉ? Tất nhiên là cô ta đã ở đây. Tất nhiên rồi.

Và thật hiển nhiên rằng tôi sẽ làm điều đó. Tôi sẽ trả nợ. Nhưng không phải là cho Corinne.

"Đi tắm đi," tôi nói.

"Nic, quá muộn rồi."

"Để quần áo của cậu lại trong phòng tắm và đi tắm đi."

“Đang là giữa ngày, và đây không phải nhà của tớ. Điều này không hợp lý tí nào. Tớ đến để nói lời tạm biệt.”

Tôi nắm chặt cánh tay cậu ấy. “Tớ biết cậu định vậy. Và tớ đang nói với cậu rằng hãy đi tắm đi, Tyler. Xin hãy tin tớ.”

Tôi dùng giấy vệ sinh để lau sạch vệt bùn mà cậu đã tha vào trong bếp, trong khi tiếng còi hú ngày càng gần hơn. Họ đang tiến đến đây. Họ đang đến bắt chúng tôi. “Chạy đi,” tôi nói. Và cậu ấy đã làm vậy.

Tôi để đôi ủng lao động của cậu ấy ở đằng sau tủ quần áo của Bố, như thể chúng là của ông vậy. Lấy chìa khóa từ chiếc dép và ném nó vào trong ống thông hơi, sâu nhất có thể.

Sau đó tôi chạy đến phòng tắm của mình. Quần áo của cậu đang ở trên sàn, giống như tôi đã yêu cầu. Tôi nhặt chúng lên và mang chúng chạy xuống phòng giặt đồ với một đồng đồ khác của tôi, khởi động máy giặt. Quần áo của Tyler từ tuần trước vẫn còn trong ngăn kéo tủ của tôi, và tôi ném chúng lên sàn phòng tắm. Trút bỏ quần áo của chính mình và cũng để chúng lại trên sàn.

“Được rồi,” tôi nói, bước vào phòng tắm. “Mọi thứ sẽ ổn thôi.”

Điều đầu tiên họ nhìn thấy chính là máu chốt. Điều đầu tiên chúng tôi nói. Một cuộc điều tra phát triển và chết đi bởi những ấn tượng ban đầu. Câu chuyện hình thành một sự sống riêng của nó bắt đầu từ đó.

Điều đầu tiên họ cần thấy là tôi và Tyler bước ra khỏi nhà tắm cùng nhau. Đó là câu chuyện mà họ muốn ngay từ đầu.

Động cơ mà họ muốn gán cho Tyler. Tôi và cậu ấy ở cùng nhau và Annaleise chết vì điều đó. Giờ đây sự ghen tuông chính là động cơ thay thế của Annaleise.

Tôi nghe tiếng gõ cửa, có thể thấy ánh đèn chiếu vào qua cửa sổ phòng ngủ từ phòng tắm, lấp lóe màu đỏ và xanh trên bức tường phía xa. Tôi tóm lấy chiếc khăn bông, cuốn người vào đó, đưa một chiếc cho Tyler để cậu cũng làm tương tự. Tôi mặc chiếc áo choàng tắm vào, đi xuống cầu thang, và mở cửa cho Mark Stewart, Sĩ quan Fraize, Jimmy Bricks, và cái tên cảnh sát từ Bang đó – tên cậu ta là gì nhỉ? Thám tử Charles? Không quan trọng. Nó thực sự không.

Nước chảy tong tỏng từ tóc tôi trong sự tĩnh lặng kéo theo sau đó. Mark Stewart đỏ mặt, quay mặt đi khỏi chiếc áo choàng tắm của tôi.

“Có chuyện gì vậy?” Tôi hỏi. “Có chuyện gì xảy ra à? Bố tôi có ổn không?”

Tyler đi xuống cầu thang đằng sau tôi, ướm nhẹp, đang cài lại cúc quần của cậu ấy. “Gì vậy?” Cậu ấy hỏi. Cậu ấy cũng sững lại. “Có chuyện gì thế?”

“Nic. Tyler.” Sĩ quan Fraize gật đầu với hai chúng tôi.

Tên thám tử cau mày đằng sau ông ấy. “Tôi tưởng hai người không hẹn hò với nhau,” cậu ta nói.

Tôi khoanh tay trước ngực. “Có vẻ không phải việc của anh.”

“Nói dối trong lúc điều tra...” lời nói của cậu ta nhỏ dần khi một chiếc xe khác đi đến và đỗ lại đằng sau bọn họ. Tôi ngẩng cổ lên để nhìn thấy chiếc xe của Daniel qua vai cậu ta.

“Tại sao Daniel lại ở đây?” Tôi nói. “Có ai định nói cho tôi biết các người đang làm gì ở đây không?”

“Chúng tôi có một vài câu hỏi. Chúng tôi muốn có sự cho phép để xem xét xung quanh,” Thám tử Charles nói.

Tyler đặt một tay lên vai tôi. “Chuyện này là gì vậy?”

“Tôi sợ rằng chúng tôi có một vài tin xấu,” Bricks nói. “Chúng tôi đã tìm thấy Annaleise. Cô ấy đã chết.”

Bàn tay của Tyler nắm lại trên lớp vải chiếc áo choàng của tôi. “Vậy các người đến để tra hỏi tôi?” Cậu ấy hỏi.

“Không,” cậu ta nói. “Đó không phải là lý do chúng tôi đến đây.” Thám tử Charles nhìn qua vai cậu ta lần nữa, thấy Daniel đi bộ về phía chúng tôi, thấy chiếc xe tải của Tyler đang đậu đằng sau xe tôi. “Cậu đến đây khi nào, Ellison? Nếu cậu không phiền tôi hỏi.”

Tôi cố gắng tính toán thời gian kể từ khi Everett rời đi. Cố gắng đưa cho Tyler càng nhiều bằng chứng ngoại phạm càng tốt. “Khoảng một giờ trước? Có thể hơn?” Tôi nói, nhìn lên

Tyler. Đôi mắt cậu nhìn vào mắt tôi, đôi môi cậu hơi hé mở, như cậu đang quan sát cậu chuyện trong đầu tôi được diễn ra, trở thành sự thật.

Cậu ấy gật đầu. "Phải. Khoảng đó," cậu ấy nói.

Daniel chen qua đám đông, cố gắng giấu đi sự ngạc nhiên của anh khi mắt anh đảo giữa tôi và Tyler, cả hai chúng tôi đều đang ướt nhẹp, đứng trước mọi ánh mắt. "Everett đang trên đường quay lại," anh ấy nói. "Tôi đã bắt kịp được cậu ấy ngay khi cậu ấy vừa đến sân bay."

Bụng tôi trống rỗng, và tôi cảm thấy Tyler cứng người bên cạnh tôi.

Daniel quay sang tên thám tử. "Luật sư của chúng tôi bảo chúng tôi không được nói gì. Không được cho các anh vào." Anh ấy giơ tay lên - không phải là ý của tôi, chỉ làm theo lệnh thôi - "Xin lỗi."

Tôi để Daniel và Tyler đứng trên hiên nhà với cảnh sát trong khi tôi đi mặc quần áo, hé mở cửa sổ phòng ngủ của tôi. Tôi nghe thấy tiếng bước chân trên hiên nhà khi Bricks và Sĩ quan Fraize đi vòng quanh nhà, dừng lại để nhìn ngó vào bên trong các cửa sổ. Tai mắt, tai mắt ở khắp mọi nơi.

Thám tử Charles đang ở gần nhà để xe, cũng nhòm qua cửa sổ, thi thoảng ngồi xổm xuống để xem xét thứ gì đó trên nền

đất. Tim tôi đập thình thịch, và tôi không thể hỏi Daniel về Laura, vì anh ấy đang bận trông chừng trên hiên trước.

Không lâu sau đó thì xe taxi của Everett quay trở lại, để anh xuống xe giữa lối đi xe vào nhà. Anh đứng lại khi vừa xuống xe, sau đó mất một giây để lấy hành lý. Chuẩn bị tâm thế, tôi biết rõ. Xử lý thông tin hiện trường. Anh trai của vị hôn thê của anh và một người đàn ông khác ở trên hiên nhà. Hai xe cảnh sát và một chiếc xe không có dấu hiệu gì đặc biệt đỗ bên đường. Cảnh sát đi ra đi vào trong các bộ đồng phục, bao quanh khu đất nhà tôi.

Tôi bước ra ngoài, và đôi mắt của Everett quay về phía tôi ngay khi nghe tiếng cửa chớp kéo kẹt. Anh giới thiệu bản thân với cảnh sát, mọi thứ đều chuyên nghiệp, rất ngắn gọn và đậm chất Philadelphia, điều này không phải là cách tiếp cận tốt nhất, thực lòng là vậy, nhưng nó lại truyền tải được thông điệp. “Các anh có lệnh khám nhà không?” Anh hỏi tên thám tử trước khi quay sang chào hỏi tôi. Một Everett của công việc. Một Everett hiệu quả.

“Chúng tôi đang trong quá trình xin giấy,” cậu ta nói.

“Vậy như thế là không rồi,” Everett trả lời.

“Chúng tôi muốn hỏi họ một vài câu hỏi. Anh hoàn toàn có thể ngồi dự. Lệnh khám sẽ được ban, tôi có thể đảm bảo với anh.”

“Tuyệt. Vậy thì vào lúc đó, các anh có thể quay lại. Họ sẽ không trả lời bất cứ điều gì, và các anh cần lui quân về. Mời

các anh ra khỏi khu đất này.” Quay sang tôi, “Đi vào nhà đi, Nicolette.” Không một ai di chuyển, bao gồm cả tôi. “Được rồi, cứ ở lại trên khu đất này và tôi sẽ nộp đơn khiếu nại lên trên Bang.”

Đó không phải là cách mọi thứ vận hành ở quanh đây. Nó khiến chúng tôi trông có tội. Về ngoài quyết định mọi thứ.

“Đây không phải là đất của em,” tôi nói. “Chưa phải. Em không biết bố em có muốn ,”

“Nicolette,” Everett quát, “đi vào nhà.”

Bricks nhướn lông mày lên nhưng lùi lại. Cả đoàn đi bộ chậm rãi ra xe của họ. Nhưng họ không rời đi. Chiếc xe không có dấu hiệu cảnh sát vẫn đỗ ở bên đường; Sĩ quan Fraize nói chuyện với tên thám tử qua cửa kính.

“Vào trong,” Everett nói, ra hiệu cho tất cả chúng tôi đi theo anh. “Và anh là...?” Anh ấy hỏi khi cánh cửa đóng lại đằng sau anh.

“Tyler Ellison.” Sự im lặng theo sau đó thật dài và không thoải mái, cho đến khi Daniel bắt đầu đi lại, kéo theo sự chú ý của Everett.

“Họ không rời đi,” tôi nói.

“Họ đang đợi lệnh khám nhà được ban xuống, và trong lúc đó, họ muốn đảm bảo rằng em không phi tang cái gì hết. Chúa ơi,” Everett nói, thả chiếc túi của anh xuống gần cửa. “Muốn kể cho anh điều gì đã gây ra cơn bão chết tiệt này

chưa? Anh chỉ vừa rời đi, quý tha ma bắt." Đơn thuốc vẫn còn chưa được mở ra ở trên bàn, và tôi thấy anh nhận ra điều đó, cùng mái tóc ướt của tôi, đôi chân trần của Tyler.

"Họ đã tìm thấy thi thể của Annaleise," tôi nói. "Cô ta bị bắn." Tôi thấy Daniel trở nên căng thẳng. "Và cô ta có một bức thư. Buộc tội bọn em cho sự biến mất của Corinne."

"Buộc tội ai cơ?" Anh ấy hỏi. "Bố em? Hay tất cả mọi người đây?"

"Chuyện phức tạp lắm, Everett."

"Cứ nói đi xem nào," anh nói.

Tôi không thể nhìn vào mặt anh. Tôi có thể nhận ra rằng anh muốn hiểu được mọi chuyện. Tôi có thể nhận thấy anh vẫn đang hy vọng.

Nhưng bạn phải trả món nợ của bạn.

Tôi quay sang Daniel, người đang đứng dựa vào tường. "Anh nên đi về nhà đi. Anh nên kiểm tra Laura," tôi nói. Tôi tự hỏi liệu anh có biết hay không. Liệu anh có nghi ngờ. Anh hẳn phải biết chiếc chìa khóa đã biến mất khỏi ngăn bàn anh; có lẽ anh chỉ cho rằng Laura đã tìm thấy nó và lấy nó đi, trừng phạt anh một cách thâm lặng. Rốt cuộc thì, cô ấy cũng đã ra ngoài cả đêm hôm đó. Tôi tự hỏi liệu anh có hỏi. Hoặc liệu anh có về nhà và kiểm tra khẩu súng của anh. Liệu anh có nói bất cứ điều gì hay không.

Tôi đi ra và ôm anh. “Cảm ơn anh đã đến,” tôi nói. Và sau đó, miệng tôi áp sát vào tai anh: “Anh đã về nhà sau khi ở quán bar. Laura có mặt ở đó. Hai người đã ở bên nhau.” Anh di chuyển bàn tay xuống lưng tôi, áp đầu anh gần vai tôi hơn để thể hiện rằng anh đang lắng nghe. “Đảm bảo rằng súng của bố sẽ không bao giờ được tìm thấy.”

Tôi cảm thấy toàn bộ cơ thể của Daniel thay đổi trong giây phút hiểu ra mọi chuyện. Anh không nhìn vào tôi, giữ đầu cúi xuống, luồn tay qua mái tóc khi anh đi chậm chậm ra khỏi cửa trước.

Tôi quan sát anh đi, quan sát Sĩ quan Fraize giơ tay ra khi Daniel tiến đến xe ô tô của anh. Quan sát Daniel chậm chậm giơ hai cánh tay sang hai bên.

“Họ đang làm gì anh ấy vậy?” Tôi ấn lòng bàn tay mình lên cửa sổ khi Sĩ quan Fraize lục soát khắp người Daniel trước khi lùi lại và gật đầu.

“Có vẻ lệnh khám xét đó là dành cho vũ khí,” Everett nói. “Họ đang đảm bảo anh ấy không rời đi với nó,” anh dừng lại. “Có vũ khí nào ở đây không, Nicolette?”

“Gì cơ?” Tôi quay sang để đối mặt với anh. “Không, không có vũ khí nào ở đây cả, Everett ạ.”

Anh nhìn ra ngoài cửa sổ một lần nữa, nheo mắt trước ánh mặt trời. “Đã đến lúc kể cho anh nghe chuyện quái quỷ gì đang xảy ra ở đây rồi.”

Tôi bước ra xa và quay sang Tyler, người đang ngồi im lặng trên chiếc sofa. "Cậu cũng nên về nhà đi," tôi nói.

Cậu ấy lắc đầu, liếc nhìn tôi rồi sang Everett, và nói, "Tôi sẽ ở đằng trước." Cánh cửa chớp đóng sầm lại đằng sau cậu, và tôi nhìn thấy cậu ấy ngồi ở bậc thềm cuối cùng, cầm nằm trong hai bàn tay.

Everett đi theo khi tôi bước vào căn bếp. Anh đứng quá gần khi tôi quay người lại.

"Được rồi. Đây là việc đang diễn ra. Annaleise Carter đã chết," tôi nói, "và cô ta đã cố để kéo bọn em theo cô ta. Cô ta để lại một lời nhắn nói rằng cảnh sát nên điều tra em về chuyện đã xảy ra với Corinne. Lời nhắn nói rằng thi thể của Corinne có thể đang ở đây."

"Và tại sao Annaleise lại muốn làm vậy? Tại sao cô ta lại dựng lên một điều như thế?"

"Bởi vì cô ta bệnh hoạn. Thế giới này đầy rẫy những kẻ bệnh hoạn, Everett à. Anh có biết em thấy bao nhiêu kẻ như thế một ngày hay không? Và đó mới chỉ là những kẻ mà em có thể gặp."

"Nhưng Annaleise đã chết rồi, Nicolette. Một ai đó đã giết cô ta với lời nhắn đó. Em có biết việc này trông như thế nào không?"

"Ồ, em biết chứ. Anh nghĩ em ngu ngốc à?"

“Họ đang xin lệnh khám nhà. Một lệnh khám. Họ nghĩ họ sẽ tìm thấy gì ở đây?”

“Em không biết!” Tôi nói.

Everett tiến lại gần hơn, và tôi lùi lại. “Bố em đã nói gì? Tại sao em lại cần cảnh sát tránh xa ông ấy? Tại sao em lại cần ông ấy im lặng?”

“Lùi lại,” tôi nói, đặt tay lên ngực anh. Tôi mở cửa tủ lạnh, tóm lấy lon soda, cố kéo dài thêm chút thời gian, để mình miễn.

Anh dừng lại, hai tay buông hai bên người. “Được rồi, để anh nói với em theo cách này,” anh nói. “Em được gọi lên bục. Một luật sư hỏi, ‘Chuyện gì đã xảy ra với Corinne...’”

“Prescott,” tôi nói.

“Chuyện gì đã xảy ra với Corinne Prescott?” Em sẽ nói gì, khi đã tuyên thệ, trên bục trước tòa như vậy?”

Tôi nghiêng lon soda vào miệng, nhưng anh không lùi lại. Khí ga làm nổ bọt nước trên môi tôi. “Chà,” tôi nói, “em đoán em sẽ trích điều thứ năm trong quyền Hiến Pháp.”

“Đây không phải là chương trình truyền hình về cảnh sát, Nicolette. Và điều thứ Năm chỉ được chấp nhận trong trường hợp bảo vệ bản thân thôi.”

Tôi nhìn ra ngoài đằng sau cửa sổ, hạ giọng xuống. “Everett? Anh bị ràng buộc bởi lời tuyên thệ, phải không? Việc này là tuyệt mật?” Tôi đặt đồ uống lên bàn, mắt nhìn vào mắt anh,

và ghét cái cách mà anh đang nhìn lại tôi chăm chăm, đầu anh nghiêng sang một bên. Anh đang tìm kiếm điều gì vậy? Anh có thể thấy được gì?

Anh loạng choạng lùi lại, hoặc có lẽ tôi đã đẩy anh – bàn tay tôi tê dại, và tôi không phân biệt được.

“Em đã làm gì, Nicolette?” Anh thì thầm.

Everett sống trong thế giới không giao thoa với tôi. Trong một nơi mà anh coi những việc trái với công lý tồn tại ở một chỗ khác – một nơi nào đó thấp kém hơn nơi anh ở trong cuộc đời. Đạo đức của anh không hề suy chuyển. Thế giới của anh chỉ đen hoặc trắng. Anh không thể nào nhìn vào bóng tối, hay mang nó về nhà cùng anh, hay yêu thích nó. Anh sẽ không bao giờ chào mừng những con quái vật bước vào tim anh. Liệu anh có giấu một thi thể đi vì đứa con gái của anh không? Di chuyển một cái xác chết vì em gái của anh? Thế giới của Everett toàn là trên giấy tờ, bởi vì anh chưa bao giờ bị thử thách. Anh đã nói với tôi điều gì nhỉ? Cái điều đen tối tôi tệ mà không ai biết về anh?

Anh đã chứng kiến một người chết.

Và tôi đã làm gì chứ? Anh muốn được biết. Có quá nhiều điều. Tôi đã giết chết Corinne – đó là lời giải thích duy nhất còn lại, dù lỗi lầm thuộc về ai đi chăng nữa. Bỏ mặc cô ta ở bên đường. Nói dối với cảnh sát hồi đó và bây giờ. Sống với xác cô ta ở bên dưới căn nhà mình. Chạy trốn khỏi Tyler và căn nhà bởi vì điều đó. Để tất cả họ lại nhạt nhẽo những mảnh vụn.

Nhưng tôi không nợ Everett sự thật đó.

Hãy trả món nợ của cô đi, cô ta khẳng khăng. Trả hết chúng đi.

Tôi đã nghĩ đến căn hộ của tôi với những món đồ nội thất được sơn lại và cái bàn có bảng tên của tôi trên đó, thức dậy và cảm nhận Everett ở bên cạnh mình trong căn phòng tối tăm của anh.

“Em đã ngủ với Tyler,” tôi nói.

Mọi thứ trên cơ thể Everett cứng lại, và tôi nhận ra đây là một đòn giáng bất ngờ. Không phải là điều mà anh đã trông đợi. Tôi đợi vài giây, vài phút, khi điều đó ngấm dần.

“Nói lại anh nghe,” anh ấy nói.

Tôi lùi lại, cảm nhận bức tường lạnh giá, vô tình. “Em đã ngủ với Tyler,” tôi nói một lần nữa, tim tôi đập thình thịch, da tôi châm chích.

Tyler đang ở bên ngoài, và giờ chỉ có hai chúng tôi. Tôi đợi để xem Everett sẽ làm gì. Liệu anh có định chạy ra ngoài và đánh Tyler. Tóm lấy vai tôi và lắc. Gọi tôi bằng những từ ngữ sẽ hằn sâu trong ký ức tôi. Nhưng anh nhắm mắt lại và cúi đầu xuống trong khi lùi lại. Everett không phải người như thế. Anh không giết người, hay di chuyển thi thể, hay nói dối để chịu sự chỉ trích và tội lỗi. Anh là người tốt hơn tất cả chúng tôi.

“Anh nghĩ anh sẽ ốm mất,” anh nói.

Hãy để cả hai chúng tôi tin rằng đó là vì tôi đã không chung thủy.

Anh gọi một chiếc taxi – phải nhờ điện thoại của tôi bởi vì máy anh không có sóng – và ngay cả việc nói những lời đó ra cũng có vẻ như đang giết chết anh. Anh không nhìn tôi trong lúc chờ đợi, không nói với tôi khi tôi ngồi đối diện anh bên kia bàn, gõ nhịp ngón tay.

Chúng tôi nghe tiếng xe đến. Anh tóm lấy hành lý của mình, hướng ra phía cửa, không nhìn Tyler khi anh đi qua cửa. Không hề có lấy một chút bạo lực nào trong người.

“Em xin lỗi,” tôi nói khi đứng trên hiên nhà bên cạnh cánh cửa chớp.

Không, tôi đã lầm. Khi anh rời đi, anh nắm lấy bắp tay tôi trong tay và thì thầm vào tai tôi, điều gì đó về việc anh đã thực sự yêu tôi như thế nào, và điều gì đó hơn thế nữa, giống như Sao em có thể hoặc Anh mong em hạnh phúc – một lời nói vô vị - nhưng tôi không thể nghe rõ anh bởi tôi đang tập trung vào ngón tay của anh, ấn chặt và cấu véo vào da thịt tôi, nghiêng vào tận dây chằng, chọc vào dây thần kinh, đầu gối tôi run rẩy trong khi miệng tôi hé mở với tiếng kêu đau không phát thành lời.

Anh bỏ đi, và vết bầm tím đang dần hình thành.

Tôi ngồi bên cạnh Tyler trên bậc thềm, nhìn anh ra đi.

"Cậu ổn chứ?" Cậu ấy hỏi.

"Đi thôi," tôi nói. "Vào trong đi."

Họ sẽ trở lại. Đó là điều mà Everett đã nói. Họ sẽ trở lại với một lệnh khám nhà, và họ đang quan sát chúng tôi lúc này. Ngay khi cánh cửa đóng lại đằng sau chúng tôi, tôi dựa vào người Tyler, cảm nhận cánh tay cậu ấy chạm rai vòng quanh người tôi. "Có một chiếc chìa khóa ở trong lỗ thông hơi. Tớ cần phải thủ tiêu nó," tôi nói.

Tyler và tôi quyết định sẽ giặt nước trôi chìa khóa, sử dụng cây thông cồng để chắc chắn rằng nó không trôi lên lại. Nhưng trước hết tôi nghiên cứu hoa văn cầu kỳ của chữ cái A trên dây móc chìa khóa, và tôi kể cậu ấy nghe rằng tôi đã tìm thấy nó ở nhà Daniel - kể với cậu ấy mọi thứ tôi tin là đúng về Daniel và Laura. Tôi thì thầm mọi thứ dưới tiếng nước chảy khi cậu ấy cọ sạch phần bùn khỏi đôi ủng.

Tôi nhận thấy có một đường mảnh chia đôi phần dây móc, và linh tính mách bảo tôi kéo hai nửa về hai hướng trái ngược nhau. Một cái nắp mở ra, để lộ chiếc ổ nhớ.

Chiếc nhẫn của tôi đổi lấy ổ nhớ. Cuối cùng, hóa ra tôi cũng đã trả món nợ đó nữa.

Tôi tự hỏi khi nào thì Annaleise cảm nhận được sợi dây không phá hủy được giữa cô ta và Corinne dần lớn lên. Liệu nó là sau khi cô ta nhìn thấy những tấm hình. Liệu đó là trước đó. Liệu nó bắt đầu từ tận cái tối hôm đó ở hội chợ.

Tôi tưởng tượng Corinne nhìn đi chỗ khác sau khi Daniel đẩy cô lại, và Annaleise đứng đó quan sát, đôi mắt họ chạm vào nhau trong một giây quá dài. Tôi tưởng tượng Annaleise nhìn thấy Corinne khóc, hoàn toàn cô độc, có lẽ vậy, một điều mà tôi chưa bao giờ được chứng kiến. Hoặc có lẽ Corinne đã nhìn sâu vào trong Annaleise và thấy một điều gì đó đen tối nhưng cũng đầy hấp dẫn ở bên trong. Một điều gì đó đã gắn kết họ lại với nhau.

Hoặc có thể đó chỉ là từ một phía và ngăn ngúi, như hầu hết các giây phút mà chúng ta gán cho trọng lượng. Có lẽ Corinne đã không hề nhận thấy cô ta đứng đó, nhưng Annaleise đã nhìn thấy điều gì đó mà cô ta cần. Một sự tương đồng hoặc một sự an ủi. Rằng thậm chí Corinne cũng sẽ gục ngã. Ngay cả những kẻ mạnh cũng cô đơn. Ngay cả những kẻ được yêu mến cũng buồn bã. Tôi hy vọng cô ta đã yêu cô ấy trong giây phút đó – khi không ai khác làm vậy.

Hoặc có lẽ điều đó đã đến muộn hơn. Khi cô ta nhìn thấy những tấm hình được làm rõ nét.

Tôi biết việc rời đi, rồi quay trở lại, và không còn phù hợp mang lại cảm giác như thế nào. Cảm nhận khoảng cách giữa bạn và mọi thứ mà bạn đã từng biết. Nhưng Annaleise không thể tìm được một nơi chốn ở ngoài kia. Cô ta quay trở về với điều mà cô ta đã biết.

Bạn muốn tin rằng bạn không phải là người buồn bã nhất trên thế giới này.

Annaleise đã tìm thấy cô ấy ở đó, trong những tấm hình. Người con gái buồn bã, cô độc. Cô ta đã tìm thấy cô ấy trong những tấm ảnh cũ kĩ, tối tăm, được phủ bằng một tấm chắn. Nhưng cô ta vẫn muốn nhiều hơn thế. Muốn tìm thấy cô ấy trong Jackson và Daniel, Bailey và Tyler. Muốn kéo cô ấy ra từ cảm giác tội lỗi của bố tôi. Một mối dây nữa khi tôi xuất hiện. Muốn kéo cô ấy ra từ tôi.

Tôi tưởng tượng Annaleise nhìn thật sâu vào tấm hình chứa thân thể không sức sống của Corinne với cảm giác sợ hãi, với sự mong nhớ. Tôi là cô ư? Cô ta hỏi. Đây có phải là thứ chúng ta trở thành hay không? Chúng ta tan đi và biến mất như thế này ư?

Khu rừng có tai mắt với những con quái vật và những câu chuyện.

Chúng tôi là họ cũng nhiều như họ là chúng tôi.

Một chiếc ô tô khác đến trước khi mặt trời lặn nhưng không sớm hơn là mấy. Đom đóm đã lập lòe ở khoảng sân. Thám tử Charles đi lên bậc thềm, lệnh khám ở trong tay, chứa thông tin về điều mà họ đang tìm kiếm.

Everett đã đứng – họ đang tìm một khẩu súng. Một khẩu súng và một cái xác. Tôi bước sang một bên, thấy biết ơn vì tôi đã đốt những cuốn sổ và mọi hóa đơn của bố tôi. Lịch sử món nợ của ông đối với tôi, tiền của ông đổi lấy sự im lặng của

Annaleise. “Bố đã muộn mất rồi,” ông đã nói với tôi ở Grand Pines. Muộn trao tiền chuộc. “Con gái tôi không an toàn.”

Mark Stewart ngồi ở bàn ăn với tôi và Tyler, như một người trông trẻ, nhưng cậu ta không nhìn thẳng vào ai trong chúng tôi.

Tôi đi ra ngoài hiên một giờ sau đó, khi một đội mới xuất hiện với những cái máy. Họ đào nát sàn nhà để xe lên, như thể lớp xi măng mới là đủ làm bằng chứng. Đào qua khoảng vườn. Mang chó nghiệp vụ tới đánh hơi xung quanh phần còn lại của khu đất từ con đường vào đến tận lòng suối đã cạn khô. Nhưng cuối cùng họ cũng rời đi.

Và vào buổi chiều tối muộn, khi tôi đang ngồi trong bếp với Tyler trong lúc những viên cảnh sát hoàn tất nốt việc tháo dỡ căn nhà, Hannah Pardot bước vào phòng. Tóc cô đã dài hơn, phần xoắn được nhuộm tối màu hơn, và cô đã đổi màu son đỏ sang màu đun đất. Cơ thể cô mềm mại hơn, nhưng gương mặt lại chai cứng hơn. Và cô ấy vẫn không mỉm cười. “Nic Farrell,” cô nói. “Vậy là mọi việc lại dẫn đến điều này.” Như thể không có khoảng cách thời gian nào hết. Chúng tôi chỉ bắt nhịp lại cuộc hội thoại đã để lửng giữa câu một phút trước.

“Không có gì ở đây cả,” tôi nói.

Cô ấy ngồi xuống chiếc ghế đối diện tôi và nói, “Annaleise Carter, tôi nhớ cô ta. Cô ta là bằng chứng ngoại phạm cho anh trai của cô, cô vẫn nhớ chứ? Cho tất cả mọi người, thật ra là vậy.”

“Tôi nhớ.”

Cô ấy rút ra một mẩu giấy được dán kín trong chiếc túi kéo miệng. Bằng chứng được lấy từ hiện trường. “Cô ta bị giết với mẩu giấy này trên người, Nic. Hãy giải thích xem.” Tôi thách cô đấy.

Nó được viết trên một mẩu giấy hình chữ nhật nhỏ với nét chữ ngay ngắn – có lẽ là từ tập giấy trong nhà nghỉ. Nhưng nét mực đã bị nhòe đi do cơn mưa, làm tờ giấy mềm oặt, bị rách ở vài chỗ.

“Tôi về nhà, Tyler đá cô ta, cô ta đổ lỗi cho cả hai chúng tôi. Cô ta không phải là một người tốt, Thám tử ạ.”

Hannah nghiêng đầu sang một bên khi Thám tử Charles đến đứng cạnh cô. “Cô đã nói dối tôi về mối quan hệ của cô với Tyler,” cậu ta nói. “Hoặc là cô đã nói dối lúc đó hoặc đang nói dối lúc này. Dù là gì thì vẫn khó có thể tin cô được.”

“Cậu đã nói dối trước, Thám tử ạ. Đứng trên sân trước nhà chúng tôi, giả vờ là một cậu trai thư sinh. Nói với tôi rằng cậu không muốn Tyler dính vào rắc rối. Thôi xin.”

Hannah cau mày nhìn cậu ta, rồi quay sự chú ý lại về phía tôi. “Vậy hãy giải thích tôi nghe. Ai, ngoài hai người mà cô ta đã ám chỉ trong mảnh giấy đó ra, có thể còn lý do để giết cô ta nữa?”

“Ồ, cô không biết rõ Annaleise rồi, phải không?” Tôi hỏi. “Annaleise có rất nhiều kẻ thù.” Tôi quay sang Hannah một

lần nữa. “Hãy hỏi những người học cùng trường với cô ta. Cô ta thích vạch trần bọn họ, nói ra những bí mật của họ. Giống như cô ta đang thách thức họ làm gì đó để trả đũa vậy. Tôi chắc chắn cô ta bị cuốn vào vụ rắc rối nào đó mà cô ta không định liên quan đến. Nghĩ rằng cô ta tốt đẹp hơn những người khác. Phơi bày cô ta, như cô đã từng làm với Corinne. Rồi cô sẽ thấy.”

“Vậy ư,” Hannah Pardot nói.

“Phải,” Tyler nói.

Cô có nghe tôi vừa nói gì không vậy? Cô ta đã gây ra quá nhiều giận dữ, quá nhiều cảm xúc. Cô ta không có tội, nhưng cô ta cũng không hề ngây thơ.

Tự chuốc lấy thôi, cô biết đấy.

“Được rồi, hãy đi vào chi tiết vậy, được không? Cô biết việc này diễn ra như thế nào rồi đấy.” Hannah đặt một chiếc máy ghi âm lên giữa chúng tôi trên bàn. “Cô đã ở đâu, cả hai người, vào cái đêm cô ta biến mất?”

“Ngay đây, dọn dẹp căn nhà,” tôi nói.

“Có ai làm chứng được cho cô không?”

“Tyler. Tôi đã gọi điện cho cậu ấy, cậu ấy đang ở quán bar, và cậu ấy đến. Chia tay với Annaleise trong lúc đứng ngay bên kia phòng đối diện tôi, để làm điều đúng đắn. Cậu ấy đã ở đây toàn bộ buổi tối đó.

“VẬY hai người là bằng chứng ngoại phạm của nhau, phải không?”

Tyler tựa người ra sau ghế. “Jackson Porter đã ở cạnh tôi khi Nic gọi. Cậu ta thấy tôi rời đi. Biết tôi đang đến đây.”

Hannah rướn người qua bàn. “Bố cô có một khẩu súng được đăng ký dưới tên ông ấy.”

“Thật á?”

“Phải. Có biết nó đang ở đâu không?”

“Tôi không thấy nó ở đâu hết.” Tôi nhún vai. “Chúng tôi chuyển ông đi vào năm ngoái. Khóa cửa sau bị hỏng trong một thời gian rồi – tôi cần phải sửa nó. Có ai đó đã thực sự lục lọi xung quanh đây vào ngày hôm trước.” Tôi nhìn thẳng vào Thám tử Charles. “Có thể là bất cứ ai.”

Hàm của Hannah di chuyển. “Lớp xi măng còn mới tinh trong nhà để xe. Hai người đã làm gì ở trong đó, Nic? Tyler? Tôi cho rằng cô ấy đã có sự giúp đỡ.”

“Chúng tôi làm mới lại nó,” Tyler nói.

“Để đưa bố tôi về,” tôi thêm vào. Tôi cười với cô ta. “Ông ấy luôn thích cô, Hannah ạ.”

Cô ấy cau mày. “Tôi tưởng cô sắp kết hôn với một luật sư nào đó ở Philadelphia.”

“Cô có thấy chiếc nhẫn nào không?” Tôi hỏi.

Cô ấy dịch người trên ghế. “Cô đang làm giấy tờ về quyền giám hộ để bán căn nhà. Chúng tôi đã xem giấy tờ.”

Tâm trí tôi trôi đi, nhưng chỉ trong một giây. Tôi lắc đầu, mỉm cười với chính mình. “Không, không phải để bán. Không có chữ ký nào. Nó không được rao trên thị trường. Chúng tôi có hẹn với tòa án để giành quyền giám hộ. Tôi sẽ mang ông về nhà với tôi.” Như thế đây đã là kế hoạch của tôi ngay từ đầu.

Mọi mảnh ghép đều liên kết với nhau thành một đoạn cao trào tuyệt vời – nối với nhau để đưa tôi về nhà một cách an toàn.

Ba tháng sau

Ở một nơi nào đó có một nhà kho chứa đầy các đồ nội thất được sơn lại. Và khi tiền đã cạn kiệt và họ không thể liên lạc với tôi bởi tôi đã không để lại địa chỉ mới nào, họ sẽ đấu giá chúng hoặc đẩy chúng ra bãi rác ở bãi đỗ xe đằng sau tòa nhà.

Con người đó sẽ biến mất. Một bóng ma trong ký ức của họ.

Tôi đổi số điện thoại. Cách đó dễ dàng hơn.

Chiếc nhẫn không xuất hiện. Có lẽ em trai của Annaleise đã tìm thấy nó trước khi cảnh sát lục soát. Có lẽ mẹ của cô ta đã giấu nó đi để tránh bản thân khỏi điều mà bà không hiểu được. Cũng có thể nó đã được giấu kín trong túi xách của cô ta cùng với những thứ khác, ở nơi mà Daniel đã bỏ lại nó. Có lẽ nó sẽ xuất hiện một ngày nào đó dưới dạng một chiếc xe mới, hay một nhà để xe được cải tạo lại, hoặc một năm học đại học.

Không có gì biến mất mãi mãi ở nơi này.



Họ mổ xẻ cuộc đời của Annaleise, rồi lại ghép chúng lại với nhau. Phơi bày mọi bí mật của gia đình cô ta và những người học cùng trường với cô ta, lần theo những manh mối ở trường đại học, đào bới quá khứ của cô ta. Còn về phần tôi, tôi đã không nói gì nữa. Tôi không phải nói lại lần nữa. Tôi biết điều đó từ Everett.

Tyler cũng ngừng nói, và sau đó là đến Jackson, Daniel và Laura, cho đến khi chúng tôi dần trở thành một thị trấn không có tiếng nói. Liệu họ có thể đổ lỗi cho chúng tôi sau lần trước được không?

Có những lời thì thầm về chúng tôi. Nhưng tôi có thể đương đầu với những lời thì thầm.

Nếu toàn bộ cuộc điều tra về Annaleise tồn tại trong một cái hộp, tôi tưởng tượng đây là tất cả những gì mà bạn có thể thấy: một bức thư được gấp lại, gửi đến Sở cảnh sát Cooley Ridge; một bản báo cáo khám nghiệm tử thi với những kết quả tìm được: vết thương do súng bắn vào ngực, chảy máu đến chết, gọn ghẽ và giản đơn; mọi bằng chứng khác đều được gột sạch; lịch sử cuộc gọi của cô ta, điều mà Daniel đã giải thích được – “tôi đã nói với cô ta rằng hãy ngừng gọi cho tôi. Cô ta đã quấy nhiễu tôi” – trong lúc anh đang đưa đứa con mới sinh của mình trong tay; và những lời nói dối: “Anh ấy đã ở nhà với tôi,” Laura thề. “Trở về nhà sau khi đến quán Kelly sau nửa đêm. Chúng tôi đã ở đây cùng nhau. Tôi đã rất mệt mỏi vì bị ợ nóng do mang thai. Anh ấy đã nấu mì để bụng tôi dịu lại. Chúng tôi đã ở đây cùng nhau cả tối hôm đó.”

Căn nhà dần hoàn thiện. Chúng tôi làm xong nhà để xe trước, dành cho bố. Đôi khi tôi nghĩ có lẽ ông không bị sao cả - ông đã khá lên khi về nhà, được bao quanh bởi những điều ông biết rõ. Nhưng đôi lúc, ông lại lang thang đi mất, đến tận phía bên kia thị trấn. Một ai đó luôn đưa ông về. Và thi thoảng ông sẽ đi vào nhà vào buổi sáng và ngồi ở bàn bếp rồi gọi tôi là Shana, giống như ông đang tồn tại ở một thời gian khác. Đôi mắt ông có thể lướt xuống bụng tôi vào những ngày đó, và ông có lẽ nói điều gì đó như: Anh hy vọng lần này là một bé gái. Thăng bé cần có một đứa em gái. Một ai đó để nó bảo vệ. Nó sẽ khiến thăng bé trở thành một người đàn ông tốt hơn.

Phải một tuần sau khi chúng tôi đưa bố về nhà thì tôi mới nhận ra là tôi đã quên uống thuốc bốn ngày rồi. Phải mất hai tuần sau đó tôi mới nhận thấy cùng một sự nôn nao, cùng một cảm giác mệt mỏi đến tận xương tủy, mà tôi đã từng cảm thấy ở trong phòng tắm của Corinne vào hai ngày trước khi mọi thứ thay đổi.

Tyler đang cải tạo lại từng căn phòng, tạo một nơi ở cho chúng tôi. Phòng ngủ của tôi sẽ là phòng em bé. Phòng cũ của Daniel sẽ trở thành phòng làm việc của Tyler. Cậu ấy phải làm lại hoàn toàn căn phòng của bố mẹ tôi trước khi tôi có thể ngủ ở đó - sơn lại, đặt tấm thảm vào đó cùng đồ nội thất mới. Tôi nghĩ đến Laura, với những vòng tròn mà cô ấy đã khiến Daniel nhảy qua, và tôi nghĩ tôi có thể hiểu được.

Dù rất mệt mỏi, tôi vẫn khó ngủ những giấc dài. Đôi khi tôi không thể phân biệt đêm và ngày, đang ngủ hay đã thức.

Và đôi khi con run rẩy quay lại với bàn tay phải của tôi. Vì thế tôi ấn nó vào bụng mình để giữ nó cân bằng. Tôi vẫn thấy sợ hãi. Tôi cảm thấy như thể mọi thứ đều quá gần với bề mặt để bị phơi bày. Rằng chỉ cần một cú huých nhẹ và toàn bộ câu chuyện mỏng manh của chúng tôi sẽ đổ rầm xuống, nứt tung, vạch trần chúng tôi.

Nhưng nó vẫn chưa sao cả.

Tôi nghĩ chúng tôi sẽ ổn thôi.

Làm cách nào mà tôi vẫn ngủ được? Sau tất cả mọi chuyện?

Tôi không biết nói ra điều này sẽ giúp được cho ai: Corinne vừa là một cô gái xinh đẹp, vừa là một con quái vật, và tôi đã yêu cô ấy. Nhưng đến cuối cùng, tôi đã bỏ mặc cô, giống như những người khác. Đến cuối cùng, cô ấy khiến tôi giết cô ấy.

Đó. Đó là lời thú tội của tôi. Nhưng cô ấy là người mạnh động nhất mà tôi biết – cô ấy biết rõ cô ấy đang làm gì. Cô ấy phải biết vậy. Đó là cách mà tôi đã ngủ hàng đêm.

Nhưng đôi khi cô ấy là tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến. Và tối hôm đó, tiến thẳng về hướng tôi. Đôi lúc, khi đã chìm vào giấc ngủ, tôi thấy đôi mắt cô ấy trước ánh đèn pha, nhìn vào mắt tôi.

Những đêm như thế, hay như đêm nay, Tyler kéo tôi lại gần hơn, như thể cậu ấy biết.

Nếu có một cảm giác gắn với gia đình, thì chính là đây. Một nơi không có bí mật, nơi không có gì được chôn giấu mãi:

không phải quá khứ và không phải chính bản thân bạn. Nơi mà bạn có thể là mọi phiên bản của chính mình, nhìn chúng phản chiếu lại khi bạn bước trên cùng những bậc cầu thang, những hành lang, những căn phòng đó. Cảm nhận bóng ma của mẹ bạn khi bạn ngồi ở bàn bếp, nghe những lời bố bạn nói xoay vòng vòng quanh bữa tối, và anh trai bạn ghé qua, chúc bạn ngày một ổn hơn, khỏe mạnh hơn. Chỉ kiểm tra để chắc chắn. Và Tyler. Tất nhiên là cả Tyler.

Đó là bốn bức tường vang vọng lại mọi thứ mà bạn đã từng trở thành và mọi điều mà bạn đã từng làm, và đó là những người vẫn ở lại mặc dù biết hết mọi chuyện. Trải qua mọi chuyện cùng bạn. Và vì mọi chuyện.

Nơi bạn có thể ngưng sợ hãi sự thật. Để nó trở thành một phần của bạn. Mang nó lên giường. Nhìn thẳng vào mặt nó với một cánh tay ôm lấy bạn.

Sự thật, vậy đấy.

Sự thật là, tôi vô cùng sợ hãi trước tất cả những điều mà tôi phải đánh mất và khoảng cách gần với mất mát mà tôi sẽ luôn phải đối mặt. Nhưng nó đã xảy ra trước đây. Và tôi đã sống sót.

Tôi thích tin rằng đó là điều mà Everett đã nhìn thấy ở tôi và đó là điều Tyler biết. Rằng tôi đã sống sót. Đó chỉ là một điều. Nhưng nó cũng là tất cả.

Vực bản thân dậy.

Bắt đầu lại từ đầu.

Lời cảm ơn

Cảm ơn đại diện của tôi, Sarah Davies, người đã khuyến khích ý tưởng này khi nó mới chỉ là một câu mời chào ngắn gọn, người đã đưa ra những lời khuyên vô giá trên cuộc hành trình này, và người đã mang đến sự ủng hộ cùng niềm tin không suy chuyển cho dự án này giúp nó trở thành hiện thực.

Cảm ơn biên tập của tôi, Sarah Knight, người đã nhìn thấy chính xác cách nào có thể giúp cuốn sách này hay hơn và chỉ cho tôi cách đạt được điều đó. Tôi rất biết ơn đôi mắt tinh tường và những hiểu biết sâu sắc của bạn. Và cảm ơn toàn bộ đội ngũ ở Nhà xuất bản Simon & Schuster, đặc biệt là Trish Todd và Kaitlin Olson.

Cảm ơn Megan Shepherd, người đã đọc rất nhiều bản thảo của cuốn sách này mà tôi không đếm xuể được, và cảm ơn Elle Cosimano, Ashley Elston, và Jill Hathaway, vì những buổi hội thảo suy nghĩ ý tưởng, những lời phản hồi, và cả tình bạn nữa. Gửi những lời cảm ơn to lớn đến tất cả mọi người ở Bat Cave 2014, vì những hiểu biết sâu sắc và sự động viên của các bạn cho dự án này.

Và cuối cùng, cảm ơn chồng của tôi, Luis; bố mẹ tôi; và gia đình tôi, vì những sự hỗ trợ của mọi người.

Đôi nét về tác giả

Megan Miranda là tác giả của một số cuốn sách dành cho lứa tuổi mới trưởng thành, bao gồm *Fracture* (tạm dịch *Rạn nứt*), *Hysteria* (tạm dịch *Ảo ảnh*), *Vengeance* (tạm dịch *Báo thù*), *Soulprint* (tạm dịch *Dấu ấn tâm hồn*), và *The Safest Lies* (tạm dịch *Lời nói dối an toàn*). Cô lớn lên ở New Jersey, học ở Học viện Công nghệ Massachusetts, và sống ở phía Bắc Carolina với chồng cô cùng hai người con. *Những cô gái mất tích* là cuốn tiểu thuyết dành cho người lớn đầu tiên của cô. Theo dõi @MeganLMiranda trên Twitter, hoặc truy cập www.meganmiranda.com.

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

64 - Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.
ĐT: 024 62631715; Website: nhaxuatbanthanhnien.vn.
Email: nxbthanhnien1954@gmail.com
Chi nhánh: 145 Pasteur, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 39106962 - 39106963

Những cô gái mất tích

Megan Miranda

Hoàng Thị Minh Phúc dịch



Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng Biên tập

LÊ THANH HÀ

Biên tập	Nguyễn Tiến Thăng
Vẽ bìa	Nguyễn Phạm
Trình bày	Lam Hạ
Sửa bản in	Nguyễn Phạm

In 2000 bản, khổ 14x20 cm tại Công ty TNHH In Thanh Bình. Địa chỉ: Số 432 đường K2, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 1566-2020/CXBIPH/4-29/TN. Quyết định xuất bản số 699/QĐ-NXBTN cấp ngày 13/05/2020. Mã ISBN: 978-604-9965-31-9. In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2020.

ĐỐI TÁC LIÊN KẾT:

CÔNG TY TNHH VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THÔNG 1980 BOOKS

Trụ sở chính tại Hà Nội:

20-H2, ngõ 6 Trần Kim Xuyến, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

Tel: 0243.7880225 / Fax: 0243.7880225

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

Số 58/79 Nguyễn Minh Hoàng, Phường 12, Quận Tân Bình, TP HCM

Tel: 0283.933.3216

Website/link đặt sách: www.1980edu.vn

Email: rights.1980books@gmail.com

Trang giấy bị xé, nét
chữ nghiêng ngà, tên
tôi trên phong bì.

Và giờ một thứ gì đó
sắc nhọn và hoang dã
đã bị thả ra trong đầu
tôi. Tên của cô gái đó,
xuất hiện xung quanh
như một tiếng vọng.

CORINNE PRESCOTT

NHỮNG CÔ GÁI MẤT TÍCH

Corine biến mất không tăm tích cùng với việc điều tra đi vào ngõ cụt, Nic rời khỏi Cooley Ridge. Mười năm sau cô trở lại và chứng kiến một vụ mất tích thứ hai tương tự của Annaleise Carter, cô hàng xóm mới.

Sắc lạnh nhưng không thiếu đi vị ngọt của tình yêu, Megan Miranda đã kể Những cô gái mất tích theo chiều ngược về quá khứ cuốn độc giả lần theo từng manh mối của vụ án. Vẫn là những con đường quanh co, tăm tối dẫn tới kết cục chết chóc song nó đã được biến hóa thành một mê cung phức tạp, khó lường và điểm tận cùng của sự thật sẽ làm bạn thực sự sửng sốt.

Công ty TNHH Văn Hóa và Truyền Thông 1980 Books

Trụ sở chính tại Hà Nội:
20-H2, ngõ 6 Trần Kim Xuyên, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
Tel: (024)3 788 0225
Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:
Số 58/79 Nguyễn Minh Hoàng, Phường 12, Q. Tân Bình,
TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028)3 933 3216
Đặt mua sách: www.1980edu.vn

NHỮNG CÔ GÁI MẤT TÍCH

ISBN 978-604-9965-31-9



Giá: 158.000đ